

WAN  
SUBED



# Vũ Hội Hoá Trang

**Janet Dailey**

Chào mừng các bạn đón đọc đầu sách từ dự án sách cho thiết bị di động

Nguồn: <http://vnthuquan.net>

Phát hành: Nguyễn Kim Vỹ.

# Mục lục

[Chương 1](#)

[Chương 2](#)

[Chương 3](#)

[Chương 4](#)

[Chương 5](#)

[Chương 6](#)

[Chương 7](#)

[Chương 8](#)

[Chương 9](#)

[Chương 10](#)

[Chương 11](#)

[Chương 12](#)

[Chương 13](#)

[Chương 14](#)

[Chương 15](#)

[Chương 16](#)

[Chương 17](#)

[Chương 18](#)

[Chương 19](#)

[Chương 20](#)

[Chương 21](#)

[Chương 22](#)

[Chương 23](#)

[Chương 24](#)

[Chương 25](#)

[Chương 26](#)

[Chương 27](#)

[Chương 28](#)

[Chương 29](#)

[Chương cuối](#)

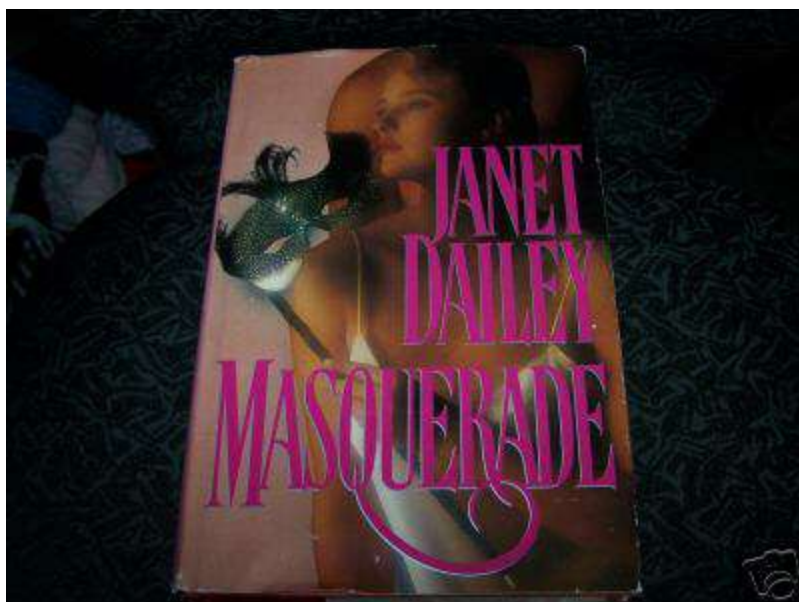
**Janet Dailey**

Vũ Hội Hoá Trang

Dịch giả: Văn Hoà

**Chương 1**

Nguyên tác : Masquerade



Nàng nhấp một ngụm rượu vang trong ly và hờ hững nhìn người đàn ông mập lùn đang quay cuồng một cách dâm dăng trong bộ y phục hóa trang thành ông thần rượu Bacchus, với một vành lá nho khô đội trên đầu hói và một áo choàng kiểu La Mã căng lên ngang cái bụng phệ. Cô nàng nhảy múa chung với ông ta mặc một áo dài màu đen đơn sơ, loại áo dùng cho tiệc rượu cocktail, mái tóc thắt dây dài và nơ, mặt cô trang điểm lòe loẹt, quanh mắt kẻ màu hồng bóng láng và hai má thì tô những vạch màu xanh. Cạnh họ, một bà đội đầu tóc giả rắc phấn, mặt dán nốt ruồi giả, mặc áo dài kiểu triều đình vua Luis thứ XVI, đang nhảy với một người đàn ông

bận đồ dạ hội màu đỏ, trên đầu gắn cặp sừng của quý sa tăng.

Ngoảnh mặt đi, nàng đưa mắt lướt qua hoa viên nổi tiếng trên nóc khách sạn sáng choang dưới ánh sáng các đèn lồng bằng giấy màu treo khắp nơi, các bóng đèn li ti giăng đầy các cây trồng các chậu, và các cây nển ở trên các bàn. Tối nay hoa viên là nơi tổ chức một buổi dạ vũ hóa trang của tư nhân, buổi liên hoan thân mật giữa một số ít khách dự chỉ vào khoảng vài trăm người, đa số đều hóa trang, nhưng một số ít như nàng chỉ đeo mặt nạ. Cái mặt nạ của nàng bằng satin màu hổ phách làm từ những lông chim và có cán để cầm ở tay, ăn màu với cái áo dài và áo khoác ngắn bằng lông thú. Hiện nàng đang hạ cái mặt nạ xuống để lộ những nét sắc sảo của khuôn mặt không có vẻ gì xao xuyến. Ban nhạc đang chơi Rock rất lôi cuốn, và tiếng cười nói vang lừng trong bầu không khí ban đêm, có cả tiếng Đức, tiếng Hà Lan, Thụy Điển, Pháp, Ý và lồm bồm một vài từ tiếng Anh, từ cửa miệng những người bị thu hút vào cuộc liên hoan điên cuồng ở Nice, thành phố không thể chối cãi là lớn nhất ở Cote d'Azur của Pháp. Sự điên cuồng trong mùa đại hội hóa trang thức dậy những người tham dự lao vào các khoái lạc có tính xác thịt, mang mặt nạ che mặt để trút bỏ những uẩn ức, vừa che giấu vừa phơi trần.

Phơi trần! Cuối cùng nàng nhìn chàng, và cảm thấy tức giận tràn hông, đồng thời cảm thấy tự ái bị tổn thương và thất vọng cay đắng. Chàng đứng cách nàng chừng chín bước, mặt che một phần bằng cái mặt nạ satin đen, cắt theo kiểu khăn bịt một mắt của hải tặc. Một tên hải tặc, một tội phạm trên biển khơi! Quý thần ơi, sao mà phù hợp thế! Nàng nghĩ thầm: cướp bóc, chiếm đoạt, phá hoại nhân danh lòng tham lam, chỉ tiếng đó mới đúng. Nàng vội uống một ngụm rượu vang nhưng không trôi được cảm giác ghê tởm đầy cổ họng. Mấy ngón tay nàng siết chặt miệng ly. Nàng dự buổi liên hoan này làm gì? Tại sao nàng giả vờ coi mọi chuyện là êm đẹp, trong khi không phải thế, không bao giờ còn êm đẹp nữa!

Một người phục dịch nói gì đó với chàng, rồi chàng ngẩng phắt đầu lên rồi gật đầu và đi về hướng nàng. Nàng vội vàng bước nhanh ra phía lan can sân thượng, từ đó nhìn xuống các vườn cây bên dưới và xa xa là Địa Trung

Hải rất ngạc nhiên. Nàng không muốn nghe chàng giải thích, thanh minh nữa.

Nhưng không phải chàng đi về phía nàng đứng. Chàng đi thẳng ra cửa vào sân thượng bên trái nàng, bước đi cương quyết nói lên có mục đích. Tò mò, nàng quay lại nhìn theo và trăn trăn lo ngại khi thấy mặt người đàn ông mặc âu phục làm việc đang đứng đón chàng. Anh ta làm gì ở đây? Chỗ của anh ta cách đây nửa vòng trái đất. Nàng theo dõi hai người đàn ông gặp nhau và kéo nhau ra ngay góc sân thượng, cách xa đám đông khách khứa. Tại sao anh ta lại có mặt ở đây? Có chuyện gì thế nhỉ? Nàng phải tìm hiểu! Nàng cẩn thận nhìn quanh rồi lén tới gần.

- ... biết chuyện gì xảy ra tối đó, nàng đã chấp hai mẫu lại với nhau và đoán được chúng ta đã làm gì, và làm bằng cách nào.

- Chúng ta? Anh đã nói với cô ta là có tôi dính vào? - Chàng hỏi, giọng vừa giận vừa buộc tội.

- Không cần tôi nói ra, tôi đã bảo anh là nàng đoán ra bởi tôi đã gọi anh. Tôi thiết nghĩ nên cho anh hay trước. Cho đến nay tôi vẫn còn giữ được nàng nghe theo lẽ phải.

Họ đang bàn chuyện về nàng. Nàng suýt nữa bước ra từ chỗ nấp sau tàn cây cọ để bảo ngay vào mặt họ rằng nàng đã biết. Nàng muốn nói cho họ biết, họ sẽ không tránh được hậu quả của việc này đâu. Nhưng câu nói tiếp theo của người đàn ông làm nàng dừng lại, lạnh toát cả người.

- Nếu không thể làm nàng nghe theo lẽ phải thì anh phải khóa miệng nàng lại. Không thể để cho nàng nói ra chuyện nàng biết được. Trong vấn đề này đừng để tình cảm xen vào. Và anh sẽ không bao giờ có lại cơ hội tốt hơn lúc này. Những vụ bắt cóc, tai nạn xảy ra như cơm bữa ở châu Âu. Ở bên nhà nàng chỉ là một con số thống kê.

Nàng bỗng cảm thấy miệng và môi mình khô queo vì sợ hãi. Chàng sẽ không đồng ý làm vậy đâu, phải không? Chàng sẽ không đời nào làm cho nàng đau đớn. Chàng không thể làm vậy! Ai chứ chàng thì không!

Nhưng khuôn mặt nhìn nghiêng của chàng bị cái mặt nạ bịt mắt bên phải che khuất, không dò được. Rồi có tiếng thở dài nặng trĩu:

- Tôi không thấy còn cách nào khác!

Không! Nàng thụt lùi một bước, đầu lắc qua lắc lại như phủ nhận không nói ra lời, không muốn tin vào tai mình vừa nghe câu nói ấy

- Anh sẽ sắp đặt việc ấy, hay anh muốn tôi?

Ly rượu tuột khỏi tay nàng và rơi xuống sàn vỡ toang. Cả hai người đàn ông quay lại và trừng trừng nhìn nàng. Trong nửa giây, nàng không cử động được, bị tê liệt trước cái nhìn buộc tội của họ. Rồi nàng quay đi và bỏ chạy

- Chặn cô ta lại! Cô ta sẽ làm hỏng mọi chuyện.

Nàng quay mặt lại và thấy gương mặt quen thuộc của chàng, che khuất một nửa bởi cái mặt nạ đang rượt theo nàng. Nàng chạy qua một thanh niên mảnh dẻ đang bận đồ cải trang thành một vũ nữ balê do Degas vẽ kiểu, và chạy ào qua cửa về phía dàn thang máy, đầu óc vẫn còn choáng váng và vẫn không tin rằng chuyện đó có thật. Nhưng sự thật khiếp đảm vẫn xua nàng phải chạy trốn.

Chàng vừa đến chỗ các thang máy lên sân thượng ở nóc nhà thì cửa thang máy vừa đóng lại. Chàng nôn nóng bấm mạnh nút để gọi một thang máy khác, bản thân cũng sợ hãi theo lối của chàng, sự sợ hãi pha lẫn cảm giác có tội và tuyệt vọng. Chàng không thể để nàng trốn thoát, nếu không mọi việc sẽ hỏng hết. Tại sao nàng hành động như thế? Tại sao nàng gây ra chuyện này cho chàng?

Xuống đến tiền sảnh, chàng từ thang máy bước ra thì vừa kịp trông thấy nàng lao qua cửa khách sạn ra đường. Chàng hấp tấp chạy theo nhưng thấy nàng đang băng qua đường, hướng về phía quảng trường Massena. Nếu chàng lạc nàng không đám đông đang chen nhau ăn mừng trên quảng trường... chàng không thể để chuyện ấy xảy ra!

Nhưng đã xảy ra thật. Nàng biến mất trong đám đông. Nàng đâu rồi? Cái mặt nạ đen chặn bớt thị giác về bên phải, bắt chàng phải day mặt qua phía đó để nhìn lướt qua đám đông ồn ào của quảng trường Massena. Có tiếng cười to sau lưng chàng, tiếp theo là tiếng cười ré lên của một người đàn bà. Chàng đang quay lưng lại hồ nước ở giữa quảng trường với những vòi nước phun lên cao mười hai thước rất ngoạn mục. Chàng quay phắt lại nhìn thoáng qua cô gái tóc nâu đội một cái mũ kỳ cục đang đùa giỡn trong hồ



nước. Thấy ngay cô ta là người lạ, chàng ngoảnh đi liền, tiếp tục đưa mắt tìm kiếm, hai bàn tay nắm lại thành hai quả đấm run rẩy.

Không để ý đến các dải giấy màu vương ở chân, chàng bước hai bước thật nhanh về phía đại lộ. Về một phía, chỉ cách đó một quãng là khu đi dạo của người Anh, với những sòng bạc sáng choang và những khách sạn nguy nga dành riêng cho giới giàu sang và danh vọng. Về phía bên kia là các con đường hẹp, lát đá cuội của khu phố cũ ở Nice với những phòng bán tranh, tiệm café vỉa hè, và những hộp đêm. Xa hơn nữa là vịnh Các Thiên Thần và Địa Trung Hải

Chàng do dự rồi dừng lại. Những hình vẽ hí họa cao bằng ba tầng lầu, viền quanh bằng vô số những bóng đen màu sáng chói từ các building màu đỏ ở bên hông quảng trường nhìn chàng với vẻ chế nhạo. Chàng quay phắt qua bên trái, chỉ để nhìn thấy hình nộm của vua đại hội hóa trang bằng giấy bồi ngời trên một cái ngai ở giữa quảng trường đang nhe răng cười như chọc ghẹo chàng.

Chàng nhìn sững cái hình nộm một lúc rồi đưa mắt lướt qua đám đông đang chen chúc nhau. Làm sao nàng đã biến mất được nhanh vậy? Chàng lại nhìn lướt qua đám đông, cố tìm lại cái màu hổ phách của chiếc áo dài satin bóng loáng của nàng, màu sáng mái tóc nâu của nàng dưới ánh nắng đã trở thành vàng hoe, vài tia sáng ở cái mề đay nạm đá quý Topaz nàng đeo ở cổ. Một lần nữa chàng không thấy nàng đâu cả, và ruột gan chàng quặn thắt lại. Bị ai đẩy phía sau, chàng quay phắt lại, một bàn tay đưa ngay lên che cái ví tiền để ở túi trong chiếc áo khoác vét dạ hội màu đen, vì biết rõ các ngày hội Mardi Gras luôn luôn thu hút những tên móc túi cùng với số du khách tằm nắng và vui chơi. Lần này sự cẩn thận của chàng vô ích. Một anh chàng người Đức tóc vàng, cầm chai rượu vang đưa lên cao chào chàng xin lỗi và lão đảo bước đi, một tay quàng lưng cô bạn gái có thân hình thon nhỏ.

Chàng lơ đễnh phúi tay áo bị rượu vang làm thấm và quay lại đằng sau. Ngay lúc đó chàng nhìn thấy nàng đứng gần vỉa hè đại lộ hai bên trồng cây, đang nhìn quanh có vẻ lo ngại, sẵn sàng để chạy trốn. Nhưng nàng chưa

thấy chàng.

Chàng đến sau lưng nàng và chộp cánh tay nàng, mấy ngón tay bấu chặt vào vải satin chiếc áo choàng ngắn của nàng:

- Cô đi theo tôi. Ngay bây giờ!

Nàng giăng ra, đầu ngẩng cao, mắt trợn lên nhìn lại chàng, tỏ vẻ cương quyết chống cự lại:

- Để anh bắt cóc tôi? Âm sát tôi à?

Trong khoảnh khắc, chàng lặng cả người

- Không bắt buộc phải như vậy nếu cô chịu nghe theo lẽ phải. Không ai cần gì trong việc này cả.

- Còn công ty thì sao? Chuyện này có thể làm cho công ty bị tiêu diệt – Nàng trừng mắt nhìn chàng với vẻ giận dữ thách thức, bây giờ có cả ý buộc tội và đau đớn – Nhưng anh không quan tâm, phải không?

- Tôi không còn cách nào khác

- Thật à?

Nàng xoay người để nhích ra, nhưng chàng nắm rất chặt tay nàng và kéo nàng vào trong bóng tối của một tàn cây to

- Cô phải hiểu...

- Tôi sẽ không khi nào hiểu hết – Nàng hét to – Sao anh có thể hành động như thế này? Anh là con người gì thậm chí tôi còn không biết nữa!?

Vẻ ghê tởm và nghi ngờ của nàng tỏ ra với chàng làm chàng mất luôn khả năng tự chủ vốn đã mong manh. Chàng ôm nàng bằng cả hai tay và bắt đầu lắc nàng thật mạnh, không cần che giấu sự vũ phu của mình:

- Cô không nhận thức được sự quan trọng của việc này hay sao? Sao cô có thể phản lại tôi như vậy? Nếu cô thật tình yêu...

- Câm ngay, ngậm miệng lại ngay!

Nàng đưa hai tay lên đẩy chàng để khỏi bị chàng lắc thì cái cán giữ mặt nạ đập vào môi trên của chàng làm chàng đau nhói ở mặt như bị kim chích. Chàng choáng váng, bất giác buông nàng ra để dùng ngón tay và đầu lưỡi dò xem chỗ bị thương ra sao. Ném thấy mùi máu, chàng nhận ra nàng vừa đá thương mình. Nàng đã đánh chàng!

Nổi giận lôi đình, chàng vung tay trái tát nàng một cái vào mặt. Cái tát rất

mạnh làm nàng văng về phía thân cây. Chàng chưa kịp hài lòng thì nghe đầu nàng va đánh bộp vào thân cây và nàng ngã gục xuống đất

-Ồ không! – Chàng tiến tới một bước, tự động đưa hai tay ra đỡ sờ vào nàng – Anh không cố ý, anh thề...

Nhưng nàng nằm bất động.

- Ê, đằng kia! – Có ai kêu to, giọng người Mỹ - Chuyện gì thế?

Chàng vội vàng ngoái cổ lại nhìn, vừa hồi tiếc vừa lo sợ, vừa có cảm giác có tội. Chàng do dự nửa giây rồi bỏ chạy băng ngang qua đại lộ.

Hai chàng thanh niên trạc độ hai mươi, mặc áo thun dài tay và quần vải jeans chạy lại cạnh đồng vải satin màu hổ phách ở trong bóng tối bên lề đường. Người mang kính gọng đen quỳ xuống bắt mạch ở cổ tay nàng trong khi người tóc vàng mặt rám nắng của xứ California chồm chân định đuổi theo người chạy trốn

- Bỏ nó đi, Drad – Người mang kính gọi giật lại – Mà không bắt được nó đâu. Cô này đang bất tỉnh.

- Cô ta bị thương có nặng lắm không?

- Tao không biết, nhưng tốt hơn chúng ta cứ gọi xe cứu thương

- Và cảnh sát – Người kia nói thêm.

## Janet Dailey

Vũ Hội Hoá Trang

Dịch giả: Văn Hoà

### Chương 2

Một màu đen quay cuồng rồi dứt ra, kéo nàng theo ở độ sâu hơn, xa hơn dần điểm sáng ở đằng xa. Nàng chống cự lại cố vươn về phía ánh sáng. Vâng theo một mệnh lệnh nào đó ở bên trong người nàng, bảo nàng phải tìm đến chỗ sáng ấy. Nhưng đau quá, đau quá, quá sức chịu đựng!

Một lần cuối, nàng đạp chân ngoi lên về phía đó. Đột nhiên luồng sáng hiện ra, chói lòa qua hai mí mắt nàng. Nàng đã thành công!

Nàng ráng hết sức mở mắt, chống lại hai mí mắt nặng trĩu. Ánh sáng... nàng không hiểu tại sao nó sáng chói đến vậy? Ất hẳn có gì sai trái!

Ngẩn ngơ và lạc phương hướng, nàng bối rối nhìn quanh, không nhận ra các bức tường trống trơn hay tấm màn bạc phếch ở cửa sổ.

Một người đàn ông đứng lù lù bên nàng, khuôn mặt của ông ta nhòa đi trong giây lát rồi hiện rõ trở lại:

- Ở đâu... - Hai môi nàng cứng đờ và khô quá, nàng không nói thành tiếng được. Nàng thắm ướm môi và cố gắng lần nữa – Tôi đang ở đâu?

- Người Mỹ - Có ai đó nói khẽ, giọng Pháp.

Ngất ngây, nàng cố định hướng giọng nói ấy và sau rốt nhìn thấy người đàn ông hói tóc đứng ở chân giường, mặc một cái áo vest ấm áp bằng vải tuyết và một áo len cổ cao. Trông ông ta giống một giáo sư tốt bụng.

- Cô đang ở bệnh viện, thưa cô – Người đàn ông hói đầu đáp.

- Bệnh viện? – Nàng cau mặt, chắc chắn nàng phải có một chỗ nào khác để ở - Tôi phải đi! – Có một cái gì đó bảo nàng việc đó quan trọng – Tôi phải rời khỏi đây!

Nhưng vừa cố gắng ngóc đầu lên, nàng cảm thấy đau như dao cắt ở trong người và bóng tối đen ngòm ồ ạt kéo về, đe dọa cuốn phăng nàng ra xa một lần nữa. Phần nào nàng còn bám lại được, bám vào tiếng nói của người đàn ông, tuy nàng không nghe được lời và như ở rất xa. Cuối cùng bóng đen đầy đau đớn rút lui.

- ... nằm yên – Tiếng nói bây giờ nghe rõ hơn – Cô đừng cố gắng cử động.

Nàng lại mở mắt ra, tập trung thị giác vào khuôn mặt cân đối của ông ta, xung quanh có những đường nhăn vì mệt nhọc

- Ông là ai?

Nàng cố lục lọi trí nhớ nhưng không thấy điểm nào quen thuộc ở gương mặt tầm thường, tóc nâu, mắt nâu của ông này.

- Tôi là bác sĩ Jules St.Clair – Ông nhếch mép mỉm cười – Còn tên cô là gì, thưa cô?

- Tên tôi? Tên tôi là... - Nàng cau mặt, không hiểu tại sao không nghĩ ra. Nàng cố ráng, nhưng chỉ thấy trống rỗng, lộn xộn trong đầu óc, và đau nhức như bưng không ngót – Tôi... tôi không nhớ được tên.

Nàng thấy ông bác sĩ tỏ ra sững sốt phần nào, và tiếp theo ông nheo mắt lại. Nàng cảm thấy lo sợ dâng lên và ráng sức chống lại:

- Chuyện gì đã xảy ra với tôi? Sự đau nhức này... làm như tôi... tôi không thể suy nghĩ

- Cô đã bị chấn thương ở đầu, thưa cô. Bị va chạm mạnh ở đầu. Tôi sẽ bảo y tá cho cô uống thuốc giảm đau để cô nghỉ.

- Nhưng tên tôi... là gì?

Ngay khi thốt lên câu hỏi với giọng yếu ớt, nàng ý thức được sự hứa hẹn trong câu nói của ông làm nàng mừng rỡ. Nàng mệt, quá mệt vì phải chống lại sự đau đớn, quá mệt vì ráng sức chọc thủng màn sương dày đặc kỳ lạ đang bao phủ đầu óc nàng.

- Sau này sẽ hay, thưa cô. Sau này cô còn thì giờ để muốn hỏi gì cứ hỏi – Ông nói.

Không có sức cãi lại ông, nàng nhắm mắt. Xa xa, nàng nghe tiếng ông khẽ dặn dò ai đó trong phòng. Nàng có cảm giác ông không còn đứng bên nàng, nhưng không buồn mở mắt để xem ông đã đi đâu. Thay vì vậy, nàng thiếp đi.

Đứng ở chân giường, bác sĩ St.Clair cầm bảng biểu đồ bệnh trạng của nàng lên và bắt đầu ghi chú trên đó. Thanh tra Claude Armand lặng lẽ theo dõi ông trong vài giây, rồi hỏi:

- Có thể nào cô tao thực sự không nhớ được tên mình là gì không?

- Phải – bác sĩ trả lời, vẫn cúi xuống ghi chép – Những bệnh nhân bị chấn

thương ở đầu như cô ta thường bị ngờ ngác và lạc lõng trong khi thoát đầu tình lại. Mất một phần trí nhớ là điều không phải ít xảy ra. Trong đa số trường hợp tình trạng ấy chỉ là tạm thời.

- Tạm thời như thế nào?

- Khó nói đích xác ông thanh tra ạ, vài giờ, vài ngày, vài tuần lễ... - Ông nhún vai trong khi trả lời thiếu chính xác như thế. Rồi ghi chép xong, ông bấm cây bút bi đánh cách – Câu hỏi của ông cho tôi đoán rằng chưa có ai đứng ra nhận diện cô ta.

- Không ai cả

- Riêng về phần tôi, ông Armand ạ - Ông ngừng lại để trao bảng biểu đồ cho cô y tá đang chờ - Tôi thấy không có gì lạ thường trong việc cô gái bí mật kia không nhớ được tên. Nhưng cô ta đã nhập viện, bao lâu nhỉ? Gần 30 tiếng đồng hồ rồi. Làm sao ai có thể quên không nhớ tới một phụ nữ xinh đẹp như vậy? Cái đó đối với tôi mới là lạ.

- Phải!

Nhưng không phải ông thanh tra Armand thắc mắc “vì sao”, mà vì “tại sao” nhiều hơn trong khi ông từ bệnh viện ra về.

**Janet Dailey**

Vũ Hội Hoá Trang

Dịch giả: Văn Hoà

### **Chương 3**

Ánh nắng tràn qua cửa sổ bệnh viện và rơi vào làn vải satin bóng loáng mà cô y tá trẻ đang cầm lên cho nàng xem:

- Đẹp quá, phải không? – Cô ta nói, thân hình mập và thấp, nước da màu ôliu và mái tóc đen nói lên gốc gác của cô ở vùng Địa Trung Hải.

Nàng vuốt tay lên cái váy của chiếc áo dài trải ngang đùi:

- Rất đẹp! – Nàng nói rồi thở dài, cố nén sự chua cay để thừa nhận – Nhưng tôi không nhớ đã từng bao giờ thấy nó, nói gì đến mặc nó.

Cô y tá liếc nhìn người đàn ông đầu hói đang đứng cạnh cửa sổ, mặc áo vest nhưng màu xám tro và bên trong là cái áo len cổ cao màu xám nhạt, một cặp kính gọng vàng nằm trên sống mũi của ông. Ông cúi xuống nhìn họ qua bên trên cặp kính, vẫy tay ra hiệu cho cô y tá cất cái áo dài và áo choàng ngăn bằng lông thú.

Chỉ còn lại đồ nữ trang, chiếc mề đay kiểu xưa và đôi bông tai bằng Topaz có nạm kim cương lấp lánh. Nàng cũng không nhận ra các món đồ ấy. Nàng áp các ngón tay vào hai bên thái dương và cố bóp để bớt nặng đầu. Trước đó, cô y tá đã cho nàng uống thuốc nên hết đau nhức, chỉ còn ê ẩm khiến nàng vẫn còn khó chịu. Nhưng nàng không muốn uống thuốc mạnh hơn, trong lúc này, khi nàng còn suy nghĩ.

- Khi người ta đưa tôi vào bệnh viện, trên mình tôi chỉ có chùng đó thôi sao?

Mỗi lần nhìn thấy người đàn ông đứng cạnh cửa sổ, nàng phải tự nhủ, ông ta là thanh tra cảnh sát. Trông bề ngoài của ông không giống một viên thám tử. Nếu phải đoán xem nghề nghiệp của ông là gì trước đó, có lẽ nàng đã bảo ông là hiệu trưởng hay giáo viên, là hạng người có thể tỏ ra hết nghiêm khắc trở thành tử tế.

- Vâng, trên người cô không còn gì khác – Ông gỡ cặp kính xuống và cất lại vào túi áo vest ở ngực – Không có giấy tờ căn cước, không có giấy

thông hành, không có chìa khóa phòng khách sạn, không có ví tiền.

- Ví tiền của tôi có thể đã bị lấy cắp chẳng? Chuyện gì đã xảy ra? Các cô y tá không trả lời được, ông biết không?

- Có hai thanh niên thấy cô, họ là người Mỹ, đang giằng co và cãi lộn với một người đàn ông ở quảng trường Massena. Họ nghĩ rằng có lẽ hẳn đã đánh cô, ắt là vì vậy mà cô bị bầm ở gần miệng. Khi họ thấy cô ngã xuống đất, một cậu la to lên và hẳn ta bỏ chạy mất. Khi rửa vết thương của cô ở sau đầu, chỗ đó đã bị cào rách, người ta tìm thấy có những mảnh vụn của vỏ cây, và sau đó, những vết máu những sợi tóc của cô đã được tìm thấy ở hiện trường. Từ đó chúng tôi suy đoán rằng, khi ngã xuống, cô đập đầu vào thân cây gây ra những vết thương đó.

Những điểm ấy nàng đã biết. Bác sĩ đã kể cho nàng nghe khi nàng gặp ông ta trước đó. Vết bầm ở gần miệng nàng, chỗ đã bị rách ở đầu phải khâu mười hai mũi, vết nứt bằng sợi tóc ở hộp sọ của nàng, sự va chạm mạnh, và sự mất trí nhớ hoàn toàn rất hiếm khi xảy ra. Hoàn toàn theo nghĩa tất cả các chi tiết về đời sống cá nhân của nàng bị quên mất, nhưng những kiến thức tích lũy được thì không.

- Tôi biết quảng trường Massena ở đâu, và chợ hoa ở sân Saleya, Nice ở Pháp, thủ đô là Paris – Nàng cắt ngang – Tại sao lúc đó tôi ở quảng trường Massena?

- Tôi đoán rằng để tham dự buổi lễ trong dịp Đại hội hóa trang.

- Đại hội hóa trang? Nó từ tiếng Ý cổ xưa “Carnelevare” mà ra, có thể dịch là “từ giã xác thịt” – Nàng lẩm bẫm, nhớ lại chùng đó và nhiều hơn nữa – Nguồn gốc của nó là ngoại đạo phải không? Một nghi lễ mùa xuân của dân tộc Hy Lạp để ăn mừng phép lạ của sự sinh sản, một ngày lễ hàng năm sau đó của người La Mã biến thành một dịp ăn chơi dâm ô. Và cuối cùng những người theo đạo Thiên Chúa du nhập vào tôn giáo của họ, biến nó thành một dịp được phép ăn uống tha hồ trước khi mùa chay đến. Tục lệ đeo mặt nạ đó người Pháp đem lại, cùng với cái tên Mardi Gras.

Viên thanh tra nhếch mép mỉm cười:

- Mọi việc không bao giờ giống như ta tưởng, phải không cô?

- Còn tôi thì sao? – Nàng hỏi – Theo ông tưởng, tôi giống hạng người gì?



Ông ngần ngừ chưa trả lời, và nàng chợt nhận thấy chính nàng cũng không biết nàng giống kiểu người gì. Nàng đang ở trong thân thể một người mà nàng hoàn toàn không biết gì về nó cả. Nàng tiếp:

- Ở đây có cái gương soi nào không, để tôi nhìn lại xem tôi ra sao.

Sau khi đắn đo một chút, ông gật đầu:

- Tôi sẽ kiếm cho cô một cái.

Ông ra ngoài và lát sau trở vào với một cái gương soi nhỏ cầm ở tay.

Thần kinh nàng căng thẳng khi nàng cầm cái gương từ từ đưa lên soi mặt. Trước hết nàng nhìn vào lớp băng quanh đầu, và vết bầm tím ở gần miệng làm một bên môi sưng lên. Nàng sờ vào một lọn tóc xoắn ngang vai, màu vàng nhạt của rượu cô-nhắc, rồi để ý đến vẻ mặt tái nhợt, nàng tự hỏi do thiếu phấn son hay do ánh sáng quá sống sượng, hay do cái bệnh viện quá xin?

Không hề chi! Nàng nghĩ thầm và ngắm nghía những đường nét thanh tú mà mạnh bạo của gương mặt nàng. Hai gò má cao, cái quai hàm có dáng đẹp, trán và cằm đầy đặn. Cặp lông mày màu nâu dày ở góc trong và đuôi cong lên như lá liễu. Cặp mắt màu nâu đỏ, lấp lánh màu hổ phách và hai hàng mi dài rậm màu nâu sẫm, đuôi lông mi màu vàng. Đôi môi có hình dáng đẹp, môi dưới đầy đặn và môi trên hơi cong như vành cung. Mỗi khi hai khóe môi nhếch lên, hai má lộ ra hai núm đồng tiền rất hấp dẫn. Ngoại trừ đôi mắt có vẻ hơi sa sầm và bối rối, bóng nàng trong gương vẫn tỏ ra kiêu hãnh, bất khuất và hơi liều lĩnh như chấp nhận thách thức.

Nàng đẩy ư? Nàng nhìn vào gương lòng đầy thất vọng. Vô ích! Nàng không nhớ gương mặt nàng, nàng không nhớ gì cả.

- Tôi là ai? – nàng sốt ruột hỏi – Tôi ở đâu? Tôi làm nghề gì? Tôi không có gia đình, bạn bè hay sao? Tôi đã ở bệnh viện này gần hai hôm, tại sao không có ai thấy thiếu tôi? Có thể nào tôi đã đến Nice một mình? Cái áo dài... Nàng nhớ cái nhãn hiệu của nhà vẽ kiểu – Điều đó có nghĩa là tôi giàu có?

- Có thể! – Viên thanh tra nói – Tuy rằng cái áo dài và các món nữ trang có thể do một tình nhân hào phóng tặng. Bờ biển d'Azur thu hút nhiều người giàu sang, và đến lượt họ, họ thu hút những phụ nữ đẹp tới vùng này

- Và ông nghĩ rằng tôi là một trong số phụ nữ ấy?
  - Có lẽ - Ông nhún vai – Tuy nhiên, thậm chí cả hiện nay đa số là những cô gái bắt chước Bardot mà không giống lắm, với mái tóc vàng xõa xuống, những đường cong khêu gợi, đôi môi đỏ mọng. Ít người có vẻ cao sang như cô.
  - Ông quá khen, xin cảm ơn ông.
  - Thật đấy, dù sao những phụ nữ đẹp có thể đến Nice một mình, nhưng ít khi họ một mình thật lâu.
  - Nếu vậy ông cho rằng tôi biết người đàn ông mà người ta đã thấy cùng tôi gây lộn?
  - Hai người có thể là một đôi tình nhân gây gổ nhau. Hoặc là... anh ta muốn làm quen với cô, và cô cự tuyệt anh ta.
  - Nhưng tại sao tôi lại ra quảng trường Massena ban đêm, trong dịp đại hội hóa trang, không có người đi theo và không mang theo ví tiền? – Nàng cãi lý – Hay người đàn ông ấy là tên kẻ cắp đã lấy cắp ví đầm của tôi. Cái đó có thể là lý do gây ra cuộc xô xát, và giải thích được tại sao y bỏ chạy.
  - Nhưng tại sao y lấy ví đầm của cô mà bỏ lại nữ trang?
  - Tôi không biết – Nàng thở dài, vừa bối rối vừa thất vọng bởi sự trống rỗng không thay đổi, sự thiếu câu giải đáp cho các dấu hỏi - Ất phải có cái gì để tìm ra tôi là ai? Ất hẳn đâu đó phải có một căn phòng còn có áo quần, đồ trang điểm và đồ nữ trang của tôi.
  - Chúng tôi đang điều tra ở tất cả các khách sạn và nhà trọ trong thành phố
  - Ông bảo nàng- Nhưng cô nên nhớ, trong mùa lễ lạc này người ta thường ở ngoài cả đêm. Do đó sự vắng mặt của một khách trọ trong phòng của họ ban đêm chẳng ai thèm để ý. Hai đêm liền thì lại là việc khác. Nếu may mắn, tôi có thể sẽ biết trong ngày mai.
  - Tôi hy vọng như thế. Tôi “*phải*” tìm ra tôi là ai!
- Ông nhướng một chân mày, tò mò nàng:
- Cô nói câu đó có vẻ khẩn trương một cách khác thường, thưa cô.
  - Tôi biết! – Nàng nói và nghe giọng mình có chiều bối rối nên cố giải thích
  - Tôi có cảm tưởng, ông thanh tra ạ, một cảm tưởng mơ hồ nhưng rất mãnh liệt, đáng lẽ tôi phải có mặt ở một nơi nào đó. Việc ấy là quan trọng! Còn

hơn là quan trọng, làm như một việc gì kinh khủng sẽ xảy ra nếu tôi không có mặt ở đây.

- Ở đâu?

Câu hỏi của người thanh tra cánh sát có vẻ thản nhiên, gần như dừng dừng với dụng ý nạy ra thêm một mảng nhỏ trong ký ức của nàng. Nhưng không có kết quả!

- Tôi không biết - Lần này giọng nàng tắc nghẹn vì thất vọng và ráng sức quá nhiều để nhớ, đầu nàng căng nhưc bưng bưng.

Nàng bỗng không còn sức để chịu đựng được cả hai. Nàng nằm xẹp xuống gối và nhắm nghiền mắt lại, giận sự trống rỗng trong đầu óc vô cùng.

- Tôi đã làm cô quá mệt mỏi với những câu hỏi, tôi xin lỗi – Viên thanh tra nói với vẻ hối tiếc – Cô hãy nằm nghỉ tôi sẽ trở lại vào ngày mai.

Nói xong ông ta ra về, và nàng ở lại một mình. Một mình với sự trống rỗng trong ký ức mà nàng bất lực không bổ sung được. Nàng quay đầu qua một bên nhìn ra cửa sổ và bầu trời xanh ngắt, ở đó bãi biển này có tên là Cote d'Azur. Phải chi nàng có thể làm được việc gì, có nơi nào để đến. Nhưng với một người bị mất trí nhớ thì biết đâu mà tìm?

**Janet Dailey**

Vũ Hội Hoá Trang

Dịch giả: Văn Hoà

## **Chương 4**

Từ hành lang bệnh viện vắng lại tiếng nói chuyện rì rầm, tiếng sột xoạt của các bộ đồng phục ủi cứng và tiếng chân mang tất dài của các phụ nữ được cọ xát vào nhau ào ào khi họ bước đi. Nhưng không một ai tới gần cửa phòng nàng, không có bó hoa nào làm dịu bớt vẻ trống trải của căn phòng hay bốc lên mùi hương dịu dàng để át bớt mùi nước khử trùng gay gắt.

Bồn chồn, bất an và mệt mỏi vì nhìn mãi các bức tường cũng trống trơn như đầu óc nàng. Nàng tung chăn ngồi dậy, bỏ chân xuống giường. Một cảm giác chóng mặt xâm chiếm nàng, nàng bấu tay vào mép tấm nệm và chờ cho căn phòng hết quay cuồng rồi mới bỏ chân xuống sàn và đứng dậy. Tức thì nàng có cảm giác lạnh ở lưng vì cái áo bệnh viện hở ở phía sau. Nhưng nàng không có áo choàng để khoác vào, không có cái áo nào khác áo dài dạ hội. Quay lại, nàng kéo tấm chăn ở giường và choàng qua hai vai theo kiểu của người da đỏ. Nàng đi về phía cửa được nửa đường mới nhận thức ra rằng nàng đang nghe theo tiếng nói yếu ớt bên trong bảo nàng phải rời bỏ nơi này, sự có mặt của nàng cần thiết ở một nơi khác.

Nhưng nơi nào? Vì lý do gì? Và tại sao lại có tính cách khẩn cấp thế? Nàng đang lâm vào hiểm nguy chăng? Người đàn ông đã vật lộn với nàng đã cố tình làm cho nàng bị thương, hay chỉ là cố gắng bắt nàng phải đi đâu với anh ta? Nhưng đi đâu, và sự nguy hiểm gì? Từ đâu đến? Và bây giờ họ đang ở đâu?

Bị những câu hỏi tới tấp không ngớt, nàng băng qua phòng đến bên cửa sổ ngắm phong cảnh đẹp như tấm bưu ảnh của Nice, thành phố vui nhộn đầy hoa của mặt trời, biển và tình dục; một thành phố xì ra ban ngày và nổ lộp bộp như pháo ban đêm.

Xa xa, ánh nắng loang loáng trên mặt biển Địa Trung Hải xanh đậm ở vịnh Thiên Thần, xung quanh là các bãi biển của tư nhân bây giờ đang san sát đầy người nằm dã dượi phơi nắng. Gần hơn là những ngôi nhà mái đỏ và

những nhà thờ kiểu lai Ý ở khu phố cũ với những con đường hẹp gặp nhau ở những quảng trường bé nhỏ.

Nàng kéo tấm chăn quàng chặt thêm vào mình và đưa mắt nhìn ngắm phong cảnh nhắc nhở nàng nhớ đến những bức tranh của Matisse và Cézane. Tại đây, ngọn gió Mistral đáng sợ thổi mạnh dọc thung lũng sông Rhone, làm các cây bị vặn vẹo hay lật gốc, nay chỉ còn là một làn gió mát của người Anh và những ngôi nhà mang đặc tính kiến trúc Địa Trung Hải rõ rệt nhiều hơn là Pháp, nhắc nhở người ta nhớ lại không đầy một thế kỷ rưỡi trước đây Nice thuộc về Ý.

Có phải ở một địa điểm nào đó ở Nice nàng lẽ ra phải có mặt? Có phải đó là lý do khiến nàng đến đây? Nhưng làm sao nàng có thể chắc chắn là nàng phải ở đây? Viên thanh tra đã bảo nàng nói tiếng Anh với giọng Mỹ, nhưng nói thạo tiếng Pháp. Chiếc áo dạ hội do nhà vẽ kiểu danh tiếng, các món nữ trang... có thể nàng là một người Mỹ giàu có sống ở nước ngoài, có thể ở ngay tại Nice. Dù sao, nàng biết tên các đường phố, địa chỉ một tiệm trà nhỏ thật đặc sắc ở đường St.Francois de Paule và... nhưng một người khách đến Nice thường xuyên cũng có thể biết những điểm như vậy.

Tuy nhiên, nếu không phải ở đây, thì nàng đáng lẽ phải có mặt ở đâu? Đầu nàng lại bắt đầu nhức bưng bưng. Nàng day mặt khỏi cửa sổ, xoa bóp hai bên thái dương.

Thanh tra Armand đứng bên trong khung cửa, tư thế thư giãn của ông nói lên ông quan sát nàng này giờ đã lâu. Nàng ngẩng phắt lên khi chợt thấy ông, mắt nàng ghi nhận nhanh chóng chòm đầu hói láng bóng, mái tóc màu xám tro điểm bạc ở hai bên thái dương, nét mặt mập mạp ưa nhìn và cặp mắt sáng quắc của ông. Nàng không nghe ông đến, ông đã len vào yên lặng như một hiệu trưởng len vào phía sau một lớp học để lặng lẽ quan sát.

- Hôm nay tôi thấy cô đã dậy và đi lại được – Ông nói, cái nhìn sắc sảo của ông vẫn bao trùm nàng để đánh giá – Tốt lắm!

Nàng vội vàng tiến tới một bước về phía ông rồi dừng lại, toàn thân căng thẳng:

- Ông đã tìm ra tôi là ai chưa?

- Tiếc quá, chưa. Cuộc kiểm tra các khách sạn không đem lại kết quả nào

cả. Phương vị của tất cả các khách trọ đều được xác định, và không có đồ dùng của ai còn bỏ lại trong phòng, ngoại trừ một vài món lặt vặt bình thường mà một người khách ra đi có thể quên lại.

Nàng đã chuẩn bị để nghe câu trả lời như thế, nhưng vẫn cảm thấy thất vọng nào nề:

- Và tôi đoán rằng không có ai có hình dáng giống tôi được báo cáo là mất tích?

- Không!

- Bây giờ phải làm sao, ông thanh tra?

- Bây giờ chúng tôi đang mở rộng cuộc kiểm tra để bao gồm cả các khu phòng trong các bulding, các nhà ở, biệt thự, du thuyền...

- Kiểm tra các nơi đó sẽ mất nhiều thì giờ - Nàng nhìn xuống hai tay với các ngón tay đang bấu chặt vào cái chăn như bị sự căng thẳng thần kinh và sự quay cuồng nội tâm làm cho co quắp lại.

- Đáng tiếc là sẽ mất rất nhiều thì giờ.

- Tôi không biết có chờ đợi lâu như vậy được không, để tìm ra tôi là ai - Nàng cố mở các ngón tay đang bấu chặt vào mép cái chăn và nói tiếp - Ất phải có một cách khác... nhanh hơn

- Khi cô gặp bác sĩ St.Clair sáng nay, ông ấy có nói gì với cô không?

Nàng nhếch mép buồn bã:

- Không, ông ấy không nói gì khác hơn là chỗ đã bị rách ở sau đầu tôi đã lành lặn. Nhưng ông ấy đã cho mời một y sĩ chuyên khoa đến khám bệnh cho tôi chiều nay. Một nhà phân tâm học, hay tâm lý học gì đó, tôi không nhớ rõ.

- Có lẽ ông ta sẽ giúp được nhiều hơn

- Có lẽ - Nàng lại thở dài - Phải chi tôi nhớ được một điểm nào... bất cứ điểm gì

- Có lẽ tiện lợi hơn là không nhớ gì cả

Nàng bỗng hoàn toàn chú ý vào ông:

- Ông nói thế là có nghĩa gì? - Nàng thấy ông quan sát nàng thật kỹ, để ý từng phản ứng của nàng đối với câu nhận xét đáng kinh ngạc của ông - Phải chăng ông nghĩ tôi giả vờ mất trí nhớ? Tại sao? Tôi có thể có lợi gì

trong việc đó?

- Tôi cũng đã tự đặt câu hỏi như vậy!

Nàng nhìn trừng trừng vào ông thanh tra cảnh sát, sửng sốt vì hàm ý trong câu nói của ông:

- Trời ơi, phải chăng ông cho rằng tôi là một kẻ tội phạm? Tại sao ông không cho điều tra về tôi?

- Đó là việc đầu tiên tôi đã làm, chỉ là một vấn đề thường lệ phải làm, cô hiểu không? – Ông nhoen miệng cười ra chiều xin lỗi, để làm dịu bớt sự chua xót vì bị nghi ngờ.

- Hiển nhiên là sự kiểm tra của ông đã không đem lại kết quả, bằng tôi có lẽ tôi đã bị bắt giam

- Kết quả không có gì – Viên thanh tra thừa nhận

- Ông không nghĩ rằng đó là một khả năng chứ?

- Trong nghề nghiệp của tôi, sự khôn ngoan là không bao giờ loại bỏ bất cứ khả năng nào trước khi sự thật được tìm ra.

- Tôi chắc là vậy. Bây giờ tôi ước chi biết được một điều. Tôi quá chán những câu hỏi vòng vo không dứt này.

- Đời sống là một câu hỏi, phải không nào? Và chúng ta dành cả cuộc đời để cố tìm ra giải đáp – Ông mỉm cười, hai má tròn thêm ra – Nhưng có điều mỉa mai, phải không? Là có nhiều những ước mong quên được quá khứ, trong khi cô lại cố nhớ quá khứ của mình một cách rất ư là dững cảm.

Đến đó, một người đàn ông nhỏ bé, nhanh nhẹn, tóc rậm, mày như râu róm bước vào phòng, kẹp dưới nách một cái bảng kê và một cái cặp bìa cứng.

Ông ta nói:

- Tôi là bác sĩ Gervais. Bác sĩ Clair đã yêu cầu... - Ông ngừng lại một chút, nheo mắt nhìn viên thanh tra – Cô đang có khách?

- Thanh tra Clade Armand – Người thanh tra cảnh sát tự giới thiệu và đưa chứng minh thư ra.

- Ông đến đây để tra hỏi bệnh nhân? – Ông bác sĩ nói và nheo mắt nhìn viên thanh tra cảnh sát, vẻ mặt phân vân

- Và ông đến đây để khám bệnh cho cô ta – Viên thanh tra mỉm cười, nhưng như thường lệ mắt ông ta không cười – Ông không thấy trở ngại gì

nếu tôi được tham dự, phải vậy không?

Ông bác sĩ có vẻ bối rối trong giây lát, rồi nhún vai tỏ vẻ không quan tâm:

- Ông muốn ngồi lại hay ra về tùy ý!

Nói xong, ông quay lại và tự giới thiệu một lần nữa với nàng:

- Bác sĩ Clair đã cho tôi hay cô bị chấn thương ở đầu làm trí nhớ bị tổn thương

- Bị tổn thương là nói dưới sự thật, thưa bác sĩ. Tôi không còn nhớ gì nữa cả. Không nhớ tên, địa chỉ, hay gia đình của tôi, giả thiết rằng tôi có gia đình.

- Hừm – Ông đáp, có vẻ cho rằng câu trả lời của nàng đáng để ý, rồi khoát một tay về phía nàng – Xin cô vui lòng lấy một tư thế thoải mái, rồi chúng ta sẽ nói chuyện.

- Nói cách khác là nằm dài ra trên sofa – Nàng lẩm bẩm.

Ông bác sĩ nhìn nàng kinh ngạc, rồi liếc quanh căn phòng:

- Không có sofa ở đây – Ông nói, rồi đôi mày ông đang nhíu lại bỗng giãn ra vì ông chợt hiểu – À, cô nói giỡn. Cô còn giữ óc hài hước là một điểm tốt.

- Đó là một trong mấy điểm tôi còn giữ được.

Tránh cái giường, nàng bước qua phòng đến ngồi xuống trên một cái ghế, ý thức rõ viên thanh tra đang đứng yên cạnh đấy, lặng lẽ quan sát và lắng nghe.

Ông bác sĩ ngồi xuống chiếc ghế khác và vắt chân, rung đùi một cách bồn chồn trong khi ông đặt tấm bảng kẹp giấy lên đầu gối và mở cặp hồ sơ bệnh lý bằng giấy cứng ra, lật từng trang

- Chúng ta bắt đầu được chưa? – Ông hỏi

Trong nửa giờ, ông thử nghiệm trí nhớ còn lại của nàng hiện nay, hỏi rất nhiều câu về kiến thức thông thường, và tra hỏi thật nhiều về quá khứ của nàng, đặc biệt về tôn giáo của nàng, làm nàng kiệt sức.

Trong một lúc nghỉ ngơi, nàng nói:

-Hỏi tất cả những điểm đó để được cái gì hả bác sĩ?

Ông nhìn nàng như cho rằng câu trả lời đã quá rõ ràng:

- Tôi đang cố xác định sự tổn thương đến trí nhớ của cô có phạm vi như thế



nào. Sự mất trí nhớ có nhiều nguyên nhân và hình thức: tuổi già, tình trạng nghiện rượu, phương pháp chữa bệnh bằng điện, bệnh viêm màng óc nặng, chấn thương sọ não... Trong những trường hợp nặng, những triệu chứng mất trí nhớ có nguyên nhân chính yếu là sự tổn thương ở các cơ cấu não bộ như của...

Nàng cắt ngang, lắc đầu lia lịa:

- Bác sĩ nói danh từ chuyên môn nhiều quá.
- Tôi xin lỗi – Ông gật đầu – Kết quả chuẩn đoán đầu tiên của tôi là cô đã bị mất trí nhớ do chấn thương, kết quả của sự va đầu vào vật cứng. Đây là hậu quả thông thường của một vết thương nặng ở đầu.
- Nhưng bao giờ trí nhớ của tôi trở lại như cũ?
- Không nói trước được, có thể hôm nay, ngày mai, tuần tới, tháng tới... - Ông dựa ngửa ra ghế và vuốt một bên lông mày rậm – Có lẽ nó sẽ trở lại từ từ, từng mảng quá khứ sống lại trong ký ức của cô, có thể theo thứ tự thời gian, bắt đầu từ gần đây nhất, hoặc là có tính cách ngẫu nhiên như những mảnh của một hình lắp, và cuối cùng ăn khớp với nhau.
- Nhưng nếu mất vĩnh viễn?
- Có những trường hợp bệnh nhân không bao giờ phục hồi trí nhớ, nhưng rất là hiếm có – Ông do dự rồi nói tiếp – Tuy nhiên, rất có thể cô sẽ không bao giờ nhớ lại những sự kiện xảy ra ngay trước khi bị thương.
- Nói cách khác, có thể tôi không nhớ tên và hình dáng người đàn ông mà người ta thấy đã vật lộn với tôi? – Nàng nói
- Đúng!
- Ông chưa nói gì về phương pháp chữa trị - Nàng thắc mắc điếm đó – Chữa bằng thuốc hay bằng thôi miên thì thế nào?
- Thôi miên thường có ích trong trường hợp mất trí nhớ và điên cuồng không do một nguyên nhân vật chất, và não bộ không bị tổn thương.

Nàng nhìn sững ông:

- Bác sĩ muốn nói, tôi chỉ còn cách là ngồi yên chờ trí nhớ trở lại?
- Thưa cô, cô càng chặn bắt nó, nó càng trở nên khó bắt. Tốt hơn cô nên thư giãn đầu óc, và để cho trí nhớ hồi phục theo cách bình thường.
- Phương pháp của bác sĩ cho quá đỗi – Nàng lẩm bẩm, không nén được

sự thất vọng biểu lộ trong giọng nói

- Nhưng là phương thuốc hay nhất! – Ông dặn dò nàng thêm vài phút rồi ra về.

Nàng đứng ở cửa sổ, cố cầm nước mắt và tức tối vì bất lực. Rồi một cử động nhẹ bước làm nàng nhớ đến sự hiện diện của viên thanh tra cảnh sát trong phòng. Nàng liếc nhanh ông ta và ngẩng cao đầu thêm chút nữa, nàng nhìn theo những cánh buồn sặc sỡ của một chiếc du thuyền đang lướt trên vịnh

- Bác sĩ có vẻ không sẵn sàng giúp đỡ, phải không? – Nàng nói

- Không. Tuy rằng qua cuộc nói chuyện giữa cô với ông ta, tôi nhận thấy kiến thức của cô về y học và cơ thể học có vẻ hạn chế. Có thể đoán không lầm rằng cô không có liên hệ với ngành y.

- Nhưng tôi phải có một nghề gì, một việc gì để quan tâm đến chứ - Nàng lại bồn chồn day qua cửa sổ, nhìn ra ngoài.

- Chiếc áo của cô mặc là một chiếc áo đắt tiền, có lẽ cô giàu sang và không phải làm gì cả.

- Có lẽ. Nhưng tôi không tưởng tượng được tôi ở không, hay đi nghỉ mát hết chỗ này đến chỗ khác và dành hết thì giờ cho các cuộc liên hoan, các công cuộc từ thiện. Một cuộc sống như thế sẽ là không có mục đích.

- Cô nghĩ cô có thể làm gì?

Nàng lục tìm trong trí óc để trả lời, nhưng rồi thờ dãi.

- Cô hãy nói cho tôi nghe, cô biết gì về luật pháp, những gì cô nghĩ đến ngay giây phút đầu tiên?

- Ông muốn nói, do liên tưởng tự do? – Nàng quay qua ông, lòng tò mò bị kích thích bởi ý kiến ấy

- Đại khái vậy!

- Luật pháp – Nàng nhắm mắt cố thư giãn để cho các ý tưởng của nàng tự động trôi lên – Các công ty, sự lừa đảo, sự giả mạo, các án lệnh, các trát đòi... - Nàng lúng túng tìm chữ, rồi lắc đầu – Chừng đó thôi, chúng ta hãy thử môn khác

- Ngành ngân hàng?

- Các trương mục mang bí số ở Thụy Sĩ, các khoản ký thác, tử hối, lãi suất,

các khoản tín dụng, các khoản cầm cố, các trường mục vãng lai, các khoản tiết kiệm.

Một lần nữa, các chữ nhanh chóng cạn queo. Và cũng như vậy với ngành quảng cáo, dầu lửa, trang trí nội thất, điện ảnh, máy vi tính, kỹ nghệ du lịch.

Nàng chưa chịu thôi và nói:

- Chúng ta hãy thử thêm một ngành khác nữa

Viên thanh tra ngần ngừ rồi nói:

- Cô nói thạo cả tiếng Pháp và tiếng Anh. Có lẽ cô là một thông dịch viên. Bây giờ tôi nói một câu, cô hãy dịch ngay sang tiếng Anh nhé?

- Vâng, được.

Nàng chăm chú nhìn vào miệng ông và chờ, tất cả các giác quan đều căng thẳng mặc dầu nàng cố thư giãn. Ông bắt đầu nói với một nhịp độ bình thường, không nhanh không chậm:

- Tôi sinh ra ở miền núi Alpes gần bờ biển và lớn lên ở Levens, một làng yên tĩnh ở cửa vào thung lũng Vésulie...

Nàng dịch theo được khoảng sáu, bảy chữ rồi bắt đầu lúng túng trong khi vừa cố gắng lắng nghe ông nói vừa dịch những tiếng ông đã nói. Nàng càng cố gắng thì càng vấp vấp.

- Xin ông vui lòng ngừng lại – Nàng giơ hai tay lên cao ra vẻ chịu thua và cười to – Tôi không làm được, tôi không phân tâm được như vậy

- Khó, phải không?

- Phải – Nàng đáp, rồi sự vui thích trong giây lát cố thử mà không được nhường chỗ cho sự thất vọng, nàng tiếp – Còn gì nữa không, ông thanh tra?

- Có thể là, thưa cô, cô không hề được huấn luyện để làm gì cả.

- Ông muốn nói, ngoại trừ để xinh đẹp và đóng vai trò trang trí phải không?

- Cô nói vậy với vẻ khinh bạc - Có lẽ vậy! – Nhưng nàng không lưu ý đến phản ứng của nàng về mặt đó – Tôi vẫn có cảm nghĩ lẽ ra tôi phải có mặt ở một nơi nào. Nếu điều đó đúng thì tại sao sự vắng mặt của tôi không được ai để ý cả? Tại sao không có ai thấy thiếu tôi?

- Có lẽ sau khi chúng ta tìm ra cô là ai, chúng ta sẽ biết được điểm ấy.

- Nhưng bao giờ? – Nàng hỏi, sự thất vọng và lo lắng lại nổi lên trong khi

nàng quay đi và bước đến cửa sổ, hai tay khoanh trước ngực, các ngón bầu chặt vào tấm chăn – Tôi phải chờ trong bao lâu nữa?

Im lặng một lúc, viên thanh tra đáp:

- Tôi đã sắp đặt cho một người nhiếp ảnh đến chụp hình cô hôm nay. Tòa báo đã đồng ý đăng hình cô trên số báo ngày mai. Có lẽ sẽ có người nhận diện được cô và đứng ra tiếp xúc.

- Có lẽ!

Khi ông chào nàng ra về, nàng máy móc đáp lại nhưng không quay lui mà vẫn tập trung sự chú ý vào bầu trời xanh sáng chói bên ngoài cửa sổ. Bầu trời vẫn còn đấy, mãi mãi như những câu hỏi quay cuồng trong trí óc nàng.

**Janet Dailey**  
Vũ Hội Hoá Trang  
Dịch giả: Văn Hoà  
**Chương 5**

- Chúng ta đã tìm ra chỗ của nàng rồi!

Người đàn ông vừa nói điện thoại vừa ngắm nghía bức ảnh trên báo để trước mặt đã chụp lại bằng giấy fax mỏng. Đó là ảnh một phụ nữ trẻ, đầu quấn băng và một vết bầm nổi bật lên trên nền da trắng trẻo. Đôi mắt trong ảnh nhìn lại anh ta, không lộ vẻ gì tuyệt vọng, trái lại còn có vẻ quyết tâm, kiên trì, đòi hỏi.

- Ở đâu? – Tiếng người đàn ông ở đầu dây bên kia hỏi lại, gay gắt và vội vàng.

- Ở một bệnh viện tại Nice

- Một bệnh viện?

- Phải. Tôi vừa nhận được bản sao bài báo đăng trên tờ báo của họ mua hôm nay, kèm theo hình chụp này.

Một lần nữa, anh ta đọc lướt qua tờ báo tiếng Pháp. Phần lớn là các số liệu liên quan và ngoài ra không có gì khác, như chiều cao của nàng là 1,64m, trọng lượng 52 kg, tóc nàng màu vàng sẫm, mắt màu nâu đỏ và tuổi ước chừng 25 đến 29. Anh ta đã biết những chi tiết này về nàng

- Tiếng Pháp của tôi hơi rỉ sét, nhưng hình như nàng mất trí nhớ hoàn toàn.

- Mất trí nhớ hoàn toàn? Trời đất, có nghĩa là nàng không nhớ được gì hết hay sao?

- Hình như vậy – Anh ta không giấu được vẻ bàng hoàng trong tiếng nói – Bài báo dùng tiếng “Cô thiếu nữ bí mật” để nói về nàng

- Tin ấy rất tốt

- Tôi biết

- Anh phải đi đem nàng về, thật nhanh

- Y hệt như tôi vừa nghĩ

- Tôi thực sự muốn vậy. Chúng ta không thể để cho nàng nhớ lại và bắt đầu nói lung tung. Tôi trông cậy vào anh để giữ cho nàng yên lặng. Nếu anh

không làm được, tôi sẽ làm. Tôi đã lao vào việc này quá sâu nên không thể để cho nàng tiêu diệt tôi. Xin lỗi, công chuyện là như thế đó.

- Anh đừng lo! – Có tiếng cách và đường dây trở lại yên lặng.

\*\*\*

Nàng ngắm bức ảnh đen trắng và lấy làm lạ thấy mình thân nhiên. Sau khi nghĩ lại, nàng cho rằng không có gì lạ bởi vì nàng không nhận ra người phụ nữ ấy chút nào.

Uống quá, phải chi người nhiếp ảnh chờ thêm nửa ngày để chụp hình nàng. Bác sĩ Clair vừa mở băng ở đầu nàng sáng sớm hôm nay, chỉ để lại một miếng băng nhỏ hình vuông để mái tóc xõa ngang vai che khuất chỗ da bị cắt đứt cùng cả miếng băng. Và ông bác sĩ cũng cho nàng hiểu là nàng sẽ chóng hồi phục để xuất viện. Điều đó làm nổi lên một số vấn đề mới. Nàng sẽ đi về đâu? Làm sao nàng sống khi không có áo quần, tiền bạc và tên – ngoại trừ cái tên vừa bi thương vừa hài hước “cô thiếu nữ bí mật” do tờ báo đặt cho nàng? Nàng nghĩ còn có thể tệ hơn, họ rất có thể đặt cho nàng cái tên ví dụ như là “cô X”

Nén một tiếng thở dài, nàng gấp tờ báo và đặt nó lên mặt bàn ở phòng chờ đợi nhỏ hẹp. Trong khi đứng dậy và kéo cái chăn khoác ngoài lên cao ngang vai, nàng băn khoăn tự hỏi có ai thấy bức ảnh đó và nhận ra nàng không? Tuy nhiên, cũng không phải là khôn ngoan nếu quá trông cậy vào việc đó. Không, nàng cần phải bắt đầu kế hoạch để làm gì một khi xuất viện.

Trong khi đi ngang qua phòng các y tá và quẹo vào hành lang để về phòng mình, nàng quyết định sẽ yêu cầu thanh tra Armand giới thiệu một chủ tiệm kim hoàn nào đó mua với giá cao cái mẽ đay kiểu xưa và đôi bông tai bằng ngọc topaz của nàng. Một khi đã có tiền, nàng sẽ làm gì? Nàng có nên ở lại Nice và tìm việc làm? Có trời mới biết việc làm thuộc loại nào! ? Hay nên rời khỏi đây và đi đâu?

Có tiếng nói lớn làm nàng ngẩng lên nhìn. Một người đàn ông đang đứng trong hành lang, ngay trước mặt nàng, gần cửa vào phòng nàng. Anh ta có vẻ bức tức vì chuyện gì đó, vì một cô y tá đang cố gắng xoa dịu anh ta.

Tò mò muốn biết nguyên nhân của sự ồn ào, nàng nhìn lại người lạ mặt

một lần nữa. Anh ta bận cái áo vest kiểu thể thao bằng vải sọc chéo vào nhau, thắt caravat lụa màu vàng nâu và quần xốp dài. Anh ta cao hơn 1,8m. Mặt anh ta gồ xương lên, không có vẻ mịn màng và không thể gọi là bánh trai. Đó là một khuôn mặt cứng cõi, không tha thứ, cho người ta cảm tưởng bên dưới vẻ mặt đó là một tính tình đều cáng. Thế nhưng gương mặt ấy có một sức thu hút, một vẻ nam nhi tàn nhẫn mà nàng không thể phủ nhận.

- Tôi không cần biết cô có thói quen để mắt bệnh nhân hay không – Anh ta có vẻ không chịu xoa dịu và nói với cô y tá – Nhưng tôi đề nghị cô nên tìm cho ra người bệnh nhân này. Ngay bây giờ!

- Vâng, thưa ông.

Anh ta quay gót nhưng đứng khựng lại khi thấy nàng đi về phía họ. Cặp mắt của anh ta bỗng có màu đen nhiều hơn là xám, và lấp lánh như có những mảnh kính vụn trong đó

- Remy! – Giọng nói trầm hùng của anh ta thốt lên cái tên ấy.

Anh ta nói với ai thế? Có ai sau lưng nàng chẳng? Nàng ngó lui nhưng không có ai trong hành lang cả. Khi nàng quay lại, người đàn ông đã đứng trước mặt nàng, một tay anh ta nắm chặt hai cánh tay nàng kéo vào mình, nắm thật chặt như tỏ ra đã cố gắng tự kiềm chế mình mà không được. Và nàng nhận ra anh ta đã gọi nàng. Nàng là Remy!

Quá sững sốt khi khám phá ra điều đó, nàng không chống cự và để anh ta ôm vào tay. Lớp vải len mịn của cái áo vest kiểu thể thao của anh ta chà lên má nàng, mùi nước hoa Cologne của đàn ông sực nức ở áo. Thân mình anh ta khẽ rung lên. Những ấn tượng ấy và cả chục ấn tượng khác đồng thời đập vào nàng. Nhưng trên hết, nàng ngạc nhiên vì có cảm giác lấn át tất cả rằng ở trong vòng tay của anh ta là một điều không có gì sai trái đối với nàng. Nàng thuộc về anh ta.

Để thưởng thức cái cảm giác đó, nàng tựa mình vào anh ta, để yên cho hai bàn tay anh ta vuốt lên lưng nàng một cách dễ dàng, quen thuộc và kéo nàng càng sát vào người anh ta hơn. Nàng ý thức mạch đập nhanh thêm khi anh ta chà miêng lên một bên mái tóc nàng:

- Thiếu chút nữa anh đã lục khắp cái bệnh viện này để tìm em, Remy!

Remy. Lần thứ hai anh ta gọi nàng bằng cái tên đó. Tên của nàng chẳng?

Nàng cố nhớ lại nhưng không chọn thủng được bức tường trống trơn để nhận ra cái tên ấy.

Nàng có cảm giác anh ta nhích ra một chút trước khi hai tay anh ta đẩy nàng giang ra vừa một cánh tay. Nàng bắt gặp ánh giận dữ trên vẻ mặt đánh lại, sự giận dữ nói lên sự hối tiếc về hành động của anh ta đã ôm nàng vào trong vòng tay. Nhưng cặp mắt của anh ta vẫn sẫm màu và long lanh trong khi anh liếc nhanh vào mặt nàng để dò xét:

- Trong bức ảnh anh thấy em còn quấn băng ở đầu – Anh ta đưa tay lên sờ một bên trán nàng, ở chỗ có băng trước đó, tay anh ta sờ thật nhẹ nhàng và dịu dàng vô cùng.

Lẽ ra nàng phải biết anh ta, nhưng nàng không biết:

- Anh là ai?

Anh ta trăn mình lại như thể vừa bị nàng tát, rồi thu tay về mím một nụ cười không vui:

- Ất hẳn là một người mà em muốn quên đi thì hơn

- Em không muốn nói vậy

- Đây là ông Cole Buchanan – Cô y tá đỡ lời và đưa cho nàng một tấm danh thiếp – Gia đình cô làm chủ một công ty hàng hải quốc tế. Hấp dẫn quá, phải không?

Nàng chưa kịp xem tấm danh thiếp thì nghe có tiếng bước chân đến gần:

- Hình như tôi đem tin tới trễ - Tiếng nói quen thuộc của viên thanh tra Armand vang lên.

- Tin? – Nàng lặp lại, vẫn chưa biết tí gì về việc đang xảy ra.

- Phải, tôi cho cô biết anh cô sắp đến đưa cô về nhà.

Cố giấu sự sửng sốt khi nghe ông báo tin, nàng vội nhìn xuống tấm danh thiếp cầm ở tay. Tên Cole Buchanan in chữ lớn nằm ngay giữa, với chức vụ của anh ta là Tổng giám đốc in ở hàng dưới. Người đàn ông này không thể là anh nàng. Ý nghĩ ấy làm nàng co dúm lại vì ý thức phản ứng của nàng khi anh ta ôm nàng mới vừa rồi không giống như một người em gái chút nào. Nàng nhớ lại thân mình nàng đã nảy lên để đáp ứng với tính cách tình dục, sự vuốt ve của hai bàn tay anh ta trên lưng nàng, và sự thèm muốn của nàng trong giây lát muốn quay qua tìm đôi môi của anh ta đang cạ lên má



tóc nàng một cách khêu gợi dục tình.

Nàng ép mình nhìn vào tên công ty và dấu hiệu in ở đầu tấm danh thiếp: Công ty hàng hải Cressent. Nàng nhìn sững cái tên, chờ xem nó có gợi lên một ký ức nào không dù mơ hồ đến mấy. Nhưng không có gì xảy đến cả, trái lại, nàng có cảm giác bất an. Tại sao?

- Có chuyện gì không ổn chẳng? – Câu hỏi thốt ra bằng giọng nói trầm của Buchanan.

- Không!

Tại sao nàng lại vội phủ nhận như thế? Có một cái gì “không ổn”! Nhưng cái gì? Và tại sao không nên hỏi anh ta về việc ấy? Anh ta là anh nàng.

- Chỉ là... tôi không nhớ chút gì về công ty và ngành tàu thủy cả.

- Em chưa hề bao giờ dính dáng vào việc điều hành thực sự của công ty.

Phải chăng trong câu nói của anh ta có ý chỉ trích? Nhưng liếc nhìn mặt anh ta không thấy có vẻ gì như là thế cả. Trái lại anh ta có vẻ cảnh giác cao độ, vẻ mặt gần như khép kín

- Em không nhớ gì cả, phải không? – Anh ta nhận xét gần như với vẻ suy tư.

- Cô ấy bị mất trí nhớ hoàn toàn – Thanh tra Armand nói

- Tôi biết – Cole cắt ngang và nhìn ông ta với một vẻ hơi cao ngạo – Tôi đã được báo tin về tình trạng cô ấy, nhưng không ngờ lại hoàn toàn không nhớ gì hết như vậy.

- Anh bảo tên tôi là Remy? – Nàng tập trung vào điểm đó, bị thúc đẩy bởi nhu cầu muốn thách đố và đối chất – Tôi là ai? Làm nghề gì? Tôi ở đâu?

- Ở New Orleans, Louisiana – Anh ta nói, như đã nghĩ rằng nàng có thể không biết cả điểm đó – Em vẫn ở nhà của gia đình tại khu Garden.

Những hình ảnh hiện lên trong trí nàng, chúng hiện ra và biến đi quá nhanh không nắm kịp để khám phá ra ý nghĩa của chúng. Hình ảnh những cây sồi cổ kính thân đầy rêu, những vòng cuốn duyên dáng, và những lan bằng sắt uốn rất kiểu cách... Chúng là những kỷ niệm của nàng hay chỉ là điều nàng biết về những nơi ấy? Nàng không rõ.

- Cô nhớ gì không? – Viên thanh tra hỏi.

- Tôi không chắc lắm – Nàng thừa nhận rồi nhìn ông, và chợt nhớ ra – Hai

người chưa được giới thiệu với nhau. Đây là thanh tra Clade Armand. Ông ấy...

Cole Buchanan cắt ngang và chìa tay ra:

- Hân hạnh chào ông thanh tra. Gia đình chúng tôi muốn cảm ơn ông đã nỗ lực giúp đỡ Remy – Lời lẽ của anh ta nồng hậu, chân thật và lễ độ, nhưng thái độ của anh ta thì xa cách làm nàng ngạc nhiên.

Thanh tra Armand là người lạ đối với anh ta, và anh ta muốn giữ như vậy. Anh ta không muốn làm thân với ai, không muốn ai gần gũi với mình, giống như lúc này đã giang tay đẩy nàng ra xa. Tại sao? Nàng là em gái anh ta. Nàng nhớ lại lần ôm nàng khi mới gặp nhau, anh ta đã tỏ ra rung động sâu sắc, và sau đó lại hồi tiếc. Tại sao? Những câu hỏi ấy khiến nàng mãi nghĩ, không nghe câu trả lời của viên thanh tra, rồi lại nghe Cole nói tiếp:

- ... sắp xếp cho cô ấy xuất viện, chúng tôi cần đi ngay. Tôi chắc ông thanh tra cũng hiểu gia đình muốn nóng lòng đem Remy về New Orleans an toàn. “New Orleans”, lần này nàng nghe rõ hai tiếng ấy và cảm thấy mình chắc chắn biết. Nàng nói:

- Đó lẽ ra là nơi tôi phải có mặt, đó là nơi người ta cần tôi. New Orleans – Nàng cười khẽ như nhẹ nhõm, và quay qua viên thanh tra – Cuối cùng chúng ta đã giải được câu đó ấy, và một cách đơn giản.

- Câu đó gì? – Cole hỏi

- Tôi đã có cảm giác, ngay từ khi mới đến bệnh viện này, lẽ ra tôi phải có mặt ở một nơi nào khác. Điều đó quan trọng, tôi biết vậy, nhưng... - Nàng ngưng lại – Tại sao quan trọng?

- Anh chẳng biết tý gì hết – Anh ta đáp ngay không chút do dự - Em phải mất bao lâu để mặc quần áo và sẵn sàng ra đi?

- Xin lỗi ông Buchanan – Viên thanh tra nói xen vào – Nhưng tôi phải hỏi thêm mấy câu trước đã.

- Câu hỏi? Tại sao? – Nàng không hiểu được viên thanh tra nghĩ gì, hay nghi ngờ điều gì.

- Có thể chúng tôi đã biết cô là ai, nhưng chưa xác định rõ người đã ở bên cô hôm ấy là ai.

- Và ông nghĩ rằng... - Nàng bắt đầu nói – Anh ấy có thể là người đó?

- Không phải là tôi. Sự thật là hôm ấy thậm chí tôi chưa có mặt tại Nice.
- Hôm ấy là hôm nào thưa ông? – Viên thanh tra hỏi rồi chìa bàn tay ra – Ông làm ơn cho tôi xem giấy tờ.
- Tất nhiên! – Nôn nóng ra mặt, anh ta luồn tay vào trong túi áo vest lấy sổ thông hành đưa cho viên thanh tra – Hoàn toàn hợp lệ, ông thanh tra Armand. Và ông có thể thấy tôi đúng là người trong sổ thông hành – Cole vừa nói vừa nhìn nàng – Việc này không lâu. Trong khi chờ đợi, Remy, sao em không đi sửa soạn?
- Tôi không có áo quần đi đường – Nàng đáp, và nhận thấy viên thanh tra đang xem kỹ sổ thông hành của anh ta.
- Anh đã biết trước nên trên đường đến đây đã mua cho mấy bộ áo quần.
- Phải, chúng tôi đã để các hộp áo quần trong phòng của cô – Cô y tá nói thêm vào.

Viên thanh tra gật đầu, tỏ ý tán thành:

- Tôi muốn nói chuyện riêng với ông Buchanan. Công việc của tôi là tra vấn, phải không nào?
- Như thường lệ, phải không ông thanh tra?
- Vâng, dĩ nhiên – Ông mỉm cười.
- Trong trường hợp đó, tôi xin giao phó cho ông định đoạt tôi có nên đi với anh ta hay không – Nàng nói nửa đùa nửa thật.

Nàng không nhớ ra anh ta là ai, và chỉ được nghe anh ta nói là anh của nàng. Tuy nhiên, còn có New Orleans. Nàng phải về đấy, dù nàng nghi ngờ nhiều điểm khác, nàng vẫn chắc chắn về điểm đó.

Trong khi đi vào phòng của nàng ở bệnh viện và đóng cửa lại, nàng nghe tiếng ông thanh tra nói khi trả cuốn sổ thông hành lại cho Cole Buchanan.

- Ông đi nhiều nơi lắm nhỉ
- Phải, vì công việc...

Phần sau câu nói nghe không rõ vì cửa đóng. Các hộp có đầy đúng như lời cô y tá, đựng hai bộ áo quần đầy đủ từ trong ra ngoài. Đồ lót bằng vải ren, tất dài mỏng dính, giày, một bộ áo quần màu chocolate với cái áo sơ mi màu mỡ gà, và một áo len cổ lọ màu nâu đỏ rộng thùng thình với một cái váy ăn màu bằng vải garbadin.

Nghĩ tới chuyến bay đường dài sắp tới, nàng chọn bộ áo quần. Nàng mặc vào rất vừa, làm như đã cắt cho nàng, nhưng mà mới toanh. Nàng không biết chắc tại sao cái đó làm nàng ngạc nhiên đến vậy. Cole Buchanan là anh nàng, cho nên thật tự nhiên việc anh ta biết cỡ áo quần nàng và ý thích của nàng về quần áo.

Mặc xong, nàng ngồi lại trên chiếc giường và lắng nghe tiếng nói bên ngoài hành lang. Tiếng trầm bình tĩnh của viên thanh tra đang hỏi, và tiếng của Cole Buchanan trả lời nhát gừng, đôi khi nôn nóng, đôi khi giận dữ. Cuối cùng có tiếng gõ cửa.

- Vào đi!

Cole Buchanan bước vào, đưa mắt nhìn quanh với vẻ dừng dừng:

- Em đã sẵn sàng rồi. Anh đi trả tiền viện phí của em rồi quay lại đón – Anh ta ngừng lại và ngoái cổ nhìn lui – Với sự cho phép của ông thanh tra, dĩ nhiên.

- Dĩ nhiên!

Viên thanh tra bước vào phòng và ở lại đấy sau khi anh ta đi ra. Ông nói:

- Cô sắp rời chúng tôi để đi New Orleans. Về nhà.

Nàng kết luận rằng ông đã bằng lòng với những câu trả lời của Cole Buchanan. Nàng hỏi:

- Anh ta có nói gì được với ông về tôi hôm ấy không?

- Đáng tiếc là không. Vụ đó còn chưa giải quyết – Ông bước đến gần và cầm bàn tay nàng – Nếu cô nhớ lại, khi nào cô nhớ lại – Ông sửa lại – Cô hãy tiếp xúc với tôi.

- Dĩ nhiên. Và cảm ơn ông thanh tra về tất cả.

Ông nhún vai:

- Tôi chỉ làm công việc bổn phận của tôi.

**Janet Dailey**

Vũ Hội Hoá Trang

Dịch giả: Văn Hoà

## **Chương 6**

Hai mươi phút sau, Remy bước từ bệnh viện ra đường trong ánh nắng sáng lòa của miền Địa Trung Hải. Nàng bất giác đi chậm lại và hít vào buồng phổi làn không khí thơm mát, để thay thế hơi thuốc men nặng mùi đầy lồng ngực của nàng từ mấy ngày nay.

Nàng quay lại định nói gì đó với Cole và suýt chút nữa thì va vào anh ta vì không ngờ anh ta đi sát sau lưng nàng đến thế. Bàn tay anh ta đưa lên để giữ cho nàng khỏi ngã trong khi mắt anh ta nhìn xuống và ngừng lại một phần giây ở môi nàng. Chùng đó đủ để ý nghĩa được anh ta hôn xẹt như một tia lửa, và đập tan cảm giác thoải mái của nàng đối với anh ta từ khi họ rời văn phòng bệnh viện. Nàng sửng sốt vì một ý nghĩ như vậy làm sao có thể hiện ra trong trí nàng, dù chỉ thoáng qua. Anh ta là anh nàng, lẽ ra nàng không nên để cho sự tra hỏi của viên thanh tra làm tăng thêm cảm giác đầu tiên của nàng đối với anh ta như là một người đàn ông khác.

- Xin lỗi – Nàng vội vàng nói, ý thức má nàng đang phừng nóng lên và cảm giác ngượng nghịu ít khi có của nàng.

- Không hề chi. Xe ở đằng kia – Anh ta khoát tay chỉ về phía chiếc xe Citroen màu xám bóng loáng đang đậu ở bãi xe khách.

Nàng bước nhanh nhen về phía ấy, lần này ý thức rõ rệt về bước chân của anh ta ở phía sau nàng. Khi đến chỗ xe đậu, anh ta bước qua mặt nàng, đặt valy đựng áo quần của nàng xuống rồi mở khóa cửa xe bên phía nàng ngồi.

Tránh không để cho anh ta đỡ, nàng vội vàng lách mình vào trong và ngồi lên nệm, chờ anh ta đóng cửa xe lại. Qua kính chiếu hậu, nàng theo dõi anh ta mở thùng xe, bỏ valy của nàng vào. Nhưng anh ta không đóng thùng xe lại liền, khi anh ta đóng nắp thùng xe lại, nàng để ý thấy anh ta đã cởi cái vest kiểu thể thao ra. Trong khi ngồi vào tay lái, anh ta với ra sau và đặt cái áo lên nệm ghế sau.

Tự nhiên nàng biết mặc áo sơmi anh ta thoải mái hơn, dù rằng anh ta không

có vẻ ngượng nghịu khi mặc cái áo vest kiểu thể thao đắt tiền. Anh ta không luôn luôn mặc comple và thắt caravat, anh ta đã học cách mặc đồ vest thể thao, và mặc đẹp ra phết. Thế nhưng lạ thay, nàng không thể tưởng tượng được anh ta mặc gì khác ngoại trừ thứ vải tốt nhất ấy. Tại sao vậy?

- Sẵn sàng rồi chứ? – Anh ta day qua hỏi nàng.

Mặt anh ta có những nét sắc sảo, mạnh bạo và chắc chắn. Nàng không muốn để ý đến những bắp thịt dưới áo sơmi của anh ta thuộc loại rắn chắc, cuộn cuộn như dây thừng do làm việc mà có chứ không phải là loại nở tròn, hoàn hảo do tập luyện. Anh ta có vẻ ngoài chải chuốt và vẻ mặt tự tin của một viên giám đốc công ty thành công. Vậy thì tại sao nàng nghĩ rằng anh ta đã đấu tranh nhiều mới lên được địa vị tột đỉnh? Tại sao nàng có cảm tưởng rằng, mặc dầu đã thấy anh ta tỏ ra dịu dàng khi đưa ngón tay vuốt lên vầng trán nàng trước đó, anh ta vẫn có thể tỏ ra độc ác khi bị dồn ép? Làm sao nàng biết chắc rằng anh ta có thể chơi trò êm thấm như bây giờ, cũng như dữ dội? Và tại sao nàng có cảm giác về tính chất đàn ông mạnh mẽ như vậy trong con người của anh ta. Đáng lẽ nàng không nên, nhưng sự chật chội của chiếc xe hơi kiểu châu Âu nhỏ hẹp này làm nàng không thể cảm thấy khác. Mỗi hơi thở của nàng hít vào mùi nước hoa cologne thơm ngát của anh ta, và qua đuôi mắt, nàng không thể không nhìn thấy hai bàn tay rám nắng của anh ta trên tay lái, làm nàng nhớ lại khi cảm thấy chúng ở lưng nàng...

Nàng đột ngột cắt đứt dòng suy nghĩ, và bực tức vì nhịp tim của nàng đập không đều.

- Anh bao nhiêu tuổi? – Nàng nhìn thẳng về phía trước trong khi hỏi.

- 35 – Anh ta đáp, giọng lộ vẻ ngạc nhiên.

- Tôi bao nhiêu tuổi?

- 27

Như thế có nghĩa anh ta là anh cả của nàng. Phải chăng đó là trường hợp suy tôn một kẻ anh hùng? Phải chăng nàng đã luôn luôn tôn thờ anh ta? Việc một người em gái để ý đến sự hấp dẫn của anh trai về mặt tình dục chắc không phải là không có. Dù sao nàng là một phụ nữ, và vì nàng không còn nhớ gì cả về quan hệ anh em giữa họ, thì sự phản ứng của nàng đối với

anh ta như là của một người phụ nữ cũng là hợp lý thôi. Chỉ có cách giải thích như thế mới là hợp lý.

- Anh đã bảo thấy hình tôi trên báo – Nàng nhớ lại – Phải chăng, anh sang đây để tìm tôi?

- Không, tôi đến Marseilles hôm qua vì công việc. Công ty có văn phòng ở nước ngoài đặt tại đó – Anh ta giải thích – Frazier gọi điện thoại nói với tôi chuyện đó sáng nay.

Nàng cau mặt:

- Frazier là ai?

- Cha cô.

- Anh gọi ông ấy bằng tên à?

- Phải.

Anh ta rẽ xe vào đường phố chính.

- Còn tôi? – Nàng băn khoăn

- Đôi khi.

- Frazier – Nàng lẩm bẩm để nghe thử thế nào, nhưng không gọi lên được hình ảnh nào cả, và nàng ngừng lại – Còn mẹ tôi tên gì?

- Sibylle

Vẫn không có gì cả. Nàng ngửa đầu tựa lên lưng ghế và cố gắng thư giãn.

- Ít nhất tôi có một gia đình, dù tôi chẳng nhớ gì về họ hết. Có đôi lúc tôi đã tự hỏi mình có gia đình không? Tự hỏi có ai tìm tôi không? – Nàng lại cau mặt – Tại sao lâu vậy anh mới tìm được tôi?

- Không ai biết cô mất tích cho đến cách đây hai ngày, khi cô không trở về trên chuyến bay đã đăng ký. Thoạt đầu, họ tưởng cô lỡ chuyến bay đó và sẽ về chuyến sau. Khi không thấy cô về, họ tiếp xúc với tôi để hỏi xem có phải cô đã đổi chương trình và bay về cùng tôi trên chiếc máy bay phản lực của công ty hay không? Dĩ nhiên là không. Và cuộc tìm kiếm cô bắt đầu từ lúc đó – Anh ta ngừng lại, liếc nhìn nàng, môi nhếch lên như thể mỉm cười – Ngay sau đó, họ khám phá ra rằng áo quần và các túi xách của cô vẫn còn trong tủ áo ở phòng của cô trên du thuyền. Và Frazier nhận thức rằng, không phải là cô đi đâu đó một mình trong vài hôm như mọi người đều đoán vậy.

Không lấy gì làm lạ tại sao không có khách sạn nào nhận nàng là khách trọ của họ. Nàng đã ở trên một chiếc du thuyền. Nàng nói:

- Như vậy là từ đầu, tôi đến Nice cùng với cha mẹ tôi.

- Cô đến gặp họ tại đây. Họ đã lênh đènh trên Địa Trung Hải được một tuần lễ. Rồi cô và hầu hết những người còn lại trong gia đình bay qua ở một vài hôm để dự ngày kỷ niệm lễ cưới thứ 35 của họ.

- Anh đã ở đây lúc đó à?

- Không, tôi ở New Orleans, cách gần nửa vòng trái đất.

- Đang làm việc? – Nàng đoán, để ý thấy lại vẻ người có động cơ thúc đẩy phải thành công ở anh ta – Anh làm việc suốt thời gian, phải không?

Anh ta nhìn lại nàng trong giây lát, rồi tập trung toàn bộ sự chú ý trở lại vào dòng xe cộ lưu thông trước mặt:

- Trước đây cô cũng bảo tôi như vậy

Giọng anh ta không vui khiến nàng nghĩ rằng trong quá khứ nàng đã từng chỉ trích anh ta về điểm ấy. Nàng quyết định tốt hơn là không nên nói đến điểm ấy nữa, nhưng nó đưa đến một câu hỏi khác:

- Tôi làm việc gì? Hồi nãy anh nói tôi không dính líu gì vào công ty cả. Nhưng tôi không hình dung được tôi ở không.

- Cô có quan hệ mật thiết với viện bảo tàng của tiểu bang Louisiana. Với tư cách là chuyên gia, cô giúp họ chứng minh một số tặng vật của viện là đồ thật, đặc biệt là đồ sứ của Pháp thế kỷ XVII và XVIII, ngành chuyên môn đặc biệt của cô.

Nàng bỗng thấy lại trong trí não hình ảnh một chậu sứ cổ có những đóa hoa và thần ái tình vẽ xung quanh, tô điểm bằng kim nhũ trên một nền màu hồng đặc biệt. Nàng biết ngay đó là một món đồ sứ của hãng Sèvres thực hiện bằng màu hồng cánh sen. Có lẽ nàng không phải là chuyên gia nhưng biết rất rành về lĩnh vực ấy. Nàng biết cái đó cũng bằng một cách không giải thích được, giống như biết những cái khác.

Những điều anh ta nói với nàng về mục đích đầu tiên của nàng khi đến Nice, lý do gia đình nàng đã không thấy thiếu nàng, tất cả đều có vẻ hợp lý, có thể có, thậm chí có thể tin được. Thế nhưng có một điều gì đó không ổn. Trong tất cả các điểm đó, không điểm nào giải thích được tại sao nàng có



cảm giác người ta đang cần nàng rất gấp ở nhà, đang có chuyện gì rắc rối. Thở dài, nàng quay mặt nhìn qua kính xe, ngắm nhìn các tòa nhà cao tầng mà xe đang chạy vút qua. Đến một khúc quanh của đại lộ có vườn tược hai bên, nàng nhận ra họ đang ở trên đại lộ Flélix Paure, gần đến quảng trường Massena. Căng thẳng một chút, nàng ngồi thẳng lên cho thấy lại chỗ đó. Rồi thì quảng trường hiện ra với các vòi nước cao ngất, nàng thấy qua một chỗ trống trong hàng cây có bóng mát và cây bách cao hình vua Đại hội hóa trang khổng lồ bằng giấy bồi từ trên cái ngai nhìn xuống. Nàng nhìn lướt qua các thân cây bên vỉa hè, phân vân không biết nàng đã va đầu vào cây nào. Đồng thời nàng không tránh được ý nghĩ rằng, quảng trường này yên tĩnh và đẹp đẽ xiết bao, với một số người đang đi dạo trên vỉa hè trồng cây.

Nàng để ý hơi chậm khi Cole ngừng xe lại ở một chỗ băng qua đường của người đi bộ. Một phụ nữ đang đi trước mặt họ và đẩy một xe chở trẻ nhỏ. Rồi Cole lại cài số cho xe chạy đi. Một lát sau, nàng ngạc nhiên thấy anh ta không rẽ ở ngã tư mà chạy thẳng vào đại lộ Verdun.

- Nếu anh rẽ vào con đường hồi này, anh đã có thể ra phi trường nhanh hơn, ít xe cộ hơn ở đây.

- Tôi biết – Anh ta nói và chạy chậm lại để rẽ vào đường đi dạo của người Anh, hai bên trồng những cây cọ.

- Vậy thì tại sao ta đi ngã này? – Nàng cau mày hỏi – Khi ở bệnh viện, tôi tưởng anh đã bảo chúng ta sẽ bay thẳng về New Orleans chứ

- Đúng như thế. Ngay khi tôi giải quyết xong vấn đề giấy thông hành của cô.

- Vấn đề giấy thông hành của tôi?

- Cô chưa có. Hy vọng rằng nó đang chờ chúng ta ở khách sạn.

Mấy phút sau, anh đậu xe lại trước cửa khách sạn Negresco. Một người gác cửa đội mũ cầm lông chim, mặc áo choàng xanh viền đỏ, chân đi boots cao bóng loáng bước tới mở cửa xe cho nàng. Cầm bàn tay mang găng của y, nàng để y đỡ ra khỏi xe rồi quay lại chờ Cole đang mặc lại áo vest, lớp vải len có sọc chéo sang trọng che giấu rất khéo nửa thân trên nở nang của anh ta. Nàng lơ đãng quan sát hai gò má cao, chắc nịch dưới làn da rám nắng

không một vết nhăn.

Nàng chắc chắn một cách kỳ lạ rằng, chức vụ Tổng giám đốc công ty Hàng hải của gia đình nàng không phải do chủ trương gia đình trị mà được giao phó cho anh ta. Do sự thạo việc, tích cực, khả năng lãnh đạo và chỉ huy của anh ta mà anh ta được bổ nhiệm vào chức vụ ấy. Bỗng nhiên, không phải cố gắng gì cả, nàng hình dung được anh ta mặc áo sơmi đứng ở bến tàu, trà trộn trong các phu khuân vác, cũng cứng rắn và mạnh bạo như bọn họ. Và cũng dễ dàng như vậy, nàng có thể hình dung ra anh ta đang điều khiển một buổi họp của hội đồng quản trị, được mọi người kính nể, dù là miễn cưỡng, vì khả năng kinh doanh khôn ngoan của anh ta. “Miễn cưỡng”, tại sao nàng nghĩ thế?

Nhưng nàng không có dịp để phân tích cảm tưởng thật rõ rệt ấy, vì bây giờ nàng đang đối mặt với anh ta, cặp mắt màu xám như đá xoáy vào mắt nàng như tìm tòi cái gì. Trong giây lát, không khí xung quanh như nổ lộp bộp vì sự căng thẳng xẹt lửa giữa hai người. Nàng cố đứng yên, tự hỏi anh ta đang nghĩ gì? Anh ta muốn gì?

Cảm giác ấy tan biến hoàn toàn như chưa hề có khi anh ta hỏi:

- Chúng ta vào trong chứ?

- Dĩ nhiên!

Nàng quay phắt lại và bước vào cửa, ý thức anh ta đang sải bước đi theo nàng một cách dễ dàng.

Vào bên trong, nàng đưa mắt nhìn quanh. Khách sạn Negresco trang trí lộng lẫy, điển hình của các khách sạn sang trọng như các cung điện của bờ biển Côte d'Azur, nhưng có một phong cách và một vẻ hào nhoáng của riêng nó. Nó chính thức được liệt vào di tích lịch sử, tuy Remy nghĩ rằng nó là biểu tượng cho sự tiêu thụ quá nhiều thì đúng hơn. Trong chiến tranh thế giới thứ II, nó được dùng làm bệnh viện và sau đó được phục chế một cách lộ liễu đối với con mắt không tinh tường. Mái hình bàn cầu bằng kính và phòng khách lát đá cẩm thạch giống như những trang sức lòe loẹt dù là đập mạnh vào sự chú ý, những chiếc chân đèn nhiều ngọn nặng một tấn làm bằng thủy tinh Baccarat chính hiệu, và các tấm thảm căng ở tường cũng là thứ Gobelin chính hiệu.

Bàn tay Cole đặt lên eo lưng nàng để đưa nàng đi đến quầy đăng ký, làm nàng không còn cảm giác nào khác. Nàng ý thức sâu sắc sự thèm khát đột ngột dâng lên trong toàn thân, thèm khát sự thân mật, thèm khát sờ mó vào người khác và được người khác sờ mó vào mình. Tại sao vậy? Đã lâu lắm nàng không có đàn ông hay sao? Đột nhiên nàng hỏi:

- Tôi có chồng không?

- Không – Anh ta đáp.

Nếu anh ta ngạc nhiên vì câu hỏi thì cũng không để lộ ra.

- Ly dị chồng?

- Không

- Có bao giờ sắp sửa không?

- Sắp sửa làm gì? Lấy chồng hay li dị? – Lần đầu tiên anh ta tỏ ra hài hước.

- Lấy chồng mới phải chứ. Phải lấy chồng trước khi li dị.

- Tôi đoán rằng có – Anh ta đáp, và hình như tỏ vẻ xa cách nàng, mặt trở nên lăm lì – Cô đã có một lần hứa hôn.

- Chuyện gì xảy ra sau đó?

- Anh ta bị chết đuối trong một tai nạn ở hồ Pontchartrain

Nàng bỗng cảm thấy buồn rầu ngang xương:

- Tên anh ta là gì?

- Nick Austin

Cái tên đó có ý nghĩa gì với nàng không? Nàng không biết. Nàng chỉ có một cảm giác mơ hồ về một cái gì đó, một người.

- Anh không ưa anh ta?

- Tôi không biết anh ta!

Một lần nữa anh ta trả lời nhát gừng, như thể giận nàng đã đề cập đến vị hôn phu quá cố. Tại sao? Chắc chắn không phải vì ghen, phải không? Rồi nàng có một ý khác:

- Cole, anh có vợ không?

Anh ta liếc nhanh nàng trước khi trả lời, rồi đột ngột nhìn xuống:

- Không

Sự nhẹ nhõm khi nghe trả lời như thế khiến nàng sững sốt, và cả cảm giác muốn chiếm hữu anh ta trước đó một chút. Nàng đứng lại để anh ta bước

tới quầy tiếp khách và nói chuyện với một người tiếp tân. Nàng còn đang bận suy nghĩ về cảm giác muốn độc chiếm anh ta, có thể coi như là ghen tuông.

Rồi anh ta trở lại, nói:

- Anh ta chưa mang giấy thông hành đến, nên tôi đã mượn một khu phòng nhiều gian. Tôi nghĩ có lẽ cô không muốn chờ ở tiền sảnh cho đến khi anh ta đến.

Nàng trăn mình lại khi được giọng mỉa mai trong câu nói, hàm ý rằng có lẽ nàng coi việc ngồi chờ ở tiền sảnh là không xứng đáng với nàng. Nàng định cãi lại thì một người phục vụ đã bước tới khiến nàng nhịn thua, ít nhất là trong lúc này.

**Janet Dailey**  
Vũ Hội Hoá Trang  
Dịch giả: Văn Hoà  
**Chương 7**

Nàng lẳng lẳng lên thang máy, đi dọc theo hành lang và vào khu phòng có nhiều gian. Nàng đi tới cửa sổ phòng khách bày biện sang trọng và chờ cho người phục vụ làm xong việc giới thiệu các tiện nghi trong phòng với Cole. Cuối cùng nàng nghe tiếng chốt cửa đánh cách, chứng tỏ y đã ra ngoài, và nàng quay lại.

Cole không nhìn nàng, anh ta đóng cửa lại rồi nới lỏng caravat ra, cởi cúc cổ áo sơmi trong khi đi băng qua phòng đến bên máy điện thoại đặt trên chiếc bàn viết bằng gỗ mun.

- Tôi gọi caphe. Cô muốn gì không?

- Vâng, tôi muốn biết anh có ý gì khi nói như vậy ở dưới sảnh? Hay đó chỉ là câu chọc ghẹo của một người anh?

- Anh em? – Anh ta dừng lại, nhướn một chân mày lên – Tôi không phải là anh cô, Remy.

Miệng nàng há hốc ra, nàng không tránh được:

- Nhưng... khi ở bệnh viện, tôi đã tưởng – Nàng ngừng lại, cố nhớ đích xác ai đã nói, và nói gì

- Tôi không phải là anh của cô, Remy – Anh ta lặp lại, miệng nhếch lên có vẻ tức cười và đều giả.

- Vậy anh là ai?

- Đúng như tôi đã xưng tên, Cole Buchanan, tổng giám đốc công ty Hàng hải Crescent.

- Thanh tra Armand đã nói anh đưa tôi về nhà – Nàng nhớ ra – Nếu anh không phải là anh tôi, vậy anh ấy ở đâu?

- Gabe sắp đến khách sạn này bất cứ lúc nào, với giấy thông hành của cô.

- Vậy tôi là ai? Tên họ tôi là gì? Remy gì? – Nàng hỏi dồn, vừa bối rối vừa nóng giận lộ ra mặt.

- Remy Jardin.

Nàng nhớ nàng đã có cảm giác tội lỗi như thế nào khi tư tưởng đến anh ta, nàng nổi nóng bước tới, xô toẹt ngay vào mặt anh ta:

- Đồ lưu manh!

Nàng vung tay tát vào mặt anh ta một cái, nhưng nhanh như chớp anh ta chộp cườm tay nàng và nắm chặt cứng. Nàng tiếp:

- Tại sao anh không nói với tôi ở bệnh viện rằng anh không phải là anh của tôi?

Nàng cố giăng tay ra, nhưng không được.

- Tôi không hề nói tôi là anh cô. Nếu cô suy đoán như thế thì là vấn đề của cô, không phải của tôi.

- Anh đã để cho tôi nghĩ vậy – Nàng buộc tội.

- Tôi không có quyền gì trên ý nghĩ và kết luận của cô. Nếu có thì... - Anh ta bỏ lửng câu nói – Tôi không hề biết cô nghĩ rằng tôi là anh của cô, Remy ạ. Nếu có, có lẽ tôi cũng không nói cho cô biết là không phải. Cô biết tại sao không? Bởi vì dù mất trí nhớ hay không, cô vẫn có tình cảm gia đình rất nặng, có thể cô đã không chịu ra khỏi bệnh viện với một người lạ.

- Cứu cánh biện minh cho phương tiện, phải không?

Anh ta ngẩng phắt lên:

- Cô muốn nghĩ gì thì cứ việc, Remy. Xưa nay tính cô vẫn vậy.

Nhìn anh ta, nàng ý thức hai cổ tay đang bị anh ta nắm chặt cứng và nhớ lại khi hai bàn tay ấy áp vào nàng, kéo nàng vào lòng, cũng như cách chúng vuốt ve với một vẻ quen thuộc, ung dung trên người nàng, và cách anh ta gọi nàng bằng tên tục rất thoải mái. Hơn thế nữa, nàng nhớ lại cách phản ứng của con người nàng đối với anh ta. Nàng hỏi:

- Chúng ta có phải là tình nhân của nhau không?

Chậm theo kịp sự thay đổi tâm trạng của nàng, anh ta hạ hai bàn tay xuống, lơ đãng vuốt ve bên trong cổ tay nàng, nơi bị ngón tay của anh ta bấm lún vào, và đáp:

- Phải

- Đáng lẽ tôi phải đoán ra – nàng nói, rồi hỏi – Tại sao anh không nói với tôi trước?

- Cô không nhớ. Tôi nghĩ rằng nên để vậy tốt hơn

- Tại sao? – Nàng hỏi và đoán ra ngay – Chúng ta đã cãi lộn, phải không?
- Có thể nói vậy – Anh ta có vẻ nói bớt đi nhiều
- Về việc gì?

Phải chăng đó là sự rắc rối nàng đã có cảm giác đang xảy ra, lý do mà nàng có cảm giác thật khẩn cấp?

- Có quan trọng gì vì cô còn nhớ gì đâu.

Anh ta buông hai bàn tay nàng ra và băng qua phòng đến bên cửa sổ, một bàn tay bóp bóp vào thái dương, cử chỉ ấy nói lên sự căng thẳng trong đầu anh.

- Tôi yêu anh không, Cole?

Anh ta thở dài:

- Làm sao tôi trả lời được, Remy!

Nàng lặng thinh để thúc đẩy anh ta trả lời. Cuối cùng anh ta nói:

- Cô bảo rằng cô yêu tôi

Nàng bước tới gần anh ta:

- Cole! – Nàng chờ cho anh ta nhìn nàng – Anh yêu tôi không?

Mắt anh ta nhìn chăm chăm vào nàng trong một lúc, tưởng chừng như dài vô tận. Rồi anh ta quàng tay sau lưng nàng và kéo nàng sát vào mình, trong khi miệng anh ta áp lên môi nàng để hôn thật sâu và thật nồng nàn, tuy có hơi mạnh một chút. Nàng có cảm giác quen thuộc là được anh ta ôm hôn không có gì sai trái, nhưng nàng không đoán trước được cả một loạt cảm giác mãnh liệt được khơi dậy sau đó.

Anh ta rời khỏi môi nàng, và khẽ lướt trên má nàng:

- Ngay từ buổi đầu mới gặp, cô đã làm tôi muốn lột tim ra ngoài – Anh ta thì thầm bên tai nàng, trong tóc nàng.

- Đó là lúc nào? – Nàng nhắm mắt tận hưởng

- Cách đây khoảng một năm, trong một buổi chiều đái do Frazier tổ chức ở Antoine's nhân dịp tôi được cử vào hội đồng quản trị với chức vụ Tổng giám đốc mới của công ty.

Anh ta còn nhớ rõ lần đầu tiên thấy nàng. Trong lúc đó anh ta không để ý đến ai khác trong phòng ngoài nàng với gương mặt một nửa trong ánh sáng êm dịu, một nửa trong bóng tối mờ ảo, hai vai thẳng và duyên dáng.

Chỉ sự hiện diện của nàng cũng đã đẹp và hấp dẫn mãnh liệt rồi. Frazier đã giới thiệu hai người với nhau, và anh ta đã cầm bàn tay nàng. Mùi hương của thân mình nàng gần gũi quá, khơi dậy sự chú ý của con người đàn ông nơi anh ta một cách vừa bần thần vừa bất đắc dĩ. Màu vàng trong đôi mắt của nàng nhìn như rực sáng cho mỗi mình anh ta, nhưng anh không đủ kiên dai để tin như thế... ngay lúc đó.

- Và anh đã phải lòng tôi ngay chứ gì? – Nàng luồn mấy ngón tay vào mái tóc anh ta, như những móng vuốt của một con mèo, hai môi hé ra lướt nhẹ trên quai hàm của anh ta.

- Cô nói đùa à? Tôi đã thề không tới gần cô dưới ba thước – Anh ta nói. Lương tri cho anh ta biết đáng lẽ anh ta phải giữ lời thề đó.

- Chuyện gì đã xảy ra?

- Cách đây khoảng sáu tháng, tôi tới gần cô dưới ba thước, và thế là bao nhiêu chuyện rắc rối xảy ra!

Anh ta nói thật. Rắc rối đã xảy ra gần như ngay từ lúc họ quen nhau, và không ngớt trầm trọng thêm. Nhưng chính những giây phút như thế này, khi anh ta ôm thân mình ấm áp và êm ái của nàng sát vào thân mình anh ta và nếm mùi vị bốc lửa ở môi nàng, anh ta gần như tin rằng những rắc rối ấy không đáng kể.

- À, đó là điều anh nói đầu tiên mà tôi tin! – Nàng nói lẩm bẫm và tìm đôi môi anh ta.

Đối với nàng, lần này không khác gì lần đầu bởi vì nàng không nhớ như thế nào. Nàng không nghi ngờ gì nữa, anh ta đã là tình nhân của nàng. Thân thể nàng quen anh ta, và tim nàng biết anh ta. Đây là người đàn ông mà nàng đã yêu.

Thế nhưng các cảm giác được anh ta yêu hoàn toàn mới mẻ. Nàng không thấy chán khi được hai bàn tay anh ta áp vào lưng, vừa nắn bóp vừa vuốt ve từ sống lưng xuống đến hông, khi nếm mùi vị chiếc hôn của anh ta trên môi nàng. Dưới bàn tay nàng, mảng lông ngực màu hạt dẻ sẫm, dày và rậm, êm nhưng hơi cứng, hơi cứng một chút như toàn bộ con người của anh ta.

Nàng cố tựa sát vào anh ta hơn, cong lưng lại, ưỡn người lên áp cả thân mình vào anh ta. Không thỏa mãn được, nàng cắn môi anh ta đến rớm máu,



và khi nghe anh ta khẽ rên lên, nàng vội vàng hôn tới tấp lên chỗ ấy như xin lỗi, đồng thời đưa hai bàn tay xuống áp lên lồng ngực nở nang của anh ta. Nàng muốn vuốt ve từ lồng ngực ra đến hai đầu vai của anh ta, nhưng bàn tay bị vướng bởi cái áo vest và lớp vải của áo sơmi ngăn cách bàn tay nàng với làn da của anh ta bên dưới.

Nàng nôn nóng kéo giật cái nút caravat đã nới lỏng, nhưng bàn tay Cole thay vào chỗ bàn tay nàng kéo tuột cái caravat ra ngoài. Nàng đẩy tay vào cái áo vest, và anh ta ưỡn vai cho nó tuột ra. Trong khi đôi môi tiếp tục hôn nhau thềm thường, nàng loay hoay mở áo sơmi của anh ta, nhưng cúc áo thứ ba bị kẹt một sợi chỉ. Năm cả hai vạt áo, nàng kéo banh thật mạnh và hàng cúc bung ra hết. Hai bàn tay nàng tự do rà qua rà lại trên lồng ngực của anh ta, dưới bàn tay nàng, những bắt thịt cuộn cuộn cứng ngắt màu sậm và trơn tru, nóng hổi như vải satin phủ trên thép, nóng lên dưới ánh mặt trời. Rồi nàng rời khỏi môi anh ta, áp miệng lên chỗ có mạch máu phập phồng ở cổ anh ta và cảm thấy anh ta rung mình từ dưới lên trên.

- Một ngày nào đó, Remy – Tiếng nói khẽ của anh ta vang lên ở mái tóc nàng, khản đặc vì xúc động – Một ngày nào đó, cô sẽ phải đền cho mấy cái áo đã bị cô xé rách.

Nàng há miệng ra, rà lưỡi lên chỗ hai xương quai xanh của anh ta, nếm vị mặn và nóng của da thịt anh ta rồi nghiêng đầu, ngửa mặt lên:

- Bắt đền đi Cole – Nàng thì thầm, mắt sáng lên xoáy vào cặp mắt mờ đục của anh ta – Bắt đền tôi ngay bây giờ đi.

Nhận lời thách đố, anh ta kéo banh hai vạt áo vest của nàng và cởi tuột nó ra khỏi hai tay nàng đang tạm thời buông lỏng hai bên. Cũng nôn nóng như nàng, anh ta giật tung cái áo sơmi nữ của nàng làm các cúc áo bắn tung lên trời. Chưa bằng lòng, anh ta đẩy cái áo sơmi nữ ra khỏi mình nàng, kéo theo luôn hai dải buộc vai của cái bra, bắt kể vải ren đắt tiền. Hai bàn tay anh ta liền áp lên hai vú của nàng, hai bầu vú nhỏ nhưng rất nhạy cảm.

Nàng khẽ rên lên vì cảm giác thích thú vừa dâng tràn khắp toàn thân nàng, nhưng miệng của anh ta đã áp lên miệng nàng làm tắt tiếng rên rỉ. Nàng ôm choàng lấy cổ của anh ta và kéo anh ta xuống sát hơn, hở môi ra để mời mọc. Hai bàn tay anh ta vuốt xuống ngực nàng, và nàng ưỡn mình lên áp

ngực nàng vào thành ngực chắc nịch của anh ta, như cần cảm thấy hơi nóng của da thịt anh ta truyền qua da thịt nàng.

Nàng thèm muốn anh ta, thèm muốn toàn thể con người anh ta một cách dữ dội làm nàng hoàn toàn sửng sốt. Sao nàng có thể say mê đến độ bùng nổ ra như thế này? Sự thèm muốn anh ta đã có từ lâu ngay dưới làn da. Và bây giờ nó bùng nổ ra, làm nàng vừa hết sức mạnh mẽ mà cũng vừa yếu đuối vô cùng.

Hai bàn tay anh ta ôm chặt ngang hông nàng và nâng bổng nàng lên một cách nhẹ nhàng. Một cánh tay cứng như thép quàng ngang dưới hai mông nàng, ôm sát nàng và mình anh ta khiến hai chân nàng nhấc lên khỏi mặt đất. Miệng vẫn còn dính vào nhau, anh ta ẩm nàng đi theo cách đó vào phòng ngủ. Remy không biết, mà cũng không cần biết vào phòng ngủ nào, và trên đường đi nàng giẫy chân cho hai chiếc giày tuột ra.

Anh ta dừng lại ở cách giường ngủ một chút, để thân mình nàng tuột xuống trên ngực anh ta cho đến khi chân nàng chấm đất. Hai bàn tay anh ta liền sờ ngay lên lưng quần xốp của nàng tìm cái khóa kéo. Bị lây sự hấp dẫn của anh ta, nàng vội vàng cởi luôn áo quần của anh ta ra.

Sau mấy phút, áo quần của hai người đã dồn thành đống trên sàn nhà. Họ nằm khóa thân bên nhau. Cuối cùng nàng có thì giờ để khám phá thỏa thích. Chống một tay, nàng rời môi khỏi môi anh ta, nhìn lướt qua cằm rồi ngắm nghía lồng ngực và hai vai của anh ta. Các bắp thịt nở nang cân đối lôi kéo nàng sờ vào chúng. Nàng áp môi lên bắp thịt ở vai và trượt lên tới đốt sống ở cổ, rồi đưa xuống chỗ lõm ở dưới cổ. Trong khi đó ý thức bàn tay anh ta đang ve vuốt ở lưng và sườn nàng, vừa vuốt ve, vừa cù, vừa kích thích, vừa khuyến khích nàng. Nàng đưa miệng xuống thấp hơn, khẽ rà lên lồng ngực của anh ta. Nàng nghe có tiếng rì rầm tán thành từ trong ngực của anh ta phát ra, và mỉm cười. Nàng vuốt bàn tay xuống thấp hơn, ngang trên da bụng của anh ta làm các thớ thịt ở đấy căng lên, và nàng vuốt nữa làm anh ta rên lên một tiếng khe khẽ

- Không! – Anh ta nói sát bên môi nàng, và cắn khẽ vào môi dưới của nàng  
– Tôi xa cô quá lâu rồi, Remy. Và mẹ kiếp, tôi không chịu để cho cuộc chơi này chấm dứt trước khi bắt đầu.

Anh ta lại ngậm môi dưới của nàng và cắn mạnh. Nàng rên lên vì vừa nhột vừa thích. Rồi anh ta hôn nàng thật lâu, thật mạnh khơi dậy trong nàng những cảm giác mà nàng chưa từng biết là có trên đời. Người nàng mềm nhũn ra bên trong và nàng ý thức rõ, trong khi anh ta hôn hít khắp người nàng rồi dừng lại khẽ cắn vào dải tai của nàng. Khi anh ta cắn từng cái khe khẽ xuống đến cổ nàng, người nàng ớn lạnh thích thú vô cùng. Hai tay anh ta vẫn ghì nàng xuống giường, nhưng nàng đồng ý chịu nằm yên. Khi miệng của anh ta đặt lên ngực nàng, một cảm giác cuộn cuộn nổi lên bắt đầu từ chỗ sâu kín nhất trong bụng nàng, làm nàng rên lên vì đau, và cuối cùng nhận ra nàng nhận ra anh ta đang làm lại với nàng tất cả những gì nàng đã vừa làm với anh ta trước đó. Cảm giác đó thật tuyệt vời. Tuyệt vời! Nàng lại nẩy người lên mời mọc. Anh ta lại tiếp và nàng rên lên một cách thỏa mãn. Cole liếc thấy đầu nàng lăn qua lăn lại trên gối, hai mắt nhắm nghiền, môi mở ra. Cuối cùng anh ta không chịu được nữa, anh ta phải sờ lên người nàng. Anh ta buông một cổ tay của nàng ra và đưa một bàn tay vuốt ve người nàng.

Nàng bé nhỏ và thanh mảnh, nhưng rất cân đối. Ngực và hông đều đẹp, hai vú tròn mà nhỏ. Nhưng anh ta biết trong thân hình đẹp đẽ ấy có một sức mạnh và quyền lực đáng gờm. Không hẳn là sức mạnh thể chất mà là một sức mạnh tinh thần có nguồn gốc ở một ý chí cương cường và bất khuất, để sống đúng như nàng muốn. Và quyền lực ở nàng, nàng có đủ quyền lực làm anh ta thèm khát, làm anh ta đau đớn, làm anh ta dễ bị tấn công.

Nhưng anh ta không thèm quan tâm đến trong khi đùa giỡn với đôi nhũ hoa của nàng, và lắng nghe nàng thở dài, sột sột rên rỉ, biểu lộ đời sống tình dục ở bên trong. Trong khi anh ta vuốt ngược tay lên trên đùi nàng, và áp tay lên hông nàng, nàng rùng mình

- Làm sao tôi đã không còn nhớ những cảm giác như thế này? – Nàng thì thầm – Làm sao quên được hả Cole?

Anh không biết trả lời sao, nhưng trườn lên áp miệng vào khoe môi nàng, anh ta nói:

- Có can gì, bây giờ có can gì nữa đâu?

- Không – Nàng rên lên và quay qua nói sát miệng anh ta – Yêu em đi,

Cole!

Anh ta hôn nàng và nàng không nằm yên dưới anh ta, mà tay, chân, môi, cả thân mình rục rịch đòi hỏi. Anh ta biết rằng nàng không hiểu có một sự khẩn cấp đang thúc đẩy cả hai người. Nàng không biết lần này có thể là lần cuối cùng họ ở bên nhau. Nhưng anh ta biết trong lúc này và ở nơi này, nàng thuộc về anh ta và anh ta thuộc về nàng trọn vẹn. Chỉ có điều đó là chắc chắn. Không đầy đủ, nhưng anh ta chỉ có được thế, và anh ta nắm lấy cơ hội đó.

Nàng thở ra gọi tên anh, rồi cắn vào vai anh

- Đừng bắt em phải chờ nữa, Cole. Yêu em bây giờ đi!

Anh ta không thể cưỡng lại, bây giờ thì không. Anh ta thấy nàng rùng mình khi nằm lên người nàng. Nàng vừa thở vừa gọi tên anh khi anh đi vào trong nàng. Không còn gì nữa, anh ta chỉ có thể cảm giác hai hông nàng lôi kéo anh ta cùng lúc với anh lôi kéo nàng. Sức ép gia tăng dần như một cơn giông mùa hè đang chuẩn bị đổ sập xuống, với chớp, với gió và hơi nóng. Rồi thì nó sập xuống trên đầu họ, và sự giải thoát đến như một dòng thác làm cho cả hai rã rời và ôm chặt nhau nằm im.

**Janet Dailey**  
Vũ Hội Hoá Trang  
Dịch giả: Văn Hoà  
**Chương 8**

Nằm gối lên cánh tay của anh ta, Remy nép sát thêm vào và cọ má lên ngực anh ta. Nàng lấy làm lạ vì có cảm giác phân đôi, nửa vô cùng mãn nguyện, và nửa náo nức một cách lạ lùng. Nàng ngửa đầu lên để nhìn Cole, và không nhìn được, nàng đưa tay lên sờ nhẹ vào quai hàm của anh ta:

- Có luôn luôn như vậy không, giữa hai ta?
- Không phải luôn luôn như vậy – Anh ta mỉm cười rã rượi với nàng – Đôi khi còn hơn thế.

Giả vờ không tin, nàng đáp:

- Không thể có được.

Anh ta cầm bàn tay nàng, áp các ngón tay lên môi, cặp mắt màu xám ánh lên một nét tinh nghịch:

- Có lẽ em đúng.

Câu đáp của anh làm nàng bật cười, vì lời thú nhận ấy ngược lên kiểu khoe khoang bản lĩnh của đàn ông mà nàng trông đợi được nghe.

- Anh làm em ngạc nhiên.

Vẻ mặt của anh trở nên nghiêm túc hơn:

- Em hãy cố gắng đừng quên cái đó.

Một phút im lặng, hai người nằm yên không nhúc nhích, rồi Cole nói:

- Tốt hơn, ta nên dậy đi thôi, Remy.

Nàng khẽ kêu lên phản đối:

- Chưa. Em đang thoải mái quá chừng.

Tay anh ta siết chặt quanh mình nàng, như mặc nhiên đồng ý nằm yên bên nhau một lúc nữa. Nàng nhắm mắt hít vào mùi hăng hắc, dư hương cuộc ái ân của họ vẫn còn thoang thoảng trong không khí. Nàng ước chi có thể níu kéo giây phút này lại, không bao giờ nhúc nhích nữa, không bao giờ phải nhớ lại nữa. Ý nghĩ sau chót khiến nàng cau mặt. Tại sao nàng không muốn nhớ lại?

Nàng căng thẳng, vì một ý nghĩ thoáng qua đầu óc. Ý nghĩ ấy liên quan đến Cole. Nàng chắc chắn như thế, cũng bằng một cách lạ kỳ như khi nàng biết chắc chắn họ đã là tình nhân, tuy không nhớ được thực sự phần nào của cuộc tình ấy. Nàng nằm yên, cố nhớ lại cái gì có thể nhớ được về anh ta, cố biến cái cảm nghĩ lơ mơ thành một kỷ niệm. Nhưng không được, nàng đã quên hết.

Thở dài thất vọng, nàng bỗng trở nên bồn chồn, không còn mẫn nguyện như trước:

- Em nghĩ, chúng ta nên...

Nàng bắt đầu ngồi dậy thì bàn tay anh ta để ở hông nàng tuột xuống giường. Nàng quay lại thấy anh ta đã ngủ say.

Mỉm cười, nàng đặt bàn tay lên vai anh ta định đánh thức, nhưng dừng tay lại khi nhìn thấy các đường nét trên khuôn mặt đàn ông cứng cỏi của anh ta đang yên tĩnh trong giấc ngủ, vô tư lự. Nghĩ rằng để anh ta ngủ thêm một chút nữa cũng không hại gì, nàng rút bàn tay lại và lặng lẽ bước xuống giường.

Nàng lặng lẽ đi vào buồng tắm và đóng cửa lại. Nàng vặn bông sen tắm nhanh, rồi mặc vào cái áo choàng của khách sạn để sẵn, và vuốt tóc bằng hai bàn tay cho ráo nước. Nàng cẩn thận mở hé cửa và nhìn ra ngoài. Cole đang nguyên tư thế cũ.

Nàng bước êm qua đồng áo quần trên sàn và bắt đầu lượm lên, nhớ lại sự hấp tấp của họ khi rời đi. Chọn riêng ra, nàng xếp lại một bên “của anh ta”, một bên “của nàng”, rồi đi vào phòng khách để thu thập cho đủ.

Khi nhìn thấy máy điện thoại trên bàn viết, nàng do dự và liếc về phía phòng ngủ. Bốc đồng, nàng nhắc máy gọi mang cà phê lên phòng như Cole đã muốn khi họ vừa mới đến. Nàng hài lòng về mình, vì biết rằng khi thức dậy, nàng có thể bưng cà phê vào giường cho anh ta uống. Nàng thích chiều chuộng anh ta một chút.

Nàng thông thả lượm các áo quần trên sàn phòng khách và đem vào phòng ngủ. Nàng sắp đồ của Cole vào chõng áo quần của anh ta, rồi đem chõng của nàng vào phòng ngủ bên kia, trong đó người phục vụ đã để vali của nàng. Nàng mở cái vali lớn ra, và bắt đầu lựa áo quần để mặc.

Tiếng chuông ở cửa phòng ngoài cùng reo lên làm nàng ngừng tay. Nàng giật mình quay lại, vì không chờ đợi người bồi phòng mang cà phê lên nhanh như vậy. Nàng vội chạy chân không ra cửa để chuông khỏi reo lần thứ hai làm cho Cole thức dậy. Nàng mở khóa một tay, và tay kia kéo cánh cửa mở toang ra.

Một người đàn ông bạn âu phục màu xanh hải quân đang đứng bên ngoài cửa, cái áo mưa màu xám ở một tay, và tay kia xách một cái cặp da đen mỏng. Vẻ mặt lo ngại căng thẳng của anh ta đổi thành nhẹ nhõm:

- Remy, chính là em. Cảm ơn chúa.

Anh ta thốt lên câu nói nhiệt tình ấy, và bước vào phòng đặt gấp cái cặp xuống sàn nhà, quăng cái áo choàng lên đấy và không hề rời mắt khỏi nàng. Nàng nhìn sửng anh ta, thì một hình ảnh khác của khuôn mặt ấy vụt hiện ra trong trí nàng: một hình ảnh có nụ cười vui vẻ, hai mắt màu nâu nheo lại ở đuôi, một lọn tóc nâu màu thuốc lá xõa xuống trán.

- Gabe!

Nàng nhận ra anh nàng và những mẫu hồi ức về thời thơ ấu bắt đầu trở lại với nàng, hồi ức về Gabe đẩy nàng ngồi trên cái đu cũ bằng dây thừng, cười ngựa chạy đua với ngựa của nàng, cố chọc ghẹo nàng không thương tiếc khi nàng hẹn hò với bạn trai đi chơi lần đầu tiên. Gabe, luôn luôn cười, luôn luôn bồn chồn, luôn luôn vô tư lự. Không còn ánh tinh nghịch trong đôi mắt màu nâu của người anh đã già dặn hơn nhiều đang đứng trước mặt nàng, nhưng nụ cười luôn luôn sẵn sàng đang nở to, nói lên sự vui mừng và nhẹ nhõm. Khi anh ta dang hai tay ra với nàng, Remy bước thẳng tới và hai anh em ôm nhau hôn.

- Em không tin được có chuyện này – Nàng nói, trong khi anh ta ôm nàng đưa qua lại một lúc, rồi đẩy nàng ra xa nhìn chăm chặp vào mặt nàng.

- Lẽ ra anh đã đến đây sớm hơn, nhưng Cole đã lấy chiếc máy bay phản lực của công ty đi Marseilles, làm anh phải đáp máy bay thương mại. Rồi bị trục trặc máy móc nên trễ, và... - Anh ta ngừng lại, thở phào vui vẻ – Em không tưởng được anh mừng như thế nào khi thấy là em, Remy. Đừng bao giờ biến đi mất như vậy nữa nhé. Anh tưởng rằng gia đình chúng ta sắp sửa lục lọi khắp thế giới để tìm em.

- Em cũng không muốn trải quá chuyện như thế nữa.
  - Khi anh thấy bức hình, anh chắc chắn là em. Chắc em cũng nhận thấy đó là bức hình tẻ nhất mà em từng chụp. Anh muốn nói, đầu quần băng, mặt bầm... chuyện gì đã xảy ra thế?
  - Em không biết. À, em phải nói lại, em không nhớ.
  - Vậy là chuyện em mất trí nhớ hoàn toàn... có thật? - Về mặt anh ta trở nên nghiêm túc, gần như âm đạm. Anh ta bỗng trở thành một con người khác, không còn là anh chàng Gabe trẻ trung, tươi cười mà nàng đã biết – Em không nhớ gì hết cả sao?
  - Không. Chỉ nhớ anh. Thật sự mà nói, anh là cái đầu tiên em nhớ – Nàng ngừng nói và cảm hai bàn tay người anh, ý thức rõ sự liên hệ mật thiết giữa nàng và anh ta, rồi ngược lên quan sát bộ mặt khác trước, già hơn của anh nàng – Tuy nhiên, anh đã thay đổi không còn giống hình ảnh Gabe trong ký ức của em. Anh không còn là người anh hay chọc ghẹo, hay cười, hay tinh nghịch. Anh đã lớn lên và trở thành một người lớn đầy trách nhiệm – Mím cười, nàng đưa tay lên giật ve áo của anh ta một cái – Thậm chí anh còn tỏ ra bảo thủ hơn em.
  - Nhưng kiểu này là kiểu mà các luật sư ăn diện đang mặc đấy – Anh ta mím cười đáp.
  - Anh là một luật sư?
  - Sau nghề diễn viên điện ảnh, thì đó là một nghề tốt nhất.
- Nàng bật cười:
- Trước đây anh luôn luôn thích nghề đó – Và bỗng nhớ lại – Lãnh vực của anh là luật hàng hải.
  - Với gia đình hoạt động trong ngành tàu thủy, anh còn sự lựa chọn nào khác? – Anh ta ngưng một lát, có vẻ bình tĩnh hơn – Cả nhà lo lắng cho em quá chừng, Remy. Anh và ba gần như tin rằng em đã bị bắt cóc hay ám sát hay bị một chuyện gì cũng khủng khiếp như vậy.
  - Em ước chi nhớ lại được ba...
- Nàng cau mặt vì không một hình ảnh, một xúc động, một cảm tưởng gì được khơi dậy khi ba nàng được đề cập tới.
- Có lẽ khi gặp lại ba... - Nàng cố bỏ qua và nhún vai – Uống qua ba



không đi cùng anh.

- Ba muốn đi, nhưng không đi được.

- Tại sao? – Nàng lại có cảm giác có gì rắc rối nên căng thẳng – Có chuyện gì xảy ra cho ba chẳng? Ba bị ốm à?

- Không, chỉ là không nên trong lúc này mà thôi. Ngoài ra... - Anh ta mỉm cười, như để che lấp giây lát do dự đó, và choàng một tay quanh vai nàng - Em đã có người anh luật sư của em ở đây, và anh sẽ có ích nhiều hơn ba, nếu chúng ta gặp khó khăn gì với hải quan hay sở di trú. Nhân thế cho anh hỏi, Cole đâu?

- Ngủ...

- Ngay đây... - Cole đứng ở khung cửa vào phòng ngủ, điềm tĩnh nhét đuôi chiếc áo sơ mi mới toanh vào lưng quần – Tôi thấy anh đến nơi đến chốn, Gabe.

- Phải, cuối cùng cũng đến được.

Mặc dầu Gabe mỉm cười với Cole, nàng linh cảm thấy thái độ của người anh đã thay đổi một chút xíu, như thể dè dặt hơn. Tại sao? Anh ta không ưa Cole hay sao? Hay chỉ vì anh ta ngạc nhiên thấy Cole đứng ở đấy?

- Nhân thế, cảm ơn anh đã đón Remy ở bệnh viện – Gabe nói thêm.

Remy thấy câu ấy như là nói thêm sau khi suy nghĩ lại, do phép lịch sự chứ không phải do sự biết ơn chân thành. Và cảm tưởng ấy tăng cường cảm nghĩ đầu tiên của nàng là anh nàng không coi trọng Cole lắm. Thế nhưng nàng không tìm được ở người anh dấu hiệu gì chống đối Cole, chỉ có sự dè chừng.

Cole nhìn anh ta với một ánh mắt mà Remy chỉ có thể mô tả là đầy mỉa mai, trong khi cái nút tay áo.

- Khởi cần phải cảm ơn, Gabe – Và nói tiếp liền - Xin lỗi hai người, tôi phải ra mặc áo vest và coi xem có thể tập hợp phi hành đoàn để chúng ta bay trở về New Orleans.

Ngay sau khi Cole đã ra đi, Remy quay lại hỏi Gabe với vẻ tò mò:

- Anh không ưa anh ta, phải không?

Gabe tránh ánh mắt nàng, và đưa hai tay lên trời:

- Em không thể biết chứng mất trí nhớ của em làm em tưởng tượng ra nhiều

chuyện – Anh ta ngừng nói, và nhìn lại vào mắt nàng – Em chưa nói với anh em nhớ về Cole đến mức nào... nếu có. Nhưng trước đây hai người có vẻ thân nhau lắm trong một thời gian lâu.

- Em biết được chừng đó – Nàng mỉm cười, phần lớn vì nhớ đến những giây phút cực kỳ thỏa mãn vừa có với Cole.

- Em không biết anh đã nhẹ nhõm như thế nào khi cuối cùng em đã cắt đứt với Cole.

- Chúng tôi đã cắt đứt? – Nàng đã không có được cảm tưởng ấy ở Cole.

- Anh ta đã không nói với em chuyện đó, phải không? – Gabe nói, giọng rõ ràng buộc tội.

- Em biết rằng em và anh ấy đã cãi nhau – Nàng cẩn thận nói.

Gabe lắc đầu với vẻ ghê tởm, miệng mím lại:

- Anh luôn biết con người đó không hề thắc mắc lương tâm, đó là lý do tại sao anh ngạc nhiên vì anh ta lợi dụng sự mất trí nhớ của em!

Khi Gabe nhìn nàng, Remy ngó lảng đi chỗ khác, trong lòng kháng cự lại, và hờn giận vì câu nói có hàm ý của anh ta. Cách đó không tới hai mươi phút, nàng đã tin nàng còn yêu Cole. Những sự xúc động, những cảm giác ấy đã có thật, nàng không có gì thắc mắc. Nhưng có thể nào chúng đã đặt vào một đối tượng sai lầm như Gabe hàm ý? Phải chăng Cole đã cố ý lừa dối nàng? Hay là, ít nhất anh ta đã nói với nàng chỉ một nửa sự thật? Nhưng tại sao?

- Tại sao chúng tôi đã cắt đứt với nhau?

- Em chưa hề cho biết lý do, ít ra là với anh. Và anh đã không bao giờ hỏi. Anh nghĩ rằng nếu em muốn nói, em đã nói với anh. Nhưng anh biết chắc về phần em, đó là cuối cùng em đã chấm dứt với anh ta.

- Cole có chấp nhận vậy không?

- Không.

Câu trả lời của Gabe xác nhận điều nàng đã đoán được – Cole muốn chiếm lại nàng. Đó là lý do tại sao anh ta đã làm tình quá nhanh với nàng khi thấy nàng tỏ ra muốn... phải chăng anh ta đã hy vọng cái đó là sự bắt đầu làm hòa giữa hai người? Nàng muốn thế không? Làm sao nàng biết được, khi thậm chí nàng không nhớ được họ đã cắt đứt cuộc tình với nhau như thế

nào? Hiển nhiên nàng đã không ngừng yêu anh ta, điều đó có nghĩa là anh ta ắt hẳn đã nói hay làm một điều gì mà nàng cho là không thể tha thứ được. Nhưng điều gì? Và phải chăng điều ấy có dính dáng đến cái cảm giác là nàng phải khẩn cấp về ngay New Orleans vì đó là một vấn đề có tính cách quyết định?

- Nói thật với em, Remy, anh chưa bao giờ đồng ý việc em quan hệ với anh ta. Em có thể gọi cái đó là bản năng bảo vệ của một người anh muốn em gái mình có được người tốt nhất. Và biết rằng Cole Buchanan không phải là người xứng đáng với em. Anh đã luôn luôn nghĩ rằng cuối cùng em sẽ hối tiếc việc đó. Và em cứ tin lời anh, không sung sướng chút nào khi biết rằng anh đã nhận xét đúng về anh ta ngay từ đầu.

- Anh nói thế là nghĩa gì? Anh nhận xét đúng về anh ta như thế nào?

Gabe ngoảnh mặt đi, có vẻ lúng túng, vì các câu hỏi của nàng, và bước tới bên cửa sổ, cởi nút áo vest, mở vạt áo ra, và đặt hai tay lên hông:

- Anh ước chi em có thể tự mình nhớ lại. Anh không muốn là người nói lại những chuyện đó, nhưng mà anh đoán rằng phải có người nói cho em biết – Anh ta nhìn trừng trừng ra ngoài cửa sổ – Anh chàng ấy không có những giá trị, những nguyên tắc giống như em có. Anh ta là sản phẩm của một quá khứ hoàn toàn khác, một môi trường khác hẳn. Đúng, anh ta đã sinh ra và lớn lên ở New Orleans cũng như chúng ta, nhưng ở bờ sông bên kia, ở khu Algiers.

Remy lơ đãng gật đầu, nhớ lại khu Algiers nghèo khổ tuyệt vọng và đầy tội phạm ở bờ sông bên kia đối diện với khu phố người Pháp. Sự tương phản rõ rệt không thể chối cãi giữa khu Algiers với các nhà loang lỗ, các sân mọc đầy bụi rậm và khu Garden với những dinh thự có những hàng cột lớn ở mặt tiền được xây dựng từ thời trước chiến tranh, các vườn tược sum xuê, xanh um, và các đường phố có trồng cây hai bên.

- Và người ta không thể lớn lên trong một khu phố như Algiers mà không mang theo trong mình một phần sự cứng cõi, tàn nhẫn của nó – Gabe nói tiếp.

Cau mặt, nàng nhớ lại cảm tưởng của chính nàng rằng Cole có cả hai nét ấy đến một mức độ nào đó, nhưng nàng đã không coi đó là điểm để trách cứ

anh ta, như Gabe hàm ý. Và ngay cả câu chuyện nói về các giá trị và các nguyên tắc khác nhau giữa Cole và Gabe, nàng cũng có thể bị chỉ trích.

- Anh không tin cậu anh ta, phải không?

Gabe ngần ngừ rồi nhìn vào mắt nàng:

- Không, anh không tin cậu.

- Nhưng anh ta là tổng giám đốc của công ty. Nếu đó là ý kiến của anh về anh ta, thì tại sao...

- Em nghe đây – Gabe quay lại và đưa một bàn tay lên để bảo nàng im lặng – Vào lúc đó, chúng ta đã coi anh ta là người xứng đáng nhất để giữ chức vụ ấy. Anh ta giàu kinh nghiệm, có năng lực và nổi tiếng là người có khả năng cải thiện tình trạng các công ty hàng hải đang bị khó khăn. Còn về những chuyện chúng ta đã nghe nói về phương pháp anh ta dùng đôi khi không được chính thống lắm, không có gì bất hợp pháp, ít nhất không có gì đã có bằng chứng, chúng ta đã gạt bỏ, và cho rằng đó những đối thủ cạnh tranh với anh ta tung ra. Dù sao, mọi người khi được chúng ta hỏi ý kiến đã đề bạt Cole Buchanan như là ứng cử viên xứng đáng với chức vụ ấy. một người mà tên được đề nghị nhiều lần, thì chúng ta tuyển dụng họ thôi.

- Và bây giờ anh nghĩ rằng anh ta làm một chuyện gì sai trái?

Hình như Gabe giật mình vì câu nói của nàng, nửa suy đoán, nửa giả sử, giật mình và hơi chút lo ngại, như thể anh ta đã nói nhiều hơn là có ý định.

- Đến đây chúng ta đã nói ra ngoài đề. Chúng ta vừa đang nói về em, và lý do tại sao anh không ưa việc em dính líu với một người đàn ông mà tên tuổi đã dính líu với một số hành động có lẽ là mờ ám. Còn về mặt công ty, có lẽ do anh là luật sư, anh không đồng ý về hợp đồng lao động đã ký với anh ta. Bản hợp đồng ấy trói tay hội đồng quản trị và cho anh ta quá nhiều quyền hành. Theo ý anh, Buchanan chạy theo quyền thế, và em là một phần trong đó.

Có phải như vậy không? Nàng nghĩ rằng có thể như vậy lắm. Một người đàn ông đã lớn lên trong cảnh nghèo nàn khổ cực của khu Algiers đầy những trò hung bạo, và từ đó vươn lên để trở thành tổng giám đốc của một công ty hàng hải quan trọng, rõ ràng phải là xông xáo và có nhiều tham vọng. Sau khi nếm mùi quyền hành làm cho con người say sưa, anh ta lại

muốn có thêm nữa.

- Làm sao em đại diện cho quyền thế dưới mắt anh ta? – Nàng hỏi Gabe với vẻ tò mò và bối rối.

- Em làm chủ một số cổ phần đáng kể của công ty, và em có chân trong hội đồng quản trị – Anh ta trả lời và tỏ ra kiên nhẫn với nàng – Và gia đình ta không phải không có quyền thế.

Remy nghĩ rằng anh ta nói bớt đi nhiều, nhưng không bàn lại điểm đó làm gì. Nàng nghĩ tới những điểm khác Gabe đã nói. Vì không còn ký ức, nàng nắm lấy từng mẩu tin và cố ráp lại để thành một cái gì có ý nghĩa, nhất là giải thích được cảm giác của nàng thấy có chuyện rắc rối.

- Anh đã nói Cole nổi tiếng là có tài vực dậy những công ty đang gặp khó khăn. Phải chăng là công ty Crescent đang gặp khó khăn về tài chính?

Anh ta khẽ nhún vai:

- Công ty đã lỗ hai năm liền vừa qua, không gì nguy kịch, chắc chắn là chẳng có gì phải lo lắng đến mức hoảng hốt. Mọi công ty đều thỉnh thoảng bị suy thoái.

- Vậy thì đó không phải là lý do để tuyển dụng anh ta – Nàng lơ đãng vuốt mái tóc giờ này đã gần khô, cố ráp nối các điểm lại với nhau.

- Không phải. Ba đã muốn nghỉ hưu. Ba đã bỏ 30 năm để lo cho công ty, và Marc thì không hề dính dáng đến mặt điều hành của công ty.

- Marc là ai?

- Em của ba, chú của chúng ta – Gabe nhìn nàng và cau mày một lúc, rồi trở lại vui vẻ – Anh quên, chắc là em cũng không còn nhớ chú ấy.

- Không, em không nhớ được.

- Chú Marc trẻ hơn ba vài tuổi, chú có cặp mắt màu nâu, tóc đen quăn hơi điểm hoa râm. Sau khi ông nội chết, ba và chú thay ông nội điều khiển công ty. Nói rằng chú Marc lo giao thiệp với công chúng thì không đầy đủ. Chú là phát ngôn nhân của công ty hàng hải Crescent, đại diện công ty về vấn đề lao động, đại sứ đầy thiện chí của công ty. Chú ấy hay vô cùng, Remy ạ. Chú biết ngay cả tên của người làm mới nhất. Chú có thể đi xuống bến tàu, cởi áo vest và cravat ra, nhậu bia và kể chuyện vui với các phu khuân vác như là đồng nghiệp của họ. Cùng tối đó, chú có thể mặc lễ phục

đuôi tôm ,thắt cravat trắng trà trộn vào đám quan chức đến viếng thăm, và trao đổi ý kiến với họ về vấn đề chính trị tổng quát một cách dễ thương và nồng hậu quá đỗi nên không thể nào không thích.

Nhưng hình ảnh duy nhất của nàng về người chú là hình ảnh Gabe vừa mô tả. Nàng không có hình ảnh nào của riêng nàng.

– Rất tiếc – Nàng lắc đầu – Em vẫn không nhớ ra chú ấy.

- Còn về con chú, Lance, thì sao? Nó một tuổi với anh, chỉ cách nhau mấy tháng. Nó cũng làm việc ở công ty, ở ngành kế toán – Gabe quan sát nàng để xem những lời nói của anh có âm hưởng gì không, nhưng không thấy có gì cả – Có lẽ sẽ giúp được em nhớ, nếu anh cho em biết xưa nay em không ưa Lance.

- Tại sao? – nàng ngạc nhiên hỏi.

- Hình như em cho rằng nó chỉ nghĩ đến nó nhiều quá, và có tính khinh thường đàn bà.

- Thật ư?

- Có lẽ. Nhưng nếu xét rằng các cô ấy cứ như là té ngựa ra nếu được nó nhìn đến, thì thật không có gì đáng ngạc nhiên nếu nó ít kính trọng họ. Hồi còn học chung ở trung học, anh đã ganh tị với nó. Hồi đó anh gần như là ghét nó. Nếu có nó, không một cô gái nào còn chịu nhìn anh.

- Anh muốn nói nó đẹp trai phải không?

Gabe cười:

- Thật sự, câu nói “đẹp trai như quỷ satan” có thể đã được đặt ra để tả Lance: tóc đen, mắt đen, và ngoại hình khêu gợi, trầm ngâm. Nó thuộc loại con trai nguy hiểm mà các bà mẹ phải cảnh giác với các cô con gái, và các người cha cầm súng sẵn chặn ở cửa không cho vào nhà mình, còn các cô gái thì điên lên với nó.

- Nghe như là một anh chàng độc thân chơi bời – Nàng nói.

Nàng ý thức hai hàm răng nàng nghiêng lại một cách vô tình vì ghê tởm và chán ghét. Nhưng nàng đang phản ứng hay đang nhớ lại? Nàng không biết.

- Độc thân? Không, nó có vợ đã 3 năm, có một đứa con trai lên hai tuổi, và sắp có thêm một đứa khác. Một tay chơi bời? – Gabe lật qua lật lại bàn tay, ra dấu có thể nghĩ cách của nàng cũng được.

- Nói tóm lại, nó là một anh chàng có vợ còn ham chơi – Remy kết luận, giọng chanh chua.

- Ta nên thực tế – Gabe bênh vực người em họ – Nếu em dự một tiệc chiêu đãi và người ta cứ mời hoài những món ngon tuyệt, em có từ chối mãi được không? Không có người đàn ông nào cứng rắn được như vậy, Remy ạ.

- Và Lance thì mềm yếu hơn đa số một chút, phải không? – Nàng đoán, mà có phải là đoán không? Nàng ước chi biết được, rồi lắc đầu không đáp lại câu hỏi, bỏ qua nó như nhiều câu hỏi khác – Anh nói nó làm việc ở ban kế toán à?

- Phải, em thấy đấy, cả Lance và anh không ai thích mà cũng không ai có khả năng để lên làm tổng giám đốc. Có nghĩa là chúng ta đã phải tìm một người ở bên ngoài để thay thế ba.

Có tiếng chuông cửa reo và tiếp theo là một giọng nói nặng tiếng nước ngoài kêu to:

- Phục vụ phòng.

- Ất là cà phê em đã gọi hồi nãy – Remy nói và bước tới cửa.

Người bồi nhẹ nhàng lướt vào, tay bưng cái khay đưa lên cao. Y làm như đóng film, đặt cái khay xuống, sắp xếp các tách đĩa bằng sứ, để lọ đựng kem và lọ đường ra, rồi xô dịch cái bình hoa cho đúng chỗ, hoàn toàn đứng đưng trước sự im lặng kéo dài trong phòng.

Y cầm lên cái bình cà phê sáng loáng:

- Thưa bà rót được chưa ạ?

- Cứ để đấy, cảm ơn anh.

- Vâng thưa bà.

Nhưng trên thực tế anh ta khịt mũi tỏ vẻ không bằng lòng trong khi nghiêng đầu chào và đưa tờ giấy tính tiền cho nàng.

Remy vội vàng ký thấu tên nàng lên đấy và trả lại cho y. Sau khi y đi ra, nàng khóa cửa lại và trở vào phòng trong.

- Anh dùng cà phê nhé! – Nàng bước tới bên cái khay và cầm bình cà phê lên.

- Được.

Remy rót cà phê bốc hơi vào hai cái tách, rồi với tay lấy lọ kem nói:

- Nhiều kem và ít đường phải không?
- Đúng – Gabe đáp – Em bắt đầu nhớ lại rồi đấy.
- Em hy vọng như thế – Nàng đáp, làm ra bộ ung dung nhưng trong lòng không cảm thấy như vậy.
- Chuyện gì đã xảy ra, Remy? Nguyên nhân nào đã làm em mất trí nhớ? Anh chưa hề hiểu rõ toàn bộ câu chuyện. Một tai nạn, hay là chuyện gì?
- Theo viên thanh tra cảnh sát, người ta đã thấy em đang cãi cọ, hay vật lộn với một người đàn ông – Nàng nhấp cà phê, nhớ lại vết bầm và sưng đau ở môi - Y đánh em và em té ngửa ra sau, va đầu vào một thân cây, bất tỉnh. Khi tỉnh lại ở bệnh viện, em bị khâu cả chục mũi ở da đầu, bị chấn thương, và bị mất trí nhớ. Em không có ý niệm gì về em cả, em là ai, ở đâu, làm gì, và không có giấy tờ chứng minh nào trong mình.
- Người đàn ông đánh em ấy, y có bị bắt không?
- Không, y bỏ chạy và lẫn vào đám đông. Cảnh sát không biết gì nhiều về hình dáng của y, và dĩ nhiên em không nhớ gì hết. Em vẫn không biết có phải là một người nào em quen, hay là một người nào em mới gặp, hay là một người lạ hoàn toàn – Nàng ngưng lại – Anh có biết gì về tối đó không Gabe? Tại sao em đã ở quảng trường Masséna? Em đang làm gì lúc đó? Em đang đi đâu lúc đó?
- Tối đó chúng ta đang dự một buổi chiêu đãi tại một khách sạn cách quảng trường ấy không xa – Anh ta đáp ngập ngừng như thể không biết chắc nên nói gì với nàng – Em, anh, chú Marc và dì Christina, Lance và vợ nó, Julie, Daina, Kathy cùng chồng họ... - Thấy mặt nàng ngây ra khi nghe hai tên sau cùng, anh ta dừng lại giải thích – Diana và Kathy là con gái của chú Marc, cả hai nhỏ tuổi hơn Lance – Anh ta nhếch mép mỉm cười buồn bã – Hai cô ấy là em họ của chúng ta, nhưng thật tình mà nói cả hai đều nông cạn và hợm hĩnh, chỉ quan tâm đến việc được người ta thấy đứng với những nhân vật “đáng kể”, mặc những áo quần do những nhà vẽ kiểu thời trang đang được ưa chuộng, và cho con cái vào học ở các trường “đáng kể”. Dù sao tối đó họ cũng có mặt tại đây. Nhưng lần chót anh nhớ là anh thấy em, tất cả chúng ta đều còn ở đây. Rồi thì em đi mất. Anh đã tưởng em trở về du thuyền. Anh đã không ngạc nhiên. Nói cho cùng, trong mùa đại hội hoá



trang, cuộc chiêu đãi này cũng như mọi cuộc chiêu đãi khác, chẳng khác gì mấy. Và sáng hôm sau em không có trên tàu, cũng chẳng ai để ý. Em đã có dự định rời đi trong ngày đó, và cả nhà đã tưởng là em đi rồi. Anh không hề đoán được, không ai trong gia đình đoán được, là một chuyện gì đã xảy ra cho em. Nếu đoán được, chúng tôi đã không về.

- Em biết.

Nàng nghe tiếng chìa vặn trong ổ khóa và giật mình quay lui đúng lúc Cole bước vào. Anh ta đứng lại, hai mắt màu xám dán vào hai mặt nàng một giây, nhưng nàng khó nhìn ngay mắt anh ta như trước, vì không còn chắc chắn có thể tin cậy anh ta, nhưng bực bội vì có cảm giác sự hoài nghi của nàng là phần nào phản bội.

- Anh tập hợp được phi hành đoàn không? – Gabe hỏi.

- Họ đang lên đường ra phi trường để nộp bản chương trình bay và lo các thủ tục cần thiết. Có lẽ chúng ta có thể cất cánh ngay khi đến phi trường.

- Cho tôi hai mươi phút – Nàng nói và nhanh nhẹn đi ra khỏi phòng.

**Janet Dailey**

Vũ Hội Hoá Trang

Dịch giả: Văn Hoà

## **Chương 9**

Qua cửa sổ bên hông chiếc máy bay phản lực của công ty, Remy quan sát ánh chiều vàng của mặt trời đang từ từ lặn, lan dần ra trên bãi biển và các toà nhà cao tầng ở Nice. Trong khi chiếc máy bay phản lực bay lên trên mặt nước nhuộm màu của vịnh, những đại khách sạn dọc theo đường đi dạo của người Anh vô cùng sang trọng nhỏ dần, ngọn đồi có lâu đài trên đó như một cột mốc, với cái thác nước trắng xóa mà đứng ở đâu trong khu phố cũ cũng có thể nhìn thấy, chỉ còn lại là một gò đất mơ hồ. Và các ngọn đồi xanh um ở phía sau cũng như các ngọn núi ở xa bao quanh thành phố lại nổi lên cao. Rồi chiếc máy bay queo lại trên đường cất cánh đã quy định, và Remy ngồi dựa ngửa ra lưng ghế, kê đầu lên chỗ tựa.

Họ đang trên đường về nhà. Nàng đang đi về nhà, ở New Orleans, Louisiana. Thế nhưng nàng không có cảm giác trông chờ, mà là một sự sợ hãi không rõ rệt.

- Em mệt à? – Gabe hỏi, anh ta ngồi ở ghế bên kia hành lang hẹp, tưởng lầm nàng vừa thở ra.

- Không hẳn – Nàng nói, tuy nàng ước chi mình mệt.

Đèn báo buộc dây an toàn tắt. Ngồi không yên, Remy cầm cái ví đầm lên và đứng dậy. Trong khi nàng quay mặt lại và đi xuống hành lang hẹp để vào buồng rửa mặt, nàng bắt gặp mắt Cole nhìn nàng. Anh ta đang ngồi trong cái ghế nệm ngay sau ghế nàng, cùi tay chống trên tay ghế, một ngón tay trở cong lại để sát vào miệng như đang suy nghĩ gì lung lăm.

Trong đôi mắt màu xám như ánh thép ấy có gì? Remy không thể biết được. Anh ta có một gương mặt chỉ biểu lộ những cảm xúc bên trong khi nào anh ta muốn. Nàng ngần ngừ một chút nữa, rồi tiếp tục đi về phía buồng rửa mặt. Nàng ngắm mình trong gương, tự hỏi nàng có giấu được cảm xúc giỏi như vậy không. Nàng nghi ngờ điều ấy. Trái lại, nàng e rằng chưa từng bao giờ thềm kiềm chế cảm xúc hay ý kiến của nàng phát biểu. Điềm lại những

hành động gần đây của mình, nàng phải công nhận là mình luôn luôn thắng thường với cả những người ba thích hay yêu.

Nàng sửa lại trang điểm, chấm cây bút chì màu nâu mascara lên dưới lông mi, chấm thêm vài lượt phấn hồng lên hai gò má cao, và tô lại son ở làn môi màu đào. Khi đã trang điểm xong, nàng vắn nước lạnh cho chảy lên hai cườm tay để làm dịu bớt nhịp mạch máu đang đập mạnh, nhưng không có kết quả. Đành bỏ cuộc, nàng lau hai tay vào cái khăn lông có thêu các chữ đầu của tên công ty, và cầm lại ví đầm để ở bàn rửa mặt.

Khi bước ra ngoài phòng rửa mặt, Remy thấy ngay Cole đang đứng trong cái bếp nhỏ của máy bay, thân hình cao lớn của anh ta hơi khom xuống để tránh đụng đầu vào trần cong của cái bếp. Một tay anh ta cầm bình cà phê, và tay kia cầm một cái tách. Nghe tiếng chốt của buồng rửa mặt kêu cách, anh ta nghiêng mình nhìn ra, mắt nhìn thẳng vào nàng, cũng không để lộ gì như gương mặt.

- Cà phê? – Anh ta nâng bình lên mời.

Remy đã tính nhận lời, nhưng sức nhớ chất caphein thường góp phần làm tăng thêm ảnh hưởng của sự thay đổi múi giờ quá nhanh do máy bay phản lực. Như đoán được ý nghĩ của nàng, Cole nói:

- Đã được loại bỏ caphein rồi.

- Vậy cho tôi một tách.

Nàng đi vào bếp và nhìn theo tay anh ta nghiêng bình rót cà phê vào một cái tách. Khi đưa tách cà phê cho nàng, các ngón tay của họ vô tình quệt vào nhau. Mặt nàng gắn chặt với ánh mắt anh ta một lần nữa, hồi ức về cảm giác của nàng khi hai bàn tay ấy vuốt ve nàng bỗng trở nên rõ rệt. Nàng nhớ rõ sự hòa hợp dữ dội của họ khi làm tình, và những rung động sâu sắc nàng đã cảm thấy đối với anh ta, những rung động mà bây giờ nàng do dự không muốn gọi là tình yêu.

Một vẻ gì cứng cõi thoáng hiện ra trên khuôn mặt xương xương của anh ta, làm miệng anh ta mím lại trước khi đột ngột quay mặt đi và với tay vào trong tủ lấy thêm một cái tách. Nàng đã để lộ sự hoài nghi chăng? Remy tự hỏi. Có lẽ. Bởi vì nàng nghi ngờ thật, nghi ngờ cả cảm xúc của nàng lẫn của anh ta.

- Tại sao anh đã không nói cho tôi biết chúng ta đã cắt đứt thay vì để cho tôi tưởng là chúng ta chỉ cãi nhau thôi? - Nàng cầm lọ tách cà phê nóng giữa hai lòng bàn tay như thể cần có hơi ấm.

Anh ta nhìn nàng, mím một nụ cười lạnh lùng:

- Tôi biết chắc Gabe đã không bỏ phí thì giờ và đã nói cho cô biết.

- Tại sao anh không nói với tôi? Anh không nghĩ rằng không nói như vậy là có ý muốn lừa phỉnh hay sao?

- Tôi chắc, bây giờ cô đang hối tiếc chuyện đã xảy ra - Anh ta đưa tách cà phê lên miệng.

- Phải! - Nàng theo dõi anh ta nhấp cà phê chậm chậm. Tức thì nàng hiểu ngay là mình đã sai lầm, và rời khỏi môi anh ta, mắt nàng đưa lên nhìn vào mắt anh, cố cầu mong cho nhịp tim của mình không đập loạn xạ nữa. Hoài nghi hay không, nàng vẫn bị thu hút, mạnh mẽ và nhanh chóng - Tôi ước chi đã chờ cho đến khi nhớ lại được mối liên hệ với anh về tình dục - Remy nhìn xuống tách cà phê và hai bàn tay mình đang ôm chặt cái tách - Tôi ước chi... - Nàng bỏ lửng, không nói tiếp vì thấy là vô ích.

- Chúng ta ai chẳng ước mong - Cole nói.

Nàng ngẩng lên nhìn rất tò mò:

- Anh ước mong gì?

Anh ta chậm rãi đưa mắt nhìn vào mặt nàng để dò xét, trong mắt có một chút khát khao và cả sự tức giận vì vẫn còn khao khát.

- Tôi ước chi tôi đã dặn kỹ bà Franks là tôi bận lắm, không thể gặp cô và đừng bao giờ để cho cô bước qua cánh cửa ấy.

Mất một giây Remy mới hiểu anh ta muốn nói gì.

- Đây là khi anh đến gần tôi dưới ba thước cách đây 6 tháng phải không?

- Phải.

- Anh kể cho tôi nghe lại được không? - Nàng tò mò, còn hơn là tò mò, muốn biết trường hợp nào đã đẩy họ đến bên nhau - Tôi cần nhớ lại, bà Franks là ai?

- Thư ký của tôi - Anh ta nhìn nàng, và bên tai lại nghe tiếng ở máy nội đàm hôm đó và nhớ lại câu đáp cụt ngủn và lơ đãng của anh...

- Vâng, chuyện gì đó? - Cole trả lời mà không ngẩng lên, vì đang xem bản

báo cáo chi phí điều hành tháng 7.

- Có cô Jardin muốn gặp ông – Tiếng trả lời vang lên ở cái loa nhỏ.

- Ai? – Anh ta cau mặt nhìn vào máy điện đàm nội bộ, và bây giờ dành hết sự chú ý vào nó.

Một giây im lặng, rồi tiếng người thư ký lại vang lên, hơi có vẻ bối rối:

- Remy Jardin.

- Con gái ông Frazier? – Mặt anh ta càng cau có hơn – Cái gì?... Thôi được

– Cole gấp tờ báo cáo lại và dựa ngửa ra ghế, sự tò mò đã nổi lên mặc dầu anh ta biết tốt hơn là không nên – Bảo cô ta vào.

Quả nằm ở cửa quay tròn gần như liền ngay sau đó. Cole tự động đứng dậy khi Remy đi vào phòng giấy của anh ta, phép lịch sự do mẹ anh ta cố dạy đã ăn sâu quá nhiều vào con người của anh ta. Chuyện hình như không thể có được mà lại có, Remy Jardin có vẻ còn hấp dẫn hơn lần gặp gỡ ngăn ngùi giữa họ cách đó vài tháng mà anh ta còn nhớ. Tóc nàng màu vàng sẫm dưới ánh đèn trong phòng, màu tóc rục rờ làm nổi bật thêm màu da hơi r ám nắng của nàng. Gương mặt có những nét đều đặn nổi lên một nền giáo dục tốt, và biểu lộ một sự tò mò thẳng thắn và nồng nhiệt.

Trong khi nàng bước qua phòng, tiếng sột soạt làm anh ta để ý đến cái áo dài mùa hè nàng đang mặc, bằng lụa Sơn Đông mỏng dính, bó sát những đường cong tự nhiên của thân mình nàng một cách cố ý và tế nhị. Anh ta thấy nàng liếc quanh quan sát căn phòng đặt ở góc tòa nhà, trang trí theo kiểu cổ điển thông thường, quanh tường lát gỗ gụ. Nàng nở một nụ cười khi thấy bức chân dung của ông nội vẫn treo ở chỗ cũ. Miệng vẫn mỉm cười, nàng đứng lại trước cái bàn giấy đồ sộ, đôi mắt màu nâu ánh lên những đốm màu vàng thật ấm áp và pha một vẻ vui thích hấp dẫn một cách lạ lùng.

Anh ta rành về cung cách của những phụ nữ như nàng, nên chờ đợi một cái nhìn thách thức qua hai hàng lông mi dài, nhưng không, nàng đối diện anh ta với một vẻ thẳng thắn đáng kinh ngạc.

- Tôi tưởng đến giờ này ông đã cho trang trí lại căn phòng này rồi chứ? Mọi vật vẫn còn y nguyên như thuở ba tôi ngồi ở sau cái bàn giấy này.

- Với tình trạng tài chính của công ty hiện nay, tôi đã nghĩ nên dành tiền để

chi vào việc khác thì tốt hơn – Anh ta ung dung trả lời, và nhận thấy họ khỏi phải bắt tay nhau vì cái bàn giữa họ quá rộng – Mời cô ngồi, cô Jardin! - Anh ta khoát tay về phía hai chiếc ghế dựa bọc da để trước bàn giấy.

- Cám ơn.

Anh ta chờ cho nàng ngồi xuống rồi mới ngồi lại vào ghế của mình:

- Tôi chắc cô cũng hiểu rằng cuộc thăm viếng này hơi bất ngờ một chút, cô Jardin. Cô muốn gặp tôi có chuyện gì vậy?

- Tôi đến mời ông đi ăn trưa, ông Buchanan – Nàng nói với vẻ tự nhiên và tự tin của một phụ nữ trẻ, giàu có, quen muốn gì được nấy.

Anh ta phản ứng ngay không suy nghĩ, chỉ che giấu dưới một nụ cười lễ phép.

- Rất tiếc, tôi...

- Tôi đã coi chương trình của ông, ông Buchanan – Nàng cắt ngang - Ông không có cuộc hẹn nào từ đây đến 3 giờ chiều. Và đây là công việc.

- Công việc gì? – Anh ta ngửi thấy mùi nước hoa của nàng vừa táo bạo vừa đoan trang như con người của nàng vậy.

- Công việc của công ty.

- Thế à? Xin lỗi cô nếu tôi tỏ ra ngạc nhiên, nhưng theo chỗ tôi hiểu, cô xưa nay không quan tâm đến công việc, ngoại trừ có mặt trong các buổi họp hội đồng quản trị và nhận tiền thù lao đi họp mà thôi.

Câu nói có hàm ý chỉ trích, nhưng nàng không hề chớp mắt, chỉ giọng nói lạnh lùng hơn một chút:

- Ông nói rất đúng, ông Buchanan. Tôi không hề dính líu vào việc điều hành thực sự của công ty, nhưng tôi quả thật có quan tâm đến người điều khiển nó là ai. Bây giờ ông đã đảm trách, nên tôi thiết nghĩ đã đến lúc tôi tìm hiểu thêm về ông.

- Nếu làm việc đó trước khi tôi tham gia hội đồng quản trị có phải là khôn ngoan hơn không, cô Jardin?

Nàng mỉm cười, không chút gì lúng túng vì câu hỏi của anh ta, và anh ta không khỏi để ý đến hai má lúm đồng tiền của nàng thật có duyên.

- Ông biết câu ngạn ngữ đã lâu đời chứ, ông Buchanan? “thà chậm còn hơn

không”. Ngoài ra ông kích thích lòng hiếu kỳ của tôi khi ông trả lời với ba tôi trong tuần qua là ông không muốn được cử làm hội viên câu lạc bộ của ba tôi. Nếu tôi không lầm, ông đã nói nguyên văn “tôi không thêm biết câu lạc bộ ấy là một tổ chức tập hợp những người ưu tú nhất và có quyền lực chính trị nhiều nhất trong những tổ chức lo về vũ hội hóa trang của tiểu bang” – Nụ cười trên môi nàng nở to hơn – Tôi nghiệp ba tôi vẫn còn choáng váng vì sự từ chối của ông – Nàng ngừng lại, nhìn anh ta với vẻ chú ý ra mặt – Theo tờ sơ yếu lý lịch của ông, thì ông đã lớn lên tại New Orleans, vậy thì ông ắt phải biết có nhiều người chịu trả bất cứ giá nào chỉ để được cử vào đó.

- Tôi không thuộc khu phố sang trọng, cô Jardin ạ, và tôi không có ý muốn trà trộn vào đám người ở khu phố sang trọng của cô – Khi nói “khu phố sang trọng”, Cole muốn đề cập đến cái thái độ của những người ở đấy, nhiều hơn là chỗ ấy.

- Ông có thể có được nhiều dịp tiếp xúc quan trọng.

- Có lẽ. Nhưng mà các “cuộc tiếp xúc quan trọng” ấy đã không có lợi gì nhiều cho ba cô, phải không? Chắc chắn chúng đã không giữ được cho công ty Crescent khỏi lâm vào tình trạng tài chính khó khăn như hiện nay. Đó là lý do tại sao các người đã mời tôi vào hội đồng quản trị.

- Đành là vậy – Nàng định nói thêm gì đó, nhưng bị cắt ngang bởi tiếng máy nội đàm reo lên the thé.

- Vâng? – Cole đáp.

Anh ta thấy giọng mình căng thẳng. Mẹ kiếp, tại sao anh ta để cho nàng làm cho anh ta tức tối?

- Rất tiếc đã làm phiền ông, ông Buchanan – Bà thư ký đáp, giọng hơi lo lắng – Có người giao đến cho ông một gói đồ. Y bảo người ta dặn y phải mang lại tận đây...

- Phải, tôi đang chờ nó đến. Bà ra nhận hộ.

- Nhưng ở một góc đã bị bẹp một chút. Trước khi tôi ký nhận, có lẽ ông nên ra xem có hư hại gì không...

Cole không chờ bà ta nói hết câu, đi vòng quanh bàn giấy và bước ra cửa, lơ đãng nói với Remy:

- Xin lỗi cô một chút.

Ra đến phòng ngoài, anh ta liếc nhìn bà Franks gầy như cây sậy và người giao hàng mặc đồng phục màu nâu đứng trước bàn giấy của bà ta, rồi nhìn vào cái hộp hình chữ nhật dựng bên hông bàn giấy. Anh ta bậm môi quan sát chỗ bẹp dí ở mặt dưới cái hộp bằng bìa cứng, rồi bước tới rút từ túi quần ra con dao bỏ túi.

Anh ta từ từ mở hộp ra. Nếu đã bị hư hại thì cũng không nên làm hư thêm vì vôi vàng. Cuối cùng khi nâng cái khung ảnh thép vàng, trang trí tinh xảo ra khỏi cái hộp có tăng cường bằng ván, anh ta thở ra khi thấy phiên bản của một bức tranh, bọc giấy màu xanh hình như không bị suy suyển gì cả.

- Có hề gì không? – bà Franks lo lắng hỏi.

- Ngoại trừ một vài chỗ bị xước ở khung, có vẻ như không có gì cả.

Nhưng Cole bưng nó đến dựng ở lưng nệm của chiếc sofa, và ngồi xuống coi kỹ hơn. Anh ta sờ tay lên khắp bề mặt, coi có chỗ nứt không, và không thấy gì. Cuối cùng hài lòng, anh ta bỏ tay ra và cho phép mình ngắm nghía phiên bản bức tranh có vẻ thích thú. Cùng lúc, anh ta để ý có sự chuyển động ở bên cạnh, tiếng lụ sột soạt, và Remy Jardin ngồi phục xuống cạnh anh ta. Nàng đưa bàn tay ra sờ vào bức tranh.

- Đây là một bức tranh in trên giấy vẽ thể thao theo kiểu cổ. Chúng rất được ưa chuộng giữa nửa thế kỷ thứ một<sup>8</sup> và thế kỷ thứ IXX, trước khi ảnh chụp trở nên phổ biến – Nàng liếc nhìn Cole với vẻ ngạc nhiên – Những bức tranh in trên giấy như thế này, nhất là còn trong tình trạng rất tốt như vậy, là hiếm lắm.

- Tôi biết - Anh ta liếc nhanh vào tóc nàng màu vàng hoe như màu mặt ong đậm, để xoắn theo kiểu cảm dỗ đàn ông đưa tay vuốt.

Nàng quay lại bức tranh, ngắm nghía nó với cặp mắt hăng say và hâm mộ:

- Một tác phẩm tuyệt vời, nhiều chi tiết, rất thanh tú... xung quanh hai người đấu quyền Anh...

- Hai võ sĩ – Cole sửa lại – Người Anh coi môn quyền Anh như là một nghệ thuật cao quý và hấp dẫn các người đàn ông ở giới hào hoa phong nhã, trong khi người Mỹ lại có khuynh hướng coi nó là một môn thể thao của những kẻ quê mùa ở giai cấp dưới. Bức tranh này vẽ lại trận đấu quốc



tế võ sĩ Mỹ John C.Heenan và võ sĩ vô địch Anh Tom Sayers. Trong số khoảng 200 khán giả ngồi xung quanh võ đài, có hình những nhân vật quan trọng như Thái tử Albert, ông Thackeray, và họa sĩ châm biếm Thomas Nast.

Anh ta đứng dậy đỡ nàng đứng dậy theo, không để ý đến ánh mắt suy tính của nàng. Nhưng anh ta cảm thấy khó làm ngơ đối với nàng. Nàng quá xinh đẹp, quá hấp dẫn, và phản ứng của anh ta cũng giống như của bất cứ người đàn ông mạnh khỏe bình thường nào. Khổ thay anh ta nghĩ rằng mình đã có được sự miễn nhiễm chống lại loại phụ nữ như nàng.

- Ông muốn tôi làm đơn đòi bồi thường về cái khung ấy không, ông Buchanan? – Bà thư ký hỏi.

- Không, không xứng đáng với chi phí giấy tờ. Bà cứ ký nhận đi – Anh ta bưng cái khung có gắn bức tranh vào trong văn phòng, ý thức Remy Jardin đi theo. Anh ta dựng bức tranh sau bàn giấy, rồi quay lui nhìn nàng – Cô còn muốn gì nữa không, cô Jardin?

Nàng mỉm cười:

- Tôi đã mời ông đi ăn trưa, nhớ không?

- Nhớ chứ! – Anh ta đáp vậy, nhưng hy vọng cô quên hay đổi ý.

- Chắc chắn ông không từ chối ăn trưa với một thành viên trong hội đồng quản trị của công ty Crescent chứ?

Anh ta muốn từ chối. Bản năng của anh ta cảnh giác anh ta nên tránh xa Remy Jardin. Anh ta tự nhắc nhở mình không còn ở tuổi 20 nữa. Anh ta biết cô là ai và là người thế nào. Và dáng vẻ của nàng thuộc giai cấp thượng lưu có giáo dục đảng hoàng không làm anh mất tự nhiên. Anh không muốn bị lừa dối bởi loại phụ nữ như nàng một lần nữa.

Nàng cười thật tươi:

- Tiệm Galatoire's. Và ông đừng lo, ông Buchanan. Các thành viên hội đồng quản trị được quyền có trương mục chi tiêu, cho nên ông khỏi phải lo ngại công ty rốt cuộc phải trả chi phí cho bữa ăn này.

Nhưng anh ta có cảm giác lạ kỳ rằng anh ta sẽ phải trả, bằng cách nào đó.

Họ đi bộ đến nhà hàng ở khu phố Pháp, tuy rằng nói “đi bộ” là không đúng hẳn. Ở New Orleans, không ai đi bộ trong mùa hè bao giờ. Cái nóng, sự ẩm

thấp, sự rã rượi trong bầu không khí luôn luôn biến cuộc đi bộ thành một cuộc tản bộ, vừa thơ thẩn vừa ngắm cảnh, nghe những âm thanh và thâm nhập bầu không khí của thành phố có tên là “một nơi sống vô cùng thoải mái”.

Khi họ băng qua đường Canal Street, là lằn ranh chia cách giữa khu kinh doanh trung tâm, khu có các đường phố hẹp và các nhà chen chúc nhau trong khu phố vuông cổ kính, Cole thấy khoan khoái trước những lan can bằng sắt uốn ở các bao lơn, những cánh cửa dẫn vào những sân trong bị che khuất, tiếng lọc cọc của một chiếc xe chở hàng do ngựa kéo, những âm điệu bị bịt bốt của một cây kèn trumpet đang cất lên theo nhịp Dixieland, và bầu không khí nặng nề. Anh ta cố gắng không nghe giọng nói trầm trầm của nàng, chỉ cố nghe lời, nhưng không nghe được.

Trong những năm sống xa New Orleans, anh ta đã quên rằng dưới bộ mặt của thành phố này, tình dục âm ỉ rất mạnh chỉ chờ dịp để bùng lên, không phải là loại tình dục trong các nhà thổ dọc theo phố Bourbon, mà là một thứ tình dục tế nhị, và hấp dẫn như có thể tìm thấy ở chiếc áo mỏng tang của nàng đang mặc và trong không khí có nhiều hơi nước, ngào ngạt hương hoa magnolia (hoa mộc lan). Tại sao anh ta không nhớ điểm đó trong 6 tháng vừa qua đã trở về sống tại đây? Tại sao bây giờ, có nàng, lại nhớ? Có phải anh ta đã cố tình không nghĩ tới, hay thật tình anh ta đã bận việc đến thế? Anh ta muốn tin điều sau là đúng.

Khi họ đến nhà hàng Galatoire's, không còn thấy các thực khách sắp hàng dài từ cửa nhà hàng đến cuối dãy phố như hàng ngày để vào ăn trưa, chỉ còn một ít người chờ. Nói một tiếng với người đầu bếp, họ được mời ngay vào, và đưa đến một cái bàn ở trong phòng ăn rộng lớn, sáng choang, bốn mặt tường xung quanh đều gắn những tấm gương soi. Tiếng người nói chuyện ồn ào, lên xuống dưới các quạt trần quay chậm chậm.

Gọi người hầu bàn bằng tên của y, Remy Jardin hỏi y món đồ biển nào hôm nay tươi nhất, nàng đối xử với y một cách thân mật nói lên sự quen biết giữa hai người đã có từ lâu. Cole lắng nghe với vẻ hơi mỉa mai, vì biết rằng trong giới nàng, người ta thường vun quén những quan hệ như thế để tránh phải chờ đợi lâu và trở thành lỗ bịch ở những nhà hàng lớn như Antoine's,

ở đó tên riêng của một người hầu bàn trở thành một bí mật và một mật khẩu rất cần thiết.

Sau một hồi tham khảo ý kiến của anh chàng Joseph có đôi má phính, nàng chọn món sò huyết nướng làm món khai vị, và thịt cừu với nước sốt làm món chính. Cole gọi món tôm ăn trước, và cá pompano với nước sốt ăn sau. Khi người hầu bàn đã đi xa, Remy Jardin thì thầm:

- Cần thận nhé! Nếu ông có điều gì không muốn cả thành phố đều biết, thì đừng bao giờ nói ra trước mặt Joseph. Như Natalie đã nói, y có cái mồm to hơn cả sông Mississippi.

- Natalie là ai?

- Người bếp của gia đình tôi, chị ta đã ở với chúng tôi quá lâu nên coi như một người trong gia đình.

- À ra thế!

Anh ta hình dung ra ngay một người đàn bà da đen to béo và không bình phẩm gì, vì biết rằng loại phụ nữ như nàng luôn luôn có một người liên hệ như thế đó để tỏ cho người ta thấy mình phóng khoáng.

Sau một giây ngừng nói, để nhìn thẳng vào mặt anh dò xét, nàng nói tiếp:

- Tôi công nhận món cá pompano nghe kêu lắm. Tôi bị cám dỗ cũng muốn gọi món ấy. Ông ưa dùng đồ biển không?

- Nói thật, món ăn thích nhất của tôi là đậu đỏ và cơm trắng.

Nếu anh ta định làm cho nàng sừng sốt khi nghe sở thích về ăn uống không có gì làm cao sang của anh ta, thì anh ta đã lầm.

Nàng cười to, mắt rực sáng đầy vẻ táo bạo:

- Ông đừng để Joseph hay, món đó cũng là món tôi thích nhất – Nàng đưa tay cầm ly rượu vang hồng nguyên chất mà người hầu bàn đã bưng lên trước đó cùng với ly rượu Bourbon của Cole – Natalie nấu món đậu đỏ ngon nhất mà tôi từng được ăn, béo, bùi, chỉ vừa đủ gia vị, và dọn nó chung trên mặt cơm trắng thật rời. Miếng dồi thịt thì làm tại nhà, do Natalie dồi lấy. Ông nên đến ăn tối ở nhà chúng tôi một bữa.

- Tôi e rằng quá bận không có thì giờ xã giao, cô Jardin ạ!

- Tôi cũng đã nghe người ta nói thế. Nói thật, chính anh trai của tôi cũng tin chắc ông là một người nghiện công việc.

- Có lẽ nếu ba cô và chú cô đã chú ý nhiều hơn vào công việc và ít hơn về xã giao, thì có lẽ tôi khỏi phải làm việc nhiều giờ trong mỗi ngày như hiện nay.

- Câu trả lời ấy là đáng đời cho tôi, phải không? – Nàng nghiêng ly làm bộ chào thua, nhấp một ngụm rồi đặt ly xuống – Tôi không nhớ trong sơ yếu lý lịch của ông có nói về gia đình của ông. Tôi đoán rằng ông có gia đình.

- Có chứ – Anh ta chỉ nói thế, cố ý tỏ ra không cởi mở.

- Có anh em trai gái gì không?

- Không.

- Còn về ông bà cụ thân sinh. Họ ở đâu?

- Cha tôi chết khi tôi lên 8. mẹ tôi sống ở đây, ở New Orleans này.

- Thiệt à? Ông thăm bà cụ thường không, hay là... ông quá bận? – Nàng châm chọc, nhưng mỉm cười để dịu bớt sự châm chích.

Có lẽ vì thế nên anh ta trả lời nàng, thay vì bảo nàng không phải là việc của nàng.

- Tôi thường gọi điện hay ghé tiệm của mẹ tôi mỗi tuần một lần hay vào khoảng đó. Và thỉnh thoảng tôi đến chỗ mẹ tôi ăn tối.

- Tiệm của bà cụ kinh doanh mặt hàng gì?

- Một tiệm bán đồ cổ nhỏ.

- Thế anh ở phố Royal?

Anh ta mỉm cười, hơi gay gắt:

- Không, ở phố Magazine. Tiệm của bà phục vụ cho khách thuộc loại mặc quần jeans áo gió, không phải hạng đội mũ mang găng tay trắng.

Người hầu bàn trở ra mang món khai vị đến. Khi y đã rút lui, Remy cầm nĩa xúc một con sò huyết nói:

- Bà cụ bán đồ cổ loại gì?

- Không hẳn là đồ cổ, nói là đồ cũ thì đúng hơn. Những con búp bê kiểu xưa, các tấm màn ren, đồ lặt vặt, các món đồ bằng mây...

- Tiệm ấy tên là gì?

- Tiệm Cây Chanh. Cô hỏi để làm gì?

- Chỉ tò mò thôi – Nàng đáp và nhún vai một cách duyên dáng, làm làn vải mỏng của cái áo nàng mặc căng ra trong giây lát trên bộ ngực tròn trĩnh mà

anh ta không muốn để ý đến chút nào. Thế nhưng dù anh ta cố sức phủ nhận, anh ta đã có để ý đến nàng trên mặt tình dục, từ lúc cùng nàng thả bộ đến tiệm ăn, thậm chí từ khi nàng bước vào văn phòng của anh ta, ngay từ khi anh ta gặp nàng lần đầu, cách đây 6 tháng.

Anh ta cầm nĩa ăn đồ biển, xúc một con tôm và cố quên đi ý nghĩ đó. Anh nói:

- Tôi tưởng bữa ăn trưa này là để bàn công việc chứ.

- Tôi không hề bảo thế – Nàng đáp ngay – Tôi đã nói muốn có dịp biết ông rõ hơn – Nàng ngừng nói để đưa một miếng thịt sò lên miệng – Nhân thế, ông tìm đâu ra được bức tranh in trên giấy ấy?

Cole do dự một chút rồi nói:

- Khi tôi ở London tháng trước, tôi rảnh rỗi được chút thì giờ nên ghé lại tiệm Christie's và thấy nó ở đấy.

- Tiệm Christie's thật à? Đó là nơi tôi thụ huấn về đồ sứ Pháp ở thế kỷ XVIII – Nàng mỉm cười lơ đãng, như thể vừa có ý nghĩ gì ngộ nghĩnh – Không biết Jacques sài cứu còn ở đấy không?

- Ai? – Cole cau mày.

- Người đàn ông không ai chịu nổi ấy, dĩ nhiên người Pháp, là một người có thẩm quyền về tất cả mọi thứ. Không ai chịu nổi ông ta. Nhưng ông ta có tiếng cười giống như của con sài cứu – Nàng ngừng nói và nhướn một bên chân mày với anh ta, đôi mắt long lanh vui thích – Ông không tin nổi chúng tôi đã dùng cách gì để chọc cho ông ta cười, nhất là khi có một khách hàng quan trọng ở đấy.

- Tôi nghĩ rằng tôi có thể tin được.

Anh ta gật đầu, tưởng tượng ra những âm mưu giữa các học viên để chọc cho ông ta phải bật cười.

- Tôi đã nghĩ, ông có thể – Nàng mỉm cười với anh ta để chia sẻ chuyện khôi hài, rồi quay trở lại món ăn khai vị – Ông sưu tập các tranh in về thể thao à?

Cole nhớ lại vẻ đánh giá cao của nàng khi thấy bức tranh in trên giấy. Nói với nàng về cái anh ta thích thì cũng dễ dàng, nhưng chính vì vậy anh ta không nói.

- Tôi nghi ngờ không thể gọi là một bộ sưu tập theo tiêu chuẩn của cô, khi chỉ có năm, à sáu.

- Thật à? Tiêu chuẩn của tôi là bao nhiêu? - Nàng có vẻ vui thích.

- Tôi chắc rằng cô và các bạn của cô thường sưu tập tranh nguyên thủy, chứ không phải tranh in lại. Nhưng tôi chỉ đòi hỏi những thứ đó thôi.

Nàng nâng ly rượu vang lên môi, nhìn thẳng vào mắt anh ta đang nhìn nàng, và nói qua vành ly:

- Ông không đánh giá cao tôi, gia đình tôi hay bạn bè tôi, phải không?

Anh ta do dự rồi quyết định nói thẳng:

- Thẳng thắn mà nói, không.

- Tại sao? – Nàng quan sát anh ta có vẻ tò mò.

Ăn món tôm xong, anh ta đặt nĩa xuống và thản nhiên nhìn lại nàng đang lặng lẽ nhìn anh ta thách thức:

- Cô cứ nhìn vào tình trạng thảm thương của công ty Lười Liềm ngày nay, và cô sẽ có được câu trả lời. Cô và gia đình cô đã vắt hết máu của công ty, bằng cách trả tiền lời cho các cổ phần của bản thân mình trong khi công ty không thể đòi hỏi, trong khi các khoản tiền đó cần được tái đầu tư. Các người chỉ nghĩ đến mình và đến việc duy trì lối sống của mình. Các người chẳng đối hỏi gì đến lợi ích của công ty, cho đến khi có dấu hiệu là công ty có thể bị khánh tận.

- Bị cáo có tội, tôi e rằng phải nói vậy – Nàng thú thật – Tuy là để bào chữa, tôi phải nói rằng lúc đầu không ai trong gia đình nhận thức tình hình nghiêm trọng đến thế.

- Hồi đó là vậy, và bây giờ cũng vậy. Có lẽ phải chỉ cô đã nghiên cứu các bản cân đối thu chi và hỏi một vài câu trong các buổi họp hội đồng quản trị thay vì chỉ ký đại vào bất cứ giấy tờ gì ba cô hay chú cô đưa đến trước mặt, thì có lẽ cô đã thấy được.

- Dĩ nhiên là ông nói đúng – Nàng lại thừa nhận, không chút bối rối vì bị anh ta phê bình – Tuy tôi đã nghĩ rằng vì không biết gì về công việc, họ quyết định là tốt hơn tôi.

- Với tư cách là một trong các chủ nhân, cô Jardin, lẽ ra cô nên coi đó là một công việc phải biết, thay vì dành hết thì giờ cho viện bảo tàng, đóng

vai trò chuyên viên và mua sắm thứ này thứ nọ.

Hai lúm đồng tiền lại hiện ra trên má nàng.

- Ông nói nghe như gợi ý tôi phải vào làm việc trong công ty và cho công ty. Hiển nhiên ông không định bảo tôi nghe theo ông, bởi vì tôi không thể tưởng tượng được ông bênh vực chế độ gia đình trị.

Người hầu bàn trở lại, dọn đi các đĩa đựng món khai vị và dọn lên cho họ món chính. Sự có mặt của y miễn cho Cole phải trả lời câu hỏi của nàng và tạo ra một quãng cắt đứt trong câu chuyện.

- Tôi còn tò mò về một điểm khác – Nàng nói khi người hầu bàn đã đi xa – Với các khó khăn về tài chính và với ý kiến của ông như vậy về chúng tôi, tại sao ông đã nhận chức vụ ấy?

- Đơn giản. Các người, công ty, chịu những điều kiện của tôi.

- Phải - Nàng ngưng lại tư lự – Và các điều kiện của ông là: toàn quyền trên tất cả các mặt của công ty; bất cứ quyết định nào của ông đều là chúng quyết; không cần có sự chấp thuận của hội đồng quản trị. Nếu ông thành công về mặt tài chính và vực dậy được công ty trong vòng 3 năm, ông phải được 10% số cổ phần của công ty, cộng thêm một số cổ phần được quyền mua theo giá ưu đãi.

- À, thì ra cô có đọc hợp đồng ký với tôi thật.

- Nói thật nhé? Tôi đọc nó lần đầu tiên hôm kia, sau khi ba tôi nói lại với tôi ông đã trả lời thế nào về việc thâm nhận ông vào câu lạc bộ của ba tôi.

- Cô thú nhận? – Anh ta ngạc nhiên về sự ngay thật của nàng.

- Sự thật mất lòng, nhưng... phải, tôi thú nhận. Dĩ nhiên, tôi tự an ủi với sự hiểu biết rằng, bất kể các lỗi lầm của chúng tôi trong quá khứ, ít nhất chúng tôi đã có sự khôn ngoan khi bổ nhiệm ông vào hội đồng quản trị.

- Trước là sự chú ý, bây giờ là sự khen nịnh, hờ cô Jardin? – Anh ta nói giỡn.

- Tôi không chắc có thể thuyết phục ông gọi tôi là Remy.

- Để làm gì?

- Tại sao không nói... là vì lợi ích của việc thiết lập quan hệ tốt nhất giữa chủ hãng và ban giám đốc?

- Tôi lặp lại, để làm gì?

Nàng đặt dao và nĩa xuống, chống hai cùi tay lên bàn. Nàng chắp hai bàn tay lại với nhau và chống cằm lên hai ban tay đó, mặt lộ vẻ tư lự:

- Ông không ưa tên tuổi của tôi, lý lịch của tôi, phải không? Nhưng ông cũng phải nhận thức được rằng tôi không thể làm gì về việc ấy. Và chắc chắn tôi sẽ không xin lỗi hay có mặc cảm tội lỗi vì ngẫu nhiên sinh ra trong gia đình Jardin. Tôi không có quyền gì trên việc đó cả. Hay là... có phải đó là vấn đề của tôi? – Nàng đỡ cằm lên một lát để trở một ngón tay vào anh ta.

- Cái gì là vấn đề của cô? – Cole cau mày.

- Ông thích những cô gái tóc nâu và ngắn hơn – Nàng với tay qua, lượm một sợi tóc màu vàng sậm ở tay áo vét của anh ta, và đưa lên cao như một bằng chứng.

- Cô không phải là Sherlock Holms, cô Jardin – Anh ta cầm hai sợi tóc ở tay nàng và bỏ xuống sàn nhà – Cái đó là lông mèo.

- Ông có nuôi mèo? – Nàng cầm dao và nĩa lên, cắt một miếng thịt trầu.

- Rõ ràng cô có ít kinh nghiệm về mèo, nếu không cô đã biết rằng không bao giờ có ai “làm chủ” một con mèo cả. Thỉnh thoảng cô có thể ở chung với nó trong một căn nhà, nhưng chỉ thế thôi.

- Và con mèo này mà ông “thỉnh thoảng” chia sẻ căn nhà với nó, nó thuộc loại gì?

- Loại ở ngõ hẻm, và gia phả của nó là đường phố.

- Con mèo của ông có tên không?

Anh ta ngần ngừ:

- Tom.

- Ông nói giỡn chứ! – Nàng nhìn sững anh ta không tin rồi phì cười.

Mặc dù không muốn, anh ta cũng cười với nàng.

- Không độc đáo lắm, tôi thừa nhận, nhưng tên ấy xứng với nó lắm.

- Nếu ở địa vị của ông, tôi sẽ không làm việc ấy thường lắm.

- Cô nói gì? – Anh ta bỗng bị thu hút bởi nét nhìn của nàng, xao xuyến và bất an trước cặp mắt long lanh đầy vẻ ân cần nồng hậu của nàng.

- Cười đi – Nàng chỉ nói – Để có vẻ là người hơn.

Anh ta chợt có ý nghĩ muốn phản ứng lại như một người đàn ông với nàng,



và tức thì cố nén không làm theo sự bốc đồng ấy.

- Tôi sẽ nhớ điểm ấy – Anh ta nói, và đập tắt nụ cười trên mặt.

- Ngoài việc thỉnh thoảng chia sẻ chỗ ở với Tom, sưu tập các tranh in về thể thao, và lâu lâu ăn tối với bà cụ một bữa, ông còn làm gì khác? Ông có ham thích các môn thể thao không? Bóng bầu dục? Bóng tròn? Quần vợt?

- Tôi không có thì giờ.

- Ất hẳn ông có chơi một môn thể thao gì nên mới giữ được thân hình đẹp như vậy – Nàng nói, nhìn vào hai vai và lồng ngực của anh ta – Và không biết vì sao tôi không thể tưởng tượng ra ông tập tạ trong một phòng tập thể dục.

- Thật sự tôi có cố gắng đến võ đường vài ba lần trong một tuần để đấu một vài hiệp.

- Ông có muốn... ông đấu quyền Anh? – Nàng tưởng nàng hiểu lầm.

- Phải.

Mẹ kiếp, tại sao anh ta lại nói với nàng điều đó. Phải chăng là để cố ý, để nhắc nhở anh ta đã gặp bằng cách nào? Nhưng phản ứng của Remy Jardin khác hẳn. Không có việc bị thôi miên bởi môn thể thao mà nhiều người coi là dữ dội, không có một vẻ gì giống như việc bị thu hút bởi máu me, dù nhiều hay ít.

- Một người sưu tập tranh biết đánh quyền Anh ắt hẳn là một phương pháp chữa trị tuyệt hảo – Nàng nói có vẻ lấy làm lạ – Cá nhân tôi, tôi không nghĩ ra được một cách nào để giải tỏa sự thất vọng và còn giận dữ bởi dồn nén tốt hơn là trút chúng vào một cái bao cát dùng để tập đấm. Ông làm vậy đã bao lâu rồi?

- Tôi bắt đầu tập quyền Anh từ hồi còn bé. Mẹ tôi tính rằng, dù sao tôi cũng không tránh khỏi đánh lộn, cho nên thà tôi đánh lộn trên một võ đài có người giám sát, còn hơn là đánh lộn với một băng du đãng trên đường phố.

- Rõ ràng cách đó đã có kết quả.

- Một phần lớn.

- Tôi gần như ngại không dám hỏi ông thích loại âm nhạc gì?

- Một ít là nhạc jazz, và rất nhiều các điệu blues – Chậm rãi, anh ta tự hỏi tại sao lại trả lời kỹ càng các câu hỏi của nàng như vậy. Anh ta phải hiểu

chứ. Nàng không phải là loại người của anh ta. Chuyện đó chẳng đi đến đâu kia mà!

- Vậy thì ắt hẳn ông thích Lou Rawls. Ông đã nghe anh ta hát ở “phòng Xanh” chưa? Tôi nghe nói anh ta được các nhà phê bình khen lắm.

- Vé bán hết sạch rồi!

- Thế à? – Nàng mỉm cười và liếc nhìn anh ta với vẻ thành thạo – Không ngờ tôi đang có hai vé xem suất hát tối nay. Lẽ ra Gabe đi cùng tôi, nhưng tối nay anh ấy có hẹn không bỏ được, anh ấy bảo là bận soạn thảo một bản biện minh quan trọng. Tôi không nghĩ được một lý do nào để không đi xem cùng ông thay vì anh ấy.

- Tôi chắc, sắp tới cô sẽ thuyết phục tôi rằng lời mời nay không nhằm gì khác là giúp cho quan hệ giữa giới chủ nhân và ban giám đốc được tốt đẹp hơn – Cole nói, anh ta ra hiệu cho hầu bàn dọn và gọi cà phê.

- Ông cho rằng, việc làm đó là sai trái hay sao?

Cà phê được bưng lên, cà phê New Orleans không nơi nào sánh kịp, pha từ hạt cà phê rang xay đen sẫm, pha thật đậm đặc, và luôn luôn có thể pha loãng với sữa nóng kèm theo.

Cole uống cà phê không pha sữa và để ý thấy Remy Jardin cũng vậy. Anh ta nói:

- Tôi cho rằng cô nên tìm một người khác để đi với cô, một người xứng hợp với một cô nữ sinh Newcomb hơn.

Nàng nhìn anh ta ngạc nhiên:

- Sao ông biết, tôi đã học tại trường Đại học Newcomb?

- Thì tôi cũng đoán thế thôi. Vì đó là truyền thống của giới nhà giàu ở khu phố sang trọng. Chắc mẹ cô cũng học ở đây, và bà ngoại của cô. Thế hệ này qua thế hệ khác.

- Ông học ở đại học nào?

- Tôi có thể bảo đảm với cô, không phải là Tulane – Anh ta đáp, cố không nghĩ đến cái học bổng mà anh ta suýt được cấp để theo học ở trường đại học ấy, học bổng ấy sau đó đã được cấp cho một kẻ khác có gia đình là giới “có thứ” mà đang bị nghèo túng – Anh cô học ở đây, phải không? Và lấy được mảnh bằng luật học bắt buộc phải có để kèm theo các tước vị không

chê được chỗ nào của gia đình.

Nàng chống một khuỷu tay lên bàn và bàn tay đỡ cằm.

- Tôi hoàn toàn không hiểu được lý luận của ông. Tất cả những điều đó dính dáng gì đến việc từ chối không đi nghe Lou Rawls hát với tôi?

- Một số quan hệ giữa một số người từ đầu đã không có lối thoát. Trường hợp này là một, cô Jardin ạ. Và tôi không thấy có lý do gì để bắt đầu một chuyện chẳng đi đến đâu cả.

- Làm sao ông có thể chắc chắn như vậy?

- Đơn giản lắm, cô Jardin. Người ta tìm về mức độ của mình, như nước - Đó là một chân lý anh ta đã học được bằng con đường gian khổ, trong hơn một lần.

Nàng nghe vậy, nhướng một bên chân mày lên.

- Và ông chấp nhận điều đó?

- Không phải là vấn đề chấp nhận. Đó là thực tế.

- Nếu phụ nữ có thái độ như thế, giờ này chúng tôi vẫn còn ở trong xó bếp.

- Tôi không tin cô có bao giờ nhìn thấy bên trong một nhà bếp, trừ phi để than phiền với người nấu bếp.

- Tôi nghĩ rằng ông sẽ ngạc nhiên vô cùng nếu biết rằng tôi biết nhiều về bếp núc, nhưng điều đó không dính dáng gì đến vấn đề này – Nàng nhún vai dửng dưng, mắt vẫn nhìn vào anh ta – Ông làm tôi thất vọng, ông Buchanan. Tôi đã tưởng ông là con người dám đánh bạc nhiều hơn.

- “Khó ăn” thì không có tôi, nếu cô nghĩ tôi là người dám đánh bạc.

Nàng cười lớn, và tiếng cười sảng sặc làm anh ta khó chịu.

- Người ta đã gọi tôi bằng nhiều tên, nhưng chưa bao giờ gọi là “khó ăn” – Nàng cầm cái ví ở đùi lên. Anh ta nghe tiếng ví mở kêu cách. Nàng lấy gì đó, rồi huơ tay trước mặt anh ta – Cái này thì là chắc ăn, ông Buchanan. Một cái vé đi nghe hát tối nay. Và coi đây – Nàng lật qua lật lại cái vé – Không có ràng buộc gì hết.

Anh ta cầm cái vé rồi ngần ngừ:

- Cái bẫy gì trong này, cô Jardin? Cái gì ở đằng sau?

- Chẳng có cái bẫy nào cả. Và nếu như có một duyên cớ nào, thì có lẽ là điều Natalie đã có lần bảo tôi.

- Bảo gì?

- Răng chanh chua thêm đường chẳng có hại gì.

Anh ta không nín được, đành mỉm cười và nhét cái vé vào túi ngực áo vest. Chiều ấy, khi ngồi trong văn phòng, anh ta đã rút cái vé ra xem năm, sáu lần. Mỗi lần, thấy cái vé là anh ta phải ngừng tay. Và cả trăm lần anh ta đắn đo, nên đi hay không.

Cuối cùng, anh ta đi tắm và thay áo quần ở căn nhà của mình, rồi đi đến khách sạn Fairmont, mà giống như đa số người ở New Orleans, anh ta tiếp tục nghĩ là khách sạn Roosevelt. Anh ta được dẫn đến một bàn ăn dành cho hai người ở hội quán ăn tối của khách sạn, có tên là “phòng xanh”. Chiếc ghế đối diện bỏ trống trơ ra đó như một lời buộc tội. Phải chi anh ta nói tiếng đồng ý lúc ăn trưa, thì có lẽ giờ đây Remy Jardin đã ngồi ở đấy. Anh ta phân vân không biết có chịu nổi cả buổi tối nhìn cái ghế trống hay không, cuối cùng, anh ta quyết định là không thể chịu được, và nhồm mình đứng dậy bỏ về.

Đúng lúc đó, nàng bước vào, mặc một cái áo dài hai mảnh, cổ cao bằng lụa ren ở cổ và gấu, đầy nữ tính. Tóc nàng búi cao lên ở đỉnh đầu, những lọn tóc quấn kết lại thành một cành trên chóp, kiểu tóc vừa tinh vi vừa kêu gọi.

- Xin lỗi, tôi đến trễ. Tôi hy vọng đã không làm ông phải chờ đợi lâu – Nàng nói, như thể anh ta trông đợi nàng đến từ đầu – Có không?

- Remy... - Lỡ rồi, anh ta đã gọi tên tục của nàng.

- Vâng, Cole – Nàng khẽ đáp.

- Không, không có gì – Cố gắng rời mắt khỏi nàng, anh ta nhanh nhẹn bước qua kéo cái ghế ra cho nàng ngồi.

- Không có gì? – Nàng lặp lại để đùa, và ngồi vào ghế. Chiếc áo dài của nàng màu ngà thật sáng, nhưng nó không phải là tạo ra vẻ trinh trắng, khi Cole thấy lưng cái áo, khoét xuống thật thấp cho anh ta thấy tận chỗ lõm giữa lưng ở cuối xương sống của nàng – Mục tiêu “khó ăn” của ông đến, mà ông chỉ nói được là “không có gì”?

- Tôi thấy cô đã thay áo nhân dịp này.

- Ông thích cái áo dài của tôi không?

- Cái đó không phải là cái áo dài. Nó là một món vũ khí.  
- Hừm, một vũ khí chết người, tôi hy vọng thế – Nàng mỉm cười, cố ý khiêu khích.

- Chỉ xin cô cho biết tại sao lại chĩa mục tiêu vào tôi?

Anh ta dựa lưng vào ghế, cố gia tăng khoảng cách giữa hai người và giảm bớt tác dụng của nàng vào mình. Nhưng anh ta nghe tiếng lụa sột soạt ở dưới bàn, vì nàng đang bắt chéo hai chân lại dưới đó.

- Thằng thẩn? – Mặt nàng đột ngột trở nên nghiêm túc, cặp mắt trầm ngâm – Thoạt đầu, như tôi đã nói với ông, tôi đến gặp ông hoàn toàn vì tò mò. Tôi muốn gặp người đàn ông đã không thềm vào một trong những câu lạc bộ ưu tú nhất ở New Orleans. Khi gặp ông, ít nhất là lúc đầu, ông đứng hết như tôi đã trông chờ. Rồi tôi thấy cách ông nhìn vào bức tranh in ấy. Ông không tính toán giá cả của nó, như tôi đã từng thấy “nhiều” người sưu tập làm vậy, hay ngay cả tưởng tượng nó sẽ gây ấn tượng mạnh cho các người khác, như một số khác. Không, bức tranh hấp dẫn ông vì chính nó: bút pháp, kỹ thuật, cách dùng màu của nó, và các cảm xúc do nó gây ra. Tôi chắc rằng tôi đã nhận ra cái nhìn đó, vì tôi cũng có cảm xúc giống như vậy nhiều lần với một món đồ sứ Sèvres mà tôi chưa từng thấy trước đó – Ngừng lại, nàng tiếp tục nhìn anh ta, nghiên cứu anh ta. Rồi hình như nàng nhận thức được nàng đã trở nên nghiêm túc đến thế nào, nên nàng vội mỉm cười, cầm ly nước lạnh trước mặt lên, đôi mắt long lanh một thoáng giễu cợt – Có một cái cho tôi biết ông không phải cứng cõi, lạnh lùng, và khinh đời như có vẻ thế. Một người đàn ông đủ nhạy cảm để hiểu được giống mèo, thì không thể như vậy.

Cole chồm tới trước, ngượng nghịu vì những lời nàng vừa nói.

- Cuộc phân tích tâm lý đã xong chưa, hãy rồi phải gọi ban quản lý nhà hàng cho mượn một cái sofa?

- A, đó là một ý nghĩ đáng chú ý.

- Sao? Phân tích tâm lý của tôi?

- Không phải, mà là có ông riêng cho một mình tôi trên sofa trong một giờ đồng hồ!

Anh không nhớ gì nhiều về buổi biểu diễn. Anh ta ý thức nhiều hơn sự thay

đôi ánh sáng trên mặt nàng cùng với sự thay đổi đèn trên sân khấu, và sự không có chiếc nhẫn nào ở các ngón tay của nàng khi nàng đưa tay lên vỗ sau mỗi bài hát. Khi buổi biểu diễn chấm dứt anh ta chỉ nhớ có sự tràn đầy sức sống, sự hăng hái. Sự đam mê của nàng.

Ở tiền sảnh của khách sạn có từ đầu thế kỷ và được trang trí cực kỳ tỉ mỉ, Cole đưa nàng đi qua đám đông người xem hát ra về còn đứng lại chờ xe.

- Không biết có may mắn có taxi hay không?

- Tối nay cô không đi xe riêng à? – Anh ta định nhìn nàng đã đi bằng xe hơi của mình.

- Không. Tôi đã nhờ Gabe cho tôi quá giang khi anh ấy lái xe trở về văn phòng để lo bản lý đoán của anh ấy – Nàng đáp, rồi liếc nhìn anh ta với vẻ thách đố – Ông không cùng đường với tôi phải không?

Thêm một cái khăn tay trong tưởng tượng được bỏ xuống đất. Cole có cảm tưởng cả ngày hôm nay anh ta đi theo những khăn tay ấy. Mỗi lần anh ta lượm một cái và đem trả cho nàng, anh ta khám phá ra rằng mình đã bị dẫn đi xa hơn một chút, ngoài dự định của anh ta. Khổ nỗi, anh ta lại “muốn” bị dẫn đi như thế.

- Tôi có thể sắp xếp để đi qua ngã đó – anh ta chột nghe mình đáp

- Tôi biết ông có thể, nhưng ông có muốn không?

Anh ta trả lời sau đó mấy phút, khi đỡ nàng lên xe của anh ta. Trong suốt đoạn đường ngắn đến nhà của gia đình Jardin ở khu Garden. Mùi hương của người nàng ngào ngạt trong xe, kèm theo tiếng lùa sột soạt do nàng cử động. Ánh đèn cách quãng trên đại lộ St.Charles bị che bởi các tàn cây sồi rậm rạp trồng hai bên, làm anh ta luôn luôn nhìn thấy nàng, khi thì một gò má sáng lên, khi thì đường cong thanh tú của cái cằm ẩn hiện trong bóng tối. Anh ta có cảm giác kể từ nay hình bóng của nàng sẽ luôn luôn đi chung với anh ta trong xe.

Theo nàng hướng dẫn, anh ta quẹo từ đại lộ St. Charles vào một đường hông, rồi quẹo nữa và đậu lại trước một trong những tòa dinh thự cổ kính ở khu này. Anh ta bước xuống xe và đi vòng qua mở cửa xe cho nàng. Mẹ anh ta có nhiều mặt cổ hủ, đã nuôi dạy anh ta phải luôn luôn đưa một cô gái tới tận cửa, không để cho cô ta bước xuống xe ở lề đường mà cho xe chạy

đi. Điểm ấy đã ăn sâu vào tiềm thức nên anh ta không hề quên, tuy rằng anh ta biết lúc này đưa Remy đến tận cửa có lẽ là một sai lầm.

Bên kia cổng sắt uốn những đường nét rất thanh tú và các bóng đèn của cây cối dày đặc, các cột kiểu Hy Lạp màu trắng của tòa dinh thự sáng loang loáng dưới ánh trăng. Anh ta khẽ đỡ khuỷu tay nàng trong lúc họ bước lên bậc thềm trước cổng sắt sơn đen. Nàng đẩy cổng mở ra. Các bản lề được tra dầu kỹ nên không kêu ken két. Giống hệt như gia đình chủ nhân sản nghiệp này, Cole tự nhắc nhở mình.

Các bóng đèn ở trong phòng chờ rọi qua các cửa sổ kính nằm hai bên cửa lớn bằng gỗ sồi, và làm thành hai vũng sáng trên sàn hành lang mặt tiền bằng gỗ quý. Khi đến cửa sổ có cái búa đồng để gõ sáng choang, nàng quay lui và đưa cho anh ta một cái chìa khoá. Anh ta nhìn sững vào cái chìa, biết rằng nếu đưa tay ra cầm, thì có nghĩa là anh ta lượm thêm một cái khăn nữa.

Anh ta cố giữ không để lộ vẻ gì trên mặt trong khi cầm lấy cái chìa khoá, tra vào ổ. Lần đầu tiên trong đời, anh ta giận mẹ mình quá chừng. Anh ta vặn một vòng thật nhanh, tự nhủ rằng đây không phải là một cuộc hẹn hò đưa nhau đi chơi. Anh ta không phải hôn người để từ giã ra về. Anh ta không phải hôn nàng gì cả. Anh ta vặn nắm cửa, đẩy cửa vào, rồi quay lại trả chìa khoá cho nàng, trong khi nàng ngửa bàn tay đón nó. Anh ta ngần ngừ, rồi thả cái chìa khoá vào giữa lòng bàn tay nàng.

Mấy ngón tay nàng liền nắm lại, các móng tay lấp lánh trong ánh sáng từ phòng chờ chiếu ra.

- Tôi rất thích buổi hát tối hôm nay và sự hiện diện của ông, Cole – Ánh vàng trong mắt nàng thách thức anh ta – Cảm ơn ông đã cho quá giang.

- Không có chi – Anh ta máy móc đáp.

- Chúc ông ngủ ngon – Nàng nói, và anh ta ngạc nhiên thấy nàng đi ngang qua mặt anh vào phòng chờ và quay lại một cách duyên dáng để đóng cửa. Cửa đã đóng được một nửa, thì nàng ngưng lại và nói như sực nhớ ra.

- Nhân thế, tôi cho ông biết là chiều nay tôi đã gặp bà cụ mẹ ông, tôi thích bà lắm!

Sửng sốt, anh ta đưa một tay chặn cánh cửa đang đóng lại. Xô cánh cửa ra,

anh ta chạy theo nàng đang thản nhiên đi vào phòng đợi.

- Cô gặp mẹ tôi? Ở đâu?

- Tôi đi đến tiệm của bà sau khi chia tay với ông ở Galatoire's – Nàng đáp, không nhìn anh ta, trong khi liệng cái ví lên một cái bàn ở sát vách, rồi đi tới cửa hai cánh dẫn vào sân trong rộng lớn.

- Tại sao cô đến đó? – Anh ta hỏi cho kỳ được, bắt đầu cảm thấy bực tức vì coi đó là một sự xâm phạm vào đời tư của mình.

Nàng ngoái cổ lại nhìn, miệng khẽ mỉm cười, làm lộ hai lúm đồng tiền trên má:

- Ông không đoán ra được sao? – Nàng nói và kéo hai cánh cửa mở toang ra, nàng bước vào sân trong tối om.

- Tôi không muốn đoán, Remy. Tôi muốn cô trả lời – Anh ta bước theo nàng ra ngoài và cảm thấy liền hơi nóng của đêm hè trên thân mình.

- Được rồi! – Nàng đứng lại ở hành lang có mái che và hàng cột trắng quay lại, tựa một vai vào cột – Tôi muốn gặp người đàn bà đã sinh ra một người con trai như ông.

Đối mặt nàng, anh ta không nén được cơn tức giận:

- Tại sao? Biết vậy có gì khác?

- Bởi vì tôi đã đánh cuộc rằng ông sẽ đến, khi tôi đưa cho ông cái vé xem hát chiều nay. Tôi hy vọng bằng cách gặp mẹ ông, tôi có thể biết trước được ông có đến hay không – Nàng ngừng lại một chút – Khi tôi đưa cái vé ấy cho ông, tôi không hề nói là tôi không đi. Trong thâm tâm, ắt hẳn ông phải biết rằng có rất nhiều khả năng tôi sẽ có mặt ở đây. Vậy là... nếu tối nay ông đến, tôi biết điều đó phải có nghĩa là ông để ý đến tôi, mặc dầu ông nói khác.

- Còn nếu tôi không đến?

Nàng khẽ nhún vai:

- Thì tôi phải chấp nhận là ông đã nói thật. Nhưng bây giờ không còn quan hệ gì nữa, ông đã đến.

- Phải, tôi đã đến – Anh ta nói, và thấy hối tiếc, nhất là bây giờ, một mình với nàng trong bầu không khí oi bức này.

- Tôi biết tôi muốn nói gì, Cole ạ. Tôi muốn biết ông nhiều hơn – Nàng



ngiênng đầu qua một bên – Ông có nghĩ rằng tôi quá bạo không? Ở một người đàn ông, tôi biết đây là một đặc tính đáng hâm mộ. Nhưng một số đàn ông lại coi đặc tính ấy ở một người phụ nữ là không hay. Ông có nghĩ thế không?

- Không! – Ngực anh ta như bị chẹn cứng, cả thân mình cũng vậy, và chân anh ta không nhích tới nhích lui gì được – Cô muốn gì ở tôi? Hay là cô đã chán giới của cô và muốn tìm một người ở giới khác để cuộc đời thêm hương?

- Ông làm cho cuộc đời thêm hương được không, Cole? – Nàng bỏ cây cột, bước ra và anh ta bỗng thấy hai người đứng sát vào nhau quá.

Nàng ngẩng mặt lên:

– Anh có thể làm cho cuộc đời tôi thêm hương không?

Nàng chờ được hôn, và anh ta biết vậy. Cũng như biết mình sắp sửa hôn nàng ngay cả trước khi anh đưa hai bàn tay lên áp vào hai má nàng, hai ngón tay cái vuốt ve đường cong ở cổ nàng và sờ lên tĩnh mạch đang phập phồng ở đấy. Anh ta thấy nàng nhỏ bé và mảnh mai quá, giống như một pho tượng nhỏ bằng sứ ở cửa tiệm của mẹ anh, mong manh quá, dù cặp mắt nhìn thẳng vào anh với vẻ cương quyết. Anh từ từ áp môi lên miệng nàng. Môi nàng êm dịu và ấm áp không thể tưởng tượng được. Anh chà môi lên môi nàng, cố kèm chế dục vọng nhưng không dễ gì, không dễ chút nào, vì anh ta thực sự muốn cắn cho chúng hé ra, gọi tên anh. Một giây sau, anh ta thật sự đã làm như vậy.

Bàn tay anh ta đột nhiên không yên, cả thân mình không yên. Anh ta thụt lùi lại, vì chột rùng mình thấy nàng đã làm tiêu tan ý chí của anh một cách hoàn toàn. Nàng ngả về phía anh, thì anh đưa hai tay lên chặn hai vai nàng, không để nàng tới sát.

Mặt nàng vô cùng rạng rỡ, anh ta chưa từng thấy thế, trong khi nàng đưa mấy đầu ngón tay khẽ sờ nhẹ lên miệng anh. Nàng hỏi:

- Anh luôn luôn hôn ngon như vậy hả?

- Không phải luôn luôn - Giọng anh ta lạc đi, cho thấy anh ta đã bị nàng làm xúc động quá đổi.

Nàng nhoẻn miệng cười:

- Không còn gì để nghi ngờ nữa, anh làm cho cuộc đời tôi thêm hương. Về mọi mặt!

Remy cảm thấy bị thu hút, khi nhìn anh ta và nghe anh ta nói về buổi tối ấy. Nàng có thể dễ dàng hình dung ra được sự kiên trì của nàng và sự kháng cự của anh ta. Khi anh ta ngừng kể, nàng hỏi:

- Lúc đó anh trả lời sao?

- Tôi không trả lời gì cả. Tôi nhớ rằng lúc đó chúng ta không cần lời nói.

Bầu không khí như rung động vì dục tình căng thẳng, ắt hẳn giống như buổi tối ấy.

- Chúng ta có làm tình với nhau tối đó không? – Remy hỏi.

- Không. Còn quá sớm, quá đột ngột đối với cả hai chúng ta.

- Tôi cũng đoán vậy.

Nàng để ý thấy anh ta quan sát nàng, cặp mắt màu xám hơi chút đờ phờ, có lẽ vì trước đây anh ta đã bị đau khổ. Nàng nghĩ lại lời anh ta mô tả buổi gặp gỡ đầu tiên của hai người và những lời anh ta nói về lớp người sống ở khu phố sang trọng. Nàng hỏi:

- Cole, chuyện gì xảy ra đã làm cho anh mất lòng tin cậy đối với một người như tôi, và với gia đình tôi đến như vậy?

Anh ta nhếch mép mỉm cười cay đắng:

- Lúc nào, Remy? – Anh ta quay lại quỳ bấp.

- Cà phê nữa nhé.

- Tôi...

Chiếc máy bay bỗng rung chuyển và chao đảo dữ dội, hất Remy và vào quỳ và làm văng tách cà phê trong tay nàng. Nàng liền bị hai bàn tay của Cole ôm ngang eo và tấn vào bức vách đối diện, thân mình nặng nề của anh ta đè lên nàng làm nàng ngộp thở bởi mùi đàn ông ở người của anh ta. Máy bay chao đảo dữ dội trong mấy phút tưởng chừng bất tận, rồi sau đó chỉ còn hơi rung rung. Cole nhích người ra nhưng hai bàn tay vẫn níu chặt chỗ vịn anh ta đã tìm được.

- Cô không sao chứ?

- Không sao.

Không còn bị đè sát nữa, nàng gật đầu, dù nàng không chắc đã hết khó

chịu, cũng như anh ta. Nàng thấy đau nhức nhối ở một bên hông. Chắc là đã bị bầm khi bị hất văng vào cái quầy. Nhưng nàng ý thức nhiều hơn về hai hông của anh ta đang đè nàng vào vách, với một đường nét hơi cứng, không lấm lẩn được của đàn ông đè lên mình nàng.

- Hình như gặp trời xấu!

Nhìn anh ta, Remy biết sự xáo trộn ngoài trời đã chuyển vào trong.

- Chúng ta cũng vậy – Nàng nói. Và cái đó càng tăng thêm, trong khi màu xám của mắt anh ta sẫm lại.

- Remy, cô có sao không đó?

Gabe gọi, và tiếp theo là tiếng chân của anh ta đi dọc hành lang về hướng bếp. Phút đồng cảm giữa hai người tan biến vì có người đi tới, và Cole nhích ra xa nàng.

- Em không sao – Nàng lặp lại câu nói với Cole trước đó. Nhưng Gabe đã đứng ở cửa bếp, mắt nhìn ngay vào mặt nàng với vẻ lo ngại. Thấy cần phải nói thêm, nàng mỉm cười – Hơi sợ một chút, nhưng không bị gì cả. Em vào uống một tách cà phê, bây giờ thì đã đổ hết xuống sàn. Đưa giùm mấy cái khăn hay một cái gì để lau khô, bằng không chúng ta sẽ trượt chân té.

Máy bay lại rung chuyển, và Remy chụp liền bức vách ngăn để đứng cho vững.

- Để tôi lau cho – Cole nói – cô hãy trở ra ghế và buộc dây nịt lại. Nếu ngủ được thì ngủ đi một lát. Chuyến bay còn dài lắm.

Nàng trở ra ghế ngồi, không ngủ mà ngẫm nghĩ về một số điều Cole đã nói với nàng. Rõ ràng nàng là người chạy theo. Và cũng rõ ràng không kém là anh ta không tin cậy nàng, bởi vì anh ta đã gặp những phụ nữ thuộc loại nàng trước đây. Anh ta có vẻ mạnh quá, cứng rắn quá, làm cho nàng không thể dùng chữ “dễ tấn công” để mô tả anh ta, cho đến bây giờ. Có gì xảy ra làm cho anh ta nghi ngại nàng như vậy? Anh ta đã nói với nàng chưa? Và có quan trọng không? Không có sự tin cậy, không thể có một mối quan hệ vững bền. Phải chăng vì vậy cuối cùng nàng đã cắt đứt với anh ta? Phải chăng nàng đã đến chán nản vì phải luôn luôn chứng minh với anh ta rằng nàng quan tâm, luôn luôn bảo vệ các hành động của gia đình nàng?

Và còn một điều khác, theo lời Cole, công ty đang ở trong tình trạng tài

chính rất khó khăn. Thực tế, anh ta đã buộc tội công khai gia đình nàng đã rút hết tiền của công ty. Trước đó Gabe cũng đã thừa nhận công ty bị lỗ liên tiếp, tuy nhiên anh ta đã nói rõ rằng không có gì nghiêm trọng. Đâu là sự thật? Và một trong hai người ấy nói dối thì có lợi gì?

## **Janet Dailey**

Vũ Hội Hoá Trang

Dịch giả: Văn Hoà

### **Chương 10**

Remy ngủ gà ngủ gật trong khi máy bay bay trên Đại Tây Dương. Cole lay vai nàng khi máy bay bắt đầu hạ thấp để đáp xuống phi trường New Orleans.

- Máy bay sẽ đáp trong 10 phút nữa – Anh ta nói – Coi lại dây nịt. Trong vùng đang có mưa và sương mù, nên có thể bị lỏng một chút.

Còn ngái ngủ, nàng gật đầu và cố gắng tỉnh táo lại, trong khi Cole nói với Gabe như vậy, rồi ngồi xuống ghế, và buộc lại cái dây nịt.

Đèn trong cabin mờ, nên các cửa sổ không bị chói. Quay nhìn qua cửa sổ, Remy thấy sao mọc trước khi trăng lên. Bên dưới, một lớp mây dày như một cái chăn bao phủ thành phố. Nàng có cảm giác bất an kỳ lạ, không làm sao thấy vui được trước viễn cảnh tái ngộ với gia đình nàng, hay về lại nhà. Máy bay giảm độ cao từ từ và chọc thủng qua màn mây cao khoảng 120m trên không. Tất cả bên dưới đều một màu đen kịt. Nàng nhớ lại hơi trễ là sân bay nằm ở rìa đầm lầy và hồ Pontchartrain. Từ trong bóng tối đen ngòm và sương mù dày đặc, các đèn hướng dẫn chiếu sáng mờ mờ ở hai bên đường băng.

Remy xuống máy bay ở phi trường quốc tế Moisant tại New Orleans khi trời đang mưa nhỏ. Một nhân viên phục vụ che dù cho nàng đi vào phi cảng.

Sau khi làm xong thủ tục nhập cảnh và hải quan, Remy đi giữa Gabe và Cole, tiến vào phi cảng, theo sau là một người xách hành lý của họ. Cole nghiêng đầu về phía nàng, nói khẽ, mắt vẫn nhìn vào một điểm ở xa đằng trước mắt.

- Hình như cả nhà ra đón mừng cô trở về.

Theo mắt của anh ta, Remy tập trung nhìn vào từng người thay vì tất cả, bắt đầu từ người đàn bà vẻ mặt đầy lo lắng. Cái mũ ni đồng màu xanh với cái áo mưa, mái tóc vàng hoe cắt ngắn lộ ra dưới cái mũ đã được khéo léo đổi

thành màu bạch kim sang trọng, hai bàn tay mang găng nắm chặt cái ví đầm.

Khi thấy Remy đi tới, vẻ mặt người đàn bà chuyển từ lo lắng sang tươi tỉnh, mỉm cười làm cho gương mặt của bà ta rạng rỡ như tranh của Renoir.

- Remy, con yêu! – Giọng bà nức lên một tiếng mừng rỡ trong khi tiến tới ôm Remy hôn thật chặt, rồi thụt lùi để nhìn nàng – Tốt quá, con đã trở về. Con biến mất làm cả nhà lo sợ quá chừng. Nếu con mất tích, không biết cả nhà sẽ ra sao? – Bà đưa tay âu yếm vuốt má và tóc nàng – Con khoẻ không? Con bình an chứ? Họ bảo rằng con bị mất trí nhớ? Trời đất ơi! – Bà chớp mắt lộ vẻ ngạc nhiên – Con nhớ mẹ không? Mẹ của con đây!

- Mẹ trồng hoa hồng! – Nàng chợt thấy hình ảnh người đàn bà này đội cái nón rơm rộng vành, một tay xách một giỏ đầy hoa hồng mới vừa cắt. Đúng rồi. Chỉ có thế, nhưng cũng là một mẫu ký ức cho phép Remy nói đúng sự thật – Con có thể nhớ chuyện đó.

- Trời đất! Mẹ trồng hoa hồng. Hoa hồng dự thi.

- Còn ba thì sao? Con có nhớ người ba già và tốt bụng của con không? – Một giọng nói trầm, giõn cọt cất lên.

Không mấy chắc chắn, Remy quay qua phía người đàn ông rõ ràng là cha của nàng, nhìn như dò xét vào cặp mắt màu nâu long lanh sáng quắt, mái tóc đen chưa có một sợi bạc, và gương mặt rám nắng mạnh khỏe.

- Con ước mong có thể nói là con nhớ ba, nhưng... con không nhớ.

Nàng bắt gặp ánh mắt đau khổ của ông và hối tiếc đã quá ngay thật, nên mỉm cười và đưa tay ra cầm tay ông:

- Bây giờ thì con biết có một người cha yêu thương con là đủ rồi.

Nàng thấy lời nói của nàng đã làm cho ông vừa lòng, vì tay ông xiết tay nàng. Ông nói:

- Người cha nào mà không yêu một đứa con gái như con? – Rồi mắt ông chú ý đến vết bầm nhọt cạnh môi nàng, vẻ mặt ông trở nên đau khổ – Remy, con có nhớ chút gì về chuyện xảy ra trong tối hôm ấy không?

- Không, không nhớ gì hết. Và người bác sĩ chuyên khoa ở bệnh viện bảo rằng có lẽ con sẽ không bao giờ nhớ lại những biến cố trực tiếp đưa đến việc con bị chấn thương sọ não. Phần ký ức đó có lẽ sẽ mất đi vĩnh viễn.

- Vậy cơ à! – Ông đáp, và cúi nhìn xuống tay nàng.
- Thôi Frazier! – Mẹ nàng luồn một tay vào cánh tay ông – Chúng ta không nên nhắc lại làm gì biến cố khủng khiếp ấy.
- Dĩ nhiên là không – Ông ngập ngừng đồng ý.
- Ấy, có nhớ tôi hay không cũng không sao, Remy! – Một giọng nói khác xen vào, với vẻ cười mở khác hẳn giọng nói bình tĩnh nghiêm nghị của cha nàng – Tôi nhất định phải ôm hôn cô cháu gái mà tôi cưng chiều nhất mới được.

Remy quay qua người chú giống hệt cha nàng nhưng mảnh dẻ hơn, mặc một bộ âu phục kiểu Ý cắt thật khéo, mặt bánh trai, đang cười tươi.

- Chắc là chú Marc – Nàng kịp nói trước khi ông ôm nàng vào trong hai tay và hôn má trái nàng một cái thật kêu.

Rồi ông thụt lùi, hai tay vẫn giữ hai bàn tay nàng.

- Để chú nhìn con xem – Ông nói rồi nhìn ngắm nàng rồi nháy mắt – Chú phải nói. Cháu không bị sút đi chút nào sau câu chuyện xảy ra cho cháu – Ông ngưng lại và thở ra bằng lòng – Ái chà, Remy! Cháu không biết cả nhà đã lo lắng vì cháu đến thế nào.

- Và chú không thể biết cháu cần được nghe như vậy đến thế nào cách đây vài hôm, khi cháu cảm thấy hoàn toàn bị lạc lõng và bị lãng quên – Nàng mỉm cười.

- Không bao giờ bị quên đâu, Remy – Ông nói - Dù chỉ một phút.

Nàng cười to:

- Chú luôn luôn nói gì cũng đúng hay sao vậy?
- Chú cố gắng thôi – Ông đáp và nhún vai ra vẻ khiêm nhường.
- Tôi không thể tưởng tượng chỉ có thể quên tôi, Remy. Tôi là Lance, em họ thân mến của chị - Một giọng nói khác cất lên vừa thách đố vừa đùa cợt – Nhất là khi chị coi tôi là đứa em họ chị ít thích nhất.

Quay qua, nàng cố gắng bình tĩnh nhìn vào cặp mắt gần như màu đen của người thanh niên đang nhìn nàng có vẻ chọc gheo.

- Trong trường hợp đó, có lẽ tôi không nên nói là vui mừng được gặp lại chị.

Anh ta đứng trước mặt nàng, một bàn tay thọc vào túi quần, với một vẻ lơ

đỉnh và ung dung gần như ngạo nghễ. Tóc anh ta cũng gần đen như cặp mắt, và chải kỹ càng rất đẹp. Cặp môi mọng như môi đàn bà. Và mỗi khi anh ta mỉm cười, như ngay bây giờ, môi trên hơi cong lên một chút với vẻ hơi mỉa mai.

Gabe nói đúng. Lance “đẹp trai như quý satan”.

- Tôi không biết tại sao mọi người đều lo lắng vì chị – Anh ta nói – Trí nhớ của chị có thể bị tổn thương, nhưng cái lưỡi của chị thì vẫn sắc sảo như bao giờ.

Nàng chưa kịp cho anh ta biết lưỡi nàng sắc sảo đến thế nào, thì ba người phụ nữ đã đổ xô đến tay bắt mặt mừng, ôm hôn nàng.

- Trông chị đẹp lắm, Remy – Một cô con gái của Marc nói, cô ta có vẻ đẹp miền Nam, tóc đen nhánh và mắt đen sáng long lanh, nụ cười thì trông rộng như của một hoa hậu – Khi nghe người ta nói chị bị mất trí nhớ, em cứ nghĩ chị sẽ có vẻ mặt ờ... bị ám ảnh, mắt quầng thâm, và mặt tái mét, bơ phờ. Nhưng đằng này, chị vẫn là Remy như cũ.

- Nghe nói chị bị khâu cả chục mũi ở đầu – Một cô khác phụ họa, và nghếch cổ lên để xem đầu nàng.

- Làm gì đến cả chục mũi! – Remy máy móc cãi lại.

- Bao nhiêu thì bao nhiêu, chẳng thấy gì cả. Tóc chị che hết. May cho chị là không cắt tóc ngắn. Chị cứ nghĩ xem, nếu chỉ có một miếng trọc ngay giữa đầu thì sẽ buồn cười thế nào.

- Thì chị ấy chỉ đội một cái mũ là che hết đi thôi, Diana – Cô thứ nhất xen vào, có nghĩa cô ta phải là Kathy, cô chị.

- Tiếc rằng chị không đội mũ – Diana thở dài, giống cô chị nhưng không sắc sảo bằng – Theo Vogue, mùa này mũ trở lại hợp thời.

- Có thật cháu không nhớ gì hết không, Remy? – Cô Christina của nàng, một người đàn bà mập mạp, ra vẻ nạt giông, rõ ràng đã bỏ cuộc không thi đua bề ngoài với hai cô con gái nữa, cuối cùng mới hỏi được một câu.

- Phải, có thật không? – Kathy tiếp lời ngay – Chị không nhớ bất cứ chuyện gì sao? Ngay cả về...

- Lúc này không phải là lúc hỏi Remy dồn dập như vậy – Marc cắt ngang lời cô con gái đầu – Nó vừa đi một chuyến máy bay dài rất mệt. Nó có thể



kể chuyện cho chúng ta nghe sau. Sau khi có thì giờ nghỉ ngơi.

- Tụi con sốt ruột muốn nghe quá à – Kathy nói lại, rồi thêm mấy tiếng ra vẻ giận và ganh tỵ – Mất trí nhớ hoàn toàn. Chị Remy, cứ để cho chị, thì thế nào cũng có một chuyện bất thường hết sức kỳ lạ xảy ra.

- Không phải do tôi muốn, tôi có thể nói với em như vậy.

Remy mỉm cười, vì lời lẽ bô lộ của hai cô gái nghe như hơi quen thuộc với nàng, chắc chắn trong quá khứ nàng đã từng bị bức tức vì vậy, nhưng tới nay thì không. Không thể vậy trong khi nàng đứng giữa cả gia đình vây quanh và xem nàng là một phần tử của họ.

Nàng lơ đãng đưa mắt lướt nhìn tất cả và để ý thấy Cole không có ở đây. Quay đầu lại, nàng thấy anh ta đứng cách họ một chút, một mình.

Nàng bỗng có ấn tượng sâu sắc rằng anh ta là người ngoài, không thuộc giới họ. Không ai nhắc mà những tiếng nói lại vang lên trong đầu nàng “không phải là một người của giới chúng ta”, “... những phương pháp thiếu phần chính trực...”, “sự khôn ranh bẩm sinh”, “không xứng đáng chút nào...”.... “tàn nhẫn, khôn ranh...”.

Nhìn khuôn mặt anh ta có vẻ cứng rắn và khinh đời, Remy nhận thức đa số những câu đó là sự thật. Cole Buchanan không sinh ra trong cái thế giới khép kín của nàng ở khu phố thượng lưu của thành phố New Orleans, nơi dòng dõi là tất cả, nơi không nói ra nhưng người ta chờ đợi mọi người phải tuân theo một số tiêu chuẩn trong cư xử, nơi người ta được đánh giá căn cứ trên trường trung học và đại học đã học qua, và con số những nơi ăn mừng ngày Mardi Gras mà người ta được mời dự. Nàng tự nhủ, trong tất các điều ấy, không có điều nào quan trọng cả, thế nhưng... nàng bị kẹt bởi mất trí nhớ không biết nên hay không nên tin tưởng ở anh ta. Một nửa nàng muốn tới bên anh ta, và lôi kéo anh ta vào trong giây lát này, nhưng nàng e ngại không dám tin vào bản năng của mình, có lẽ là lần đầu tiên trong đời nàng.

- Chị ấy nhớ được bao nhiêu về...

Remy nhận ra tiếng Lance, đang hạ giọng như âm mưu gì đó, và liền sau đó, tiếng Gabe đáp ngay:

- Không gì cả.

Nàng xoay người qua phía họ:

- Tôi nhớ được bao nhiêu về chuyện gì?

- Gabe – Chú nàng xen vô và đặt bàn tay lên vai anh nàng nói – Chú chắc chưa ai cảm ơn cháu đã bay từ bên đây sang bên đó để đưa em cháu về.

Remy định nói rằng không phải chỉ có Gabe nhưng chú Marce hàm ý, mà sự thật là Cole đã tiếp xúc đầu tiên với nàng, nhưng nhìn lại nàng thấy Cole quay lưng về phía họ, một tay xách cái valy và túi áo quần nặng đeo ở vai. Cổ họng nàng nghẹn ngào khi thấy anh ta đi ra cửa mà không nhìn lui một lần.

- Ê này... cái chị má đỏ hồng hồng – Lance búng tay ngay trước mặt nàng – Chị đã mất cả thính giác cùng với trí nhớ hay sao vậy?

- Xin lỗi, tôi không nghe – Vẫn còn bối rối về Cole bỏ đi bất thần, Remy cố tập trung chú ý vào gia đình, nhìn hết người này đến người khác một cách lơ đãng – Cậu nói gì thế?

- Không hề chi – Cha nàng đáp, mặt có vẻ lo lắng – Marc nói đúng, chuyến bay dài đã làm con mệt. Chúng ta cần phải đưa con về nhà để con nghỉ ngơi

– Ông moi túi lấy ra một xâu chìa khóa – Mang xe lại đây, Gabe. Để bỏ hành lý lên.

Remy thấy mệt, mệt hơn nàng tưởng. Ngày hôm nay quá dài, với quá nhiều chuyện xảy ra, quá nhiều khuôn mặt và tên mới, kể cả tên nàng. Và vì mệt, đầu nàng trở lại nhức bưng bưng. Ngày mai sắp xếp lại mọi việc vẫn còn kịp, sau khi nàng đã ngủ.

**Janet Dailey**

Vũ Hội Hoá Trang

Dịch giả: Văn Hoà

## **Chương 11**

Mặt trời từ từ mọc làm tan sương mù còn lại ban sáng và bầu không khí ở khu phố trong trẻo một cách lạ thường. Nhưng cái lạnh ẩm ướt vẫn còn khiến Remy thọc hai tay vào hai túi trước cái áo khoác ngoài bằng len màu đen, và mừng vì đã mặc bên trong một áo len màu vàng cam, và cái quần xốp bằng len sọc carô đen trắng.

Nàng đã thức dậy từ khi hừng sáng, bồn chồn và bức bối quá, không nằm yên trong phòng được cho đến khi cả nhà đều dậy. Ý nghĩ đầu tiên của nàng là đi thơ thẩn trong căn nhà để xem các đồ vật quen thuộc có khơi dậy một vài ký ức nào của nàng không, như bác sĩ Gervais đã gợi ý. Nàng đi qua phòng khách màu xanh lam, rồi đi vào phòng lộ thiên có các ghế mây bọc nệm và những chậu cây cảnh, nhưng trong lòng cảm thấy căng thẳng, ruột nóng như lửa đốt không để ý đến gì cả. Và căn nhà trống rỗng cũng như tiếng bước chân nàng dội lại rỗng tuếch đã ám ảnh nàng.

Cuối cùng nàng không chịu được phải đi ra ngoài, trong sân đầy sương mai càng dày thêm do hơi nước bốc lên từ hồ bơi nước nóng. Suốt thời gian đó, sự thúc giục nàng đi khỏi nơi đây, đi, đã trở nên mỗi lúc một mạnh thêm. Sự thúc đẩy làm như một phần nào liên kết với cảm giác của nàng rằng một nơi nào đó đang cần sự có mặt của nàng.

Cuối cùng nàng không cưỡng được nữa, và để lại một mảnh giấy trong phòng nàng cho cha mẹ nàng biết rằng nàng đi dạo một vòng. Nàng rời ngôi nhà im lìm và ra đi, để cho sự thúc đẩy ấy hướng dẫn nàng đi, hy vọng rằng nó sẽ đưa nàng đến chỗ phục hồi lại trí nhớ phần nào.

Khi chiếc xe điện đến gần nhà thờ St. Charles, nàng trèo lên và đi suốt đến khu phố Canada, rồi băng qua đường đi vào khu phố Pháp.

Đi thơ thẩn dọc theo các con đường hẹp ở khu cổ thành, Remy ý thức sự yên tĩnh của khu phố còn đang ngủ. Còn quá sớm để nghe tiếng lọc cọc của các xe ngựa, quá sớm để thấy các nghệ sĩ chơi nhạc, đóng kịch câm hay

nhảy múa trên đường phố, quá sớm để thấy các họa sĩ móc các tranh của họ lên hàng rào sắt xung quanh quảng trường Jackson, và quá sớm để các người ăn mừng lễ Mardi Gras trong đêm vừa qua thức dậy và đi lại. Không khác gì nàng có cả một thành phố dành riêng cho nàng. Nhưng không, không hẳn thế, vì nàng thấy một người đàn ông mặc áo thun có tay ngắn và quần sọc vén tẩm màn ở cửa sổ lầu hai một căn nhà, lừ đừ nhìn ra bầu trời ban mai. Rồi Remy thấy hai bàn tay một người đàn bà luồn qua eo anh ta và ôm lên ngực anh. Miệng anh ta nhếch lên mỉm cười và bỏ màn xuống lại. Remy cũng mỉm cười, hơi buồn rầu một chút vì con đường phố rã rượi cũng đang khơi dậy trong nàng những nỗi nhớ nhung vô kể.

Tiếp tục đi, nàng ngắm nhìn các tòa nhà cũ kỹ nằm hai bên các phố ở khu Quartier, lơ đãng thưởng thức vẻ đẹp của các mặt tiền đắp bằng thạch cao và các lan can bằng sắt uốn như đăng ten ở các bao lơn. Thế nhưng ở các mặt tiền ấy không có chỉ dấu gì về những sân trong bị che khuất. Có cái gì giống như mặt ngoài của nó bao giờ đâu? Đây là khu phố Pháp, nhưng kiến trúc lại theo kiểu Tây Ban Nha.

Một tiếng kèn clarinet vang lên trong sự im lặng của ban mai, những âm thanh trầm bổng và dịu dàng. Remy ngừng lại để tìm xem nó từ đâu phát ra. Kia kìa, trên một cái bao lơn, một người da đen đang ngồi, vẫn còn mặc cái áo sơ mi trắng và bộ đồ đen của đêm trước. Anh ta gác hai chân lên lan can bằng gang và cái ghế nghiêng ra sau trên hai chân trong khi anh ta thổi bản nhạc để đón vầng đông mọc sớm. Không có âm điệu than vãn, không có nhạc jazz trong đó. Chỉ có âm điệu êm ái, dịu dàng, buồn và khao khát.

Và cái đó cũng là New Orleans, Remy nhận thấy vậy. Dù rằng mặt ngoài trưng ra cho cả thế giới thấy là vui nhộn, nóng bức hơi và cuộc sống sung túc, nhưng có một vẻ buồn rầu tế nhị ở đằng sau. Đây là quê hương của nhạc jazz, nhưng cũng là nơi lớn lên của các ca khúc blues. Người Pháp có một câu gì đấy? “những vùng nhiệt đới buồn rầu”.

Remy lại đi, nàng sải bước nhanh hơn, để thoát ra khỏi tiếng kèn clarinet trầm tư ngọt ngào ấy. Nàng không muốn sự yên tĩnh và cô quạnh của khu Quartier nữa. Có một nơi không bao giờ yên tĩnh, ngày cũng như đêm, bất cứ giờ nào, và Remy đi thẳng đến đó, dọc theo ngõ hẻm giữa Cabildo và

nhà thờ St. Louis với ba cái tháp sừng sững. Nàng bước đi trên đường phố lát đá tảng đối diện quảng trường Jackson, có các cổng vẫn còn đóng. Trong khi nàng đi vòng quanh quảng trường và bắt đầu đi ngang qua các lô nhà ở Pontabla lịch sử, một đàn bồ câu cất cánh bay lên trắng xoá, đập cánh giữa mùi thơm của các bánh rán và cà phê Louisiana vừa mới pha.

Cầm một tách cà phê thơm phức của tiệm cà phê Monde, Remy trèo lên cái đập và đứng đối diện với con sông Mississippi đục ngầu hôi mùi đất. Chuông nhà thờ đổ giờ và một chiếc xe tải giao hàng chạy qua rầm rầm trên đường Cecatour. Trước mặt nàng là khúc quanh hình lưỡi liềm của sông Mississippi, từ lâu đã cho New Orleans cái tên thân mật là The Crescent city.

Trên sông luôn luôn có hoạt động, luôn luôn có một việc gì xảy ra, luôn luôn có một vật gì đang di chuyển. Tàu kéo và xà lan, tàu buôn và tàu chở dầu, tàu hoa tiêu và tàu có bánh bơi chèo. Lưu thông luôn luôn hai chiều trên sông Mississippi, với những tàu viễn dương trôi dọc từ từ bờ sông, và những xà lan ôm sát bờ tây.

Remy uống một ngụm cà phê và áp hai bàn tay hai bên cái tách, hơi nóng từ thành tách bằng nhựa dẻo thấm qua tay nàng. Nàng bị thu hút bởi mùi hương, quang cảnh và tiếng động. Nàng thấy một tàu chở dầu lướt dưới sâu, trên mặt nước, đang đi về hạ lưu, tiếng máy nổ ì ạch văng đến tai nàng. Từ đâu đó ở thượng lưu văng đến một tiếng còi tàu hụ thật to.

Đang nhìn chiếc tàu chở dầu thì bỗng nhiên bất ngờ, một cái gì khác thoáng hiện ra như ánh chớp trong trí óc nàng, qua nhanh đến nỗi một giây nàng mới ý thức được đó là hình ảnh một chiếc tàu chở dầu khác bị bao phủ bởi bóng tối và sương mù. Nó hiện ra nhanh quá nên ngoài hình ảnh đó không có gì khác nữa. Nàng nhìn đăm đăm vào chiếc tàu chở dầu đang xuôi về hạ lưu, cầu mong thấy lại hình ảnh trong trí óc, nhưng không được nữa. Nôn nóng, nàng quay đi và bắt đầu đi thơ thẩn ngược lên trên đập, bị thu hút bởi sự náo nhiệt của dòng sông. Khi đến khu bờ kè, Remy vẫn cứ đi. Rồi nàng nhìn thấy biểu tượng của công ty, giống như biểu tượng Cole có trên tấm danh thiếp của anh ta. Chữ C với chữ L dính ở nửa vòng dưới, sơn trên một toà nhà. Nàng dừng lại, hơi sững sốt. Phải chăng này giờ nàng đi theo sự

hướng dẫn của tiềm thức đến bờ kè của công ty? Tại sao?

Nàng nhìn đắm đắm vào tòa nhà, hơi dầu dãi nắng mưa, hơi dơ bẩn, như hầu hết các nhà ở bờ kè dọc theo sông. Nàng cố gắng nhưng vẫn không thể nhớ lại nó như một quang cảnh quen thuộc. Phải chăng do ngẫu nhiên nàng đã đến đây thấy nó? Không chịu chấp nhận như vậy, nàng đi quanh tòa nhà dài ra cầu tàu.

Một chiếc tàu buôn bóng loáng đang neo dọc theo bến tàu, và cần trục cao nghệu trên boong đang bốc hàng từ trong khoang tàu bỏ xuống bờ. Trong giây lát, Remy đứng ngắm cảnh tượng trước mắt, tiếng quay âm âm của cần trục, tiếng động cơ rầm rầm của các xe nâng hàng, tiếng la ới ới của các thủy thủ và phu khuân vác, mùi dầu cặn, mùi nước sông, và cả ngàn mùi khác mà nàng không nhận ra được. Một tiếng huýt sáo dài, như một tiếng rú của chó sói xé tan không khí, và tiếp theo là tiếng tán tỉnh thô lỗ:

- Ê, em bé, tối nay có rảnh không?

Qua đuôi mắt, Remy trông thấy một thủy thủ đang nhe răng cười và nhìn nàng từ đầu đến chân. Y đang quay qua nói gì đó với một bạn thân của y, thì một người đàn ông thấp và mảnh khảnh hơn, mặc áo sơ mi cụt tay, cầm một cái bảng kẹp giấy, và túi áo gài đầy bút mực, bút chì, từ đâu đi lại. Ông ta nói gì đó với người đã huýt sáo chọc ghẹo nàng. Ông nói nhỏ quá, Remy không nghe được, nhưng giọng ông rõ ràng là giận dữ.

Một cái gì đó thoáng hiện ra trong ký ức, khiến nàng lơ đãng. Nàng cau mày, vì biết như vừa nhớ lại một điều gì. Nhưng điều gì? Nàng lại tập trung chú ý vào chiếc tàu buộc ở cầu tàu, có một cái gì cho nàng hay rằng điều vừa suýt nhớ lại có liên quan tới nó.

Nàng không để ý đến người đàn ông đang đi tới gần, cho tới khi ông ta lên tiếng:

- Tôi rất tiếc về chuyện vừa xảy ra, thưa cô Jardin. Cái thằng Bosco điên khùng ấy, đầu óc nó bằng đầu vịt. Nó không có ác ý gì. Chỉ vì nó không biết cô là ai.

- Không có sao, thật mà!

- Sáng nay cô dậy sớm. Cô cần gì không ạ?

Lần này tai nàng nghe thấy giọng nói của ông ta, nhưng không giúp ích gì

được cho nàng.

- Không, tôi chỉ đi bộ một vòng.

Nàng để ý thấy biểu tượng của công ty ở ống khói của con tàu. Nàng hỏi:

- Tàu này tên là gì?

- Dạ, tên là Crescent Lady. Xin mời cô xuống xem.

Một cái gì hiện ra như ánh chớp trong óc nàng, nhưng một lần nữa, nó hiện ra quá nhanh và biến mất quá nhanh, nên Remy không nắm được. Nàng ráng sức nhớ lại, không để ý đến người đàn ông đang quanh quẩn bên nàng đầy vẻ lo lắng. Phải là một điều gì quan trọng. Nàng chắc chắn như vậy.

- Xin lỗi cô Jardin, nhưng tôi phải trở lại làm việc – Cuối cùng ông ta nói – Nếu cô cần gì, cứ báo một cậu ở đằng kia tìm Henry cho cô.

- Cảm ơn.

Nàng đáp lại một cách máy móc mà không thật sự nghe ông ta nói gì. Nhiều ý niệm thoáng hiện ra nữa, nối đuôi nhau thật nhanh. Nàng đứng im lì, cố không nghĩ, để cho chúng hiện ra. Nàng không thấy người đàn ông rời đi chỗ khác. Nàng không để ý đến những đôi mắt đang nhìn về phía nàng, những tiếng nói hạ thấp quanh nàng, những lời trò chuyện giới hạn vào công việc đang làm, sự thân mật giữa bạn bè bị đè nén trước sự hiện diện của nàng.

Một phút, hai phút, năm phút... Remy không có ý niệm gì về việc nàng đã đứng nhìn trừng trừng vào chiếc tàu bao lâu. Rồi một bàn tay nắm vào cánh tay nàng và kéo mạnh nàng xoay người lại:

- Cô làm gì mà đứng đây? – Cole tức giận hỏi. Anh ta đã không tin, khi Henry báo cáo nàng đứng ở cầu tàu – Cô không biết là không nên đi bộ ở bờ sông giờ này hay sao?

Dù là cái gì khác chẳng nữa, New Orleans là một thành phố cảng lớn. Và giống như bất cứ hải cảng nào, nó thu hút nhiều phần tử không tốt. Cole biết điều đó. Anh ta đã lớn lên với nó, nhưng nàng thì không.

- Tôi đã từng đến đây – Nàng nhìn trừng trừng vào anh ta, đưa mắt lướt nhìn vào mặt anh ta với một vẻ xa vắng lạ kỳ, như thể thấy anh ta, mà cũng không thấy anh ta – Anh đã đưa tôi đến đây! – Nàng ngừng lại một chút, đưa mắt nhìn con tàu đang cập bến – Để xem chiếc tàu mới nhất của công

ty, chiếc Crescent Lady.

Cole đứng im, lặng thinh, và nhớ lại rõ ràng, một cách sinh động buổi chiều ấy. Tất cả các điếm, từ hơi nắng ấm trên lưng anh ta, đến làn vải len của cái váy nàng mặc bay phất phơ trước ngọn gió mát...

- Sao vậy? Không có sâm banh à? – Nàng liếc mắt trách anh ta với vẻ đùa giỡn - Tôi tưởng anh đưa tôi đến đây để đặt tên cho chiếc tàu mới nhất trong đoàn tàu chứ? Tôi rất thất vọng!

- Lễ nghi đó chỉ được áp dụng khi một chiếc tàu được hạ thủy lần đầu tiên. Chiếc Crescent Lady đã tròn một tuổi rồi – Anh ta đưa nàng đi trên cầu thang lên tàu, bàn tay anh ta đặt lên eo lưng của nàng, và ý thức hai hông nàng uốn éo, và hơi nóng của người nàng tỏa ra.

- Và chắc là người ta tin dị đoan nên không dám đặt tên lại một lần thứ hai – Nàng nói, giả vờ thờ dài tiếc rẻ – Xưa nay tôi luôn ước ao có dịp đập vỡ một chai sâm banh ở mũi một chiếc tàu thủy.

- Cô phải chờ đến khi công ty có khả năng sắm một chiếc tàu thủy mới tinh để cô thỏa mãn ý thích hảo huyền ấy.

- Nếu nói như anh, công ty đang ở trong tình trạng tài chính vô cùng khó khăn, thì làm sao còn dài thọ nổi ngay cả chiếc tàu này?

Cole làm ngơ trước câu hỏi châm chọc của nàng:

- Tai nạn chìm tàu xảy ra cho chiếc Dragon đã là một chuyện tốt lành, tuy ngoài mặt không phải vậy. Khi công ty bảo hiểm trả tiền bồi thường, tôi đã dùng một phần trong số tiền ấy và huy động thêm các nguồn tài trợ thông thường để mua chiếc tàu này.

Nàng liếc nhanh anh ta:

- À ra anh đã chi tiêu tiền bồi thường của công ty bảo hiểm vào mục này.

- Không phải toàn thể số tiền ấy.

- Tôi nhớ ba tôi đã bực tức – Nàng nói, không e ngại – Ba tôi đã nghĩ rằng phải chia lợi nhuận cho các cổ đông nhân dịp đó.

- Số tiền ấy thuộc công ty, không phải của gia đình.

Nàng cười to:

- Ông thích có quyền hành trên sự chi tiêu của gia đình tôi, có phải không? Viên thuyền trưởng đang chờ để chào đón họ lên tàu, nên Cole khỏi phải



trả lời câu nói của nàng, chẳng phải là anh ta cần phủ nhận. Trong thâm tâm phần nào anh ta thích chí vì có quyền hành như vậy trong tay. Và một phần khác lại sẵn sàng muốn trao đổi cái đó với quyền hành trong mối quan hệ giữa Remy và anh ta mới có từ ba tháng trở lại đây. Hai người đã gặp nhau đều đặn từ đấy, mỗi tuần gặp nhau từ hai đến ba lần, thường thường ở căn nhà của anh ta, thỉnh thoảng đi ăn tối ở ngoài, hay dự một buổi dạ hội địa phương, hay đi nghe hòa nhạc công cộng, hay xem triển lãm ở viện bảo tàng, hoặc một phòng bán tranh. Anh ta không hề đi dự một buổi chiêu đãi nào của xã hội thượng lưu với nàng, và từ chối thẳng thừng bất cứ sự gợi ý nào của nàng muốn anh ta gặp các bạn hữu của nàng.

Tuy nhiên, dạo này họ ở căn nhà của anh ta nhiều hơn. Anh ta đã nghĩ rằng như vậy hay hơn, và anh ta có thể đối phó với cuộc tình đang diễn ra giữa hai người. Anh ta đã nghĩ rằng có thể lợi dụng nàng, cũng như nàng lợi dụng anh ta. Nhưng trong mỗi ngày anh ta đã phải ép mình không nghĩ đến nàng bao nhiêu lần? Bao nhiêu lần anh ta ngồi ở bàn giấy, nhìn trừng trừng vào các báo cáo mà hình dung thấy thân mình thon thả và trắng trẻo của nàng nằm bên anh ta, những đốm vàng như tia nắng hạ bị mắc kẹt trong đôi mắt màu nâu đỏ của nàng, chỉ rực sáng với sự thèm muốn dành riêng cho anh?

Thế nhưng tất cả những cái đó sẽ không bền. Anh ta biết vậy và sự hiểu biết ấy là lá chắn che chở cho anh ta.

Cole giới thiệu Remy với người thuyền trưởng tên là Peder Van de Hor, một người Bắc Âu da thịt hồng hào, tóc vàng ngả qua màu xám tro. Sau khi đi xem sơ qua con tàu, giới hạn trong khu vực nhà bếp, các phòng ở của các sĩ quan, tới cầu chỉ huy, vì boong tàu luôn luôn bị chất chuyển hàng đầu tiên cho công ty, người thuyền trưởng để Remy đứng lại trên cầu chỉ huy vài phút, và Remy được dịp quan sát cần trục tốc độ nhanh đang cầu các container được chế tạo đặc biệt lên boong tàu để sắp xếp vào các khoang ở dưới. Còn lại một mình với nàng, Cole nhận thức sự im lặng đang có giữa họ, nếu có thể gọi là im lặng, giữa tiếng ồn của các cần trục và tiếng gọi nhau của các phu khuân vác. Anh ta xích lại gần nàng hơn ở lan can, cố tình dán mắt vào các hoạt động trên boong tàu.

- Chi phí điều hành của chiếc Lady sẽ ít hơn nhiều so với Dragon mà nó thay thế. Không những thủy thủ đoàn ít người hơn, theo tỷ lệ, giảm bớt chi phí nhân công, mà các container kia còn giảm bớt sự mất mát, làm hạ được chi phí bảo hiểm. Dùng container còn có lợi là có thể chất hàng và xuống hàng trong vòng mấy giờ đồng hồ, nhờ vậy thời gian cập bến rút bớt, và hạ thấp phí tổn về nhân công, và còn có khả năng đi nhiều chuyến hơn, làm lợi thêm cho công ty – Anh ta nói, cố ý để lấp khoảng trống giữa hai người – Như viên thuyền trưởng đã nói khi chúng ta ở trên cầu chỉ huy, cái tốc độ cao hơn trung bình của chiếc tàu này...

- Thôi đủ rồi – Remy cắt ngang, vờ đưa hai tay lên trời ra vẻ đầu hàng, vừa cười vừa lắc đầu quây quây – Vô ích, Cole. Tôi sẽ không bao giờ phân biệt được giữa một tàu thủy chở container và một tàu thủy chở dầu.

- Cái đó có gì mà phải khoe khoang? – Cole đáp.

- Không phải là khoe khoang mà sự thật là vậy – Nàng quay lưng lại lan can, tựa hai cùi tay lên đó, để gió thổi lùa qua mái tóc – Nếu anh nói về đồ sứ thì là chuyện khác.

Câu nói của nàng hàm ý nhắc anh ta rằng, nàng là đồ sứ, còn anh ta chỉ là đồ gốm do đất sét thường tạo ra. Cả hai điểm anh ta đều không quên, mặc dầu nàng giả vờ không để ý. Anh ta chợt nhìn thấy chiếc phà ở xa xa đang lạch bạch băng qua dòng sông chảy cuộn cuộn để đến bến phà bờ bên kia, Cole quay lại lan can để nhìn theo nó.

- Chiếc phà đang chạy qua Algiers – Anh ta hát hàm về phía chiếc phà để chỉ cho nàng, và nàng quay lại, đưa tay vuốt mái tóc bị gió xoã xuống mặt – Tôi lớn lên ở đây, trong một ngôi nhà tầm thường cạnh đường Socrates.

Tên đúng của nó là mũi Algiers, và do đâu mà có tên ấy thì không ai còn nhớ cả. Trong thời kỳ Pháp và Tây Ban Nha cai trị, những trại nhốt nô lệ đã được dựng lên tại đó để tiếp nhận những người da đen mới chở đến từ vùng Tây Âu hay Phi Châu. Mặc dầu bị ngăn cách bởi dòng sông Mississippi, Algiers là một phần của thành phố New Orleans, có nhiều người gọi là khu Algiers đen, không phải vì gốc tích của nó.

- Có người bảo rằng Algiers là nơi xuất phát các bài hát Blues – Remy nói, và nhìn về mũi đất nhô ra. Rồi nàng quay lại dán mắt vào anh ta với vẻ

thằng thân cố hữu của nàng – Gần đây anh có trở về đây không? Đang có nhiều công trình được phục chế và canh tân rất đẹp. Trên thực tế, khu ấy đang trở thành một nơi được ưa chuộng.

Cole cảm thấy ngay câu nói ấy không phải chỉ là một lời nói suông, mà có ẩn ý gì trong đó. Anh ta hỏi:

- Phải chăng cô hàm ý là tôi có thể trở thành được ưa chuộng?

- Tôi không biết – Nàng quay lại đáp, miệng cười mỉm chỉ để chọc anh ta – Anh có nghĩ rằng bản thân anh cần được phục chế và đổi mới không?

- Không.

Nàng cười lớn:

- Tôi cũng không nghĩ vậy. Thật tình mà nói, tôi không tưởng tượng được anh khác bây giờ. “chịu hay không chịu”, anh là thế đấy – Nàng bỏ lan can quay mặt lại với anh ta bằng một cử chỉ duyên dáng và xoa hai bàn tay lên vạt áo sơ mi của anh ta, không bị trở ngại vì cái áo vest và cái cravat của anh đã cởi ra và bỏ lại ở nệm sau xe hơi – Và tôi rất mừng vì đã quyết định chịu anh.

Anh ta chặn hai bàn tay đang luồn lên cổ anh:

- Vấn đề là cô định đưa tôi đến tận đâu, Remy? Gia đình của cô không chấp nhận chuyện... tình hiện nay giữa đôi ta.

Nụ cười mỉm vẫn còn trên môi, nhưng nàng rút tay lại và nhích ra xa một chút:

- Có ai nói với anh về việc đó sao?

- Không! – Nhưng anh ta cũng không ngạc nhiên vì thế – Cha cô đang ở trong một tư thế lúng túng. Có lẽ tôi chỉ xứng đáng để điều hành công cuộc kinh doanh của gia đình, nhưng không xứng đáng để lấy con gái của ông. Tôi chắc chắn không qua lọt cuộc trắc nghiệm về máu, để xác định thành phần “máu xanh” (máu quý tộc) trong mạch máu của tôi.

- Tại sao anh cứ nêu lên những chuyện phi lý đó?

Anh ta thấy nàng sắp sửa nổi nóng, nhưng làm ngơ:

- Bởi vì đó là sự thật, dù cô chấp nhận hay không.

- Anh có biết cái gì mới là sự thật không, Buchanan?

Cơn giận của nàng bùng nổ, hai mắt bắn ra những tia vàng rực:

- Anh lớn lên ở khu Algiers và tôi thì ở khu Garden, điều đó là có thật. Xưa kia anh nghèo và tôi sung túc. Anh đã đấu tranh để sống, còn đối với tôi, cuộc sống là những du thuyền trên mặt hồ, những buổi khiêu vũ trong mùa hè, và những buổi dạ vũ hóa trang trong mùa Carnival. Anh đã làm việc để kiếm tiền theo học đại học, còn tôi thì theo học ở một trường đắt tiền. Anh đã đấu tranh để tiến lên địa vị ngày nay, còn tôi thì không! Và tôi nghĩ rằng, như thế thì đã sao? Trời đất, bộ anh nghĩ rằng tôi xét đoán giá trị của một người đàn ông căn cứ vào gốc gác của anh ta hay lai lịch của anh ta hay sao?

Bây giờ nàng lại nói thế, cũng trong cơn nóng giận như vậy, và nhớ lại rõ ràng cả lời lẽ và cảm xúc của nàng lúc đó. Nghe nàng nói, Cole lại cảm thấy rung động dù tự kiềm chế như lúc đó.

Lúc đó, cách đây mấy tháng, nàng đã quay phắt đi nhưng anh ta không để nàng bỏ đi. Anh ta đã nắm tay kéo nàng xoay lại, vì cần thấy mặt nàng, để xem nàng nói thật hay không. Rồi anh đã hôn nàng, ngay trên cầu tàu, giữa tiếng huýt sáo tán thưởng của các phu khuân vác, và cơn giận của nàng đã đổi thành sự say mê âu yếm.

Anh ta cảm thấy bị thúc đẩy muốn diễn lại cảnh này cho đến hồi kết thúc giống như lần trước, và ánh mắt nàng cũng lộ vẻ thèm muốn như thế. Nhưng lúc đó anh ta đã tin tưởng ở nàng, đã tin rằng nàng khác những người khác, anh ta đã tin và đã phải trả giá vì vậy, một cái giá có thể còn lên cao hơn. Không, đã có quá nhiều thay đổi, đã có quá nhiều việc đổi thay. Anh ta không còn dễ tin nữa. Và tệ hơn, nàng cũng vậy.

Cole theo dõi sự thèm muốn tắt ngấm trong ánh mắt nàng, và anh ta không hề làm một cử chỉ gì, không hề đưa tay ra để giữ nó lại ở đấy. Có lẽ anh ta nên làm vậy. Có lẽ nàng đã quên hết. Có lẽ nàng sẽ không bao giờ nhớ lại, ngoại trừ một điểm là gia đình nàng sẽ tìm cách làm cho nàng nhớ lại.

Ngọn gió ban mai thổi một lọn tóc của nàng bay xõa xuống má. Nàng vuốt nó lên, và mắt họ không còn nhìn nhau nữa.

- Tôi nhớ giây phút ấy – Nàng điềm tĩnh nói – Chuyện đã xảy ra như thế, phải không?

- Phải – Tiếng anh ta nghe cộc lốc, và anh ta biết vậy. Cố che giấu điều đó,

anh ta liếc vào đồng hồ tay – Tôi phải có mặt ở văn phòng trong 10 phút nữa. Tốt hơn, cô nên đi theo tôi, và tôi sẽ gọi taxi đưa cô về nhà.

Remy lắc đầu:

- Tôi đi bộ được.

- Giờ này thì không nên, và khu vực này càng không nên.

Anh ta cầm cánh tay nàng kéo đi khỏi bến tàu. Nàng cưỡng lại một chút, nhưng rồi thôi rồi để anh ta dẫn đến xe hơi.

Remy ngồi im lặng trong khi xe chạy ra khỏi bến tàu. Trước khi rời nhà đi sáng nay, nàng đã hy vọng sẽ nhớ lại một cái gì. Nàng đã nhớ. Nàng đã có được thêm một mẫu ký ức, một mẫu ký ức đẹp để về nhiều mặt. Thế nhưng, sau đó... nàng có cảm giác rất mạnh mẽ là đã mất một cái gì? Tại sao? Tại sao nàng nghĩ vậy? Tại sao nàng cảm thấy vậy?

Nàng liếc trộm Cole. Ngay cả khi nhìn nghiêng, khuôn mặt anh ta cũng mang cái vẻ lạnh lùng và khó chịu đã lộ ra với nàng ở bến tàu. Làm như anh ta thù ghét nàng, cũng người đàn ông đã làm tình với nàng một cách vô cùng dữ dội, như tuyệt vọng, không chừa một điều gì không làm, mới hôm qua đây thôi. Tại sao anh ta đã thay đổi? Nàng đã làm điều gì? Hay là... vì anh ta đã làm một điều gì?

Nàng chợt cảm thấy căng thẳng, ráng sức để nhớ, và liền thư giãn trở lại. Ký ức của nàng không phải là thứ có thể ra lệnh cho nó trở lại, như nàng đã đau đớn nhận thấy. Để thay đổi ý nghĩ, Remy tập trung sự chú ý vào khu buôn bán của New Orleans đang mở ra trước mặt nàng với các phố giống như những cái vệt thảm chạy dài giữa các tòa nhà cao, đủ kiểu kiến trúc chọn lọc, với những tòa nhà theo kiểu thế kỷ XIX xen lẫn những nhà cao tầng bằng kính và bê tông của thế kỷ XX. Nàng chờ cho Cole rẽ vào đường Poydras và vào đến trung tâm của khu ấy. Nhưng anh ta lại rẽ vào ngã dẫn vào khu bán hàng quốc tế.

– Đi vào đây làm gì? – Nàng day qua Cole và cau mày, khi anh ta mở cửa xe phía nàng và đưa một bàn tay ra mời nàng bước xuống – Tôi tưởng anh phải có mặt ở văn phòng chứ?

- Đây là nơi đặt các văn phòng của Công ty Crescent Line – Anh ta đáp, và khoát tay chỉ về hướng tòa nhà baba tầng trong khi anh bước xuống xe

không cần anh ta đỡ.

- Tôi không nhớ cái đó – Tại sao? Nàng tự hỏi – Ở đây lâu chưa?

- Từ đầu những năm 60, khi tòa nhà vừa được xây cất. Theo tôi hiểu, ông nội cô đã quyết định dời trụ sở công ty tới đây – Anh ta đỡ cánh tay nàng và dẫn đi vào cửa – Một hành động thông minh vì có khoảng 28 tòa lãnh sự nước ngoài và văn phòng thương mại đặt ở khu bán hàng này, cũng như nhiều xí nghiệp xuất nhập khẩu, công ty xà lan, và công ty tàu thủy khác.

Đáng lẽ nàng đã tỏ ra ngạc nhiên vì anh ta khen một hành động của một người trong gia đình nàng là một điều hiếm có, nhưng nàng vẫn còn lạ lẫm vì các văn phòng của công ty nằm ở trong tòa nhà này. Nàng không cãi lại anh ta, nói dích xác là vậy, nàng chỉ có một cảm giác mơ hồ là anh ta giấu nàng một điều gì, một điều mà nàng “gần như” nhớ ra một mình.

- Có xe taxi vừa đậu kia! – Tay anh ta nắm chặt tay nàng. Khi anh ta bắt đầu hướng dẫn nàng về phía ấy.

Remy bước lùi lại:

– Không, tôi chưa muốn về nhà. Tôi muốn xem các văn phòng.

Anh ta mở miệng định cãi lại, nhưng rồi im lặng và quay đi về phía tòa nhà. Khi lên đến lầu thứ 15, nàng thấy biểu tượng của công ty ở cửa, bằng chữ vàng có viền đen đề tên The Crescent Line. Một tấm bản đồ thế giới có ghi các hải cảng quan trọng và các đường hàng hải chiếm cả một bức tường ở khu tiếp tân, một cách trang trí rất điển hình của một công ty hàng hải, cũng như các mẫu tàu thủy viễn dương có đường nét đẹp và những kiểu tàu hiện đại lộng lẫy.

Nàng đi theo Cole dọc hành lang rộng đến khu văn phòng ban giám đốc. Nàng máy móc chào lại người thư ký của anh ta, nhưng không dừng lại ở bàn giấy bà ấy khi Cole làm vậy.

- Họ đến chưa? – Cole hỏi, trong khi Remy thờ thần không yên trong phòng giấy ngoài, cố tìm một điểm gì quen thuộc, bàn tay sờ lên tay vịn của một cái ghế nệm, và tự hỏi có phải đó là cái ghế mà Cole đã đặt bức tranh in lên để kiểm soát xem có hư hại gì không, rồi tiếp tục di chuyển khi nó không khơi dậy một âm hưởng nào trong đầu nàng.

- Chưa, thưa ông Buchanan – Bà thư ký khó nhọc mới giữ được thân hình

mảnh khảnh trả lời, và nói thêm – Tôi đã để một chồng thư trên bàn giấy của ông, chờ ông ký.

Remy dừng lại một chút trước cửa vào văn phòng của anh ta ở góc tòa nhà, mơ hồ nghe Cole nói:

- Cô Jardin sắp về. Bà lo liệu cho có xe taxi chờ sẵn dưới nhà để đưa cô ấy về.

- Tôi lo ngay.

Bàn tay Remy đặt lên nắm cửa cô nhận thấy cần phải nhìn bên trong. Nàng vặn nắm cửa bằng đồng, đẩy cánh cửa mở toang. Nàng ngần ngừ rồi bước vào phòng. Đôi giày boots cao nện vang trên sàn gỗ cứng cho đến khi nàng bước lên tấm thảm Tabriz dày. Ánh sáng ban mai lùa qua các cửa sổ rộng lớn, làm cho gỗ lát ở vách bóng loáng, gỗ gụ đã lên nước, mà trí óc cho nàng biết không phải chỉ mấy chục năm mới lên nước bóng như thế. Phải một thế kỷ, có lẽ, chứ mấy thập kỷ cũng chưa được. Cái ghế nệm dài bọc da và cả ghế dựa ở khu tiếp khách nhỏ hẹp cho thấy đã có quá nhiều bàn tay sờ vào. Và cái bàn giấy đồ sộ, có chỗ để chân khoét ngay giữa, rõ ràng là một món đồ cổ, hiệu Sheraton, nàng nghĩ thầm. Lạ lùng hơn bao giờ cả, nàng quay lại và bắt gặp Cole đang nhìn nàng theo dõi ngay bên trong cửa.

- Tôi không hiểu. Văn phòng này... cũ rồi.

- Phải. Ông cụ nội của cô dời trụ sở của công ty đi, nhưng đã giữ nguyên phòng giấy của ông cụ. Nó đã được tháo ra từng mảnh: sàn, vách và trần, lắp lại ở đây. Dĩ nhiên ông cụ đã phải chừa các cửa sổ của tòa nhà này ra, một cách miễn cưỡng, như tôi đã nghe nói lại.

- Trong tiềm thức tôi ắt hẳn đã nhớ ra cái phòng giấy này cổ xưa đến mức nào, mà không nhớ là nó đã được dời đến đây.

Nàng đưa tay quay một vòng trái cầu cổ kính trong cái giá Clippendale của nó, và tự hỏi nàng có chơi với nó khi nàng còn bé và đến đây thăm cha hay không.

- Nếu cô đã thoả mãn sự tò mò, hay thứ gì khác, thì tôi có việc phải làm – Anh ta nói cộc lốc và bước ngang qua phòng đến bàn giấy.

Remy ngẩng lên nhìn biết rõ anh ta muốn nàng ra về và nghi ngờ không phải chỉ vì anh ta bận việc. Nàng nói:

- Tôi có một câu hỏi khác.
- Cái gì vậy? – Giọng anh ta gay gắt, như cố ý tỏ ra cứng cỏi với nàng, giống như khi ở cầu tàu.
- Tại sao anh ra khỏi phi cảng tối qua mà không nói một tiếng với tôi hay với ai khác?
- Tôi có một câu hỏi dành cho cô. Tại sao cô không đi theo tìm tôi?
- Tôi không có câu trả lời cho câu hỏi đó.
- Và có lẽ điều ấy, tự nó đã là một câu trả lời.
- Có lẽ.

Bước ra xa trái cầu, ánh sáng ở cửa sổ phản chiếu lại trên một bức chân dung đóng khung, làm nó mờ đi và lôi kéo sự chú ý của nàng. Trong trí nàng thoáng hiện ra hình ảnh một người đàn ông tóc bạc trắng, đứng cứng nhắc, mình mặc áo vest có hai ve rộng.

- Ông nội! – Nàng nhận ra ngay - Có phải đây là chân dung của ông nội tôi?

Không chờ Cole xác nhận, Remy bước tới để tự mình xem lấy. Nàng ngạc nhiên nhìn chăm chăm vào hình người đàn ông bảnh bao trong bức tranh sơn dầu, mặc một cái áo vest có vạt sau dài màu đen và một áo gilê bằng gấm màu bạc. Tóc ông không bạc chút nào, mà màu đỏ sậm, cắt khá ngắn, chỉ đến ngang vành tai, và rẽ ngôi hơi lệch về một bên, chỉ có điểm đó là chỉ dấu ông chịu khuất phục một chút, nếu có. Cặp mắt ông tươi cười, và một cái cười mỉm làm đôi ria mép của ông vểnh lên, tạo ra hai nếp nhăn trên hai má rúm nắng thật sậm của ông. Cảm tưởng toàn bộ là một người đàn ông mạnh khoẻ, đầy nghị lực, thích chấp nhận thách đố, không sợ rủi ro.

- Người trong tranh là ai thế? – Bức tranh này là một bức của anh, phải không? – Ngay khi vừa hỏi, Remy giật mình và hơi tái mặt – Tôi đã hỏi anh câu đó rồi, phải không?

Anh ta gật đầu, và chờ xem nàng còn nhớ được gì nữa không. Nhưng sau đó trống rỗng:

– Anh đã nói gì với tôi khi tôi hỏi?

- Đó là chân dung của người sáng lập công ty. Tôi tìm thấy nó bị chôn lấp dưới bụi bặm đã được 100 năm trong một nhà kho của công ty, dọc theo bờ



sông.

Nàng nhìn lại bức tranh:

- Lạ lùng chưa. Ông ta không giống dòng họ Jardin chút nào.

- Bởi vì ông ta không phải là dòng họ Jardin – Cole nói.

- Cái gì? Chuyện ấy không thể có được. Từ xưa, người dòng họ Jardin luôn luôn làm chủ công ty Crescent Line.

- Không phải luôn luôn. Chắc chắn không phải trong lúc đầu. Người này, Brodie Donovan, sáng lập ra công ty Crescent Line.

- Donovan! – Trong lòng nàng muốn phủ nhận tất cả những gì Cole đã nói, vì chắc chắn rằng anh ta phải sai lầm. Nhưng nàng không nhớ được. Anh ta nói đúng chẳng? Có phải đây là thêm một mẫu thông tin về gia đình nàng còn bị kẹt sau bức tường quên lãng?

- Đúng ra, Remy – Cole nói tiếp – Tên cô phải là Donovan, không phải là Jardin.

- Anh nói gì vậy? – Nàng hoàn toàn bối rối.

Anh ta định trả lời, nhưng nhìn ra cửa, anh ta ngừng lại một giây, và mỉm cười lạnh lẽo.

- Có lẽ cô nên nhờ chú cô giải thích cho.

Remy quay phắt lại phía cửa thông ra phòng ngoài đang còn để mở. Marc Jardin đứng chân trong chân ngoài ở đấy, cặp mắt màu sẫm của ông ta nheo lại nhìn bức tranh, môi mím lại có vẻ không bằng lòng. Rồi cái vẻ ấy biến mất, không còn lại dấu vết, thay bằng một nụ cười mỉm trống rỗng.

- Đây là một sự ngạc nhiên, Remy – Ông bước qua tấm thảm tới gần nàng.

- Chú Marc. Chào chú.

Nàng chắc chắn ông ta đã nghe được những câu nói khẳng định của Cole vừa rồi về gia đình nàng, thế nhưng hình như ông ta cố tình làm ngơ. Tại sao? Sự im lặng của ông phải chẳng chứng minh những câu ấy là đúng sự thật? Hay Brodie Donovan là một đề tài ông không muốn bàn đến trước mặt Cole? Một tiếng nói khẽ bên trong nàng bảo rằng “ các bí mật của gia đình nên để yên”. Nàng làm theo ông, và đáp:

- Sáng nay cháu đi dạo, và... cuối cùng đến đây.

- Có chuyện gì ông đến văn phòng sớm vậy, Marc? – Cole hỏi với vẻ hơi xa

cách và đứng đưng – Vào giờ này thường thì ông còn ngồi với bạn bè ở tiệm cà phê của khách sạn Pontchartrain kia mà?

- Thường thì vậy – Chú nàg thừa nhận – Nhưng có cuộc họp sáng nay.

- Có cuộc họp sáng nay! Nhưng điều đó có liên quan gì đến ông? – Giọng Cole có vẻ lạnh lùng khó chịu, làm cho nhiệt độ trong phòng có vẻ như hạ xuống vài ba độ.

- Tôi cảm thấy nên có mặt ở đây – Marc Jardin trả lời, nụ cười mỉm trở nên hơi gượng gạo.

- Tại sao?

Cổ chú nàg bắt đầu đỏ ửng:

- Tại sao? – Ông ta cười lớn, hơi có vẻ gượng ép – Tôi là một quản trị viên của công ty, Cole, cũng như là một thành viên của hội đồng quản trị và một cổ đông quan trọng.

- Đúng là vậy – Cole đồng ý – Nhưng tôi e rằng ông đã quên bây giờ “tôi” thay mặt cho công ty. Và sự hiện diện của ông hôm nay không cần thiết.

- À ra vậy – Chú nàg lẩm bẩm, vẻ mặt và bộ điệu cứng nhắc, chờ người ra. Nhận thấy ông ta không có cách nào để rút lui mà không bẽ mặt, Remy vội vàng lên tiếng:

- Nếu người ta không cần chú ở đây, cháu nhờ chú cho cháu quá giang về nhà, được không, chú Marc?

Ông quay lại, mắt ánh lên vẻ biết ơn:

- Chú rất sẵn lòng, Remy – ông đưa cánh tay ra mời nàg vịn vào một cách đùa giỡn. Remy vịn vào và cùng ông đi ra khỏi văn phòng của Cole.

**Janet Dailey**

Vũ Hội Hoá Trang

Dịch giả: Văn Hoà

## **Chương 12**

Ngồi trong chiếc xe Mercedes màu xám của chú nàng, Remy lắng nghe ông nói trong khi ông ta lái xe dọc theo đại lộ St. Charles đưa nàng về nhà. Từ khi ở văn phòng Cole ra xe, Marc Jardin thao thao kể chuyện về cậu con trai, các cô con gái và các đứa cháu nội, ngoại, kể với nàng về những buổi diễu hành và lễ lạc mà các đứa cháu của ông tham dự, và những chuyện vui vẻ phản ứng của chúng. Remy mỉm cười ở những chỗ nào nên cười, nhưng không tập trung chú ý được vào đấy. Mắt nàng cứ nhìn qua cửa kính xe quan sát ánh sáng ban mai trên đại lộ, không còn bị che khuất bởi bóng tối trong đêm trước và sương mai cuồn cuộn từng lớp vào sáng hôm sau.

Dọc theo con đường người ta thích đến xem diễu hành này, còn thấy những dấu tích của mùa đại hội hóa trang đang diễn ra như các hạt tròn màu sắc sặc sỡ treo ở các cành cây sồi hùng vĩ dọc hai bên đại lộ, và những cái tách bằng nhựa dẻo rất được dân chúng ưa thích, dùng để chứa rượu họ uống, nằm dưới chân các bụi cây khô cắm dọc theo các khoảng trống, với các nụ hoa sắp nở màu hồng rực rỡ.

Đây đó Remy thấy thấp thoáng lá cờ chính thức của câu lạc bộ đại hội hóa trang ưu tú Rex bay phấp phới trước một tòa dinh thự ở khu phố Garden, nằm yên ổn sau những hàng rào bằng sắt uốn kiểu cọ và bao bọc bằng những bụi hoa mộc lan cao ngất. Thấy các dấu hiệu, nàng sức nhớ rằng theo truyền thống, chỉ những nhà cai trị cũ của Mardi Gras, những vị vua và các bà hoàng hậu của họ mới được quyền treo cờ màu tím, xanh lục và vàng trước nhà họ. Màu tím tượng trưng cho công lý, xanh lục cho lòng trung thành, và vàng cho quyền lực.

Thấy các dấu hiệu bên ngoài của mùa đại hội hóa trang, Remy lại càng thắc mắc, tại sao Marc Jardin đã cố tình lái câu chuyện giữa họ đi xa câu chuyện vừa bị tiết lộ trong văn phòng của Cole. Tại sao ông không nói cho nàng biết Brodie Donovan là ai? Nàng nhớ cách ông nhìn trừng trừng vào bức

chân dung, và nàng chắc chắn rằng ông đã nghe Cole khẳng định người mang tên Donovan ấy đã sáng lập ra công ty Crescent. Vậy mà ông chẳng nói gì về chuyện ấy cả, và không thể cho nàng có cơ hội để hỏi. Cũng vì thế, nàng đã không thúc ép ông đem chuyện ấy ra nói. Tại sao nàng miễn cưỡng không muốn hỏi ông?

Cơ hội để sửa chữa sự thiếu sót ấy không còn nữa, vì ông ta vừa nói

– Đến rồi!

Và quẹo chiếc Mercedes vào giữa hai cột bằng sắt uốn, hai cánh cổng của tòa nhà cổ đã mở ra cho xe vào.

- Cháu trở về nhà lại, chắc là mừng lắm, sau những nỗi khổ cực đã trải qua?

- Nếu chú nói với cháu như vậy cách đây hai hôm ở Nice, có lẽ cháu đồng ý với chú – Remy đáp trong khi ông ta đậu xe lại trước nhà để xe ngựa cũ, đã biến cải thành một gara chứa bốn chiếc xe hơi – Bây giờ cháu có cảm giác những sự khổ cực chỉ mới bắt đầu.

Ông để sự im lặng bao trùm lấy họ mà không nói gì. Sự im lặng ấy càng rõ rệt hơn sau những câu chuyện tầm phào ông nói suốt này giờ trong khi lái xe đến đây, và điều đó làm Remy càng tin rằng câu nói của nàng có thể đúng sự thật nhiều hơn nàng tưởng.

Khi họ bước qua cửa hông để vào nhà, mùi thơm ngào ngạt xông lên, và chú nàng dừng lại hít mạnh, giả bộ thích thú một cách cường điệu. Ông nói:

- Hình như Nattie mới nướng xong một mẻ bánh mì sáng nay, thơm quá!

- Vừa đúng lúc cô về – Một người đàn bà da đen cao lớn, mảnh dẻ, đứng ở cuối hành lang, mình đeo một cái tạp dề trắng buộc chặt vào một bộ đồng phục màu đen. Tóc chị ta cắt sát ở hai bên, và dành lại để bùng lên ở đỉnh đầu. Tóc quấn lẫn những sợi đã muối tiêu, kiểu này vừa đẹp vừa tiện lợi, và làm nổi bật hai gò má cao của chị. Cặp mắt đen của chị ta nheo lại nhìn Remy – Tôi thấy hình như khi bị va chạm vào đầu, không phải cô chỉ mất trí nhớ mà thôi, mà còn mất cả một phần lý trí nữa. Ai lại đi dạo trước khi trời sáng!

- Ất hẳn chị là Nattie – Remy tiến tới gần chị ta, chờ xem có một tia sáng nào của ký ức lóe ra khi thấy người đàn bà này không.

- Trong nhà chỉ có độc một người đàn bà da đen mà thôi, tôi không thấy có

cách nào cô làm tôi với người khác được.

Remy ngạc nhiên phì cười:

- Chị luôn luôn nói thẳng như vậy sao?

- Nếu có, thì do tôi học của cô đấy.

Chị ta đáp ngay thật nhanh khiến Remy chắc rằng câu đó là điển hình cho những câu đối đáp giữa hai người trong quá khứ.

- Họ ở đâu cả? – Marc hỏi.

- Ông Frazier và bà Sibylle đang dùng cà phê buổi sáng ở phòng lộ thiên – Nattie cắt ngang để trả lời.

- Để tôi báo cho họ biết, cháu đã về – Ông ta nói với Remy, rồi đi vào, sải bước về phía gian phòng bằng gỗ và kính màu trắng.

- Ông bà thấy mảnh giấy tôi để lại chưa? – Remy hỏi.

- Tôi tìm thấy – Nattie đáp – Khi ông bà bảo bưng cà phê sáng lên phòng cô. Liên khi đó, bà chủ bắt đầu lo rằng nếu cô mất trí nhớ, làm sao cô biết nhà ở đâu mà tìm đường trở về?

- Tôi đã hứa sẽ về được.

- Cô thử nói cho bà tin được không? – Nattie đáp và bắt đầu lộ vẻ bực mình.

Mặc dầu người đàn bà da đen nói với nàng bằng lời lẽ thân mật Remy để ý không một lần chị ta hỏi nàng đã đi đâu, tại sao đi, và đã làm gì. Nàng nhớ rằng cô đã bảo nàng coi Nattie như một người thân trong gia đình trên thực tế, nhưng hiển nhiên không đến mức nàng cảm thấy phải khai báo với chị ta nàng đi đâu. Và cũng hiển nhiên là Nattie không trông đợi nàng làm vậy.

Nattie bỗng đưa bàn tay lên, lòng bàn tay đỏ hồng, và áp vào má Remy:

- Tôi vui mừng thấy cô về nhà. Tôi lo cho cô quá! – Chị ta nói, hơi cộc lốc một chút, rồi vội vàng rút bàn tay lại – Tôi không hiểu sao tôi đứng đây nói chuyện với cô trong khi còn việc phải làm. Cô hãy lên nói với ba má, trong 20 phút nữa điểm tâm sẽ dọn lên. Và hỏi ông Marc có ở lại dùng điểm tâm không?

- Vâng – Remy đáp, nhưng Nattie không chờ nàng trả lời mà vội vàng đi xuống bếp.

Remy mỉm cười đi về phía chú nàng đã đi hồi nãy. Không còn có mặt

Nattie làm nàng đăng trí, ý nghĩ của nàng tức thì quay trở lại với những gì xảy ra ban sáng, với Cole và chú nàng.

Tới gần phòng lộ thiên, nàng nghe có tiếng nói, và tự động đi chậm lại.

- Tôi không bao giờ nghĩ rằng Buchanan có thể cấm không cho chú dự buổi họp – Tiếng cha nàng vang ra, có vẻ bức tức và lo lắng – cChuyện này càng làm cho mọi việc rắc rối thêm.

- Anh nói thế là còn ít – Chú nàng đáp – Bây giờ chúng ta sẽ phải tìm một cách khác để truy tầm cái gọi là bằng chứng mà công ty bảo hiểm quả quyết rằng họ đã có. Chưa biết được cái đó là cái gì, chúng ta chưa thể chắc chắn đường lối hành động kế tiếp tốt nhất là gì.

- Sao chú không sắp xếp để gặp riêng cái đại diện của công ty bảo hiểm ở một chỗ khác văn phòng – Gabe đề nghị – Lấy lý do là cần họp với họ để biểu lộ sự quan ngại của gia đình đối với những điều họ nêu ra.

- Trong giai đoạn này, được, dù lý do ấy có đứng vững như thế nào, tôi cũng thấy rằng không khôn ngoan – Marc Jardin nói – Nó có thể gợi ý cho họ nghĩ rằng các lời buộc tội của họ phần nào có cơ sở đúng đắn. Làm như vậy, chúng ta có thể mất một lợi thế để thương lượng.

- Thật tình mà nói – Cha nàng xen vào – Tôi lo ngại hơn là công ty bảo hiểm có thể thực hiện lời hăm dọa của họ công khai hóa toàn bộ câu chuyện về chiếc Dragon. Một vụ tai tiếng như vậy sẽ vô cùng có hại.

- Nếu là con, thì việc đó không đáng lo, ba ạ. Có thể đánh cá rằng công ty bảo hiểm cũng muốn tránh làm việc đó như chúng ta. Nhưng chú Marc nói đúng. Trước khi ta có hành động gì, ta phải tìm cho ra họ nắm được những bằng chứng gì, nếu có.

- Và Buchanan biết chuyện ấy – Cha nàng lẩm bẩm – Gã ấy quý quyết quá chừng!

Remy lợi dụng giây phút im lặng sau đó để tiến lên mấy bước còn lại, tới gần cửa kính vào phòng lộ thiên.

- Chào tất cả!

Nàng cảm thấy sự căng thẳng trong phòng, dù mọi người đều đang mỉm cười, cha nàng ngồi ở cái ghế mây bọc nệm, mẹ nàng đang khuấy kem vào tách cà phê cạnh cái xe đẩy mang cà phê, Gabe đứng ở cửa sổ có nhiều tấm

kính, tựa vai vào khung cửa gỗ sơn trắng, còn Marc Jardin thì đứng ngay giữa phòng, như thể đang đi đi lại lại trong phòng và đột ngột dừng lại

– Tôi có phạm sự thông báo rằng, các thức ăn điểm tâm sẽ được dọn lên bàn trong 20 phút nữa – Nàng nói và hỏi – Chú có dùng bữa với chúng tôi không, chú Marc?

Trong khoảnh khắc, Remy kinh ngạc vì ý thức rõ nàng không nhận ra ai trong gia đình cả, tuy rằng nàng biết từng người một, họ là ai. Họ là gia đình của nàng, nhưng thế mà họ là những kẻ xa lạ. Nàng không nhớ chút gì về họ. Ngay cả Gabe và mẹ nàng. Những ký ức từ thời thơ ấu nàng đã nhớ lại về người anh của nàng không cho nàng biết gì thêm về người anh bây giờ, cũng như hình ảnh thoáng qua về mẹ nàng đứng trong vườn hoa hồng, không cho nàng biết bà là người như thế nào. Bất giác Remy ngẩng cằm lên cao hơn một chút nữa, và cố xua đuổi những ý nghĩ làm nàng bất an ấy.

- Tôi e rằng không dùng bữa điểm tâm được sáng nay, dù rất muốn nếm các bánh của Nattie làm rất ngon, vì cần trở lại văn phòng – Marc Jardin đặt lại tách đĩa lên cái xe đẩy.

Remy vội nói ngay để chặn ông ta ra về:

- Trước khi tôi vào đây, tôi nghe chú nói... gì đó về những điều đó công ty bảo hiểm nêu ra chống lại công ty tàu thủy của chúng ta? Có chuyện gì vậy? – Nàng nhìn họ và bắt gặp họ hấp tấp liếc trộm nhau – Phải chăng đó là một chuyện lẽ ra tôi không nên biết?

- Cháu biết cũng không sao, Remy ạ – Chú nàng đáp, và dịu dàng mỉm cười có ý trách móc – Họ chỉ tranh chấp về một đòi hỏi của chúng ta đưa ra. Cháu cũng dư biết các công ty bảo hiểm ra sao. Ta đóng phí bảo hiểm đó họ đặt ra quá cao, vậy mà khi ta đòi một khoản bồi thường quan trọng liên quan tới một hợp đồng bảo hiểm, y như rằng họ viện ra lý này lý nọ để tránh khỏi phải bồi thường. Đó là điều họ đang làm trong vụ này.

Remy cau mày:

- Nhưng chú nói nghe có vẻ nghiêm trọng quá.

- À, Remy – Chú nàng nói ra và cười lên, rồi quàng tay ôm vai nàng một cách âu yếm – Công việc làm ăn thì luôn luôn rất nghiêm trọng – Ông nói, rồi nhìn cha nàng – Frazier, anh có nhớ hồi chúng ta quyết định đã đến lúc

thay đổi biểu tượng của công ty Crescent không? Chúng ta đã dẫn đo lo âu về việc đó suốt hơn một tháng.

- Đúng! – Sibylle Jardin xen vào trong khi bưng tách cà phê và băng qua phòng đưa cho Gabe – Họ cãi nhau hết ngày này qua ngày khác, cứ như là quyết định của họ có ảnh hưởng trực tiếp đến vận mệnh của thế giới.

- Cháu thấy chưa? – Chú nàng hỏi, rồi vỗ lên vai nàng một cái, và không buông vai nàng ra – Tôi phải đi! – Ông bước đi, và dừng lại ở ngưỡng cửa, quay lui nói – Hề biết được điều gì, tôi sẽ gọi điện thoại, cho anh, Frazier.

- Phải.

Remy nhìn ông ra về, băn khoăn tự hỏi phải chăng tình hình đối với công ty bảo hiểm ngay thẳng như vậy theo lời ông ta nói, hay chính việc này là điều rắc rối mà nàng đã cảm thấy. Nhưng làm sao như vậy được? Trước kia nàng không dự phần vào việc điều hành công ty hàng hải. Do đó, có ai cần đến nàng, mà nàng chưa cảm thấy, lại là một nhu cầu sinh tử, thậm chí ngay cả trong trường hợp công ty hàng hải thật sự lâm vào một cuộc khủng hoảng. Ất phải là một việc khác.

- Con muốn uống cà phê không Remy?

Remy quay lại, vì khung cửa không còn ai đó nữa.

- Con xin mẹ – Nàng đáp, và quan sát thấy mẹ nàng khẽ ấn tay lên vai chồng khi đi ngang qua ghế ông ngồi, và ông lơ đãng đưa bàn tay lên vỗ vỗ vào bàn tay bà. Một cử chỉ trao đổi giữa họ nói lên sự thương yêu hai chiều, một mối ràng buộc có vẻ càng chặt chẽ thêm sau 30 năm hôn nhân.

Điều đó khiến nàng phân vân tự hỏi, đã quan sát những cử chỉ ấy lần nào chưa trong quá khứ, hay là đã coi là đương nhiên.

Nàng theo dõi mẹ nàng rót cà phê từ cái bình bạc vào cái tách sứ, để ý hai bàn tay thanh tú của bà, các móng tay để dài vừa phải, và tô màu trong. Chỉ có các tĩnh mạch nổi lên ở lưng hai bàn tay nói lên tuổi tác của bà, ngoài ra, ngoại hình của bà trông còn rất trẻ.

Ngược nhìn lên, Remy thấy mặt bà cũng vậy, cảm tưởng đầu tiên là bà còn trẻ, và chỉ khi nhìn kỹ hơn mới thấy làn da mỏng đi ở quanh hai mắt và miệng. Nhưng mà cái đó không hề làm giảm đi vẻ lịch sự kín đáo, và vẻ duyên dáng cố ý ở bà, hay sự cương nghị trong tâm hồn bà mà nàng cảm



thấy bà có dư, vừa cứng rắn nhưng cũng vừa dịu dàng, nồng hậu. Nàng tự hỏi quan hệ giữa mình và mẹ như thế nào trước đây. Nàng có lấy mẹ làm mẫu không? Hai người có gần gũi nhau không? Remy phần nào không tưởng tượng ra được mình thổ lộ những bí mật sâu kín nhất của mình với mẹ, nhưng... nàng cũng không thể tưởng tượng đã gây gổ với mẹ hồi nào. Còn đối với cha, quan hệ giữa nàng và ông lại là một bí ẩn càng lớn hơn, vì nàng tuyệt đối không nhớ gì về ông hết. Nàng lại nhìn về phía ông, với những nét đằm đằm, tư lự, và cặp mắt màu sẫm đầy vẻ lo ngại... hay là lo sợ?

- Cà phê của con, Remy

Nàng cầm lấy cái tách và đĩa bà Sibylle trao cho. Khi nhìn lại, nàng thấy cha nàng cúi đầu xuống, khiến nàng càng ít chắc chắn hơn trước, phải chăng nàng đã thấy trong mắt ông sự lo sợ, hay chỉ là sự lo ngại sâu sắc. Chợt Gabe nói:

- Chúng ta vào phòng ăn được chưa? Nếu ở đây, tôi e rằng không tránh khỏi sự cám dỗ muốn nằm dài ra trên cái ghế nệm kia mà ngủ bù, vì đã mất ngủ khi bay đi bay lại một nửa vòng trái đất.

- Anh mệt hả? – Remy mỉm cười với vẻ thiện cảm, thấy mắt anh ta bị thâm quầng và sừng húp lên.

- Mệt? – anh ta nhướn một chân mày lên, hỏi vặn lại – Tôi thấy cần có mấy cái tằm để chống hai mi mắt lên mới mở ra được.

- Đừng làm vậy – Nàng giả bộ khuyên can nghiêm túc – Đau thật đấy!

- Có đau một chút cũng chẳng sao, mệt quá đã tê hết rồi – Anh ta nói giỡn lại, và bước tới quàng một tay lên vai nàng, tựa hết sức nặng vào người nàng – Em có chịu để anh nhờ em công anh vào phòng ăn được không?

- Anh nặng như vậy, em chưa ra tới cửa là đã ngã sụm rồi!

- Anh cũng đã nghĩ rằng, em sẽ nói vậy.

Anh ta đứng thẳng lên, nhưng vẫn giữ tay trên vai nàng, kéo nàng đi qua phòng ăn, theo sau là cha và mẹ họ. Gabe nói:

- Em nói cho anh hay, em tìm đâu ra nghị lực để đi dạo sáng nay sớm quá vậy?

- Dễ ợt. Em đã đi một nửa vòng trái đất, vì vậy, chỉ còn một việc để làm là

bay trở lại.

Hai người trao đổi chẳng đâu vào đâu cả, thế nhưng Remy ý thức rõ họ đã tự động trao đổi theo kiểu đó với nhau một cách tự nhiên, thoải mái vô cùng. Và sự thoải mái đó nói lên hai anh em vẫn gần gũi nhau ngay cả sau thời kỳ thơ ấu.

- Anh ước chi tìm được câu nói như thế. Cái đó cho thấy anh mệt đến thế nào – Anh ta nói, giả bộ nhăn mặt thất vọng – Vậy thì... em đi đến chỗ nào đích xác trong khi đi dạo?

- Em lên xe điện và đi tới khu Canada, rồi đi dạo qua khu phố Quatier. Anh sẽ ngạc nhiên nếu biết vào giờ đó khu ấy bình an và yên tĩnh đến thế nào – Nàng ngáp ngừng một chút rồi nói tiếp – Sau đó, em ngừng lại ở quán cà phê thế giới để uống cà phê, rồi đi thơ thẩn dọc bờ sông một lúc, và bỗng nhiên thấy mình ở bờ kè của công ty.

- Bờ kè! – Giọng của cha nàng vừa có vẻ sững sốt vừa có ý la rầy – Ở đó không phải là chỗ để một phụ nữ trẻ đi bách bộ một mình.

- Cole cũng có phản ứng như vậy khi gặp con ở đó – Remy thú nhận trong khi đi vào phòng ăn trang trí màu xanh dịu mát.

Cái bàn dài đã bày sẵn đồ dùng cho 4 người, màu gỗ tốt bóng láng dưới ánh sáng của ngọn đèn bằng đồng mạ vàng ngay bên trên, giống hệt ngọn đèn treo ở phòng khách chính. Một bình thủy tinh cao đầy nước cam mới vắt và 4 cái ly đặt trên cái bàn nhỏ dọn thức ăn theo kiểu đế chế Pháp, mặt đá cẩm thạch, ở đây có gắn tấm gương soi. Remy thoát ra khỏi cánh tay của Gabe, đến bên cái bàn ấy. Nàng nói:

- Thật ra, Cole đã dùng lời lẽ hơi thô lỗ một chút. Anh ta quát lên “cô làm cái gì ở đây?”.

- Ba lấy làm lạ, sao con lại gặp Cole sáng nay? – Cha nàng ngồi xuống ở đầu bàn nói.

- Thì bằng cách đó - Nàng đặt tách và đĩa của nàng xuống mặt bàn cẩm thạch, rồi bưng bình nước cam lên rót vào hai ly, một cho nàng và một cho người anh đang chờ – Sau đó, anh ta bắt con phải lên xe của anh ta về văn phòng, rồi lấy xe taxi từ đây về nhà – Nàng đưa ly nước cam cho Gabe và cầm ly của mình lên, bước qua ngòi vào chỗ – Nhưng khi...

- Không, đừng ngồi chỗ đó, Remy – Mẹ nàng nói khi nàng kéo ghế ra để ngồi - Đó là chỗ của Gabe.

Nàng buông lưng ghế có chạm trở ra, như nó đã làm nàng bỏng tay. Nàng sững sờ vì thấy mình bỗng nhiên trở thành lúng túng và không được thoải mái lắm. Một cảnh từ thời kỳ khác hiện ra trong trí nàng, một cảnh lúc nàng lên 7 hay lên 8 tuổi, mẹ nàng cũng đã nói rằng nàng không được ngồi vào chỗ ấy “đó là chỗ của Gabe”. Lúc đó nàng đã dậm chân rất trẻ con và cãi lại “nhưng anh ấy luôn luôn được ngồi cạnh ba”.

Remy nhìn sững vào chiếc ghế suýt nữa nàng đã ngồi, chiếc ghế cạnh ghế của cha nàng, và lẩm bẫm.

- Con không nhớ.

- Em có thể ngồi đó, Remy – Gabe ra hiệu cho nàng trở lại ghế – Không có sao.

- Không, em không nghĩ vậy – Nàng biết bây giờ mà ngồi đấy nàng sẽ không thoải mái. Nàng kéo một cái ghế khác, ở cuối bàn – Thà em ngồi ở đây.

- Tùy em – Anh ta nhún vai và ngồi xuống chỗ thường lệ.

Cha nàng tiếp tục câu chuyện như thể không có chuyện gì xảy ra:

- Ở khu bán hàng đó mà không tìm được một chiếc taxi thì lạ quá! Thường thường buổi sáng có ba, bốn chiếc ở quanh đấy.

- Sáng nay cũng có – Remy nói – Nhưng con muốn xem các văn phòng của công ty.

- Tại sao? – ông sững sốt nhìn nàng, bàn tay đang đưa ra định bưng ly nước cam bà vợ để trước mặt, thì dừng lại nửa chừng.

Thay vì giải thích các cảm nghĩ mơ hồ đã thúc đẩy nàng đến thăm trụ sở của công ty hàng hải thuộc gia đình nàng, Remy nói:

- Phần lớn là vì tò mò. Con muốn thử xem con còn nhớ gì không.

- Vậy em có nhớ lại không – Gabe hỏi.

- Trên thực tế, em nhớ bức chân dung của ông nội. Luôn luôn treo ở trên bức vách đó – Nàng đáp, vừa đúng lúc cửa thông qua giữa phòng ăn với bếp mở tung ra, và Nattie bước vào, tay bưng một cái khay. Ông Frazier Jardin lại đặt ly nước cam vắt xuống bàn và ngồi dựa ngửa ra, mặt tươi lên.

- A, cuối cùng đã có điểm tâm dọn lên. Thơm quá, Nattie.

- Dĩ nhiên – Chị ta đặt và đặt một đĩa trước mặt ông, đây chả trứng và sốt Hà Lan, với dâu tây và trái kiwi sặc sỡ – Món gì tôi nấu cũng thơm và ăn còn ngon hơn. Ông biết chứ, ông Frazier.

- Khi nào tôi quên, thì dòm vào eo là nhớ liền – Ông nói đùa.

Nattie cười khúc khích và tiếp tục dọn cho bà chủ. Remy vừa trải tấm khăn ăn lên đùi vừa nói:

- Nhân thế, cho tôi hỏi, có ai cảm phiền cho tôi biết Brodie Donovan là ai không? Cole quả quyết rằng ông ta sáng lập công ty Crescent. Có đúng vậy không?

Cha nàng liền trân cứng người lại, mặt lộ vẻ giận dữ:

- Nói theo nghĩa hẹp, thì anh ta nói đúng – Ông cắt một miếng chả – Ông ta là một kẻ đầu cơ trong thời chiến tranh, đã làm giàu bằng cách vi phạm lệnh phong tỏa trong cuộc chiến giữa các tiểu bang. Ông ta nhập lậu satin lụa, rượu whisky, rượu vang, và vô số các món hàng xa xỉ khác, bán lấy đôla theo giá cao, trong khi miền Nam kêu gào được tiếp tế các dụng cụ y tế và thuốc men, thức ăn, và chăn mền để khỏi bị đói rét. Tên của công ty có thể là của ông ta trong thời kỳ đầu, nhưng một người dòng họ Jardin mới là người biến công ty Crescent thành một công ty hàng hải được mọi người kính nể – Ông kết luận một cách cương quyết và coi thường. Quay qua Nattie ông Frazier trừng mắt hỏi – Có chuyện gì không ổn hả, Nattie?

- Tôi ấy à, không có gì – Chị ta đặt đĩa thức ăn của Remy trước mặt nàng rồi điềm nhiên nhìn lại ông – Ông có chuyện gì không ổn chẳng?

Ông nhìn trừng trừng chị ta một lát, rồi Gabe lên tiếng:

- Có phải Balzac đã nói rằng, tất cả các tài sản kếch sù đều bắt đầu dựng nên nhờ một tội phạm?

Ông Frazier Jardin nhìn sang Gabe một cách gay gắt, còn Nattie thì bưng cái khay không trở xuống nhà bếp. Ông nói:

- Không hài hước lắm, Gabe.

- Xin lỗi! – Anh ta liền cúi gầm mặt xuống có vẻ nhận lỗi, nhưng lén liếc nhìn Remy và mỉm cười.

- Tất cả những chuyện đó đã thuộc về dĩ vãng, và tốt hơn là để lại ở đấy, bất

kể Buchanan muốn nghĩ sao thì nghĩ – Ông Frazier nói.

- Vâng, nhưng... – Remy bắt đầu nói, nàng muốn hỏi ông tại sao Cole đã bảo tên họ của nàng lẽ ra phải là Donovan thay vì là Jardin.

- Hiện tại là cái chúng ta cần bàn đến – Cha nàng cắt ngang – Đặc biệt là bệnh mất trí nhớ của con, Remy, và chúng ta phải làm gì về việc đó.

- Phải làm gì? – nàng bối rối lặp lại – Ba muốn nói gì?

- Khi được biết tình trạng của con, ba đã gọi bác sĩ John...

- Bác sĩ John là ai? – Tên ấy không có nghĩa gì với nàng.

- Bác sĩ John Lucius Sebastian là bác sĩ của gia đình ta từ nhiều năm nay. Ông săn sóc cho ông nội con khi gần đất xa trời trong mấy năm chót và đỡ cho con ra đời – Ông kiên nhẫn giải thích – Dù con không nhớ được, ba chắc con cũng thích nghe rằng ông ta đã chú ý đặc biệt đến con. Ông ấy mến con từ nhiều năm nay. Lẽ tự nhiên ông ấy không yên tâm khi nghe nói con bị mất trí nhớ. Mẹ con và ba đã bàn bạc với ông rất lâu về những việc gì phải làm. Ông ấy giới thiệu một dưỡng đường ở ngoại ô Houston. Nhân viên ở đó có nhiều kinh nghiệm chữa trị những trường hợp như của con.

- Bác sĩ John đã bảo chỗ ấy đẹp lắm – bà Sibylle Jardin xen vào – Đó là một chỗ có khung cảnh khuất lấp, bình an và yên tĩnh. Mỗi... “khách”... có một nhà lều riêng cho mình trong khu ấy, đầy đủ người phục vụ nữ và nếu muốn, có thể có cả đầu bếp riêng. Thật ra, gần như là một chỗ nghỉ mát.

- Ba mẹ muốn con đến đó à? – Remy nhìn hết cha đến mẹ, không muốn tin những gì nàng vừa nghe nói.

- Bác sĩ John bảo đảm với ba mẹ rằng, các cơ sở và nhân viên của dưỡng đường ấy thuộc hạng nhất trong cả nước. Ông biết chắc chắn ba mẹ không muốn cho con ở một nơi nào không tốt bằng – Cha nàng điềm nhiên ăn thêm một miếng trứng – Ba nghĩ có thể đưa con đến đây ngày mai bằng máy bay. Ở đó có sân bay riêng...

- Không! – Nàng giận dữ cự tuyệt ngay, chính nàng cũng thừa nhận thấy nàng to tiếng một cách không cần thiết.

- Không? Con nói vậy là nghĩa gì? – Ông tỏ vẻ sững sốt về sự phản đối của nàng.

- Con muốn nói, con không đi đâu – Nàng đáp lại bằng giọng bình tĩnh hơn

nhưng không kém cương quyết.

- Nhưng tại sao? Con có thể được săn sóc và chữa trị đúng mức ở đây. Không vì mục đích nào khác là để cho con lấy lại trí nhớ. Ất hẳn con cũng muốn vậy như ba mẹ.

- Dĩ nhiên là con muốn vậy.

- Vậy thì họ có thể giúp con đạt được cái đó, Remy.

- Họ không làm được đâu – nàng cãi – Chứng mất trí nhớ của con không thể chữa trị bằng thuốc hoặc chữa trị tâm lý hay thôi miên. Ba cứ tin con, con đã hỏi về mọi khả năng khi con nằm ở bệnh viện tại Nice, trong lúc cố tìm trong tuyệt vọng xem con là ai. Rủi thay chứng mất trí nhớ của con là do chấn thương sọ não, một chứng bệnh đòi hỏi thời gian để lành. Ông bác sĩ chuyên khoa đã quả quyết như vậy.

- Ba không sẵn sàng chấp nhận ý kiến của ông ta – Ông Frazier nói – Theo ý ba, ta nên tham khảo ý kiến một chuyên gia thứ hai. Dù sao, người bác sĩ chuyên khoa con nói đó là ai? Ông ấy có những chứng minh gì? Làm sao biết chắc ông ta theo kịp những tiến bộ mới nhất của y học?

- Con đã hỏi kỹ – Nàng xăn một miếng thịt mỡ khô Canada ngâm trong nước sốt Hà Lan đông đặc, lòng cảm thấy tức giận và phân vân một cách khó giải thích. Nhưng về chuyện gì? Tại sao? Ba mẹ nàng chẳng phải đã hành động vì quan tâm đến nàng hay sao? Hay là họ cố kiểm soát cuộc đời nàng? Trong quá khứ họ đã làm vậy, hay không? Phải chăng vì vậy mà tiềm thức nàng xúi giục nàng phản ứng lại?

- Nếu chứng mất trí nhớ của con thuộc loại cần có thời gian để lành, thì đường đường ấy là một khung cảnh lý tưởng – Mẹ nàng nói – Ở đây con có thể nghỉ ngơi, thư giãn và có cơ hội để phục hồi sức khỏe, không bị căng thẳng vì chuyện gì cả.

- Ở đây con cũng có thể được như vậy, mẹ ạ – Nàng cương quyết nói và đặt đĩa xuống- Tại sao ba mẹ nôn nóng muốn đẩy con đi nơi khác ngay vậy? Con về nhà chưa được 24 giờ?

- Ba mẹ nôn nóng muốn cho con lấy lại trí nhớ, Remy ạ – Mẹ nàng nói, vẻ mặt đau đớn – Không phải là ba mẹ không muốn cho con ở đây. Nhưng ba mẹ cố gắng không nghĩ đến mình, chỉ nghĩ đến việc gì tốt nhất cho con.

- Chỗ tốt nhất để con chữa bệnh là ở đây! – Một lần nữa, nàng có cảm giác mạnh mẽ vô cùng là nàng “phải” ở đây, điều đó có giá trị sinh tử. Trong khoảnh khắc nàng tự hỏi, nếu không vì cảm giác ấy, nàng đã có thể nghe theo lời cha mẹ để đi vào đường đường chẳng – Con đã bắt đầu nhớ lại nhiều chuyện. Gabe, ba mẹ, bức chân dung của ông nội. Bác sĩ Gervais đã bảo con rằng những cảnh vật quen thuộc xung quanh có thể khơi lại cho con những ký ức cũ. Có chỗ nào tốt bằng nơi đây, ở trong căn nhà mà con đã sống coi như suốt đời?

- Con thấy phải đồng ý với Remy – Gabe lên tiếng lần đầu – Nếu cô ấy đã bắt đầu nhớ lại, thì nên ở lại đây với chúng ta. Hy vọng chúng ta có thể giúp cô ấy nhớ thêm.

- Có lẽ – ông Frazier nhượng bộ, nhưng không tỏ ra sốt sắng mấy với ý kiến đó – Riêng ý ba, ba không tin rằng đường đường ấy không phải là chỗ tốt nhất cho nó.

- Con... - Remy định nói nữa nhưng Gabe đã đặt bàn tay lên cánh tay nàng.

- Để anh bênh vực cho em, anh là luật sư kia mà, nhớ không? – Anh ta nháy mắt một cái với nàng, và bóp cánh tay nàng để cho nàng an tâm.

Biết ơn anh đã ủng hộ mình, Remy mỉm cười đáp lại và lặng thinh trong khi anh ta quay sang cha nàng:

– Sáng nay cuộc họp hội đồng của ba lúc mấy giờ?

- 10 giờ. Con hỏi làm chi vậy?

- Con có ý nghĩ, ba có thể quá giang xuống phố với con. Chúng ta sẽ có dịp bàn về tình trạng của Remy.

- Chúng ta đã nói xong rồi.

- Thì đã sao? Chúng ta sẽ bàn nữa. Nhưng đừng nên bàn cãi về chuyện ấy bây giờ làm hỏng bữa điểm tâm.

- Được rồi – ông Frazier Jardin miễn cưỡng đồng ý.

Suốt bữa ăn còn lại, không ai nhắc đến đường đường nữa, nhưng vấn đề ấy còn treo lơ lửng trên đầu họ như một lưỡi gươm Damoclès. Dù cho cha mẹ nàng có thiện ý đến thế nào khi muốn nàng đến đây, Remy biết nàng không

thể đi được, và không muốn đi. Nàng không thể nào rời khỏi New Orleans, trước khi nhớ lại được, tại sao việc nàng ở lại đây quan trọng đến như vậy.



**Janet Dailey**  
Vũ Hội Hoá Trang  
Dịch giả: Văn Hoà  
**Chương 13**

Ngay sau khi Nattie thu dọn các đĩa điểm tâm xong, Gabe và Frazier Jardin cùng nhau rời căn phòng. Mấy phút sau, Remy nghe tiếng xe hơi chạy đi. Nàng nhấp một ngụm cà phê, ý thức sự im lặng đang bao trùm mẹ nàng và nàng, mà nàng, lạ lùng thay, không muốn phá tan.

- Remy – bà Sibylle ngập ngừng nói – Mẹ không muốn con hiểu lầm về chuyện dưỡng đường.

- Con không đi đâu, mẹ ạ, đó là điều dứt khoát.

- Nhưng chúng ta chỉ muốn con đi đến đấy, vì thật tình chúng ta tin rằng điều đó tốt cho con.

Nàng thở dài, hồi tiếc đã lỡ lời. Nàng nói:

- Cảm ơn mẹ đã có lòng nghĩ đến. Nhưng...

- Trời đất, Remy – Mẹ nàng cười âm lên – Làm gì mà con phải cảm ơn ba mẹ, chúng ta là ba mẹ của con. Ba mẹ yêu con.

- Con biết – Nàng ước chi có thể nhớ được đã cảm thấy một sự gần gũi với mẹ nàng như thế. Nàng ước chi có thể nhớ lại được căn nhà này, căn phòng này.

Nàng bất giác nhìn quanh, tìm xem có gì quen thuộc trong các đồ đạc bày biện ở đây. Nàng chợt thấy cái chậu Sèvres có bốn chân đế trên bàn dọn thức ăn viền vàng chung quanh và có hình vườn Versailles trên nền sứ xanh dương. Tự nhiên nàng biết món đồ ấy có từ thế kỷ IXX, thời đại hoàng kim của các đồ sứ có những họa tiết địa hình. Và nàng cũng biết cái chậu có chân ấy là một di sản mà gia đình được thừa hưởng từ lâu.

- Con đã bao giờ xác định cái chậu này là một món đồ riêng lẻ hay là một cái trong bộ đồ sứ, hờ mẹ? - Nàng có cảm tưởng đó là một vấn đề có khả năng hấp dẫn nàng điều tra.

- Con luôn luôn tin rằng nó là một cái trong một bộ đồ sứ, nhưng mẹ không nhớ con đã bao giờ tìm ra một món khác tương đối giống nó về kiểu mẫu

và phong cách để chứng minh điều đó – Mẹ nàng đáp – Tuy nhiên, cách đây hai hay ba năm, con đã tìm được vật liệu nguyên thủy để khắc họa hình ấy trên cái chậu. Thật sự là con đã tìm được một bản sao của bức tranh nguyên thủy. Nó ở đâu đó trong nhà, mẹ chắc vậy – Bà đặt tách xuống cái đĩa sứ và nghiêng đầu nhìn nàng với vẻ tò mò – Tại sao con hỏi? Con đã nhớ lại điều gì chẳng?

Nàng lắc đầu:

- Con chỉ nhớ là nó đã ở trong gia đình ta nhiều năm rồi.

Bà Sibylle định nói lại điều gì đó nhưng thôi:

- Suýt nữa mẹ quên. Paula gọi điện thoại cho con sáng nay. Cô ta nghe tin con về, muốn mời con đến dự một bữa ăn tối nho nhỏ hôm nay. Tin tức lan đi quá nhanh trong thành phố này, phải không?

- Paula là ai? – Remy cố hết sức vẫn không thấy tên ấy quen thuộc.

- Paula Miches. Cô ta mang họ Michels trước khi lấy Daryl Gaylord. Nó với con là bạn thân nhất từ hồi còn để chỏm. Thật ra các con là một bộ ba: con với Paula và Jenny d'Anton.

Nàng lắc đầu chịu thua:

- Con không nhớ được ai cả.

- Mẹ chắc chắn con sẽ nhớ lại... với thời gian.

- Dạ – Remy nói, và tự hỏi sẽ mất bao lâu – Con có phải gọi lại Paula không?

- Không cần thiết. Khi nó nói cho mẹ biết về buổi chiều dài, mẹ đã đón trước và xin lỗi thay cho con. Con không phiền lòng chứ?

- Không, vậy cũng hay.

- Mẹ nghĩ, có lẽ con muốn ở nhà tối nay với ba mẹ.

Có gì bên ngoài cửa sổ làm bà chú ý. Bà nhìn ra, và nói:

- Chiếc xe thùng của người bán hoa vừa vào. Mẹ hy vọng hoa hôm nay tốt hơn tuần rồi. Các hoa cúc rũ xuống thảm hại, và các hoa huệ bị úa các cánh chung quanh. Rủi thay mẹ đã ra ngoài khi họ đưa hoa tới, nếu không mẹ đã từ chối không nhận. Đến gần 6 giờ mẹ mới về, và lúc đó thì đã quá chậm, không xoay sở được gì nữa. Ông bà Girard và ông bà d'Anton đã hẹn đến ăn tối trong hai giờ nữa. Lúc 7 giờ, mẹ còn phải cắt các cành hoa úa đi và

quấn đầy kềm quanh các cánh hoa cúc rũ xuống, cố gắng thu nhặt lại để được vài bó hoa tươi trang hoàng trong nhà. Tệ hơn nữa, cả hoa hồng không tươi được quá ba ngày. Mẹ đã bảo Robert, nếu hoa tuần này không được tốt, mẹ sẽ trả lại hết và từ nay mua hoa chỗ khác – Bà lấy cái khăn ăn lên và đặt cạnh tách đĩa – Mẹ cáo lỗi để đi kiểm tra hoa hôm nay.

- Dạ.

Remy theo dõi bà đi ra khỏi phòng ăn. Tách cà phê của nàng đã cạn, nàng không muốn ngồi nán lại một mình ở bàn ăn. Nàng ra ngoài phòng ăn và thơ thẩn băng qua đại sảnh giữa nhà, và phòng khách chính.

Dù kiểu kiến trúc vĩ đại và có nhiều nét cổ kính ở trần nhà cao vút, căn phòng có vẻ đầy đủ tiện nghi và thường có người ở đấy. Cái bàn nhỏ kiểu Louis Napoleon để đầy các báo ảnh, và một cái áo dài bằng len mỏng màu trắng vắt ngang lưng chiếc ghế nệm dài kiểu Victoria bọc gấm màu nho khô, và hai bên có hai cái ghế ăn màu. Bên cạnh cái ghế dựa bọc vải nhung màu mỡ gà có một băng màu tía chạy quanh, là cái khung thêu của mẹ nàng, và cạnh đó là cái túi đựng dụng cụ thêu đan của bà.

Một cái bàn giấy kê ở góc phòng cạnh cửa sổ. Remy thơ thẩn bước tới gần và đưa tay xoa lên mặt gỗ, băn khoăn tự hỏi trước đây nàng có ngồi ở đây làm bài hay không, hay thay vì thế chỉ nhìn qua cửa sổ. Nàng sờ lên các hình hoa phong lan bạc màu, rồi mỉm cười khi nhìn thấy các tấm màn dệt vải hoa phong lan rũ xuống trên sàn nhà. Một dấu hiệu điển hình nhưng tế nhị của sự giàu có trong thời đồn điền cũ, và là một truyền thống một lần nữa trở thành thời thượng. Quay lại, nàng nhìn quanh căn phòng một lần nữa, để ý cái bệ lò sưởi bằng cẩm thạch đen và tấm thảm Đông phương trên sàn nhà, với màu sắc đậm đà xứng hợp với các màu trang trí trong phòng.

Nàng đã từng ở trong phòng này bao nhiêu giờ? Chắc là hàng trăm. Thế nhưng không có gì ở đó khơi dậy những ký ức của nàng.

Nén một tiếng thở dài vì vẫn trống rỗng. Remy đi qua tiền sảnh, ở đó nổi bật là cái cầu thang lớn uốn cong xinh đẹp bằng gỗ gụ. Mắt nàng ngược lên nhìn hình hoa văn ở đầu tường chạy theo đường viền của trần nhà, và cái phù hiệu cầu kỳ có cảm lông mọc ngọn đèn treo bằng đồng mạ vàng. Các vách dán giấy vẽ phong cảnh màu xanh, lặp lại một loại giấy có tính cách

lịch sự nổi tiếng do Dufour chế tạo. Một tấm thảm làm ở Brussels trải dài trên sàn nhà bằng gỗ bách của tiền sảnh.

Có gì xao động ở bên lề trí óc của nàng, và nàng nhắm mắt lại. Hình ảnh hiện ra cũng là hình ảnh hiện có trước mắt nàng, ngoại trừ có thêm các cành lá mộc lan kết ở chung quanh lan can chạm trổ của cầu thang. Nàng nghe tiếng cười khúc khích dội lại và thấy nàng đang chạy ào xuống cầu thang, cố xuống đến chân cầu thang trước Gabe. Ông già Noel đã đến. Ông già Noel bằng tên Pháp của ông.

Từ trong màn sương của ký ức đó hiện ra một ký ức khác, của mùa đại hội hóa trang vài năm nàng bắt đầu vào đời, khi nàng đi lướt xuống cầu thang trong chiếc áo dài để khiêu vũ, một cái áo đẹp kinh hồn bằng vải xatanh trắng và ren, kết các hạt cườm và hạt đá quý lấp lánh. Và một lần khác mặc cái áo dạ vũ khác, kết những hạt trai và lông chim. Remy đã được bầu làm hoa hậu của hai buổi dạ vũ, làm mẹ nàng nở mặt nở mày, vì đó một là danh dự rất hiếm có chưa có ai được hưởng trước đó, và là dấu hiệu dòng họ Jardin có quyền thế và có uy tín lớn.

Remy cau mày cố nhớ lại cảm nghĩ của nàng về tất cả những cái đó. Nàng đã thích thú khi dự các buổi tiệc tùng, chiêu đãi và khiêu vũ quay cuồng ấy, hay nàng chỉ miễn cưỡng tham dự, vì coi chuyện được giới thiệu vào “ xã hội thượng lưu” là lỗi thời trong thế giới phóng khoáng ngày nay? Cả hai đều không đúng. Nàng đã coi việc đó như là một bốn phận, và việc nàng chấp nhận thi hành bốn phận ấy như là một sự thừa nhận gia đình nàng, cũng như việc nàng không được nhận những danh dự ấy có thể việc nàng không được nhận những danh dự ấy có thể phản ánh không tốt vào gia đình nàng.

"Có những điều người ta chờ đợi ở cô vì cô là một người của dòng họ Jardin" – nàng nghe những tiếng ấy trong trí óc nàng, nhưng không nhớ được ai đã nói. Nhưng những tiếng ấy vẫn còn lắng xuống ở đó, vừa âm vang, vừa duy trì một sức ép mà ngay cả bây giờ nàng vẫn còn cảm thấy.

Remy mở mắt ra, và cơn mê vụt tan biến. Tiền sảnh trước mắt nàng trở lại là một tiền sảnh của một toà dinh thự, mang đôi chút dư âm của những kỷ niệm xa xưa. Nàng tần ngần thêm một lát, rồi băng ngang qua tấm thảm

Brussels, qua khỏi chân cầu thang, tới cánh cửa hai lá mở vào phòng làm việc của cha nàng. Dừng lại bên trong cửa, Remy đứng yên giữa các vách màu xanh rực rỡ của căn phòng. Hai bên lò sưởi là những kệ sách bằng gỗ, bệ lò sưởi cũng làm bằng đá cẩm thạch đen có sọc xám rất đẹp. Gần cửa sổ là một cái bàn thư viện bằng gỗ mun đen với các đồ dùng bọc da các đồ gỗ, cái ghế nệm dài và các ghế dựa bọc đã làm cho căn phòng có vẻ đàn ông rõ rệt hấp dẫn nàng. Nàng bước tới gần một cái ghế xích đu cũ kỹ, bọc da màu xanh lục đậm và có những đinh bằng đồng. Trên mặt bàn bằng gỗ mun để sát tường, cạnh cái ghế, để một cuốn sách của Virgil đã có bàn tay lật ra nhiều lần. Nàng khẽ vuốt lên mặt bìa da sờn của cuốn sách, rồi ngửi thấy mùi thuốc lá, và mắt bị thu hút vào cái giá để các ống điếu cạnh bên cuốn sách.

Những hình ảnh hiện ra nhanh chóng trong trí nàng như những hình chụp bởi một cái máy ảnh được bấm liên tiếp. Nàng cố tập trung chú ý vào những hình ảnh ấy và níu kéo những ký ức ào ạt trôi lên vẫn còn lẫn lộn với cái nền bên dưới chúng. Đột nhiên nàng thấy lại cha nàng đang ngồi nghỉ trên cái ghế xích đu, với mái tóc quăn ngay ngắn không có một sợi nào bị rối. Gương mặt nghiêm trang của ông đang nở một nụ cười tự hào và tán thành, trong khi ông đưa tay ra cầm một cái gì đó ở tay nàng.

Cái ống điếu. Đúng là cái ống điếu này! Remy lấy lên cái ống điếu bằng gỗ briar cũ, cái đuôi bị cắn gần nát hết một nửa, miệng ống điếu đã cháy sém nhưng cạo sạch hết thuốc và than. Bên cạnh nó, là một cái bàn thảm mực bằng bạc ròng, có các chữ đầu tên của ông khắc trên đó. Cái đó do nàng tặng cho ông vào dịp lễ Giáng Sinh khi nàng 12 tuổi. Remy nhìn xuống cái ghế xích đu và nhớ, và nghe lại tiếng nói của cha nàng, đầy khen ngợi và thương mến. Tình yêu thương chứa chan trong đó làm nàng sung sướng, cũng như đã tác động như vậy trong nhiều năm qua.

Mẹ nàng đi vào phòng, tay bưng một cái bình pha lê cắm hoa tuylip màu ngà, nổi bật lên giữa những cành lá trúc tở xanh lục. Thấy Remy, bà hơi giật mình:

- Con làm mẹ giật mình. Mẹ tưởng không có ai trong này – Bà tiến tới bàn thư viện và đặt bình hoa vào một góc – Các hoa tulip trắng này đẹp tuyệt,

phải không? Robert gọi tới để đèn tội đọt hoa bị hỏng hết tuần rồi. Mẹ nghĩ rằng, các hoa này mà cắm ở đây thì tuyệt hảo, và biết rằng ba con sẽ thích lắm.

- Con đã nhớ lại ba rồi, mẹ ạ – Nàng qua bận tâm về sự nhớ lại tuyệt vời nên không sá gì một bó hoa tulip màu trắng hiếm hoi - Con đã nhớ lại ba - Ông không còn là một người xa lạ đối với nàng, một gương mặt vô nghĩa, một cái tên không có ý nghĩa gì riêng – Ba xưa kia hay để cho con nhồi thuốc vào ống điếu, và ba chỉ cho con cách nhồi làm sao để hút cho thông. Ba không chịu để cho ai khác làm, vì chỉ có con mới nhồi đúng cách – Nàng nhìn sững vào cái ống điếu cầm ở tay, ý thức có một cái gì ghen ở cuống họng, khi nàng nhận ra mình thương ông biết chừng nào, tôn thờ ông biết chừng nào. Trước đó, nàng không biết chắc chắn cảm nghĩ của nàng xưa kia đối với ông ra sao. Không biết hai cha con có gần gũi nhau không. Ông có quan tâm đến nàng không? Hay Gabe, con trai ông? Ông đã dành hết sự chú ý cho anh ấy? Bây giờ thì nàng biết – Đây là ống điếu ba con thích nhất!

- Phải... thật là khốn khổ. Mẹ đã muốn vứt bỏ cái ống điếu hôi hám ấy từ nhiều năm rồi, nhưng ba con không chịu. Tại sao? Mẹ cũng chả biết. Chẳng phải là vì ông không còn các ống điếu khác – Bà Sibylle khoát tay chỉ vào cái giá mang nhiều ống điếu.

- Mẹ không biết con đã cảm thấy nhẹ nhõm như thế nào – Remy thú nhận – Con đã bực bội vì đã không nhớ được ba.

Bà Sibylle dịu dàng mỉm cười thông cảm:

- Ba con cũng bực bội vì chuyện đó, mẹ chắc con cũng đoán ra như thế. Ba con rất lo lắng về con, Remy ạ. Và ba con cũng cảm thấy có lỗi do việc cả nhà đã rời khỏi Nice vì đoán rằng con đã đi đâu đó vài ngày một mình, như con đã có ý định trước đấy. Cuối cùng, khi biết có chuyện gì không hay đã xảy ra, ông cứ nhắc đi nhắc lại rằng, đáng lẽ chúng ta phải biết, con không đời nào rời du thuyền mà không một lời từ già gia đình.

- Đáng lẽ ba không nên tự trách mình vì chuyện đó.

- Mẹ biết, nhưng ông vẫn vậy. Và thêm vào đó, còn đang có chuyện rất căng thẳng. Ông để cho mình bị ảnh hưởng. Ông vẫn đang bị như vậy – Bà

loay hoay sửa bình hoa – Mẹ chắc vì vậy ba con đã gặt gồng với con trong bữa điếm tâm sáng nay.

- Mẹ muốn nói khi con cãi lại ba về việc đi vào đường phải không?

– Remy đoán.

Bà Sibylle ngoái lại nhìn có vẻ sửng sốt, bà vội vã nói để che giấu:

- Phải, chuyện ấy nữa.

Remy biết ngay nàng đã đoán nhầm.

- Mẹ muốn nói về chuyện con hỏi về ông Brodie Donovan, phải không?

Do dự một chút, bà Sibylle nói:

- Phải – Bà quay lại với bình hoa và nói tiếp – Mẹ ước chi con đừng hỏi ba con về ông ta, mặc dầu thật sự đó không phải lỗi tại con. Trách nhiệm là của anh chàng Cole ấy đã khơi lại mọi sự. Anh ta không có quyền gì hạ bức chân dung của ông nội xuống và treo hình ông kia vào chỗ đó. Có thể mẹ không nên nói, nhưng Remy ạ, mẹ hy vọng con không bao giờ nhớ lại chút nào về cảm tình gắn bó của con đối với anh ta trong thời gian qua. Mẹ đã lo ngại cho con có một hành động gì điên rồ... - Bà bỏ lửng câu nói.

- ... như làm phép cưới với anh ấy, phải không? – Remy gợi ý, nàng bỗng ý thức rằng bà Sibylle Jardin không thể nào chấp nhận một người có lai lịch như của Cole làm con rể.

Mẹ nàng quay lại:

- Remy, nếu mẹ muốn con làm vợ một người đàn ông tốt và được an toàn, thì điều đó có gì sai?

Remy nghĩ, đáng lẽ bà nên nói thêm ba chữ “chấp nhận được” sau chữ “tốt”.

- Mẹ ạ, con không bao giờ có thể lấy chồng để được “an toàn” – Nàng mỉm cười cãi lại.

- Không nên coi nhẹ sự an toàn. Hôn nhân không phải bao giờ cũng bảo đảm có hạnh phúc, Remy ạ. Đối với một người phụ nữ, tốt hơn hết là nên yêu một cách khôn ngoan.

- Mẹ đã làm vậy hả mẹ? – Nàng cảm thấy bức tức.

- Mẹ hết lòng vì ba con, và ba con hết lòng vì mẹ. Chúng ta đã sống 35 năm tuyệt vời bên nhau – Bà nói ngay để tự bào chữa – Và một phần lớn kết quả

ấy là do chúng ta biết chia sẻ với nhau nhiều điều: cùng một lai lịch, cùng chung một số bạn bè...

- Những quan điểm giống nhau về cái gì nên hay không nên chấp nhận – Remy xen vô – Xin lỗi mẹ, con thấy chuyện này khó chịu quá.

Nàng quay gót định đi ra, nhưng vừa bước đi, nàng bị mẹ nắm tay giữ lại:

- Remy, mẹ rất tiếc. Mẹ không định làm chạm tự ái của con khi nói những điều ấy – Bà nói, có vẻ ăn năn thật sự – Có thể mẹ đã nói như một người kỳ thị giai cấp, nhưng mẹ đã thấy chuyện gì xảy ra khi hai người thuộc thành phần khác xa nhau lấy nhau. Mẹ đã thấy sự bối rối, sự ngượng nghịu, sự cứng nhắc trong các buổi họp mặt xã hội thượng lưu và những cố gắng can đảm để bắc cầu giữa hai giai cấp khác nhau. Không bao lâu sau đó, vấn đề một cuộc hôn nhân như vậy có được hạnh phúc hay không trong phòng ngủ chỉ là một phần nhỏ của một cuộc hôn nhân. Nếu bên ngoài phòng ngủ, cuộc hôn nhân không tồn tại được, thì cuối cùng nó sẽ không tồn tại được chút nào cả. Đó là lý do tại sao mẹ vui mừng thấy con không có hành động sai lầm với anh chàng Buchanan ấy. Con hiểu chứ?

Remy từ từ gật đầu, hơi gượng gạo một chút:

- Con hiểu.

- Mẹ hy vọng vậy – Bà áp hai bàn tay lên hai má của Remy – Mẹ biết con đã cắt đứt với anh ta, và mẹ rất tiếc lại nhắc đến tên anh ta.

Nàng đã cắt đứt với anh ta, ai cũng nói vậy, kể cả Cole. Vậy mà sáng nay ở bến tàu, khi nàng nhìn thấy chiếc tàu thủy chở container ấy và nhớ lại lần trước họ cùng nhau đến thăm nó, nàng đã nhớ lại mình đã yêu anh ta nhiều như thế nào, và đã tức giận như thế nào khi anh ta cố tình nói bóng gió rằng lai lịch của anh ta là một rào cản giữa họ. Và nàng cũng đã nhớ lại anh ta đã áp môi lên môi nàng như thế nào. Ngay bây giờ nàng còn cảm giác thấy cái hôn nồng nàn ấy như thế nào.

Sau đó, khi anh ta đã ngẩng lên và nàng nhìn thấy nụ cười rạng rỡ của anh ta, nàng đã cương quyết bảo “em yêu anh, Cole Buchanan. Không có ai và không có gì làm thay đổi được điều đó bao giờ”.

Nhưng một cái gì đã làm “thay đổi” điều đó. Và trí nhớ của nàng trống rỗng về điểm ấy.



- Trông con có vẻ mệt, Remy. Tuy nhiên, cũng là phải thôi, vì con đã dậy sớm và đi lại từ trước khi mặt trời mọc – Bà Sibylle nói với giọng dịu dàng trách móc, và luồn một tay dưới cánh tay nàng, bà đưa nàng đi ra hành lang – Sao con không nằm nghỉ một lát.

- Có lẽ con sẽ nằm nghỉ.

Nhưng Remy không chắc là do mệt nhọc trong khi nàng để cho mẹ đưa mình đi từ phòng đọc sách đến tiền sảnh.

Mẹ nàng dừng lại ở chân cầu thang:

– Con hãy đi nghỉ, mẹ còn phải lo cắm hoa. Nhà sẽ đầy hoa khi con xuống, mẹ đã muốn như vậy khi con trở về nhà.

Remy nhìn theo bà đi về hướng phòng lộ thiên, rồi nàng quay lại cầu thang đi lên hành lang ở lầu hai. Cửa vào phòng ngủ của nàng vẫn để mở. Khi đến gần, Remy nghe có người đi trong phòng, miệng hát một điệu nhạc jazz, thỉnh thoảng chêm vào đôi câu hát. Nàng nhận ra ngay tiếng của Nattie và mỉm cười bước vào phòng vừa lúc chị ta đang hát “tôi có động tác Elgin trong hai hông của tôi với một thời gian bảo đảm là 20 năm...”

- Chỉ 20 năm mà thôi à – Remy nói chọc trong khi Nattie với tay lấy cái gối còn lại ở đầu chiếc giường kiểu cổ – Ít quá vậy?

Nattie giật mình nhìn lên, rồi đứng thẳng dậy, chống nạnh hai tay lên hông:

- Cô lên nằm phải không? – Chị ta hỏi thách thức – Bởi vì, nếu vậy thì tôi dọn giường cho cô để làm gì?

Remy nhìn chiếc giường, tất cả các tấm trải giường đã được lột ra và các trái gối chồng lên nhau trên sàn. Nàng không thể tưởng tượng ra cái gì khác là nàng sẽ chỉ xoay qua trở lại trên giường, dù nàng đã có ý nghĩ lên phòng nằm nghỉ.

- Không, tôi đi tắm và thay áo quần – Nàng đáp và bắt đầu mở nút cái áo vest bằng lên màu đen. Nattie lại cúi xuống nệm, kéo cái gối còn lại – Chị cũng làm cả việc nhà nữa sao, Nattie?

- Tôi? Dọn dẹp tòa nhà lớn này? – Nattie rũ và vỗ vỗ vào cái gối rồi liệng nó vào chồng gối ở trên sàn – Làm sao đủ thì giờ! Không, có những người đến quét dọn nhà mỗi tuần hai lần. Tôi thì làm giường, nấu ăn và coi sóc mọi thứ cho được gọn ghẽ mà thôi!

- Tôi thắc mắc vậy thôi – Cởi áo mặc ngoài sặc sỡ ra, Remy đi đến tủ áo ẩn trong vách, bằng ngang trên tấm thảm hiệu Aubusson, cùng màu xanh lục xen lẫn màu vàng như căn phòng. Nàng gỡ một cái móc áo ra, và cau mày nhìn quanh tủ – Tôi tưởng cái nhà cũ này không có tủ ẩn trong tường chứ!

- Xưa kia đó là một cái buồng xép. Hồi còn ông cô, ông cụ thân sinh của cô cho sửa lại thành tủ áo – Nattie vừa nói vừa rũ tấm dra trải giường kêu phành phạch trên tấm nệm.

Remy móc cái áo vest lên móc áo và treo nó lên chung với áo quần khác.

- Chị làm cho gia đình tôi bao lâu rồi, Nattie? – Nàng quay ra và hỏi.

- Đến mồng 3 tháng 11 này là đúng 20 năm - Chị ta vuốt tấm trải giường thật thẳng cả bốn mép vào dưới nệm.

- Mồng 3 tháng 11, bộ đó là một ngày đáng nhớ lắm hay sao mà chị biết đích xác như vậy? - Nàng bước tới gần và dựa vào một cột giường gỗ gụ ở phía chân.

- Tôi biết, vì bắt đầu làm cho gia đình cô hai ngày sau khi tôi mất cái tiệm ăn, vào ngày Lễ các thánh – Chị nói với giọng bình thường không có gì lạ, tuy nhiên hai ban tay chị như thể bị khựng lại một chút.

- Chị đã có một tiệm ăn à? - Remy hỏi lại.

- Có, được 6 tháng. Tiệm ăn ở chỗ tốt lắm. Tôi gọi nó là tiệm Natalie, vì tôi đọc tên theo tiếng Pháp. Tôi đã nghĩ rằng tên ấy gieo ấn tượng tốt hơn ở vùng này – Chị dừng tay một lát, vẻ mặt trở nên xa vắng, và rồi bật cười, tiếng cười nghe như là tự cười mình – Thế đó, khi tôi mở tiệm ấy, tôi đã nghĩ không lâu mọi người sẽ nhắc đến tiệm Natalie cũng như đã nhắc đến tiệm Antoine hay tiệm Brenan. Tôi đã nghĩ lớn lối như vậy đó.

- Chuyện gì đã xảy ra?

- Bị lỗ không còn đồng xu dính túi, chuyện đó đã xảy ra. Tất cả những gì học được về ngành nấu ăn cao cấp ở Pháp, tất cả 10 năm trời tập sự ở trong các bếp của các khách sạn sang trọng, mà khi ở đó, tôi biết là tôi còn giỏi hơn các những đầu bếp đàn ông, tất cả những mơ ước của tôi, mất toi! – Chị ta nhún vai, làm ra vẻ dửng dưng, nhưng Remy biết lòng chị không dửng dưng như vậy.

- Tại sao? – Nàng hỏi cho được, vì nàng cũng tức tối như chị ta.

- Thì cũng là câu chuyện cũ. Hễ là đàn ông vào bếp thì được gọi là đầu bếp trứ danh, còn đàn bà mà vào bếp thì chỉ được gọi là đầu bếp, thế thôi. Và nếu là một phụ nữ da đen, thì khách ăn ai cũng định ninh rằng chị ta nấu món ăn chẳng ra gì. Họ chờ đợi thấy trên thực đơn những món như xương cổ, đuôi bò, và cơm gạo xấu, chứ không phải là sup lơ, trứng cá hồi, vịt quay sốt vang, hay là bồ câu đút lò. Thế là tôi lỗ vốn, mắc nợ ngập đầu, với một đứa bé gái lên 9 tuổi phải nuôi. Bà nội tôi đã giúp việc cho ông nội cô trong gần 40 năm. Bà xin cho tôi vào làm ở đây, và từ đó đến nay tôi ở nguyên chỗ này.

- Tôi rất tiếc, Nattie.

Chị ta nhún vai và kéo tấm phủ giường lên trên các tấm dra.

- Việc đòi thường là như vậy đó!

Remy lắc đầu có vẻ ngỡ ngác:

- Làm sao chị kể lại tự nhiên như vậy được? Chị phải thất vọng, đau đớn, tức giận, cay đắng chứ!

- Tôi cảm thấy những cái đó và còn nhiều cái nữa – Nattie thừa nhận – Nhưng tôi không biểu lộ ra ngoài như các người mà thôi. Những người sinh ra và lớn lên trong cảnh nghèo nàn không để lộ ra. Làm như thế chúng tôi đã được giáo dục ăn sâu vào trong lòng như vậy, có lẽ vì có quá nhiều chuyện có thể làm cho tan nát cõi lòng. Chỉ những người sống trong cảnh giàu sang mới có thể tự cho phép mình khóc mùi mẫn, nổi giận lôi đình, tức tối đến xanh cả mặt.

Remy nghĩ ngay đến Cole, nhớ lại sự tự chủ sắt đá của anh ta trên cảm xúc. Quá tự chủ đến nỗi nàng đã thắc mắc không biết anh ta có cảm xúc sâu đậm về một thứ gì hay không. Có lẽ Nattie vừa cho nàng câu giải đáp về điểm đó cũng như thái độ bất cần đời của anh ta, nghĩ tới Cole làm nàng nhớ đến những lời anh ta nói về Brodie Donovan, và phản ứng của Nattie đối với lời giải thích của cha nàng.

- Trong bữa điểm tâm, khi ba tôi nói về ông Brodie Donovan, tôi có cảm tưởng chị không tin ông.

- Tôi không tin.

Chị ta lượm gối ở sàn và chồng từng cặp lên đầu giường.

- Tại sao?
- Bởi vì không phải như vậy.
- Làm sao chị biết? – Remy cau mày.

Nattie nhìn nàng, mỉm cười ra vẻ khôn ngoan:

- Những người đi vào ngôi nhà này bằng cửa trước chỉ thấy các cột trắng đồ sộ, cầu thang bằng gỗ gụ, và các khối thủy tinh của ngọn đèn treo. Nhưng những người đi vào bằng cửa sau thì biết ở đâu có bụi bặm.

Không cần được câu nhận xét tinh tế đến vậy, Remy chỉ hỏi:

- Nhưng tại sao ba tôi lại nói với tôi một điều không đúng sự thật?

Chị ta lật tấm phủ giường lên che các gối và nhét các mép vào dưới nệm, đáp:

- Có lẽ là một trường hợp mong mọi được như vậy. Đôi khi người ta muốn rằng một việc gì đó xảy ra như vậy, và cuối cùng cũng quả quyết là vậy. Thiếu gì gia đình đã sửa lại lịch sử của họ bằng cách đó. Cô hãy xem những gì đã xảy ra hồi trước khi New Orleans còn đang trên đường trở thành một thị trấn, và đàn ông đang không có đủ đàn bà để lấy làm vợ. Chính phủ Pháp gửi đến đây 88 cô, tất cả đều là phạm nhân trong nhà tù. Họ được gọi là những thiếu nữ ở những nhà trừng giới. Rồi 7 năm sau, vào năm 1728, chính phủ bắt đầu gửi đến một số con gái chọn lựa trong các gia đình trung lưu có đôi chút khả năng nội trợ. Họ được gọi bằng cái tên “các cô có rương” vì họ mang theo những cái rương nhỏ đựng quần áo và đồ đạc. Và ngày nay cô sẽ ngạc nhiên nếu biết được có bao nhiêu gia đình cổ xưa đang hoàng có tổ tiên là một trong những cô gái có rương ấy. Nhưng các cô là gái ở nhà trừng giới thì lạ lùng thay đều không có con cháu gì cả.

- Rất lạ – Remy đồng ý và mỉm cười, rồi một lần nữa trở nên nghiêm túc – Chị nói cho tôi hay, chị biết gì về Brodie Donovan, Nattie. Ông ấy là ai? Có phải ông ta sáng lập ra công ty Crescent? Gia đình Jardin thừa hưởng của ông ta bằng cách nào?

- Để xem... - Nattie cầm một cái áo gối màu vàng và xanh lục giống như tấm phủ giường, và ngừng lại như tập hợp các ý nghĩ trong đầu – Tôi không biết cô còn nhớ được bao nhiêu về lịch sử của New Orleans, nhưng hồi đầu những năm 1830, một thời gian ngắn, sau khi đường xe lửa

Ponchartrain dài bốn dặm giữa thành phố và hồ mang tên ấy được thiết lập, một số nhà kinh doanh ở khu phố Mỹ mới mọc lên, quyết định đào một con kênh xuyên qua khu đầm lầy, để cho các tàu chạy nhanh và tàu thủy khác từ Mobile có thể đi theo ngã tắt vào sông Mississippi. Huy động vốn để đào con kênh sáu dặm ấy không phải là vấn đề khó khăn, nhưng tìm ra nhân công mới là vấn đề. Họ không thể dùng các nô lệ, vì hai lý do. Cô thấy không, vào thời kỳ đó đã có luật cấm đem người da đen vào trong nước để làm nô lệ, có nghĩa là họ phải mua những người nô lệ đã có sẵn ở đây. Họ biết rằng, họ cần hàng ngàn nhân công cho công tác ấy, nhưng việc đó quá tốn kém, nhất là họ biết sẽ có rất nhiều nô lệ có thể chết vì làm việc trong vùng đầm lầy.

- Tại sao họ có thể chết?

- Thì cô cứ nghĩ đến những điều kiện làm việc tồi tệ trong thời ấy, cái nóng oi bức, bùn ngập tới bắp vế, và muỗi mòng như trấu, chưa kể rắn rít, và cá sấu. Và đừng quên rằng bệnh sốt rét vàng da là một cái dịch ở Louisiana trong thời đó. Phải đến đầu thế kỷ này người ta mới khám phá ra bệnh ấy do muỗi truyền đi. Trước đó, mọi người hầu hết đều nghĩ rằng, bệnh sốt rét vàng da do những hơi xông lên từ những khu đầm lầy. Dù sao, họ cũng đã nhận thấy rằng, các nô lệ da đen có giá quá cao để làm việc trong một chỗ như thế - Chị ta kể tiếp – Vì vậy, giải pháp tốt nhất là nhập nhân công từ Ailen. Không bao lâu, hết chiếc tàu thủy này đến chiếc tàu thủy khác chở đầy phu Ailen cập bến ở New Orleans. Brodie Donovan lên 15 tuổi khi đến đây cùng cha và ba người anh trai vào năm 1835. Cũng như đa số các người Ailen, họ làm việc đào kênh. Chưa đầy một năm, một người anh chết vì bị sốt rét vàng da và người cha chết vì bệnh dịch tả. Trong bảy năm đào kênh, có hàng ngàn người chết vì các bệnh dịch tả và sốt rét vàng da. Có một lúc, có quá nhiều xác chết đến nỗi người ta chỉ quăng các thây ma lên các xe cút kít và vùi vào các lỗ đào dọc theo bờ kênh – Nattie dừng lại một chút để ngẫm nghĩ – Cũng là mĩa mai khi ta nghĩ lại chuyện ấy, nhưng thái độ của mọi người lúc đó thì cái chết của một người Ailen có làm cho ai phải quan tâm đâu. Luôn luôn có một người khác đang chờ điền vào chỗ của y.

Brodie Donovan là một người già với tuổi 20 vào lúc hoàn thành kênh đào mới. Cậu ta và các anh xoay qua làm việc ở các bờ kè. Theo bà ngoại tôi kể lại, lần đầu tiên ý nghĩ làm chủ một chiếc tàu thủy đến với Brodie Donovan trong chuyến vượt biển từ Liverpool sang New Orleans. Cái đó có thể là thật, nhưng theo tôi nghĩ, đó chỉ là một ước mơ cho đến khi cậu ta làm tại bờ sông – Mối chị ta hé mở một nụ cười, và đôi mắt lộ vẻ xa vắng – Bờ sông của New Orleans cố ắt phải là một nơi đáng xem vào thời xa xưa ấy. “Đường chính của thế giới”, người ta đã gọi nó như vậy. Dù loại tàu bè các cỡ, tàu thủy đi biển, tàu đi sông, tàu chạy hơi nước, tàu buồm, tàu đáy bằng... cặp dọc theo bờ kè trên một khoảng dài bốn, năm dặm, đôi khi cặp bên hàng hai, hàng ba. Theo ý tôi, Brodie Donovan đã thấy các tàu chạy hơi nước cặp vào, chở các kiện bông vải không còn chừa lại một phân vuông nào để trống, và cậu ta cũng đã nói chuyện với các thủy thủ của những tàu chạy trên sông, nghe họ kể về biết bao nhiêu kiện bông vải đang chờ ở thượng lưu, để được chở đến New Orleans và xa hơn. Cậu ta đã nghe, đã thấy. Và cậu biến giấc mơ của mình thành một kế hoạch. Sau một năm làm ở bờ sông, cậu cùng hai anh rời New Orleans đi lên Bayou Sara ở thượng lưu dòng sông. Ở đó ba anh em được một chủ đồn điền thuê phát quang một cụm rừng của ông ta, tiền công là số đồ gỗ họ hạ được. Họ đã dùng gỗ đó đóng một chiếc tàu đáy bằng. Rồi họ chất đầy bông vải lên chiếc tàu và xuôi dòng sông Mississippi xuống đến New Orleans, ở đó họ bán cả bông vải lẫn chiếc tàu. Họ trở lại ngay vùng thượng lưu và làm lại như vậy. Sau chỉ ba chuyến, họ mua một tàu chạy hơi nước cũ. Hai năm sau họ mua một chiếc nữa, rồi sau đó cứ mỗi năm mua thêm hai chiếc. Cuối cùng vào năm 1847, Brodie Donovan có được chiếc tàu đi biển đầu tiên, một chiếc tàu chạy nhanh. Và thế là công ty tàu thủy Crescent được hình thành.

- Nghe giống như giấc mơ của xứ Mỹ- Remy nói.

- Đúng thế – Nattie gật đầu – Sau vài chuyến vượt biển bằng chiếc tàu chạy nhanh, anh ta bán hết các tàu chạy sông và mua thêm tàu đi biển, nâng tổng số lên bốn chiếc chỉ trong vòng một năm. Một thành tích đáng kể, nếu ta xét rằng, chưa đầy 15 năm trước đó, anh ta còn lội trong bùn để đào kênh.

- Nhưng gia đình Jardin có được công ty tàu thủy ấy bằng cách nào? Và tại sao Cole đã bảo họ của tôi đáng lẽ phải là Donovan, chứ không phải là Jardin?

- Đó là vì cô Adrienne.

- Cô Adrienne là ai?

- Adrienne Louise Marie Jardin – Nattie đáp – Cô ta là một cô gái đẹp giống Creole (người da trắng đẻ ở thuộc địa), tóc đen mắt sẫm, người ta thường hay viết truyện kể về đời họ. Cha mẹ cô ta đều đã chết khi cô còn bé, vì bị bệnh dịch sốt rét vàng da. Adrienne và cậu anh trai, tên là Dominique được ông nội là Emil Jardin và một người cô tên là cô Zee Zee nuôi.

Bây giờ, cô nên biết là ở New Orleans đã có những người thuộc họ Jardin gần như từ đầu, vào khoảng năm 1718. Đến khi Brodie Donovan gặp những người thuộc dòng họ Jardin, họ đã làm chủ nhiều tài sản đất đai ở thành phố, cổ phần nhà băng, một đồn điền trồng bông vải ở địa phận Feliciana, và vài đồn điền trồng mía ở Baton Rouge, ấy là chỉ kê ra vài tài sản lớn mà thôi.

- Nói cách khác, họ đã giàu có – Remy xen vào.

Nattie xì một tiếng:

– Hừm, họ là một trong những gia đình Creole giàu nhất thành phố.

- Chị nói Brodie Donovan gặp các người dòng họ Jardin. Việc đó xảy ra hồi nào?

- Anh ta gặp “Adrienne” – Nattie sửa lời nàng – Đó là vào năm 1852...

**Janet Dailey**

Vũ Hội Hoá Trang

Dịch giả: Văn Hoà

## **Chương 14**

Các tàu thủy chạy bằng hơi nước và bằng buồm cặp dọc theo bờ kè. Các cột buồm cao ngất kiêu hãnh chọc lên trời xanh như một rừng cây trụ lá. Các cánh buồm vải da cuốn chặt lại. Các boong tàu và các cầu lên tàu bằng ván chặt ních người lên xuống, nào là phu khuân vác chạy tới chạy lui, thân mình vẹo qua một bên dưới gánh nặng trên vai, nào là các thuyền trưởng tàu biển đi lại có vẻ sốt ruột, thêm những phu khuân vác khác lăn xuống các khoang tàu, các toán sắp xếp cỗ sứ đẩy thêm các bành khác vào trong lòng tàu, và những thủy thủ mặc áo quần của hơn một chục nước khác nhau nhảy tung tăng lên bờ hoặc đảo đảo về nhà. Và tiếng ồn ào, điếc tai nhưóc óc không bao giờ ngừng, tiếng la ơi ới xen lẫn tiếng chửi thề, tiếng cười hô hố, và tiếng khoe khoang thách đố, những bài hát và câu hò của các toán phu khuân vác, tiếng chuông kêu lanh canh và tiếng còi hụ bằng hơi nước.

Và gió đưa tất cả những tiếng ấy đi, một làn gió nặng mùi mật mía vào ngào ngạt hương liệu, gió thổi tung những sợi bông từ các ống bành bông chất cao ngất trên bờ kè, bay đầy trong không khí.

Từ chỗ đứng trên bờ kè, Brodie Donovan nhìn thấy tất cả những thứ đó. Sự chen chúc, sự ồn ào, các mùi, và sự nhộn nhịp quen thuộc, còn quen thuộc với chàng hơn cả ngôi nhà riêng của chàng. Chàng giơ tay lên chào người thuyền trưởng đang đứng trên boong chiếc Crescent Glory, rồi quay lưng lại với cảnh đó, chàng sửa lại tay đang nắm một gói đồ đẹp và nhỏ ở bàn tay trái.

Ngay trước mặt chàng là một dãy nhà chen chúc nhau chạy dài, và các đường phố hẹp của khu phố Pháp cũ, vẫn còn là thành trì của các gia đình Creole quý tộc. Phố Kênh, gọi bằng tên đó vì cái mương, thật ra là một cái hào cũ (nhưng không hề là một con kênh) xưa kia chạy dọc theo suốt chiều dài của nó, trong thời kỳ New Orleans còn là một thị trấn có tường thành bao quanh, là đường ranh không chính thức giữa khu phố cũ và khu phố



Mỹ loè loẹt và nhộn nhịp, nay là trung tâm buôn bán của thành phố. Công ty Crescent, đặt ở khu phố Mỹ, và thường ngày chàng đi ngược lại bờ kè về đây. Nhưng hôm nay thì không, hôm nay chàng có chút việc phải đi đến khu phố cổ thành.

Chàng ung dung sải bước đi xuống dốc bờ kè, ngang qua mấy cái chòi lợp tôn bày bán những đồ trang sức rẻ tiền cho các thuỷ thủ, ngang qua mấy quán rượu đã có khách ngồi, và ngang qua các quầy bán sò. Đường phố phía ngoài chật ních xe tải, việc mậu dịch trên sông đã biến New Orleans thành một thành phố đầy xe lừa, xe ngựa.

Brodie lách qua các xe ấy để sang bên kia đường, vừa đi vừa nhận ra mấy người quen đang lái xe và kêu lên chào hỏi họ, bằng giọng trở lại bình dân.

- Ê, Sanghnessy, tại sao anh ngoạo cái đầu như vậy? Có phải tối qua nhậu quá chén không?

- Michelin, nói lại với cô vợ xinh đẹp của anh, tôi sẽ ghé mua mấy món đồ. Khi anh không có nhà, dĩ nhiên.

- Dolan, có phải bị bầm mắt đấy không? Bộ lại quên cúi đầu để tránh nữa hả?

Và họ trả lời cùng một kiểu:

- Ô kìa, chính anh ta chứ còn ai? Hay là bây giờ phải xưng với anh ta bằng thưa Ngài?

- Kìa, hãy nhìn coi cái áo vest anh ta đang mặc? Anh ta đâm ra diện áo để!

- Anh cầm gói gì trong tay đó, Donovan? Chắc là khăn tay để hỉ mũi, có lẽ.

Trong những câu chuyện chọc ghẹo của họ có sự cảm mến và tự hào vì một người trong bọn họ đã thành công ở đời, và không quên họ. Cũng như Brodie, những người chủ xe Ailen ấy là những kẻ đã sống sót sau khi đào con kênh chết tiệt ấy, như họ thường gọi.

Chàng có thể là một người trong bọn họ, nhưng chàng không giống họ. Và sự khác biệt không hẳn là ở cái áo vest màu đen và cái áo gilê bằng gấm mà chàng đang mặc, hay cái mũ cao màu đen cha đang đội trên đầu và đôi giày ống bằng da bóng láng. Sự khác biệt đã có ở đó ngay khi chàng ăn mặc lam lũ như họ. Đúng vậy, Brodie đã trung thành với gốc gác cũ của chàng cũng như bọn họ, và cũng có những giây phút buồn rầu đen tối, nhưng rất hiếm.

Tính chàng ưa cười giỡn và có thể nổi đóa thật nhanh. Và giống họ, chàng có tính độc lập mạnh mẽ, nhưng nhu cầu độc lập ấy dẫn chàng đi theo một con đường khác và lái ý nghĩ của chàng về một hướng khác.

Đúng vậy, chàng đã lội trong bùn sinh con mương bên cạnh họ, đã ngửi mùi hôi thối của các đầm lầy và các cây ma đang mục rữa ở dọc hai bờ mương, và nằm vật xuống chõng khi đêm đến trong mồ hôi ướt đầm thân mình.

Nhưng không một lần chàng mơ đến các thung lũng xanh tươi và các dòng suối lấp lánh của xứ Ailen khi ở trong đầm lầy ấy, như bọn họ thường vậy. Đối với chàng, ý nghĩ đã giúp chàng tiếp tục sống đã làm cho mồ hôi, sự mệt mỏi và sự chết chóc quanh mình chàng có mục đích, là ước mơ một ngày kia các tàu thủy “của chàng” sẽ xả máy chạy qua con kênh chàng đã đào. Những chiếc tàu thủy giống như chiếc đã đưa chàng sang Mỹ. Chàng đã mơ như thế, và bờ sông đã cho chàng thấy bằng cách nào chàng có thể biến giấc mơ ấy thành hiện thực. Dĩ nhiên bằng một cách quanh co, đầu tiên là xà lan, rồi tàu chạy sông, cuối cùng tàu đi biển của chàng. Nhưng chàng đã rút được bài học là luôn luôn có một cách, dù rằng không phải là một cách trực tiếp.

Bỏ sự nhộn nhịp của bờ sông lại đằng sau, Brodie đi vào khu phố cũ, đưa mắt nhìn ba cái tháp mới của nhà thờ chính St. Louis, thay thế ba tháp chuông cũ, làm biến đổi đường nét nhà của khu phố, càng bị biến đổi nhiều hơn bởi các mái vữa làm thêm ở Cabildo và tòa nhà cũ của cha xứ, và ngôi nhà có ba tầng lầu song đôi bằng gạch đỏ và sắt uốn theo kiểu phục hưng do bà nam tước Pontalba vừa xây cất, ở các tầng lầu trên có nhiều tầng lộng lẫy. Brodie nghĩ rằng, đó không phải là những thay đổi cuối cùng ở quảng trường diễu binh cũ này. Có nhiều ý kiến đang đề nghị đổi tên nó thành quảng trường Jackson để ghi nhớ người anh hùng của trận chiến ở New Orleans, việc ấy sẽ xảy ra trong nay mai. Người Mỹ hiện đang giữ đa số ghế trong hội đồng thành phố, và họ sẽ lo liệu cho việc đó được thi hành. Thây kệ các người Creole.

Chàng tiến lên thêm hai bước và không còn thấy các tháp nhà thờ, vì nhà cửa vươn lên cao hơn hai bên đường phố hẹp, mặt tiền các nhà đều tô láng

bằng thạch cao và sơn màu đào, hay xanh, hay hồng, tất cả đều có hai tầng lầu cao, đỡ bằng những cột sắt chôn đến tận lề đường và bộ lan can cao ngang ngực bằng sắt uốn nhiều kiểu khác nhau rất thanh tú. Brodie đi dưới các tầng lầu chồm ra lơ lửng ấy, khuất ánh nắng, trong không khí ẩm áp như mùa xuân ban sáng thay vì trong cái lạnh thường lệ của mùa đông ướt át và âm đạm.

Những chiếc xe ngựa kêu lọc cọc trên các đường đất thỉnh thoảng nhường chỗ trên đường phố bùn lầy cho một vài chiếc xe song mã lộng lẫy. Ngay trước mặt, một người da trắng tay cầm một cái roi đang trông coi một toán nô lệ mang xiềng xích ở chân và kiềng sắt ở cổ, vét mương, một công tác hiểm thấy, và các nô lệ này ắt hẳn là những kẻ đã bỏ trốn và bị bắt lại.

Brodie tiếp tục đi trên vỉa hè lát gạch ngang qua các cửa tiệm nhỏ hẹp gọn ghẽ, và những chuồng nhốt nô lệ với các cửa sổ có chấn song sắt to, qua những sạp bán trái cây và hoa ở góc đường, qua các du khách đang trở mắt xem phong cảnh ở thành phố nổi danh này, qua những cậu quý tử trẻ tuổi, ăn mặc sang trọng con của những gia đình Creole quý phái, có lẽ đang đi đến những lớp dạy kèm đánh kiếm ở phố Exchange, hay chỉ là đi uống một tách cà phê với bạn bè và qua một cô gái lai da đen, đẹp không thể tưởng, với nước da màu ngà, một cô gái da màu, một cô gái tự do mà tư cách ấy có thể thấy ở cái khăn trùm sặc sỡ quấn quanh đầu, cặp mắt nhìn xuống đúng điệu. Cô ta có một căn nhà nhỏ dọc theo bức tường thành bao quanh thành phố, nơi đó có áo quần bằng xa tanh và đồ nữ trang đầy đủ, cô ở đấy chờ người tình da trắng của cô muốn đến thăm lúc nào tùy thích.

Brodie đưa bàn tay lên vành mũ và gật đầu chào một cô thiếu nữ Creole đi với một bà theo kèm, để ý thấy mắt cô ta vội ngó lảng đi nơi khác, và mỉm cười khi cô ta buột miệng nói “Yanqui”.

Đối với những người Creole ở Louisiana, tất cả người Mỹ gốc, dù gốc gác ở đâu, đều thuộc về một trong hai loại: “Kaintucks” gồm những người Mỹ sống trên mặt sông không biết chữ, không được giáo dục, sống bát nháo, và loại “Yanqui” là những người thương gia, chủ đồn điền, người có của, và những người học thức. Đối với hạng người thứ nhất, những người Creole chỉ quay lưng lại lạnh lùng ra mặt, nhưng đối với hạng thứ hai, thì với thời

gian, vì số Yanqui đông hơn họ quá nhiều, và nhất là hoàn cảnh kinh tế đã bắt buộc họ phải chịu đựng. Họ buôn bán làm ăn với người Yankee, uống cà phê với họ và mời họ tham dự những sinh hoạt có tính cách xã hội, nhưng ít khi một người Yankee được mời về nhà họ. Đúng, có những cuộc hôn nhân giữa những người Yankee và người Creole, nhưng Brodie nhận thấy đa số các cuộc hôn nhân ấy phần lớn đều có lợi cho người Creole, hoặc là mang thêm của cải đến cho họ, hoặc là để củng cố một số quan hệ đã có giữa hai bên về mặt lợi tức.

Người Mỹ và người Creole đại diện cho hai nền văn hóa hoàn toàn khác biệt nhau. Sau gần 50 năm, họ đã học được cách sống chung trong sự dè dặt, đôi khi xung đột, nhưng luôn luôn ganh đua nhau, dù rằng một cách tế nhị khó thấy.

Không như những người như chàng ở khu phố Mỹ, Brodie đã bỏ thì giờ học tiếng của người Creole, tuy chàng thường thấy có lợi khi giả vờ không nói được và không nghe được tiếng đó, ít nhất là không thạo lắm. Và chàng đã học được cách tự kiềm chế khi nôn nóng, và không thúc ép đi đến một quyết định trong công việc làm ăn, mà cứ để cho câu chuyện thông thả tiến đến chỗ kết cuộc là vấn đề chính được nêu lên, nếu có. Kết quả một phần lớn công cuộc làm ăn của chàng là với khu phố Quatier, kể cả một số liên hệ đáng giá với các khách hàng ở Âu châu. Phải, chàng làm ăn nhiều với khu phố Quatier, nhưng không phải là tất cả với những người quý phái.

Một người da đen mù đang kéo vĩ cầm ở góc phố, mớ tóc quăn màu xám tro để trần dưới nắng, cái mũ mềm xèo của y để ngửa trên vỉa hè trước mặt y, đôi mắt che giấu một phần bởi cặp kính màu đen. Brodie dừng lại và bỏ một đồng đôla vào cái mũ của y.

- Cám ơn – Người ăn xin già ngẩng phắt đầu lên khi nghe tiếng đồng bạc va vào các đồng hào và đồng xu.

- Sức khỏe thế nào, Cado? – Brodie hỏi y bằng tiếng Pháp.

Y nghiêng đầu lên khi nghe tiếng chàng.

- Ông Donovan – Y nói vì nhận ra ngay tiếng chàng, trong khi tay vẫn kéo đàn, không lỗi một nhịp – Lão Cado khỏe mạnh thừa ông, nhất là hôm nay có mặt trời sưởi ấm năm xương già mỗi mệ.

- Có ai nói chuyện gì không?

- Trong nhà họ Gautier trên phố Royal, người ta đang khóc lóc và cầu nguyện dữ lắm. Cậu con trai chủ nhà Gautier tức khí vì một câu nói của một người chủ đồn điền ở thượng lưu dòng sông. Hai người hện nhau dưới bóng các cây sồi vào lúc chạng vạng tối qua. Cậu ta bị kiếm đâm lủng ngực, bây giờ máu đang chảy ra có bọt ở vết thương.

- Một lá phổi bị thủng – Brodie lăm bắm, rồi hỏi tiếp – Có gì khác nữa không?

Ông già nhe răng cười:

- Ông Vamier ở đồn điền Julian đêm qua thua một canh bạc 50 ngàn. Tôi nghĩ rằng hôm nay ông ấy sẽ bán rẻ bông vải của mình.

Brodie mỉm cười:

- Ông đàn hay lắm, Cado – Và chàng bỏ thêm hai đồng đôla vào cái mũ của ông già.

- Ông cũng vậy, ông Donovan, ông cũng vậy – Ông lão cười khúc khích và bắt đầu đàn một bản nhạc nhảy Ailen trong khi Brodie bỏ đi.

Brodie dừng lại ở lề, chờ cho hai chiếc xe ngựa chở nặng đi qua, rồi bước xuống đường phố bùn lầy và gọi chiếc xe thứ ba đang tiến tới. Người lái xe kéo cương thẳng lại, kêu lên một tiếng “họ” với mấy con lừa, và chửi thề với chúng bằng tiếng Ailen trong khi Brodie trèo lên băng ngồi xuống, cặp chặt gói đồ vào bên nách, và rút ở túi áo vest ra một tập giấy ghi chép với một cây bút chì.

- Anh chịu khó ghé qua công ty Crescent, trao tờ giấy này cho anh Sean của tôi nhé, Flaunery.

Chàng hấp tấp nghếch ngoặc mấy chữ lên đó, gấp mảnh giấy lại và đưa cho người lái xe ngựa, làm ngơ như không biết các tiếng la ó tức giận, và những nắm tay đưa lên của những người lái các xe ngựa khác, bị bắt buộc phải dừng lại ở phía sau.

- Dĩ nhiên tôi sẽ làm giúp anh nhưng anh phải trả cho tôi một chai whisky, Brodie Donovan – Anh chàng tóc đỏ Flaunery nói trong khi Brodie nhảy xuống xe.

- Anh đưa tới tận tay Sean trong vòng 5 phút thì tôi sẽ mua cho anh một

chai whisky. Mà anh phải giấu vợ anh mới được.

- Được rồi, nhớ thi hành phần anh nhé! – Anh ta búng tay kêu lóc bóc bên trên tai của cặp lừa, và quất dây cương vào mông chúng, hối thúc chúng chạy tới bằng tiếng la hét chửi thề và kêu ầm lên với các xe ở phía trước – Cho qua!

Tránh người chiếc xe khác đang lao theo xe của Flaunery, Brodie băng qua đường đến bờ lề bên kia, và đi qua khỏi một cửa tiệm đến tiệm bán mũ của bà Rideaux, ở đó có một bảng nhỏ ghi: hàng mới nhất từ Paris sang. Kết quả của lời hứa ấy đang trong gói đồ chàng cặp ở nách, đó là những bản kiểu thời trang mới nhất ở Pháp, mới vừa có được hai tuần, do chiếc tàu thuỷ của chàng tên Crescent Glory chở sang.

Chàng bước vào rồi kéo cửa lại, rồi đi vào phía sau của tiệm, đưa mắt tìm bà chủ tiệm tóc nâu. Chàng nhìn thấy một phụ nữ mặc một cái áo dài nhưng sáng loáng, màu rất đẹp, cô ta đang đứng quay lưng lại chàng, và đang thử nhiều cái mũ trước một tấm gương soi để trên quầy. Brodie để ý ngay hai điểm cùng lúc: cái eo nhỏ của nàng, càng thấy rõ hơn do cái váy phình rộng ra, và màu tóc đen huyền của nàng, thay vì màu nâu sẫm điển hình của đa số phụ nữ Creole. Hiển nhiên cô ta có dòng máu Tây Ban Nha trong người. Ngay sau đó, Brodie thấy bóng nàng trong gương, và liền đứng dừng lại: một cảm giác đột ngột thức dậy chàng đứng dừng lại và làm chàng sững sốt. Khuôn mặt trái xoan tuyệt hảo của nàng làm chàng nghĩ đến một viên đá quý bầu dục thường dùng làm trang sức, nét mặt nàng điềm nhiên thanh thản, nhưng vẫn giữ một tính cách tế nhị, đầy rung cảm, làm cho gương mặt sẵn sàng sống động. Chàng nhìn sững, biết rằng mình phải tìm cho ra nàng là ai, nhưng không đành bỏ chỗ đang đứng, và mãi nguyện vì được nhìn ngắm nàng.

Nén một tiếng thở dài và không thỏa mãn, Adrienne Jardin bỏ cái mũ trùm đầu qua một bên, cầm lên một cái mũ đi với cái áo dài bằng lụa màu ngọc trai, có viền một vành lá bằng nhung, hoa và các dải. Nàng đội lên lắc đầu để cho các dải buông thõng xuống, rồi buộc chúng lại thành cái nơ lỏng. Nàng quay ngang để nhìn bóng mình trong gương, thì thấy một khuôn mặt khác trong đó, một khuôn mặt đàn ông. Trong một khoảnh khắc cực kỳ

ngắn ngủi, hai mắt nàng dán vào hai mắt của chàng trai trong gương. Đôi chân mày đen rậm của chàng nhíu lại, nét nhìn của chàng đưa lên cái mũ, và đầu chàng hơi lắc qua lắc lại, tỏ ý không tán đồng. Adrienne lập tức không nhìn vào bóng chàng trong gương nữa, mà nhìn lại vào bóng nàng. Nàng trăn mình cứng nhắc vì bức mình trước sự táo bạo, có thể nói là sự thô lỗ của người đàn ông ấy. Bộ anh ta nghĩ rằng người cần anh ta cho ý kiến về cái mũ nàng đang thử hay sao?

Nàng càng khó chịu hơn vì nàng cũng không ưa cái mũ ấy. Nàng nán thêm một chút, thử nhét một khúc dải vào chỗ này, sửa lại một khúc khác vào chỗ kia, và cố suy nghĩ có phải là bị ảnh hưởng ý kiến của chàng ta không. Cuối cùng, nàng lột bỏ cái mũ ra và đặt nó qua một bên. Suốt thời gian đó, nàng giả vờ không để ý đến bóng chàng phản chiếu trong gương, làm như vẻ không thấy vầng trán rộng và nghiêng, cái mũi thẳng hơi gãy, cái cằm có dáng đẹp, hai gò má cao và rộng, quai hàm xéo và rất gọn, hay mái tóc đỏ sẫm của chàng dưới chiếc mũ đen và đôi mắt màu nâu sẫm. Nàng phải ngay thẳng thừa nhận rằng anh chàng rất bảnh trai. Một cách phong trần như kiểu người Yankee thường vậy.

Trong khi cầm lên một cái mũ lụa trắng, kết hoa hồng bằng xa tanh và viền đăngten trắng, Adrienne tự hỏi anh ta ở trong tiệm bà Simone làm gì. Nàng nhớ có nghe tiếng mở cửa, nhưng không biết anh ta đã đi vào một mình hay cùng đi với ai. Anh ta đi cùng với vợ chẳng? Hay em gái? Hay cô gái làng chơi của anh ta? Điểm chót này có vẻ có nhiều khả năng hơn cả. Con người anh ta có một vẻ phiêu bạt bất lương, thực đây anh dám làm những chuyện công khai xuất hiện với một loại phụ nữ như thế.

Adrienne kín đáo liếc nhìn quanh tiệm, xoay đầu qua lại như thể ngắm nghía cái mũ lụa đang đội, trong khi đó nhìn hết quanh phòng. Nhưng không, không có ai cả ngoài cô Zee Zee đang dừng lại ở quầy, nói chuyện với một người bán hàng, kiên nhẫn chờ cô quyết định dứt khoát nên mua đôi găng tay nào. Làm như cặp găng tay giúp được gì thêm cho bề ngoài của cô, Adrienne nghĩ thầm và chót thương hại cho người phụ nữ đã nuôi nấng nàng từ bé. Cô Zee Zee đáng thương và thừa hưởng của ông nội cái mũi rất to, một nét cao quý ở trên mặt ông, nhưng trên mặt cô thì...

Adrienne hiểu tại sao cô nàng đã thích uống thứ rượu màu xanh ngọc đến thế.

Nàng nhìn lại bóng mình trong gương, và thắc mắc với câu hỏi trước đó: anh chàng Yankee kia đến tiệm bà Simone, một mình, để làm gì? Anh ta có công việc với bà chủ tiệm chẳng? Nhưng việc gì? Anh ta ăn mặc sang trọng quá để có thể nghĩ là một thương gia, và anh ta đã không hỏi về bà chủ tiệm, đang vào xưởng cắt may ở phía trong để lo sửa sang cái gì đó.

Tò mò, Adrienne lại liếc nhìn bóng anh ta trong gương. Mặt nàng lại bắt gặp mắt anh ta, và lại thấy anh ta khẽ lắc đầu, chê cái mũ nàng đang thử. Tuy nhiên, Adrienne vẫn giả vờ không để ý đến anh ta. Nàng biết đơn giản hơn cả là dời qua một tấm gương khác, nhưng làm vậy có nghĩa là thừa nhận nàng đã biết anh ta chú ý đến nàng, và nàng không muốn cho anh ta tự mãn vì biết nàng đã bị ảnh hưởng vì sự có mặt của anh ta. Tốt hơn là luôn luôn làm ra vẻ như không biết đến cái anh chàng Yankee ấy.

Thế nhưng nàng lại nảy ra ý nghĩ muốn làm một việc ngược đời là thử một cái mũ xấu xí có vành, được người ta đặt cho cái tên thật thích hợp là cái “mũ kỳ cục”. Nhìn trong gương, nàng thấy nó xấu thật, và còn hơn thế nữa. Nàng cho phép mình mỉm cười một tí xíu và liếc nhanh vào bóng người Mỹ trong gương. Cặp mắt của anh ta nhìn xuống như muốn che giấu sự buồn cười, trong khi môi anh ta nhếch lên mỉm cười, làm lộ ra hai nếp nhăn rất hấp dẫn ở hai má. Anh ta lại lắc đầu, nhưng lần này có vẻ tức cười nhiều hơn.

Cố giấu nụ cười mỉm của mình, Adrienne gỡ cái mũ ra và đội lên một cái nón trước đó đã thu hút nàng. Có kiểu tinh vi hơn một chút, với một tấm mạng buông xuống nửa chừng từ vành nón, tạo nên một hiệu quả hơi mạnh mẽ. Nàng ưa nó ngay, và chắc chắn rằng ngay cả anh chàng Yankee kia cũng phải ưa. Nhưng khi nhìn lại bóng anh ta trong gương để xem phản ứng của anh, thì anh ta không còn đấy nữa! Sửng sốt, Adrienne liếc nhanh về phía sau lưng, nhưng anh ta không còn ở chỗ cũ. Nàng chợt ý thức mình làm gì, và đứng ngay lại trước tấm gương, cảm thấy vô cùng thất vọng. Một giây sau, nàng càng sững sốt hơn vì thấy anh ta hiện ra trước mặt nàng, cạnh tấm gương. Nàng ý thức tốt độ tim mình đập nhanh, vì sững sốt thấy



anh ta đứng đấy, dĩ nhiên, chứ làm gì có lý do nào khác.

- Cái nón ấy rất hấp dẫn – Anh ta nói tiếng Pháp với giọng Mỹ rõ rệt, giọng trầm – Nhưng khổ nỗi, nó che mất đôi mắt của cô. Và tôi chắc có người nói với cô trước đây rằng cô có đôi mắt rất đẹp, đen và sáng như mặt biển một đêm không trăng.

Nàng không trả lời, thẳng thắn mà nói, nếu nàng trả lời, Brodie có lẽ đã ngạc nhiên. Các cô gái Creole có gia giáo không đời nào tiếp chuyện người lạ, và rõ ràng nàng là người có gia giáo. Nhưng nàng không cần phải nói chuyện với chàng, nàng có một gương mặt rất sống động, và cử chỉ của nàng biểu lộ những gì nàng không nói ra.

Nàng đã lấy lại bình tĩnh thật nhanh sau khi sượng sùng lúc đầu vì thấy anh ta ở quá gần. Không đỏ mặt vì ngượng nghịu, hay hoảng hốt trong ánh mắt. Còn hơn thế nữa, không có chuyện quay ngoắt bỏ đi và tỏ ra bực tức. Nàng đã ở yên tại chỗ. Vì tức khí? Hay vì kiêu hãnh? Vì hiếu kỳ? Brodie không quan tâm lý do chính là gì. Miễn là nàng ở đó, và nghe chàng nói, dù nàng có làm ra vẻ dừng dừng đến mấy.

Cái nón có tấm mạng được thay bằng một nón rơm rộng vành kiểu cô gái chần cừ, màu trắng, có một vòng hoa quanh chóp và những dải xa tanh màu hồng rủ xuống hai bên. Thay vì biến nàng thành một thiếu nữ trinh trắng, cái nón làm cho nàng càng có vẻ khêu gợi. Thế nhưng, nàng không có vẻ gì làm đom cả.

Lần này, Brodie ra mặt lắc đầu phản đối:

- Tôi công nhận cái vành nón che nắng cho cô, nhưng nó buộc đàn ông phải ngừng lại ở một quãng cách xa cô. Nếu là tôi, và cô đi với tôi, tôi không muốn cô đội cái nón ấy.

Một lần nữa, câu nói của chàng được đáp lại bằng sự im lặng. Nàng bỏ cái nón rơm ra và thử bằng một cái mũ trùm đầu có gắn những lông đà điểu rủ xuống hai bên. Brodie cau mặt tỏ vẻ bất đồng ý một cách hơi cường điệu.

- Cái đó chắc chắn sẽ chọc vào mũi đàn ông và thay vì nói thì thầm, anh ta sẽ hắt xì hơi.

Khoé môi nàng khẽ nhếch lên như khẽ mỉm cười, dấu hiệu duy nhất câu nói của chàng đã làm nàng buồn cười. Brodie không cần có dấu hiệu gì khác.

Khi giở cái nón ra, nàng đưa tay buột lại mây sợi tóc bung ra vào lại chỗ, khiến chàng nhìn theo và thấy mái tóc đen bóng của nàng, rẽ ngôi ngay giữa, kéo sát về phía sau, và búi lại thành một búi nhỏ ở gáy.

- Tôi xin nói thẳng thắn rằng, tóc cô không nên che giấu dưới cái mũ bất cứ loại gì, thưa cô. Tự nó đã là một món trang sức, và giống như một màn đêm lấp lánh ánh sao – Chàng nói trong khi nàng với tay lấy một cái mũ khác – Che khuất một vẻ đẹp như vậy là có tội.

Nàng điềm nhiên đội lại cái mũ trùm đầu bằng nhung, màu nó lộng lẫy ăn với màu cái áo dài của nàng mặc đi phố. Không một lần nhìn anh ta, nàng bắt đầu buộc cái dải đang rủ xuống dưới cằm chung với một chùm hoa giả.

Bà Simone từ sau tiệm bước ra, liếc một cái vào Brodie, và nhào tới. Mặt bà diễn tả nhiều vẻ, từ khùng khiếp sang giận dữ, đến hoảng hốt và tức tối.

- Thưa cô, tôi rất tiếc vì đã chậm trễ – Bà ta nói, lúng búng – Nếu ông này đã làm phiền cô trong khi tôi không có ở đây...

- Trái lại, bà Simone – Cuối cùng nàng lên tiếng, bằng tiếng anh rất chuẩn, với giọng dịu dàng và dè dặt, làm Brodie nghĩ thầm nàng có thể bắt đàn ông làm theo ý muốn một cách dễ dàng – Tôi e rằng chính tôi đã làm phiền ông ta.

Brodie phì cười và cố nén khỏi phải cười phá lên vì câu nói rất khôn ngoan và lại khiêu khích. Đúng là nàng đã làm phiền chàng... một cách vô cùng thích thú.

- Xin cáo từ, bà Simone, tôi chắc cô tôi đã mua xong đồ – Nàng nói tiếp.

Nàng quay lại, bước đi rất duyên dáng. Bà Simone định chạy theo nàng, nhưng Brodie giữ tay bà lại:

- Giới thiệu tôi đi!

- Quý thần ơi! Ông không thấy rằng... - Bà ta lẩm bẩm hoảng hốt phản đối.

- Giới thiệu dùm tôi đi mà! – Chàng lặp lại bằng giọng hạ thấp xuống và đưa gói đồ đang cầm lên – Bà hãy giới thiệu tôi, nếu không, những bản vẽ này sẽ nằm ở đáy sông Mississippi thay vì ở xưởng cắt may của bà sau nhà. Và tôi cho bà biết, chiếc Sao biển bị hư hỏng sau khi gặp bão, đã khó nhọc lắm mới tới được Havana, và hiện nay còn ở đó sửa chữa ít nhất phải một

tuần nữa mới xong. Có nghĩa là ít nhất một tuần nữa bà Trussard, là cửa hàng cạnh tranh với bà, mới nhận được các bản sao của bà ta vẽ các kiểu mũ mới nhất.

- Một tuần! – bà ta thở phào đầy phấn khởi.

- Giới thiệu tôi đi!

Bà ưỡn thẳng người lên, nếu còn chút nào dè dặt không muốn nghe lời chàng, thì cũng bị dẹp tan bởi viễn ảnh ít nhất là một tuần lễ đối với tiệm cạnh tranh với bà. Quay lại, bà nở một nụ cười thật tươi rồi cùng chàng đi đến phía cô gái và bà lớn tuổi đi theo kèm, mặt không giống cô ta chút nào. Bà ta nói:

- Ông Donovan, cho phép tôi giới thiệu bà Jardin và cháu gái của bà, cô Adrienne Jardin. Thưa bà và cô, đây là ông Brodie Donovan. Ông ấy là chủ nhân công ty tàu thủy Crescent.

Bà Jardin nhìn chàng, vẻ rầu rĩ:

- Ông là một Yankee?

- Rất tiếc là vậy. Đó là một tai biến ngoài khả năng kiểm soát của tôi. Tôi hy vọng bà và cô không trách tôi vì đã sinh ra trong giới đó.

Chàng cúi rạp xuống để chào từng người và bắt gặp nụ cười vui thú, đồng tình của Adrienne Jardin. Ánh mắt của nàng nói lên sự chú ý rõ rệt.

- Hân hạnh, ông Donovan – nàng gật đầu chào lại.

- Vâng, rất hân hạnh, ông Donovan – Người cô lặp lại không mấy sốt sắng – Bây giờ chúng ta phải chia tay.

- Hẹn gặp lại... chúng ta sẽ có dịp gặp nhau lại – Brodie nói, chàng nhìn thẳng vào Adrienne Jardin khi nói, và nhận thức rõ chàng sẽ phải gặp nhiều thử thách lòng kiên nhẫn về những cung cách đối xử thận trọng và luôn đúng đắn của xã hội Creole. Chàng nhìn theo người cùng người cô ra về, rồi quay lại bà chủ tiệm:

- Jardin. Tôi đã nghe tên ấy ở đâu rồi?

- Đó là tên ông Emil Gaspard Jardin, lẽ tất nhiên. Người ta thăm bảo nhau là ông ta làm chủ một nửa khu phố “cổ thành” và nửa tá đồn điền dọc theo sông. Adrienne là cháu gái của ông ta – Bà đáp, và đưa bàn tay ra – Ông đã được giới thiệu như ý ông, tuy rằng chưa biết có lợi gì không. Cho tôi giới

đồ.

Brodie trao cái gói cho bà ta:

- Do đâu bà nghĩ rằng sẽ không có lợi gì cho tôi?

Bà ta vừa xé giấy gói các bản vẽ ra, vừa nói:

- Ông đã nghe bà cô giống như con quạ ấy nói ông là một Yankee. Còn Emil Jardin thì bám chặt các thái độ xưa cũ đối với “người Mỹ”.

- Để xem – Chàng biết thế nào cũng luôn luôn có một cách. Luôn luôn có cách.

Để bà Simone đứng đấy xem các bản vẽ, Brodie ra khỏi cửa tiệm và dừng lại ở vỉa hè để nhìn theo hình dáng của nàng mặc chiếc áo nhung. Tiếng đàn vĩ cầm của Cado lọt vào tai chàng. Chàng quay lại, băng qua đường đến bên người mù đánh đàn.

- Cado, ông Emil Jardin, nhà ông ta ở đâu?

- Ông muốn biết về ông ấy à? – Sửng sốt, ông già mù để lỗi một nhịp.

- Tôi muốn biết về cô cháu gái của ông ta tên là Adrienne, mọi cái ông có thể tìm cho ra cơ mà! Cô ta có thường đi chợ không? Nếu có, thì lúc nào? Có giờ nào nhất định không? Rạp hát, rạp nhạc kịch, cô ta thường ngồi ở đâu? Cô ta thường nhận những lời mời gì? Cô sẽ tham dự những buổi khiêu vũ nào và dạ hội hoá trang nào? Tôi muốn có ngay vài giờ cụ thể.

- Nhưng mà chi tiết như vậy thì...

- Các người ở trong nhà sẽ biết, và có thể khuyến khích họ nói.

Lần này chàng không bỏ đồng bạc vào mũ của lão. Chàng gấp mấy tờ giấy bạc lại nhét vào túi áo của lão ta.

**Janet Dailey**  
Vũ Hội Hoá Trang  
Dịch giả: Văn Hoà  
**Chương 15**

Nattie đi ra xa cái giường và nhặt chiếc áo choàng satin mà Remy đã quăng lên một cái ghế sáng sớm hôm nay. Chị tiếp tục kể:

- Tôi chắc không có gì đáng ngạc nhiên là Brodie Donovan có được tin chi tiết về hoạt động và dự định hàng ngày của Adrienne.

Chị ta mang cái áo choàng đến tủ áo và móc lên ở sau cánh cửa:

- Và trong hai tuần lễ sau đó, chàng ta đã “sắp đặt” để hai người gặp nhau trên đường phố mấy lần. Hai lần chàng có mặt ở tầng hầm có hàng cột của chợ Pháp cũ, khi nàng đến đó cùng người cô để mua thực phẩm dùng hàng ngày. Chàng xem lễ sáng chủ nhật ở nhà thờ chính toà St. Louis, vì gia đình nàng đi lễ ở đó. Khi được biết nàng có hẹn để thử đồ ở tiệm bà Trussard, chàng chờ ở một tiệm cà phê gần đó cho đến khi nàng đi ra, và “ngẫu nhiên” gặp nàng trên đường phố. Và còn nhà hát kịch nữa.

- Thử đó – Nattie giải thích – Bốn vở nhạc kịch được biểu diễn mỗi tuần ở nhà hát Orleans, hai bi kịch và hai hài kịch. Khi biết được nàng đi xem vở kịch nào, chàng liền mua vé hai ghế, ở khu các bà mặc áo dài. Bà ngoại tôi kể rằng giữa hai hồi, chàng vào lô của nàng để thăm hỏi. Dĩ nhiên, không phải lần nào chàng “ngẫu nhiên” gặp nàng là cũng được nói chuyện với nàng.

- Nhưng chắc Adrienne đã khuyến khích ông ta theo nàng tán tỉnh và đoán được đó không phải là những cuộc gặp gỡ “ngẫu nhiên” – Remy nói, quàng tay ôm một cột giường và ngồi trên tấm nệm ở chân giường làm nhăn nheo tấm trải giường mà Nattie đã vượt thẳng căn thận.

- Chắc chắn là nàng đoán được – Nattie đồng ý – Không thể nghi ngờ nàng cũng đã bị chàng thu hút. Một phần có lẽ vì chàng khác những thanh niên Creole nàng quen biết. Chàng ăn mặc đẹp, nhưng không phải loại công tử bột như một số thanh niên ấy. Chàng không phải là một kẻ khoác lác hay gây sự, bị ám ảnh bởi danh dự và việc đấu kiếm. Và chàng tuân theo các

phép tắc thời đó mà không tỏ ra bị chúng ràng buộc. Và có lẽ vì chàng là một Yankee nên có thêm sự hấp dẫn của trái cấm. Ngoài ra - Nattie nhún vai – Có cô gái nào mà trong cuộc đời của mình không một lần mơ tưởng sẽ gặp một người đàn ông làm cho cô ta mê thích. Một người đàn ông bạo dạn và bánh trai, sẵn sàng thách thức mọi thứ để chiếm cô ta làm của riêng mình? Thời buổi có thể đổi thay, và con người thay đổi theo, nhưng không có gì thay đổi trong những đường đi nước bước của tình yêu và những ước mơ của con người về tình yêu. Đàn ông hay đàn bà cũng vậy.

- Dù sao – Nattie nói tiếp – Sau những cuộc gặp “ngẫu nhiên” ấy, Brodie biết được Adrienne sẽ đi dự một buổi khiêu vũ ở khách sạn St. Louis. Hầu như tất cả các buổi khiêu vũ sang trọng được tổ chức ở đây. Ít nhất những buổi khiêu vũ của người Creole. Người Mỹ thì tổ chức liên hoan ở khách sạn St. Charles... trong khu phố Mỹ. Buổi khiêu vũ của xã hội thường lưu này, như họ gọi thế, là một buổi đóng tiền và tổ chức riêng. Có lẽ Brodie Donovan đã phải nhờ đến tất cả những người chàng có liên lạc ở trong khu Quartier và dùng đến tất cả sức ép mà chàng có được để tên chàng được ghi trên danh sách khách được mời. Và rồi chàng còn phải trả giá đắt để được quyền tham dự buổi khiêu vũ. Nói tóm lại, chàng cũng toàn tâm toàn trí trong việc đeo đuổi Adrienne Jardin giống như trước kia trong việc xây dựng công ty tàu thủy của chàng, không kể thì giờ, tiền bạc hay nguy hiểm...

Hàng cột bao quanh đại sảnh hình tròn nổi tiếng của khách sạn St. Louis, với sàn lát đá cẩm thạch màu mỡ gà pha hồng bên dưới mái vòm cao và trần trang trí cầu kỳ. Các vách tường treo đầy tranh, và một quầy rượu dài bằng đá cẩm thạch nguyên khối bao quanh một nửa chu vi đại sảnh. Các khách khứa cũng chọn lọc như đồ trang trí, trong đó có Brodie Donovan. Mang đôi găng tay trắng bắt buộc, cùng với cái vest dạ hội đuôi tôm mặc ngoài áo gilet trắng, Brodie cầm lấy một ly rượu brandy ở một quầy cẩm thạch và xoay xoay chiếc ly trong tay, quay đầu qua một bên, chàng nhìn về hướng của vào đại sảnh, không để ý đến cái cổ áo hồ cứng chọc vào da chàng.

Bản nhạc nổi một khúc quadille với nhịp điệu nhanh hơn. Brodie nhìn lướt

qua các cặp đang nhảy trên sàn, không tin rằng đã nhìn sót khi nàng đến, tuy nhiên vẫn kiểm soát lại cho kỹ. Yên tâm vì không thấy nàng trong số người đang khiêu vũ, chàng quay qua nhìn theo các khách dự dạ vũ đang trà trộn vào nhau ở vòng ngoài gần hàng cột cao ngất. Những chiếc áo dài bằng xa tanh trắng, lãnh màu mỡ gà, lụa màu xanh nhạt và những áo vẽ hoa, kết các hạt cườm và đanten, nhưng không có cái nào là của nàng Adrienne Jardin tóc đen mắt đen.

Chàng nhấp một ngụm rượu và nhìn vào một nhóm khách đang tiến vào đại sảnh. Chàng nhận ra một chủ nhân đồn đồn ở miền thượng lưu dòng sông cùng gia đình của ông và định quay mặt đi, nhưng kịp nhìn thấy người đàn bà luống tuổi mặc áo dài màu xám, đội một cái mũ bằng ren có những dải màu hồng không che kín được các chỗ tóc nâu đã bắt đầu thưa. Đó là người cô của Adrienne, có vẻ chua chát và buồn bã.

một giây sau, người chủ đồn đồn và gia đình quẹo qua bên phải, còn lại nàng đứng đấy, mái tóc đen cuốn cao trên đỉnh đầu, một hoa hồng đỏ như máu cài một bên mái tóc, cổ áo hở thấp của chiếc áo dài lụa để lộ hai vai trắng ngần. Bỗng nhiên không khí ban đêm trở thành sắc bén và gay gắt, và mọi mùi hương đều trở thành dễ chịu và ngào ngạt. Thấy nàng, chàng hết hồn chồn và sốt ruột.

Chàng đặt lại ly rượu trên quầy, rồi chờ người ra khi trong thấy người thanh niên đi bên nàng, mảnh dẻ và lịch sự trong bộ áo quần dạ hội màu đen. Anh ta cũng có tóc đen và mắt đen như Adrienne, và nét mặt hai người hao hao giống nhau, tuy nét mặt anh ta cứng cõi hơn. Đó là Dominique Jardin. Dòng họ Jardin sẽ tồn tại qua chàng thanh niên này.

Brodie thở ra nhẹ nhõm hơn nhưng không nhiều lắm. Theo lời Cado, Dominique Jardin không phải là một loại công tử bột Creole dễ xem thường. Mới 25 tuổi, anh ta đã có thành tích đấu kiếm hơn 12 lần, và người ta nói rằng tài đánh kiếm của anh ta chỉ có thầy dạy kiếm của anh ta đánh lại mà thôi. Hơn thế nữa, anh ta và Adrienne gần gũi nhau một cách đặc biệt, còn hơn là anh và em. Người ta nói rằng anh ta tự hào về sắc đẹp của cô em gái và bảo vệ thanh danh của nàng vô cùng chặt chẽ. Brodie tư lự cầm lại ly rượu Brandy và dành một phút để suy nghĩ về trở ngại mới xuất

hiện này. Cho tới nay, chàng chỉ phải quan tâm đến người cô đi theo kèm Adrienne mà thôi, và bà ta tương đối dễ đối phó. Bà ta nổi tiếng hà tiện trong khu Quartier; Brodie chỉ cần chờ cho bà mặc cả với một người bán hàng nào đó, là chàng có thể yên tâm nói chuyện với Adrienne. Cado quả quyết rằng cô gái già ấy dùng tiền cho bớt được để lén mua rượu. Các người ở trong nhà nói, bà ta uống vũng rượu.

Khổ thay Dominique Jardin không có những khuyết điểm tương tự. Trái lại, người ta nói anh sắc bén và nhanh nhẹn như lưỡi kiếm của anh lúc sử dụng, là một người thừa kế xứng đáng để nối dõi dòng họ, một người đàn ông phải trực tiếp tiếp xúc. Brodie uống cạn ly brandy và rời quầy rượu, chậm rãi, ung dung bước về hướng hai người.

Trong khi tiến vào đại sảnh, vịn vào tay người anh, Adrienne chào đáp lại các người quen biết vẫy tay hoặc gật đầu chào, mắt luôn luôn di chuyển, cẩn thận không bỏ sót một dấu hiệu nhận biết của một bà mệnh phụ nào, và miệng luôn luôn mỉm cười đầy vẻ chú ý.

Các âm điệu vui tươi của khúc quadrille tràn đầy gian đại sảnh, nổi lên trên tiếng nói rì rầm vui vẻ và tiếng sột soạt tràn lan của lụa là, xa tanh, trong đó tiếng sột soạt khe khẽ của cái áo dài tổ ong của nàng bị chìm hẳn, cái vòng tròn nâng váy lót của nàng lên và giữ cho váy ngoài phồng ra tròn xoay, hở khỏi mình nàng, làm nàng có vẻ như trượt trên sàn cẩm thạch bóng loáng. một vài nơi có những bàn tay mang găng đưa ra nắm lấy cánh tay nàng và Dominique giữ lại.

- Adrienne, phải chi mẹ cô còn đây để thấy cô lớn lên xinh đẹp như thế nào!

một người khác:

- Ái chà, mới hôm qua đây thôi cô còn ngủ quên trong lô chúng tôi ở nhà hát nhạc kịch.

- Dominique, anh nhớ Gisetta, con gái của tôi chứ?

- Ông nội các cháu đâu? Tôi đã hy vọng gặp ông các cháu tối nay.

Dominique giải thích rằng một chuyện khẩn cấp tại một đồn điền của họ ở thượng lưu sông đã đòi hỏi ông nội của anh ta có mặt, nhưng có lẽ không lâu, vài ba ngày thôi, rồi hai người tiếp tục đi tới, dưới các hành lang vòng



quanh trần nhà mái vòm.

Bản Quadrille chấm dứt, Adrienne theo dõi các cặp khiêu vũ rời sàn nhảy, và ý thức nàng bị căng thẳng đến nỗi bàn tay nàng bóp chặt cái quạt xếp trong tay. Một lần nữa, nàng liếc qua các gương mặt đàn ông mặc đồ dạ hội màu đen bắt buộc, bỏ qua các bà để hở vai trong áo dài satin, không chịu thừa nhận nàng có tìm một người nào đặc biệt.

Sàn nhảy chưa trống hết thì ban nhạc đã nổi lên một bản nhạc khác, lần này là một điệu valse. Dominique quay qua bà lớn tuổi:

- Đi cô Zee Zee. Cho phép cháu nhảy bản này với cô.

Bà ta hừm một tiếng để đáp lại, vẻ mặt coi thường lời mời, nhưng ánh mắt đầy thương mến nhìn anh ta:

- Cô già quá rồi, không còn nhảy nhót gì nữa. Cháu hỏi mời cô như vậy là đủ bốn phận rồi, đừng đề cập đến chuyện đó nữa.

- Vậy mà cô bảo là thương cháu nhất, cô thương ở chỗ nào, cô làm cháu chạm tự ái đấy – Dominique nói giỡn.

- Thì cháu là cháu trai duy nhất của ta, con bị chạm tự ái thì rồi cũng hết nhanh thôi. Tốt hơn là cô nên ngồi dọc theo tường với các bà già khác. Nếu cháu muốn tỏ ra thương cô, thì chút nữa nhớ bưng đến cho cô một ly rượu mùi.

Bà tách ra khỏi hai người và đến ngồi chung với các bà nạ dòng dọc theo tường, trên những chiếc ghế đã dành sẵn cho những người không khiêu vũ. Bà sẽ ngồi hết đêm ở đó, nghe chuyện mách lẻo và thỉnh thoảng xen vô một câu châm chích của mình. Adrienne thấy thương hại cho sự cô đơn của người cô, đóng vai trò không hơn gì một người ở được quý trọng, quản gia của cha, lệ thuộc vào ông mà sống, và chỉ có hai nguồn vui: Dominique và rượu mùi.

- Chút nữa anh đã làm cho cô bật cười – Adrienne nói châm chọc người anh – Cô thương anh quá chừng!

- Vậy là xấu hay sao? – Anh ta ngửa đầu lui, giả vờ bị xúc phạm.

- Rất xấu. Có quá nhiều phụ nữ tôn thờ anh rồi, thêm một người nữa sẽ làm cho anh kiêu ngạo – Nàng nói đùa lại.

Thay vì tiếp tục nói giỡn, Dominique bỗng xoay qua nghiêm túc:

- Nhưng có quá nhiều phụ nữ thương anh vì anh thì ít, mà vì tên tuổi Jardin và sự giàu sang của gia đình mình thì nhiều.

Nàng nhìn anh, câu nhận xét của anh ta làm nàng nhớ lại, một ngày nào đó anh ta sẽ phải đảm nhận một mình rất nhiều bổn phận và trách nhiệm, mà anh ta đã được giáo dục để đảm nhận từ khi mới sinh ra. Lúc lên mấy tuổi nàng đã biết, dù ông nội nàng thương yêu nàng bao nhiêu chăng nữa – và ông chưa hề cho nàng cái cơ để nghi ngờ lòng thương yêu của ông đối với nàng – nàng cũng sẽ không bao giờ chiếm được một chỗ quan trọng trong đời ông như Dominique, anh nàng. Nàng là nỗi thú vị của đời ông nội nàng, nhưng Dominique là người thừa kế ông. Nhờ có anh ta mà dòng họ của ông sẽ còn mãi mãi có người mang. Đời là thế, và nàng thương yêu người anh quá nhiều nên chẳng bao giờ ganh tỵ với địa vị của anh trong gia đình.

Ngắm nét mặt nhìn nghiêng của anh, nàng nói:

- Cô gái nào nhìn anh mà chỉ thấy những cái đó thì không xứng đáng với con người của anh.

- Em gái của anh khen anh à? – Dominique nhướn một bên chân mày làm bộ ngạc nhiên – Tối nay ắt hẳn có nhiều chuyện lạ đến với anh.

- Hay hy vọng sẽ có nhiều nữa.

Adrienne lại quay ra nhìn các cặp đang bước xuống sàn nhảy, và nhìn lướt qua những khách đứng đông đúc hai bên. Bằng đuôi mắt, nàng thoáng thấy một màu đỏ sẫm. Chàng có ở đấy. Cách nàng chưa đến một 0m. đang nói giỡn qua lại với ông Rousseau. Nàng liếc mắt nhìn chàng một giây, và hài lòng hơn vì thấy chàng mặc lễ phục thật lộng lẫy, cái cravat trắng thắt thành một nút nhỏ, ngay ngắn ở cổ áo, chiếc áo dạ hội đen đuôi tôm làm nổi bật hai vai rộng của chàng một cách tuyệt đẹp. Rồi nàng nhìn đi nơi khác, đột nhiên cảm thấy hân hoan trong lòng và mỉm cười thầm như “có lẽ sẽ có nhiều ngạc nhiên tuyệt vời hơn nữa”.

Mặc dầu nàng vẫn tránh nhìn về phía chàng, nàng biết ngay khi chàng bắt đầu bước đi về phía nàng. Thế nhưng nàng vẫn làm ra vẻ không biết chàng đi tới gần, mà khoái chí nhìn mấy phụ nữ khác day lại nhìn về hướng chàng với đôi mắt tò mò và hâm mộ.

Chờ cho đến khi hình dáng cao lớn của chàng đã vào hết trong tầm mắt,

nàng mới làm ra vẻ chột thấy chàng. Nhưng đôi mắt nâu của chàng ánh lên một sự tinh tế khiến nàng tự hỏi có lẽ được chàng hay không.

- Chào ông Donovan – Nàng nói trước.

- Chào cô Jardin.

Chàng nghiêng đầu bày tỏ sự kính trọng, mắt chàng nhìn thẳng vào mắt nàng hơi lâu hơn một tí xíu như phép lịch sự đòi hỏi, để khẳng định lại chàng để ý đến nàng, rồi tiến tới người anh trai của nàng, một lần nữa tỏ ra tuân theo phép lịch sự trong xã giao, dù chỉ ngoài mặt.

- Dominique, cho phép em giới thiệu với anh ông Brodie Donovan – Adrienne nhanh nhẩu giới thiệu – Anh tôi, Dominique Jardin.

Nàng nghe tiếng người anh đáp lại lạnh lẽo và thấy họ bắt tay như thử sức nhau. Những câu hỏi tế nhị của Brodie Donovan đúng như sự trong đợi của nàng, và những câu đáp đúng cách của Brodie Donovan cũng vậy.

Trong hai tuần lễ vừa qua, Adrienne đã điều tra kín đáo về Brodie Donovan và biết được chàng được sự kính nể của vài ba nhà kinh doanh lớn nhất ở khu phố Cổ thành, họ đều nhận xét là chàng lịch sự, kiên nhẫn và bén nhạy về mặt làm ăn, họ luôn luôn nói thêm: “phải chi có được nhiều hơn những người Yankee như ông ta”. Nhưng qua mấy lần gặp chàng, nàng cũng ý thức được, tuy chàng có thể đã thích nghi với lối cư xử của họ, chàng không lấy nó làm của mình. Chàng không chút nào giống những thanh niên Creole mà nàng quen biết, không bao giờ huênh hoang ưỡn ngực ra như những con gà đá, không bao giờ dờ thói dâm dăng làm nàng ớn lạnh xương sống, khác với sự kích thích nàng cảm thấy được với đôi mắt sắc bén, vui vẻ của Brodie Donovan.

Không, Donovan có tính thẳng thắn mà chàng không hề bao giờ che đậy, bằng chứng là cách chàng nhìn nàng – cách một người đàn ông nhìn người phụ nữ anh ta muốn và có ý định cuối cùng sẽ chiếm được.

- Xin phép ông Jardin cho tôi được mời cô em gái của ông khiêu vũ bản này – Chàng nói và nhìn vào nàng bằng cách ấy.

Nàng có cảm giác Dominique nhìn nàng nên nàng quay mặt lại và khẽ gật đầu tỏ ý chấp thuận lời yêu cầu của chàng. Vẻ mặt Dominique liền trở nên tự lự và dò xét, một nét cau mày thoáng hiện ra. Nhưng anh ta mỉm cười và

gật đầu với Brodie đối với tỏ ý chấp nhận.

- Vâng, tôi đồng ý – Anh ta nói.

Khi Brodie đưa cánh tay lên mời, Adrienne đặt bàn tay lên tay áo chàng và đi theo chàng ra sàn nhảy. Khi chàng quay ngang đối diện với nàng, nàng thấy trước mặt mình hai vai rất rộng, và vạt áo sơ mi bằng vải phin trắng của chàng. Nàng cảm thấy mấy ngón tay chàng co lại đỡ bàn tay nàng, và bàn tay kia áp lên tấm lưng ấm áp ở eo nàng, hướng dẫn nàng đi mấy bước đầu điệu Valse, cái váy rộng thùng thình của nàng giữ một khoảng cách giữa hai người. Nàng ngược lên nhìn vào đường môi chàng đang cong lại với vẻ ấm áp, rã rượi.

- Ông nhảy hay lắm, ông Donovan – Nàng nhìn thẳng vào mắt chàng, ý thức trong lòng đang xao xuyến một cách thú vị.

- Cô muốn nói đối với một người Mỹ? – Chàng mỉm cười, hai khóe miệng lõm vào, làm hai nếp lúm ở má hiện ra.

Adrienne khẽ mỉm cười. Có lẽ chàng đã nghe câu nói ấy cả ngàn lần, và bây giờ áp dụng nó vào chính mình.

- Ông nhảy giỏi, đối với bất cứ ai – Nàng lại quả quyết.

- Một lời khen ngợi của cô Jardin xinh đẹp – Chàng khẽ nghiêng đầu tỏ ý cảm ơn, mắt ánh lên vẻ vui thích – Tôi chỉ nghĩ ra được một chuyện khác có thể làm tôi thích thú hơn tối nay.

- Và chuyện ấy là gì, thưa ông? – Nàng đáp lại cũng bằng giọng đùa cợt, câu hỏi nửa đùa nửa thật.

- Một cái hôn của đôi môi cô.

Bất giác nàng nhìn xuống miệng chàng, và trong khoảnh khắc, tưởng tượng ra... và nói lớn:

- Sao ông cả gan nói với tôi như vậy?

- Sao cô cả gan dám nghe? – Chàng đáp lại, bàn tay của chàng áp chặt thêm lên eo nàng và xoay nàng liên tiếp mấy vòng làm nàng muốn hụt hơi, không có dịp để trả lời.

Cuối cùng khi chàng trở lại với nhịp độ cũ, thì nàng cảm thấy không nên nhắc lại câu nói của chàng làm gì nữa. Bản nhạc chấm dứt, những câu nói kia vẫn còn đeo đuổi nàng – “một cái hôn của đôi môi cô!”, “một cái hôn”,

“hôn”. Những tiếng đó vang dội mãi trong đầu óc nàng mỗi lần nàng gặp mắt chàng trong đêm đó, mỗi lần nàng khiêu vũ với chàng, mỗi lần nàng nghĩ đến chàng.

Chàng lại đến mời nàng nhảy một bản valse nữa, và nàng lại theo chàng ra sàn nhảy, bàn tay chàng áp lên người nàng, những bước trượt dài của chàng, hình ảnh gương mặt của chàng trước mắt, bây giờ đã trở thành quen thuộc.

- Ông có biết bản này là bản thứ mọtai chúng ta nhảy với nhau tối nay không? – Nàng nói, ý thức nhiều cặp mắt đang dồn vào họ và đoán già đoán non.

- Cô có đếm kia à? – Chàng nói rồi mỉm cười, cái mỉm cười chậm chậm mà nàng đã thấy mình đắm ra chờ đợi – Tôi cũng vậy.

- Người ta bắt đầu để ý.

- Cho họ để ý. Dù họ có nghĩ gì, cũng có lẽ đúng – Chàng nhảy chậm lại và đưa mắt nhìn quanh – Cô mệt chưa, cô Jardin?

- Tại sao ông hỏi vậy? – Nàng ngạc nhiên vì câu hỏi bất ngờ.

- Hãy đi đây với tôi – Chàng chỉ nói vậy và điềm nhiên dẫn nàng bước ra khỏi sàn nhảy, làm như ngừng nhảy ngay giữa một bản valse là một việc tự nhiên vô cùng.

Chàng thong thả đưa nàng đi qua những người đứng xem vây quanh. Adrienne thấy hai người đang đi về hướng cửa ra thành phố St. Louis. Nàng không nói gì khi mấy ngón tay chàng ấn vào cánh tay nàng để giữ nàng đứng lại, làm như thế họ nán lại quanh đó. Chàng lén nhìn quanh một lần nữa, rồi kéo nàng đi ra cửa. Chàng nhìn nàng với vẻ có âm mưu, họ rời khỏi phòng khiêu vũ và rảo bước đi qua các cửa tiệm ở dọc theo hàng cột. Bà cô của nàng có lẽ sẽ khó chịu nếu Adrienne đã cố tình lén đi ra khỏi tầm mắt canh chừng của bà, nhưng bây giờ nàng không quan tâm đến việc đó.

Vào khoảng giữa của chiều dài hàng cột, âm nhạc và tiếng nói rì rầm không còn nghe nữa. Tay chàng lại kìm giữ nàng dừng lại. Nàng quay qua đối mặt với chàng, cảm thấy hết sức vui thích, nhất là khi thấy lại ánh mắt ấy của chàng. Họ đang ở gần chỗ thụt vào trước một cửa tiệm. Adrienne thơ thẩn bước tới nhìn vào tủ kính, rồi quay lại, hai tay chắp sau lưng và dựa vào

một góc cửa ra vào.

- Đáng lẽ ông không nên đưa tôi đến đây – Nàng nói.

Chàng chống bàn tay lên trên khung cửa bên trên đầu nàng.

- Đáng lẽ cô không nên đến. Tại sao cô đã đến?

Adrienne trả lời chàng thẳng thắn, ngay thật:

- Tôi muốn ở một mình với ông.

Nàng nghe tiếng chàng hít vào và mắt chàng dán lên hai môi nàng. Nàng nhìn đôi mắt chàng tới gần, hai mi mắt nàng hạ xuống dần cho đến khi hàng mi của nàng khép lại cùng lúc môi chàng chạm vào môi nàng. Sự tiếp xúc đầu tiên nhẹ nhàng và có ý thăm dò, phớt lên chỗ này, áp lên chỗ kia, và hơi thở của nàng thoát ra trộn lẫn vào hơi thở của chàng. Rồi miệng chàng áp riết lên miệng nàng, phủ hết lên đôi môi nàng trong một nụ hôn dịu dàng nhưng làm nàng rạo rức.

Khi chàng ngẩng lên, nàng cảm thấy hối tiếc. Từ từ mở mắt ra, nàng nhìn chàng, sửng sốt vì thấy chàng không ôm nàng vào lòng. Môi họ lại gặp nhau, nhưng sự tiếp xúc chỉ có thể. Vẫn còn khoảng cách giữa hai người. Nàng nhìn mặt chàng dò xét, tìm câu trả lời cho sự ngây ngất đang xâm chiếm nàng. Mắt chàng cũng dò xét nàng.

- Adrienne! – Chàng kêu lên.

Gần như đồng thời, hai bàn tay chàng ôm chầm nàng kéo vào lòng, trong khi môi chàng lại áp lên môi nàng. Đầu óc trong trí nàng có sự ghi nhận là nàng chưa hề cho phép chàng gọi tên nàng bằng tên tục. Nhưng anh chàng Yankee này không phải hạng người chờ được phép. Chàng ta muốn gì là chiếm lấy, cũng như đang chiếm lấy môi nàng để hôn. Nàng hôn trả lại còn nồng nhiệt hơn, hai bàn tay nàng ôm chèo lấy chàng, các đầu ngón tay bầu vào tóc chàng. Người nàng nóng ran lên, nhưng nàng không tìm hiểu nguồn gốc ở đâu. Nàng còn mãi chú ý đến rất nhiều cảm giác khác được phát hiện, trong khi nụ hôn của chàng giải phóng tất cả những thèm khát bị dồn nén của nàng và để lộ ra lần đầu tiên cho nàng thấy bản tính đam mê sâu sắc của mình.

Khi chàng buông môi nàng ra, nàng chỉ nhìn mà không nói được, ý thức con tim đang đập rộn ràng và trong lòng run rẩy không phải vì yếu, mà rõ

ràng vì chàng hôn. Nụ cười mỉm của chàng cũng có vẻ không vững chắc. Chàng nói:

- Tôi nghĩ rằng, đã đến lúc tôi nói chuyện với ông nội của cô được rồi.

- Dạ – Nàng nói, hoàn toàn đồng ý – Ông tôi đang đi vắng. Chúng tôi chờ đợi ông về nhà đầu tuần tới – Nàng đưa tay lên vuốt theo đường cong của môi chàng, và nhớ lại cảm giác khi hôn – Ông đã có được cái hôn rồi đấy. Tối nay sự thích thú của ông thế là đầy đủ đấy nhé!

- Phải, nhưng cuộc đời tôi bây giờ lại thiếu thốn – Chàng cầm lấy mấy ngón tay nàng đưa lên môi – Tốt hơn là chúng ta nên trở lại với buổi khiêu vũ, trước khi tôi hành động như một gã Yakee và bắt cóc cô đưa đi khỏi nơi này.

Trong khi đi trở lại phòng khiêu vũ, Adrienne bắt giắc ngẩng đầu cao hơn, trong lòng vui thích vì cảm thấy mình lớn hẳn lên. Sau khi trở lại phòng khiêu vũ, Brodie đề nghị uống sambanh, nàng nhận lời ngay, mừng vì được đứng lại một mình trong một lúc để tìm hiểu những cảm xúc mới của mình. Nhưng chưa được bao lâu thì Dominique đã đến.

- Trong em có vẻ sung sướng vì một chuyện gì – Anh ta nói.

- Đúng thế – Nàng thú nhận – Ông Donovan sắp xin phép ông nội đến thăm em tại nhà.

Dominique sững sốt nhìn nàng:

- Adrienne, bộ em mất trí rồi sao? Ông ấy là một Yankee...

- Em biết.

- Ông nội sẽ...

- ... làm mình làm mẩy, kêu trời kêu đất, làm mặt giận trong vài ngày, và cuối cùng cho phép – Adrienne nói với vẻ tự tin.

- Sao em có thể chắc chắn như vậy? – Dominique lắc đầu với vẻ không tin.

- Dominique – Nàng nói với giọng trách móc nhưng mỉm cười – Có bao giờ ông nội từ chối không cho em cái gì em thích đâu.

- Nhưng vì em chưa bao giờ thích một Yankee – Anh ta nhắc nhở nàng.

**Janet Dailey**  
Vũ Hội Hoá Trang  
Dịch giả: Văn Hoà  
**Chương 16**

Tiếng quát tháo ở trong thư phòng ở lầu hai mà theo kiểu kiến trúc ở lục địa, là tầng lầu chính, vang dội khắp các tòa nhà ở phố Royal. Cây đèn treo trong phòng rung động vì các tiếng quát tháo giận dữ, bắt đầu nổi lên chỉ mấy giây sau khi Brodie Donovan được mời ra khỏi nhà.

Cụ Emil Jardin đứng trước cái bàn viết trong thư phòng, đầu bạc phơ ngửa ra sau, không phải vì tự hào, mà vì tức tối người thiếu nữ đang đứng trước mặt ông. Cặp mắt sâu hoắm của ông không long lanh vì yêu thương cô cháu gái là niềm vui của tuổi già của ông mà chúng quắc lên vì giận dữ. Hai bàn tay ông không đưa ra vuốt tóc hay vuốt má nàng mà đang múa may về tức tối. Tiếng nói của ông không ngọt ngào, câu nào cũng chấm dứt bằng tiếng “cháu bé của ông”, “cháu xinh đẹp của ông”, mà đang quát tháo dữ dội.

Adrienne đã từng thấy ông nội nổi giận trước đó, nhưng chưa bao giờ như thế này, mặt ông tím lại, các gân cổ nổi phồng lên. Nàng không nao núng, trái lại cũng nổi đoá và cự lại ông.

- Đáng lẽ ông nội phải tỏ ra lịch sự nghe ông ta trần tình.
- Nghe cái gì? Nghe thêm những câu bày tỏ sự chú ý của nó đến cháu à? Không, không bao giờ! Thà trời đánh ta chết ngay còn hơn là nghe y nói đến tên cháu. Không! – Ông cương quyết lập lại, hai tay múa may – Cửa nhà này sẽ vĩnh viễn không bao giờ mở ra để đón tên Yankee man rợ ấy!
- Ông nội không có quyền làm vậy – Nàng cãi lại cũng lớn tiếng như ông.
- Ta có quyền. Đây là nhà ta.
- Nhà này cũng là nhà của cháu.
- Cháu là cháu nội của ta. Ta bảo gì phải làm nấy, và kể từ nay ta cấm cháu nói chuyện với y.
- Ông nội cấm? Tại sao? – Adrienne hỏi, hai bàn tay nắm lại – Vì ông ta là một Yankee, phải không? Thành kiến đối với người Mỹ của ông đã quá lỗi



thời. Họ có mặt ở đây. Họ đã có mặt từ lâu. Thậm chí ông nội còn làm ăn cả với họ.

- Ủ, ta làm ăn với họ. Và ông nội ta đã làm ăn với người da đỏ. Nhưng ông cụ không cho chúng vào nhà của ông như ta sẽ không cho họ bước chân vào cái nhà này.

- Ông bắt công!

- Suyt, ta đã quyết định. Không được bàn đến vấn đề này nữa, nghe chưa? Bây giờ, đi lên phòng ngay.

- Cháu không còn là một đứa con nít để cho ông ra lệnh lên phòng của cháu, ông nội ạ. Cháu là một người đàn bà.

- Một người đàn bà đã điên rồ để cho một tên Yankee léo mép quyến rũ. Cô Zee Zee của cháu đã để cho cháu nói chuyện với y là một chuyện không thể chịu nổi, mà không báo cho ta biết lại càng không thể tha thứ. Cháu không được gặp y nữa, Adrienne. Từ nay phải chấm dứt!

- Không, ông nội sai lầm.

- Đừng thách thức ta trong chuyện này. Ta không cho phép như vậy.

Nhìn trừng trừng vào mặt ông, Adrienne nhận thức nàng đang quá tức giận để nói phải nói trái với ông, và ông quá giận để nghe. Nàng quay gót ra ngay khỏi phòng, đóng cánh cửa lại đánh sầm, vang dội tới tận hành lang bên hông nhà. Nàng ngập ngừng, có cảm giác ngôi nhà im lặng quá, như sự im lặng ngay trước khi cơn bão tố nổi lên. Có gì cử động ở cuối hành lang. Quay lại, Adrienne thấy đứa hầu gái da đen của mình tên là Sulie Mae đang rình rập ở góc tường. Nàng vội vàng nâng váy lên, chạy thật nhanh và êm xuống hành lang. Con hầu gái bước ra để đón nàng, mắt liếc về cửa thư phòng. Adrienne nắm cánh tay nó, kéo vào phòng khách chính, không ai thấy, và khẩn trương nói thầm vào tai nó:

- Sulie Mae, hồi này ông Donovan ra về, mày thấy ông đi ngã nào không?

- Dạ có, thưa cô. Hình như ông đi rẽ qua ngã về Canal.

Adrienne cố nhớ lại sự việc đã xảy ra được bao lâu rồi. Năm phút? chắc chắn không lâu hơn mười phút.

- Tao muốn mày chạy theo ông, Sulie Mae, và dẫn ông trở lại đây.

- Về đây? - Nó thật lười hoảng sợ – Nhưng ông Jardin, ông nói...

- Tao biết ông đã nói gì – Adrienne gắt – Nhưng mày cứ làm như tao biểu, đưa ông ta về đây. Tao sẽ đón ông ở đường vào nhà xe. Đi nhanh lên.

Giống như tất cả các nhà ở khu phố Cổ thành, ngôi nhà của gia đình Jardin có nền ngang với mặt vỉa hè, các bao lơn bằng sắt uốn đan vào nhau chồm ra trên vỉa hè, nhưng mặt sau nhà quay ra đường phố, và mặt tiền quay vào sân trong. Có hai cửa vào nhà. Một cửa chính thức nằm giữa hai cột lửng bên trên có một vòng cung gắn đèn sáng, từ vỉa hè đi vào cửa ấy phải bước lên một tam cấp, cửa thứ nhì là cửa dành cho xe ngựa ra vào, có hai cánh cửa nặng trĩu, và một cánh cửa nhỏ hơn ở kế bên. Sau hai cánh cửa ấy là một đường lát đá giống như một đường hầm. Cuối đoạn đường ấy có một cái cổng bằng sắt uốn, hai cánh, dẫn vào sân trong đầy nắng, có cây xanh sum sê và một bể nước phun.

Ở khoảng giữa đoạn đường tối om này, có một cái cửa khác, bên trên có một vòng cung, và một cầu thang bằng gỗ uốn cong đi lên khu nhà chính ở lầu hai. Adrienne đứng ở chân cầu thang ấy, bên trong khung cửa vòng cung, nóng ruột và lo lắng chờ, lắng nghe tiếng xe lửa chạy trên đường phố và chờ nghe tiếng ken két ở cổng nhỏ, báo hiệu Sulie Mae trở về.

Nàng vừa cẩn thận dòm về phía đó, thì cánh cổng sơn màu xanh đậm mở vào phía trong, và Sulie Mae thận trọng bước vào, cái khăn quàng kéo chặt vào vai, cái khăn trùm đầu kín mít có hai góc vểnh lên như hai cái sừng. Nó nhìn thấy Adrienne và ngoái cổ lại nhìn về phía sau, ra hiệu cho một người nào đó bước theo nó vào trong. một giây sau, Brodie lách tấm thân cao lớn của chàng qua cánh cổng và bước vào đứng qua một bên, để cho Sulie Mae đóng cổng lại. Chàng có vẻ như không sẵn sàng bước theo Sulie Mae về phía khung cửa, ở đó Adrienne đang đứng chờ. Trong khi chàng đi tới phía nàng, nàng để ý thấy điệu bộ cứng nhắc, ưỡn thẳng lưng của chàng, có vẻ như cố nén giận, nhưng chỉ khi chàng đến gần bên nàng mới thấy nét mặt cứng rắn và ánh mắt lạnh lùng của chàng. Nàng ngập ngừng, và đoán được ông nội nàng đã tỏ ra khinh miệt và xúc phạm như thế nào khi mời Brodie ra khỏi nhà.

Chàng dừng lại trước mặt nàng, các thớ thịt ở hai má và quai hàm nổi lên cuồn cuộn.

- Con ở cửa cô bảo cô muốn gặp tôi – Giọng nói chàng cũng cứng cõi và lạnh lùng như con người chàng.

- Phải – Nàng nhích qua một bên để cho Sulie Mae lách qua chạy lên cầu thang – Ông đã nói chuyện với ông nội tôi...

- Ông ta đã từ chối không cho phép tôi đến thăm cô.

- Tôi biết. Ông nội đã cấm tôi nói chuyện với ông - Nàng nhìn mặt chàng, cố tìm lại một tia ấm áp đã từng thấy ở đó – Ông có ý định để chuyện này chấm dứt ở đây hay sao? Ông sẽ xa lánh nơi này, như ông nội tôi đã ra lệnh hay sao?

Mắt chàng xoáy vào mắt nàng, đen sẫm và tức giận. Và Adrienne nhận ra sự cứng rắn ấy là niềm kiêu hãnh.

- Không – Chàng đáp – Không bao giờ!

Rồi chàng đưa hai tay ra kéo nàng vào mình, và nàng hăm hờ ngã vào chàng, đầu ngửa ra sau để đón nụ hôn của chàng. Nàng lại cảm thấy choáng váng dưới nụ hôn của chàng, và càng tin chắc hơn bao giờ hết là phải như vậy giữa đàn ông và đàn bà.

- Có cách – Chàng lẩm bẩm bên má nàng – Phải có cách.

- Phải – Nàng nhích lui để nhìn thấy mặt chàng – Ông nội tôi là... một con người bướng bỉnh. Nhưng ông không có ý xấu. Ông nội cho rằng làm vậy là bảo vệ tôi, và tôi chưa có dịp nói cho ông nội hiểu rằng tôi không cần để bảo vệ chống lại ông, Brodie.

Chàng nhếch một bên mép gần như mỉm cười:

- Cô kêu tên tôi du dương ghê!

- Thật không? – Nàng khẽ cười sung sướng, vì thấy vẻ thèm muốn trở lại trong ánh mắt của chàng. Rồi nghe tiếng của người cô ở sân trong, nàng trăn mình khiếp sợ – Ông phải về, kéo có ai trông thấy – Nàng lo lắng ngoái cổ lại nhìn – Tôi sẽ nói với ông nội. Bây giờ thì không. Sau một vài ngày, ông nội sẽ chịu nghe hơn – Nàng nói và hối thúc chàng đi ra cổng.

- Cô biết lão mù kéo vĩ cầm tên Cado không? – Chàng đứng lại ở cổng, chưa mở nó ra – Ông ta chơi đàn ở góc đường Royal và St. philip.

- Lão da đen với cây vĩ cầm? Tôi có thấy, nhưng không hề biết ông ta.

- Nếu cần gặp tôi, cô cứ để lại một mảnh giấy nhắn cho ông ta, và ông ta sẽ

đem lại tôi – Chàng mở cánh cổng ra, và đứng lại một chút – Nếu không có tin của cô, tôi sẽ trở lại.

- Cho tôi một tuần – Nàng hứa – Không lâu hơn đâu.

Tiếng sấm nổ rền và mưa như trút xuống đầy các mương rãnh, rác rưởi nổi lênh bênh, biến con đường đất thành một vũng lầy và tạt lên các vỉa hè. Chỉ những cái có công việc phải đi mới dám ra ngoài, và đi sát vào các tường nhà, nấp dưới các bao lơn chòm ra, để tránh các giọt mưa bị gió tạt mạnh vào họ. Những người còn lại ở trong nhà chờ cho cơn mưa lũ qua đi.

Nấp dưới mái che con đường dành cho xe ngựa vào nhà, Adrienne canh chừng đường phố, một cái áo choàng khoác lên áo dài, và che cả mặt nàng. Xe lội qua bùn ở đường Royal rất ít, và người đi bộ trên vỉa hè càng ít hơn. Không ai để ý đến cánh cửa nhỏ ở cổng mở hé ra, hay người phụ nữ ở phía trong, im lặng, bình tĩnh và đầy quyết tâm.

Một cỗ xe ngựa che kín tiến tới đó một cặp ngựa hồng kéo, tai của chúng bị mưa làm bẹp dính vào đầu. Người xà ích cho ngựa chạy sát vào vỉa hè và gò cương cho xe dừng lại cạnh đường mương lát gỗ. Cánh cửa xe mở bung ra. Adrienne phóng ra và trèo lên trước khi người xà ích kịp tụt xuống giúp nàng.

Cái roi ngựa búng lên một tiếng tách, và cỗ xe lao về phía trước. Bên trong, Adrienne đẩy cái chụp che đầu ra phía sau và thấy cặp mắt Brodie đang nhìn nàng. Trong chốc lát, nàng lấy làm lạ, tại sao chẳng thấy gương ngệu, lo lắng, tội lỗi gì cả, chỉ thấy một sự chắc chắn điềm tĩnh ở trong lòng. Brodie không nói gì cả, chờ nàng lên tiếng trước.

- Ông nội vẫn cương quyết không chịu nghe. Thậm chí ông nội còn không cho phép tôi nhắc đến tên ông nữa.

- Việc đó không làm tôi thay đổi cách cảm nghĩ – Chàng nói, không nhắc đến vấn đề nàng có đổi ý hay không.

- Cũng chẳng làm tôi đổi ý được – Nàng cương quyết nói với chàng.

Chàng mỉm cười:

- Trong trường hợp đó, chúng ta chỉ còn cách làm như người Mỹ là... cùng nhau trốn đi.

- Không! – Nàng đã cân nhắc hành động ấy và bác bỏ – Bỏ trốn tức là hàm

ý điều sai trái, có lỗi, hay xấu hổ. Với ông, tôi không cảm thấy như vậy.

- Tôi không thể không đồng ý với cô. Nhưng tôi cũng không để cho ông nội của cô chia rẽ chúng ta. Cô nên hiểu điều đó, Adrienne.

- Tôi hiểu.

Trong 6 ngày vừa qua, nàng đã có rất nhiều thì giờ để suy nghĩ về họ, về bản thân nàng, về cuộc sống và cái gì nàng muốn có trong cuộc đời. Nàng đã thấy cuộc đời gái già cô quạnh của người cô, sự cô độc của người phụ nữ độc thân, sự lệ thuộc vào lòng từ thiện của một người thân thuộc. Và nàng cũng thấy sự thiếu hạnh phúc của một cuộc hôn nhân không có tình yêu, sự căng thẳng, nổi cay đắng, sự thù hằn của những cô dâu trẻ tuổi phải giả vờ không biết chồng mình đang nuôi bao vợ bé ở đường Cổ thành. Ngay từ khi đủ khôn lớn để nhận thấy những điều đó, nàng đã quyết tâm sẽ chọn cuộc hôn nhân vì tình yêu. Nàng không hề nghi ngờ sẽ được như vậy. Nàng là người dòng họ Jardin, và cao hơn nhu cầu phải tăng tiến quyền lực của họ bằng đường lối hôn nhân.

Nàng đã không hề bao giờ đoán được nàng sẽ chọn một người Yankee để yêu. Và nàng cũng không hề bao giờ đoán được rằng ông nội của nàng lại ghét họ đến thế.

Trong tuần qua, đã hai lần nàng cố trình bày lý lẽ với ông nội, nhưng cả hai lần đều đi đến cãi nhau. Nàng đành thôi không cố nói nữa, vì biết rằng càng gây gổ càng làm cho ông nội cứng rắn hơn. Và dù có khóc lóc, van lơn cũng không có ích gì, vì ông nội nàng không ưa sự yếu mềm, dù ở giới phụ nữ.

Mặc dầu Dominique thông cảm với số phận của nàng, anh ta không dám đứng về phe nàng chống lại ông nội, mà gợi ý cho nàng nên chấp nhận, vì ông nội biết rõ hơn nàng điều gì có lợi cho nàng. Cô Zee Zee thì cô ta là một phụ nữ. Ông nội nàng không chịu nghe cô, cũng như Adrienne.

Không có vấn đề nàng chấp nhận yêu cầu của ông. Nàng sẽ không bao giờ chịu khuất phục điều đó. Công khai thách thức ông nội là không thể nghĩ tới, là xấu hổ.

Chỉ còn một cách: nàng phải sắp xếp làm sao cho ông nội nàng nhận thấy điều tốt nhất cho nàng là thành hôn với Brodie Donovan.

- Chúng ta sẽ gặp nhau thường, Brodie, khi có thể – Nàng ngồi ngay lại trên ghế để đối mặt chàng, và đưa tay vuốt gò má chàng – Trong lúc này, thì chúng ta sẽ phải gặp nhau như thế này.

Vẻ tức giận thoáng hiện ra trên gương mặt chàng:

- Tại sao? Cô không thể tin rằng ông cô sẽ đổi ý.

- Với thời gian, ông sẽ đổi ý, thật mà! – Nàng mỉm cười tự tin.

Chàng nhìn nàng, rồi từ từ lắc đầu, và miễn cưỡng mỉm cười.

- Tại sao tôi đồng ý như thế này? Cô đã bỏ bùa ngải gì cho tôi thế?

- Brodie. Bộ anh nghĩ anh là người duy nhất cảm thấy bị mê hoặc sao? – Nàng hỏi, tự thấy mình khôn hơn chàng.

- Tôi không muốn thế – Chàng gỡ bàn tay nàng ở má, và đưa lên môi, hôn một cái rất khêu gợi ở lòng bàn tay nàng, hai mắt và nhìn vào mặt nàng – Bao lâu nữa, tôi phải đưa cô về nhà?

- Không lâu lắm – Nàng đáp giọng tiếc rẻ, và nhìn lên trần xe, nghe tiếng mưa rơi lộp độp trên đó. Mưa đã bắt đầu giảm bớt – Khi trời tạnh, các đường phố sẽ đông đúc... – Nàng không nói tiếp rằng khi đó nàng sẽ dễ bị người ta nhìn thấy lúc rời xe.

- Cô không biết tôi bị cám dỗ như thế nào, chỉ muốn bảo người đánh xe cứ tiến lên phía trước, chỉ muốn bắt cóc cô và không bao giờ đưa cô trở về. Tôi muốn ở bên cô lâu hơn là chỉ mấy phút, Adrienne.

- Ông sẽ có dịp. Các buổi tối, tôi đã bắt đầu ở trong phòng một mình, lui về phòng ngay sau bữa ăn tối, và từ chối không tham dự bất cứ buổi chiêu đãi nào hay đi xem nhạc kịch. Ông nội cho rằng tôi giận dỗi, và tôi không chứng minh ngược lại làm gì – Nàng ngừng một chốc, lấy làm lạ vì sự táo bạo của mình, nhưng không hề nghi ngờ quyết định của mình là không đúng đắn – Ban đêm ít có xe cộ trên đường phố, ít có ai để ý đến một cỗ xe ngựa đi qua, và đứng lại rất ngắn. Chúng ta sẽ có thì giờ ở bên nhau. Có lẽ hai, thậm chí ba tiếng đồng hồ.

Brodie cau mày kinh ngạc, nghe nàng nói và thấy sự khôn ngoan, sự thông minh trong kế hoạch của nàng, và sự quan sát bình tĩnh không chút nao núng của nàng. Sự nổi loạn chống lại mệnh lệnh của gia đình thật là rất hiếm, đến nỗi gần như không hề có trong các gia đình Creole quý phái.

Thậm chí nàng đến với chàng ban ngày, trong cỗ xe này, không có ai đi kèm đã là táo bạo kinh hồn. Những gợi ý gặp chàng ban đêm, một mình với nhau, trong vài ba giờ... Nghĩ đến đó chàng cảm thấy hơi hèn hạ một chút, nhất là khi chàng nghĩ đến nền giáo dục của nàng. Và chàng tự hỏi phải chăng nàng đã đặt quá nhiều tin cậy vào danh dự của một người đàn ông hào hoa phong nhã, danh dự của chàng. Nàng chẳng thấy sao, nếu chàng là một người hào hoa phong nhã thật sự, thì chàng đã không bao giờ gặp lại nàng?

- Có chỗ nào chúng ta có thể đi đến khi gặp nhau không? Tôi không biết chỗ nào cả – Nàng thú nhận một cách điềm tĩnh và nhìn chàng.

- Tôi biết – Không hỏi, chàng cũng biết chỗ ấy phải có những điều kiện gì. Một nơi nào riêng tư để không ai thấy và nhận ra họ – Nhà tôi, cách đây khoảng ba dặm đường.

Chỉ do dự một chút thôi, rồi nàng mỉm cười:

- Tôi muốn xem nhà anh.

- Bao giờ?

- Trong một hay hai ngày, tôi sẽ nhắn tin cho anh.

**Janet Dailey**  
Vũ Hội Hoá Trang  
Dịch giả: Văn Hoà  
**Chương 17**

Mặt trăng hạ huyền trong bầu trời đêm và ánh sao li ti lấp lánh chiếu ánh sáng mờ nhạt xuống những tòa nhà cầu kỳ, phía trước có những bồn cỏ rộng lớn, do những người Mỹ làm ăn phát đạt dựng lên trên khu đất của đồn điền Livandais xưa. Những hàng cột sừng sững kiểu Hy Lạp quay mặt ra đường phố, những bao lơn chạy dài rộng rãi bắt chước kiểu trang trí bằng sắt uốn ở lan can của người Creole, và những phòng bên trong từ 4,5 đến 5,5m có các khung cửa rộng, cửa sổ cao, và các cánh lá sách có thể mở hết ra để được thoáng khí, hầu thích nghi khí hậu á nhiệt đới của New Orleans.

Brodie Donovan đứng ở cửa sổ phòng khách trong một ngôi nhà đó. Nhà của chàng, vừa hoàn thành được vài tháng, với tầm cỡ nguy nga xứng đáng là tư thất của một chủ tàu phát đạt. Thế nhưng chàng chỉ cần nhắm mắt là có thể nhớ lại màu xanh khó tin là có thật của quê hương ở vùng Ailen, căn nhà vách đất chỉ có hai phòng là nhà cũ của gia đình chàng, những bữa ăn đạm bạc dọn trên cái bàn thô sơ, những áo quần sờn vá trên lưng chàng, cơn đói thường hành hạ chàng, và mùi hôi của than bùn cháy trong bếp. Chàng chỉ cần nhắm mắt là nhớ lại cảm giác bùn ở đầm lầy hút hai chân, và khô queo trên áo quần, trên da thịt, cái nóng ngộp thở, tiếng vo ve của bầy muỗi tấn công, các bắp thịt run rẩy và kiệt sức đến đau nhức, và mùi hôi thối của đầm lầy không ngớt bốc lên mũi.

Dù chàng đã bỏ tất cả các thứ ở lại đằng sau, chúng vẫn còn ám ảnh chàng. Nếu Adrienne thấy chàng lúc này, ắt hẳn nàng sẽ nhìn chàng bằng một con mắt khinh thường và kéo váy qua một bên để tránh đụng vào người chàng. Bao nhiêu lần gặp nhau, chàng không bao giờ kể cho nàng nghe về bất cứ gì trong những chuyện đó. Ồ, chàng đã có nói với nàng về xứ Ailen, tả cảnh xanh tươi ở đồng quê tại đó, những ghềnh đá nhô ra thành vách thẳng đứng ở bờ biển, những dòng suối nước suối bọt trắng xóa, và kể về các buổi



thức đêm vô cùng thú vị, trong phòng bên này đầy tiếng khóc sụt sùi, ở phòng bên kia thì uống rượu và kể chuyện vui. Và chàng đã kể lại câu chuyện chàng gây dựng nên công ty và phát triển nó, cũng như các kế hoạch của chàng trong tương lai. Chàng đã kể sự thật về tất cả các chuyện ấy, nhưng không phải tất cả sự thật, không kể những phần có thể làm thay đổi quan điểm của nàng về chàng. Phải chăng chàng đã sợ nàng không yêu chàng nữa, nếu nàng biết tất cả? Phải chăng chàng nghĩ rằng mình thật không xứng đáng với nàng? Phải chăng đó là lý do chàng thuận gập gối nàng trong lén lút? Bởi vì chàng cảm thấy không có quyền xuất hiện bên nàng trước công chúng.

Nhưng ở đây là nước Mỹ. Ở đây không có chuyện phân chia giai cấp cứng nhắc, không người nào bị trói buộc suốt đời vào một chỗ đứng trong xã hội. Người đó có thể tiến lên cao, như Brodie Donovan đã đạt được. Hãy nhìn vào y phục của chàng, vào ngôi nhà này của chàng, không thua kém gì gia đình Adrienne.

Tấm kính cửa sổ đen sì phản chiếu nét mặt cau có của chàng. Brodie quay mặt đi, và bực tức về sự không vui của mình. Nhưng chàng biết lý do của việc đó: nàng đến trễ. Chàng liếc vào đồng hồ trên bức lò sưởi bằng cẩm thạch đen. Cỗ xe ngựa ra đi để đón nàng đã hơn một giờ rồi. Có việc gì không hay xảy ra chăng? Tại sao nàng chưa đến? Có rắc rối gì chăng? Chàng tự trách là đã không đi theo xe mà lại ở đây chờ nàng?

Chàng nhìn trừng trừng vào sự trống trải của gian phòng khách bày biện sang trọng. Cây đèn treo hiệu Waterford với nhiều nhánh thủy tinh lung lẳng làm tăng thêm ánh sáng của các ngón nến cắm trên đó. Có một thời chàng đã thích thú vì căn phòng này, tự hào vì vẻ đẹp của nó. Giờ đây, mỗi khi nhìn vào cái ghế trường kỷ họ thường ngồi, mà chàng đã mua lại cùng lúc với toàn bộ đồ gỗ phong khách của hiệu Prudent Mallard, chàng luôn luôn tưởng tượng có nàng đang ngồi đó. Đôi khi chỉ có một mình, chàng đưa tay vuốt cái tay ghế cong cong, trên đó nàng đã tựa tay vào. Và đôi khi chàng dám thề là mùi hương của nàng còn phảng phất ở vải bọc bằng nhung đỏ sang trọng.

Căn nhà này không còn làm cho chàng hài lòng, mãi nguyện. Chàng nhớ

đã tự hào như thế nào khi đưa nàng đi xem nhà vào lần đầu nàng đến đây. Bây giờ tất cả các phòng đều mang dấu vết phản ứng của nàng. Tiếng hít hà khe khẽ vì khâm phục, hình ảnh một bàn tay vuốt lên bụi lò sưởi hàm ý khen ngợi, thậm chí thỉnh thoảng một lời bình phẩm được cẩn thận ngụy trang dưới một lời gợi ý.

Mẹ kiếp, nàng đâu rồi? Brodie quay phắt lại cửa sổ, và nhìn ra ngoài trời tối, xem có bóng dáng cỗ xe hay không. Nàng đến không? Nàng có để ý đến các bụi mộc lan người làm vườn vừa trồng ở bồn cỏ trước nhà không, hay con đường vừa lát đá bàn ở phía sau nhà, để bắt đầu lập ra một cái sân trong mà nàng nghĩ rằng sẽ rất hấp dẫn.

Ánh đèn sáng ở phòng khách ra hiệu gọi nàng. Adrienne đóng cửa sau lại, đi theo ánh đèn đến phòng khách, và dừng ngay bên trong ngưỡng cửa để đối diện Brodie vừa từ cửa sổ quay lại.

- Adrienne! - Mặt chàng có vẻ không tin. Chàng tiến lên một bước và dừng lại như thể chờ đợi nàng biến mất – Anh không nghe tiếng xe đến.

- Không thấy anh đứng ở cửa đón em, em nghĩ có lẽ anh đã hết hy vọng nên không chờ em nữa – Nàng nhanh nhẹn cởi áo choàng ra khỏi vai – Ông nội bất ngờ đem mấy người bạn về nhà ăn tối. Em phải chờ đến khi họ ra về hết và cô Zee Zee đã về phòng, em mới đi được.

- Chỉ có việc em hiện diện ở đây mới là điều quan hệ – Chàng mỉm cười.

Adrienne băng qua căn phòng mà không nhớ chân mình có đụng sàn nhà hay không. Chàng ôm chầm lấy nàng thật chặt, và hôn dữ dội lên môi nàng. Gần như mới bắt đầu hôn, chàng đã ngừng lại, chà môi lên má nàng, miệng thốt ra mấy tiếng khàn đặc:

- Anh nhớ em quá chừng!

Nàng nhắm mắt, thích thú khi nghe giọng nói của chàng rung động.

- Hai ngày nay anh khổ sở quá chừng, muốn gặp em, muốn ôm em, muốn ở bên em quá đỗi.

- Em cũng vậy – Adrienne cựa má lên má chàng.

Chàng cố gắng lắm mới ngẩng lên được và ôm mặt nàng trong hai bàn tay, chàng nhìn chòng chọc vào mặt nàng, hai mi mắt nặng trĩu, đôi mắt lóe lên một tia sáng âm ỉ.

- Anh đứng ở cửa sổ, đang băn khoăn không biết em ở đâu, và ước mong có em ở đây với anh. Rồi khi em đi vào cái cửa kia, anh đã tưởng là đang nằm mơ. Em đúng là một giấc mơ. Adrienne ạ, một giấc mơ đa số đàn ông ôm ấp trong lòng nhưng không bao giờ gặp.

- Em không phải là giấc mơ.

- Không! – Xhàng nói với vẻ hồ nghi, và hé miệng mỉm cười – Nhưng anh đã nghĩ mãi, Adrienne, người đàn ông là cái gì? Có những ngôi sao trên trời anh ta muốn bắt, nhưng chính là đất làm anh ta dơ bẩn. Con người sinh ra là để ở trên mặt đất, nhưng anh ta có thể nhìn lên các vì sao. Khi em hiện ra tối nay, giống như anh thấy một ngôi sao xẹt xuống từ bầu trời và rực sáng cả trời đêm, cả đời anh – Chàng ngừng lại, rồi nói tiếp bằng giọng bình dân – Anh yêu em, Adrienne Jardin.

Nàng thở một hơi gấp, tim đột ngột bay bổng lên và mỉm cười:

- Và em yêu anh, Brodie Donovan – Nàng dùng nguyên văn câu nói của chàng, sự giản dị của nó làm nàng xúc động.

Mắt chàng ánh lên sự vui thú và sự thèm muốn nàng.

- Em cả gan nhái giọng anh để chọc hả?

- Không phải là chọc – Mỉm cười, nàng đưa tay vượt quai hàm chàng. Chàng cầm bàn tay ấy và đưa lên môi hôn các đầu ngón tay – Em yêu anh. Anh là người đàn ông em muốn làm chồng em. Em muốn có con với anh. Muốn coi nhà với anh, muốn nằm chung giường với anh.

Trong chốc lát, chàng bóp chặt mấy ngón tay của nàng và nàng tưởng chừng như muốn gãy mấy đốt tay. Rồi chàng lầu bầu trong miệng, kêu tên nàng, và đặt lên miệng nàng một nụ hôn nóng hổi, mạnh mẽ và đòi hỏi. Adrienne lại rung động toàn thân. Nàng không hồ nghi gì nữa, nàng muốn như vậy, sự nóng ran, sự cần nhau, gần như sự tuyệt vọng. Miệng chàng dờn chỗ, hôn lên má, lên mắt nàng:

- Anh cũng muốn vậy – Chàng nói bên tai nàng, giọng rung động – Anh muốn em.

Nàng cảm thấy chàng run lên và cố tự chủ. Nhưng trong giây phút hiển dăng này làm sao tự chủ được, bao nhiêu cảm xúc bị dồn nén đã lâu, nay có dịp bùng ra. Nàng biết vậy, như đàn bà thường biết.

- Em muốn anh, Brodie! – Nàng dang ra xa để nhìn chàng, cầm tay chàng và kéo nó luồn vào dưới viền đăng ten ở cổ áo dài bằng lụa, đặt bàn tay chàng lên ngực nàng, chạm vào phần trên vú nàng – Anh có thấy tim em đập mạnh không? Anh có cảm thấy em đang run lên không? Đó là vì anh. Chàng đờ ra như phỗng. Chỉ cặp mắt còn linh động. Nàng thấy linh động quá.

- Em không hiểu hết tầm mức của những lời em nói, Adrienne.

Nàng mỉm cười:

- Anh ví em như một vì sao, nhưng em không phải là một vật để ở xa mà ngắm nghía. Em là một người đàn bà để cho một người đàn ông yêu. Để cho anh yêu. Sao ở trên trời, Brodie, chúng ta ở đây.

- Phải.

Chàng đáp và thọc sâu bàn tay vào, áp lên bộ ngực tròn trĩnh của nàng bên dưới cái coocxê của áo dài.. tay chàng vừa chạm vào, nàng đã thốt lên một tiếng khoái trá.

- Chúng ta đang ở đây!

Đầu chàng cúi xuống. Môi chàng lướt qua môi nàng, rồi trở lại xâm chiếm miệng nàng. Nắm đầu lưỡi của chàng, Adrienne biết là nàng muốn thế, muốn tay chàng sờ vào nàng, miệng chàng áp lên miệng nàng, thân hình lực lưỡng của chàng áp sát vào người nàng. Nàng đã luôn luôn muốn được như vậy.

Chàng ẵm nàng bước ra khỏi phòng khách, lên cầu thang uốn cong và vào phòng ngủ chính ở lầu hai. Một bóng đen trên bàn ngủ tỏa ra ánh sáng êm dịu trên cái giường lớn, tấm phủ giường đã cuộn lên, và vải trải giường lật xuống, cái tủ gỗ gụ to lớn kê sát vách và tấm thảm màu xanh nhạt trên sàn. Chàng đặt nàng đứng lên tấm thảm và không ngừng hôn nàng. Nàng cảm thấy các ngón tay của chàng ở các khuy cài áo, và chiếc áo đầu của nàng lỏng ra.

Không lâu, áo quần nàng đã dồn thành đống ở chân nàng. Brodie thụt lùi để ngắm nàng đứng trước mặt chàng, kiêu hãnh, táo bạo... và xinh đẹp. Ánh đèn chiếu từ sau tới, làm lớp vải mỏng của áo sơ mi có thể nhìn suốt qua. Chàng khô cả miệng. Trong nàng nhỏ nhắn và thanh cảnh, sườn hẹp, eo

nhỏ đến nỗi chàng có thể bụm trong hai bàn tay, và hai hông mảnh dẻ nhưng đủ rộng để ôm ấp một người đàn ông. Chàng lấy làm lạ tại sao một thân hình mảnh mai thế đó lại có nhiều nghị lực như vậy, và làm sao đôi mắt có thể nhìn chàng với sự thèm muốn sâu đậm như vậy, không thua gì chàng.

- Em đẹp lắm, Adrienne! – Giọng chàng khản đặc trong khi đưa mắt nhìn búi tóc nàng.

Nàng đưa tay rút các trâm cài, xổ tóc ra bằng đầu ngón tay và kéo rũ xuống trước, trên một bên vai.

– Đây là lần đầu tiên anh thấy em xả tóc - Chàng nói, và vuốt phía dưới làn tóc mịn như tơ, một đốt ngón tay phớt qua đầu vú nàng làm nó cương lên.

Rồi các đầu ngón tay chàng vuốt ve cổ nàng, hai ngón tay cái đỡ cằm nàng lên:

– Môi em đầy mộng và chào mời quá!

Chàng cúi xuống và nàng nhắm mắt lại, chờ đợi chàng hôn. Nhưng nàng sửng sốt, sửng sốt quá đôi khi chàng ngậm lấy môi dưới của nàng và cắn nhẹ làm cho một cảm giác tê mê lạ lùng trỗi dậy trong nàng. Nàng thở ra một cái thật dài khi chàng chà môi lên đôi môi hé mở của nàng và nói:

- Môi em cũng ngon ngọt lắm, Adrienne! Ngọt như mật ong!

Chàng thường thức đôi môi nàng. Nàng ngã vào chàng, hai tay ôm chặt ngang lưng chàng, trong khi vịn vật quay cuồng đằng sau đôi mắt nhắm lại của nàng, vì nụ hôn khêu gợi ấy thật ra không giống một cái hôn chút nào.

Một lát sau nàng nhận thấy hai bàn tay của chàng không đặt ở cổ nàng nữa, mà đang ở trước ngực nàng và đang mở nút áo sơ mi của nàng một cách thành thạo khiến nàng ngạc nhiên.

Chỉ một lát sau, cái áo sơ mi đã theo đồng áo quần trên sàn, và nàng đứng trần truồng trước mặt chàng, không mặc cỡ, không ngượng nghịu. Thấy chàng thở hơi gấp, nàng biết chàng thích thú vì đã được nhìn thấy thân mình nàng, và ánh mắt chàng xác nhận điều đó.

Không chờ mời gọi, Adrienne áp mình vào chàng, làn vai phin áo sơ mi chàng xát lên làn da để trần ở ngực nàng, trong khi hai bàn tay nàng đưa lên

sau gáy chàng và kéo đầu chàng xuống, hồi thúc chàng chiếm lấy môi nàng. Khi chàng làm vậy, môi nàng bắt đầu mơn trớn chàng. Chàng vuốt lên sống lưng nàng, da tay chàng hơi nhám kích thích nàng, trong khi chàng kéo hai hông nàng sát vào chàng, rồi vuốt ve lên eo, lên sườn, lên ngực nàng, làm nàng mỗi lúc một bị kích thích hơn.

Nàng bỗng thèm muốn được sờ vào người chàng như chàng đang sờ mình. Nàng kéo duỗi vạt áo sơ mi chàng ra, luồn bàn tay vào dưới áo, sờ lên da thịt cứng rắn của chàng, khoái chí vì thấy chàng bỗng gò bụng lại, chộp bàn tay nàng và đẩy nàng ra, rồi cởi áo, để lộ mình trần trước mặt nàng.

Làn da rám nắng như đồng của chàng bóng loáng dưới ánh đèn, những bắp thịt rắn chắc cuộn cuộn ở ngực, vai và ở cánh tay chàng.

- Em có muốn anh tắt đèn không? – chàng hỏi

- Không.

Nếu má nàng đỏ ửng, không phải do ngượng ngùng theo dõi chàng cởi áo quần. Khi chàng đứng trước mặt nàng, nàng rung động và thấy ngực và vai chàng nở rộng, hai hông hẹp và thon, hai chân dài. Nàng thốt lên:

- Anh đẹp lắm, Donovan!

Bị mê hoặc bởi sức mạnh bên trong của thân thể chàng, nàng đặt hai tay lên hai vai chàng, và xát mạnh lên các cơ bắp cứng ngắc và cuộn cuộn. Sự đụng chạm vào xác thịt chàng càng làm nàng thèm muốn nhiều hơn, khiến nàng áp miệng lên ngực chàng, nếm mùi vị ấm áp, mẫn mẫn, và hít vào mùi thơm của da thịt chàng.

Nàng chưa kịp phản đối, thì chàng đã bỗng nàng lên, hôn tới tấp, lên mặt, lên môi nàng, và ẵm nàng đến giường. Chàng đặt nàng nằm xuống. Tuy giường tương đối hẹp, nhưng không phải vì lý do đó mà cả hai người nằm sát vào nhau, mặt đối mặt, môi dính vào môi, vuốt ve nhau. Họ không có vẻ gì gấp, chỉ muốn làm cho nhau thích thú đến tột độ, khơi dậy một sự đam mê ngây ngất và nồng nhiệt hơn cả dục tình.

Adrienne cảm thấy nóng ran cả người, vì hơi nóng như lò lửa ở thân mình chàng chuyển sang bao phủ toàn thân nàng, vì hơi nóng ẩm ướt của các nụ hôn dồn dập trên mặt, trên môi, trên cổ nàng, và vì một làn hơi nóng đang cuộn cuộn dâng lên từ trong người nàng. Hai bàn tay chàng đỡ nàng lên cao

hơn, với một sức mạnh và sự dễ dàng mà nàng nghĩ là chàng dư sức. Rồi đôi môi chàng áp vào ngực nàng, một cảm giác mới lại nổ bùng ra làm nàng hít một hơi dài tha thiết. Nàng rùng mình.

Brodie cảm thấy nàng rùng mình vì thích thú. Nàng nhỏ nhắn, mảnh mai, mong manh nhưng dư sức mạnh để nắm giữ chàng, và làm chàng cảm động. Dù thèm muốn, say mê đến mấy, chàng vẫn thấy cần yêu thương và bảo vệ nàng. Nàng thuộc về chàng, và chàng quyết tâm tỏ cho nàng thấy chuyện ấy có thể đẹp đến chừng nào, bất kể trong mình chàng càng lúc càng nóng lên và trở thành đau đớn. Chàng chờ đến khi nàng biểu lộ sự thèm muốn của nàng lên đến tột độ. Chỉ khi đó chàng mới đi vào nàng, trong khi hai bàn tay chàng vuốt ve và sửa mình nàng lại cho đúng tư thế để đón nhận.

Trong giây lát, nàng khám phá ra rằng chàng không nặng lắm đối với nàng. Bề cao của chàng hơn nàng cũng không gây trở ngại gì. Họ ăn khớp vào nhau một cách tự nhiên, như tạo hóa đã định vậy. Rồi thì nàng không nghĩ đến gì khác ngoài thân mình rắn chắc của chàng, mùi da thịt ẩm ướt của chàng, mùi vị ngất ngây của miệng chàng. Và nụ hôn làm cho nàng chìm sâu vào một cõi tối tăm, bí hiểm, ở đó chỉ có hai người.

Cả hai chỉ là một, bay bổng lên trong một sự hòa hợp đồng điệu tự nó là một cái gì thật đẹp.

## Janet Dailey

Vũ Hội Hoá Trang

Dịch giả: Văn Hoà

### Chương 18

“Các cây hoa mộc lan!” – Remy đứng ở cửa dẫn lên bao lơn ở lầu hai, nhìn sững mấy cây cao ngất có lá màu xanh láng ở bồn cỏ, trước nhà. Nàng quay lại nhìn Nattie, sững sốt khi nhận ra những cây ấy. Nàng nói:

- Brodie Donovan đã xây dựng nhà này. Tôi không hề nghĩ rằng... tôi đã suy đoán... dù tôi nhớ là quận Garden này nguyên thủy do những người Mỹ giàu có lập ra, chưa hề bao giờ tôi có ý nghĩ rằng cái nhà này do một người khác, chứ không phải do một người thuộc dòng họ Jardin xây lên. Đáng lẽ tôi phải biết, các người dòng họ Jardin, vì là người Creole, đều đã ở trong khu phố Cổ thành.

- Đây là nhà của Brodie Donovan ngày xưa, đúng vậy! – Nattie xác nhận.

- Như vậy là chúng ta đã hưởng của ông ấy không những công ty tàu thủy mà còn cả ngôi nhà này. Bằng cách nào?

- Tôi đang kể tới chỗ đó – Nattie khoác tay ra dấu cho nàng nên kiên nhẫn

- Dù sao, không nghi ngờ gì nữa, Adrienne biết chính xác nàng đang hành động những gì khi lên giường nằm với Brodie. Nói thế không phải ám chỉ nàng không hiến thân cho chàng chỉ là vì yêu chàng. Nhưng nàng còn có những nguyên nhân khác.

Remy cau mày:

- Còn có những nguyên nhân gì?

- Cô đừng quên, thời đó một người phụ nữ chỉ ở một mình trong một thời gian lâu với một người đàn ông là bị mất thanh danh. Và Adrienne đã luôn luôn có ý định cho ông nội biết là nàng bí mật gặp gỡ Brodie – dĩ nhiên vào lúc thích hợp – và nàng muốn ông nội biết không chút nghi ngờ là nàng đã bị mang tiếng, không còn cách nào cứu gỡ. Thậm chí có nhiều khả năng có thai là đằng khác. Nàng suy tính rằng không những ông nội nàng sẽ phải chấp nhận Brodie Donovan, mà ông sẽ còn năn nỉ hai người cưới nhau – chị ta ngừng lại một chút – theo ý tôi, Adrienne có thể đã vẽ ra trong đầu óc



hình ảnh hai người ngự trị trên cả cộng đồng người Mỹ lan cộng đồng người Creole, và sống một cuộc đời êm ấm trong sự giàu sang và uy tín của tên Jardin.

- Hiển nhiên điều đó đã không xảy ra – Remy nói và thơ thần đến bên một cái bục để quỳ cầu nguyện bằng gỗ gụ xưa cũ, đột nhiên phân vân không biết ai đã quỳ trên cái nệm này để cầu nguyện. Của Adrienne chẳng? Tại sao? Chuyện gì không hay đã xảy ra, Nattie?

- Nàng đã không nghĩ đến hậu quả có thể xảy ra, nếu anh nàng biết được nàng thường gặp Brodie. Và đó chính là chuyện đã xảy ra – Chị ta đáp – Vào lúc đó, có lẽ nàng đã bí mật gặp Brodie gần được một tháng, mỗi tuần không quá hai lần. Bây giờ, khi đi thăm chàng về, nàng không còn đi lối cầu thang, mà luôn luôn đi qua sân trong và vào nhau bằng cửa sau. Nàng tính rằng nếu có ai thấy thì nàng luôn có sẵn cái cớ, là không ngủ được nên ra ngoài thở không khí ban đêm...

Adrienne đi dọc theo đoạn đường tối mờ và mát lạnh từ cửa vòm dành cho xe ngựa đến cái cổng bằng sắt cuốn ở cuối đường. Nàng dừng lại ở đó, lắng tai nghe tiếng vó ngựa và tiếng lách cách của chiếc xe nhỏ dần trên đường Royal. Nàng tần ngần thêm một chút, để tai nàng thích nghi với sự im lặng mới trở về, và mắt nàng quen với bóng tối loang lổ ở sân trong, bên kia chiếc cổng sắt uốn. Ánh trăng mờ chiếu lên các cây hoa mộc lan bóng láng và pho tượng bằng đồng ở bể nước giữa sân, bức tượng một người thiếu nữ đội một cái chậu trên đầu, tự do nước chảy tràn ra kêu róc rách êm tai. Ngoài ra không có một tiếng động, một cử động nào khác. Và không có đèn sáng ở khu độc thân, ở cánh bên dành cho các người khác phái nam còn chưa vợ, và dành cho khách vắng lai.

Mùa chay đã đến, chấm dứt mùa liên hoan xã giao nhộn nhịp trong mùa đông, vì vậy không có khách, và không thấy đèn sáng, nàng yên tâm là Dominique đã đi ngủ. Cẩn thận Adrienne mở một bên cánh cổng đôi và lách vào vườn, lạng lẽ đi chậm lại như thơ thần dạo chơi, nàng bước lần theo bức tường gạch thấp bao quanh cái vòi nước và bể nước. Không khí ban đêm ngào ngạt hương hoa xông lên từ các bụi cây trồng đầy trong sân, những dây leo xen lẫn với các dây tầm xuân phủ kín bức tường gạch phía

sau nhà, những cây ôliu và những cây vải che bóng mát cho cái bụi hoa hồng, và đủ loại cây hoa mọc chen chúc ở bồn cỏ.

Khi đến được tam cấp để lên bao lơn ở lầu hai, Adrienne không còn căng thẳng nữa. Nàng không cần làm bộ vô tư lự nữa trong khi lên cầu thang, mà nhớ lại hai giờ đầy thích thú vừa ở với Brodie và thưởng thức lại những giây phút đầy kích thích khi làm tình với nhau.

Phòng nàng không có đèn sáng như nàng đã chờ đợi, nhưng còn ở da đen Sulie Mae không chờ bên ngoài bộ cửa kiểu Pháp để mở cửa cho nàng vào, một biện pháp mà họ bắt buộc phải dùng đến, vì ông nội nàng tối nào trước khi đi ngủ cũng đi kiểm tra xem tất cả các cửa đã khóa an toàn chưa. Adrienne gõ hai tiếng lên tấm kính. Hình dáng quen thuộc của cô gái da đen có bộ ngực tròn trĩnh hiện ra ngay bên kia cửa kính. Cô ta loay hoay vặn khóa mở cửa ra. Adrienne quay nhìn xuống hành lang tối om và trống rỗng, rồi bước vào phòng nàng, mở khuy áo choàng, sửa soạn cởi ra và trao cho con ở.

Một tiếng nói vọng ra từ trong bóng tối, nghe to và đáng sợ. Tiếng của anh nàng:

- Bây giờ mày có thể đi ra đi, Sulie Mae!

Trong khi Adrienne trân cứng cả người vì hoảng sợ, và đưa mắt lục tìm anh ta giữa những hình thù đen ngòm trong căn phòng tối, một cái bấc đèn nầy giờ chỉ là một đốm sáng lờ mờ được khều lên, làm căn phòng được sáng lòa. Dominique đứng bên cây đèn.

- Cậu Dominique bảo tôi phải để cho cậu vào – Sulie Mae lăm bẫm, mắt mở tròn xoe và tối sầm vì sợ hãi, trong khi nhìn lại Adrienne đang liếc nhìn nó với vẻ hỏi tội. Rồi nó hấp tấp bước ra ngoài.

Adrienne quay lại đối diện anh nàng, bất giác hất cằm lên khi thấy vẻ mặt lạnh lùng của anh ta.

- Dominique! – Nàng kêu lên một cách vui vẻ gượng gạo.

- Em đi với tên Yankee ấy. Đừng chối leo leo mà thêm xấu hổ.

Nàng sững sốt vì anh ta đã biết. Bằng cách nào? Có phải Sulie Mae đã phản nàng không? Nhận thấy có trả lời được cũng không ích gì, Adrienne xua đuổi những câu hỏi ấy khỏi trí óc và thừa nhận:

- Phải, em đi với anh ta. Em yêu anh ta, Dominique.

- Còn ông nội thì sao? – Anh ta hỏi vặn, giọng lạnh như băng, và trừng mắt nhìn nàng – Sao em có thể phụ lòng tin của ông nội? Sao em có thể làm ô nhục đến ông nội và gia đình?

- Yêu Brodie không có gì là ô nhục, nhưng ông nội đã khước từ, không chịu – Adrienne đáp – Em không còn cách nào khác.

- Và em cũng làm cho anh không còn sự lựa chọn nào khác.

Anh ta tiến lên, và bất giác Adrienne thụt lùi, đâm ra ngán sợ anh đã biến thành một người đàn ông khác hẳn người anh trai nàng biết.

- Anh nói vậy là nghĩa gì? – Nàng hỏi và nhận ra hơi trễ là anh ta đã không tiến về phía nàng, mà băng qua phòng đi ra cửa còn để mở sau khi Sulie Mae đi ra ngoài – Anh đi mách ông nội hả?

Anh ta ngừng lại ở ngưỡng cửa:

- Anh sẽ không bao giờ cố tình nói hay làm một điều gì mà anh biết sẽ làm cho ông nội đau khổ như em đã làm – Anh ta bước ra ngoài và im lặng khép cửa lại.

Nàng tin lời anh nàng. Anh ta sẽ không đi mách ông nội chuyện nàng hẹn hò với Brodie Donovan. Nàng cảm thấy rã rời chân tay vì nhẹ nhõm, bởi vì nếu ông nội biết được đó Dominique nói lại thì tất cả các kế hoạch của nàng sắp đặt sẽ bị hỏng hết, nhưng bây giờ nàng sẽ sửa đổi các kế hoạch ấy. Nàng không thể tin cậy vào Dominique, anh ta sẽ không giữ im lặng được lâu.

Nàng nhận thấy cần phải nói chuyện với anh nàng. Nói cho anh ta hiểu những lý do đã thúc đẩy nàng hành động như vậy. Tuy nhiên, ngay bây giờ thì không được. Ngày mai, khi anh ta không còn tức tối vì cái mà anh coi là sự phản bội của nàng.

Không phải đây là lần đầu tiên trong đời Adrienne cảm thấy tức tối vì xã hội đặt ra hai tiêu chuẩn cho hai giới, phụ nữ phải tuân theo những phép tắc đạo lý cứng nhắc, còn nam nhi thì không hề bị ràng buộc như thế, tự do uống rượu, đánh bạc, chơi gái và mua nhà cho vợ bé da màu cà phê sữa ở đường Cổ Thành.

Sáng hôm sau, khi Adrienne vào phòng ăn để dùng điểm tâm, ở bàn ăn chỉ

có ông nội và người cô của nàng. Ghế của Dominique để trống. Nàng lăm lăm chào ông nội và chỉ gật đầu chào người cô. Cô ta luôn cau có trong buổi sáng, và sẵn sàng gắt gỏng với người làm nếu nghe một tiếng đĩa bát va mạnh vào nhau.

- Sáng nay Dominique dậy trễ hay sao? - Adrienne nói và ngồi vào ghế thường lệ bên cạnh ông nội.

- Không, nó dậy sớm – Ông nội nàng đáp trong khi phết nước sốt dâu lên bánh.

- Vậy là anh ý đã ăn xong rồi à? – Adrienne hơi thất vọng vì lỡ mất dịp nói chuyện riêng với anh ta.

- Nó cho thẳng yên cương vào ngựa cách đây một giờ – Ông nội nàng nói – Nó nói có hẹn gặp ai đó.

- Anh có nói bao giờ trở về không?

- Tối mới về.

Suốt bữa ăn điếm tâm, Adrienne đắn đo mãi về hành động sắp tới của mình. Tối qua khi chia tay với Brodie, nàng đã sắp đặt để gặp lại chàng vào tối ngày mai. Bây giờ nàng quyết định rằng, có lẽ hoãn lại buổi hẹn hò là khôn ngoan hơn, trước khi nàng đạt được một sự thông cảm về phía Dominique. Nhưng bỏ buổi hẹn không một lời giải thích thì nàng lại không làm vậy được. Không, nàng phải cho Brodie biết tình hình mới này, mà chỉ đích thân nàng mới làm được. Nàng không dám liều lĩnh gửi một lá thư, có thể rơi vào tay kẻ khác.

Liền sau khi về phòng, Adrienne gọi Sulie Mae đến.

- Ta muốn em đi nhắn tin cho ông lão mù đàn vĩ cầm tên Cado. Em cứ nói với ông ta, “cô sẽ gặp ông ấy ở chợ sáng nay” – nàng nói, cố tình không nói đến tên Brodie, và tin rằng chỉ sự kiện nàng liều lĩnh gặp chàng ban ngày cũng đủ nói lên có chuyện khẩn cấp và quan trọng.

Cô gái da đen thụt lùi, lắc đầu quày quật:

- Không cô ạ, em không làm chuyện đó được. Nếu cậu Dominique biết được, cậu sẽ bảo ông Jardin đem em đi bán.

- Mà phải làm, bằng không tao sẽ nói với ông bán mày đi.

Hai giờ sau, Adrienne đi thụt lại sau người cô, mắt lướt qua đám đông mua

bán tụ tập. Tiếng ồn ào không ngớt, tiếng các con gà mái cục tác trong các giỏ, tiếng người bán rao hàng, tiếng các chim két kêu ken két trong lồng, tiếng khách hàng chào hỏi người này người kia, tất cả đều làm nàng khó chịu trong khi chờ Brodie đến.

Các hàng cá san sát bày cá mới bắt sáng nay, những con cá thân mình xanh xám, lóng nhẫy dưới ánh nắng, những con sò vỏ cứng chất từng ụ, những con tôm càng quơ quơ cặp càng, những con tôm mài xám xịt sắp từng lớp dày mười bảy phân chờ một nồi nước sôi luộc chúng thành màu đỏ ngon mắt, và những con cua đồng lười biếng nhúc nhích một cách miễn cưỡng. Nhưng không có món gì cảm dỗ được người cô của Adrienne, bà ta tiến về phía các sạp bán rau quả để xem các trái khóm có tươi không. Trong khi bà ta mặc cả với người bán, Adrienne lén nhìn quanh tìm Brodie. Nhưng ở đây cũng không có bóng dáng của chàng. Cũng không có chàng ở các sạp bán thịt, ở đó những người bán thịt đang bận bịu cắt thịt theo yêu cầu của người mua, ngay ở trên con vật vừa bị lột da còn nguyên. Cũng không có ở các sạp bán hoa hay ở chỗ những người thợ ăn mặc thô sơ sáng bày bán chim rừng, rùa, và kỳ đà. Adrienne lo lắng nhìn quanh. Chàng không nhận được tin nàng nhắn hay sao?

Tiếng các thanh kiếm chạm nhau xúng xoảng trong phòng đấu kiếm, tiếp theo là một giọng nói lớn:

- Tốt! Ta hay thử lại một lần nữa – Lại có tiếng thép chạm vào nhau chan chát.

Không giấu được vẻ bồn chồn, Brodie bỏ ghế đứng dậy trong văn phòng của học viện và bước đến bên cửa sổ, hai tay chắp sau lưng, các ngón tay gài chặt vào nhau. Chàng đứng đấy – trong bao lâu chàng không biết – tinh thần càng căng thẳng khi nghe tiếng các lưỡi kiếm chạm vào nhau.

Rồi tiếng ấy ngừng hẳn, có tiếng thì thầm lễ phép và rồi tiếng bước chân đi đến gần cửa. Brodie xoay người lại vừa lúc cửa mở và người giám đốc học viện bước ra, một vẻ ưa nhìn và nồng hậu dễ làm trên khuôn mặt xương xương của ông. Mặt nạ đánh kiếm của ông ta cặp ở nách và tay kia cầm thanh kiếm một cách lỏng lẻo. Thế nhưng, ở người ông luôn luôn có vẻ sẵn sàng nói lên các bản năng được luyện tập thuần thục, và các giác quan được

tôi rèn để phản ứng trong một phần giây.

- Brodie, gặp lại anh tôi rất mừng, anh bạn của tôi. Tôi tiếc đã bắt anh phải chờ. Đây là một buổi học ban sáng ít có, anh hiểu không – Ông ta để mặt nạ và găng tay lên bàn viết, đặt thanh kiếm một bên, mỗi cử động đều trơn tru và tinh tế – Mời anh dùng cà phê được không, hay dùng một ly rượu vang nhé?

- Không - Brodie từ chối và vào ngay vấn đề – Tôi cần anh cố vấn, Pepe – chàng nói, thân mật gọi người thầy dạy đánh kiếm nổi danh José Llualla bằng cái tên bình dân hơn.

Là người gốc Tây Ban Nha, José “Pepe” Llualla không giống như đa số trong khoảng 50 thầy dạy kiếm có trường mở dọc theo con đường Exchange lát đá tảng. Ông không ăn mặc diêm dúa, bắt chước điệu bộ một công tử bột, hay cố cho được thu nhận vào cộng đồng người Creole. Hơn thế nữa, ông để dành tiền và đầu tư vào nhiều công cuộc làm ăn khác nhau: một xưởng cưa, một tiệm chụp ảnh, một lò sát sinh, một quầy rượu. Trong cuộc sống phiêu bạt của chàng, Brodie đã gặp người này, trước khi làm thầy dạy kiếm đã sống một cuộc đời thủy thủ, và được nhiều người xem là một kiếm sĩ tài ba nhất tự cổ chí kim ở New Orleans.

- Anh cần tôi cố vấn? Tôi rất hân hạnh, Brodie.

- Tôi đã bị người ta thách đấu.

Nói lên mấy tiếng đó, làm chàng nhớ lại vẻ mặt lạnh lùng của Dominique Jardin khi anh ta đón chàng bên ngoài trụ sở công ty hàng hải Crescent cách đây một giờ, và nhắc nhớ lại hình ảnh cái găng tay của anh ta phất nhẹ lên má chàng. Anh ta không biểu lộ chút gì giận dữ, không dùng lời lẽ nóng nảy. Sự thách đấu đã được thi hành theo cách chính xác, lịch sự quy định bởi luật đấu kiếm.

- Anh đã bị thách đấu, một chuyện tuyệt vời, anh bạn ạ! – Người kiếm sĩ nói và mỉm cười vui thú – Mừng cho anh.

- Tuyệt vời? – Brodie gất lên – Tôi chả thấy gì tuyệt vời trong đó cả.

- Nhưng dĩ nhiên là tuyệt vời – Pepe khẳng định – Cuối cùng anh đã được chấp nhận. Người ta chỉ thách đấu người mà người ta coi là ngang hàng. Hãy cho tôi biết, đấu thủ của anh là ai?

- Dominique Jardin.

Một bên chân mày đen nhướng lên.

- một đấu thủ đáng gờm, một đấu thủ dày dặn kinh nghiệm qua nhiều trận đấu. Tất cả các trận ấy ông ta đều đã thắng bằng lưỡi kiếm của ông ta. Anh may mắn là đã bị thách đấu. Anh là người có quyền chọn lựa vũ khí. Tôi gợi ý anh nên chọn súng lục.

- Tôi không muốn đấu với anh ta.

Người Tây Ban Nha đứng thẳng lên, vẻ mặt trở nên cứng cõi và lạnh lùng.

- Anh phải nhận đấu.

- Mẹ kiếp, tôi không thể, Pepe. Đó là lý do tại sao tôi đến đây. Đó là lý do tại sao tôi cần gặp anh. Anh biết các thủ tục phải làm đúng đắn. Ất phải có một cách gì để tránh chuyện này xảy ra, một điều gì đó quy định trong văn bản bộ luật thách đấu chết bầm ấy.

- Nếu ông Jardin chọn lựa chấp nhận lời xin lỗi của anh và bất cứ câu nói hay hành động gì anh đã làm xúc phạm đến ông ấy, thì không cần xảy ra một cuộc đấu kiếm hay súng, và không bên nào bị mất danh dự cả. Tuy nhiên, sự xin lỗi phải được thực hiện trong khoảng thời gian pháp luật quy định. một khi hai bên gặp nhau trên sân khấu danh dự, thì là quá trễ.

- Anh cứ quên chuyện xin lỗi đi - Brodie thở dài – Anh ta không chịu chấp nhận đấu.

- Vậy thì anh phải gặp ông ta.

Brodie lắc đầu:

- Tôi không thể.

- Vậy thì tôi khuyên anh lên một trong những con tàu của anh và bỏ nơi này mà đi, Donovan ạ. Từ chối không đấu với anh ta đồng nghĩa với hèn nhát. Anh sẽ bị coi như hết thời ở khu phố Cổ thành này. Và tôi nghĩ rằng các đồng nghiệp người Mỹ của anh cũng sẽ không còn kính nể anh nữa.

- Tôi sẽ không bỏ đi.

- Anh đến đây nhờ tôi cố vấn. Tôi đã cố vấn cho anh vì anh sợ...

- Tôi không sợ anh ta, Pepe. Nếu không có ai khác dính líu với việc này, tôi sẵn lòng đấu với anh ta bằng súng sẵn cách nhau một cái khăn mù soa. Nhưng trường hợp này lại khác.

Người Tây Ban Nha dạy kiếm lại nhìn chàng với vẻ tò mò:

- Có ai khác dính vào? Ai?

- Em gái của anh ta, Adrienne. Tôi có ý định cưới nàng, Pepe. Bây giờ anh đã thấy cảnh ngộ này éo le đến thế nào chưa? Dù chọn cách nào, rồi cũng đều bị thiệt. Nếu từ chối không đấu, tôi sẽ bị gán cho cái tiếng hèn nhát. Nếu bị như vậy, tôi không chắc còn sống nổi, dù biết cái đó không đúng. Và tôi nghĩ rằng Adrienne cũng không thể chịu nổi sự xấu hổ ấy, dù tôi làm vậy vì nàng. Như anh đã nói, tôi sẽ hết thời ở thành phố này, và nếu nàng lấy tôi, nàng cũng hết thời luôn. Mặt khác, nếu tôi nhận lời thách đấu, nàng sẽ không bao giờ đồng ý lấy người đã giết anh nàng.

- Giết chết! – Pepe Lulla bật cười thoải mái – Người Mỹ các anh thường có quan niệm là hễ có đấu súng hay đấu kiếm là có người chết! Danh dự được thoả mãn một khi có máu chảy, một vết xước trên má hay bàn tay cũng đủ. Bản thân tôi đã trải qua nhiều trận đấu vô kể, và bất kể anh có thể đã nghe người ta nói chuyện chuyển ngược lại, những dịp tôi đã gây ra một vết thương chí mạng cho người ta quả là rất ít. Hầu hết đều còn đi lại, và khoe các vết sẹo sau khi đấu với tôi – Ông ta bước tới bên Brodie và thân mật nắm vai chàng, toét miệng cười – Anh hãy nhận sự thách đấu của ông Jardin đi. Hãy gặp ông ta trên sân khấu danh dự. Hãy bắn cho trúng và cầu nguyện Chúa Trời nhân từ để viên đạn của anh ta không trúng một bộ phận cốt tử. Rồi thì để cho cô nàng xinh đẹp chăm sóc anh đến khi hồi phục, để cho có tức giận anh vì đã nhận đấu, để cho cố kiếm chuyện với anh và càng yêu anh nhiều hơn.

Brodie do dự, rồi từ từ mỉm cười:

- Tôi đã biết, thế nào cũng có cách.

- Cách đó không phải là không nguy hiểm, anh bạn ạ – Pepe nhắc nhở – Nhưng là một nguy hiểm đáng chấp nhận.

- Anh đã chọn ai làm phụ tá chưa?

- Chắc là anh Sean của tôi. Lẽ ra tôi nhờ anh, Pepe, nhưng tốt hơn tôi không nên kéo anh vào chuyện này.

- Có lẽ vậy là khôn ngoan – Ông ta dừng dừng nói - Anh đã nghĩ đến thì giờ, địa điểm, vũ khí, khoảng cách chưa?



Brodie nhìn ông ta:

- Pepe, trong giờ vừa qua, tôi tìm cách tránh khỏi phải đấu, chứ không phải tìm hiểu đấu như thế nào.

- Tôi có thể gợi ý cho anh được không? Anh nên sắp đặt để gặp ông ấy vào xế chiều hôm nay, khoảng 4 hay 5 giờ. Không bao giờ nên để cho mình có quá nhiều thì giờ mà suy nghĩ tới hậu quả sẽ xảy ra.

- Nếu anh đã bao vây, tôi xin nghe theo – Sự vội vàng ấy là hợp ý chàng. Nhưng ý nghĩ riêng của chàng là muốn cho trận đấu qua mau trước khi Adrienne biết được. Chàng muốn tránh sự căng thẳng cho dây thần kinh của nàng, chứ không phải của chàng.

- Khu rừng sồi ở đồn điền ở Allard là địa điểm thường hay được chọn. Ai cũng biết chỗ ấy. Anh cũng có thể đấu với ông ấy dưới những cây sồi – Ông thầy dạy kiếm Tây Ban Nha bắt đầu đi tới đi lui chậm chậm trong phòng, suy nghĩ, lập kế hoạch, và quyết định các chi tiết – Còn về vũ khí, tôi có một cặp súng của hải quân tốt lắm. Trước đây anh dùng loại súng ấy bao giờ chưa?

- Có – Brodie gật đầu, nhớ lại những ngày của cuộc sống thương hồ. Chỉ có một thằng điên mới đi lại trên sông Mississippi không mang súng.

- Vậy thì anh có thể dùng súng của tôi. Tôi gợi ý anh đặt khoảng cách ở 35 bước – ông ta mỉm cười – Nói cho cùng, anh không muốn giết chết đấu thủ, phải không nào?

**Janet Dailey**  
Vũ Hội Hoá Trang  
Dịch giả: Văn Hoà  
**Chương 19**

Trời đã chiều nhưng trong sân vẫn còn nóng, dù bóng hoàng hôn đã đổ dài. Adrienne thơ thẩn bước dọc theo bức tường gạch, bề ngoài không để lộ chút nào sự bồn chồn trong lòng. Dừng lại, nàng giả vờ ngắm vẻ đẹp tuyệt vời của một đóa hoa hồng đỏ thắm trong khi cố nghe những tiếng động trên đường phố bên ngoài các bức tường dày bao quanh sân, qua tiếng róc rách của nước chảy ở vòi.

Dominique ở đâu? Đèn đã thắp lên trong nhà. Nếu anh ta không về liền bây giờ, nàng sẽ không có dịp nói chuyện riêng với anh trước khi đến giờ thay áo ăn tối. Nếu vậy thì làm sao? Hoãn đến ngày mai? Nàng nghĩ thần kinh nàng sẽ không chịu đựng nổi, nàng đã thấy căng thẳng lắm rồi.

Nàng lại đi dạo dọc bồn hoa, bề ngoài có vẻ thong dong. Rồi nàng nghe tiếng cồng dành cho xe mở ra kêu ken két, và tiếng động ở đường phố ập vào lớn hơn. Adrienne quay lại nhìn ra cổng sắt uốn ở sân, căng thẳng chờ đợi. Nàng nghe tiếng lọc cọc của xe ngựa trên đoạn đường từ cổng vào và suýt nữa ngoảnh mặt đi, vì Dominique không thể về nhà bằng cách đó, anh ta đã cưỡi ngựa ra đi, chứ không đi xe ngựa nhà. Nhưng ai đến thăm quá trễ vậy?

Một mã phu người da đen hấp tấp từ chuồng ngựa bước ra giữ đầu ngựa khi cỗ xe không mũi dừng lại ở tam cấp. Tiến tới, Adrienne thấy một người đàn ông thấp lùn nhảy xuống xe. Nàng nhận ra Victor Dumonte, một người cùng lứa tuổi với Dominique, và là bạn thân nhất của anh nàng. Trong anh ta có vẻ xốc xếch quá chừng, chiếc cà vạt vẹo qua một bên, vạt trước áo sơ mi lấm bê bết. Quay lại cỗ xe, anh ta chột thấy nàng và đứng ngậy ra.

- Victor – Nàng tiến tới để chào và mời anh ta vào nhà, phép lịch sự buộc phải làm thế, không còn cách nào khác. Từ cái vườn riêng bên trong, nàng đi qua cái cổng sắt uốn và đến gần cỗ xe – Hân hạnh được gặp anh. Nhưng nếu anh đến để nói chuyện với Dominique thì anh tôi không có nhà. Sáng

hôm nay anh ấy ra đi sớm, giờ này chưa về.

- Tôi biết! – Anh ta tiến lên một bước về phía nàng, rồi dừng lại.

Adrienne kinh ngạc thấy mặt anh ta tái xanh một cách khác thường. Anh ta cầm hai bàn tay nàng, và cảm giác rịn ướt ở tay anh ta khiến nàng nghĩ rằng anh ta bị ốm. Ngay cả cặp mắt cũng có vẻ ốm đau

– Tôi... - Victor định nói gì nhưng lại thôi và day lui nhìn một người đàn ông thứ hai đang từ trên cỗ xe bước xuống.

- Bác sĩ Charron! – Adrienne ngạc nhiên nhìn người đàn ông có chùm râu cầm muối tiêu. Ông đội cái mũ cao, mắt mang kính trắng, tay cầm một cái can nhưng không xách túi dụng cụ y tế màu đen của ông như thường lệ. Adrienne thấy nó còn để trên ghế xe – Bất ngờ quá. Tôi...

Ông bác sĩ không phí thì giờ chào hỏi, vẻ mặt nghiêm nghị, điệu bộ rầu rĩ, hỏi:

- Ông nội cô đâu rồi?

- Dạ trong nhà – Nàng vừa đáp thì ngạc nhiên thấy ông, đi ngang qua và vội vàng lên cầu thang mà không nói gì cả. Nàng day về phía người bạn của anh nàng, bắt đầu cảm thấy lo ngại.

- Chuyện gì vậy? Chuyện gì không hay xảy ra thế, Victor?

Anh ta nhìn xuống, bóp chặt hai bàn tay nàng:

- Một cuộc đấu súng vừa xảy ra, Adrienne – Anh ta nghẹn ngào nói.

Nàng nhìn sững vào khuôn mặt tái mét của anh ta, bỗng nhớ lại Dominique đã nhờ Victor làm phụ tá biết bao nhiêu lần rồi, và biết bao nhiêu lần bác sĩ Charron đã đóng vai y sĩ túc trực.

- Dominique à? – Nàng hỏi.

Anh ta ngẩng lên nhìn nàng, mắt đầy lệ:

- Anh ấy bị bắn trúng, Adrienne ạ!

Nàng kêu lên một tiếng và nhìn ngay về phía cỗ xe vừa lúc người đánh xe và người mã phu đang khiêng thật nhẹ tay thân thể bất động của anh nàng xuống. Nàng đứng sững một lúc, nhìn chăm chăm vào khuôn mặt trắng bệch của anh nàng dưới mái tóc đến tưởng như là chuyện không có thực.

Nàng gắng gượng tỉnh táo:

- Phải khiêng anh vào trong nhà liền. Bác sĩ sẽ cần cái túi đồ nghề...

- Không – Anh bạn nắm tay nàng không cho nàng vùng ra – Adrienne, anh ta chết rồi!

- Không, không đúng! – Nàng nhìn Victor trừng trừng, nổi giận vì anh ta đã dám quả quyết một chuyện như thế.

- Tôi cam đoan là đúng.

Không thèm nghe anh ta nói nữa, nàng vùng ra khỏi tay anh ta.

- Tôi không tin, không thể có chuyện đó.

Nàng liền bước tới bên người anh, đang nằm trên tay người đánh xe da đen mặc sắc phục và người mã phu già. Nàng không thấy vết thương nào cả, vạt trước áo sơmi vải phin trắng của anh nàng không có vết máu nào cả., nhưng khi đặt bàn tay lên má anh, nàng rùng rờ vì da anh lạnh ngắt.

- Đây là một sự sai lầm! Ất hẳn là vậy.

Nàng chồm xuống trên mình người anh, đưa bàn tay xoa quanh bụng anh, và ngừng lại đột ngột vì có cảm giác một cái gì ướt và dính.

Hai bàn tay nắm lên hai vai nàng và kéo nàng lui, nàng không cưỡng lại, và nhìn xuống bàn tay nàng, thấy các ngón tay. Lòng bàn tay đỏ và dính máu . Máu, nhưng không phải còn ấm, không phải còn sống...

Từ phía sau vọng tới một tiếng kêu gào nghe như của một con thú, không phải của con người. Quay lại, Adrienne thấy ông nội nàng ở cầu thang, đang tựa nặng nề lên lan can gỗ. Ông có vẻ như già đi trông thấy, hai vai kiêu hãnh oằn lại, lưng thẳng còng xuống, mặt xám ngoét màu tro như mái tóc, trong khi ông nhìn trừng trừng vào xác người cháu trai thân yêu.

Chậm chậm, như thể phải dùng hết cả sức lực để đi từng bước, ông xuống hết cầu thang và dừng lại trước cái xác không hồn. Với cặp mắt vô thần, giống người chết nằm đó, ông hỏi người bác sĩ:

- Ai gây ra chuyện này?

- Một người Yankee.

Adrienne trân cứng mình:

- Ai? – Ông nội nàng hỏi gặng.

- Brodie Donovan.

- Không! – Nàng thì thào phản đối.

Ông nội nàng ngẩng lên khi nghe tiếng ấy:

- Y sống?

Người bác sĩ gật đầu:

- Chỉ bị thương nhẹ ở vai.

Adrienne cố vui mừng, nhưng cả người nàng quá đờ đẫn. Nàng không ngớt nhớ lại câu nói của Dominique trong đêm trước khi anh ta rời khỏi phòng nàng “ và em không dành cho anh sự chọn lựa nào khác”. Đáng lẽ nàng phải hiểu anh nàng muốn nói gì. Nàng phải nhớ lại luật danh dự không thể lay chuyển của anh nàng. Nhưng không có lấy một lần nàng nghĩ tới phản ứng của anh có thể ra sao vì hành động của nàng. Không, toàn thể sự chú ý của nàng đã tập trung vào mục tiêu đặt ông nội nàng vào một vị thế bắt buộc phải chấp nhận Brodie.

- Dominique! – Một tiếng nấc phát ra từ ông nội nàng cùng lúc ông kêu lên tên ấy. Ông cúi xuống hôn lên cái má trắng bệch và thầm thì – Ôi máu huyết của ta! Sự sống của ta!

Nàng thấy hai vai ông rung lên vì nước nỡ không thành tiếng và càng đau khổ hơn. Nàng cũng bắt đầu cảm thấy muốn khóc. Lạy Chúa, nàng đã làm gì thế?

- Tôi không hiểu – Remy bối rối nói, và đứng dậy đi quanh phòng – Nếu Brodie chỉ có ý định làm anh ta bị thương, thì chuyện gì bất ưng đã xảy ra? hay là súng của anh ta đã nổ bậy khi anh bị bắn trúng?

- Không. Đó là một chuyện vô ký không ai có thể ngờ đến – Nattie đáp – Viên đạn của Brodie trúng cánh tay Dominique, nhưng đụng xương nên nó xẹt qua đâm xéo vào tim, làm anh té chết ngay tức thì.

- Vậy là một tai nạn, một tai nạn khủng khiếp.

- Đúng vậy.

- Chắc Adrienne đã biết.

- Brodie đã nói cho nàng biết.

- Vậy là anh ta gặp nàng nữa – vì một lý do nào đó, Remy đã có cảm tưởng cái chết của Dominique có nghĩa là cuộc tình giữa hai người cũng chấm dứt.

- Ngăn ngủi thôi, ở nghĩa trang St. Louis, anh nàng chôn ở đó trong mộ địa của gia đình...

Bầu trời trong xanh, nắng ấm và chói chang, những tia nắng xuyên qua các cành lá sồi và mộc lan, chiếu xuống các nhà mồ quét vôi trắng, chen chúc nhau như các ngôi nhà dọc theo các con đường hẹp của khu phố cổ thành. Ở đây cũng vậy, trong cái chết cũng như trong cuộc sống, nhiều thế hệ ngủ chung dưới một mái nhà.

Chàng lơ đãng cài lại dải băng đen giữ cho vai trái bất động, đôi mắt không ngớt theo dõi vẻ mặt nàng có mang tẩm mạng. Lớp lưới mỏng màu đen che không hết mặt nàng. Nhìn từ quãng cách này, nét mặt nàng giống như tạc bằng cẩm thạch trắng, lạnh lùng và trống rỗng, không có lấy một giọt nước mắt long lanh trên má.

Người cô của nàng thì không vậy. Bà khóc không ngớt từ khi mới đến nghĩa trang. Bây giờ đến lúc ra về, bà càng khóc dữ hơn. Brodie nhìn theo trong khi Adrienne và ông nội nàng đỡ cô gái già khóc sướt mướt đứng dậy. Chính ông Emil Jardin cũng không còn giống chút nào người gia trưởng quý phái mà Brodie đã phải gặp cách đây hơn một tháng. Hai mắt không hồn, bước đi vững vàng trước kia trở nên loạng choạng.

Chàng nhìn sững một lúc ba bộ mặt tang phục đen chụm lại với nhau nhưng chẳng có người nào an ủi được người nào. Rồi Emil Jardin ra hiệu cho Adrienne không cần sự giúp đỡ của nàng nữa. Nàng lùi lại, để ông nội nàng dẫn người cô ra khỏi nhà mồ. Nàng định bước theo, nhưng rồi ngập ngừng và nhìn lui, vẹo đầu qua một bên để liếc cái tên của gia đình, Jardin, khắc trên cánh cửa đồng của nhà mồ, trang trí bằng các cành nguyệt quế. Nàng đứng sững sờ một giây, tưởng chừng như bất tận. Có vẻ cố gắng, nàng nhìn đi nơi khác và bước theo xa xa ông nội và bà cô, dừng lại mấy bước sau họ, khi ông nội nàng nhận lời chia buồn của những người đi đưa đám cố ý nán lại sau cùng để đích thân nói lời phân ưu.

Đó là cơ hội Brodie đã chờ bấy giờ. Chàng đã đến, vì hy vọng có dịp nói chuyện với nàng, tuy rằng chàng biết không thể nói gì để làm nàng quên chuyện chàng đã gây ra. nhưng chàng cần nói chuyện với nàng. Chàng cần nói với nàng rằng chàng hối tiếc chuyện ấy biết bao nhiêu, chàng cần nói lên lời bênh vực mình.

Chàng liếc nhìn gương mặt của ông nội nàng xám ngắt và đầm đìa nước

mắt trong khi đi ngang qua chỗ ông, rồi từ khe hở giữa hai nhà mờ giống nhau, bước ra đón đường Adrienne đang đi tới. Nàng hoảng lên một chút, rồi dừng lại.

- Tôi phải đến để xin thề với cô là tôi không cố ý như vậy – Trong tâm trí, chàng thấy lại khu rừng sồi già thân đầy rêu màu xám, lúc chàng đưa nòng súng lên về phía hình dáng cao mảnh dẻ của Dominique đứng cách chàng 30 bước, nhắm vào cánh tay của anh ta và bóp cò. Lúc chàng cảm thấy nhẹ nhõm ngay vì thấy cánh tay Dominique hất lên một cái thì cũng là lúc viên đạn của anh ta ghim vào vai chàng, với sức mạnh làm chàng bị xoay đi, thậm chí không thấy Dominique gục xuống đất, chỉ nhác thấy mọi người rần rần chạy tới bên tấm thân mềm nhũn nằm dài trên cỏ xanh mùa xuân, và sững sốt khi nghe có tiếng kêu lên “anh ta chết rồi!”, và tiếng bản thân chàng kêu lên cãi lại rằng phát súng của chàng đã trúng đích, rằng Dominique bị thương ở cánh tay, đâu ngờ viên đạn đã trúng vào xương và xẹt ngang vào tim của anh ta.

- Tôi rất tiếc! – Chàng nói để kết thúc.

- Cả hai ta đều có cơ để hối tiếc – Nàng để lộ sự đau khổ tột cùng trong giây lát – Anh tôi chết. Gia đình tôi chết. Mọi cái đều chết.

Nàng bỏ đi, và Brodie hiểu đích xác nàng muốn nói gì. Chàng cảm thấy trong lòng chết đứng, vì biết sẽ không bao giờ gặp lại nàng. Tim chàng còn đập đều chỉ là sự dối trá.

- Dĩ nhiên, Adrienne lúc ấy không biết nàng đã sai lầm đến thế nào – Nattie nói – lúc ấy thì không.

- Sai lầm? Chị muốn nói gì?

- Tôi muốn nói nàng đã có thai, nhưng chưa biết, cho đến mấy tuần lễ sau đám tang nàng mới biết.

Remy ngồi xuống ghế, bắt đầu thấy mọi chuyện ăn khớp với nhau:

- Và dù nàng đã có thai với Brodie Donovan, ông nội nàng đã từ chối không cho nàng lấy người đã bắn chết anh nàng. Và đứa con ấy là nguyên nhân Cole đã nói tên của chúng tôi đáng lẽ ra phải là Donovan, thay vì là Jardin.

- Cái đó đúng, tuy có một điểm sai trong câu nói của cô. Cô biết không, vẫn

đề Adrienne lấy Brodie đã không bao giờ được đặt ra, không do ông Emil Jardin, và chắc chắn cũng không do Adrienne nêu lên.

- Tại sao không? Tôi đã tưởng...

- Cô quên là Adrienne cảm thấy có lỗi – Nattie cắt ngang – Về phần mình, ắt nàng đã nghĩ chính mình đã giết Dominique. Brodie chỉ là dụng cụ để giết anh ta. Như ta đã biết, nàng yêu thương người anh đến thế nào, nhưng nàng còn thấy có thêm một tội là làm cho dòng họ nàng tuyệt diệt với cái chết của Dominique. Đó là lý do tại sao khi biết sắp có con, nàng lại đầy hy vọng, thay vì tuyệt vọng thâm trầm. Đó là lý do tại sao nàng không chịu để cho ông nội nàng sắp đặt một cuộc hôn nhân khác cho nàng, tuy nàng biết rõ sẽ bị tai tiếng, xấu hổ, và sẽ bị mọi người khinh rẻ nếu chữa hoang trong thời đó.

Remy từ từ lắc đầu:

- Tôi không thể tưởng tượng được ông Emil Jardin có thể đồng ý với việc đó với sự kiêu hãnh và ý thức danh dự gia đình của ông ta. Dù ông có muốn duy trì dòng họ của ông đến mấy chẳng nữa, có lẽ ông cũng không thể chịu đựng được sự nhục nhã là phải nhờ một đứa con hoang, nhất là mang dòng máu của Brodie Donovan. Ông biết Brodie là cha nó, phải không?

- Ông đoán thôi. Cũng không khó gì lắm....

- Đứa con hoang trong bụng cháu là giọt máu của tên Yankee ấy phải không – Mắt ông long lanh vì thù ghét, một sự thù ghét xuất phát từ kinh tởm, mạnh mẽ không kém sự đau khổ làm tiếng nói của ông lạc đi – Cũng tên Yankee đã giết Dominique của ta. Vì vậy, Dominique thách đấu hẳn ta.

- Không! – Adrienne phủ nhận.

Sự bình tĩnh của nàng như là một áo giáp mà ngay cả sự giận dữ run lên của ông cũng không thể chọc thủng, khi người đứng trước mặt ông trong căn phòng ngủ tối mờ mờ của anh nàng, các tấm màn đã kéo cả xuống để ngăn cách với thế giới bên ngoài vẫn tiếp tục tồn tại. Căn phòng y hệt như trong buổi chiều anh ta chết. Một bộ áo quần để thay đi ăn tối còn bày ra gọn ghẽ trên giường, đồ dùng cạo râu của anh ta còn sắp ra trên bàn giấy, chậu nước do một người ở giữ sạch và mát. Chỉ có một sự thay đổi là các cây nến cháy sáng để tưởng nhớ đến anh ta ở cái bục cầu nguyện. Trong



mấy tuần lễ sau khi Dominique chết, ông chia thì giờ của ông ra làm hai, một nửa dành cho nhà mồ của gia đình, một nửa cho căn phòng này, tự cô lập mình trong nỗi đau buồn của ông, không chia sẻ nói với bất cứ ai. Và suốt thời gian ấy, ông gần như không nói một tiếng nào với ai cả; đến bữa ăn, ngồi im lặng, nhìn sững vào cái đĩa trước mặt, và ít khi động vào thức ăn trong đó

– Dominique chỉ biết rằng cháu bí mật gặp ... anh ta – Nàng cố tình không nhắc đến tên Brodie, và nói nhanh để biện hộ cho mình – Cha nó là ai, việc đó không quan trọng, ông nội ạ. Con của cháu sẽ sinh ra với tên của dòng họ Jardin và được nuôi dưỡng khôn lớn như một đứa con của dòng họ Jardin. Nó sẽ không biết tên nào khác, quá khứ nào khác. Qua đó, dòng họ ta sẽ tồn tại.

- Qua một đứa con hoang!?! – Ông nói nhỏ, vẻ đầy xấu hổ.

- Không, ông nội ạ – Nàng mỉm cười bình thản – Sự sống đang lớn lên trong mình cháu là ý muốn của Chúa. Chúa đã đem Dominique của chúng ta đi, và Ngài đã cho lại chúng ta sự sống này – Nàng tiến tới bên ông, đưa hai tay lên, nhưng ông thụt lùi – Không ai thay được vào chỗ của Dominique trong trái tim ông nội, cũng như trong tim cháu. Nhưng Chúa khôn ngoan đã cho cháu mang thai đứa bé này.

- Để phạt cháu vì những tội lỗi của cháu.

- Không, ông nội ạ. Để cháu có thể chuộc lỗi! – Adrienne nói với vẻ cương quyết – gốc gác đứa con trai của cháu không bao giờ cần cho ai biết. Các bạn bè của ông đều biết chúng ta còn bà con xa bên Pháp. Đến tháng Năm, chúng ta sẽ đi tàu thủy sang Pháp thăm họ. Sau khi đứa con trai của cháu sinh ra trong tháng 11, chúng ta có thể trở về nhà... để nuôi đứa bé của một người thân thuộc trong dòng họ Jardin, mồ côi cả cha lẫn mẹ khi sinh ra.

Và đó sẽ là hình phạt của nàng, nỗi đau khổ của nàng. Sự hiểu biết rằng nàng sẽ mãi mãi phủ nhận với cả thế giới và với đứa con ruột của nàng rằng nàng là mẹ nó. Không thể có cách nào khác. Cũng như nàng sẽ phải sống suốt cuộc đời với ý nghĩ nàng đã giết người anh của nàng, cũng chắc chắn như chính nàng đã bấm cò súng.

Một tiếng gõ cửa phá tan sự im lặng. Ông nội nàng nóng nảy kêu lên:

- Vào đi.

Cửa phòng ngủ được một người da đen giúp việc mở ra:

- Thưa ông, có ông Vanier đến – Pierre, người giúp việc béo mập báo tin – Tôi bảo ông không muốn gặp ai hết, nhưng ông ta nói cần gặp ông để nói gì đó. Ông ta bảo có việc khẩn cấp ở đồn điền Clinton.

- Gặp ông ta đi, ông nội – Adrienne thúc giục người ông gặp người thư ký riêng và là phụ tá của ông, lo về các công cuộc làm ăn của gia đình.

Sau khi Dominique chết, ông nội nàng đã bỏ không để ý đến việc gì nữa, và trút toàn thể trách nhiệm lên Simon Vanier – Ông nội có lý do quan tâm đến tương lai. Khi ông nội suy nghĩ về những điều cháu vừa nói, ông nội sẽ thấy là cháu nói đúng – Nàng nhìn trả lại ông một lúc, rồi quay lưng đi ra khỏi phòng.

- Ông có gặp ông ta không, ông Jardin? – Người giúp việc da đen hỏi, rồi nói thêm – Ông ta rõ rệt là bối rối lắm.

Ông cụ Emil Jardin không tỏ ra dấu hiệu gì đã nghe y nói, mắt ông đắm đắm nhìn vào một điểm nào đó ở xa xăm. Rồi ông sực tỉnh và lơ đễnh gật đầu:

- Ừ, ta cần gặp anh ta.

- Vì biết được về chuyện đứa bé, ông Emil Jardin đã tìm được một lý do để tiếp tục sống, đúng vậy – Nattie nói – Nhưng không bao giờ là lý do mà Adrienne tưởng nàng đã mang lại cho ông.

- Chị nói thế là nghĩa gì? – Remy hỏi, dù nàng cũng đoán được.

- Có nghĩa là ông đã sắp đặt để tiêu diệt người đã giết cháu trai ông và phá hại đời của cháu gái ông.

- Công ty Crescent! – Remy bỗng có một cảm tưởng kinh hoàng là biết gia đình nàng đã trở thành chủ công ty tàu thủy bằng cách nào.

- Cô nói đúng đấy – Nattie đáp – Dĩ nhiên đó không phải là việc ông ta có thể làm được trong một ngày, một tháng. Và không phải là một việc ông có thể làm được nếu không biết phân phát tiền bạc vào tay những ai đáng nhận. Và vì Brodie đã phát tài như thế, điều đó có nghĩa là ông phải chi ra rất nhiều tiền. Ông nội nàng cuối cùng bán hết các đồn điền mía và bông vải để huy động tiền bạc, trong khi làm việc đó, ông dùng người chân tay là

Simon Vanier tìm hiểu những ai là người Brodie làm ăn cả ở đây và ở nước ngoài, anh ta nhận hàng ở đâu, ai làm việc cho anh ta, anh ta mắc nợ ai, và nợ bao nhiêu. Sau vài tháng, vào khoảng đó, Adrienne cùng bà cô Zee Zee của nàng lên tàu sang Pháp, ông bắt đầu thực hiện kế hoạch của ông.

- Brodie không làm gì được để chống lại phải không? – Remy hỏi, nhớ lại ông Emil Jardin đã có quyền thế lớn nhờ quen biết lâu năm với nhiều kẻ ở trong vùng này.

- Thoạt tiên, anh ta thậm chí không biết có chuyện gì. Cô nên nhớ, anh ta yêu Adrienne, và rất buồn khổ vì mất nàng bằng cách đó. Trong một thời gian, anh ta không quan tâm đến gì cả, kể cả công ty Crescent. Khi công việc làm ăn của anh bắt đầu xuống dốc, như là các thuyền trưởng bỏ anh ta đi chỉ huy các tàu thủy khác, các thủy thủ của anh ta lên bờ đi phép rồi không trở lại, những vụ cháy không biết lý do xảy ra trên các tàu của anh ta, hàng hóa tự động hư hay bị phá hoại, các công ty bảo hiểm tăng phí bảo hiểm đối với anh ta... anh ta chỉ nghĩ rằng đang gặp vận xui. Trong vòng một năm, không ai muốn đi tàu của anh ta hay gửi hàng trên tàu của anh ta, và cũng không muốn bán gì cho anh ta nữa. Và điểm cuối cùng này làm anh ta sinh ra nghi ngờ. Các điểm kia còn có thể hiểu người ta có khuynh hướng ưa tin dị đoan; nếu họ nghĩ rằng các tàu thủy của anh ta bị xui xẻo, họ tránh xa anh ta. Nhưng không bán hàng cho anh ta. Cái đó là phi lý...

Bầu trời âm u làm cho khu phố Cổ thành trở nên ảm đạm dù còn sớm, mây giăng thấp và đen sì trong khi Brodie bước đi trên con đường hẹp. Xa xa, chớp lòe sáng, những tiếng các xe lửa và tiếng ồn trên đường phố át mất tiếng sấm từ xa vọng lại. Brodie đoán cơn bão mùa xuân này chỉ vài ba giờ nữa là ập đến. Chàng mong nó đến, để sự căng thẳng trong không khí dịu đi.

Gần đến góc phố, chàng đi chậm lại. Chàng ít khi trở lại khu Quatier này, từ ngày... Nghĩ đến nàng, chàng vẫn còn đau khổ, nhất là khi thấy lại những chỗ chàng đã gặp nàng, và nhớ lại cái mỉm cười của nàng cùng đôi mắt long lanh đen nháy của nàng. một năm đã qua mà nỗi đau khổ vẫn còn sâu đậm như mới ngày hôm qua, nhất là khi đến khu Cổ thành này, nơi nàng đang ở. Chàng nhìn thấy lão già mù kéo vĩ cầm ở nguyên chỗ cũ tại

góc phố. Brodie dừng lại và suýt nữa quay lui, vì không muốn nói chuyện với người da đen đã từng chuyển cho chàng nhiều lá thư nhắn tin của nàng, sợ không ngăn được ông ta hỏi về nàng. Chàng cố nghĩ đến công ty Crescent và tình trạng khó khăn hiện nay của công ty, và những sự nghi ngờ rằng không phải chỉ vì xui xẻo.

Chàng tiến tới trước mặt ông lão kéo vĩ cầm và bỏ một đồng đô la bằng bạc vào nón ông ta.

- Lâu nay ông mạnh khỏe không, ông Cado?

Ông lão trăn mình khi nghe tiếng chàng và ngừng kéo đàn, một điều mà trước đó không khi nào ông làm. Sừng sốt, Brodie nhìn theo ông ta cúi xuống, mò tìm đồng đô la bằng bạc trong nón, rồi ngời thẳng lên đưa trả lại chàng.

- Tiền của ông không còn tiêu được, ông Donovan.

- Ông nói gì lạ thế, Cado?

Hướng về tiếng nói của chàng, ông lão da đen quơ tay lên hông Brodie:

- Ông cầm lại tiền của ông và đi đi. Để cho lão Cado này được yên ổn.

Trong khoảnh khắc Brodie cố nén sự tức giận, nửa muốn giật lại đồng bạc, nửa muốn đâm vào mặt lão da đen.

- Ông cũng chống lại tôi luôn, hả ông Cado? – Chàng hỏi, và nắm lấy cườm tay ông lão, chàng cầm lại đồng bạc, liệng nó xuống rãnh nước.

Khi chàng bắt đầu bước ngang qua ông lão để băng sang đường, ông lão nói thì thào qua hơi thở:

- 4 giờ, tiệm thợ giày ở đường Dumaine.

Chỉ có một tiệm thợ giày trên đường Dumaine, đó là một cửa tiệm nhỏ trở trong tường. một bảng hiệu sơn bằng tay ghi tên chủ tiệm là Louis Germaine, F.M.C (free man of color) – một người da màu tự do. Cửa chống để mở ra, không khí nặng nề như sắp có bão tràn vào trong cửa tiệm. Đúng 4 giờ chiều, Brodie bước vào tiệm, đây mùi da và xi đánh giày.

Một người da đen như mun đeo một tạp dề bằng da ngồi ở ghế đóng giày. Khi Brodie vào, y nhìn lên, do dự và liếc nhanh ra cửa, rồi gật đầu hất hàm về phía một cửa có màn che ở cuối tiệm.

Khi Brodie đến gần đó, tiếng Cado văng ra từ phía sau tấm màn mỏng:

- Có mấy đôi bột trên quầy bên tay phải của ông. Ông giả bộ xem chúng, ông Donovan và dừng để lộ ra dấu hiệu gì ông có thể nghe được Cado nói. Đâu đâu cũng có mắt của họ.

Brodie làm như ông ta bảo.

- Có chuyện gì thế, Cado.

- Ông chuốc lấy một kẻ thù – Ông lão nói nhỏ – Tôi đã biết thế nào ông cũng tìm tới lão Cado này. Tôi đã lắng tai và nghe. Mọi người đều đã được cảnh cáo: nếu ai làm ăn với ông, thì coi như hết thời ở thành phố này.

- Ai đưa ra lời cảnh cáo? – Brodie cầm lên một chiếc bột, làm bộ xem nó.

- Ông muốn nói, ông chưa đoán ra hay sao?

- Tôi cũng nghĩ thôi.

- Nếu ông nghĩ là ông già Emil Jardin, thì là đúng - Cado nói, và Brodie thầm chửi thề một tiếng – Nhưng cũng vô ích thôi, ông Donovan. Còn nhiều rắc rối nữa sắp xảy đến cho ông. Người ta nói ông ấy mua lại những giấy nợ bảo đảm bằng các tàu thủy và nhà của ông. Tôi nghĩ rằng, ông ta chỉ chờ đến lúc thuận lợi là trưng giấy nợ ra đòi tiền ông.

Brodie ngẩn ra, biết rằng ông Jardin sẽ chọn một lúc mà ông ta biết chắc chàng không thể thu thập đủ tiền mặt. “tất cả chỉ vì viên đạn chết tiệt ấy xẹt qua”, chàng lẩm bẩm một mình, nhận thức rằng viên đạn quái ác ấy đã lấy đi không những mạng sống của Dominique, và Adrienne của chàng, mà còn nhiều hơn thế. Bây giờ chàng sắp sửa mất cả công ty Crescent, một phần chàng không mấy quan tâm. Chàng không còn quan tâm từ khi mất Adrienne.

- Tôi nghĩ rằng còn hơn vậy nữa, ông Donovan. Ông ta đeo theo hại ông không chỉ vì ông giết cháu nội của ông ta trong một cuộc đấu súng.

Adrienne. Ông già trả thù chàng vì đã bí mật hẹn hò với nàng, Brodie nghĩ thầm, nhưng không nói ra, trong lòng khó chịu vô cùng.

Cado lại nói:

- Khi họ từ Pháp trở về trong tháng chạp năm ngoái, họ mang theo một đứa bé mới sinh, con trai. Họ bảo, nó không có cha có mẹ.

- Tôi đã có nghe – Brodie nói, dừng dừng.

- Mấy người giúp việc da đen trong nhà đó nói cô Adrienne yêu đứa bé ấy

như là con ruột của cô – Cado nói, và ngừng lại một chút – Những người ở da đen đó nói đứa bé trai ấy tóc đỏ. Màu đỏ sậm... tương tự như tóc ông.

Trong một phần giây, ý nghĩ của cậu nói thấm vào, và Brodie phản ứng lại bằng cách vạch phẳng tấm màn bước vào buồng trong và thộp cổ áo sơmi của ông lão:

- Ông nói gì vậy? Nói thẳng đi. Đứa bé có phải là con tôi không?

- Không ai có thể nói điều đó với ông một cách chắc chắn, ngoài cô Adrienne, bà cô của cô ta, hay ông già Emil. Tuy nhiên, đúng là trước khi họ ra đi, cô ta rất buồn rầu. Và khi họ trở về, họ không đem theo về người ở nào cả, vì đã trả tự do cho tất cả và bỏ họ lại bên Pháp. Cái đó làm tôi nghĩ rằng ông già Emil không muốn cho họ trở lại đây, sợ nói lộ ra. Lại còn mớ tóc đỏ của đứa bé. Ở đâu một người dòng họ Jardin có được tóc đỏ? Nếu ông hỏi lão, thì lão chỉ biết có một chỗ duy nhất, đó là của cha nó truyền cho.

Brodie buông cổ áo của lão già ra, trong suốt cuộc đời chàng chưa bao giờ chàng muốn tin một điều gì nhiều như vậy. Chàng hỏi:

- Nó tên là gì? Lão biết không?

- Jean- Luc Eurtienne Jardin

- Jean- Luc. Luc – Chàng ưa cái tên ấy.

Nhưng nó có phải là con chàng không? Câu hỏi làm Brodie bỏ cửa tiệm ra đường phố. Chàng rẽ vào đường Royal và đi một mạch đến trước nhà của gia đình Jardin. Một làn gió mát mang hơi mưa đến, chàng tần ngần một chút rồi đi thẳng tới cánh cửa nhỏ dành cho người đi bộ ở cánh cửa lớn dành cho xe ngựa. Chàng mở nó ra và đi vào đoạn đường lợp kín như đường hầm. Tới chỗ cầu thang, chàng bước lên từng hai cấp một, rồi dừng lại ở đầu cầu thang. Hành lang ở lầu hai trống rỗng, bộ cửa hai cánh kiểu Pháp mở ra sẵn để hứng gió mát.

Có tiếng người rì rầm trong phòng, rõ là phái nữ. Brodie không để ý, chỉ chú tâm vào một tiếng động khác. Khi chàng nghe tiếng cười của một đứa bé, chàng đi theo tiếng đó tới một cánh cửa đang mở sẵn và bước ngay vào. Chàng dừng lại một chút để quen mắt với bóng tối trong phòng, rồi nhìn quanh. Đó là một phòng ngủ, bộ lợp và bàn chải bằng bạc để trên bàn

trang điểm bằng gỗ gụ nói lên đó là phòng ngủ của đàn bà. Chàng lại nghe tiếng cười vui vẻ từ một góc phòng. Chàng nhìn thấy một cái nôi lớn, giăng mùng ngăn muỗi. Có cử động trong mùng, hai tay quơ lên.

Gần như ngập ngừng, Brodie bước tới mấy bước vén mùng lên, và ngăm nhìn đứa bé đang có trong đó, tim chàng đập mạnh và cổ họng nghẹn ngào. Một đứa bé thơ, ngồi được một mình, đang nhìn lại chàng bằng đôi mắt mở tròn xoe có vẻ ngạc nhiên. Tóc nó màu sẫm và dày, có ánh đỏ trong đó nổi lên rất rõ. Nó quạu mặt với Brodie như tỏ ra bực mình vì bị phá rầy, rồi cầm một chéo tấm chăn vẫy qua vẫy lại trong khoảng không.

Brodie vắt mùng lên thanh ngang, để rảnh tay vuốt má đứa bé trơn mịn.

- Chú bé xinh lắm, Jean- Luc! – Chàng rút bàn tay lui thì đứa bé chụp lấy, và ré lên thích thú khi bắt được. Trong khi đứa bé cố đứng dậy, Brodie thấy nó ráng sức, chàng mỉm cười – Chú bé còn nhỏ quá, đứng sao được.

Nhưng chàng đưa tay đỡ nó đứng dậy. Rồi chàng bồng nó lên, hơi lóng cồng một chút, bàn tay chàng vướng víu với cái áo ngủ dài của đứa bé.

- Phải có ai cho mẹ cháu biết, cháu mặc cái áo này trông như con gái! – Brodie lẩm bẩm, và đứa bé cau mặt như để đáp – Mạnh bạo như cháu thế này, chắc chắn cháu là con trai.

Mặt của đứa bé đang cau lại trở thành ham mê, khi Jean- Luc dòm vào mồm và cằm của Brodie, và đưa bàn tay lên thăm dò, mấy ngón tay nhỏ xíu bầu vào môi dưới của chàng. Brodie nắm bàn tay nó, gỡ môi ra và ấn nắm tay của nó vào dưới cằm nó. Brodie cũng muốn cười, nhưng sự thích thú của chàng quá sâu sắc, quá mạnh thay vì cười, chàng muốn sặc. Trong giây lát, chàng ôm chặt đứa bé, áp miệng hôn lên thái dương nó, và hít hơi trong sạch ở mình nó.

Bỗng nhiên, bất ngờ chàng có cảm tưởng đang bị theo dõi, chàng ngoái cổ nhìn lại về phía hành lang. Adrienne đang đứng bên trong khung cửa, mặc đồ đen, giống hệt như lần cuối chàng thấy nàng ở nghĩa trang. Màu đen ăn với nàng, làm nổi bật mái tóc và đôi mắt đen nháy, và làn da trắng muốt của nàng.

Chàng không nói được trong một lúc lâu. Chàng có cảm giác nàng đã đứng đấy một thời gian. Chàng hơi quay lại, và mắt nàng nhìn vào mặt chàng, rồi

nhìn đứa bé, rồi lại nhìn vào mặt chàng:

- Tôi muốn xem đứa con trai của tôi.

Nàng không nói gì, vẻ mặt vẫn điềm tĩnh, nhưng mắt long lanh như có nước mắt trong đó, những giọt nước mắt sung sướng, tự hào. Vẻ mặt nàng không còn làm chàng nghi ngờ gì nữa, đứa bé là con của chàng.

Một tia chớp xẹt ra từ các đám mây đen làm bầu trời sáng rực, tiếp theo là một tiếng sấm nổ rền làm lung lay các tấm kính ở bộ cửa kiểu Pháp, Jean-Luc sụt sịt khóc, môi dưới trề ra và rung rung. Một tiếng sấm nữa lại nổ ra, và nó khóc òa, quay lại đưa hai tay lên đòi mẹ. Adrienne bước tới gần, Brodie miễn cưỡng trao nó cho nàng, nhìn hai bàn tay nhỏ xíu bấu chặt nàng và lắng nghe nàng dỗ nó.

Rồi thì mưa và gió ập xuống, tạt vào hành lang, tạt qua khung cửa mở. Brodie biết nên ra về, nhưng vẫn đứng ngây ra đó, nhìn sững cả hai mẹ con, một ngàn câu hỏi “phải chi” lóe ra trong đầu óc chàng, làm tim chàng quặn thắt.

- Adrienne đâu? – Tiếng chân và tiếng lụa sột soạt từ hành lang vọng vào – Có phải Jean-Luc khóc không? Có chuyện gì thế?

Adrienne bước tới cửa, nói to:

- Nó sợ sấm chớp, cô Zee Zee ạ!

Nàng nhìn lại Brodie, đôi mắt van lơn chàng ra về. Chàng ngần ngừ, rồi đưa tay xoa tóc Jean-Luc, sờ lên bàn tay nàng một cái thật khế, và có lại cảm giác của bàn tay nàng êm ái, ấm áp đang đỡ đầu đứa bé. Chàng bỗng không dám tin vào mình nếu còn ở đây. Chàng đột ngột quay đi và ra về theo đường cũ.

Khi chàng bước ra ngoài, cánh cổng đóng lại sau lưng, chàng không thèm để ý đến nước mưa đang đổ như trút. Chàng nhớ lại cảm giác bông đứa bé trong tay, mấy ngón tay nhỏ xíu bấu chặt vào môi chàng, thân mình nó êm ái và mạnh mẽ. Một đứa con trai. Chàng đã có một đứa con trai. Chàng đi xuống đường phố, miệng mỉm cười, nước mắt hòa lẫn với nước mưa chảy ròn ròn trên mặt.



**Janet Dailey**  
Vũ Hội Hoá Trang  
Dịch giả: Văn Hoà  
**Chương 20**

Cỗ xe lăn qua đường Canal, vào khu phố Mỹ nhộn nhịp bóng bẩy. Ông Emil Jardin ngồi thẳng lưng trên ghế bọc da ở phía sau, mắt nhìn đăm đăm một điểm ở xa, không thèm nhìn chung quanh. Thường thường mắt ông có một vẻ không hồn, chỉ sáng quắc lên khi tên Brodie Donovan được nhắc đến. Bây giờ cặp mắt ông đang sáng quắc như thế.

Ông sửa hai bàn tay mang găng trên đầu cây gậy bịt bạc. Ông nói:

- Người luật sư này, cái ông... - ông khoát một tay lên, cố nhớ tên.
- Horace Tate – Simon Vanier, người thư ký luôn luôn chính xác, tỉ mỉ, nói lên cái tên người luật sư mà ông đã quên.
- Ủ Tate.

Bàn tay ông lại đặt lên đầu cây gậy, mà ông cầm vì thói quen hơn là vì cần thiết. Khi còn trẻ, ông thường cầm một cây gậy có lưỡi kiếm bên trong. Thời đó ai cũng vậy. Mặc dù bây giờ ông đã già và chậm qua rồi để dùng vũ khí như thế, ông vẫn thích có cái gậy trong tay, thấy yên tâm hơn. Ông dùng nó để gõ xuống sàn bắt buộc người ta chú ý. Hay chỉ vào cái gì, để lôi kéo sự chú ý vào đó; hay để đánh, phải khai trừ phạt ai, và nó như là cây vương trượng của ông. Nó giúp ông có sức mạnh.

- Cái ông Tate này đã không cho anh biết tí gì về tin tức của ta thu thập được về Donovan sao?
- Ông ấy bảo có tin về Crescent, không phải về Donovan – Simon nói lại cho đúng, theo thói quen, anh ta muốn chính xác – Tin tức mà ông ta chắc chắn sẽ khiến ông vô cùng chú ý đến. Ông ta từ chối không nói với tôi. Thật ra, ông ta cương quyết không chịu nói với ai ngoại trừ ông.
- Còn lời ông ta cảnh cáo thì thế nào?
- Cảnh cáo là tôi nói, chứ ông Tate chỉ “khuyên” ông nên tránh có hành động nào khác chống lại công ty Crescent cho đến khi gặp ông ta để nói chuyện. Ông ta bảo, có lẽ ông sẽ muốn chọn một đường lối hành động khác

khi nắm được tin của ông ta cho biết.

- Tin gì thế nhỉ? – ông Emil Jardin lẩm bẩm, mày nhú lại.

Simon Vanier đáp:

- Ta biết Donovan đang tìm cách bán ba chiếc trong số tàu thủy của y. Có lẽ y đã có người chịu mua. Hay có lẽ y có được một nguồn tài trợ ở đâu đó. Nếu vậy thì ta không nên đòi y hoàn trả vào lúc này các món nợ mà ta có giấy tờ trong tay.

- Anh biết gì về ông Tate này?

- Rất ít. Ông ta mới đến New Orleans vào đầu tháng ba, vừa được một tháng đúng. Ông ta bảo là từ St. Louis đến, nhưng không đi bằng tàu trên sông, mà bằng một chiếc tàu biển của Donovan đã ghé bến Boston. Tôi nghĩ ông ta đến tìm hiểu về tình trạng của Donovan.

- Nhưng làm sao ông ta biết được tôi quan tâm đến Donovan?

- Ông ta từ chối không tiết lộ nguồn tin.

- Ông ta sẽ phải tiết lộ trước khi ta tiến hành thêm việc này.

Ông Emil không ưa việc một người mới tới thành phố đã biết quá nhanh rằng ông là người đứng đằng sau kế hoạch đê bẹp Brodie Donovan. Đê bẹp từ từ, bắt hẵn ta phải đau khổ, bắt hẵn phải cảm thấy đau đớn, buồn rầu, nhục nhã và xấu hổ như ông Emil đã trải qua. Tiêu diệt hẵn là một việc đáng làm, và do bàn tay một người của dòng họ Jardin cũng là công bằng mà thôi.

Cỗ xe chạy chậm lại, và Emil Jardin ngẩng lên để ý đến chung quanh, nhìn vào dãy nhà gỗ vừa cất vôi. Chỉ hai lần trong cả cuộc đời ông đặt chân trở lại khu phố đầy người Mỹ nói năng lớn tiếng, thô lỗ và chen chúc này. Họ luôn luôn hấp tấp, luôn luôn đòi hỏi, luôn luôn tham lam.

- Nếu người luật sư này muốn chia sẻ tin tức của ông ta đến vậy, tại sao ông ta không đến khu phố Cổ thành? – Emil càu nhàu khi cỗ xe dừng lại trước một tòa nhà bằng ván quét vôi trắng – Tại sao ta phải đến “chỗ này” để gặp ông ta chứ?

- Tôi đã giải thích rồi – Simon Vanier kiên nhẫn đáp – Horace Tate có tật què chân. Một tai nạn lúc nhỏ làm ông ta bị liệt chân phải, khó trèo lên trèo xuống xe ngựa, và không thể đi bộ từ văn phòng ông ta đến văn phòng ông.

- Ta không nghĩ ra được tin gì có giá trị mà ông ta có thể cho chúng ta biết – Ông nói, nhưng ông phải tìm hiểu, và bước xuống xe.

Văn phòng của Horace Tate cũng bày biện sơ sài và xấu xí như mặt ngoài ngôi nhà. Một bộ sách luật sòn cũ được xếp trên các kệ bằng gỗ trơn không có vecni, và một số khác còn để trong một cái rương chờ lấy ra. Cái bàn giấy bằng gỗ sồi thật lớn, có chỗ để chân, mang nhiều vết trầy trụa.

Emil Jardin đi thẳng lại bàn giấy, mắt nhìn ngay vào người đàn ông ngồi sau bàn, tay ông ta gần như không giống tay đàn ông chút nào, với gương mặt đầy tàn nhang và mái tóc vàng như rơm. Nụ cười nhanh nhẩu của ông ta trông hăm hở và ngây thơ như của một cậu bé. Emil nhận thấy ông ta chỉ là một thanh niên vừa đến tuổi trưởng thành, vừa từ lòng sông ra phố, chỉ thấy thế giới bên ngoài qua cặp móng của một con lừa kéo cày, và cảm tưởng này được tăng cường bởi cái cà vạt thắt vụng về và bộ áo quần rộng lụng thụng.

- Ông Vanier, hân hạnh gặp lại ông – Ông ta chào họ bằng một giọng quê rặt - Và chắc đây là ông Jardin. Xin lỗi tôi không đứng dậy được, vì cái chân.

Ông Emil để ý đến cái chân có tật của người luật sư để dưới bàn, và cặp gậy chắc chắn dựng ở vách sau ghế.

- Mời các ông ngồi – Horace Tate khoát tay chỉ vào ba cái ghế đặt thành vòng bán nguyệt trước bàn giấy của ông ta.

Ông Emil làm ngơ trước những cái ghế và câu mời ngồi, biết chắc rằng cuộc gặp mặt sẽ không lâu, sau khi đã thấy Horace Tate. Ông nói:

- Đừng phí thì giờ quý báu, ông Tate.

- Tôi đồng ý! – Tiếng nói phát ra từ đâu đó đằng sau ông ta, ở phía bên trái.

Ông Emil quay lại và trân cứng mình vì sửng sốt. Brodie điềm nhiên nhìn trả lại ông ta đang sửng sốt nhìn chàng, và bật lửa châm điếu xì gà, chàng hỏi:

- Ông kính ngạc à?

Mặt đỏ gay, Emil Jardin quay lại người luật sư:

- Thế này là thế nào? Một sự lảng nhục, một sự xúc phạm quá mức – Ông gõ gậy lên sàn nhà – Ta về thôi, Simon!

Ông quay lui, trừng mắt nhìn Brodie như chờ đợi chàng giữ ông lại. Brodie chỉ nhún vai với vẻ dửng dưng.

- Ông có thể ở hay về tùy ý, không can gì đến tôi cả. Nhưng có thể ông muốn liếc qua các tài liệu ông Tate có sẵn cho ông xem. Những tài liệu ấy rất nên đọc qua.

Ông Emil nhìn trừng trừng vào Brodie một lúc, rồi chìa tay ra cho người phụ tá của ông:

- Đưa các tài liệu ấy cho ta xem.

Horace Tate im lặng trao chúng cho Simon Vanier, và anh này trao cho ông Emil Jardin trong khi Brodie bước qua đứng ở góc bàn giấy bên cạnh.

- Kéo ghế cho ông, Simon. Tôi nghĩ rằng ông sẽ muốn ngồi.

Vừa đọc xong đoạn đầu, tay ông Emil đã run lên và mặt ông tái bệch:

- Cái này là cái gì? – Ông ngồi phịch xuống cái ghế Simon kéo sẵn cho ông.

- Y hệt như đã nói trong đó – Brodie đáp – Ông có vẻ như ham muốn tiêu diệt công ty Crescent, do đó tôi đã nghĩ nên cho ông biết tôi đã không còn làm chủ nó nữa.

Mấy ngón tay ông Emil bấu vào tập giấy, làm cong cả các góc.

- Anh không thể làm thế này!

- Đã xong xuôi hết, tất cả các giấy tờ đều đã ký, đóng dấu, đăng ký ghi vào hồ sơ – Brodie cầm điều xì gà khoát tay chỉ vào tập giấy tờ – Tuy vậy, ông không bắt buộc phải để họ chặn đứng việc của ông. Ông vẫn có thể tiếp tục thực hiện các kế hoạch của ông nhằm làm công ty Crescent phá sản. Dĩ nhiên, điểm đáng chú ý là ông sẽ làm cách nào để đòi nợ ghi trên các giấy nợ này ở đũa chắt nội của ông. À, tôi quên. Ông coi Jean- Luc là đứa trẻ do ông làm giám hộ, phải không? Vậy thì với tư cách là người giám hộ hợp pháp của nó, ông nên biết là kể từ nay nó là chủ nhân của một công ty tàu thủy và một ngôi nhà. Và nếu ông đọc tiếp, ông sẽ thấy tôi đã cử ông Tate ở đây, Linh mục Malone, và Adrienne làm đồng quản trị viên các tài sản của nó, cho đến khi con trai tôi được 21 tuổi.

- Làm sao... - ông Emil nheo mắt không nói tiếp được.

- Làm sao tôi biết được Jean- Luc là con tôi? Ông đã làm khéo lắm để bịt

kín các đầu mối, nhưng không bị được hết.

- Anh không thể chứng minh việc này.

- Tôi không chứng minh được, trước pháp luật. Nhưng nó là con trai của tôi, tôi biết thế, và ông biết thế – Brodie tiến tới bên bàn giấy, bỏ vế mặt xa cách và đương đầu với ông ta.

Emil Jardin đứng dậy và liệng tập tài liệu lên mặt bàn.

- Tôi sẽ gặp anh trong mộ huyết của anh vì chuyện này.

- Có thể ông đạt được ý nguyện. Nhưng cái chết của tôi, dù do bàn tay ông hay do ý muốn của Chúa, sẽ không làm thay đổi một điều quan trọng duy nhất: Jean -Luc là con trai của tôi. Nó có thể mang tên Jardin nhưng dòng máu của nó là của dòng họ Donavan.

Đến đó, ông Emil Jardin đi ra khỏi phòng, cây gậy gõ mạnh trên sàn nhà theo mọi bước đi của ông.

Tiếng còi xe bên ngoài lôi kéo Remy về hiện tại

– Vậy là Brodie cho đưa con ngoại hôn của chàng ta Công ty hàng hải Crescent – Nàng lấm bầm – Không phải Emil Jardin đã tước đoạt của chàng.

- Không phải là ông ta không tìm mọi cách – Nattie nói và đứng dậy.

- Còn Brodie? Việc gì xảy ra cho ông ta?

- Ông ta chết trong tháng 8 năm ấy.

Nàng nhớ lại lời hăm dọa của Emil, đã thề rằng sẽ gặp ông ta trong mộ huyết của chàng.

- Bằng cách nào? Có phải ông...

- Không ai biết chắc, trừ Brodie và ông già Emil. Người ta nói Brodie chết vì bệnh sốt rét vàng da. Có lẽ vậy. Mùa hè năm 1853 ấy, một bệnh dịch sốt rét vàng da dữ dội nhất từ xưa đã xảy ra tại New Orleans. Vào khoảng 15000 người đã chết vì bệnh dịch ấy, tuy có người quả quyết con số ấy lên đến hơn 20000. Cùng trong tuần lễ Brodie chết, có đến 1600 người bỏ mạng. Có quá nhiều xác chết chờ được chôn cất, đến nỗi nhà đương cục không thềm đòi giấy khai tử nữa. Đó là lý do tại sao không có giấy khai tử ghi nguyên nhân cái chết của Brodie. Tới đó, không đủ người đào huyết vì có quá nhiều người chết. Quan tài chất đầy trong một nhà kho như các

thùng đựng hàng hóa. Tình hình tuyệt vọng đến nỗi người ta đào một cái hầm và đổ các xác chôn như những nấm mồ tập thể. Brodie bị rơi trong trường hợp đó, chôn trong một cái mộ không ghi tên. Hối đó thật khủng khiếp.

- Còn Adrienne?

- Nàng và gia đình nàng thoát khỏi cảnh đó. Họ muốn rời thành phố vào tháng 5, trước mùa viêm nhiễm. Nàng biết việc gì đã xảy ra tại đó. Cả thế giới biết. Khắp nơi trên thế giới người ta gửi tiền và thực phẩm đến cho – Nattie nói – Adrienne không bao giờ lấy chồng. Mặc đồ đen suốt đời, người ta bảo là vì người anh, nhưng theo tôi nghĩ, cũng vì Brodie. Năm nào đến ngày lễ các thánh, nàng cũng đi thăm và đặt hoa trên các mộ tập thể của các nạn nhân bệnh dịch sốt rét da vàng, bởi vì nàng không biết Brodie chôn ở mộ nào. Ông già Emil có lẽ không thích việc đó, nhưng tôi đoán dù ông thích hay không nàng cũng không quan tâm. Bệnh dịch cũng mang đi cả linh mục Malone. Và 5 năm sau Horace Tate bị thiệt mạng trong thùng hơi của một chiếc tàu chạy sông nổ tung. Ông ta trên đường về thăm nhà ở St. Louis.

- Và còn lại Adrienne là người quản trị duy nhất tài sản của con nàng.

- Đúng vậy. Và cũng bằng cách đó, cuối cùng Emil Jardin đứng ra điều khiển công ty Crescent, và chọc thủng cuộc phong tỏa của chính phủ liên bang trong cuộc nội chiến. Cũng làm giàu trong dịp đó. một chiếc tàu thủy của ông thôi có thể đem lại lợi nhuận một triệu đôla trong một chuyến đi và về. Và chiến tranh kéo dài 4 năm, mà trong một năm các tàu đi khoảng từ 5 đến 10 chuyến. Đa số người miền Nam mất hết của cải trong thời chiến, nhưng ông có Luc, bởi vì tất cả của cải là của cậu ta, và ông già Emil không sống lâu để hưởng. Ông chết năm 1870, khi Jean- Luc tròn 18 tuổi.

- Vậy gia đình Jardin là những kẻ lợi dụng chiến tranh để làm giàu – Remy nói một mình – Không biết bằng cách nào Cole đã tìm ra được những chuyện ấy. Có lẽ khi lục lại hồ sơ của công ty, anh ta đã đi sâu vào quá khứ cũ để tìm thấy một bản sao hồ sơ chuyển giao tất cả quyền lợi của Brodie trong công ty Crescent cho Jean- Luc. Có lẽ cũng có ghi chép lại cái chết của ông ta vào năm 1853, rất lâu trước khi cuộc nội chiến bắt đầu.

Nhưng điều đó không giải thích được tại sao anh ta đã lôi bức chân dung của Brodie Donovan ra từ nhà kho và treo vào chỗ chân dung của ông nội nàng. Anh ta phải biết làm vậy sẽ làm cho gia đình nàng bức tức, nhất là cha nàng. Nó có nghĩa là anh ta cố tình làm việc ấy. Tại sao Cole cố ý muốn gây mâu thuẫn với cha nàng.

- Cô vẫn còn giữ ý định đi tắm và thay đồ chứ? – Nattie hỏi.

- Có – Nàng gật đầu, tâm trí vẫn còn bận với các ý nghĩ đó.

- Tôi bỏ ra mấy cái khăn sạch cho cô dùng vậy.

Nattie đi vào phòng tắm kế bên, và Remy đứng dậy, lòng dạ bồn chồn trở lại. Nàng băng qua phòng đến bộ cửa kiểu Pháp, mở khóa và bước ra hành lang mặt tiền. Giống như một đôi lính gác, hai cây hoa mộc lan đứng canh chừng ở bồn cỏ trước nhà, những cây ấy đã do Adrienne gợi ý cho Brodie trồng.

Remy dừng lại một chút rồi đi tới lan can bằng sắt uốn, mang hình lá và hoa thanh tú. Nàng đưa mắt nhìn bồn cỏ, hàng rào sắt uốn, và đường phố yên tĩnh bên kia.

Bên kia đường, một chiếc xe du lịch màu xanh hải quân đậu ở lề. Remy để ý đến người lái xe ngồi sau tay lái, tóc hăn ta đen mà bộ râu cằm thì muối tiêu, nhiều muối hơn tiêu, cắt xén gọn ghẽ. Hình như hăn đang hí hoáy viết gì. Nàng đoán là một người bán hàng. Vừa lúc đó, hăn nhìn lên. Biết rằng hăn đã thấy nàng, Remy rời lan can đi trở vào phòng nàng, vì không muốn hăn xông vào mời mua hàng.

Vừa vào trong phòng, nàng liếc nhìn chiếc giường kiểu xưa và dừng lại, tự hỏi Adrienne và Jean- Luc có sống trong ngôi nhà này không, sau khi Emil Jardin chết. Nàng chắc họ có ở đây. Bằng không, làm sao nó trở thành căn nhà gia đình được? Và nếu căn nhà còn phảng phất những kỷ niệm của Brodie, thì ắt hăn còn chứa nhiều kỷ niệm của Adrienne.

Một bàn tay đỏ au vẫy vẫy trước mặt nàng. Giật mình, Remy chớp mắt và định thần nhìn vào mặt Nattie:

- Xin lỗi, tôi không thấy chị – Nàng nói.

- Tôi đoán vậy – Chị ta nói – Khăn lông đã bày sẵn cho cô, và áo choàng móc ở sau cánh cửa.

- Cám ơn.

- Có chuyện gì không ổn thế – Nattie cau mày hỏi – Trông cô như đang lên đồng.

- Tôi đang nghĩ về Adrienne, bà ấy đã thích giao tế đến thế nào, và đã thương hại người cô Zee Zee, nhưng rốt cuộc cũng giống bà ta, không chồng, và ở một mình. Tôi tự hỏi, bà ấy tìm đâu ra nghị lực để hành động như vậy?

- Cô ơi – Nattie nói và mím một nụ cười buồn rầu, khôn ngoan cố hữu của chị ta – Đàn bà như một gói trà, người ta không biết nó đậm đặc như thế nào cho đến khi cho vào nước sôi!

Remy cười lớn, nhưng nàng có cảm giác sự rắc rối đang xảy ra gần đây thôi. Ở đâu và loại rắc rối gì, nàng không nhớ được. Nhưng nàng cần có mặt ở đây. Tại sao? Để ngăn cản cái gì? Để chặn đứng ai?



**Janet Dailey**  
Vũ Hội Hoá Trang  
Dịch giả: Văn Hoà  
**Chương 21**

Khu bảo tàng ở quảng trường Jackson không phải là chỗ ấy. Ít nhất khi nàng đến đấy, nó không có dấu hiệu gì chứng tỏ cho nàng biết là chỗ ấy. Remy đứng ở cạnh một bàn giấy trong văn phòng không mở cho công chúng, và lơ đễnh cuốn sợi dây điện thoại quanh ngón tay trỏ của nàng.

Tiếng Gabe vang lên ở đâu đấy:

- Nếu em gọi anh để báo tin em mệt quá không đi đến viện bảo tàng chiều nay được, thì anh không ngạc nhiên, vì biết rằng sáng nay em đã dậy sớm như thế nào.

- Sự thật là em gọi từ viện bảo tàng.

- Em ở đấy à? – Nàng có thể nghe giọng nói đầy ngạc nhiên của anh nàng – Anh tưởng em đến văn phòng anh đúng 10 rưỡi để chúng ta cùng đi chứ!

- Phải, em đã định làm vậy. Nhưng em ngồi nhà sốt ruột quá, nên ra đi sớm và đến đây xem một mình.

Sau cả buổi sáng thơ thẩn trong nhà, nàng gần như muốn điên lên vì không có việc gì làm. Rồi vào khoảng giữa trưa, anh nàng gọi điện thoại về nhà cho nàng hay đã thuyết phục được cha nàng bỏ ý định gửi nàng vào dưỡng đường ở ngoại ô Houston. Remy tỏ ý muốn đi xem viện bảo tàng trong buổi chiều và Gabe đã đòi đi với nàng. Nàng đã đồng ý lúc đó. Nhưng sau, nàng có ý nghĩ muốn đi một mình hơn. Khỏi phải nói chuyện với ai, để sẵn sàng tiếp nhận những cảm tưởng nào, những ký ức nào về sự rắc rối.

- Vậy thì em đã xem hết rồi còn gì.

- Phải – Nàng không che giấu được giọng nói rầu rĩ.

- Em có vẻ... chán nản. Em không nhớ được gì cả sao?

- Không – Nàng thở dài.

Nàng không thấy cái gì quen thuộc cả, những kiểu trưng bày, những mục triển lãm, những nhân viên làm việc ở đây, không nhớ một cái gì cả. Nàng lơ đễnh nhìn vào dãy máy theo dõi vô tuyến truyền hình, là một phần của

hệ thống an ninh của viện bảo tàng ở bức vách đối diện, thì để ý thấy một người đàn ông lớn tuổi hơn nàng đang đứng gần chỗ triển lãm về du lịch. Với mái tóc đen và bộ râu cằm ngả qua màu bạc rất đặc biệt, ông giống hệt người nàng đã thấy ngồi trong xe hơi trước nhà nàng. Hiển nhiên nàng đã lầm khi đoán ông ta là một người bán hàng. Ất hẳn ông ta là một người khách du lịch. Lạ kỳ thay, ông ta lại mặc âu phục và thắt cravat. Đa số du khách ăn mặc xuề xòa hơn nhiều, nhất là vào ban ngày. Và chắc ông ta không chú ý vào cuộc triển lãm. Ông ta nhìn quanh, làm Remy có cảm tưởng ông ta đang tìm ai.

- Em dự định làm gì bây giờ đây – Gabe hỏi làm nàng rời mắt khỏi cái máy đang theo dõi đen trắng – Em ở đó một lúc nữa, hay về nhà?

- Chắc là không, em sẽ...

- Đừng nói, để anh đoán xem. Em sẽ đi ra quảng trường Canal và xem có thể mua hết cả tiệm Saks và Gucci lần này không.

Giọng anh ta chắc chắn quá, khiến Remy cau mày:

- Cái gì khiến anh nói thế?

- Bởi vì em luôn luôn đi sắm đồ thật nhiều khi nào em xuống tinh thần.

- Thật thế à?

- Thật – Anh ta đáp, giọng vui thích – Anh rất muốn đi theo xách đồ cho em, nhưng anh còn nhiều giấy tờ phải làm cho kịp. Sao chúng ta không gặp nhau ở La Lousiana để uống một cái gì, vào khoảng... 4 rưỡi chiều? Như vậy em có gần ba tiếng để đi mua sắm?

- Được rồi! – Nàng đồng ý, tuy nàng không muốn đi mua sắm chút nào.

Đầu dây kia, Gabe có vẻ do dự, như cảm thấy được sự miễn cưỡng của nàng.

- Remy, em không đi lạc chứ, hay không đi lang thang ra bến tàu nữa chứ?

- Không, em hứa – Nàng mỉm cười trong máy.

- Tốt, anh sẽ gặp em lúc 4 rưỡi vậy.

- Ở La Louisiana – Nàng xác nhận, rồi gác máy khi nghe thấy đường dây đã cắt.

- Cám ơn – Nàng nói với một nhân viên và anh ta gật đầu.

Remy vừa bắt đầu đi ra khỏi các văn phòng của bảo tàng viện, thì thấy một

phụ nữ trẻ tuổi mới ngoài 20 đi tới, tóc đen cắt ngắn xõa xuống vai. Cô ta đứng lại, kêu lên thích thú:

- Remy! Chị trở về hồi nào?

- Tối qua – Nàng đáp. Thầm tự hỏi cô ấy là ai.

- Bờ biển Riviera ra sao? Tôi chờ đợi chị có một nước da rám nắng khiến bọn đi làm việc đáng tội nghiệp như chúng tôi phải ganh tị – Cô ta nói, và nhìn Remy từ đầu đến chân – Bộ áo quần lộng lẫy quá. Chị mua ở Pháp hả?

- Nó ở trong tủ áo của tôi – Nàng không biết đã mua nó ở đâu.

- Ước chi tôi có được tủ áo của chị – Cô ta đáp và ngắm nghía ra vẻ hâm mộ công khai cái áo vét xanh lục, và áo blouse nữ mặc chung với một cái váy màu hải quân với dây nịt đỏ – Chị đã uống cà phê hay gì chưa? Tôi còn một giờ trước khi đoàn tham quan của tôi trở lại đây, và tôi muốn nghe lễ Mardi Gras ở Nice quá. Chắc ở bên đó không đến mức điên rồ như ở đây.

- Tôi rất thích uống một tách... - Remy bắt đầu nói và ngừng lại, mỉm cười ngượng nghịu – Thật khó nói quá. Tôi chắc chắn đã quen chị nhưng... không nhớ được chị là ai. Chị thấy không, tôi... - Nàng do dự, nhưng không còn cách nào khác hơn là phải nói thẳng – Tôi bị mất trí nhớ.

Cô thiếu nữ há hốc mồm:

- Chị nói giỡn chứ?

- Ước chi tôi nói giỡn được!

- Chúa ơi, chị không nói giỡn. Trời ơi, chuyện gì đã xảy ra, bằng cách nào?Ồ, Remy, chị phải kể cho tôi nghe mới được – Cô đưa tay nắm tay nàng, rồi ngượng nghịu cười xòa – Tôi quên, chị không nhớ tôi. Tôi là Tina Gianelli. Chúng ta đã bắt đầu là việc ở đây cùng lúc.

Nói đến đó, cô lại nắm bàn tay Remy và kéo nàng đi về khu nhân viên, ngồi xuống một cái bàn, và đòi nghe nàng kể chuyện. Remy nói qua loa cho cô ta biết những nét chính mà thôi, rồi kết luận:

- Hôm nay tôi đến viện bảo tàng với hy vọng sẽ thấy một cái gì quen thuộc, nhưng sau khi xem hết các khu trưng bày, tôi có cảm tưởng như là một người lạ nhìn những đồ vật mà tôi đã từng biết qua.

- Chị cũng đã phần nào giống như một người xa lạ ở đây dạo sau này – Tina nói và vuốt mái tóc cho bông lên – Gần như chị chỉ còn đến đây hai,

ba lần một tuần, và mỗi lần chỉ vài tiếng đồng hồ. Chắc chắn không giống hồi đầu. Dĩ nhiên lúc đó hoàn cảnh có khác.

- Khác? Khác như thế nào? – Remy tò mò quan sát cô ta.

- Chị đến đây làm việc không lâu sau khi vị hôn phu của chị chết đuối. Tôi nghĩ chị đã muốn tìm lãng quên trong một công việc gì, không có những thứ nhắc nhở đến anh ấy, nếu chị hiểu tôi muốn nói gì – Cô ta nói, rồi vội vàng thêm – Nói vậy, chứ tôi không muốn hàm ý rằng công việc này chỉ là để tiêu khiển. Chị hình như thật sự thích thú làm việc ở đó. Có trời chứng giám, hễ không giúp một tay cho các đoàn tham quan, thì chị cũng thuyết phục một người bạn của gia đình cho mượn hay tặng luôn một món gì đó cho viện bảo tàng. Nhất là những món để trưng bày ở nhà triển lãm đồ vật của những năm 1850 và khu triển lãm về lễ Mardi Gras.

- Nhưng chị nói là dạo sau nay tôi đã hết quan tâm đến công việc – Remy nói.

- Thật ra không phải chị hết quan tâm. Tôi có cảm tưởng chị không tìm được ở đây sự thách đố cần có – Cô ta ngừng lại và mỉm cười rầu rĩ với nàng – Tôi e rằng nói không gãy gọn, nhưng... hình như chị thích công việc ấy như là một sự giải khuây, nhưng nó không đủ thỏa mãn để trở thành một việc làm trọn đời. Tôi nói có rõ ràng không?

- Có lẽ còn rõ hơn tôi nhận thức – Remy lẩm bẩm có vẻ suy tư, rồi nhún vai – Ai biết được? Chứng mất trí nhớ này có thể đâm ra hay và khiến tôi kiểm điểm lại đời mình và quyết định cái gì tôi muốn, và cái gì tôi không muốn, để bỏ bớt những gì còn lại.

- Cũng là một chuyện hay, phải không? Thật tình, tôi đã luôn luôn lấy làm lạ tại sao chị không bao giờ dính líu vào công việc kinh doanh tàu thủy của gia đình chị. Nhưng tôi giả thiết rằng khi người ta sống với gia đình, người ta không muốn làm việc với họ mỗi ngày – cô ta nói.

Rồi mặt cô bỗng sáng rỡ lên

– Tôi vừa nảy ra một ý. Tại sao chị không đi theo đoàn tham quan này với tôi? Có thể đúng là việc làm chị nhớ lại.

Remy liếc nhìn đồng hồ to treo ở tường.

- Tôi không đi là hơn. Tôi có hẹn gặp anh tôi để uống một cái gì vào lúc 4

giờ 30.

- Thế à! Hay lắm. Tuy rằng tôi không bao giờ hiểu được tại sao phải có một khung hoảng gì đó, người trong một nhà mới để ý tới nhau. Tôi đoán rằng chúng ta bị kẹt quá sâu trong cuộc sống riêng tư. Tôi nhớ khi mẹ tôi bị tai nạn khủng khiếp ấy vào mùa hè năm ngoái và anh tôi bay về nhà. Chúng tôi ngồi lại cùng nhau và nói chuyện. Tôi muốn nói, là “nói chuyện” thật sự, lần đầu tiên từ nhiều năm qua. Tôi đã biết được ở anh nhiều điều trước đó tôi không hề biết.

- Ê, Gianelli – Một tiếng nói phát ra từ khung cửa – Đoàn tham quan của cô đến rồi.

- Đến rồi kia à? – Cô ta kêu lên rồi liếc nhanh vào đồng hồ treo – Họ đến sớm nhỉ! Này, tôi phải đi – Cô ta nói và đứng dậy – Hãy gọi điện thoại cho tôi nhé, ok? Và đừng lấy cớ là mất trí nhớ. Số điện thoại của tôi có trong cuốn ghi địa chỉ của chị. Gianelli, dưới chữ G.

- Tôi sẽ nhớ - Remy đáp và đi theo cô ta ra ngoài.

Bên ngoài mặt trời sáng và ấm, thời tiết không giống tháng hai ở New Orleans thường xám xịt và ẩm ướt. Vậy mà Remy cũng không thấy thích. Trong khi đứng ở góc phố chờ một chiếc xe lửa kéo đi qua, nàng ngoái cổ nhìn lại viện bảo tàng, ở đó nàng đã săn tìm quá khứ mà không có kết quả, mắt nàng nhìn vào cổng vừa đúng lúc người đàn ông có bộ râu cằm muối tiêu đi trên đường phố. Đoán rằng có ai đó đã hẹn với ông mà không đến, Remy thông cảm với ông ta. Nàng cũng cảm thấy lo ngại và thất vọng như vậy, duy chỉ có thêm sự chán nản trong trường hợp của nàng, khi nàng đi băng qua bên kia đường.

Nàng bắt đầu nghi ngờ cảm giác của nàng như thể ở đâu đó người ta cần có nàng một cách tuyệt vọng. Không thấy có dấu hiệu gì là có ai cần nàng ở một chỗ nào. Và nàng đã bắt đầu nghĩ rằng sự cưỡng bách đó trong lòng, thật sự chỉ là một mong muốn cho cuộc đời có ý nghĩa. Có lý, rất có lý.

Thế nhưng, còn người đàn ông ấy ở Nice, người mà nàng vùng vẫy chống lại. Tại sao? Về việc gì? Anh ta là ai? Lời mô tả của nhân chứng đã quá mơ hồ, có thể phù hợp với gần như bất cứ ai, kể cả người đàn ông có râu cằm.

Remy thở dài và một giây sau đó nhận ra mình đi quá nhanh. Nàng đi chậm

lại và đảo mắt nhìn quanh xem chỗ này là ở đâu. Nàng đang ở trên đường St. Ann. Nàng liếc nhìn các tòa nhà cổ, để ý thấy lớp vữa trơn láng bên ngoài đã bị nứt nẻ nhiều chỗ, để lộ cả gạch đỏ bên dưới. Xe hơi đậu dọc lề đường, choán hết cả một bên đường và biến con đường lớn thành đường một chiều. Đến gần một cái cổng có hai cánh cao bằng gỗ, ở chỗ vào của một cổng xe ngựa cũ, nàng tự hỏi bên trong có chẳng một cái sân.

Các thùng rác và bao đựng rác bằng nhựa dẻo màu đen chất cao lên trước một cánh cổng đã nứt nẻ. Một con mèo lông dài rồi bù đang lục lọi trong rác. Nó trông thấy nàng, liền khom mình xuống thấp, như sắp chạy trốn, nhìn nàng bằng cặp mắt xanh ngờ vực. Trừ một chấm trắng ở cổ, nó hoàn toàn màu mun và lớn, nặng khoảng 10 cân. Chóp tai bên trái của nó đã bị đứt, và Remy đoán dưới lớp lông dài của nó chắc là còn nhiều vết sẹo nữa. Nàng bắt đầu mỉm cười, rồi ngừng lại và nhận ra “mày là Tom phải không, mèo của Cole?”

Nàng tiến một bước về phía nó, thì con mèo cụp hai tai lại, và nhe hai răng nanh ra gầm gừ, rồi đập đuôi một cái, nó nhảy tót lên nóc một thùng rác bằng kẽm. Sững sốt, Remy nhìn theo con mèo mun đang lao mình vào cổng bằng gỗ và trèo lên nóc cổng nhanh như cắt.

Có phải nó thật là mèo của Cole không? Cole ở khu Quartier phải không? Nàng gần như chắc chắn anh ta đã nói với nàng như thế. Và nàng nhớ mơ hồ căn nhà của anh ta ở đâu đó trên đường St. Ann. Nàng lại nhìn vào hai cánh cổng cũ mà sau đó con mèo vừa biến mất. Có phải tòa nhà này không? Cách đó mấy bước, có một cửa thụt vào. Remy ngần ngừ một lát rồi tiến tới đẩy cửa mở ra. Bên kia cửa là một hành lang rộng mát rượi. Ở cuối hành lang là một bộ cửa kiểu Pháp, kính có song sắt để bảo vệ. Bên tay phải nàng, một cầu thang uốn cong dẫn lên lầu hai.

Nàng để ý thấy dây thừng thư khi bước vào hành lang. Ngừng lại, nàng nhìn thùng thứ một, có ghi số IA, và có những chữ C. Buchanan. Remy lại do dự, rồi đi tới cánh cửa hông gần cuối hành lang.

Không có chuông, chỉ có một cái búa đồng lớn đúc hình một con sư tử đang gầm, và một cái vòng nặng đeo ở hai khoé miệng nó. Nàng nhìn kỹ một hồi lâu, rồi đưa bàn tay lên. Mấy ngón tay tự động thọc vào miệng con

sư tử, và đụng vào một cái chìa khóa để ở chỗ lõm trong miệng nó. Đút chìa khóa vào ổ và vặn một vòng, nàng tự nhủ mình đang xâm phạm thật sự vào nhà người khác. Nhưng nàng chỉ muốn xem thử căn hộ của anh ta có quen thuộc với nàng không, nó có khơi dậy một ký ức nào không.

Cánh cửa mở không tiếng động. Nàng bước vào và đóng cửa lại. Căn phòng khách bày biện theo lối đàn ông, với những đồ gỗ chắc chắn, nặng trĩu, những ghế dài và ghế dựa có nệm thật dày và bọc vải tuýt xô ráp hay bọc da láng, tất cả đều màu nâu, vàng, hay đỏ sậm.

Liếc quanh phòng, Remy để ý thấy một bức tranh in đề tài thể thao, treo ngang mắt trên tấm vách láng màu quế gần nàng. Bức tranh vẽ một trận đấu quyền anh tổ chức giữa một phong cảnh tuyệt đẹp, một đám đông khán giả ăn mặc sang trọng vây quanh võ đài, làm thành một biển đầu người đội mũ cao. Trên võ đài hai võ sĩ mặc quần cụt bó sát, tóc chải gọn ghẽ, đang đối mặt nhau. Nàng biết ngay đó là bức tranh in đã được gửi đến vào hôm nàng đến văn phòng Cole để mời anh ta đi ăn trưa.

Nàng quay người nhìn lại những bức tranh có in khung khác treo trên tường của phòng khách. Trên bức lò sưởi có một bức vẽ cảnh đi săn chồn, màu đỏ của áo vest trên mình các kỵ sĩ nổi lên trên màu lông sáng loáng của các con ngựa thu hút sự chú ý của nàng. Và gần hành lang bên tay phải nàng là một bức tranh vẽ một cuộc đua ngựa.

Hành lang. Nó dẫn vào phòng ngủ. Đột nhiên trong tâm trí nàng hiện lên các chi tiết bằng đồng thau sáng loáng trên chiếc giường sắt bóng láng, tấm phủ giường bằng vải sọc màu xanh, các đồ đạc linh tinh của đàn ông trên mặt bàn trang điểm. Và Cole nằm trên giường, gối lên các trái gối màu xanh, để mình trần, tấm chăn đắp đến thắt lưng.

Nàng đột ngột quay mặt đi để tránh hình ảnh ấy, và đối diện với cửa bên kia của phòng khách. Sau đó là cái gì? Nàng không nhớ được. Tò mò, Remy bước tới và đẩy cánh cửa mở toang ra để thấy rõ hơn trong bếp, đầy tủ đựng thức ăn, bát đĩa, có các đũa gỗ ở trên, và những soong nồi bằng đồng sáng loang. Ở một góc là bàn ăn cạnh cửa sổ trông ra sân trong. Nàng thấy lại thêm nhiều hình ảnh, thoát đầu mơ hồ, rồi rõ ràng hơn.

*Cole quấn một khăn lông ngang eo, đứng cạnh một cái nồi đồng, quậy cái*

gì trong ấy, hơi đang bốc lên. Lúc đó nàng đi đến bên anh ta, đưa ra cho anh một miếng gì đó và bảo “nếm thử đi”.

Cole nghe lời cúi xuống và để cho nàng đút miếng ấy vào mồm.

- Hừm ngon lắm – Anh ta nói, mặt thoáng lộ vẻ ngạc nhiên và liếm môi để không bỏ sót một tí gì. Rồi, vẫn quậy trong nồi bằng một cái vá gỗ dài, anh ta khuyếch một tay lên để nàng nép vào bên nách anh ta.

- Em đã bảo anh là em rành bếp núc – Nàng nói trách móc.

- Rành chuyện gì khác nữa không? – Anh ta hỏi, và hôn đùa lên chót mũi nàng – Anh nghĩ rằng em cũng rành luôn cả nấu bếp.

Đột nhiên một tiếng động. Tiếng kim khí cọ sát, tiếng lách cách hay gì đó, làm hình ảnh ấy tan vỡ. Remy xoay người lại, buông cánh cửa bếp đóng lại, vừa lúc cửa trước mở ra. Cole hiện ra ở khung cửa, cái áo vest vắt ở vai, áo sơ mi mở nút cổ, cravat nới lỏng. Anh ta nhìn thấy nàng và đứng khựng lại, tay vẫn giữ cánh cửa còn mở, chìa khoá vẫn còn trong ổ. Cặp mắt anh ta vụt sáng lên, hết vẻ mệt nhọc, rồi lại tối sầm ngay.

- Cô làm gì ở đây? – Giọng anh ta khản đặc.

- Tom đang ở ngoài. Tôi nhận ra nó – Nàng cảm thấy anh ta căng thẳng, nàng cũng căng thẳng – Rồi tôi tìm được chìa khoá trong miệng con sư tử.

- Tôi luôn luôn để đó cho cô. Xưa kia cô hay đến đây chờ tôi đi làm về – Anh ta ngừng lại, một thứ thịt ở má co giật – Cô không biết đã bao nhiêu lần tôi muốn thấy cô chờ tôi bước qua cánh cửa này trong mấy tuần vừa qua.

Mặt anh ta lộ vẻ đau khổ làm anh ta trở nên yếu đuối, trong khi đứng ngây ra đó, thân mình cứng nhắc.

- Giữa chúng ta xưa kia như thế nào, hờ Cole? – Remy tiến lên một bước, rồi dừng lại, vì chợt thấy nên giữ khoảng cách giữa họ – Chúng ta đã làm gì? Chúng ta đã chia sẻ với nhau nhiều thứ hơn là cái giường ngủ, phải vậy không?

- Phải! - Anh ta trả lời ngẩn ngui, gần như không tin tưởng ở mình để nói nhiều hơn.

- Hãy kể cho tôi nghe về chúng mình, Cole. Tôi cần biết. Tôi cần nhớ lại. Có phải chúng ta đã ở lâu trong căn nhà này? Chúng ta có ra ngoài không?



Và đi đâu? Làm gì?

Quay lưng lại nàng, anh ta rút chìa khóa ra, và đẩy cửa đóng lại:

- Thỉnh thoảng chúng ta ở đây và đua nhau thử nấu bếp – Anh ta nói trong khi bước tới bên chiếc ghế xếp, vắt cái áo vest lên đó, và cởi bỏ cravat lên trên - Có những tối khác, chúng ta đi ra ngoài để ăn tối ở một nhà hàng nào đó.

- Nhà hàng nào? Có chỗ nào chúng ta thích hơn cả không? – Remy hỏi cho rõ hơn, không ngạc nhiên chút nào vì buổi tối chỉ có bữa ăn tối. New Orleans ăn ngon nổi tiếng. Đối với đa số dân địa phương, bữa ăn tối không phải chỉ là màn đầu, hay một màn phụ, mà bản thân nó là một hoạt động chính, không nên ăn vội cho chóng xong, mà nên kéo dài để thưởng thức.

- Ở nhà hàng ông B, ở tiệm cà phê Soisa, ở quán Đại bàng.

- Quán Đại Bàng, đó là một trong những tiệm anh thích nhất – Remy nhớ lại, và hình dung ra lại tiệm ăn nhỏ, có hạng, với các bức tường màu đỏ và kiểu trang trí theo lối Châu Âu – Anh thường bảo anh thích đến đó vì món tôm càng đông lạnh, nhưng thật ra vì muốn ngắm các bức tranh cổ xưa ở đây.

Mặt anh ta từ xa vắng trở nên ấm áp, và anh ta nói:

- Có lẽ vì cả hai.

- Chúng ta đi ăn tối ở đâu nữa?

- Thỉnh thoảng chúng ta đi lên khu phố trên, và ăn ở phòng ăn trong hoa viên nhà hàng Commander's Palace hay là ở nhà hàng Bristen. Hoặc khi nào chúng ta muốn ăn một bữa ăn nhà nghèo, hay món đậu đỏ với cơm trắng, chúng ta thường đến nhà hàng Mother's ở đường Poydras. Và dĩ nhiên, luôn luôn còn có tiệm ăn Galatoire's.

- Ở đó chúng ta ăn trưa lần đầu – Remy mỉm cười.

- Phải – Cole gật đầu rồi nói tiếp – Ngoài ra, lâu lâu chúng ta đi nghe hòa nhạc. Hoặc là nếu có tài tử nào một trong hai chúng ta muốn xem biểu diễn ở phòng Xanh, thì chúng ta đến đây. Có những tối khác chúng ta đến nhà hát Preservation để xem biểu diễn nhạc Jazz – Anh ta nhìn nàng và mỉm cười - Sau khi nghe tiếng kèn ai oán của Kid Sheik lần đầu, cô đã trở thành một người mê nhạc Jazz.

Preservation Hall – một tòa nhà già cỗi và xiêu vẹo, với cửa vào mở toang trong hầu hết các buổi tối để nhạc không có máy khuếch đại tràn ra đường St. Peter, và đường Bourbon. Remy gần như có thể nghe lại những nốt nhạc rít lên của cây kèn trompet chơi một ca khúc trong bầu không khí đầy khói của câu lạc bộ cũ kỹ ấy, thế nhưng lạ lùng thay, cái nàng thấy lại là gương mặt của Cole, đang “cảm nhận” điệu nhạc, đang “thả hồn” theo nó, bay bổng lên cao. Nàng cố nhớ thêm nữa, nhưng tất cả bắt đầu mờ đi.

Thất vọng vì những ký ức chưa toàn vẹn, chỉ là những cảm tưởng mạnh hơn một chút, Remy hỏi sang chuyện khác:

- Còn những buổi cuối tuần thì thế nào? Chúng ta có làm gì đặc biệt không? Có đi đâu không?

Mắt Cole dán vào nàng, có vẻ trầm ngâm:

- Cô hay kéo tôi đi ra chợ trời, hy vọng mua được một vật quý nào trong đồng đồ vụn vặt. Hoặc là nếu cô thấy quảng cáo về một buổi bán đấu giá nào trong một vùng phụ cận, chúng ta để đến dự. Nhất là trong các đồ đạc liệt kê có đồ sứ.

- Tôi có mua gì không?

- Một lần, cô mua được một cái bình Meisseh, rồi do mắc cảm tội lỗi vì đã trả chỉ có 15 đôla, cô tặng nó cho một tổ chức từ thiện để họ bán đấu giá kiếm lời. Thật ra – Anh ta ngừng một chút – Thường thường cô lục lọi và tôi mua.

- Pho tượng con ngựa – Nàng bỗng kêu lên – Tôi nhớ, nó bằng thạch cao Paris bóng loáng như những phần thưởng thường được phân phát trong các đại hội hóa trang – Nhưng còn nữa, và nàng tiến lên gần anh ta hơn – Khi anh còn là một đứa bé, cha anh đem anh đi xem đại hội hoá trang và cho anh một con ngựa giống như con ngựa bày bán ở cái chòi đá giữa đường. Vì lý do đó anh đã mua nó, phải không? Vì tình cảm.

- Phải.

Nàng có cảm giác sắp nhớ nhiều nữa, nàng không cho anh ta nói tiếp:

- Có một việc gì chúng ta thường làm trong những dịp cuối tuần. Việc gì vậy?

Cole cau mày và nhún vai như không biết chắc nàng đề cập đến cái gì.

- Nếu thời tiết xấu, chúng ta thuê băng video và xem ở đây.

Remy hăm hờ bước tới bên anh ta:

- Loại film gì?

- East of Eden...

- Trên bến tàu – Nàng nhớ lại, một hình ảnh khác vừa lóe trong óc nàng.

*Đó là một buổi chiều tháng 11 mưa dầm ầm ướt, hơi nước tụ lại trên các cửa kính trông ra sân sau và chảy ròng rọc trên mặt kính. Nàng và Cole ngồi xem video trên ghế nệm dài trước máy truyền hình, tựa vào nhau, gác chân lên cái bàn nhỏ, trên đó để hai chai bia và một tô bắp rang bơ.*

*Khi Cole đẩy nàng ra để đứng dậy thay băng, anh ta đã phát đùa một cái vào mông nàng. Tức thì nàng đá lại một cái vào quần anh ta và nhảy chồm lên, lấy bộ điệu thủ võ, nhảy tới nhảy lui, cúi lên cúi xuống, lách qua lách lại như một võ sĩ quyền Anh, và đấm từng cái nhẹ vào tay anh ta.*

- Sao vậy, anh chàng lì lợm kia? – Nàng chọc - Ngán tôi hả?

*Nàng đấm thêm một cái nhanh mà Cole đưa lòng bàn tay đỡ, và nhìn nàng với vẻ mặt thích thú:*

- Còn lâu, cô bé. Chân cô còn dở lắm!

- Dở, hả? – Nàng nhảy lui, khịt khịt mũi thật lớn, và quẹt ngón tay cái ngang chót mũi – Tôi sẽ cho anh biết tay. Tôi có thể là kẻ tranh giải vô địch

– Nàng bắt chước Brando thật giống.

- Cô có thể tranh giải vô địch, đúng vậy, giải “cô gái buồn cười”.

- Ồ, vậy hả? - Nàng thách thức và khom vai, trụ mình xuống lại, quẹt ngón tay cái lên mũi nữa – Tại sao các võ sĩ quyền Anh làm cử chỉ đó? Họ đều bị chảy nước mũi hay sao?

- Nếu mũi em bị đấm hoài, em không chảy mũi hay sao? – Tay anh ta luồn qua và đấm nhẹ lên đầu mũi nàng. Nhe răng ra cười, anh ta bắt ngay nắm tay nàng đánh nhằm vào anh ta – Lại đây, đỡ kờ!

*Khi anh ta kéo nàng ôm vào vòng tay, Remy giả vờ cưỡng lại và phản đối:*

- Sai luật, cấm ôm!

- Em nghĩ có cách nào để “cảm thấy” đối thủ tốt hơn không?

- Anh muốn nói để sờ đối thủ thì có – Nàng giả vờ trách móc khi tay của anh ta bụm vào mông nàng – Hay ngón đó gọi là dưới lưng quần?

- Đó là đấm dưới lưng quần.

- Như thế này chẳng? – Nàng đấm vào phía dưới bụng anh ta. Anh ta giữ một tiếng, vì ngạc nhiên nhiều hơn vì đau – Em đấm trúng rồi đấy.

Khi anh ta bắt được nàng, nàng mỉm cười khoái chí, nhưng một giây sau, cười như nắc nẻ:

- Đứng, đừng thọc lét em! Đứng!

Nàng uốn éo, xoay người đi, đẩy ra, cố tránh mấy ngón tay anh ta đang thọc lét làm nàng cười bò lăn ra trên tấm thảm màu chocolate. Hai người ôm nhau lăn giữa sàn nhà cho đến khi nàng ngộp hơi vì cười quá nhiều.

- Tôi chịu thua – Nàng kêu lên giữa tiếng cười – Thôi, thôi!

May thay, anh ta ngừng lại, và nàng hít vai mấy hơi liền, trong khi nằm nghỉ xả hơi trên sàn, sức nặng của một chân anh đè lên hai chân nàng, còn một tay thì chống lên nằm dài bên cạnh nàng. Thấy anh ta toét miệng cười, nàng buộc tội:

- Anh đánh không đúng luật!

- Anh đánh hồi nào? Anh đã bị em cho đo ván từ mấy tuần nay rồi.

Nghe anh ta tự động thú nhận như thế, nàng đưa tay vuốt tóc anh ta:

- Anh có sung sướng nhiều như em không, Cole?

Ánh tươi cười biến mất trong đôi mắt anh ta, nhường chỗ cho một vẻ nghiêm túc đột ngột:

- Mỗi lần em đi vào phòng, Remy, mỗi lần anh thấy em – Anh ta có vẻ do dự một chốc, lựa lời nói tiếp – Em làm cho tim anh mỉm cười.

- Em cũng có cảm giác như vậy – Nàng nói và thấy lời anh ta mô tả thật đích xác cảm giác sung sướng sôi nổi dâng lên trong lòng nàng mỗi khi nàng thấy anh ta. Nàng đưa một ngón tay vuốt từ má đến môi của anh ta.

– Cô ta là ai thế, Cole? Người đã làm anh đau khổ, người mà anh luôn luôn sợ em giống cô ta? – Nàng cảm thấy anh ta căng thẳng các thớ thịt, và như sữa soạn nhích ra xa nàng cả về thể xác lẫn tinh thần, nên luồn một bàn tay ra sau gáy anh để ngăn lại, không cho anh lăn ra xa – Anh yêu cô ta lắm, phải không?

- Lúc đó anh 19 tuổi. Anh yêu con người mà anh tưởng là cô ta.

- Hãy kể về cô ta cho em nghe đi Cole?

- Có gì mà kể! – Lần này anh ta thoát ra được, và lặn qua rồi ngồi dậy, quay lưng lại nàng.

- Em nghĩ rằng có – Nàng cũng ngồi dậy, nhưng không chạm đến anh – Do đâu hai người gặp nhau?

Một lúc im lặng kéo dài, nàng đã tưởng anh lại từ khước không nói đến cô ta, nhưng rồi anh nói, một cách miễn cưỡng nghiêm nghị:

- Cô ta thích môn quyền Anh. Những cú đấm, máu chảy, hai thân mình bóng nhẫy mồ hôi. Sau trận đấu, cô ta ở ngoài chờ anh... cô ta có hạng quá, không giống một ai anh đã từng gặp. Anh chắc đã bị cô ta làm cho lóa mắt.

- Hai người bắt đầu gặp nhau – Remy nói để nhắc anh ta nói tiếp.

- Không thường gặp nhau lắm như vậy đâu. Anh đang theo học ở đại học. Và làm một việc trọn giờ để kiếm tiền trả tiền học, đấu quyền Anh là để kiếm thêm tiền. Anh không có nhiều thì giờ để hẹn hò. Phần lớn cô ta đến xem anh tập dượt ở thể dục đường. Rồi sau đó, đi đâu đó uống bia. Đỉnh chính, anh uống một chai bia, cô ta thì uống một ly rượu vang. Cô ta có vẻ như không quan tâm vì anh không có tiền đưa cô đi ăn tối ở Antoine's. chỉ ngồi với nhau là đủ rồi, ít nhất, anh đã nghĩ vậy.

- Nhưng rồi anh nhận ra là khác, phải không? Bằng cách nào?

- Anh đã phạm sai lầm khi đến thăm cô ta tại nhà, đó là một trong những dinh thự nhỏ nhỏ ấm cúng gần công viên Audubon – Anh ta nói thêm giọng mỉa mai, rồi lại ngừng một lát – Vẻ mặt sững sốt của cô ta khi thấy anh ở phòng đợi, anh không bao giờ quên... cũng như sắc giận sau đó. Anh nhớ cô ta đã nói: “Sao anh dám làm cho tôi boi rồi bằng cách đến nhà tôi?”. Anh đỏ mặt tía tai và bỏ ra về – Anh ta ngửa đầu nhìn lên trần nhà – Buồn cười, điều làm anh đau khổ nhất là anh đã kể cho cô ta nghe về cha anh. Trước đó, anh chưa hề bao giờ kể được chuyện ấy cho ai nghe cả. Anh... - Anh ta lắc đầu và cúi gằm mặt xuống.

- Cha anh? – Nàng tò mò hỏi – Ông chết khi anh lên 8 phải không? Có phải anh đã nói với em như thế không?

- Phải.

- Ông chết thế nào?

Quay nhìn nàng, vẻ mặt anh ta đanh lại:

- Trong một vụ tai nạn xe hơi. Ông đụng ngay đầu xe của một nhân vật rất quyền thế, và say rượu. Quá say. Đó là ông thượng nghị sĩ của khu phố của em trước đây.

Remy hít vào một hơi thật gấp, vì biết đích xác anh ta muốn nói gì. Ông thượng nghị sĩ đã từng là một trong những người bạn thân nhất của ông nội nàng, một chính khách mà cả cuộc đời chính trị đã bị gián đoạn bởi một tai nạn xe hơi làm ông liệt cả thân mình. Nàng đã nghe kể chuyện ấy cả chục lần khi còn bé.

- Nhưng em đã luôn luôn hiểu rằng...

- Rằng cha anh là kẻ đã say rượu? – Cole xen vào – Đó là một câu nói dối. Anh biết. Khi ấy anh có ở đấy.

- Anh... ở trong xe?

- Phải.

Nàng nhìn sững anh ta, nhớ lại sự sững sốt, sự hốt hoảng, sự kinh khủng nàng đã cảm thấy ở trên hồ khi thấy vị hôn phu của nàng, Nick Austin, bị kẹt trong chiếc tàu chạy nhanh bị lật úp. Tim thót lên tận cổ, nàng đã chờ anh ta trôi lên mặt nước và vẫy tay cho nàng biết là không can gì. Anh ta đã không trôi lên lại. Và cuộc mò tìm đã bắt đầu, kéo dài 4 tiếng đồng hồ trước khi xác anh ta được vớt lên. Nàng đã không chịu đựng nổi cơn choáng váng khi chứng kiến tai nạn, cũng như khám phá ra một điều là mạng sống con người quá mong manh. Một phần vì thế nàng đã quay lui với ngôi nhà của gia đình, tượng trưng cho sự chắc chắn và an toàn. Đó là việc xảy ra cách đây ba năm, lúc đó nàng 24 tuổi. Còn đau khổ hơn biết bao nhiêu khi mất một người thân yêu ở tuổi lên 8.

- Cole! – Nàng lăm bẫm, chia sẻ sự sợ hãi và đau khổ mà chắc hẳn anh ta đã cảm thấy.

- Lúc đó ba anh vừa đưa anh đi xem sở thú về. Mẹ anh đang đi làm. Bà không đi theo được, trời vừa bắt đầu đổ mưa. Đột nhiên có ánh đèn pha sáng lòa chiếu vào ngay mắt ba anh. Anh nhớ ba anh hét lên một tiếng kinh hoàng. Rồi cánh tay ông quàng ngang mình anh, và đẩy anh vào ghế nệm. Rồi có tiếng kính vỡ loảng xoảng và sắt bể nát... - Anh ta ngừng lại và run

rẫy hít vào một hơi – Ba anh nằm ngang trên đùi anh, máu chảy xối xả. Anh biết cần phải trèo qua cửa sổ bên hông. Cảnh sát đến và anh nắm tay một viên cảnh sát dẫn ông ta trở về chiếc xe để cứu ba anh. Người cảnh sát kêu lên “chúa Gesu oi, Hudson, lại đây mau! Anh không thể tin là ai lái chiếc xe kia!”. Viên cảnh sát chụp bàn tay anh và nhét vào một cái khăn tay, bảo anh cầm nó chặn ở mũi ba anh để ngăn máu chảy ra. Anh nhớ đã nghe người cảnh sát nói “trời, ời, đây là ông thượng nghị sĩ”. Và người kia nói “ừ, và ông ta say mèm còn hơn một thủy thủ”. Sau đó anh không nhớ gì nữa, ngoại trừ là khóc và áp cái khăn tay vào cổ ba anh nhưng không cầm được máu chảy ra. Máu đầy hai bàn tay, hai cánh tay anh... lúc đó anh còn nhỏ quá. Anh không làm được gì cả, mà hai người cảnh sát thì không hề trở lại giúp anh. Họ đang qua bận cứu ông thượng nghị sĩ.

Và Remy biết không những họ cứu được mạng ông, mà còn cứu vãn cả thanh danh của ông, bằng cách quy lỗi hết cho người lái chiếc xe kia không còn sống để phủ nhận.

Nàng không nói gì nữa, chỉ quàng hai tay ôm chặt Cole.

Diễn lại quang cảnh đó trong trí nàng, Remy lại cảm thấy đau đớn như trước đó. Nàng thở dài nảo nuốt và chột ý thức đang nắm chặt lưng ghế nệm dài. Ngẩng lên, nàng bất ngờ nhìn lại vào màn ảnh trống trơn của máy truyền hình. Nàng liến trăn mình cứng ngắt.

- Một lần khác chúng ta đã coi truyền hình nhưng không phải là film truyện – Cau mày cố nhớ lại, Remy quay qua Cole, rồi ngạc nhiên vì nhớ ra – Coi anh! Anh đang được phỏng vấn bởi đài địa phương. Tại sao? Chờ một chút... - Nàng nhoẻn miệng cười vì nhớ ra – Vì buổi liên hoan vào dịp lễ Giáng sinh hàng năm dành cho các nhân viên của công ty. Anh đã sắp đặt để cho giăng đèn Giáng Sinh trên tất cả các boong tàu. Đó là một sự kiện độc nhất vô nhị nên đài truyền hình đã cho người đến quay buổi liên hoan ấy.

Remy quay lại nhìn cái máy truyền hình và thấy lại cuộc phỏng vấn, với Cole đứng trên boong tàu, mặc một cái ao len cổ cao và áo ngoài sặc sỡ của hải quân, đuôi tóc phất phơ trước gió, máy quay film biến các nét mặt cứng cõi của anh ta thành hiền lành hơn, có một nghị lực điềm tĩnh và một

*cá tính riêng biệt.*

*Cô phóng viên da đen hấp dẫn lạ lùng đã nói: “Buổi lễ hôm nay từng bừng và đầy đủ quá! Do đâu ông có ý nghĩ tổ chức buổi liên hoan đêm Giáng Sinh trên chiếc tàu của ông?”*

*Cole đã nhướn miệng nở một nụ cười rất hiếm thấy ở anh:*

*- Thành phố ta có nhiều điểm hấp dẫn quá nên dễ quên sự kiện hải cảng New York. Và có những năm tổng số trọng tải xuất khẩu của chúng ta vượt qua con số ở New York. Công ty chúng tôi xưa nay luôn luôn tự hào rằng, New Orleans là cảng xuất phát và trụ sở của công ty Crescent, ngay từ khi nó được sáng lập cách đây hơn 150 năm. Tà y thủy và vận tải đường biển được và đang luôn luôn là việc kinh doanh của chúng tôi. Nhưng khi người ta dành hầu hết thì giờ để ngồi sau một cái bàn giấy ở một văn phòng, người ta có khuynh hướng quên điều đó. Gần đây tôi đã nhận thấy có quá ít người trong số nhân viên của chúng tôi, chưa kể gia đình của họ, có dịp hay có lý do đặt chân lên boong của một chiếc tàu thủy của chúng tôi. Khi đến ngày lập kế hoạch tổ chức buổi liên hoan đêm Giáng sinh năm nay, tôi coi đó như là một cơ hội tuyệt hảo để điều chỉnh lại tình trạng ấy và nhắc nhở mọi người nghĩ đến hoạt động của công ty Crescent là về mặt gì.*

*- Vào khoảng ba tháng trước đây, các ông bị mất một chiếc tàu thủy. Có phải điều đó đã ảnh hưởng đến quyết định của ông không?”*

*- Đúng là một trong những tàu chở dầu của chúng tôi đã bị đắm trong Vịnh trong một trận bão. May mắn là không có ai thiệt mạng và không gây thiệt hại gì cho môi trường. Có nghĩa là chúng tôi còn có lý do hơn nữa để ăn mừng mùa lễ năm nay.*

*Sau câu nói đó, người phóng viên kết thúc cuộc phỏng vấn và Remy quay lại ôm hôn Cole một cách vui sướng:*

*- Anh đối đáp tuyệt hảo! Nhưng anh thật là nhanh trí và khôn ngoan khi thoát tiên khoe tư thế của New Orleans như là một hải cảng, rồi gài vào một câu đồng thời đề cao công ty. Vậy mà em đã luôn luôn nghĩ rằng chú Marc là chuyên viên trong vấn đề đối phó với các cơ quan truyền thông đại chúng – Nàng nói, rồi đắm nhẹ vào sườn anh ta – Nhưng em không ưa cách anh tán tỉnh cô phóng viên ấy.*



- Anh không tán tỉnh, chỉ tranh thủ cảm tình thôi - Anh ta đáp, với một cái mỉm cười tự mãn – Trong công việc làm ăn nào cũng vậy, khi thì cần dùng lối cứng, khi thì phải dùng lối mềm.

- Anh chưa bao giờ dùng lối mềm với em – Nàng giả vờ than phiền.

- Anh hy vọng rằng không phải dùng đến lối đó – Anh ta cười khúc khích, ánh mắt tỏ ra hiểu chữ “cứng” bằng một nghĩa khác.

Nàng đắm vào sườn anh ta nữa:

- Không phải em nói đến chuyện ấy!

Remy không nhớ được sau đó là chuyện gì, tuy nàng có thể đoán được. Nhưng không hề gì, kỷ niệm đó xúi giục nàng hỏi về một việc khác nữa:

- Đêm Giáng Sinh đó chúng ta có ở với nhau không?

- Đêm trước lễ Giáng Sinh – Cole đáp.

- Chúng ta đã làm gì? – Nàng tiến tới cái ghế xếp mà cạnh đó anh ta đang đứng.

- Chúng ta đã lái xe đến khu St. James và coi thiên hạ đốt các đồng lửa dọc theo con đê...

- Để thắp sáng đường đi cho ông già Noel – Remy nói xen vào, và nhớ lại truyền thống mà người ta cho rằng do những người định cư đầu tiên trong vùng này lập ra, là đốt lên những đồng lửa khổng lồ dọc theo dòng sông Mississippi để giúp cho ông già Noel thấy đường đi đến các ngôi nhà mới cất của họ. Nàng mỉm cười một mình, vì nhớ lại cậu bé chưa đến 7 tuổi đã không tin vào những chuyện đó.

- Cháu không tin có ông già Noel à? – Cole đã hỏi.

- Không – Đứa bé trả lời dứt khoát.

Cole đã ngồi thụp xuống với đứa bé:

- Không hề gì... vì ông già Noel vẫn tin ở cháu. Ông sẽ luôn luôn như vậy.

Khi Cole đứng lên, nàng đã hỏi:

- Anh vẫn còn tin vào ông già Noel, phải không?

- Dĩ nhiên – Anh ta đã trả lời mặt tỉnh bơ.

Và nàng đã nghĩ rằng anh ta thật tình còn tin.

Nhận ra Cole đang nói gì, Remy cố gắng trở về hiện tại.

- ... trở về căn nhà để trao đổi quà tặng cho nhau. Rồi chúng ta cùng đi

xem lễ nửa đêm.

- Anh đã tặng gì cho tôi – Nàng có cảm tưởng phải là một món quà đặc biệt.

- Cái mẽ đay cổ.

Remy cau mày, chắc món quà ấy có dính một chút tình cảm gì đó, nàng hỏi:

- Nó của mẹ anh xưa kia hả?

- Của bà ngoại tôi.

Nàng hít vào một hơi gấp và bất giác áp bàn tay lên cổ họng.

- Nó nạm một viên hoàng ngọc, phải không? – Ngay cả khi Cole chưa gật đầu xác nhận, nàng đã biết là cái mẽ đay nàng đã đeo tối đó ở Nice – Cole, tại sao chúng ta đã cắt đứt nhau? Chúng ta đã cãi nhau về chuyện gì? -

Nàng bỗng thấy phải biết cho kỳ được.

- Cũng câu chuyện chúng ta thường cãi nhau, gia đình cô và lòng tham lam của họ phá hoại mọi thứ. Ấy... - anh ta bỏ lửng câu nói, môi mím lại mỏng dính – Cô nhìn lại mình mà xem. Cô đã nổi đóa lên rồi đó.

Đúng như vậy. Nàng không cố che giấu sự tức khí do lời nói của anh ta vừa làm bùng lên.

- Anh chờ đợi gì khác? Gia đình tôi kia mà!

- Và chúng ta lại đi vào bế tắc – Chàng nói cộc lốc.

- Anh không có thái độ như vậy ở khách sạn tại Nice – Nàng nhắc anh ta - Tại sao? Tại sao anh đổi tính khi về lại đây? Sáng nay ở bến tàu, và sau đó, ở văn phòng anh, làm như anh muốn đẩy tôi ra xa anh. Tại sao?

Anh ta im lặng nhìn nàng một lúc:

- Tối qua... ở phi cảng... khi thấy cô trở lại trong sự đùm bọc của gia đình, tôi nhận thức được một điều là cô không bao giờ yêu tôi đủ để tin cậy vào tôi và tin lời tôi chống lại họ.

- Sao anh có thể nói vậy. Tôi yêu anh kia mà!

- Theo cách của cô, phải.

Nàng đưa tay lên bưng miệng anh ta như muốn cắt bỏ những lời nói của anh.

- Cái đó không đúng. Tôi yêu anh về tất cả các mặt.

Anh ta kéo bàn tay nàng ra, mấy ngón tay của anh cấu vào nó:

- Đừng làm cho việc này tự nó đã đau khổ còn đau khổ nhiều hơn, Remy. Cô không biết rằng tôi muốn tin cô đến thế nào.

- Nhưng anh có thể tin. Tôi đang đeo cái mẽ đay của anh tặng tôi trong đêm tôi bị thương. Anh thấy chưa? Nếu tôi còn giận anh, việc gì tôi đeo nó, hay nếu tôi không muốn chúng ta gặp nhau lại cũng vậy.

Anh ta rên lên một tiếng, và kéo nàng vào lòng. Miệng anh ta áp lên môi nàng một cách khẩn trương và Remy thấy không có gì thay đổi cả so với lúc ở căn phòng khách sạn tại Nice. Nàng cũng thấy vô cùng sững sốt vì sự thèm muốn được thỏa mãn như vậy.

Trong phòng ngủ, Cole cởi quần áo nàng ra. Anh ta không chịu để nàng giúp một tay. Đây là việc anh ta muốn tự mình làm lấy. Anh ta cởi từng lớp một, vừa làm vừa sờ mó vừa vuốt ve. Nàng thật đẹp, với cặp vú cao, chắc vừa ăn khớp vào lòng hai bàn tay anh ta bụm lại, với cặp hông, cặp vế, cặp đùi có những đường cong mềm mại, và da thịt mịn màng ấm áp dưới bàn tay anh ta. Anh nhìn nàng, nhìn vào đôi mắt màu nâu có những tia vàng lấp lánh... và thấy trong đó tình yêu sâu đậm, sáng rực của nàng đối với anh.

Anh ta với tay kéo tấm phủ giường sọc xanh và tấm trải giường xuống, rồi dịu dàng đặt nàng nằm ngay giữa giường. Anh ta bước lui cởi bỏ quần áo trong khi nàng lim dim mắt theo dõi, chống lên hai cùi tay. Anh ta có một thân mình tuyệt đẹp, đầy bắp thịt và phẳng lì, như nàng đã nghĩ vậy từ đầu khi mới thấy anh. Nàng nằm lại xuống gối, rã rượi trông chờ, trong khi mắt anh ta càng lộ vẻ ham muốn, và sự trần truồng cuối cùng để lộ sự thèm muốn đang dâng lên.

Đầu gối anh ta tì lên giường và tấm nệm lún xuống dưới sức nặng của anh. Cúi xuống, anh ta hôn lên bụng nàng, và cảm thấy một cái gì cuộn cuộn tận trong mình nàng. Hai tay nàng dang ra đón lấy anh và miệng anh áp xuống. Anh ta có ý định thật dịu dàng, làm cho nụ hôn kéo dài và thật ngon. Nhưng đã lâu qua không có nàng, nên anh quá thèm khát, anh ta giựt môi ra và hôn lên quai hàm, lên cổ nàng, chìm đắm giữa mùi thơm tỏa ra ở nàng. Miệng anh ta lại tìm môi nàng đang hé mở, thật hăm hở.

Bị thúc đẩy bởi nhu cầu mạnh mẽ vuốt ve, hôn hít và nếm da thịt nàng, anh

ta khoá chặt nàng bằng hai tay và hai chân rồi cùng nàng lăn kềnh ra giường, bụng nàng đè lên anh, ngực nàng bị ngực anh đè bẹp xuống. Mùi thơm dịu ngọt của đàn bà thúc đẩy anh làm tới. Hai bàn tay anh ta lùa vào tóc xõa của nàng. Anh ta ưa thích tóc nàng mịn như tơ, các sợi dài và thơm mùi hoa. Anh ta vuốt ve thân mình nàng. Úp hai bàn tay vào hai vú, và thăm dò những nếp da như cánh hoa của nàng cho đến khi nàng nảy mình lên dưới các ngón tay sành sỏi của anh. Anh ta hôn lên đôi vú, môi anh ta thật dịu dàng, anh ta cắn khẽ và nàng quắn quại bên dưới người anh ta, mấy ngón tay nàng bấu vào đuôi tóc anh ta để giữ anh ta lại. Nàng với tay sờ mó vuốt ve anh ta. Anh ta chợt nghe tiếng mình rên lên vì thích thú.

- Yêu em đi, Cole – Nàng thì thầm vào tai anh ta.

Một thứ thịt ở má co giật trong khi anh ta nhận thức được nàng đang từ từ, dịu dàng giết anh ta. Rồi anh ta vào trong mình nàng, đi vào thật sâu, tiếng rên của nàng át cả tiếng rên của anh ta. Anh ta muốn làm tình với nàng thật chậm rãi, một cách hoàn toàn. Anh ta muốn nàng lại thuộc về mình, và lần này là mãi mãi. Anh ta chống lên một bàn tay, các thứ thịt ở hai cánh tay run lên bần bật vì cố sức kềm giữ lại, nhưng nàng nảy lên áp sát hông vào bụng anh ta. Nàng không muốn anh ta kềm chế, mà muốn toàn thể con người anh ta.

Anh ta đi sâu vào nàng, nhịp độ mỗi lúc một nhanh, với áp lực tăng dần, sự sung sướng càng lúc càng sâu sắc cho đến khi nỗ bùng ra trong mình hai người, tỏa ra muôn ngàn mũi kim châm nóng bỏng làm cả hai đuối sức nằm im.

**Janet Dailey**  
Vũ Hội Hoá Trang  
Dịch giả: Văn Hoà  
**Chương 22**

Remy mặc cái áo vest và gài chiếc cúc độc nhất của nó, rồi liếc nhìn Cole đang nằm ngang trên một nửa tấm vải trải giường màu xanh lơ, theo dõi lồng ngực để trần của anh ta phập phồng trong giấc ngủ lơ mơ. Nàng mỉm cười, trong lòng còn cảm thấy ấm áp vì được yêu rất nhiều và rất thật tình. Nàng bước qua phía anh ta nằm, ngồi xuống cạnh giường và từ từ, lặng lẽ cúi xuống, nhất định phá giấc ngủ của anh ta và cẩn nhẹ vành tai của anh ta, đồng thời thổi hơi vào lỗ tai.

- Anh lại ngủ quên trên mình tôi nữa – Nàng dịu dàng lên án khi cảm thấy anh ta cựa mình trước khi đưa bàn tay luồn vào lưng nàng dưới lớp áo blouse và áo vest. Bàn tay anh ta dừng lại.

- Cái gì thế này? – Anh ta quay mặt lại, tìm và gập khoe miệng của nàng – Em làm gì mà mặc áo quần vào thế? Không phải anh cởi ra để em lại mặc vào, em biết không?

- Em biết – Nàng lướt môi qua trên miệng anh ta, tránh không cho anh ta “hôn” trong khi tay anh ta lại bắt đầu mò mẫm vuốt ve – Nhưng, em phải đi.

- Ồ, không! – Anh ta gạt đi, hai tay ôm chặt nàng – Em ở lại đây với anh... trong tay anh... trên giường của anh – Anh ta cắn khế vào cổ nàng để chấm câu sau mỗi đoạn.

- Em thích vậy lắm! – Nàng nhắm mắt, bị cảm dỗ thật mãnh liệt, muốn cởi bỏ áo quần ra lại và chui vào dưới chăn với anh ta – Nhưng em không thể – Nàng thở dài tiếc rẻ và áp hai bàn tay lên ngực anh ta và đẩy ra – Em phải gặp Gabe lúc 4h30 và bây giờ đã gần 4h.

- Không thành vấn đề – Tay anh ta sờ lên hông nàng và vò cái áo len – Em gọi cho anh ta và bảo là không đến được. Bảo anh ta có chuyện vừa xảy ra. Vậy mà đúng sự thật đấy – Anh ta nói với một chút quý quyết, và nhìn xuống tấm vải đắp ngang hông anh ta.

Remy cũng nhìn xuống và mỉm cười trêu chọc:

- Anh biết câu nói “hễ có lên thì phải có xuống” chứ?

- Ái chà! Anh cũng muốn như vậy.

Nàng làm bộ chỉ trích:

- Một lần không bao giờ là đủ đối với anh, phải không.

- Với anh thì không, hình như thế.

Và nàng hiểu đích xác anh ta muốn nói gì. Bất kể thân mình hai người quen với nhau đến mấy, hình như nàng cũng như Cole không ngớt khám phá ra thêm những bí ẩn khác ở nơi nhau mỗi lần họ làm tình với nhau.

- Thật tình em phải đi gặp Gabe – Nàng nói một cách miễn cưỡng.

Cặp mắt màu xám của anh ta mất đi vẻ trêu ghẹo, trở thành tối sẫm và khẩn khoản:

- Hãy ở lại với anh, Remy.

- Đây là tối đầu tiên em trở về nhà. Em cần phải ở với gia đình.

Hai bàn tay của anh ta ngừng mò mẫm và chỉ nắm giữ nàng.

- Em không thay đổi, Remy. Mất trí nhớ hay không đối với em, gia đình vẫn là trên hết.

- Chúng ta đừng cãi nhau về vấn đề ấy.

Qua giọng nói của anh ta, nàng cảm thấy có khả năng sắp cãi nhau đến nơi.

- Em nói đúng. Dù sao, có cãi nhau cũng vô ích – Anh ta nói, rồi cười gượng.

Thêm một cái hôn và đôi tiếng thì thầm, rồi nàng ra đi, tay cầm lên cái ví đầm để ở phòng khách trên đường đi ra.

Ra đến vỉa hè bên ngoài căn nhà của Cole, Remy hít khí trời ngào ngạt cả ngàn mùi hương ở khu Quartier, từ mùi xạ hương của thời xưa đến những hương liệu của thời nay. Các tia nắng chiều nghiêng nghiêng chạy dài chiếu một ánh sáng dịu mát lên các tòa nhà cũ. Remy nghĩ thầm, thật là một ngày cực kỳ đẹp trời. Nàng bắt đầu bước đi.

Nàng vừa đi vòng quanh góc phố để vào đường Bourbon thì một bàn tay móc vào khuỷu tay nàng. Phản ứng theo linh tính, Remy chuyển cái ví đầm sang bàn tay kia và lao cả sức nặng của thân vào người có thể là kẻ giật ví thay vì đang ra xa hẳn ta. Vai nàng va vào một cái gì chắc nịch, làm thốt ra

một tiếng gừ lên vì ngạc nhiên, và làm tay hấn ta lỏng ra. Nàng giật tay ra và cùng lúc thấy một bộ râu muối tiêu hiện ra một bên. Người đàn ông ngồi trong chiếc xe hơi đậu trước nhà nàng, và ở viện bảo tàng!

Nàng quay phắt lại đương đầu với hấn ta:

- Ông là ai? Ông muốn gì? Tại sao ông theo rình tôi?

Cả chục ấn tượng đập vào mắt nàng đồng thời: bộ râu cầm cắt xén gọn ghẽ, lẫn nhiều sợi bạc không che giấu hết được cái cổ to bự, thân mình rất vạm vỡ, với hai vai to rộng và bộ ngực thon dần xuống đến bờ hông thon nhỏ như của một thiếu niên, và đôi mắt xanh nhất rất tinh anh, một nét tinh anh nhắc nàng nhớ đến viên thanh tra Armand.

- Hối là phần tôi, xin cô cảm phiền, cô Jardin – Anh ta nói, mắt nghiêm trang – Cô là Remy Jardin phải không? Tôi đoán cô là người tôi thấy ở balcon sáng nay.

- Tôi lặp lại, ông là ai?

- Howard Hanks.

Bằng hai ngón tay, anh ta móc một tấm danh thiếp ở túi áo trên và đưa ra cho nàng xem. Remy liếc vào đó, rồi liếc vào cái ví anh ta lật mở ra cho nàng xem chứng minh thư. Anh ta là một điều tra viên có giấy phép hành nghề. Theo tấm danh thiếp, anh ta làm cho một công ty bảo hiểm.

Remy nhìn lại vào tấm danh thiếp, ý thức ruột gan nàng nàng đang thắt lại, và trong đầu nàng như gióng lên tiếng chuông báo động, cảnh giác nàng không nên nói gì với anh ta hết. Dù chuyện đó là gì, tại sao nàng có cảm giác phải che giấu tin tức?

Nàng nhận tấm danh thiếp ở tay anh ta, cố kéo dài thì giờ để quyết định nên làm sao.

- Ông thường chặn người ta giữa đường hay sao, ông Hanks?

- Chỉ chặn những người từ chối trả lời khi tôi cố gọi điện thoại cho họ tại nhà, viện cố bị đau ốm – Anh ta khoát tay về phía một tiệm nước ở gần đó, chiếc nhẫn vàng ở bàn tay trái loáng lên – Tôi có thể mời có một tách cà phê hay thức uống gì khác không?

Nàng do dự:

- Tôi có hẹn lúc 4h30.

- Việc này không lâu đâu.

- Được rồi, tôi nhận lời, một tách cà phê thôi.

Không phải vì sợ anh ta không chịu nếu nàng từ chối, mà nàng cũng muốn biết chuyện gì, và muốn tìm ra lý do của cái cảm giác nguy hiểm đeo đẳng bên nàng mãi.

Nàng đi trước người điều tra vào trong quán rượu đầy mùi bia, whisky và tàn thuốc lá, quán thuộc loại bình dân, với các bức tường ám khói, những cái bàn tròn trên đó khắc những chữ đầu tên và ngày tháng, những ghế chắc chắn nhưng rẻ tiền, và một cái quầy rượu có lẽ bằng gỗ tốt dưới lớp bụi thời gian.

Remy đi đến cái bàn cạnh cửa sổ ở góc. Nàng ngồi xuống, day mặt ra đường Bourbon, lưng day lại khu nhà có căn nhà của Cole. Howard Hanks ngồi xuống trước mặt nàng và gọi caphê. Nàng đặt cái ví đầm trên bàn và khoanh hai tay lại

- Tôi xin nói cho ông biết, ông Hanks, rằng tôi không có ở trong nước cho đến ngày hôm qua, thành thử tôi không tránh né các cú điện thoại của ông như ông đã nói bóng nói gió. Chỉ vì tôi không có mặt ở nhà để trả lời đó thôi. Chắc ông biết rõ điều đó.

Remy cẩn thận không thú nhận là người nhà đã không cho nàng biết về các cú điện thoại gọi nàng. Nàng chỉ có thể đoán rằng gia đình ắt hẳn quên không nói lại vì lo lắng quá, rồi vui vẻ quá khi nàng trở về. Còn sáng nay, thì rất có thể nàng đang tắm khi anh ta đến cửa. Có lẽ Nattie đã biết vậy, hay mẹ nàng nghe có tiếng nước chảy. Nhưng điều đó không giải thích được tại sao không ai nói lại cho nàng hay có anh ta đến kiểm nàng.

- Người ta có bảo là cô ở Pháp, nhưng mọi người đều rất mơ hồ không biết rõ cô ở nơi nào.

Nàng có thể nói cho anh ta biết rằng họ không biết, nhưng nàng không muốn nói gì về thời gian ở bệnh viện hay bệnh mất trí nhớ của nàng. Người chủ quán bưng cà phê ra và đặt hai tách xuống bàn.

- Cô dùng kem hay đường? – Hanks hỏi và đưa một bàn tay lên giữ người chủ quán lại.

- Không gì cả, cảm ơn! - Nàng nói thẳng với người chủ quán.



Anh ta trở lại đứng sau quầy.

– Ông đã bảo muốn hỏi tôi mấy câu, ông Hanks, về chuyện gì vậy?

- Vụ chiếc Dragon bị đắm.

Chiếc Dragon. Nàng đã nghe tên ấy trước đây. Marc Jardin đã nhắc đến sáng nay ở phòng lộ thiên, chú ấy đã nói gì nhỉ? Đại khái là sợ công ty bảo hiểm thực hiện lời hăm dọa đưa việc chiếc tàu Dragon ra công khai. Sau đó, khi nàng hỏi ông ta lại về việc đó, chú nàng đã gạt đi, coi như chỉ là một rắc rối điển hình với công ty bảo hiểm về một món tiền bồi thường mà họ không muốn trả. Nhưng... ở bến tàu, khi nàng nhớ lần nọ, Cole đã nói rằng vụ chiếc Dragon bị đắm là một “điều coi vậy mà tốt”, rằng anh ta đã sử dụng tiền bồi thường để mua chiếc tàu này. Như vậy là công ty bảo hiểm đã trả tiền bồi thường, hay là chưa trả?

- Về chuyện chiếc Dragon bị đắm thì sao? – Nàng hỏi và nhấp một ngụm cà phê đậm.

- Cô biết gì về chuyện ấy?

- Tại sao tôi phải biết?

- Cô là một cổ đông và là thành viên hội đồng quản trị của Công ty Crescent, phải không nào?

- Phải.

- Vậy cô hãy nói những gì cô biết.

- Về chuyện gì mới được chứ?

Anh ta liếc nàng một cái, vừa có vẻ khoan dung vừa tức cười:

- Cô làm ơn miễn cho chúng tôi trò đóng kịch không biết, cô Jardin. Tôi biết cô đã tốt nghiệp hạng ưu trường Đại học Newcomb.

- Nếu ông đã điều tra tôi kỹ như vậy, ông Hanks, thì ắt hẳn ông biết chức vụ thành viên hội đồng quản trị của tôi chỉ làm vì tôi biết rất ít về các hoạt động của công ty. Chỉ vì tôi không bao giờ để ý đến công ty hàng hải của gia đình.

- Nói cách khác, cô muốn tôi tin rằng cô không biết chút gì về chiếc Dragon? – Giọng anh ta đầy ngờ vực.

- Tôi biết chúng tôi đã mất một chiếc tàu, và tôi cũng biết công ty bảo hiểm đang gây rắc rối về việc đòi bồi thường.

- Nếu là cô, thì cô không làm như vậy sao, khi cô khám phá ra có ai đó lãnh tiền bồi thường trên một lô hàng hóa không có trên tàu, sau khi cố tình đánh đắm chiếc tàu chở container ở chỗ nước sâu để che đậy điều đó?

Sửng sốt, nàng đáp:

- Cái đó là lỗi bịch. Tại sao ai làm vậy?

- Tại sao? Thật vậy, tại sao lại có ai muốn lãnh hai lần tiền bồi thường cho cùng một lô hàng?

- Lãnh hai lần? – Remy cau mày, cố nghĩ thật nhanh trong khi giả vờ bối rối

– Tôi e rằng tôi không theo kịp lời ông nói, ông Hanks, ông muốn nói gì, đích xác là cái gì?

- Chiếc tàu dầu ấy trống rỗng khi bị đắm, cô Jardin. Ở một điểm nào đó, giữa thời điểm nó bốc hàng lên ở New Orleans và lúc nó bị chìm ở vịnh, lô dầu thô trên tàu đã được bốc dỡ xuống. Rồi khi chiếc tàu dầu chạy vào vùng biển khơi đang động và có bão đã được loan báo sẽ xảy ra trong vịnh Mehico, nó đã được đánh đắm. Có lẽ với một số liều thuốc nổ đặt ở những vị trí quan trọng.

- Nhưng ông không có được dữ kiện rõ rệt, phải không?

Nàng đã nghe lỏm câu chuyện trong phòng lộ thiên, và nhớ cha nàng, Gabe và Marc, đã bàn với nhau về cách tìm cho ra công ty bảo hiểm đã nắm được bằng chứng gì, nếu có nắm được.

- Cô Jardin. Căn bản chỉ có hai cách để đánh đắm một chiếc tàu thủy: mở các van nước biển ra để nước tràn vào, cách này có thể mất đến 24 giờ; hoặc phá tan đáy tàu bằng các liều thuốc nổ và nhận chìm tàu xuống đáy biển trong vòng mấy phút.

- Và ông nghĩ rằng chiếc Dragon đã bị như vậy? – Nàng hỏi đố lại anh ta trước khi nhấp thêm một ngụm cà phê, không tin chuyện ấy có thể có. Thì ra gia đình nàng đã lo lắng quá đỗi vì chuyện ấy. Đây là những lời buộc tội nghiêm trọng.

- Tôi dám cá là thế.

Remy lắc đầu phủ nhận.

- Tôi rất tiếc, nhưng giả thuyết của ông phi lý, hay không phải là cách làm ăn đàng hoàng. Tại sao chúng tôi cố tình đánh đắm một chiếc tàu của chúng

tôi để lãnh tiền bồi thường trên một lô hàng hóa mà ông cả quyết rằng không còn trên tàu?

- Chiếc Dragon là một tàu đã cũ, cô Jardin. Tôi nghĩ rằng nó chỉ đi biển được vài chuyến nữa là phải cho vào bãi phế thải. Có lẽ các người lãnh tiền bồi thường của công ty bảo hiểm còn nhiều hơn là bán nó đi... chưa kể là khỏi phải chịu các thứ thuế.

- Nhưng nếu nó cũ quá và ở trong tình trạng xấu quá như vậy, thì rất có thể nó dễ dàng bị bão làm cho tan vỡ và chìm xuống đáy biển với lô dầu thô chở trên đó.

- Vậy thì tại sao không có chút dầu nào xì ra ngoài?

- Có lẽ các thùng chứa, hay tên gì các ông gọi, không bị nứt bể - Remy cãi lại - Dù sao các điều buộc tội công ty Crescent như thế là phi lý. Gia đình tôi không bao giờ nhúng tay vào những hành động bất lương như thế.

- Còn về Cole Buchanan? - Câu hỏi của anh ta đập vào nàng như một cú đấm.

- Cole? - Nàng lặp lại, rồi cố gắng cười để che giấu sự sững sốt, nhưng nghe trong bụng khó chịu - Ông không nghi ngờ rằng anh ta ở đằng sau cái gọi là mưu mô lường gạt công ty bảo hiểm ấy chứ?

- Tại sao không?

- Bởi vì là phi lý. Anh ta có lợi lộc gì trong việc đó - Remy quá sững sốt nên không có thì giờ suy nghĩ lấy, chỉ muốn người điều tra bảo hiểm nói ra với nàng.

- Tiền bạc, dĩ nhiên.

- Bằng cách nào? Ở đâu? Không phải từ công ty bảo hiểm. Tiền bồi thường sẽ được trả thẳng cho công ty Crescent... trừ phi ông muốn ám chỉ anh ta lấy cắp tiền của công ty.

- Không trực tiếp. Nhưng anh ta có thể đã bán chuyển dầu thô chở trên tàu, bằng cách bốc dỡ xuống các xà lan chờ ở hạ lưu dòng sông, hay vào trong một ống dẫn dầu, và bỏ vào túi mình số tiền ấy. Công ty của cô chẳng mất mát gì cả, vì được công ty bảo hiểm bồi thường chuyển hàng ấy.

- Tôi không tin.

Thế nhưng nàng chợt nhớ lại lời nhận xét của Gabe về Cole, rằng anh ta đã

có những hành động mờ ám trong quá khứ.

- Tại sao không?

- Bởi vì tôi không tin!

Nàng yêu Cole. Làm sao nàng tin Cole làm những chuyện ấy được? Nhưng rồi nàng phân vân tự hỏi có phải đúng hơn là nàng không “muốn” tin chuyện ấy. Nàng nói tiếp như không có chút nghi ngờ nào.

– nếu ông nghĩ vậy, ông nên nói thẳng với Cole, sao lại nói với tôi?

- Tôi đã nói. Dĩ nhiên anh ta phủ nhận tất cả.

- Vậy thì tại sao ông nói với tôi? Tôi đã bảo ông, tôi không dính dáng gì đến công ty.

- Nhưng cô có dính dáng đến Cole Buchanan – Anh ta mỉm cười. Ít nhất Remy nghĩ vậy. Với bộ râu cằm rậm rạp của anh ta, khó thấy rõ – Tôi nghĩ rằng có thể nói không sợ sai là cô quen với Cole Buchanan rất thân, chắc chắn là thân mới đến thăm anh ta ở căn nhà riêng.

- Chuyện tôi và Cole, thân với nhau không phải là điều bí mật, nhưng tôi không thấy nó dính dáng gì đến chuyện này.

- Tôi đã nghĩ có lẽ anh ta đã nói hay làm điều gì trong vài ba tháng qua..., như mua biếu cô một món quà đắt tiền hay chi tiêu phóng túng hơn, có thể là nhận những cú điện thoại bất thường ... làm một việc gì đó khác thường.

- Tôi không nhớ chuyện gì lạ.

Và đó là sự thật. Dĩ nhiên, nàng không nói cho anh ta biết về quá khứ của nàng và cũng không nhớ gì nhiều trong mấy tháng vừa qua.

- Cô hãy suy nghĩ thêm về chuyện ấy. Có thể cô sẽ nhớ lại. Nếu vậy, thì có số điện thoại của tôi ở tấm danh thiếp. Cô nhớ gọi cho tôi. Tôi không muốn để cho cô bị rắc rối trong chuyện này.

- Câu nói vừa rồi nghe như một lời hăm dọa, ông Hanks.

- Tôi chắc cô đã nghe hai chữ “đồng lõa” – anh ta đứng dậy, lấy ví ra, và rút ra hai đồng đôla bỏ lên bàn – Cảm ơn cô đã dành thì giờ cho tôi, cô Jardin. Xin cô giữ liên lạc với tôi.

Còn lại một mình ở bàn, Remy suy nghĩ lại về các câu hỏi mà nàng đã không dám nghĩ lâu khi có người điều tra ngồi bên cạnh nhìn nàng. Có đúng vậy không? Phải chăng đó là lý do nàng đã cắt đứt với anh ta? Nàng

đã nghe hay thấy chuyện gì chẳng? Phải chăng đó là lý do nàng có cảm tưởng sự có mặt của nàng ở đây cần thiết đến thế?

- Cà phê sữa, thưa cô?

Giật mình, nàng quay qua nhìn bình cà phê trong tay người chủ quán và lắc đầu.

- Không, cảm ơn – Nàng nói và xua đuổi các ý nghĩ đang quay cuồng trong đầu óc, rồi cầm cái ví lên và đứng dậy.

Khi đi đến tiệm La Louisiana, nàng đã hết sừng sốt. Vào trong phòng giải khát, nàng thấy Gabe đứng ở cái quầy lớn bằng gỗ gõ bóng loáng giữa phòng. Anh ta đã chờ nàng. Vừa thấy nàng, anh ta cầm lên hai ly rượu và chỉ tay về phía một cái bàn ở góc phòng yên tĩnh. Nàng đến đấy.

- Anh đã bắt đầu lo – Anh ta nói – Em có biết là đã trễ gần 15 phút không?

- Em bị kẹt.

- Anh đoán vậy.

Nàng mở ví, lấy ra tấm danh thiếp của người điều tra viên, và đặt nó trên bàn trước mặt anh nàng.

- Cái gì đấy? – Anh ta lơ đãng cầm lên, rồi ngồi yên

– Ở đâu em có cái này? – Anh ta hỏi.

- Ông Hanks đưa cho em.

- Em đã gặp ông ta?

- Phải. Ông ta hỏi em mấy câu về tiền bảo hiểm và lừa gạt bảo hiểm, và về vụ đắm tàu của chiếc Dragon. Đó là chuyện mà ba, anh, chú Marc đã bàn sáng nay phải không? Tại sao không ai cho em hay? Tại sao ai cũng làm bộ như không có gì đáng lo ngại, khi sự thật lại là khác? Nếu anh biết người này...

- Remy, trong tuần qua em đã trải qua đủ thứ chuyện. Chúng ta đã đồng ý không cần thiết cho em biết thêm chuyện này. Và chúng ta đã có lý. Em hãy coi, em đang run thế kia.

- Bởi vì em tức giận – Nàng cố nắm ly rượu để hai bàn tay bớt run – Đáng lẽ phải cho em biết chứ!

- Có lẽ phải cho em hay, nhưng vì em không dính gì đến công ty...

- Nhưng em dính líu đến Cole... như ông Hanks đã nhanh nhẩu nêu ra.

- Ông ta nói đích xác như thế nào?
- Gần như là ông ta đã buộc tội Cole là kẻ đứng đằng sau vụ lừa gạt này và ông ta gợi ý em rằng, ắt hẳn em đã thấy hoặc nghe điều gì đáng nghi.
- Em đã nói sao?
- Có gì mà nói? Em có nhớ được gì nhiều đâu mà nói.
- Em đã nói vậy với ông ta à?
- Em bảo em không nhớ có gì lạ thường xảy ra. Em không cho ông ấy biết tại sao.
- Chỉ thế thôi à?
- Tại sao anh hỏi nhiều thế, Gabe? Có phải bây giờ đến phiên anh chất vấn em?
- Dĩ nhiên không phải – Anh nàng mỉm cười dịu dàng với nàng làm nàng ân hận đã gay gắt với anh – Anh chỉ tò mò, thế thôi. Anh không muốn thấy em căng thẳng và bực bội như vậy. Mọi người đều cố gắng tránh cho em bị như thế.
- Có thật không, Gabe? – Nàng quay nhìn anh ta, mặt nghiêm túc – Có phải chiếc Dragon đã bị cố ý đánh đắm? Có phải là lừa gạt không? Có phải Cole dự phần vào chuyện ấy không?
- Nói thật với em, Remy, chúng ta chưa biết. Rõ ràng chúng ta không muốn tin chuyện ấy... nhưng anh không tưởng tượng được công ty bảo hiểm nêu lên những lời buộc tội mà không có bằng chứng, tuy rằng chúng ta chưa tìm ra được bằng chứng của họ là gì. Cole thì không chịu nói – Anh ta ngưng lại một chút – Hanks không tiết lộ gì với em, phải không?
- Không - Nàng đáp và thở dài – Rủi thay, em không hỏi ông ta có bằng chứng gì không. Tuy nhiên, nghĩ lại, em thấy ông ta chỉ suy đoán thôi. Gabe lơ đễnh quậy nước đá trong ly như dẫn đo về khả năng đó, rồi nhún vai:
- Có thể họ chỉ thả câu – Anh nàng thừa nhận và nhấp một ngụm rượu.
- Thả câu? Tại sao?
- Những vụ lừa gạt tiền bảo hiểm đối với những chiếc tàu cũ kỹ, và giả thiết chở đầy hàng hóa trên biển cả xảy ra thường hơn là các công ty bảo hiểm thừa nhận, và gần như không thể chứng minh được bằng chứng chìm sâu

dưới “20000 dặm dưới đáy biển”, nếu có thể nói như vậy. Chiếc Dragon có thể phù hợp với một kiểu lừa gạt họ đã thấy thường xảy ra.

Nàng không tin chuyện ấy, và cũng không nghĩ rằng Gabe tin là có. Anh ta chỉ nói bớt đi cho nàng yên tâm, nhưng không có kết quả.

- Nếu Hanks nói đúng thì sao, Gabe? Nếu em biết chút gì thì thế nào?

- Về tất cả chuyện này? – Anh ta ngờ vực ra mặt – Nếu biết, em đã nói với chúng ta, Remy. Không nói với anh thì cũng với ba.

Có thể là không, nàng có thể đã giữ im lặng. Không nhất thiết để bảo vệ Cole, nhưng là để cho anh ta một cơ hội sửa sai. Có lẽ thậm chí nàng đã đe dọa anh ta rằng nếu anh ta không sửa chữa, nàng sẽ đem những điều nàng biết nói với gia đình nàng và cho họ có cơ sở yêu cầu anh ta từ chức, hay xé hợp đồng và biểu quyết hất cẳng anh ta ra, nếu anh ta không chịu từ chức. Phải, nàng có thể nghĩ đến cả chục lý do tại sao lúc đầu nàng có thể giữ im lặng. Có thể vì vậy mà nàng đã có dự định tách riêng ra trong mấy ngày khi ở Pháp, để có thì giờ suy nghĩ và quyết định nên làm thế nào cho đúng.

- Em đang lo ngại – Gabe với tay áp lên bàn tay nàng và khẽ bóp – Đừng lo!

- Sao anh không bảo sông Mississippi chảy ngược lại?

- Anh thật tình muốn vậy, Remy. Trước nhất, em không làm được gì cả. Và sau nữa, em còn phải tập trung tất cả nghị lực để phục hồi sức khỏe và không nên bị chuyện này làm cho rối trí. Để chúng ta lo liệu giùm cho, ok? Không khác anh ta vỗ lên má nàng và nói nàng đừng lo, để đàn ông lo giùm cho. Nhưng đây là cuộc sống là đời sống của nàng, và công việc của nàng, cũng như của họ. Nhưng Gabe không bao giờ thấy vậy. Anh ta không thể như vậy.

- Có chuyện gì tiến triển anh sẽ cho em biết, phải không? Em đã bị giấu quá nhiều chuyện nên không còn chịu nổi nếu không được cho biết.

- Nếu có sự kiện gì chắc chắn, anh hứa sẽ cho em biết ngay.

Cô nghĩ là anh ta chỉ nói với nàng những gì sẽ làm nàng yên tâm. Nếu nàng muốn biết sự thật không bị che đậy bớt, nàng phải tự tìm biết lấy.

**Janet Dailey**  
Vũ Hội Hoá Trang  
Dịch giả: Văn Hoà  
**Chương 23**

Mẹ nàng vừa đi làm tóc như đã có hẹn trước. Remy đi ngay đến thư viện công cộng, một toà nhà bằng bê tông và kính theo kiểu kiến trúc của những năm 50, ở ngã tư các đại lộ Lualane và Loyola.

Nàng đọc bài báo in lại trên màn ảnh của máy vi tính. Bản tin về vụ chiếc Crescent Dragon bị đắm đã được đăng ở trang ba của tờ báo. Chỉ dài gần nửa các cột báo và có vẻ không đáng được nói tiếp thêm bằng một bài khác.

Tại sao phải thế, nàng nghĩ thầm. Đã không thiệt hại đến tính mạng người nào, đã không có cuộc tổ chức đi cứu tảo bạo ở ngoài khơi, thủy thủ đoàn không phải sống ngày nào trên phao cao su, không có dầu bị xì ra. Và không có ai trong số thủy thủ đoàn là người New Orleans, thậm chí ở Louisiana. Nếu không phải là sự kiện chủ chiếc tàu ấy là một công ty tàu thủy của địa phương này và vụ đắm tàu đã xảy ra ở vịnh Mêhicô, thì Remy nghĩ rằng tờ báo đã dành hơn một đoạn cho bài báo này, nếu có đăng.

Nàng đọc lại bài báo. Theo lời thuyền trưởng, một ông có tên là Titus Edward Bortholomew ở Cornwall - Anh quốc, tuổi già của chiếc tàu cộng với biển động đã làm cho thân tàu chở dầu hư hại về cấu trúc. Vào khoảng 10 giờ tối ngày 9 - 9, tàu bắt đầu vô nước. 20 phút sau, khi các máy bơm không bơm nước ra kịp và chiếc tàu lâm vào tình trạng tồi tệ hơn, người thuyền trưởng đã ra lệnh bỏ tàu. Sau đó 12 giờ, một tàu chở hàng đi ngang qua gần đó thấy hỏa châu bắn lên kêu cứu tại các phao cao su nên đã ghé lại cứu thủy thủ đoàn. Một chiếc tàu tuần dương đã lục tìm sau đó và thu lượm được một ít đồ vụn vặt còn lại, nhưng không thấy có dầu bị lan ra trên mặt nước.

Trong cả bài báo, Remy chỉ thấy một điểm đáng nghi đôi chút thôi, đó là chiếc tàu dầu đã không phát đi một lời kêu cứu. Rõ ràng máy phát vô tuyến của tàu đã chọn đúng lúc đó để hư hỏng. Thật sự là trước đó đã có các báo



cáo về các máy móc trục trặc. Có lẽ một cách tiện lợi chăng?

Nàng đã muốn tìm ra điều gì? Nàng không chắc chắn. Có lẽ là một dấu hiệu dẫn nàng đến một chỗ khác để theo dõi. Nàng không thấy gì cả trong bài báo này, nếu có trong đó. Tuy vậy, nàng yêu cầu một bản sao và chờ máy in cung cấp.

Ở đây ra nàng đi đâu? Có tin tức gì thêm trong các hồ sơ của công ty không? Chắc chắn trong đó có tên và địa chỉ thủy thủ đoàn còn lại của chiếc Dragon. Nhưng làm sao nàng xem được? Trước đó nàng không hề tỏ ý quan tâm đến công việc của công ty, nên bây giờ nàng không thể chỉ ghé lại và yêu cầu cho xem các hồ sơ mà không bị người ta để ý đến nàng, và đến việc tìm tòi của nàng. Đó là điều nàng tối kỵ không muốn để xảy ra nữa, nhất là từ sau tối hôm qua.

Tối hôm qua, khi nàng về tới nhà, sau khi đã rẽ lộn vào một đường khác mà không biết, cho đến khi đi tới đường bờ sông và phải quay lui, Gabe đã có mặt ở đó. Nàng vừa đi vào thì nghe anh ta đang cãi với cha nàng về nàng:

- Ta không thèm đoán bằng cách nào tên Hanks ấy đã tìm ra được nó. Nhưng về phần ta, thì điều đó làm thay đổi hết mọi sự. Remy phải đi vào đường đường ấy. Ta muốn nó ở đấy an toàn, tránh khỏi phải nghe những câu hỏi và lời buộc tội ấy.

- Đó không phải là cách nên làm, thưa ba – Gabe đã cãi lại – Em con cần ở đây với chúng ta, để chúng ta còn theo dõi nó được, chứ không phải cách đây 300 dặm.

- Đường đường là chỗ tốt nhất cho nó. Ta không quan tâm đến lời của con.

- Ba ạ, em con nó đã bảo một lần là nó không đi. Nếu ba cố bắt nó đi, nó sẽ chống cự lại, nhất là bây giờ. Ba muốn vậy phải không? Muốn sút mẻ với nó phải không? Con không nghĩ vậy.

- Frazier – Mẹ nàng đã xen vào – Có lẽ Gabe nói đúng.

Cha nàng thở dài nã nuột:

- Tôi không biết. Tôi không biết nữa!

- Remy đâu rồi? – Mẹ nàng lo ngại hỏi.

- Con không biết. Nó ra đi trước con. Con đưa nó ra xe, nó...

Đúng lúc đó, Remy bước vào như được nhắc:

- Con đi đến nửa đường lên phi trường mới biết là lộn đường. Con nghĩ chắc là chiếc xe hơi nó biết đường về nhà, nên không để ý.

Không ai nhắc đến đường đường hay nhắc đến Howard Hanks nữa, dù sao, trước mặt nàng thì không. Nhưng nàng nghe lỏm chùng đó đã đủ. Gia đình nàng cương quyết bảo vệ nàng, không cho nàng biết chuyện “không hay” về chiếc Dragon, dĩ nhiên vì lợi ích của nàng.

Có lẽ xưa nay họ luôn luôn đối xử với nàng như thế, nhưng lần này nàng không chịu để cho họ làm vậy. Chuyện rắc rối nàng đã cảm thấy, ắt hẳn là những lời buộc tội đã lường gạt tiền bảo hiểm này. Nàng biết một điều gì đó, nàng chắc chắn như vậy, có lẽ một điều gì có thể minh oan cho Cole hay kết tội anh ta. Nàng phải tìm cho ra điều ấy là gì. Nàng không thể ngồi yên không làm gì cả để chờ trí nhớ trở lại, nếu có bao giờ nó trở lại.

Giả sử các lời buộc tội ấy là đúng, phải có nhiều người hơn là một người bị dính líu vào vụ này. Đâu đó phải có bằng chứng về việc đó. Có lẽ các hồ sơ của công ty có thể cung cấp điều đó được? Đó là vấn đề sắp tới của nàng. Nàng trả tiền bản sao bài báo, về nhà hơn 20 phút trước khi mẹ nàng về. Bản sao bài báo nhòa đi trước mắt nàng. Chẳng phải là điều quan hệ, nàng nghĩ thầm. Nàng đã đọc đi đọc lại quá nhiều lần nên nhớ thuộc lòng. Nàng đặt bài báo lên đui và nhìn quanh trong phòng ngủ. Bóng tối áp sát vào cửa kính ra hành lang và căn phòng tối mờ mờ. Remy không khỏi để ý thấy nàng có vẻ thư thả như thế nào, ngồi dựa ngửa trên ghế, mặc cái áo ngủ xa tanh màu ngọc thạch, nhưng biết rằng nếu quan sát kỹ hơn sẽ thấy nàng căng thẳng.

Nàng liếc nhìn cái đồng hồ ở bàn ngủ và thở dài. Thì giờ qua chậm như sên. Nàng định coi lại một lần nữa trong các ngăn kéo của cái bàn viết nhỏ, nhưng cả buổi chiều nàng đã làm việc đó, và không tìm được gì ngoài những bản thông báo của ngân hàng, các chi phiếu trắng, một tập giấy viết thư có in tên và các phong bì cùng màu, một vài lá thư cũ của những cô mà nàng đoán là bạn của nàng, những lá thư có lẽ nàng chưa có dịp trả lời, một cuốn sổ ghi tên và số điện thoại của nhiều người mà nàng chẳng nhớ, có hai trang dành cho các ngày sinh nhật và kỷ niệm của gia đình. Có cả một cuốn lịch mới, nhưng ghi chú ít ỏi trong tháng giêng mà thôi, phần lớn là nhắc

nhớ lại các buổi hẹn ăn tối, một buổi chiều đãi của ai đó, những cuộc họp ở viện bảo tàng, hay các chuyến tham quan, và một buổi hẹn đi chữa răng, cuối cùng là thì giờ, tên hãng máy bay, và số chuyến bay của nàng đi Nice. Tên Cole không hiện ra ở chỗ nào cả. Remy không biết phải chăng điều đó có nghĩa là nàng đã cắt đứt liên hệ với anh ta từ trước khi năm mới bắt đầu, hay là nàng không cần được nhắc về những lần hẹn hò với anh ta.

Trong các ngăn kéo không có cuốn nhật ký nào, chẳng phải là nàng đã chờ đợi có cuốn nào. Ngay bây giờ nàng cũng không cảm thấy thúc đẩy phải viết ra trên giấy các ý nghĩ của mình. Và cũng không có những bản liệt kê những việc cần làm. Nếu nội dung các ngăn kéo ấy biểu tượng cho đời sống của nàng, thì có lẽ nàng đã có một cuộc đời vô tư lự, không có trách nhiệm với ai, không đòi hỏi gì ai, không có nghĩa vụ gì cả.

Phải chăng nàng đã luôn luôn để cho người khác làm việc này việc nọ cho nàng? Như Nattie, chị ta nấu ăn, dọn giường, cho nàng, dọn phòng cho nàng, và coi sóc nàng có khăn lông sạch mỗi khi đi tắm. Và những người giúp việc ban ngày, quét dọn nhà, giặt ủi áo quần. Và mẹ nàng lo quyết định ăn gì, quản lý cả nhà, sắp đặt các buổi tiệc tối, và lo cho có hoa tươi ở tất cả các phòng. Và cha nàng, chú nàng và người em họ của nàng, họ lo điều hành công ty tàu thủy để đem lại lợi tức cho nàng, tuy rằng lợi tức của nàng không phải chỉ có thế. Theo một số giấy má nàng tìm được ở bàn giấy, nàng có một quỹ ký thác thuộc loại gì đó. Do ông nội nàng lập ra cho nàng, nàng nghĩ vậy.

Nhưng nàng đã có bao giờ đóng góp gì, ngoại trừ dự các buổi họp hội đồng quản trị cho có mặt lấy lệ. Phải chăng nàng đã luôn luôn để các người khác lo liệu cho các nhu cầu của nàng được thỏa mãn, để cho họ phải làm việc và lo lắng về công ty tàu thủy trong khi nàng sống thong dong đến bây giờ? Nhưng ắt hẳn không phải cho đến giờ phút này nàng mới nhận thấy nàng thiếu sót. Không, ắt hẳn nàng đã thấy sớm hơn. Nếu không, nàng đã không khi nào bị cảm giác đang gặp rắc rối như lúc còn ở bệnh viện tại Nice, khi nàng còn chưa biết gì về thân thể của nàng cả. Phải chăng những lời buộc tội lương gạt của công ty bảo hiểm đã làm nàng thức tỉnh khi nàng biết có chúng? Hay là đã xảy ra trước đó nữa? Có lẽ vì Cole đã chỉ trích nàng

không biết tí gì về tình trạng tài chính của công ty?

Trời ơi, thật là mĩa mai vô cùng, nàng nghĩ thầm, và rồi nghe có tiếng chân và tiếng nói rì rầm ở hành lang bên ngoài của phòng nàng. Nàng vội vàng bỏ bản sao bài báo vào giữa các trang của tờ Harper's Bazaar mới nhất, rơi trên sàn gạch, cạnh ghế ngồi. Một phút sau có tiếng gõ cửa phòng nàng.

- Vào đi – Nàng nói.

Như nàng chờ đợi, cha mẹ nàng đi vào. Cha nàng mặc lễ phục thắt cravat trắng, mẹ nàng mặc áo dài voan màu hồng, vai quàng một áo khoác lông chồn màu bạc. Họ sắp đi dự một buổi dạ hội nữa, một trong hàng chục buổi như thế rải rác trong mùa đại hội hoá trang, bắt đầu từ đêm mùng 6 tháng 1 – gọi là đêm thứ 12 – và kéo dài đến Mardi Gras, càng lúc càng vui nhộn thêm lên.

- Ba mẹ muốn con biết là mẹ ra đi bây giờ – Mẹ nàng nói, và nhìn nàng lo lắng – Con có chắc là con ở nhà một mình không sao chứ?

- Con đã 27 tuổi đầu rồi – Remy bất giác mỉm cười và sức nhớ không nên tỏ ra quá vui, hay quá lo lắng chờ đợi họ ra đi – Con nghĩ tuổi đó đã khá lớn để ở nhà một mình ban đêm, phải không?

- Phải, nhưng mà... con đang bệnh... và...

- Con chỉ nhức đầu một chút, có lẽ do một nhọc. Ngoài ra không can gì, con cam đoan.

- Cũng vậy thôi, ba mẹ sẽ gọi về sau để chắc chắn là con không việc gì – Cha nàng nói.

- Không, ba mẹ đừng làm vậy. Nếu con không trả lời, ba mẹ càng thêm lo, và con sẽ không trả lời đâu – nàng nói và nghĩ thật nhanh – Con đã định ngắt máy điện thoại để khỏi bị quấy rầy.

- Có lẽ vậy cũng hay – cha nàng đáp – Con biết ba mẹ ở đâu rồi, nếu cần gì thì cứ gọi.

- Dạ biết. Gabe đi chưa? – Nàng nghe như có tiếng xe của anh nàng, nhưng không chắc.

- Được 10 phút rồi.

Khi cha mẹ nàng bước ra cửa, nàng nói thêm:

- Ba mẹ đi chơi tối nay vui vẻ, đừng lo cho con. Con sẽ không sao cả.

Remy chờ nghe tiếng xe Mercedes chạy đi và chờ thêm 10 phút, rồi lạng lẽ băng qua hành lang ở lầu hai đi đến phòng ngủ chính. Nàng dừng lại nhìn một lát vào năm cửa bằng đồng đặc, tim đập mạnh và ruột quặn thắt, rồi đưa tay cầm nó vặn, bước vào phòng. Nàng có cảm tưởng y hệt như một tên trộm lén vào phòng ngủ của cha mẹ nàng, nhưng không phải lấy cắp mà chỉ mượn.

Nàng bật đèn lên và đến ngay bàn giấy. Ở đấy trên mặt bàn, trong một cái khay hình bầu dục đựng tiền lẻ của cha nàng, một cái cặp tiền giấy không có tiền, và một con dao bỏ túi, một xâu chìa khóa có chừng nửa tá chìa móc ở đó. Mỉm cười đắc thắng, Remy cầm nó lên. Khi ông ra đi, quần dài thủng tấp, không có tiếng chìa khoá leng keng, nên nàng đã tin rằng, ông chỉ mang theo chìa khoá nhà và chìa khoá xe, còn bao nhiêu để lại trong nhà. Những chìa khóa đó mở nơi nào, nàng không biết, nhưng nàng hy vọng rằng khi ông từ chức chủ tịch hội đồng quản trị công ty Crescent, ông đã không trả lại chìa khóa văn phòng ông.

Trở về phòng mình, Remy mặc vào một cái quần xốp màu xanh hải quân và một áo len ăn màu, cầm theo một cái áo vest đã lộn tuyết màu nâu, và ra khỏi nhà.

30 phút sau nàng ở trong khu bán hàng Quốc tế, đứng trước vào cửa vào trụ sở Công ty Crescent. Chìa khoá thứ một và thứ hai không vào lọt ổ khoá. Remy bỏ qua hai chìa kể có dấu hiệu Mercedes, có lẽ là chìa khoá dự phòng cho xe hơi của mẹ nàng. Nàng thử chìa khoá thứ năm. Nó vào ngay. Nàng vặn chìa, và ổ khoá mở ra.

Đèn trong các văn phòng còn để sáng. Vì lý do an ninh chẳng? Hay ai đã quên tắt đèn khi ra về? Hay... có ai đang ở đấy? Remy bước qua một phòng bên vào phòng tiếp tân và lắng nghe có tiếng ghế di chuyển, hay giấy tờ kêu sột soạt, tiếng máy vi tính kêu lách tách hay một tiếng lạ nào không... Im lặng hoàn toàn. Không dám tin chắc, nàng khép cửa lại và rón rén đi vào xem. Chợt nghe tiếng vải cọ xát vào nhau, miệng nàng khô queo, các thớ thịt hết sức căng thẳng.

Nàng không thấy có ai ở đây cả. Nàng có một mình. Nàng thở một hơi dài và bắt đầu tìm. Nàng liếc vào một cái máy vi tính. Chỉ cần chạm vào một

nút thích hợp là có tất cả các thông tin nàng muốn hiện lên. Giả thiết nàng có thể suy ra các mật mã để gọi chúng lên. Nhưng không phải nàng muốn xem tài liệu ở máy vi tính.

Nàng đi đến tủ hồ sơ. Tủ khóa. Nàng đi xuống dãy tủ, kéo từng cái quai ở ngăn kéo. Khóa, khóa, khóa, tất cả đều khoá. Nàng dựa vào cái tủ cuối, thất vọng tràn trề. Và cố suy nghĩ. Các thư ký giữ hồ sơ phải có chìa khóa. Họ mang về nhà chẳng? Bỏ vào ví hay túi để quên khi đưa đồ đi giặt ư, hay quên trên bàn ở bếp chẳng? Không, họ không chấp nhận liều lĩnh như thế đâu, chắc chắn họ để lại trong bàn giấy của họ. Trong ngăn kéo đầu, nàng thấy một xâu và bắt đầu mở thử. Remy phải mất 15 phút để biết được cách sắp xếp hồ sơ, và thêm 25 phút để gom lại tất cả giấy tờ liên quan đến chuyến đi cuối cùng của chiếc tàu chở dầu. Nằm trong tay tên các thủy thủ trên tờ khai chuyển vận của chiếc tàu, nàng đến chỗ để hồ sơ lương tiền, và rút hồ sơ của từng người ra.

Không muốn xem ngay tất cả các tài liệu, nàng vặn máy sao bản, và trong khi chờ đợi cho nó nóng lên, nàng liếc qua các giấy tờ. Tất cả đều có vẻ đơn giản và ngay thẳng. Một bản kê các cửa hàng và các hóa đơn liên hệ của họ, một hóa đơn của lô dầu thô chuyển chở trên tàu, và một bản sao chi phiếu trả tiền đầy đủ cho lô hàng ấy, các phí về nhiên liệu và các dịch vụ dưới tàu, các bản sao những loại giấy phép gì đó, các thẻ của nhân viên và thông tin cá nhân. Thế nhưng có một điều gì làm nàng không yên tâm. Nàng đã chụp lại tất cả tài liệu và đang xem được một nửa hồ sơ cá nhân của các thủy thủ thì phát hiện ra đó là điều gì.

Nàng vội vàng chụp phần còn lại, nhét hết vào một cái cặp rộng để mang theo, trả các nguyên bản lại trong các hồ sơ và bắt đầu xem tới những hồ sơ cá nhân của nhân viên khác, để xem có phải nàng đã đoán sai hay không.

Nàng không đoán sai. Thủy thủ đoàn trên chiếc Dragon trong chuyến đi biển chót và cuối cùng, từ người thuyền trưởng đến thủy thủ hạng bét, chưa hề làm việc cho công ty Crescent trước đó, cũng như từ đó trở về sau. Căn cứ trên các hồ sơ, chẳng phải là không thường có, nếu một thủy thủ hay một thuyền phó, thậm chí một thuyền trưởng chỉ đi cho công ty có mỗi một chuyến. Nhưng cả một thủy thủ đoàn? Không, điểm đó quá ngẫu nhiên và

chỉ có thể là đáng ngờ vực, rất đáng ngờ vực.

Remy nhìn vào các tên thủy thủ, đa số là người phương Đông, có thể là người Triều Tiên, và nghĩ rằng việc này sao quá buồn cười, buồn cười một cách kỳ cục và chua xót, vì nàng nhận thức đó là điều nàng đã hy vọng tìm ra. Và bây giờ đã tìm ra, nàng lại ước chi chưa tìm thấy.

Bây giờ họ ở đâu, nàng tự hỏi. Có lẽ, tản mát khắp bốn phương, hay trong trường hợp này, khắp tám hướng. Có nhiều khả năng là trong túi họ rủng rinh nhiều tiền để họ giữ im lặng về điều họ biết, hay đã thấy. Và nếu Howard Hanks nói đúng, cái họ thấy là chiếc tàu đầu bốc dỡ dầu thô xuống các xà lan đang chờ sẵn, hay vào một ống dẫn dầu ngoài khơi.

Thủy thủ đoàn ắt phải biết chuyện gì đã xảy ra, ít nhất là các sĩ quan phải biết rõ. Và các thủy thủ ắt hẳn phải nhận thấy việc bốc dỡ dầu thô, khi tàu mới ra khỏi cảng một hay hai ngày là một việc không bình thường, và rồi còn tiếp tục đi dù là tàu trống.

Và Remy biết mọi cố gắng của nàng để tìm ra ai trong thủy thủ đoàn đều là vô ích. Có lẽ Howard Hanks đã nói chuyện được với một số trong bọn họ. Có lẽ do đó mà anh ta đã nắm được bằng cứ có sự lưỡng gạt. Hoặc có lẽ anh ta đã không nói chuyện được với ai trong bọn họ cả. Nếu có, ắt hẳn anh ta đã biết dầu thô đã được bốc dỡ xuống xà lan hay vào một ống dẫn dầu ở ngoài khơi. Anh ta ắt hẳn đã không nêu lên cả hai khả năng ấy.

Có lẽ Gabe đã nói đúng. Có lẽ Hanks không có gì chắc chắn ngoài sự nghi ngờ. Có lẽ anh ta cố gắng làm cho một ai đó hoảng sợ mà phạm một sai lầm. Ai đó, như là Cole chẳng hạn.

Nàng xua đuổi các ý nghĩ ấy và bước tới cửa sổ, bên ngoài bóng tối như một tấm gương phản chiếu nổi cô liêu mà nàng bỗng cảm thấy. Nàng nhìn ra ngoài, thẳng về hướng đèn sáng ở khu Algiers. Bên dưới là quảng trường Tây Ban Nha với bể nước có đèn ở đấy. Và ở khoảng giữa là một dải rộng đen ngòm, của dòng sông Mississippi đang uốn quanh như lưỡi liềm, nổi bật lên bởi các đèn sáng dọc hai bên bờ.

Rồi, nàng thấy có ánh đèn di chuyển ngay trên mặt nước. Thoạt tiên, nàng tưởng là đèn của chiếc phà từ mũi đất ở đường Canal băng qua sông, hướng về mũi Algiers. Rồi nàng nhận ra là đèn trên một chiếc tàu đang ngược

dòng chậm như rùa, xa quá nên bản thân chiếc tàu không rõ, chỉ là một bóng đèn trên dòng sông đen ngòm.

Đột nhiên nàng thấy một chiếc tàu tối om khác, gần sát bên nàng, bao phủ trong sương mù cuồn cuộn. Hai người in bóng trên lan can con tàu, những đường nét thật đậm kéo dài về phía nàng. Một giây đồng hồ trôi qua nàng mới ý thức được hình ảnh chiếc tàu ấy ở trong trí nàng. Ở mũi tàu có hàng chữ trắng, tên chiếc tàu.

“Lạy Chúa, cho con đọc được tên nó” – nàng thì thầm.

Crescent Drag...

- Tôi không thèm biết anh nói gì – Một giọng phụ nữ cay chua vang lên như buộc tội, làm tan biến hình ảnh Remy vừa nhớ lại – Cô ta khiêu vũ sát rạt vào mình anh, đến nỗi có lẽ phải dùng một đòn bẩy mới nạy được hai người tách ra. Ghê tởm!

Nàng quay phắt lại và nhìn sững ra cửa còn mở ở hành lang, trong giây lát, đứng lặng người vì có tiếng chân đang đi tới. Có ai ngoài đó! Ai? Tại sao?

- Em trông chờ anh làm gì? Xô nàng ta ra à?

Giọng nói ấy, là giọng của Lance. Chúa ơi, nàng không thể để hẳn tìm thấy nàng ở đây. Nàng dòm quanh căn phòng có đèn sáng, tìm một chỗ để nấp. Cái cửa hông ấy, nó phải dẫn đi đâu, dù chỉ là một cái buồng kín.

- Anh không phải có vẻ mặt như lấy đó làm vui thích.

- Mẹ kiếp, Julie! Mỗi lần ra ngoài chơi buổi tối chúng ta lại phải cãi cọ nhau như thế này sao?

Lance giận dữ cãi lại, trong khi Remy chạy đến cái bàn giấy. Lúc này cần phải nhanh chân, nhưng cần tránh tiếng ồn. Nàng chụp cái ví đầm ở trên bàn, đeo nó lên vai và ôm cặp hồ sơ sát vào mình, hy vọng tiếng nói của họ át tiếng động do nàng gây ra.

- Đáng lẽ anh phải nên mừng vì sau bảy năm lấy nhau em còn quan tâm đến nỗi còn ghen.

Tiếng nói của họ gần hơn, và họ đi về phía nàng. Nàng lao tới cửa hông. Vừa đến cửa, Remy nghe tiếng cái máy sao bản còn chạy.

- Anh chưa hề bao giờ thích các cô mắt xanh lục Julie ạ.

Remy chạy lui, tắt cái máy sao bản, tiếng máy đánh cách nghe lớn quá.



Nàng chạy trở lại cửa, và cố nín thở vịn nắm cửa từ từ. Khi cửa mở, nàng chỉ kéo ra vừa đủ để lách mình vào. Nhưng khi nàng cố gắng đi thật êm, cái ví đầm đập vào khung cửa.

- Cái gì đấy?

- Cái gì?

Remy đóng cửa lại, và nép sát vào đó, nhắm mắt, không dám thở mạnh.

- Anh nghe có tiếng động – Tiếng Lance nói ở hành lang, kèm theo tiếng bước chân sỏi bước vững chắc. Ngay sau đó tiếng giày cao gót gõ lóc cóc.

Remy mở choàng mắt ra. Các tủ hồ sơ. Nàng đã quên khóa chúng lại. Bây giờ quá trễ. Anh ta đã tới quá gần. Anh ta có nhìn thấy không? Có quy trách cho một người thư ký bất cẩn không?

Trời đất! Remy dòm quanh và nhận ra không phải ở trong một cái buồng xếp nào mà là trong một văn phòng của ai đó. Cửa Lance chẳng? Không thể được, hay có thể? Nàng thấy cánh cửa ở hành lang và lao về phía ấy, nép mình sát vào vách cạnh bản lề để cánh cửa che nàng nếu bị mở ra.

- Chào, có ai trong này không? – Anh ta ở ngay ngoài cửa, chỉ có bức vách giữa họ. Remy cắn chặt môi dưới để khỏi thở mạnh và bị lộ.

- Có lẽ là mấy người quét dọn, Lance – Người phụ nữ lên tiếng, có lẽ là vợ anh ta – Không còn ai làm việc vào giờ quá trễ này.

Anh ta đang đi ngang qua cửa văn phòng, về phía phòng hồ sơ, bước chân anh ta bây giờ chậm lại, như thể nghe ngóng. Nàng phải ra khỏi nơi này. Nếu anh ta bắt đầu tìm tòi, thế nào cũng bắt gặp nàng. Không có chỗ nào nấp cả...

- Lance...

Ngậm thình lại.

Remy nhích qua bên kia cửa và vịn nắm cửa thật cẩn thận, mở nó ra tí xíu, và dòm ra ngoài. Hành lang trống trơn, cả hai phía. Chắc họ đang ở trong phòng hồ sơ. Rồi có tiếng một ngăn kéo đựng hồ sơ bằng kim khí trượt vào đóng lại. Chắc là nàng đã để quên không đóng. Nàng còn bao nhiêu giây nữa, trước khi anh ta mở cửa thông sang văn phòng này. Nàng có được một cơ hội và lợi dụng ngay. Nàng lách ra hành lang và lạng lẽ chạy nhanh về phòng tiếp tân, hoàn toàn lộ liễu và chờ đợi bị anh ta phát giác và kêu lại.

Nhưng không, nàng đến được chỗ queo, và ngoảnh lại nhìn. Hành lang vẫn trống trơn. Nàng lao ra cửa. Cửa còn để mở. Nàng không dám tin mình may mắn đến thế.

Nàng mở cửa và bước ra ngoài, lần này cẩn thận không để cho ví đầm đập vào khung cửa. Nàng đóng cửa lại thật êm và quay lại, nhìn từ các thang máy đến cửa dẫn tới cầu thang để dùng trong lúc khẩn cấp.

Cầu thang không nên dùng, quá lộ liễu, quá ồn, tiếng động gì ở đó cũng dội lại.

Nàng chạy đến các thang máy và ấn nút xuống, rồi chờ cho mũi tên bật sáng trước một cái thang máy.

“mau lên, mau lên”, nàng lẩm bẩm qua hơi thở, rồi nghe tiếng một thang máy đi lên. Bỗng nàng sực nhớ, cái chuông, cái chuông chết tiệt sẽ kêu lên khi thang máy tới tầng này.

Nó kêu, một tiếng quá to như là còi báo động bên tai nàng. Remy nhìn lui một lần nữa về phía cửa văn phòng, rồi lao vào trong thang máy, ấn nút tầng dưới cùng rồi ấn nút đóng cửa lại.

Cửa thang máy từ từ đóng lại. Nàng đi chuyển thang máy giật gân nhất chưa từng có, hai tay ôm chặt cái quai ví đầm và tập hồ sơ mà tự hỏi Lance có thấy hoặc nghe tiếng nàng hay không, và ban bảo vệ có chờ nàng ở dưới nhà khi cửa thang máy mở ra hay không.

Nhưng khi thang máy xuống đến tiền sảnh, không có người bảo vệ mặc đồng phục nào chờ cả. Remy ngần ngừ bước ra và trà trộn ngay vào một nhóm người vừa cười vừa nói lớn từ một thang máy khác bước ra. Một người đàn ông vô tình chạm vào nàng.

- Ồ xin lỗi – Trong khi Remy để ý thấy người bảo vệ ở ban giấy đang cầm máy điện thoại. Nói với Lance chẳng?

- Ê, trông cô dễ thương quá, cô biết không? – Người đàn ông quàng một tay lên vai nàng, miệng sặc mùi rượu.

Remy thấy người bảo vệ liếc nhìn nhóm người, và nàng cẩn thận không phản kháng gì sự chú ý công khai của người đàn ông.

- Cám ơn – Nàng đáp và để ông ta kéo nàng theo nhóm người đi ra phía cửa.

- Cô làm gì ở đó? Làm việc trễ ở văn phòng hả – Ông ta hỏi và nhìn tập hồ sơ trong tay nàng.

- Gần như vậy.

- Chưa. Còn chúng tôi thì liên hoan.

- Thế à.

- Phải, chúng tôi uống ở quầy rượu trên nóc nhà.

- Nóc khu buôn bán.

- Phải, tên nó là vậy – Ông ta cúi sát xuống cười khúc khích - Agnes mất cái ví. Cô ta để nó trên quầy, và một phút sau nó biến mất. Cô biết cái quầy rượu ấy quay không? Khoảng một giờ sau, thấy lại cái ví.

- May chưa! Tôi mừng vì cô ta tìm lại được cái ví – Họ đi ngang qua bàn giấy người bảo vệ.

- Cô muốn dự liên hoan với chúng tôi không?

- Tôi không biết. Các người đi đâu bây giờ?

Ông ta cau mày:

- Ê, Johnny! - Ông ta gọi một người đàn ông trong nhóm – Chúng ta đi đâu đấy?

- Đến Pat O'Brien's.

- Ừ, Pat O'Brien's. Tôi sẽ đãi cô một ly rượu nổi tiếng ở đó.

- Bảo tố.

- Cái gì?

- Không sao – Họ ra cửa, trời đêm mát lạnh. Nàng gỡ khỏi cánh tay của ông ta, nói nhanh – Tôi đã uống ở Pat O'Brien's rồi. Có lẽ để lần khác.

Nàng phải kèm chế không chạy ra bãi đậu xe, vì biết rằng nàng đã gần như an toàn và không muốn có hành động gì để người ta chú ý đến mình. Đến gần chiếc Jaguar màu đồng bóng lộn, nàng hấp tấp mò tìm tay lái, đặt cái ví và tập hồ sơ lên nệm xe, rồi dựa ngửa ra ghế. An toàn. Xong rồi. Hay chưa? Hay chỉ mới bắt đầu?

“Ta vừa dính líu vào chuyện gì vậy”, nàng lẩm bẩm, “Có lẽ ta điên rồi!”.

Nhưng nàng không điên, và chẳng dính thân vào chuyện gì cả. Trái lại, nàng đã dính líu ngay từ đầu, ý thức hay vô thức. Có một điều nàng chắc chắn: nàng đã thấy chiếc Crescent Dragon buộc neo ở một bến tàu, trong sương

mù và đêm tối. Nhưng nàng còn thấy gì khác nữa? Hay là thấy ai khác nữa?  
Nàng thở dài thất vọng và tra chìa khoá vào xe.

**Janet Dailey**  
Vũ Hội Hoá Trang  
Dịch giả: Văn Hoà  
**Chương 24**

Remy bước vào phòng ăn, ung dung cất tiếng chào:

- Chào tất cả.
- Trông con sáng nay nhanh nhẹn thật! – Ông Frazier nhận xét, từ chiếc ghế ngồi ở đầu bàn.
- Đêm qua con ngủ rất ngon, đó là lý do – Nàng đáp và bước qua bàn dọn thức ăn, rót nước cam vắt ở bình vào cái ly còn lại để trên bàn – Buổi chiều đãi tối qua thế nào? Con phải công nhận là đã không nghe tiếng ai về cả.
- Lúc đó... - Gabe bắt đầu đáp.
- Remy, con làm gì mà mặc đồ đó? – Mẹ nàng nhìn nàng với vẻ lo ngại như là nàng đã mất trí.

Remy kéo cái ống quần tím màu nâu, đáp:

- Mẹ không rõ hay sao, sáng nay con định đi cưỡi ngựa.
- Thật ra, nàng không biết có cưỡi ngựa được hay không, nhưng cái quần ống túm, đôi boots đi ngựa, và cái áo vest màu chocolate có mấy miếng da màu vàng ở khuỷu tay đã có trong tủ áo nàng. Cứ nhìn vào dấu sờn bên trong cái giày lẫn quần dài, nàng suy đoán rằng nàng đã mặc chúng để cưỡi ngựa thật, chứ không phải là để làm mặt.
- Anh chắc là ở công viên Audubon – Gabe nói.
  - Em thường đến đó phải không? Em không chắc – Nàng bước tới ngồi xuống cạnh anh, ly nước cam trong tay.
  - Remy, con đã nhìn ra ngoài trời chưa? – Mẹ nàng hỏi.
  - Dạ có – Nhưng nàng lại ngoái cổ nhìn ra ngoài và thấy bầu trời xám xịt đầy mây, rồi kéo ghế ngồi xích tới cạnh bàn – Ấm đạm, phải không mẹ? Con đã quyết định tốt hơn là nên đi ra ngoài trời trong lúc này, còn hơn là ở nhà và để trời xấu làm cho con mất tinh thần.
  - Nhưng trời lạnh.
  - Con nghĩ rằng nó mát lạnh thì đúng hơn – Nàng mở khăn ăn trải ngang

đùi – Và thà con cười ngựa khi trời lạnh một chút còn hơn là khi trời nóng và ngọt ngào. Hơn nữa, con đã mặc sẵn rồi – Nàng nói và chỉ vào cái áo cổ cao có sọc đen ngang sườn nàng mặc trong cái vest dày bằng vải nhung.

- Nếu trời mưa thì sao?

- Mẹ – Nàng cười lớn – Có thể con mất trí nhớ, nhưng vẫn còn đủ sáng suốt để tránh mưa khi trời đổ mưa – Nhưng nàng thầm cầu mong cho trời đừng mưa sớm.

- Qua câu nói đó, anh có thể đoán rằng em muốn nói em chưa nhớ lại được gì khác cả – Gabe nói và nhìn nàng với vẻ thiện cảm.

Nàng do dự, rồi cố tình che đậy sự thật:

- Không hẳn. Một vài lần em có cảm tưởng đã thấy, như là đã làm việc ấy trước kia, nhưng không thể thẳng thắn nói rằng đó là những ký ức.

- Em đã về nhà, và trở lại với gia đình an toàn, đó mới là điều quan trọng – Gabe nói để nàng yên tâm.

- Em biết – Nàng uống một ngụm nước cam, rồi hỏi cả cha lẫn Gabe – Có tìm được gì thêm về vụ chiếc Dragon không?

- Chưa - Gabe đáp.

- Em tưởng chú Marc có thể đã biết được điều gì chứ.

- Chú ấy không biết gì cả – Giọng cha nàng cộc lốc, vẻ mặt lầm lì khó đoán, tỏ ý ông không muốn bàn đến đề tài ấy.

Lẽ ra nàng đã bỏ qua, nhưng lại nảy ra câu hỏi khác:

- Có ai đứng ra hỏi Cole cuộc họp giữa anh ta và các nhân viên của công ty bảo hiểm là về chuyện gì không? Con thấy hình như dù cho hợp đồng của anh ta có mạnh đến thế nào, anh ta cũng còn có trách nhiệm phải báo cáo cho hội đồng quản trị biết.

Nàng thấy Gabe và cha nàng trao đổi nhanh một cái nhìn, rồi Gabe mỉm cười nói với nàng:

- Do cửa miệng của cái cô bé xinh đẹp nói ra – Anh ta lẩm bẩm rồi nhún vai – Anh nghĩ rằng chúng ta đã quá lo lắng cho em nên bỏ qua chuyện hiển nhiên phải vậy. Đó là một sự lựa chọn mà rõ ràng chúng ta sẽ phải lưu ý đến.

- Ba sẽ nói với chú Marc điều đó trong bữa ăn trưa hôm nay – Cha nàng

nói.

Lần này câu chuyện được kết thúc thật sự, khi Nattie bừng thức ăn điếm tâm vào.

Remy hít mùi thơm đồ ăn ở khay bốc lên và đoán ngay.

- Bánh xếp.

- Với mật ong, bơ, mật mía - Rồi đặt đĩa đầu xuống trước mặt ba mẹ của Remy – Cái đó sẽ dính vào sườn cô và đỡ cho cô khi té ngựa.

Nhưng Remy không có ý định đi cưỡi ngựa. Đó chỉ là một cái cớ để nàng vắng nhà.

Remy đậu xe ở rìa đê và bước ra khỏi chiếc Jaguar, đôi boots đi ngựa của nàng dẫm lên mặt đường lát vỏ sò. Các lề đường bên kia chừng một mét, bờ cỏ của con đê Haim xuôi xuống tận lề bờ sông, chạy uốn cong theo các khúc quanh của dòng sông Mississippi.

Nàng khóa cửa xe rồi nhìn về phía khu bồn xăng và ống dẫn dầu nằm bên kia đường. Có khoảng 100 bồn giống như những cái hộp bằng thép không lồ sơn màu trắng đục chạy dài thành từng hàng đều đặn. Cả khu bao quanh bằng một hàng rào lưới cao ngất. Một bảng ở cổng cho biết khu ấy của hiệp hội dầu hỏa vùng Vịnh, cái tên ấy không nói gì với nàng cả.

Một chiếc máy bay phản lực dân dụng kêu rầm rầm ở xa, nó đang cất cánh từ phi trường New Orleans gần đây. Remy nhìn theo nó một lúc, rồi để ý tới các đám mây âm u lạnh lẽo bên trên chứ không phải là của trời mưa.

Quay lại, nàng đối diện với dòng sông Mississippi và ba cầu tàu dành cho tàu dầu nằm giữa vùng nước đục ngầu cách bờ sông khoảng 100m. Ở cầu tàu dưới dòng, có nhiều chiếc xà lan đáy bằng buộc ở đó, còn tại cầu tàu ở giữa, gần nàng nhất, có một chiếc tàu dầu viễn dương đang đậu.

Có phải từ cầu tàu này chiếc Crescent Dragon đã rời bến chở đi chuyến dầu thô cuối cùng của nó? Có phải ở đây nàng đã thấy chiếc tàu dầu ấy? Nàng không nhớ được, và không có gì trong hồ sơ của công ty cho biết bến nào là bến cuối cùng nó đã nhổ neo, hoặc ít nhất nàng đã không nhận ra, nếu có ghi trong đó. Và có trời biết được có bao nhiêu bến tàu chở dầu rải rác dọc theo dòng sông Mississippi từ đây cho đến Baton Rouge. Đa số các bến ấy, cũng như cụm bến này, nằm ở thượng lưu hay hạ lưu của thành phố, xa các

khu đông dân cư, hay là gần như vậy, theo lời nhà đương cục của hải cảng, khi nàng gọi đến hỏi từ một phòng điện thoại công cộng.

Rủi thay nàng chỉ được họ cho biết tin tức có ích ấy. Viên chức phụ trách đã trả lời nàng, bảo rằng không thể truy tìm được một chiếc tàu đặc biệt nào đã cập bến nào cách đây 5 tháng. Anh ta không chắc ủy ban còn giữ hồ sơ về những việc như thế, nhất là khi một chiếc tàu không có nhu cầu phải thông báo cho họ biết khi nó rời bến. Anh ta đã bảo nàng, có lẽ người phụ trách cầu tàu có thể còn giữ hồ sơ về việc ấy. Nàng lại trở về điểm xuất phát, cầu tàu nào, và người nào phụ trách?

Không còn thủy thủ đoàn để hỏi, nàng chỉ có thể bắt đầu từ cái cầu tàu. Nếu nàng có mặt ở đây khi chiếc Dragon bốc hàng, có thể có một người làm trên cầu tàu đã trông thấy nàng, nàng tin như vậy. Nếu nàng tìm được những người làm ca đêm ấy, nói chuyện với họ, có lẽ một người trong bọn họ có thể nói cho nàng biết chuyện gì xảy ra, ai đã có mặt ở đấy, và nàng đã có thể thấy gì.

Nghe thì có thể... thậm chí có lý. Remy mỉm cười một mình, nàng hoàn toàn ý thức không phải là sự suy luận hợp lý đã chọn ra cái cầu tàu đặc biệt này để nàng bắt đầu dò hỏi, mà chỉ vì nó là cái thứ nhì nàng gặp. Cửa vào cái thứ nhất khóa kỹ, và không có ai gác ở cổng, nên nàng đã phải lái xe đi luôn. Nàng cố không nghĩ đến còn bao nhiêu cái như vậy nữa nàng có thể gặp, mà chỉ tập trung vào cái này mà thôi.

Một bờ dốc, vừa đủ rộng cho một chiếc xe hơi, dẫn ra bờ kè ở giữa. Làm ngơ trước tấm bảng có hàng chữ “chỉ người có phép mới được vào”, Remy đi bộ lên bờ dốc và đi qua luôn các bảng “cấm vào” và “cấm hút thuốc” đặt cách khoảng đều đặn dọc theo suốt bề dài.

Mùi hương dầu bốc lên càng nồng nặc khi nàng tới gần chiếc tàu dầu. Những sợi dây đôi to tướng chạy từ con tàu đến các ụ trên cầu tàu bằng bê tông, cột chặt chiếc tàu vào bến, và một cầu tạm bắt từ cầu tàu lên boong tàu. Trên tàu không thấy có hoạt động nào cả, chỉ có 3 cái giá đỡ các ống dầu ở cầu tàu gắn vào các bồn chứa trên đó.

Thấy hai người đàn ông trên cầu tàu, Remy đi về phía họ. Vì một lý do nào đó, nàng đã trông đợi một quang cảnh bận rộn hơn thế này như thường thấy



ở các bến tàu chờ hàng.

- Ở kia, cô kia! - Một giọng nói vang lên sau lưng nàng.

Remy trân cứng mình, bỗng nhiên và cảm thấy hơi lạnh của sương mù trên sông ở má nàng, ngửi thấy mùi ẩm thấp của sương đêm và thấy toàn là bóng tối xung quanh nàng, bóng tối của đêm, đêm ấy. Ngay lúc đó, nàng biết đã bị ai phục kích trong đêm ấy, như lúc này.

Nàng quay phắt lại và thấy một người đàn ông có cặp má phính như con chó ngao đang đối mặt với nàng. Chắc chắn không phải do người này, nàng chắc chắn về điều đó một cách lạ lùng. Hắn ta mặc một cái áo vest vải tre xuống dưới rốn, lưng quần lún trong cái bụng bự vì uống nhiều bia.

- Cô làm gì ở đây? Không thấy các tấm bảng hay sao? – Hắn hất ngón tay cái về phía bảng “cấm vào” sau lưng hắn – Không ai được lên cầu tàu này nếu không có phép.

- Tôi biết, tôi đang tìm ai có quyền cho phép tôi lên đây. Ông cho phép được không? – Nàng nở một nụ cười thật tươi với hắn ta, nhưng hắn không hề chớp mắt.

- Cô phải gặp ông giám đốc điều hành Tom Gager, nhưng hôm nay ông ấy không có đây.

- Còn ông thì sao? Ông làm gì?

- Tôi phụ trách về bốc hàng và điều hành.

- Vậy có lẽ ông có thể trả lời giúp tôi vài câu...

- Này, cô kia. Chúng tôi không tổ chức tham quan và không cho khách thăm viếng. Cô phải ra về ngay.

- Ít nhất ông có thể nói cho tôi biết ông đang bỏ hàng lên hay dỡ hàng xuống ở chiếc tàu này?

- Bỏ hàng lên – Hắn ta đáp rồi chụm môi huýt lên một tiếng xé tai, và quơ tay gọi lớn – Charlie, Lại đây!

Cả hai người trên cầu tàu quay lại khi nghe tiếng huýt, nhưng chỉ người thấp hơn chạy tới. Cái nón có lưới trai hất lên, bước chân nhún nhảy, và thân hình gọn ghẽ của y cho một cảm tưởng sai lầm là y còn trẻ. Khi y dừng lại trước mặt họ, Remy để ý thấy mặt y có những nếp nhăn do tuổi già và thời tiết khắc nghiệt in sâu vào mặt, tuổi y đã gần 60 thì đúng hơn là gần

30. Y nhìn Remy có vẻ tò mò, rồi day qua người đàn ông kia.

- Anh muốn gì, Mac?

- Cô này cần có người đưa trở về xe.

- Rất hân hạnh.

Remy định phản đối nhưng biết rằng chỉ làm cho Mac nổi đóa nhiều hơn. Con người cứng đầu như thế có thể cho khiêng nàng xuống khỏi cầu tàu nếu nàng không tự mình rời đi.

Trong khi người đàn ông ấy bỏ đi về phía cầu tạm lên tàu, Remy nhìn người đi theo nàng.

- Tôi rất tiếc, ông...

- Chỉ là Charlie – Ông ta nhăn răng cười – Mọi người đều gọi tôi bằng tên ấy. Và cô đừng phiền lòng vì anh ta. Anh ta gặt gồng với mọi người khi phải chịu trách nhiệm cho một chiếc tàu rời bến. Trong những lúc như thế này, anh ta là kiểu “tấn công lớn theo lối Mac” của chúng tôi.

Nàng mỉm cười:

- Tôi thật tình có cảm tưởng như đã bị tát vào mặt!

Nàng thấy người thuyền trưởng chiếc tàu đầu bước ra đứng ở lan can trên boong chỉ huy. Mac bụm hai tay vào miệng và la lên với ông ta. Người thuyền trưởng đáp lại bằng một cái gật đầu chào và trở vào trong.

- Chuyện gì vậy? – Nàng hỏi, và miễn cưỡng bước về phía bờ dốc.

Charlie khẽ nhún vai:

- Có lẽ Mac cho ông thuyền trưởng biết ông ta có thể kêu một hoa tiêu trên sông đến.

- Một hoa tiêu trên sông! – Nàng nhìn ông ta với vẻ chú ý.

- Vâng, tất cả các tàu chạy trên sông Mississippi phải được hướng dẫn bởi một hoa tiêu có giấy phép hành nghề do tiểu bang cấp, một người biết rõ dòng sông, các chỗ đáy nông, các chỗ có dòng nước xoáy, v.v... Các tàu phải báo trước cho Hiệp Hội Hoa tiêu 3 giờ trước khi khởi hành. Đó cũng là thời gian chúng tôi cần để bơm dầu lên đầy chiếc tàu đầu này. Tới đó, may thì thủy thủ đoàn đã trình diện để nhận việc đủ, hoa tiêu sẽ có mặt trên tàu, và chiếc tàu sẽ xuôi dòng ra đi. Rồi người hoa tiêu đưa con tàu ra tận cửa sông.

Bất giác, Remy đi chậm lại, bắt Charlie phải bước những bước ngắn để đi ngang hàng với nàng.

- Luôn luôn có một hoa tiêu trên tàu, nhưng không phải cùng một người. Một hoa tiêu ở Baton rouge lên tàu tại đây và đưa tàu đi xuống đến khoảng Chalmette. Một hoa tiêu của khúc sông Crescent lên tàu ở đó và giúp hướng dẫn nó đến thị trấn Pilot. Một hoa tiêu khác đưa tàu tự do ra phao ở biển. Từ cầu tàu này, một chiếc tàu dầu như thế phải đi trên sông suốt 140 dặm trước khi ra đến biển khơi ở Vịnh. Lạ lắm, phải không?

- Tôi không ngờ xa đến như vậy – Remy lẩm bẩm và nghĩ tới trường hợp của chiếc Dragon, dù nó đậu ở cầu tàu nào cũng phải đi mất hơn 100 dặm trên sông. Và đâu đó trên quãng đường dài hơn 100 dặm ấy, ông Hanks có râu cằm đã quả quyết, chiếc tàu dầu được có thể bốc dỡ lô dầu thô của nó xuống các xà lan chờ sẵn. Nếu có, người hoa tiêu ắt phải biết.

- Charlie... muốn dỡ hàng từ một chiếc tàu dầu như chiếc kia phải mất bao lâu?

- Chúng tôi có thể làm xong dưới 24 giờ.

- Lâu vậy kia à! – Remy ngạc nhiên đứng lại, còn cách đầu bờ dốc 6m.

Ông ta cười khúc khích:

- Mới mấy năm trước đây thôi, chúng tôi còn cho rằng giỏi, nếu dỡ hàng hết một chiếc tàu dầu trong vòng 3 ngày.

- Có khác gì không, nếu các ông dỡ hàng xuống các xà lan thay vì dùng ống dẫn dầu?

- Không khác nhiều lắm. Nhịp độ dỡ hàng cũng giống vậy.

- Còn các hoa tiêu trên sông?

Nàng nghĩ, những người hoa tiêu trên sông ắt hẳn phải giữ sổ sách về các con tàu họ hướng dẫn. Những người hoa tiêu trên sông chắc chắn là ở trong vùng này, họ có thể cho nàng biết là chiếc Dragon đã cập cầu tàu nào và có ngừng lại ở đâu không, trên đường đi xuống dòng sông.

- Làm sao tiếp xúc với họ được? – Nàng hỏi tiếp.

- Cô chỉ cần gọi họ đến.

- Ông muốn nói tên họ có trong sổ điện thoại.

Nàng gần như mỉm cười vì đơn giản quá, trong khi hai người bước xuống

bờ dốc tiến về chiếc xe hơi.

- Phải, cô chỉ cần xem các trang giấy màu vàng bên dưới đề mục Hiệp Hội hoa tiêu, và các số điện thoại văn phòng của cả 3 người hoa tiêu đều có ở đây.

- Có nghĩa là tôi có thể để cho mấy ngón tay đi tìm giúp cho tôi – Remy lẩm bẩm.

Remy mỉm cười vì biết không còn phải mất thì giờ và bực mình đi tìm khắp các cầu tàu, cố tìm cho ra cầu tàu cuối cùng của chiếc tàu dầu ấy ở đây. Vài cú điện thoại có thể cho nàng biết, và cả tên các hoa tiêu đã có trên tàu Dragon trong chuyến xuôi dòng sông.

- Xin lỗi, cô nói gì, tôi không nghe rõ – Charlie nói, và vẫy tay cho một chiếc xe tải nhẹ hiệu Toyota đang nhấn ga để quanh lên đường ở mặt đê.

- Không có gì.

Nàng dừng lại ở đầu xe để chờ cho chiếc xe tải nhẹ đi ngang qua. Chiếc xe tải vừa đến ngang mặt nàng, thì nó bỗng thắng lại, các bánh xe cào sâu xuống mặt đường lát vỏ sò và trượt tới rồi dừng lại phía sau nàng một đoạn. Cửa bên người ngồi mở tung ra ngay, và một người đàn ông mặc âu phục, thắt cravat màu sẫm, mang một kính gọng vàng bước xuống và cau mày nhìn nàng. Căn cứ vào các nếp nhăn thẳng đứng rất sâu ở trán ông ta, Remy nghĩ rằng ông ta thường cau mày nhiều hơn là mỉm cười. Nàng chuẩn bị nghe thêm một bài giảng về chuyện không được phép tham quan.

- Remy! Tôi nghĩ rằng tôi nhận ra cô. Cô làm gì ở đây?

Chúa ơi, nàng nghĩ thầm, ông ta biết nàng. Nàng không mong gì chuyện đó, và liếc nhanh vào ông ta, cố xem có điểm nào quen thuộc không, ông ta hình như vào khoảng ngoài 30 hay mới ngoài 40. Tóc ông ta màu sẫm và chải thẳng ra sau, một khuôn mặt thực dụng, và nghiêm nghị, không có nét gì đặc biệt, trừ phi là cặp môi mỏng.

- Thật là một sự ngạc nhiên. Tôi không ngờ lại gặp ông ở đây – Nàng nói, giả vờ biết ông ta. Nàng đã quyết định một cách vô thức.

- Tôi cũng không ngờ gặp lại cô. Cô có chuyện gì mà ra đây?

Ông ta gắng gượng mỉm cười, nhưng có vẻ không quen mỉm cười. Remy thoáng có ý nghĩ thật là tiếc, phải chi ông ta không có cái nét cau có thường

xuyên ở trán, có lẽ ông ta đã là một người bánh trai.

- Chuyện gì đưa tôi đến đây? – Nàng lặp lại, biết rằng không thể nói sự thật với ông ta. Nếu ông ta biết nàng, ắt là biết gia đình nàng, và nàng không thể cho ông ta biết nàng đang làm gì. Nàng phải tìm một lý do khác, một lý do vô hại – Một người bạn tôi đang viết một cuốn sách, và tôi tự nguyện giúp cô ta về phần tìm tài liệu. Một nhân vật của cô ta làm nghề hàng hải, và cô ta đã nghĩ rằng tôi hiểu biết về mặt này.

- Một người bạn của cô? ai vậy?

- Tôi không chắc ông biết cô ta. Cô ta làm việc ở viện bảo tàng.

- À ra thế.

Ông ta có tin không, Remy không biết được, nàng đang cố gắng che giấu sự lúng túng của mình dưới cái nhìn soi mói của ông ta.

– Cô ta có được đầy đủ thông tin như mong muốn chưa? – Ông ta liếc Charlie, như đoán rằng ông này sẽ cung cấp cho nàng.

–Tôi nghĩ vậy – Nàng cầm chìa khóa xe ra tay, và cố ý nhìn vào chiếc xe tải, vẫn còn nổ máy cầm chừng – Tôi không dám giữ ông lâu. Tôi biết rằng ông có công chuyện phải làm, và tôi còn có hẹn với một con ngựa.

- Hẹn gặp lại, Remy – Ông ta do dự một chút rồi quay lưng lại bước lên xe tải.

Remy chờ cho chiếc xe tải chạy đi, rồi quay sang Charlie.

- Tôi chán hết sức khi chuyện ấy xảy đến.

- Cô muốn nói gì?

- Đầu óc tôi hoàn toàn trống rỗng. Tôi biết ông ta, nhưng không nhớ được tên.

- Ông ấy? Đó là Carl Maitland.

- À phải rồi – Nàng giả vờ nhận ra tên ấy.

Thật ra, nó hơi quen nhưng nàng không nhớ được tại sao quen và bằng cách nào. Nàng chìa bàn tay ra:

- Cám ơn đã đưa tôi ra xe, Charlie. Và đã kiên nhẫn trả lời các câu hỏi của tôi.

- Không hề chi - Bàn tay chai cứng của ông ta bắt tay nàng, rồi buông ra – Và nếu bạn của cô cần giúp đỡ gì thêm về cuốn sách cô ta viết, cô cứ bảo

cô ta gọi cho tôi. Tôi biết nhiều chuyện đã xảy ra ở các cầu tàu mà nói ra ít có ai tin nổi. Những chuyện đó mà viết thành sách thì hay lắm.

- Tôi sẽ cho cô ấy hay.

Nàng đi vòng quanh xe để qua chỗ người lái, thì ông ta gọi theo:

- Tên tôi là Aikens, có trong sổ điện thoại.

- Nghe rồi – Nàng đáp và vẫy tay từ giã.

Bỏ khu bồn dầu và các cầu tàu lại phía sau, Remy lái xe đi trên đường bờ sông một đoạn ngắn rồi rẽ vào xa lộ đi lên phi trường. Nàng dừng lại ở một phòng điện thoại công cộng đầu tiên trong thấy. Như Charlie Aikens đã nói, trong cuốn điện thoại niên giám có số điện thoại của tất cả 3 văn phòng hoa tiêu trên sông. Nàng gọi văn phòng hoa tiêu ở Baton rouge trước hết và chỉ hỏi ở đây có ai có thể cho nàng biết tên người hoa tiêu đã có mặt trên tàu Crescent Dragon khi nó rời bến vào đầu tháng 9 năm ngoái. Một phút sau người ta trả lời nàng rằng người hoa tiêu ấy tên là Pete Hopkins, nhưng hiện thời ông ta không có ở đây. Ông ta đang ở trên một chiếc tàu Nga chở lúa mì và có lẽ không trở về trước 5 giờ nữa.

Cú điện thoại thứ nhì của nàng có kết quả hơn. 30 phút sau, Remy ngồi trong một ô riêng của một tiệm cà phê ở giữa thành phố với một người hoa tiêu của khu vực Crescent River đã đi trên chiếc tàu Dragon trước kia, tên là Gus Trudeau, một người cao lớn có mái tóc vàng hoe đã hoa râm. Nàng nhìn ông ta uống một hơi tách cà phê nóng hổi và nghĩ rằng ông ta chắc là bọc bằng chất ky lửa.

Lạ kỳ thay, ông ta không thở ra lửa, khói, hay hơi nước khi đặt tách cà phê xuống mặt bàn bằng formica và nhìn ngay mắt nàng:

- À, thì ra cô là một văn sĩ, phải không?

- Đúng vậy. Tôi đang viết một cuốn truyện về chiếc tàu Crescent Dragon, đứng trên quan điểm của nhiều người khác nhau như ông đã có dính líu chút nào đến chuyển đi biến hóa ra là cuối cùng của nó – Remy cho rằng, nàng đội danh một văn sĩ là một biện pháp tốt, để ít gây ngờ vực nhất về sự quan tâm của nàng vào chiếc tàu dầu – Vậy ông có thể cho tôi biết, ông Trudeau, những gì ông còn nhớ về chiếc tàu ấy. Nó đã gặp những trục trặc gì không? Có chuyện gì bất thường xảy ra không?

- Không, công việc cũng xảy ra như thường lệ. Khi tôi thay thế anh Pete Hoskins, người hoa tiêu ở Baton Rouge, tôi nhớ anh ta đã bảo tôi con tàu có vẻ nặng nề chậm chạp, cho nên tôi ghi nhớ điểm ấy trong trí trên chặng đường xuống đến thị trấn Pilot. Và tôi cũng trao đổi ý kiến qua loa với người thuyền trưởng, về trận bão đang hình thành ở vùng Vịnh.

- Vậy là không có ngừng lại hay bị chậm trễ dọc đường? Chuyện ấy đã xảy ra gần 6 tháng, ông Trudeau – Remy tò mò nhìn ông ta – Làm sao ông có thể chắc chắn như vậy?

- Cũng như tôi đã nói với hai người kia đến đây hỏi tôi...

- Hai người kia? – Nàng cau mày – Hai người nào?

- Tôi không nhớ tên họ, nhưng một người cao lớn, có bộ râu cảm muối tiêu, đến hỏi về chiếc tàu dầu, cách đây cũng đã hai tuần lễ. Và trước đó hai ngày tôi đã nói chuyện với một người khác. Anh ta trẻ hơn, có lẽ cỡ tuổi 30, cao tóc nâu.

Gabe. Đáng lẽ nàng phải biết anh nàng cũng có thể tự mình điều tra một số điểm.

- Tôi xin lỗi đã cắt ngang ông. Ông đã nói gì với họ?

- Tôi chỉ bảo rằng, khi một chiếc tàu thủy mà ta đã có mặt trên đó bị đắm trong một trận bão sau đó 3 ngày, thì ta nhớ rất kỹ chiếc tàu và chuyến tàu ấy. Ta nghĩ đi nghĩ lại về nó, đối chiếu những nhận xét của mình với các hoa tiêu khác, và cố nhớ xem có điểm nào, bất cứ điểm gì, có thể đã là dấu hiệu cho thấy chiếc tàu ấy thật sự không chịu được chuyến hải hành.

- Và ông đã làm vậy. Ông đã nói chuyện với hai hoa tiêu kia – Remy đoán.

- Phải. Đó là công việc thường lệ.

- Về phần họ, có ngừng lại ở đâu hay bị chậm trễ không?

- Không có gì cả. Và tôi biết đó là một sự kiện chắc chắn, vì tôi đã đọc các sổ hành trình về phần họ.

Nàng nhấp một ngụm cà phê và tự hỏi có nên tin lời ông ta hay đích thân nói chuyện với các hoa tiêu kia.

- Chắc ông không biết chiếc tàu dầu ấy đã cập cầu tàu nào, phải không? – Nàng tò mò hỏi.

- Pete bảo tôi, anh ta lên tàu ở khu cầu tàu cũ của Claymore – Ông ngần

ngờ một chút, rồi gạt đầu – Phải rồi. Nó cập bến cầu tàu ở thượng lưu. Tôi nhớ Pete đã bảo tôi dòng nước ở đó xoáy một cách kỳ cục và đôi khi có thể gây khó khăn cho con tàu khi rời bến. Chính lúc đó anh ta đã phát giác chiếc tàu xoay trở quá ư chậm chạp.

- Các cầu tàu Claymore nằm ở đâu?

- Để coi – Ông ta dựa lui vào vách bọc vanyl đỏ, vẻ mặt trở nên suy tư – Chúng ở ngang cái phao ghi dặm số mấy nhỉ?

Remy đoán ngay ông ta đáng nói đến “dặm” trên sông.

- Không, tôi muốn biết ở đất liền đi đường nào để đến được chỗ ấy?

- Tôi không biết có chỉ được đường cho cô không. Các cầu tàu ấy nằm ở bờ phía đông, về phía bắc Kenner một quãng đường. Tôi chắc cô có thể đi đến đấy bằng đường bờ sông.

Nàng ý thức hôm nay nàng đã đi đến gần đấy.

- Từ đó đến khu bồn dầu và cầu tàu của hãng dầu bờ Vịnh bao xa?

- Những cầu tàu đó là cầu tàu Claymore.

- Sao?

- Những cầu tàu đó là cầu tàu Claymore – Ông ta lặp lại.

Nàng đã đến đấy, ngay chỗ chiếc Dragon đã cập bến, vậy mà không biết, không nhận ra, không nhớ.

- Hãy chờ một chút. Ở đấy có 3 cầu tàu – Và nàng đã lên cái ở giữa – Ông nói chiếc tàu dầu đã cập cầu tàu nào?

- Cầu tàu phía trên hết.

Nàng lắc đầu lộ vẻ bối rối:

- Đó là cầu nào?

- Cái ở thượng lưu, vì vậy mà gọi là cầu tàu phía trên hết.

Nàng đã ở trên cái cầu tàu khác. Có phải vì vậy mà không có gì có vẻ quen thuộc đối với nàng? Nàng không dám trở lại và có cơ nguy đụng đầu với Carl Mailand nữa. Và nàng nghĩ rằng anh chàng Mac “chó ngao” sẽ không tỏ ra hợp tác trong lần gặp thứ hai. Rồi nàng sức nhớ đến Charlie, ông già Charlie dễ thương, tuyệt vời, quá thân hữu và sẵn sàng cho tin. Ông ta có tham dự vào việc bốc hàng lên tàu Dragon không? Ông ta có thấy chiếc tàu ấy trong đêm đó không? Ông ta có thấy nàng ở đấy tối đó không? Nếu có,



thì lẽ nào ông ta đã không nhận ra nàng? Số điện thoại của ông ta ở trong cuốn điện thoại niên giám, ông ta đã bảo thế. Nàng chỉ cần gọi và hỏi. Và nếu ông không làm ca đó, thì có lẽ nàng có thể nhờ ông ta tìm ra người có làm.

Nàng cố gắng chú ý quay trở lại hiện tại. Nàng hỏi:

- Ông đã bảo chuyển đi xuống dòng sông chỉ là công việc thường lệ. Chuyển hải hành của chiếc Dragon có đặt ra những dấu hỏi gì trong đầu óc ông không? Nói cách khác, khi nó bị đắm, nó có đi chệch lộ trình nhiều lắm không? Hay nó đã không đi được xa như ông đã nghĩ? Đại để như vậy.

Tuy người hoa tiêu đã loại bỏ khả năng chiếc tàu bốc dỡ dầu thô của nó xuống các xà lan trên mặt sông hay một ống dẫn dầu ở hạ lưu, vẫn còn khả năng nó đã móc vào một ống dẫn dầu nào đó ở ngoài khơi.

- Không. Theo báo cáo của Cục Tuần tra bờ biển mà tôi đã được đọc, nó bị đắm đúng vào khoảng người ta chờ đợi nó đến được, với hướng đi, tốc độ của nó và cường độ của trận bão như vậy. Nó đắm ở chỗ chỉ chệch khỏi đường hải hành thường lệ một vài hải lý. Cũng may là đường đó có nhiều tàu qua lại, và thủy thủ đoàn đã báo hiệu được cho một chiếc tàu đi ngang qua đó. Và trước khi cô hỏi, tôi xin trả lời là không, chúng tôi không gặp xà lan nào cả.

- Xin lỗi.

- Anh chàng có bộ râu cằm đã hỏi tôi nhiều câu về những xà lan hoạt động ở vùng cửa sông phía nam thành phố. Nhưng cũng như tôi đã trả lời anh ta, gần như các xà lan ta gặp ở hạ lưu đều là những chiếc chở rác và đồ phế thải đổ ra biển.

- À ra vậy – Nàng nói, và trở lại điểm ông ta đã nêu lên trước đó – Cục tuần tra bờ biển đã ấn hành một bản báo cáo về vụ đắm tàu ấy à?

- Phải.

Nàng lấy làm lạ, tại sao không thấy một bản sao báo cáo ấy trong các hồ sơ của công ty. Có ở đây không, hay nàng đã bỏ sót không nhìn thấy?

Nàng vẫn còn thắc mắc về câu hỏi đó khi về đến nhà. Nàng đi vào nhà và ngửi thấy ngay mùi thịt ninh đặc biệt. Cha nàng đang nghe điện thoại. Ông gác máy khi trong thấy nàng.

- Ba vừa điện đến chuông ngựa xem con ra về chưa?

Remy đứng khựng lại một chút, rồi lấy lại bình tĩnh và mỉm cười tỏ vẻ trách móc, cố không nghĩ đến việc nàng suýt bị bắt quả tang nói dối.

- Ba gọi làm gì vậy, con đã bảo là sẽ về đúng giờ ăn trưa kia mà – Nàng ngưng lại để lộ găng tay và nói tiếp – Con có cảm tưởng rõ rệt là ba theo dõi con còn chặt chẽ hơn khi con còn là thiếu nữ.

- Không đúng.

- Thật không?

- Nếu có, thì cũng là lẽ tự nhiên, vì chúng ta lo ngại cho con sau khi con đã bị mất tích như vừa rồi.

- Con hứa sẽ không bao giờ biến mất nữa, vậy ba đừng lo nữa.

- Remy – Mẹ nàng từ phòng ăn đi ra – Mẹ nghe tiếng con nói. Mẹ vừa mới bảo Nattie rằng mẹ sợ con không về kịp để ăn trưa. Con cười ngựa thế nào? – Bà nhìn ngắm nàng với vẻ ngạc nhiên – mẹ cho đợi con trở về lạnh thấu xương, mũi và má đỏ au vì lạnh, đằng này con có vẻ... khỏe khoắn.

- Chiếc Jaguar có máy sưởi ấm. Con vận lên trên đường về nhà – Remy liếc nhìn vào phòng ăn và cố ý hít mùi thơm – Có phải là mùi tôm không mẹ?

- Phải. Để mẹ cho Nattie biết con đã về. Con phải thay quần áo chứ...

- Con sẽ thay sau. Con đang đói meo.

Thật ra, trong đầu óc nàng chẳng nghĩ gì tới thức ăn, nhưng thế dục thì phải làm cho người ta thấy đói, và nếu nàng muốn duy trì cái cố đã cười ngựa cả buổi sáng, nàng phải giả vờ muốn ăn.

Một giờ sau, vừa tắm mát xong, Remy ngồi trên giường, mặc cái áo choàng xatanh, đầu quấn một cái khăn lông và tập bản sao tài liệu trong hồ sơ của công ty mở ra trước mặt. Thoạt tiên nàng lật nhanh để tìm bản sao báo cáo của Cục tuần tra bờ biển, nhưng không thấy. Nàng kiểm lại từng tờ.

Hai tiếng gõ nhanh ở cửa, khiến nàng hốt hoảng kéo cái khăn lông ở đầu xuống phủ lên đóng hồ sơ để che lại, thì cửa phòng ngủ mở toang ra.

- Nattie – Nàng kêu lên nhẹ nhõm khi người đàn bà da đen cao gầy bước vào – Chị làm tôi giật mình – Nàng bất giác cười to và đưa tay vuốt tóc ướm lên khỏi trán.

- Tôi đã gõ trước.

- Tôi biết.

- Đôi bốt của cô đâu rồi?

- Trong tủ áo. Tại sao chị hỏi? – Remy cau mày bước xuống giường trong khi Nattie đi ngay lại phía tủ.

- Bởi vì tốt hơn là tôi chùi rửa nó trước khi hôi thúi cả phòng này – Chị ta đáp và bước vào trong tủ áo.

- Chị khỏi cần chùi rửa.

Remy bước nhanh theo sau chị ta và dừng lại, trong khi Nattie từ tủ áo bước ra, tay cầm đôi bốt. Ngoại trừ một ít bụi trắng do các vỏ sò ở mặt đế dính vào, đế gót bốt đi ngựa khô và sạch bong, Nattie đã thấy ngay.

- Tôi đã chùi rửa nó rồi – Remy nói.

Nattie liếc nhìn nàng đầy ngờ vực, rồi bước tới cầm lên cái áo vest đi ngựa bằng vải nhung màu nâu sẫm mà Remy đã vắt trên lưng ghế.

- Cũng như cái áo này, cô đã chải hết lông ngựa dính vào rồi phỏng?

- Đúng thế – Tại sao nàng nói dối?

Nattie không tin nàng, một chút xíu cũng không. Nhưng nàng không thể nói sự thật với chị ta. Thậm chí nàng còn không rõ sự thật là thế nào

– Nattie, tôi...

Nattie đưa một bàn tay lên chặn lại không cho nàng nói nữa.

- Những lời nói dối cũng giống như các con thỏ, chúng sinh sản mau lắm. Tôi sẽ cất lại đôi bốt này vào tủ áo và treo cái áo vest này lên móc, coi như vậy là xong.

- Cảm ơn – Remy mỉm cười nhẹ nhõm.

- Tôi chỉ hy vọng cô biết cô đang làm gì – Nattie lẩm bẩm và trở lại tủ áo.

- Tôi cũng vậy – Nàng đáp.

Nattie vừa đi khỏi, nàng liền dỡ chiếc khăn lên và bắt đầu đọc lại từng bản sao. Bỗng một cái tên hiện ra trước mắt nàng: Maitland. Nàng nhìn sững vào tờ hóa đơn của công ty dầu hỏa Maitland lập cho chuyến chở dầu thô trên chiếc tàu dầu. Công ty Dầu hỏa Maitland, giống như trong cái tên Carl Maitland, người đàn ông ăn mặc lịch sự lái chiếc xe tải nhẹ màu trắng đã chào nàng bằng tên tục của nàng đó chẳng? Hai cái tên phải là một. Có nghĩa là không những ông ta quen gia đình nàng, mà ông ta còn làm ăn với

công ty Crescent nữa.

Nếu ông gặp cha nàng hay chú nàng thì sao? Nếu ông ta nói với họ đã thấy nàng ở các cầu tàu. Và công cuộc tìm tòi mà nàng bảo rằng làm giúp cho một cô bạn? Nhưng bây giờ nàng không thể lo ngại vì chuyện ấy. Khi nào nó xảy ra, hăng hay. Có lẽ lúc đó nàng đã tìm ra một điều gì, hay nhớ lại một việc gì.

Ngay bây giờ nàng cần xem bản báo cáo của Cục tuần tra bờ biển. Sau đó nàng sẽ gọi cho Charlie Aikens để xem ông ta biết gì hay có thể khám phá ra gì giúp nàng. Nàng tự hỏi mấy giờ ông ta về nhà, rồi tiếp tục xem tập giấy tờ.

Sau khi chuông đã reo bốn lần, một giọng nói quen quen trả lời

- Vâng, Charlie đây.

- Charlie! – Remy liếc nhìn vào đồng hồ trên bàn ngủ - 7h32 phút, tôi đã tưởng ông làm việc suốt đêm nay chứ.

- Tôi ghé lại tiệm Grogan's uống vài chai bia. Ai đấy?

- Remy, Remy Cooper! - Với một cái tên: công ty Crescent và tên gia đình Jardin gần như đồng nghĩa đối với mọi người, Remy đã nhận thấy phải đổi một tên họ khác. – Tôi là người mà Mac bắt ông đưa xuống cầu tàu hôm nay đây.

- À, đúng rồi – Ông ta đáp – Tôi nhớ ra cô rồi. Cô mạnh không?

- Mạnh. Ông ơi, tôi đang băn khoăn không biết ông có thể giúp cho tôi một ít thông tin nữa mà bạn tôi cần để viết sách hay không?

- Tôi sẽ cố gắng.

- Ông có nhớ chiếc tàu dầu tên “Crescent Dragon” không? Nó chở dầu thô từ cầu tàu xuống chỗ ông trong tháng 9 năm ngoái, có lẽ vào ngày mùng 5 hay 6 gì đó.

- Quý thần ơi, xin lỗi. Nhưng ở chỗ chúng ta phục vụ quá nhiều xà lan và tàu biển ở các cầu tàu ấy, nên tôi chẳng còn nhớ tên của tất cả.

- Vâng, nhưng chiếc tàu này bị đắm ở Vịnh trong một trận bão.

- Phải, có một chiếc tàu dầu bị đắm năm ngoái – Ông ta chậm rãi nói, có vẻ suy tư – Bây giờ nghe cô nói, tôi mới nghĩ ra là tôi nhớ có nghe ai đó bảo rằng chiếc đó lấy dầu lên ở các cầu tàu chỗ chúng tôi. Nhưng tôi không dự

vào việc bốc hàng ấy.

- Ông có thể tìm ra những ai có dự không? Bạn tôi muốn nói chuyện với họ.

- Không có gì khó cả. Sáng mai tôi sẽ hỏi quanh trong các người làm khi đến làm việc. Ắt phải có ai nhớ được một cái gì. Không phải ngày nào cũng có tàu xuống châu Hà bá. Số điện thoại của cô là số mấy? Tối nay tôi sẽ gọi cho cô và cho cô hay.

- Tốt hơn để tôi gọi cho ông. Tôi không chắc chắn tôi sẽ ở đâu.

- Ngày mai là ngày Đại hội hóa trang lên đến cao điểm, phải không? Nhà nhà đều điên cả phải không? Không như hồi tôi còn trẻ, không có những chàng trai như gái vũ nữ ở các hộp đêm chạy loanh quanh khắp nơi. Thời đó cũng vui nhộn lắm, không như bây giờ chỉ là điên rồ mà thôi - Ông ta nói - Tối mai cô gọi lại tôi nhé, vào khoảng giờ này.

- Tôi sẽ gọi - Remy từ giã và gác máy.

Xong việc đó rồi, mục kế tiếp trong chương trình của nàng là tìm cho ra một bản sao báo cáo của Cục Tuần tra bờ biển.

**Janet Dailey**  
Vũ Hội Hoá Trang  
Dịch giả: Văn Hoà  
**Chương 25**

- Cô ta đã bắt đầu đi hỏi lung tung!

Người đàn ông cầm ống nói chặt hơn chút nữa và ngồi xuống cái ghế đằng sau bàn giấy:

- Tôi không tin.

- Tôi nói với ông là cô ta đang làm thế. Tôi biết rõ nàng – Giọng nói hạ thấp, buộc tội – Hiện thời cô ta đang hỏi những người không đáng hỏi những câu hỏi rất đúng. Phải chặn đứng ngay tại đây thôi.

Ông ta cau mày sửng sốt, bối rối và lúng túng:

- Nhưng cô ta không nhớ được gì cả. Tôi biết là cô ta không thể nhớ.

- Có lẽ là không, nhưng mẹ kiếp, cô ta đang cố gắng hết sức để nhớ. Anh chàng điều tra viên của công ty bảo hiểm tên là Hanks không làm cho chúng ta rắc rối bằng một nửa cô ta, và cả hai chúng ta đều biết vậy. Cái chúng ta ngại nhất là có một người đi hỏi lung tung như vậy. Ông nghe tôi nói không?

- Tôi nghe - Căn phòng bỗng trở nên ngọt ngào. Ông ta đưa tay lên nói lỏng cái cravat và cởi cúc trên cùng áo sơ mi – Hãy cứ để cho tôi lo liệu việc đó.

- Tôi để cho ông lo liệu lần trước, và chuyện đã đổ bể ra như vậy đó.

- Nhưng không có chuyện gì xảy ra cả, phải không nào?

- Và lần này tôi không để cho chuyện gì xảy ra một cách rủi ro nữa. Tôi đã đi quá xa, đã tới gần quá. Bây giờ mà mất hết mọi thứ là điều tôi không muốn.

- Ông không mất đâu. “Chúng ta” không mất đâu.

- Ông cứ tin chắc là chúng ta sẽ không gì. Bởi vì tôi sẽ cho người theo dõi cô ta từng bước mỗi khi cô ta ra khỏi nhà và nếu tôi thấy cô ta mở miệng nói gì với ai, tôi sẽ làm cho cô ta ngậm miệng lại.

- Khi mới vào đề, chúng ta đã thỏa thuận với nhau là sẽ không dùng đến bạo lực, không để cho ai bị thương. Ông...

- Quy luật đã thay đổi. Remy đã làm thay đổi chúng. Không ai có thể làm tôi phá sản, cô ta, hay ông, hay bất cứ ai. Ông hiểu chưa?

- Dĩ nhiên.

- Vậy thì ông hãy áp dụng biện pháp gì đối với cô ta, bằng không tôi sẽ làm.

Có tiếng cách ngăn gọn và đường dây liên lạc bị cắt đứt. Ông ta cầm ống nói áp vào tai thêm một chút, rồi bỏ mạnh ống nói xuống máy. Ông ta dựa ngửa người ra ghế, và nhìn lên trần nhà trũng trũng, chứ không nhìn vào bóng đêm đang lù lù bên ngoài.

\*\*\*

Người ta đứng dọc theo hai bên đại lộ St. Charles và đứng đầy dải đất trống giữa đại lộ. Trẻ con ngồi trong những cái ghế đặc biệt cho dịp lễ ở trên các bậc thang. Nhiều đứa trẻ khác nữa tràn ra trên khu đất, tay nắm những cái túi đựng những thứ chúng nhặt được trong buổi chiều. Người thì đeo mặt nạ, người không, nhưng tất cả, cả trẻ lẫn già, lẫn sồn sồn đều đứng giang tay ra về phía đoàn ky mã diễu hành trong bộ y phục sắc sỡ và những người mang mặt nạ ngồi trên những cái phao bằng giấy bồi cao như trái núi và kêu gào, van lơn, dỗ dành.

- Quảng cho tôi cái gì đi! Tôi muốn mấy hạt ngọc trai.

- Đây nè!

Thình thoảng Remy nghe có những kêu nhâm:

- Ông ơi, quảng cho tôi cái gì đi!

Thật ra người đang diễu hành ngang qua là đàn bà, vì câu lạc bộ của Lris toàn là phụ nữ, theo truyền thống luôn luôn diễu hành vào chiều thứ Bảy trước lễ Mardi Gras đang đi ngang qua, mở màn một kỳ hội hè kéo dài suốt bốn ngày.

Các cuộc diễu hành trong dịp Đại hội hoá trang ở New Orleans không bao giờ là một môn thể thao cho khán giả xem. Sự vui thích, sự phấn khởi, sự kích thích của chúng là bắt được những phần thưởng từ các phao quảng xuống, những chuỗi hạt bằng nhựa dẻo, những chiếc xe, những đồ chơi, những đồng hào bằng nhôm. Không quan hệ gì, nếu kho tàng của ngày hôm nay trở thành đồng rác của ngày mai, không can gì khi cái mặt nạ của tuổi

lớn khôn bị cất bỏ đi để lộ ra đứa trẻ ở tất cả mọi người. Nhưng Remy không trà trộn vào đám đông đang chen lấn nhau áp sát vào hàng rào cản để chụp bắt những món đồ rẻ tiền nào đó do một người mang mặt nạ liệng vào họ. Thay vì thế, nàng lợi dụng có một chỗ trống ngăn ngủ ở dọc theo rìa đám đông phía ngoài để bước đi vội vã. Trong khi đám đông đổ xô về một phía để giành nhau những sợi dây chuyền đã lọt qua tay rơi xuống đất, nàng đi đến góc đường và quay đi về hướng dòng sông.

Xa con đường diễu hành, lưu thông bớt kẹt, ít nhất là trên vỉa hè, nếu không phải trên đường phố. Xe cộ đi vào thành phố nhích lên từng chút như rùa bò, nếu không hoàn toàn kẹt cứng. Remy đi ngang qua các xe nhích từng phân và biết rằng gần đến đường Canal và khu phố Cổ thành thì sẽ càng kẹt hơn. Không nghi ngờ gì nữa, nàng đã bỏ lại chiếc xe Jaguar trong nhà xe là đúng.

20 phút sau khi nàng vào khu bán hàng quốc tế, sự yên tĩnh của toà nhà làm nàng sửng sốt sau sự ồn ào không ngớt của các đám đông diễu hành, các dàn nhạc vừa đi vừa thổi kèn đánh trống, những tiếng còi xe inh ỏi. Nàng mỉm cười với người bảo vệ trực ca ở bàn giấy và đi thẳng đến các thang máy. Nàng không thấy mình đang căng thẳng, cho đến khi cảm thấy nhẹ nhõm hẳn đi trong lúc thang máy đưa tuốt nàng lên lầu thứ 15, ở đó có văn phòng của công ty Crescent Line.

Nàng bước ra khỏi thang máy và liếc nhìn đồng hồ tay, tự hẹn phải tìm cho ra bản báo cáo của Cục Tuần tra bờ biển trong một tiếng đồng hồ. Nàng lấy từ ví ra một chìa khóa mới sáng choang đã đặt một người thợ khóa làm cho nàng, giống chìa khóa ở xâu của cha nàng, và tra chìa vào ổ khóa cửa. Nàng ngừng một chút đủ để cất chìa vào ví, rồi băng qua tiền sảnh, đi dọc hành lang về phía phòng cất hồ sơ.

Tiếng nói. Nàng nghe có tiếng nói. Nàng dừng lại để nghe, và tự nhủ là lỡ bịch. Không ai còn ở đây trong ngày thứ Bảy, nhất là thứ Bảy trước lễ Mardi Gras. Có lẽ nàng nghe tiếng từ đám diễu hành ở trên đường Canal ở bên kia, hay một dàn nhạc. Ở lầu thứ 15? Không, các tiếng nói hình như văng ra từ cánh dành làm văn phòng các giám đốc ở cuối hành lang bên kia. Chắc có ai còn ở đó, không phải chỉ một người. Remy bắt đầu rút lui,



rồi dừng lại gần khung cửa dẫn vào khu tiếp khách.

Tiếng nói ấy, cả độ cao và độ nhanh, nghe như tiếng của Gabe. Không thể được. Anh nàng và cha nàng đã rời nhà trước nàng 10 phút để đi đến trại pháo của câu lạc bộ, họ đã bảo vậy. Rồi nàng nghe một tiếng trầm trầm sang sang, làm nàng cau mặt. Gabe đang ở với Cole? Tại sao?

Lòng tò mò thẳng tính thận trọng, nàng rón rén đi dọc hành lang, nép sát vào tường, với ý định đến gần đủ nghe. Remy nghe được một tiếng nói thứ ba, ngọt ngào, dễ thương, làm cho người nghe không kháng cự lại. Rồi tiếng Cole cắt ngang, và phải mất một giây, Remy mới nhận ra tiếng nói thứ ba là của Marc Jardin. Chú nàng cũng có ở đây sao?

Xa hơn về cuối hành lang, một cánh cửa đang hé mở. Nàng thấy lớp vải xanh trên bức vách bên hông và hình dung ra ngay toàn bộ căn phòng. Nó không có cửa sổ, trên bức vách màu mát rượi chỉ có một bức tranh duy nhất thuộc trường phái ấn tượng vẽ bờ sông New Orleans trên nền là ba ngọn tháp chuông của nhà thờ St. Louis. Một bàn dài và tám cái ghế có nệm bọc một thứ vải màu xanh ăn với căn phòng choáng hết khoảng trống. Đó là phòng họp hội đồng quản trị.

Tất cả đều đang ở trong phòng họp hội đồng quản trị. Remy trân cứng người lại, sự nhớ tới lời nàng đã nói với Gabe tại bàn ăn điếm tâm sáng hôm qua. Khi nàng gợi ý là họ nên hỏi Cole về buổi họp giữa anh ta và công ty bảo hiểm, thay vì bản khoản muốn biết chuyện gì đã bị tiết lộ ra ngoài. Gabe đã bảo sẽ xem xét vấn đề ấy. Nhưng họ đã làm nhiều hơn, là xem xét vấn đề. Họ đã hành động, hành động và cố tình loại nàng ra khỏi buổi họp, thậm chí không cho nàng biết là một buổi họp được triệu tập.

Quý tha ma bắt họ đi, nàng nghĩ thầm, thế nhưng nàng không ngạc nhiên chút nào, chỉ tức tối vì thái độ che chở quá đáng của họ đối với nàng.

- Công ty bảo hiểm làm ông sợ khiếp, ông Frazier ạ. Tại sao?

Thì ra cha nàng cũng có đây với họ.

Khi Remy nghe tiếng Cole nói, tiếng anh ta bây giờ nghe rõ ràng như giọng trầm của anh ta, nàng khám phá ra là mình đã đến gần hơn mà không hay biết.

- Thanh danh của công ty này đang bị đe dọa – Cha nàng đáp bằng giọng

cộc lốc, giận dữ.

- Vậy thì lẽ ra ông phải muốn tôi bảo vệ nó mới phải, thay vì đòi hỏi tôi phải đầu hàng các yêu sách của họ – Cole đáp lại, cũng bằng một giọng cộc lốc.

Và Remy cảm thấy ngay trong không khí có sự xung đột, một sự xung đột không người nào che giấu.

Marc Jardin cố gắng xen vào một chút bình tĩnh và lẽ phải:

- Tôi nghĩ rằng, anh không hiểu, Buchanan, rằng những lời buộc tội đã có sự lường gạt sẽ có hại như thế này nếu được đưa ra công khai.

- Có hại cho ai, cho ông hử Marc? – Cole đáp lại thách thức – Phải chăng ông e ngại rằng sự quảng cáo công khai ấy có thể khiến cho các bạn bè chính khách của ông ngần ngại không muốn đưa ông ra làm ứng cử viên chức vụ thống đốc trong cuộc bầu cử sắp tới? Tôi không hiểu tại sao họ ngần ngại. Tham nhũng và lừa gạt không có gì mới mẻ trên chính trường Louisiana cả.

- Tôi không nói là tôi không e ngại – Chú nàng nói – Nhưng không phải một mình tôi e ngại. Giống như các người khác trong gia đình, tôi không phải nghĩ đến bản thân tôi mà nghĩ đến lợi ích của công ty. Không có lý do gì để chuyện này trở thành công khai. Có thể thương lượng với công ty bảo hiểm để giải quyết việc này một cách thân thiện và êm ả.

- Công ty Crescent sẽ không trả lại một đồng xu trong số tiền bồi thường. Nếu các người quá lo lắng muốn ém nhẹm việc này như vậy, thì tôi đề nghị các người bỏ tiền túi để mua chuộc họ bằng số tiền mà các người đã rút ra của công ty từ bao nhiêu năm nay – Cole đáp. Anh ta ngưng một chút, rồi nói tiếp bằng một giọng vui thú gay gắt và khó chịu – Dĩ nhiên, nếu ông làm như vậy, thì ông sẽ không còn đủ tiền để mua chuộc cử tri, phải không, ông Frazier? Còn về phần ông luật sư tài ba và thiên tài về số liệu, loại 362436, chắc là các người đã vô cùng khổ sở vì không mó tay vào được tất cả số tiền nhiều như vậy mà ông nội các người đã gởi vào một quỹ ký thác dành cho các người.

- Tất cả những người chuyện đó không liên quan và không có ý nghĩ gì cụ thể, Buchanan – Gabe lên tiếng – Công ty bảo hiểm không nhằm vào bất cứ

ai trong gia đình chúng tôi. Họ đang nhắm vào công ty Crescent Line để đòi tiền của họ lại.

- Họ có thể dòm ngó và hăm dọa tùy thích. Công ty đã mất một chiếc tàu chở đầy dầu thô trả tiền trước. Và cả hai chúng ta đều biết, ông luật sư, rằng một cú điện thoại vô danh quả quyết rằng không có dầu thô trên tàu khi nó bị đắm và một chữ ký trên một phiếu nhận thuốc nổ chưa phải là bằng chứng, không thể bác bỏ rằng đã có một tội phạm được thực hiện. Và tôi sẽ không để cho nền tài chính của công ty bị đe dọa thâm thủng chỉ vì hội đồng quản trị sợ bị quảng cáo xấu. Hãy xem chứng từ cân đối thu chi – Có tiếng đập mạnh lên mặt bàn và tiếng giấy sột soạt – Chỉ hoàn trả một phần số tiền bồi thường cũng đủ làm tiêu tan các tiến bộ mà công ty đạt được năm vừa qua và làm cho công ty phải bị què quặt trong 5 năm tới, nếu không phải là lâu hơn thế nữa.

- Và nếu tình trạng ấy xảy ra, ông sẽ không có quyền lãnh phần chia 10% trong số cổ phần sở hữu dự liệu trong hợp đồng của ông cho trường hợp ông vực được công ty lên trong vòng 3 năm, phải vậy không? – Lance xen vào, giọng đầy mỉa mai – Ông lên án chúng tôi là ích kỷ, nhưng ông cũng không lo cho lợi ích của công ty, mà chỉ lo cho lợi ích riêng của ông. Ông đã luôn luôn thù ghét chúng tôi, Buchanan. Một nửa lý do ông đã ký vào hợp đồng là để ông có thể tỏ cho đám con nhà giàu biết tay, ông có tài hơn họ. Nhưng đã khám phá ra rằng, ông không phải là kẻ có khả năng tuyệt vời như ông đã tưởng, phải không? Đó là lý do tại sao ông đã bày ra cái trò lừa gạt công ty bảo hiểm này, phải không nào? Nhờ vậy ông mới có được vốn lưu động mà công ty rất cần để hoạt động trước khi có hy vọng khá hơn lên. Thêm vào đó, có lẽ ông đã bán số dầu thô ấy ở chợ đen và gửi được bán 6 hay 7 triệu đô la vào một trương mục nào đó ở Thụy Sĩ. Không nghi ngờ gì nữa, Buchanan, ông đã có động cơ, phương tiện và cơ hội để làm việc đó. Không sớm thì muộn công ty bảo hiểm sẽ chứng minh được điều đó. Và điều làm tôi tức chết lên được là bằng các dàn xếp ổn thỏa với công ty bảo hiểm, chúng tôi sẽ cứu cái đầu của ông.

Sửng sốt vì lý luận hung bạo của Lance khi lên án, Remy chợt thấy nàng đang nín thở, chờ Cole phủ nhận một cách mau chóng và giậm dừ. Nhưng

không có trả lời, mà chỉ có một sự im lặng kéo dài nặng nề.

Khi Cole lên tiếng lại, giọng anh ta bình tĩnh lạ lùng:

- Đó là quan điểm của gia đình, phải không? Tôi đã đoán đại khái nó sẽ là vậy.

- Sáng thứ hai – Cha nàng bắt đầu nói - Anh sẽ tiếp xúc với công ty bảo hiểm, anh hãy ấn định một buổi họp với họ. Marc sẽ phụ trách các cuộc thương lượng dàn xếp...

- Không! – Cole cắt ngang từ chối thẳng thừng.

- Sao?

- Không – Anh ta lập lại, bằng giọng càng cương quyết hơn – Tôi vẫn còn điều khiển công ty này ông Frazier. Sẽ không có những cuộc thương thảo để dàn xếp.

- Tôi nghĩ rằng anh chưa hiểu ý Lance. Hoặc là anh sắp xếp một thỏa hiệp với công ty bảo hiểm, hoặc là hội đồng quản trị này sẽ bắt buộc phải yêu cầu anh từ chức.

- Các người có thể yêu cầu cho đến khi hỏa ngục được đóng băng mấy lớp – Cole đáp.

- Tôi khuyên anh nên xét lại – Gabe bình tĩnh nói – Các điểm cáo buộc của công ty bảo hiểm và bằng chứng có giới hạn về mưu toan lường gạt là lý do đủ cho hội đồng quản trị đặt thành nghi vấn tác phong của anh. Nếu anh từ chối không chịu từ chức, hội đồng quản trị sẽ cắt chức anh vì anh làm bậy, và sẽ chấm dứt hợp đồng với anh.

- Các người cứ thử làm đi – Cole đáp lại liền, với giọng lạnh lùng thách thức, tiếp theo là tiếng một chiếc ghế bị đẩy lùi – Các người thử làm đi, và tôi sẽ đưa đơn kiện hội đồng quản trị này đã mắc phải bao nhiêu tội làm bậy và ngày nào tên Jardin cũng sẽ đăng thành tít lớn trên mặt báo. Nếu ông muốn đấu sức, ông Frazier, thì ông có dịp rồi đấy.

- Anh không thể thắng.

- Có lẽ không, nhưng nếu tôi gục xuống tôi sẽ kéo các người theo.

Không báo trước, cánh cửa bị kéo mạnh mở hết ra, và Cole sải chân bước ra ngoài. Không phải mặc đồ lớn, thắt cravat, mà chỉ mặc một quần jeans bạc màu và một áo đen tròn cổ đầu to xù làm anh ta có vẻ lì lợm thô lỗ hơn.

Thấy nàng, anh ta chỉ hơi chùn chân lại một tí xíu. Cặp mắt màu xám đầy vẻ chống đối lướt qua trên mình nàng, và lạnh lùng trong đó làm nàng tê tái.

- Tôi đoán rằng, cô đến để gạt với họ – Anh ta lăm bằm và đi ngang qua. Nàng ý thức là anh ta nghĩ rằng nàng tán thành quyết định của họ, Remy xoay người lại định nói cho anh ta hay nàng không biết gì về buổi họp này, nhưng rồi thôi. Những chuyện nàng đã nghe được, những lời buộc tội của Lance, những lời cảnh cáo của Gabe, lời hăm dọa của Cole, khiến nàng nghĩ sao? Họ đúng không?

- Anh ta đang bịp chúng ta – Nàng nghe Marc nói.

- Đừng coi thường – Lance nói – Anh ta có ý thật đấy!

- Mẹ kiếp – Gabe chửi thề và đấm tay lên bàn – Tại sao anh ta không thấy được rằng dàn xếp với công ty bảo hiểm có lý hơn là dính líu vào một cuộc tranh chấp về luật pháp kéo dài và tốn kém? Lý luận ấy hoàn toàn đúng, mà anh ta chẳng chịu nghe.

- Không thể lý luận với một người như vậy – Cha nàng lăm bằm trong khi nàng nghe tiếng Cole đi ra cửa.

- Chúng ta phải làm một cái gì chứ. Mẹ kiếp, anh Frazier, không thể để yên cho hắn làm chúng ta phá sản. Trời ơi, anh cũng biết chuyện gì sẽ xảy ra nếu việc này bị phanh phui.

Đột nhiên Remy hiểu họ đang nói gì. Không phải họ chỉ quan tâm đến vấn đề Cole có tội hay vô tội, hay thậm chí các lời buộc tội lờ mờ có đúng hay sai. Thái độ của họ thực dụng hơn nhiều, là làm sao tìm được một giải pháp ít hại nhất cho công ty nói chung. Theo ý họ, đó là thương lượng để dàn xếp với công ty bảo hiểm trước khi họ có biện pháp cực đoan hơn. Phải chăng hành động như vậy là có lý? Việc gì còn lại, để giải quyết sau không được hay sao?

Nàng đi theo Cole. Khi ra tới đường phố, nàng thoáng thấy anh ta đang băng qua đường Canal, đi về hướng khu Quartier, rồi mất dạng. Cuộc điều hành đã kết thúc, và các đoàn người tụ tập xem điều hành bây giờ đổ xô về các đường phố hẹp của khu phố Cổ thành. Nàng hấp tấp đi theo anh ta, trà trộn trong đám đông những người đi chơi, du lịch và học sinh đang vừa đi

vừa tìm một cái gì mà chúng không biết là cái gì, nhưng tin rằng sẽ biết khi tìm thấy.

Remy sốt ruột len lỏi qua đám đông, cố bắt kịp Cole. Nàng không thèm để mắt đến hình nộm đóng vai hoàng hậu đang mặc một áo mỏng bó sát thân hình bằng kim tuyến gắn những chiếc lông chim dài hay cặp trai gái mặc áo vest xa tanh ăn màu với nhau có vẽ dòng chữ “hãng xe hơi Detroit” ở lưng đang ôm nhau và trở mắt nhìn những hình nộm ấy, không biết rằng đó chỉ là những kiểu trang phục đầu tiên trong rất nhiều kiểu cầu kỳ và xốn mắt, mà họ sẽ còn được thấy trong thời gian đại hội hóa trang, biến các đường phố hẹp của khu Quartier thành một tiệm chụp phô có đủ các thứ kỳ cục. Bây giờ không còn thấy những gia đình đứng sắp hàng bên con đường mà đoàn diễu hành đi qua.

Một nhạc công đóng vai trò cả một dàn nhạc đang biểu diễn ở góc đường Chartres và Conti, vừa thổi kèn, vừa gảy đàn, vừa đánh trống bài “Mambo Mardi Gras”. Remy nhìn thấy Cole đang chen vai lách qua đám đông tụ tập đứng xem. Nàng kêu tên anh ta nhưng anh ta không nghe. Cuối cùng dòng người từ đường Royal đổ xuống khiến anh ta phải đi chậm lại và Remy rút ngắn được khoảng cách giữa anh ta và nàng.

- Cole, chờ chút!

Nàng kêu lên và thấy anh ta quay nhìn lui, mắt anh thấy nàng và nheo lại. Nàng đã tưởng anh ta cứ đi, nhưng không, anh ta dừng lại. Nàng len lỏi đến gần, vừa chen vừa xin lỗi.

- Cô muốn gì? – Anh ta hỏi và gạt đi một người bán mặt nạ đủ kiểu khi đột, Dracula, cao bồi một súng một ngựa.

- Nói chuyện với anh – Nàng cảm thấy anh ta tức giận, nóng nảy và phân vân không biết nói làm sao cho anh ta nghe.

- Nếu cô đến để lập lại quan điểm của gia đình cô, thì tôi đã nghe đầy một bụng rồi.

- Anh không hiểu...

- Tôi hiểu nhiều hơn cô – Anh ta gắt gỏng đáp và quay phắt đi, rẽ đám đông bước qua bên kia ngã tư.

Remy nổi gót theo ngay trên con đường nhỏ ít người, và rảo bước thật

nhanh để theo kịp và đi ngang với anh ta.

- Cole, gia đình tôi chỉ nghĩ đến việc gì tốt nhất cho công ty.

- Còn lâu mới có chuyện đó – Anh ta vẫn sai bước.

Nàng nổi giận, thộp cánh tay anh ta đầy bắp thịt cứng ngắt dưới ống tay áo.

- Cole, anh có chịu đứng lại nghe tôi nói không nào?

Anh ta đột ngột dừng phắt lại, làm nàng vượt quá, phải bước lùi lại.

- Nghe chuyện gì? – Anh ta hỏi – Thêm những câu tuyên bố giả dối là họ chỉ nghĩ đến những việc gì tốt nhất cho công ty à? Họ chỉ lo ngại cho tên họ Jardin bị bôi nhọ và có thể sẽ không bao giờ tẩy sạch!

- Cái đó không đúng! Một khi công ty bảo hiểm làm tới, bằng cách đưa đơn kiện cả về mặt dân sự lẫn hình sự. Công ty Crescent Line sẽ tổn cả núi của để trả tiền luật sư biện hộ. Họ không muốn gì khác là bỏ ra ngay bây giờ một số tiền để dàn xếp trước khi nội vụ tiến đến giai đoạn ấy. Các công ty lớn luôn luôn hành động như vậy. Không phải là sự thú nhận có lỗi về phần ai cả. Đó chỉ là cung cách làm ăn có lợi.

Mắt anh ta nheo lại sắc như dao:

- “Một khi” công ty bảo hiểm làm tới cùng? Tại sao cô không nói là “nếu”? Cô không suy đoán là món tiền bồi thường ấy đã lãnh một cách gian lận? Tại sao?

- Tôi không biết tại sao tôi nói kiểu đó – Nàng lúng túng đã trả lời, ý thức mình đã lỡ lời, vì nàng tin mình biết một chuyện gì đó.

- Cô không biết thật à? Có bằng chứng gì?

- Anh đã nêu lên vấn đề thuốc nổ.

- Điều đó không có nghĩa gì cả, trừ phi công ty bảo hiểm có thể tìm được một người nào đó thề rằng có thấy thuốc nổ trên tàu dầu. Và tôi nói về lỗ dầu thô, chứ không phải nói về chuyện đó. Làm sao chiếc Dragon có thể trống rỗng khi nó bị chìm? - Anh ta hỏi thách đố và nhìn chòng chọc vào nàng – Tôi đã thấy nó bốc dầu lên ở cầu tàu, khoảng 10 giờ sau khi rời cầu tàu, nó đến ngay phao ở biển, thời gian đó cũng là bình thường khi nước ròng. Và tất cả các hoa tiêu trên sông đều thề rằng mực nước lên ngang đường Plimsoll, báo hiệu chiếc tàu dầu đang chờ đây. Hải trình của nó không tới gần chỗ nào có dàn khoan dầu ở ngoài khơi. Và đội tuần tra bờ

biển đã tìm thấy những đồ vật trôi lênh bênh thuộc chiếc tàu bị đắm cách đường đi dự định của nó không đầy hai hải lý. Làm sao nó có thể trống rỗng khi bị chìm? Chuyện gì đã xảy ra cho lô dầu thô trên tàu? Cô biết không?

- Dĩ nhiên là tôi không biết!

Nhưng những điểm anh ta nói ra cũng làm nàng bối rối. Mọi chỉ dấu đều cho thấy chiếc tàu dầu đã không thể nào trống rỗng. Đó là điểm làm cho nàng nghi ngờ lời buộc tội của công ty bảo hiểm không đúng.

- Vậy tại sao gia đình của cô muốn bứng tôi đi dữ như vậy? Tại sao họ cố gài cho tôi lãnh đủ vì chuyện này?

Nàng nhìn anh ta và thấy nét mặt anh ta hằn lên sự cay đắng và tức giận. Giọng anh ta như điên tiết. Nàng nhớ lại anh ta khinh miệt gia đình nàng đến mức nào. “Khu phố trên”, đã bao lần anh ta ném tiếng đó vào mặt nàng? Tại sao? Bởi vì anh ta cảm thấy bất an? Thua sút? Hay là anh ta đặt ra những câu hỏi như vậy để tỏ ra vô tội?

- Họ chỉ đe dọa cắt chức anh khi anh từ chối không chịu hợp tác.

- Phải chăng đó là lý do cô đến đây, bởi vì họ đã thất bại khi đe dọa và bây giờ hy vọng thuyết phục được tôi chấp nhận quan điểm của gia đình cô?

- Tôi chỉ cố thuyết phục anh hành động hợp lý – Nàng cãi.

- Không! – Anh ta lắc đầu – Cô không muốn tôi tỏ ra hợp lý. Cô muốn tôi làm cái bung xung.

- Cái đó không đúng.

Nhưng anh ta không còn nghe nàng:

- Tôi quả là một thằng ngu vì đã tin rằng tôi có nghĩa gì đối với cô – Anh ta lầm bầm – Và tôi có cảm giác cô và gia đình cô đã coi tôi là một thằng ngu từ đầu để lợi dụng tôi. Nhưng hết rồi, Remy, hết rồi!

Khi anh ta bỏ đi, Remy không đi theo nữa, nhưng lòng nàng vẫn muốn. Điên rồ là ở chỗ đó. Nàng vuốt tay lên mặt, cảm thấy hoang mang, bối rối, chỉ hiểu một phần công chuyện đang xảy ra, phần dính dáng đến các sự kiện, chứ không phải phần dính dáng đến các cảm xúc, phản ứng hay các mối quan hệ. Có phải nàng đã phản ứng ngược lại quá đáng? Có phải nàng thấy những bóng đen ở chỗ không có chúng? Các sự kiện là gì? một chiếc



tàu dầu đã bị đắm trong một trận bão, một chiếc tàu của công ty thuộc gia đình nàng. Việc ấy cố ý chăng? Nó có chở đầy dầu thô hay không khi nó bị đắm? Hay là dầu thô đã được bốc dỡ xuống rồi? Ở đâu? Bằng cách nào?

Nàng rẽ vào đường Bourbon ở góc phố và hướng về khu phố trên, lội ngược dòng người đang tràn xuống theo hướng nghịch lại. Tiếng cười âm ỉ, tiếng la ó, tiếng nói vô tư nói lên xung quanh nàng, thỉnh thoảng xen lẫn với tiếng ai oán của một cái kèn clarinet thổi một điệu nhạc jazz, nhịp giật gân của một bản nhạc blues, hay tiếng ngâm nga của một bọn học sinh đang yêu cầu một cô gái đứng ở lan can một bao lơn cho chúng xem vú, như hàng chữ trên cái áo thun có tay của cô đang mặc có ghi hàng chữ như vậy. Tất cả là bằng chứng nhiều nghi thức mùa xuân của giới ngoại đạo còn tồn tại trong khu phố Vieux Carré trong ngày lễ dài 96 giờ của lễ hội Mardi Gras.

Remy đi ngang qua một quán rượu. Người qua đường đều quay đầu nhìn vào, nhưng gần như không ai ghé lại. Bốc đồng, Remy bước vào quán rượu kế tiếp. Điển hình của các quán rượu trong dịp đại hội hóa trang, trong quán yên tĩnh, ít khách. Mọi người đều ở ngoài đường phố và các quán rượu chỉ là nơi người ta vào uống một cốc để đi nữa.

Nàng đi thẳng đến máy điện thoại trả tiền ở hành lang phía sau, cạnh các phòng vệ sinh. Nàng bỏ một đồng 25 xu vào máy và quay số. Có quá nhiều câu trả lời nàng còn thiếu, qua nhiều câu hỏi chẳng dẫn đâu đến đâu, quá nhiều điều phi lý, nhất là vai trò của Cole trong vụ này. Nếu đã có một âm mưu lường gạt tiền bảo hiểm thì tại sao anh ta đã không chụp lấy cơ hội khi gia đình nàng đề nghị dàn xếp với công ty bảo hiểm trước khi người điều tra của họ bới ra được bằng chứng là có tội? Tại sao anh ta chơi trò cứng đầu?

- Remy Jardin đây – Nàng nói nhanh không kịp suy nghĩ điều nàng sắp làm có khôn ngoan hay không – Tôi cần nói chuyện với ông. Ông có thể gọi tôi trong... 20 phút ở La Louisiana, trong phòng giải khát không?

Đầu dây bên kia có tiếng trả lời chấp nhận.

Trong phòng giải khát yên tĩnh, có đèn sáng lờ mờ, Remy nhấp tách cà phê pha rượu whisky và nhìn người đàn ông tóc quăn, và râu chấm muối tiêu

đang ngồi trước mặt nàng, ông ta đang lấy ra một tờ 10 đôla đưa cho người bán rượu. Khi người này quay đi, người điều tra viên của công ty bảo hiểm nâng cốc whisky lên và nước lã lên.

- Những thủy thủ đoàn đã bỏ tàu lại thoát thân – Nàng sững sốt cãi lại.
- Có thật vậy không? Hay cũng là một màn khói để cho một thủy thủ đoàn khác có thể điền vào chỗ của họ và giống chiếc tàu dầu đi nơi khác? – Ông ta đáp lại – Trong khi mọi người đều nhìn đổ dồn vào một nơi, thì chiếc tàu dầu thật ra ở một nơi khác.

Remy lắc đầu ngờ vực:

- Thuyết của ông rất hấp dẫn, nhưng theo ý tôi, hơi xa vời. Nếu ông chỉ có chừng đó để tiếp tục...
- Không – Ông ta nói và luồn tay vào trong áo vest.
- Vâng, tôi cũng đã nghe chuyện cài phiếu nhận chất nổ – Nàng nói khi thấy ông ta rút ra từ túi áo ở ngực một mảnh giấy vuông. Rồi nàng để ý thấy tay ông ta không phải chỉ cầm một món – Nhưng một phiếu nhận không chứng minh là chất nổ đã được chở theo trên tàu.
- Cô nhận ra người đàn ông này không? – Ông ta đặt một tấm ảnh đen trắng lên bàn, trước mặt nàng.

Remy kéo tấm ảnh lại gần và nhìn kỹ người đàn ông có cặp mắt ở xa nhau, mở to và cặp lông mày rậm. Tóc ông ta màu sẫm, lóng bóng, da mặt ngăm ngăm đen, và một bộ ria mép chổng lên như ghi đông xe đạp, có hai đuôi nhọn hoắt.

Nàng lắc đầu và ngay thật trả lời:

- Tôi không nhớ đã thấy ông ta lần nào trước đây.
- Còn người này? – Ông ta đặt một tấm ảnh thứ nhì bên cạnh tấm thứ nhất. Người đàn ông trong tấm ảnh thứ nhì cười toe toét với nàng, hai hàm răng trắng tinh nhe ra bóng loáng giữa bộ râu cằm màu sẫm cắt xén rất ngắn. Tóc ông ta cũng màu sẫm, hơi có vẻ dài và quăn. Remy nhìn chòng chọc vào đôi mày rậm và dài, rồi nhìn lại tấm ảnh thứ nhất.
- Tôi cũng không biết người này, tuy rằng tôi thấy có một vài điểm giống nhau giữa hai người: cặp lông mày, cái trán, nước da ngăm ngăm đen. Họ là bà con với nhau chăng?

- Đây là – Ông ta chỉ vào tấm ảnh thứ nhất – Keith Cummins, phó thuyền trưởng thứ nhất của chiếc Dragon. Và đây là Kim Charles – Ông ta nói, chỉ vào tấm ảnh thứ nhì – Một người lai Âu Á và là chuyên viên về chất nổ, nổi tiếng đã một lần bị kết án đốt nhà. Một chuyên viên tự dạng đã nghiên cứu kỹ chữ ký của cả Keith Cummins và Kim Charles. Anh ta quả quyết là do tay cùng một người ký.

- À ra thế – Nàng lẩm bẫm.

- Chúng tôi có được mắt xích giữa chất nổ và chiếc tàu dầu, cô Jardin – Ông ta nói và cầm hai tấm ảnh lên bỏ lại vào túi áo ở ngực.

- Mắt xích nào? Ông Charles phải không?

- Đó là một điểm lạ kỳ về thủy thủ đoàn của chiếc Dragon. Sau khi họ được cứu và lấy lời khai, tất cả, không sót một ai, đều biến mất, như trò ảo thuật – Ông ta nói tiếp – Một điểm lạ kỳ khác, lần cuối Kim Charles, bí danh là Cummins, được người ta gặp cách đây vào khoảng một tuần... ở Marseilles tại Pháp. Và cô thử đoán xem ai khác đồng thời ở Pháp?

- Ai? – Remy hỏi, tuy nàng đã biết câu trả lời.

- Buchanan. Anh ta bảo rằng đi lo công việc cho công ty. Điều lạ lùng là anh ta đến tối hôm trước, mà mãi đến chiều ngày sau mới tới văn phòng chi nhánh. Và sáng đó, người ta cũng đã thấy anh ta ở bờ sông cũng như anh chàng chuyên dùng chất nổ của chúng ta. Theo ý cô, anh ta làm gì ở đấy? Có lẽ là để gặp đồng lõa của anh ta, phải không nào?

Tại sao Cole đã sang Marseilles? Câu hỏi không ngớt làm nàng thắc mắc trong khi nàng đi dọc phố Lberville, càng lúc càng xa đám đông ồn ào ở đường Bourbon và đường Royal. Trước khi anh chàng Hanks có râu cằm đặt những câu hỏi ấy, nàng chưa nhận thức rằng nàng đã muốn báo tin một cách tuyệt vọng chừng nào là Cole không dính líu vào vụ lường gạt tiền bảo hiểm ấy. Nàng đã âm thầm hy vọng ông ta nói khác, không nói điều gì buộc tội Cole.

Nàng thở dài và ngược lên nhìn bầu trời đỏ au sau khi mặt trời lặn, và nhớ lại sự ấm áp của Cole, miệng cười của anh ta, sự dịu dàng của anh ta, và cố quên đi vẻ lạnh lùng có thể xuất hiện trong mắt anh ta, sự thù ghét gần như ám ảnh anh ta đối với gia đình nàng, bạn bè nàng, và những lời nói khó

nghe của anh ta.

Có thể là một sự trùng hợp ngẫu nhiên mà anh ta đã có mặt ở Marseille cùng lúc với Kim Charles. Hay có thể anh ta đã cố tìm ra hãn để chất vấn hãn về vụ chiếc Dragon, cũng như nàng, nếu biết hãn ta có đấy. Remy lại thờ dài, vì biết mình đang tìm cách biện minh cho sự hiện diện của anh ta ở đây.

Và một lần nữa, nàng băn khoăn không biết tại sao anh ta lại chống việc dàn xếp với công ty bảo hiểm kịch liệt đến vậy. Có phải vì tham lam như Lance đã nói? Cole đã đích thân nói rằng nếu trả lại tiền bồi thường dù chỉ một phần cũng sẽ làm cho công ty không còn khả năng thu vào lợi nhuận trong mấy năm tới, và từ đó, đe dọa của phần thưởng 10% cổ phần sở hữu dành cho anh ta. Có phải anh ta cương quyết chống lại vì lý do đó không? Số tiền anh ta đã có được qua việc bán đầu thô trên thị trường chợ đen chưa đủ với anh ta hay sao?

Mà tại sao anh ta đã làm tất cả những việc đó? Lance đã nói, bởi vì anh ta đã thấy rằng, nếu không làm chuyện đó, anh ta không thể vực được công ty lên. Có phải như vậy không? Để cứu vãn lòng kiêu hãnh của anh ta? Lòng tự tôn tự đại của anh ta? Hay chỉ vì tiền? Tại sao anh ta chỉ có một sự khinh miệt đối với gia đình người và sự giàu sang của gia đình nàng?

Hay là... anh ta đã làm vậy vì nàng? Phải chăng anh ta đã cảm thấy bất an đến nỗi nghĩ rằng nàng không thể yêu anh ta trừ phi anh ta có nhiều tiền? Anh ta không biết rằng nàng yêu anh ta quá chùng hay sao?

Phải, đó là vấn đề. Nàng yêu anh ta. Thậm chí khi đã biết có thể anh ta đã gian lận, nàng vẫn cứ yêu. Đó là lý do tại sao nàng đau khổ nhiều như vậy. Dù anh ta phải hay trái, có tội hay vô tội, nàng vẫn yêu anh ta. Thật đáng kinh ngạc mà thấy rằng nàng quan tâm đến anh ta sâu sắc, mãnh liệt đến vậy.

Nàng cảm thấy một giọt nước mắt lăn xuống má và vội vàng chùi nó đi, rồi nhìn quanh xem có ai để ý không. Nhưng vài ba du khách đi thơ thẩn trên con đường phố tương đối yên lặng không để ý đến.

Nàng nghe có tiếng chân bước nhanh phía sau nàng. Nàng tự động giữ chặt cái ví đầm và bắt đầu ngoái lại nhìn, đồng thời đi sát vào một toà nhà bên

đường.

Đột nhiên hai cánh tay nàng bị nắm chặt từ đằng sau và kéo nàng đứng lại. Nàng định kêu to lên thì một bàn tay đầy mồ hôi bịt miệng nàng không cho kêu. Nàng cảm thấy hai vai bị vặn chéo, đau dữ dội, trong khi hai cánh tay nàng bị kéo giật ra sau và kẹp lại trong một cánh tay và cả thân mình chắc chắn của một người đàn ông.

Trước mặt nàng cũng có một người đàn ông khác, mặc áo sơ mi màu xanh, và quần jean bạc màu, mắt đeo mặt nạ là một mặt heo với cặp mắt đen ác độc và hai cái răng nanh lòi ra hai bên cái mõm xấu xí. Remy lấy làm lạ trong một khoảnh khắc, tại sao nàng chưa hề để ý đến mặt một con heo có thể làm người ta khiếp sợ đến thế nào.

Rồi một giọng nói bên tai nàng:

- Chỉ một lần cảnh cáo này thôi cô bé. Hãy chấm dứt chuyện hỏi han và cầm miệng lại.

Giọng nói ấy, nàng đã nghe một lần trước đây rồi. Đem ở cầu tàu. Cũng là người đàn ông ấy, lúc đó cũng thộp tay nàng, làm cánh tay nàng đau, và gọi nàng là “cô bé”.

Nàng cố dòm cái mặt đang áp sát bên tai nàng, thì bị một cú đấm như trời giáng vào bụng. Đau quá chừng, nàng không thở được. Người đàn ông kia đã đấm nàng. Nàng ý thức được như vậy trong khi y lại đấm vào bụng nàng nữa. Nàng cố vặn mình qua một bên và tránh cú đấm thứ ba, nhưng nó vẫn trúng vào nàng, làm nàng đau điếng như bị dao đâm.

Có người ta trên đường phố chứ, nàng kêu cứu trong đầu. Tại sao họ không thấy? Tại sao họ không đến cứu mình? Bàn tay không còn bịt miệng nàng, nhưng nàng không kêu thành tiếng được, thở còn chưa được. Giống như một cơn ác mộng. Cố gắng kêu lên, muốn kêu lên, nhưng chỉ phát ra những tiếng kêu im lặng.

Nàng thoáng thấy một bàn tay hoa lên trước mặt nàng, rồi thì đầu nàng choáng váng khi nó đánh trúng vào quai hàm nàng, liên tiếp mấy cái. Mặt đất bỗng nhiên như lún xuống dưới hai bàn chân nàng. Nàng cảm thấy mình quy xuống vỉa hè, và cố chống tay giữ cho khỏi ngã lăn ra.

Người đàn ông ở cầu tàu đã buông nàng ra. Cả hai đã bỏ đi mất. Nàng

chóng mặt nhìn lên và thấy cả hai đang hấp tấp đi xuống phố. Và nàng cũng thấy những người khác, đang nhìn nàng sửng sốt. Nàng không thể biết rằng sự khùng khiếp nàng đã tưởng dài như thiên thu chỉ xảy ra trong không đầy 20 giây. Nàng cố gắng đứng dậy... nhưng trời ơi, đau quá chừng.

**Janet Dailey**  
Vũ Hội Hoá Trang  
Dịch giả: Văn Hoà  
**Chương 26**

Qua mỗi hơi thở Remy ngửi thấy mùi sát trùng gắt gỏng của bệnh viện. Sự đau đớn đã dịu bớt, chỉ còn đau nhói ở mặt và bụng, miễn là nàng đừng cử động nhiều quá hay thở quá sâu. Nàng định thần nhìn vào bức màn màu xanh lục ngăn chỗ nàng nằm với gian phòng cấp cứu.

- Cô còn gì có thể nói cho tôi biết về hai người đàn ông ấy không? Màu tóc của chúng? Mắt của chúng.

Nàng day qua nhìn người cảnh sát mặc sắc phục đứng cạnh giường và khẽ lắc đầu.

- Tôi chỉ nhớ được là cái mặt heo – Nàng nói rất chậm, mặt cứng đờ vì bị sưng ở hàm và má – Và trông hẳn độc ác quá chừng, với hai cái răng nanh lòi ra, như nanh heo rừng, nhưng cái mặt nạ màu hồng.

Người cảnh sát hỏi tiếp:

- Còn đưa nắm tay cô từ phía sau? Cô bảo nó dùng bàn tay bịt miệng cô. Nó có đeo nhẫn ở tay không?

Remy nhắm mắt, cố nhớ xem có cảm giác về kim khí gì không. Nàng nói:

- Tôi nghĩ là không – Nàng bắt đầu thở dài, rồi nhăn mặt vì đau nhói lên không thở được – Lòng bàn tay hẳn đầy mồ hôi, tôi nhớ thế, và mấy ngón tay thô lỗ, chai cứng.

- Còn đưa kia thì sao? Đưa mang mặt nạ heo? Nó có đeo nhẫn không, hay đồng hồ không?

Nàng cố hình dung bàn tay phải của hắn hoa lên đánh vào mặt nàng.

- Tôi gần như chắc chắn ở bàn tay phải của hắn không có gì cả. Nhưng... không biết về bàn tay trái của hắn.

Anh ta ghi chép rồi gấp cuốn sổ tay lại:

- Nếu cô nghĩ ra điều gì khác nữa, cô Jardin, chỉ việc gọi cho bộ cảnh sát. Một lần nữa Remy khẽ gật đầu đồng ý, và không nói gì về lời cảnh cáo đưa ra trước khi chúng đánh nàng. Nàng không thể nói, vì đã nói thì không thể

không nói hết với anh ta, kể cả các lời cáo buộc của công ty bảo hiểm rằng đã bị lường gạt. Những người đầu tiên đã đến giúp đỡ nàng sau khi bị đánh là người từ ngoài tiểu bang đến. Họ đã tự động suy đoán rằng họ đã chứng kiến một vụ đánh đập người, nói cho cùng, đây là thành phố New Orleans to lớn và tội lỗi, và những chuyện như thế thường xảy ra ở đây. Đến khi Remy đã tỉnh lại để nói được, nàng đã nhận thấy tốt hơn là để cho mọi người tưởng là một vụ đánh người. Và ai cũng đã tưởng vậy nên không ai hỏi han gì cả.

bức màn xanh lục vừa khép lại sau khi người cảnh sát ra đi, thì Remy nghe tiếng mẹ nàng lo lắng hỏi:

- Nó có khoẻ không? Nó đâu rồi? Tôi muốn gặp nó.

Một giây sau, bức màn bị vén ra và bà Sibylle Jardin hấp tấp bước vào. Bà không thuộc hạng người vịn hai bàn tay vào nhau mà kêu than. Bà hơi bủn rủn khi thấy Remy nằm đấy, một gò má đỏ au và sưng húp, một con mắt bị quầng thâm ở dưới, một bên quai hàm bầm tím. Nhưng bà chỉ do dự một phần giây, rồi bước ngay đến bên Remy đưa tay vuốt tóc nàng.

- Remy, tội nghiệp con tôi! – Bà thì thầm và căn môi dưới.

- Con không sao, chỉ đau thôi – Remy cầm bàn tay mẹ và bóp để bà yên tâm.

Rồi thì Gabe cũng bước vào, đứng chờn vờn phía bên kia giường, vẻ mặt căng thẳng, tức giận, da tái mét.

- Ai làm chuyện này, Remy? Chúng nó ra sao?

Nàng nghe giọng anh nàng run lên vì tức tối.

- Em không biết. Chúng mang mặt nạ.

Anh ta quay qua một bên, rồi day lại:

- Mà em làm gì ở khu Quartier mới được? Em đã bảo sẽ ở nhà và nằm nghỉ bên hồ bơi. Tại sao em không làm vậy? Tại sao em phải ra ngoài mới được chứ?

- Gabe! – Mẹ nàng đưa mắt bảo anh nàng im lặng, không hỏi nàng dồn dập nữa, nhưng Remy biết đó chỉ là tạm thời. Không sớm thì muộn nàng cũng sẽ phải trả lời các câu hỏi đó.

- Anh rất tiếc. Chỉ vì... - Anh ta bực tức.



- Mẹ hiểu – Mẹ nàng lâm bầm.

- Con tôi có mạnh lại không, bác sĩ John? – Cha nàng đứng ở chân giường, mặt tái xanh và run rẩy.

Remy liếc nhìn người đàn ông tóc bạc trắng đang đứng bên cạnh ông. Nàng tưởng là sẽ thấy một ông già, thấp và gầy gò, nhưng bác sĩ John người cao lớn và kiêu hãnh, tạo ra sự thành thạo và tươi cười.

- Tôi đã hỏi ý kiến người y sĩ thường trú khám cho cô ấy khi nhập viện. Phần lớn các vết thương chỉ nhẹ thôi. Ông có thể thấy những vết bầm ở mặt và “cô ta” có một xương sườn bị nứt rạn.

Remy nghe được và nói xen vào:

- Bác sĩ John, nếu “cô ta” có một xương sườn bị nứt rạn, thì ông ắt hẳn không còn cười như vậy.

Ông ta cười khúc khích:

- Nghe cô ấy nói chưa. Điều ấy chứng minh lời chẩn đoán của tôi không sai, Frazier ạ. Đến ngày lễ Mardi Gras, các vết bầm sẽ hết và cô ấy sẽ khiêu vũ như thường, ít nhất là những bản nhạc chậm.

- Như vậy chúng tôi có thể đưa cháu về nhà không? – Mẹ nàng hỏi.

Ông bác sĩ do dự một lát trước khi trả lời:

- Tôi muốn giữ cô ấy ở đây qua đêm nay, chỉ để theo dõi. Phải lưu ý đến chuyện đã xảy ra cho cô ấy ở Pháp gần đây.

Khi nghe ông nói, Remy thấy nhẹ nhõm cả người. Nàng không muốn về nhà ngay tối nay trong khi toàn thân còn đau như dằm, và chỉ việc thở cũng còn khó nhọc. Ngày mai. Nàng sẽ nói cho gia đình biết về lời cảnh cáo trong ngày mai. Nàng biết sẽ có cuộc cãi vã, và nàng không sẵn sàng để chịu đựng.

- Vâng, tôi nghĩ rằng để Remy lại đêm nay thì tốt hơn – Cha nàng tán thành.

- Tôi sẽ sắp xếp cho cô ấy có một phòng riêng – Ông nháy mắt với Remy – Và một cái áo dài của bệnh viện, bảo đảm là chống lại bọn côn đồ.

- Đúng như tôi cần có – Remy nói, chẳng vui chút nào.

Một giờ sau, nàng ở trong một phòng riêng, xa sự nhộn nhịp của phòng cấp cứu đầy tiếng chuông reo, tiếng người khẩn trương và tiếng rên của người

bị thương. Nàng nằm trên giường bệnh viện, đôi mắt nhắm lại, không ngủ, cũng không nghĩ, chỉ đau, nhưng dù mà không bị quấy rầy, không có mẹ nàng sửa lại cái gối hay anh nàng cứ hỏi nàng muốn uống gì không. Nàng chỉ nhắm mắt lại là họ để nàng yên. Mẹ nàng ngồi một bên giường. Remy có thể nghe tiếng bà lật từng trang một tờ báo ảnh. Gabe ở cửa sổ, hết đi đi lại lại, lại đứng yên, cách đó mấy phút hoặc lâu hơn. Nàng không còn ý thức về thời gian, và lặng lẽ tự hỏi còn bao lâu nữa mới hết giờ thăm viếng. Đến đó tất cả sẽ phải ra về.

Khác với khi ở Nice biết chừng nào, khi đó nàng mong muốn đến tuyệt vọng có gia đình chung quanh mình. Bây giờ có họ ở đây thì nàng lại muốn ở một mình để có thể nghỉ ngơi... không, cái đó không đúng, để nàng có thể suy nghĩ.

- “Đừng hỏi han gì nữa, và ngậm miệng lại”. Người đàn ông ấy đã nói. Hỏi han về ai? Ai cho lệnh những người đó đánh đập nàng? Không phải Cole. Anh ta không thể hành động như vậy. Nàng chắc chắn như thế. Như vậy phải chăng nàng đã sai lầm khi nghĩ rằng anh ta đứng sau vụ lường gạt này?

Nàng nghe có tiếng chân đi trong hành lang về phía phòng nàng. Không phải tiếng bước chân êm ái, ót ét của một cô y tá đi giày đế cao su, mà tiếng chắc nịch của giày da cứng. Những bước chân ấy tiến vào trong phòng và dừng lại.

- Nó ra sao? – Tiếng cha nàng hỏi.

- Có lẽ nó đang ngủ – Gabe rời cửa sổ bước trở lại. Remy nghe tiếng chân anh nàng dừng lại gần cửa ra vào.

- Tốt! Tôi vừa nói chuyện với bác sĩ John – Ông hạ thấp giọng nói như thầm thì, và Remy phải lắng tai nghe mới nghe được – Ông ta đang sắp xếp để chở chuyên Remy bằng máy bay đến đường đường sáng mai.

Nàng trân cứng người lại để chống đối, rồi thấy dễ thở hơn khi nghe Gabe trả lời:

- Nó sẽ không chịu đâu.

- Nó không thể cãi lại. Nó đã nói dối với chúng ta, Gabe, và ba không thích chuyện đó. Có chuyện gì không ổn. Chúng ta không thể canh chừng nó

từng phút. Nó cần ở một nơi có người luôn luôn theo dõi.

- Con đồng ý – Gabe trả lời.

Nàng không muốn đi, không thể đi, nhất là trong lúc này. Nhưng làm sao ngăn cản họ được? Nàng phản đối cũng không ích gì. Nếu nàng kể cho họ nghe về lời cảnh cáo và một vài điều nàng nhớ được về chiếc tàu dầu, và đêm ấy ở cầu tàu, họ lại càng quyết tâm bảo vệ nàng hơn bao giờ hết, và đem nàng đến một chỗ an toàn hơn. Nếu nàng phản đối quyết liệt quá, họ có thể thuyết phục bác sĩ John cho nàng một thứ thuốc gì đó. Rồi khi tỉnh dậy, nàng sẽ thấy mình ở đường đường, và các bác sĩ ở đấy lại càng tin là nàng vừa bị mất trí nhớ và bị mất cả trí khôn. Lạy Chúa, nàng sẽ phải làm sao? Phải nghĩ ra một cách nào. Không thể để họ đưa nàng đi xa.

Nàng nhớ lại cái mặt nạ heo với cặp mắt nhỏ tí, ác độc, và hai cái răng nanh dữ tợn. Người đàn ông đã nói đó là lần cảnh cáo duy nhất dành cho nàng. Nếu nàng ở lại đây, nếu nàng còn hỏi nữa, nếu họ biết... Remy rùng mình và liền thấy đau nhói ở xương sườn.

- Remy! – Tiếng mẹ nàng dịu dàng lọt vào tai nàng một giây trước khi bàn tay bà sờ lên cánh tay nàng. Nàng từ từ mở mắt ra – Bây giờ chúng ta ra về, con yêu. Sáng mai sẽ trở vào thăm con.

Nàng lí nhí trong miệng để tỏ ra hiểu, rồi giả vờ ngủ lại.

Yên lặng. Remy bất giác nín thở và lắng nghe có tiếng động gì dù nhỏ ở hành lang bệnh viện bên ngoài căn phòng tối om. Không có gì cả. Lâu lắm nàng không nghe có tiếng di chuyển nào.

Nàng cuộn lại tấm chăn mỏng và tấm vải giường, rồi chống trên hai bàn tay và hai khuỷu tay, nàng cẩn thận rón rén ngồi dậy. Nàng phân vân không biết có dám bật cái bóng đèn nhỏ ở vách trên đầu giường lên không, rồi quyết định thôi. Nàng mò mẫm và tìm được máy điện thoại trên bàn cạnh giường, đỡ nó lên và đặt lên đùi.

Ánh sáng từ cửa sổ chiếu vào chỉ đủ cho nàng thay số để quay. Ở tổng đài người ta cho nàng số, và nàng quay số ấy.

- Remy đây! – Nàng nói thật khẽ, một mắt để vào cửa ra hành lang đóng kín – Tôi cần một chỗ để ở tối nay, và không biết gọi ai khác – Nàng gần như muốn thở ra vì nhẹ nhõm, nhưng không dám vì sợ đau - Chị đến đưa

tôi đi được không? Tôi đang ở bệnh viện Charity... tôi khỏe mà. Chỉ bị bầm chút ít thôi. Tôi sẽ giải thích khi gặp chị... không, đừng vào trong, cứ chờ tôi ở ngoài.

Nàng đặt máy điện thoại lên bàn, rồi một nửa lăn, một nửa chuôi ra khỏi giường, cắn răng chịu đau sau mới cử động. Nàng thấy áo quần còn trong tủ áo, nhưng đau đớn vô cùng mới mặc vào được.

Khi đã mặc áo quần xong, Remy dựa vào tường để lấy lại sức, rồi lết tới gần cánh cửa nghe ngóng xem có tiếng chân hay tiếng sột soạt của các bộ đồng phục polyester không. Không có gì cả!

Nàng cẩn thận mở hé cánh cửa một chút xíu và dòm ra ngoài. Hành lang bên ngoài phòng trống trơn. Nàng mở hé cửa thêm một chút để dòm xem trong phòng trực của y tá có ai không. Có ba cô trong đó, đang nói chuyện khe khẽ với nhau. Không cô nào nhìn về hướng nàng. Nhưng muốn ra thang máy phải đi qua phòng họ, và nàng biết không có hy vọng gì làm được việc đó mà không bị thấy. Rồi nàng thấy cầu thang phòng cháy và lẳng lặng cảm ơn người kiến trúc sư đã vô tình đặt cầu thang ấy rất gần phòng nàng như vậy.

Nàng đếm đến ba rồi lách ra ngoài cửa, kéo lại cánh cửa khép hờ, vì sợ tiếng chốt cửa kéo to. Không cái đầu nào quay lại nhìn phía nàng cả. Ôm hông bên phải, Remy rảo bước qua hành lang về phía cửa xuống cầu thang. 5 phút sau, nàng ra cửa trước của bệnh viện. Nàng thấy một chiếc xe hơi đậu sát lề, máy vẫn để nổ cầm chừng. Nàng vội vàng đi đến xe, không một chút nghi ngờ mình đã làm không đúng, mà quyết định của nàng chỉ do một câu hỏi duy nhất thúc đẩy. Đó là, nếu không nhớ lại nàng đã thấy gì ở cầu tàu, nàng có thể an toàn không, dù ở đâu?

**Janet Dailey**  
Vũ Hội Hoá Trang  
Dịch giả: Văn Hoà  
**Chương 27**

Tiếp theo tiếng búa đồng gõ vào cửa là tiếng nắm tay đập vào cánh cửa thành thịch, tiếng ồn ào làm át hẳn cả tiếng chuông nhà thờ đang đổ để gọi con chiên đến xem lễ buổi sáng.

- Tôi ra đây – Cole la to một lần thứ hai, đi qua phòng khách bằng chân trần, và vừa đi vừa kéo cái khóa quần jean.

Tiếng búa đập vẫn không ngừng. Anh ta kéo chốt cửa và bắt đầu mở cửa ra, nhưng nó đã bị đẩy tung vô trong và Gabe Jardin ập vào, theo sau là Lance.

- Nó ở đâu? Remy ở đâu? – Anh ta dòm quanh phòng, mặt đầy phẫn nộ và tuyệt vọng.

- Remy? – Cole cau mặt – Sao các anh nghĩ là cô ta ở đây?

- Bởi vì nó đã biến mất khỏi bệnh viện. Làm như anh không biết? – Anh ta nhìn Cole trừng trừng như anh này là một con gián mà anh ta sắp sửa dẫm nát dưới chân, rồi vung tay về phía cửa nhà bếp, anh ta ra lệnh - Lance, em coi trong đó. Anh coi phía này.

- Khoan đã – Cole thộp tay Gabe trong khi anh ta bắt đầu đi vào hành lang dẫn tới phòng ngủ. Anh ta hỏi – Remy ở bệnh viện làm gì?

- Anh muốn nói nó đã không cho anh hay? – Anh ta hỏi lại cố hất tay anh ra.

Nhưng Cole nắm chặt thêm, và sức khỏe bắp thịt của anh ta dễ dàng hơn hẳn Gabe. Anh ta cúi sát vào mặt Gabe, gằn giọng:

- Đây nghe đây, đồ vô lại, anh không ưa tôi, và tôi không ưa anh, nhưng không thể tiến lên được một bước bất cứ về hướng nào trước khi nói cho tôi biết Remy ở bệnh viện làm gì.

Gabe nhìn anh ta, vẻ phân vân, nhưng vẫn còn cứng rắn:

- Chiều hôm qua nó bị chúng đánh trọng thương ở khu Quartier. Hai thằng mang mặt nạ đánh nó túi bụi.

- Tại sao? – Sững sốt, Cole buông lỏng tay ra.

- Làm sao tôi biết được? Có lẽ chúng là hai đứa nghiện xì ke.

Anh ta đi qua mặt Cole vừa lúc Lance ở nhà bếp bước ra.

- Không có chị ấy ở trong này, Gabe.

- Tìm nữa, phía trong này.

Khi cả hai tiến về hướng phòng ngủ, Cole không làm gì để ngăn cản, mà quay mặt đi, ngậm thình, có vẻ bối rối.

\*\*\*

- Nó ở đâu? – Người đàn ông nắm chặt ống nói, tay ông ta cũng như tiếng nói, run lên vì sợ hãi và giận dữ – Anh đã làm gì nó rồi?

- Ai?

- Anh biết tổng là tôi nói về Remy.

- Cô ta không ở trong bệnh viện hay sao?

- Không. Cô ấy đã biến mất khỏi nơi đó... trong đêm – Ông ta càng bóp chặt ống nói – Để cô ấy yên, nghe chưa? Nếu anh động vào một sợi tóc trên đầu cô ấy, tôi thề rằng tôi sẽ...

- Giết tôi? – Tiếng nói vừa châm chọc vừa khinh miệt – Ông đừng hăm dọa tôi, không làm được đâu.

- Mẹ kiếp, tôi...

- Đừng làm ra vẻ cao thượng! Ông chả làm được cái chó gì, và cả hai chúng ta đều biết vậy. Ông quá tham lam, mà không gan chút nào. Xưa nay luôn luôn là vậy.

- Remy ở đâu?

- Tôi không biết. Nhưng tốt hơn là ông tìm ra cô ta trước tôi.

\*\*\*

Sương mù, một làn sương mù trắng đục đầy hăm dọa cuồn cuộn xung quanh nàng, dày đặc và mát lạnh. Từ trong đám sương mù ban đêm, một ánh sáng vàng vọt kỳ ảo hiện ra, nháy múa, run rẩy, và càng lúc càng tới gần nàng. Remy muốn bỏ chạy trốn, nhưng hai chân hình như chôn chặt xuống đất. Ánh sáng màu vàng cứ tiến về phía nàng, bùng lên, rồi chia ra làm hai, ba rồi bốn cột lửa cao ngất. Những khuôn mặt đen sì lù lù hiện ra dưới ngọn lửa nháy múa, mặt đen sì trên thân mình cũng đen sì quẩn trong những miếng giẻ trắng, những thân hình nháy múa, quay vòng, giơ chân

cao, cầm các bó đuốc rực lửa đưa lên, nhe răng ra cười với nàng, và vung những cái tách bằng thiếc vào mặt nàng.

Những cây đuốc. Remy cười to nhẹ nhõm cả người. Đó là một cuộc diễu hành ban đêm, có đầy đủ các người cầm đuốc để soi đường. Những chàng kỵ sĩ hiện ra trên mình những con tuấn mã, mặc y phục hiệp sĩ, có cả lông chim cắm trên nón sắt và các mặt nạ che mặt sáng lấp lánh trong sương đêm. Rồi đến con thuyền, sáng choang, sơn bóng loáng, và lấp lánh những tia sáng. Ngựa trên đó là thần Comus, vị thần đã được chọn để chủ trì cuộc diễu hành này, một hình nhân nạm đá quý màu trắng và màu bạc, tay cầm một ly lớn để uống rượu có nạm châu báu đưa lên, và Remy thích chí vỗ tay, vì thấy cặp mắt xám mím cười với nàng từ sau cái mặt nạ che toàn thể mặt người. Comus là Cole, vị thần tổng quản của...

Cái mặt nạ bỗng đổi hình, mọc thêm một cái mõm và hai răng nanh sáng loáng. Hình ảnh ấy đẩy Remy thụt lùi. Không, Cole không thể là người đeo cái mặt nạ heo ấy. Nàng thụt lùi, lắc đầu quây quật, trong khi y cứ đẩy ly rượu về phía nàng.

Rồi nàng chợt nhớ là Comus không hề bao giờ là người cầm quyền thực sự, trong cái xã hội của câu lạc bộ đại hội hóa trang. Không, quyền thực sự nằm trong tay người đội trưởng đội kỵ mã đi trước thuyền của Comus. Nàng quay đi và chạy theo họ trong sương mù dày đặc. Nhưng hai chân nàng cử động quá chậm, quá chậm, nên không đuổi kịp họ. Nàng có thể thấy các đuôi ngựa và các móng ngựa từ từ bị che khuất trong sương mù.

“Chờ tôi với! Cứu tôi với!”

Một kỵ sĩ dừng lại và quay mình lui trên yên ngựa. Miếng che mặt của cái nón sắt đi đâu mất, thay vào đó là một mặt nạ heo. Cặp mắt long lanh độc ác nhìn chòng chọc vào nàng như buộc tội.

Remy sửng sờ hỏi:

- Ông là ai?

- Tôi đã bảo cô không được hỏi han gì nữa.

Đột nhiên sương mù tan biến xung quanh và nàng bị vây giữa các người kỵ sĩ, tất cả đều đeo mặt nạ heo. Chúng đồng thanh hát “cô đã được cảnh cáo, đã được cảnh cáo”. Và thúc ngựa tiến tới vây chặt quanh nàng.

- Không, không!

Nàng la lên, nhưng không ai nghe cả. Nàng có thể thấy các đám đông xem diễu hành đứng dọc theo đường phố, dang tay về phía các kỵ sĩ, nhưng không thèm nhìn nàng.

Nàng có cảm giác hai bàn tay ai động vào nàng và nàng đá mạnh tứ tung, cơn đau lại nhói lên như đâm, như cắt...

- Không có sao, nào nào. Ở đây cô an toàn. Có nghe không? Cô an toàn.

Nàng thức tỉnh ngay, vừa đau vừa mất phương hướng, vẫn còn một nửa trong giấc mơ. Nàng ngó sững gương mặt Nattie, cặp mắt đen và dịu dàng nhìn lại nàng.

- Nattie – Nàng thì thầm, cố đè nén sự sợ hãi còn chặn ngang cổ họng – Tôi...

Nàng dòm quanh, thấy giấy hoa hồng dán trên tường, bàn ghế màu trắng, các tấm màn bằng nhiều ở cửa sổ, và cái tủ cổ ở sát vách, trên mặt tủ để đầy các khung hình của người trong gia đình và những bình xịt bằng thủy tinh. Căn phòng ngủ còn dư ở nhà Nattie, nàng đang ở đây. Bây giờ nàng nhớ rồi, Nattie đã đem xe đón nàng ở bệnh viện tối hôm qua và đưa nàng về nhà chị ta là một nhà lầu nhỏ ở đường Charnel. Nàng cảm thấy hai vai không còn bị đè nữa và biết Nattie đã giữ nàng không cho ngồi dậy.

- Tôi nằm mơ phải không? – Nàng chợt thấy tay mình đang nín áo Nattie, nên bỏ ra và xoa má xem còn đau đến thế nào.

- Cứ cách cô đập tứ tung, tôi dám nói cô nằm thấy cái gì còn dữ hơn ác mộng – Nattie nói rồi đứng dậy.

- Đúng là một cơn ác mộng – Nàng thư giãn ra trên gối và cảm thấy bớt sợ dần dần – Tôi mới về lại nhà được năm hôm, phải không Nattie? Thế mà tưởng chừng cả một kiếp người.

Nattie không bình phẩm gì, chị bước đến cửa sổ kéo tấm rèm lên để ánh sáng lùa vào. Remy nhấp nháy và đưa tay che mắt:

– Máy giờ rồi?

- Gần 11 giờ.

- Không thể được! – Remy định ngồi dậy nhưng xương sườn bị thương liền nhói lên ngăn cản nàng.



- Có lẽ là không thể, nhưng mà thật đấy – Nattie nói và trải một cái áo dài nhung ở chân giường – Cái áo choàng để đi tắm ở hành lang và cà phê có sẵn trong bếp.

10 phút sau, Remy bước vào phòng khách, tay bưng một tách cà phê đen, và mặc cái áo dài rộng thùng thình kiểu Thổ Nhĩ Kỳ bên ngoài cái áo sơ mi vải của Nattie cho mượn đêm trước. Nattie ngồi trong cái ghế dựa bọc nhiều sắc sỡ, tờ báo Picayune số Chủ nhật trải ra trên sàn nhà cạnh chị ta, trang báo có ô chữ để mở ra trên đùi chị. Nattie nhìn nàng quan sát, rồi nói:

- Xong ô chữ này, tôi sẽ lấy cho cô một thứ thuốc xoa để xoa vào các vết bầm ở mặt. Nó sẽ làm bớt sưng và bớt nhức.

- Cám ơn – Remy nói rồi ngần ngừ tiếp – Tôi cần dùng máy điện thoại của chị để gọi.

- Nếu cô muốn nói chuyện riêng thì có cái máy bắt song song ở dưới bếp, hay cô có thể dùng máy ở đây.

Chị ta hát hàm về chiếc máy điện thoại màu mỡ gà ở cái bàn nhỏ cạnh ghế nệm dài.

Remy liếc nhìn cái máy điện thoại và ước chi nàng có thể chờ uống xong tách cà phê sáng rồi hăng gọi cú điện thoại đáng sợ này. Nhưng nàng biết có hoãn lại cũng không làm cho bớt ngán. Nàng đi băng qua đến ghế nệm và ngồi cẩn thận xuống mặt nệm cứng, cầm ống nói lên và quay số.

- Alô?

- Mẹ ơi, con là Remy đây.

- Remy! Con ở đâu? Con có khỏe không? – Bà vội nói dồn dập, rồi day khỏi ống nói, bà gọi – Frazier, Remy gọi về – Rồi bà trở lại nói – Ba mẹ lo cho con quá! Ba mẹ không biết phải nghĩ sao khi bệnh viện gọi lại sáng nay nói con đã biến mất.

- Remy, con đấy à? – Cha nàng xen vào.

- Dạ, con đây và con mạnh...

- Con ở đâu? Ba mẹ đi đón con về.

- Không! - Lần này Remy cắt ngang – Con không về nhà, ngay bây giờ thì không. Con chỉ gọi cho ba mẹ hay con mạnh và hoàn toàn an toàn ở chỗ con đang ở.

- Nhưng con ở đâu?

Nàng ngần ngừ một chút, rồi đáp:

- Con sẽ nói với ba sau.

Và nàng gác máy. Nàng nhìn sững cái máy điện thoại vài giây rồi nhìn Nattie. Cặp mắt đen của chị ta nhìn nàng với vẻ tò mò, nhưng chị không hỏi gì cả. Đêm qua cũng vậy, chị không hỏi gì khi đón nàng ở bệnh viện. Ngoài việc cho Nattie biết nàng bị hai người đàn ông đã thương, và thẳng thừng cự tuyệt không về nhà, Remy không giải thích thêm gì hết, mà Nattie cũng không yêu cầu. Nhưng chị ta có quyền được biết.

- Tôi rất tiếc đã lôi kéo chị vào vụ này, Nattie, nhưng ông bà muốn bỏ tôi vào một dưỡng đường ở ngoại ô Houston. Họ sắp sửa cho tôi đi bằng máy bay sáng hôm nay. Đó là lý do tại sao tôi đã trốn ra khỏi bệnh viện tối hôm qua, tôi không biết làm cách nào khác để ngăn chặn họ.

- Chắc cũng là cái dưỡng đường ông bà đã nói đến việc đưa cô vào đó khi cô mới về nhà – Nattie đoán.

- Phải, nhưng còn nhiều chuyện nữa, Nattie – Remy nói và rồi kể sơ qua cho chị ta nghe về lời cáo buộc có gian lận của công ty bảo hiểm về chiếc tàu dầu bị chìm, và niềm tin của nàng rằng nàng đã chứng kiến một điều gì đó ở cầu tàu trong đêm ấy, và những mưu toan của nàng để biết được là điều gì.

- Cô có chắc chắn nên nói những chuyện ấy với tôi không? – Nattie cau mày và tỏ vẻ ngán ngẩm.

- Tôi phải nói. Chị thấy không, trước khi hai người đó đã thương tôi, họ đã cảnh cáo tôi phải ngưng hỏi han và ngậm miệng lại.

- Và cô không định làm bất cứ điều nào trong hai điều đó, phải không? – Nattie khoanh hai tay trước ngực, tỏ ra vừa nhẫn nhục vừa chống đối.

- Làm sao được? Thế nào tôi cũng tìm cho ra tối hôm đó tôi đã thấy cái gì hay người nào. Trước khi tìm ra, làm sao tôi biết tin ai? Tin tưởng vào ai? Rõ ràng tôi là một sự đe dọa đối với mọi người – Nàng nhìn sững cà phê trong tách, nói tiếp – Càng nghĩ tới việc ấy, Nattie, tôi càng tin rằng có một liên hệ giữa người đàn ông đã vật lộn với tôi ở Nice và hai người đàn ông đã đánh tôi ở đây. Có lẽ họ không phải là một, nhưng chắc là đều có dính

lú đến chiếc Dragon. Không thể là một sự trùng hợp ngẫu nhiên.

Nattie bỏ hai chân xuống và cất ô chữ đi:

- Cô muốn nói cô nghĩ rằng có ai đó đã theo rình cô suốt từ đây sang Pháp và chặn cô ở bên ấy?

- Điều đó có lý, Nattie ạ. Ai đó bây giờ không muốn cho tôi nói ra cũng đã không muốn cho tôi nói đó. Có lẽ đó là điểm mà tôi và anh ta đang bàn cãi lúc anh ta đâm tôi và tôi bị va đầu vào thân cây – Nàng thở dài trước sự mỉa mai của việc đó – Ất hẳn anh ta đã nghĩ rằng, anh ta rảnh rang khi tôi bị mất hết trí nhớ.

- Và anh ta không hài lòng lắm khi thấy cô lại hỏi han lung tung.

- Tôi biết – Nàng đưa tay vuốt tóc và liếc nhìn lò sưởi bé tí có khung bằng sắt uốn hình hoa và dây leo đan vào nhau – Có lẽ anh ta nghĩ rằng tôi gần nhớ lại được chuyện đã xảy ra. ai biết được? Có lẽ tôi đã được như vậy.

- Hoặc là cô đang tiến tới gần sự thật với các câu hỏi của cô.

- Nhưng tôi đã nói với ai nhiều đâu. Tôi gặp một người hoa tiêu trên sông đã hướng dẫn chiếc Dragon và tôi đã nói chuyện với Charlie... Charlie. Lẽ ra tôi phải gọi điện thoại cho ông ta tối qua – Nàng sực nhớ và cầm điện thoại lên.

- Charlie là ai? - Nattie cau mày hỏi.

- Charlie Aikens. Ông ta làm ở cầu tàu chở chiếc tàu dầu đã bốc hàng. Ông ta định tìm người nào đã làm trong đêm chiếc tàu dầu bốc dầu thô lên, hoặc ít nhất cũng cố tìm.

Rủi thay, số điện thoại của ông ta còn nằm trong cái ví đầm của nàng, mà bệnh viện đã cất giữ khi nàng nhập viện. Nàng phải hỏi số của ông ta qua tổng đài.

Chuông reo lần thứ tư mới có giọng phụ nữ trả lời, và Remy không ngờ là vậy. Khi gặp Charlie nàng có cảm tưởng ông ta sống một mình. Dĩ nhiên. Điều đó không có nghĩa là có ai sống chung với ông ta.

- Có Charlie đấy không?

- Không.

Nàng nghe tiếng người đàn bà có vẻ thủ thế.

- Tôi là Remy Cooper, và Charlie đang tìm tài liệu cho một người bạn của

tôi đang viết một cuốn sách về hàng hải. Bà có biết bao giờ ông ấy trở về không?

- Ông ấy sẽ không... bao giờ trở về – Giọng người đàn bà nức lên – Charlie chết rồi!

Remy sững sờ:

- Chết hồi nào? Cách nào?

- Hôm qua. Họ bảo tôi ở cầu tàu có một đoạn bị hư đã lâu, và ông ấy xuống kiểm tra xem có bị hư thêm không. Họ cho rằng ông ấy bị chóng mặt nên tuột tay. Ông rơi xuống sông.

- Bà chắc không? Có ai thấy khi chuyện ấy xảy ra không? – Nàng cảm thấy buồn nôn khó chịu vì sợ và vì đau đớn. Nàng tránh nhìn Nattie khi chị ta cầm tách cà phê ở tay nàng và để lên bàn.

- Họ nghe tiếng ông kêu lên khi rơi xuống, nhưng không làm gì được. Dòng nước cuốn phăng ông đi – Người đàn bà kể lể như muốn nói ra để mà tin, giọng bà thật buồn – Charlie là anh tôi, gia đình tôi chỉ còn một mình anh ấy. Họ vớt được xác anh ấy sáng nay. Nhà đôn bảo tôi phải mang một bộ đồ vest đến để họ liệm anh ấy và mang đi chôn. Tôi tưởng anh ấy có một bộ đồ chứ. Tại sao phải chôn anh ấy trong một bộ đồ? Anh ấy ghét các bộ đồ vest lắm, anh ấy bảo là bộ đồ của khi. Mẹ tôi xưa kia luôn luôn bắt anh ấy mặc một bộ đồ vest để đi nhà thờ, và anh ấy cãi lại “Chúa đâu có quan tâm đến việc tôi mặc một bộ đồ vest”. Cô có nghĩ rằng tôi phải may một bộ đồ để mang đến cho anh ấy không?

- Không, không, tôi không nghĩ vậy – Remy lắp bắp nói – Tôi... tôi rất tiếc!

Đờ đẫn, nàng gác máy và quay sang Nattie:

– Đó là em gái của Charlie. Bà ta bảo ông ấy chết rồi. Nếu đúng vậy - Nàng dừng lại và cố gắng dằn nỗi hoảng sợ đang đột ngột dâng lên trong lòng – Báo hôm qua có đăng vụ chết đuối nào không?

- Tôi chắc là có một mẩu tin, nhưng tôi không đọc.

Cả hai bỏ xuống xem kỹ tờ báo, từng phần, từng trang. Remy tìm thấy mẩu tin đăng vừa một đoạn ở trang sau của phần B. Mẩu tin cũng nói như người em gái của Charlie, thêm một chi tiết là nó xảy ra vào sáng sớm, và nơi

người ta đang tìm kiếm xác ông ta. Remy ngồi lên trên một gót chân và nhìn sững vào bài báo.

- Tôi biết đích xác cô đang nghĩ gì – Nattie nói.

- Nếu không phải là tai nạn thì sao? – Remy cuối cùng nói toẹt ra – Nếu không phải ông ta té xuống sông thì sao? Nếu ông ta bị đẩy xuống thì sao? Ông ấy đang hỏi giùm cho tôi đấy, Nattie! – Tay vẫn cầm trang báo gấp lại ở chỗ có mục tin, nàng đứng dậy và bắt đầu đi đi lại lại, một tay ôm mạn sườn còn băng bó – Tôi đã biết rằng người đàn ông thộp tay tôi ở cầu tàu đêm đó cũng là người giữ tôi cho đồng bọn của hắn đánh tôi. Tôi đã nhận ra tiếng nói của hắn. Có thể hắn đã biết được Charlie hỏi han người xung quanh và dùng biện pháp không cho tôi biết có tên hắn – Chợt nảy ra một ý nghĩ khác, Remy ngưng lại và day qua Nattie – Chúng nó ắt phải biết tôi đã biết chuyện này về Charlie. Có lẽ thậm chí chúng muốn tôi biết. Có lẽ chúng nghĩ rằng nếu bị đánh đập mà tôi chưa sợ thì vụ này có lẽ sẽ làm tôi câm miệng lại.

- Tôi sợ muốn chết – Nattie nói – Cô đã thấy gì trong đêm ấy?

- Tôi không biết – Remy lắc đầu thất vọng – Khi tôi nói chuyện với Howard Hanks, người điều tra viên của công ty bảo hiểm chiều hôm qua, ông ta đưa ra cái thuyết là chiếc tàu dầu ấy không hề bị đắm, rằng đó chỉ là một vụ dựng đứng cầu kỳ để lãnh tiền bồi thường. Ông ấy nghĩ rằng, chiếc Dragon đang chạy ở đâu đó trên mặt biển dưới một tên khác. Các đồ vật nổi lênh bênh do tàu tuần duyên tìm thấy, thủy thủ đoàn trên các phao, tất cả những điều ấy chỉ cốt để làm cho người ta tưởng chiếc tàu dầu đã chìm trong trận bão. Thay vì vậy, một thủy thủ đoàn khác đã lên tàu và đưa con tàu đi mất.

Miệng Nattie há hốc ra vì sững sốt và chị ta ngồi xếp xuống ghế.

- Ông ta điên rồi!

- Có vẻ khó tin quá, tôi cũng thấy vậy.

- Còn hơn là khó tin, là ngu xuẩn thì đúng hơn – Chị ta nói và đứng dậy – Cô có ý thức được phải cần đến bao nhiêu người mới làm được một trò gian xảo như vậy không? Tôi không biết thủy thủ đoàn là bao nhiêu người, nhưng cứ cho rằng có 15 người. Hai thủ thủ đoàn, vị chi là 30 người. Và

đoàn thứ hai lên tàu bằng cách nào? Không thể có chuyện một chiếc trực thăng đưa họ ra tàu... đang lúc có bão. Có nghĩa là họ phải ra bằng tàu thủy và bây giờ lại có thêm bao nhiêu người dính líu vào. Chuyện gì sẽ xảy ra nếu trong số 35 hay 40 người đó có một người không bằng lòng với phần tiền chia cho? Cô có ý thức được có thể bị bắt bí đến độ nào không? Và cô cứ tin tôi, im lặng là vàng, nhất là khi cô là kẻ trả tiền cho ai đó để họ ngậm miệng không! – Chị ta lắc đầu – Nếu có thực hiện một trọng tội, càng ít người biết càng tốt.

- Chị nói đúng – Remy đáp, và sững sờ vì nhận thấy điều đó có lý.

- Dĩ nhiên là tôi đúng – Nattie ngồi lại xuống ghế – Nếu có gì lạ, thì ắt phải là ngay trong lúc khởi đầu. Và đó ắt hẳn là cái cô đã thấy. Cô còn nhớ đích xác những gì không?

- Gần như không nhớ gì hết – Nàng thú nhận với vẻ thất vọng – Tôi đã thấy chiếc tàu dầu buộc đôi vào cầu tàu, và rồi một người đàn ông thộp lấy tôi. Vậy đó. Tôi chỉ nhớ được chừng đó.

- Có phải cô đã nói là đêm đó có sương mù?

- Phải.

Nattie đưa tay lên:

- Nếu điều đó mà cô cũng quên, thì ắt có nhiều điều cô đã bỏ sót. Cô hãy nghĩ lại, hình dung nó trong trí óc, và mô tả từng điểm cô nhớ được.

Nàng định nói mất thì giờ vô ích, nhưng... nếu không phải vậy thì sao?

- Được rồi! – Nàng nhắm mắt lại – Lúc đó rất tối và có sương mù. Chiếc Dragon đang buộc vào cầu tàu bằng dây đôi. Tôi nhớ, tôi trông thấy những sợi dây đôi và cái cầu tạm bắc lên mạn tàu. Có hai người ở lan can...

- Họ giống ai?

- Lúc đó tối quá. Tôi chỉ thấy hình dáng họ mà thôi. Một người đang cầm một điếu thuốc... - Nàng mở mắt ra đột ngột – anh ta đang hút thuốc. Ở chỗ đó có đầy các bảng “cấm hút thuốc”.

- Tôi nghĩ rằng hút thuốc là một việc làm thiếu khôn ngoan khi dầu thô đang được bốc lên tàu – Nattie nói.

- Vậy tại sao anh ta đang hút thuốc.

- Có lẽ chiếc tàu dầu đã bốc hàng xong.

- Nhưng vẫn là nguy hiểm nếu hút thuốc trên boong.

- Chúng ta sẽ trở lại điểm ấy sau. Cô hãy nói cho tôi biết còn nhớ gì nữa.

Remy nhắm mắt lại lần nữa và cố gắng, nhưng chỉ hình dung được chiếc tàu hình thù đen sì trong sương mù và hai người đàn ông đứng ở lan can.

- Không nhớ gì cả – Nàng nóng nảy lắc đầu – Trời tối quá!

- Tối? – Nattie cau mày – Chiếc tàu tối? Không có đèn rọi hay sao? Các tàu bốc hàng ban đêm thường có đèn sáng như cây thông đêm giáng sinh chứ!

- Chiếc tàu này thì không vậy – Remy nói – Nó tối hầu như gần hết, ngoại trừ vài bóng đen ở boong tàu – Nàng hít vào một hơi thật mạnh, bỗng nhiên nhớ thêm nhiều điểm và lập tức ôm mạn sườn đau nhói, khiến nàng phải gập mình lại.

Nattie bước ngay đến bên nàng, quàng một tay, đỡ hai vai nàng, chị ta nói:

- Bao giờ cô mới học được là không nên làm như vậy? Tốt hơn là cô nên ngồi xuống.

Chị ta đỡ nàng ngồi lên cái ghế nệm dài. Remy nắm bàn tay Nattie khi chị ta ngồi xuống bên nàng:

- Tôi nhớ Cole đang đứng trên boong tàu với Carl Maitland và một người đàn ông có bộ ria mép kiểu ghi đông xe đạp, người mà Howard Hanks đã bảo là một chuyên viên về chất nổ – Nàng nhìn vào móng lung, những ký ức về đêm ấy dần dập trở về trong trí nhớ của nàng – Tôi không chắc lắm chuyện gì đã xảy ra kể đó, sau khi tôi nhìn thấy Cole. Tôi nghĩ có lẽ... tôi đã vẫy tay chào anh ta. Người đàn ông ấy thò tay lấy tôi và nói một câu gì như là... “đừng có nhanh nhẩu như vậy, cô bé”. Rồi một câu gì đó về việc dòm ngó khắp nơi. Cái máy bộ đàm... – Nàng bóp bàn tay Nattie – Hẳn ta đang mang một cái máy bộ đàm ở thắt lưng, một tiếng nói phát ở đó. “một cái van đã bị bể và nước tràn ra khắp trên boong tàu”. Nước, Nattie. Đúng vậy, phải không Nattie? – Quay lại nàng nhìn mặt chị ta để dò hỏi, không có vẻ gì phấn khởi hay nhẹ nhõm vì nhớ ra, mà là với một cảm giác lạnh mình – Đó là chuyện lạ. Chiếc Crescent Dragon không có dầu thô trên tàu khi nó đắm vì nó đã chở đầy nước – Nàng cười lớn vì nhớ lại được – Và Mailand đã giải thích rằng họ đang chở nước sạch để tắm và uống. Tôi đã tin lời anh ta.

- Có lẽ tối đó cô đã tin – Nattie nói – Đúng hơn là cô chỉ hiểu hết ý nghĩa của việc ấy sau đó, khi công ty bảo hiểm bắt đầu làm ồn lên.

Những ký ức ấy khiến nàng cảm thấy đắng cay và đau đớn, chứ không phải cách giải thích điều đó.

- Cole có mặt ở đây. Anh ta đứng với Mailland theo dõi các bồn lấy đầy nước vào. Anh ta dự phần vào việc đó.

Bất kể bao nhiêu lần nàng đã nghĩ đến khả năng anh ta có tội, nàng đã luôn luôn không chịu tin. Bây giờ không còn hồ nghi gì nữa. Nàng nhớ lại quá rõ, Cole đứng trên boong tàu, mặt anh ta ngay dưới ánh đèn, với Maitland một bên.

- Tôi biết cô đau khổ vì chuyện ấy – Nattie vỗ vỗ lên tay nàng để an ủi – Bất cứ người phụ nữ nào cũng muốn tin rằng người đàn ông của mình là người tốt. Họ ít khi tốt, nhưng không khi nào dễ chấp nhận điều đó.

- Không!

Phải chăng Cole là người đàn ông ở Nice? Anh ta đã quả quyết rằng lúc đó anh ta đang còn ở New Orleans. Nhưng nàng chỉ nghe anh ta nói thế mà thôi. Nàng không hề kiểm tra lại. Nàng có thể tưởng tượng được nàng đã bực bội đến chừng nào khi khám phá ra điều anh ta đã làm, nàng chàm tự ái, tức giận và thất vọng biết bao, Hẳn nàng đã cãi lộn với anh ta, đã mắng nhiếc anh ta vì đau đớn, và thất vọng vì bị phản bội, anh ta đã phản bội cả nàng và gia đình nàng. Nhưng những kẻ đánh nàng bị thương, nàng không tin được là do anh ta gửi đi.

Remy nói tiếp:

- Maitland đã thấy tôi ở cầu tàu ngày hôm kia. Anh ta thấy tôi đứng với Charlie. Anh ta đã gọi hai tên đó đến đánh tôi để cảnh cáo.

Nàng sờ lên các vết bầm ở mặt và nhẹ mình một cách lạ lùng vì có thể mình oan cho Cole.

- Chuyện đó không làm tôi ngạc nhiên chút nào nếu ông ta làm vậy – Nattie đáp – Mỗi khi ông ta đến nhà dự các buổi chiêu đãi của mẹ cô, cái ông Maitland ấy làm tôi nghĩ đến một con cá mập nấp trong một cái hồ bơi tối om nào đó, trông hết sức nhỏ nhoi và vô tội cho đến khi ta thấy hàm răng của nó.



– Hãy khoan, chuyện này phi lý quá! – Remy nhồm lên trên ghế nệm – Rõ ràng tại sao Maitland đã làm vậy. Ông ta có thể bán lô dầu thô ấy hai lần. Nhưng Cole được gì trong đó? Công ty Crescent Line đã trả tiền trước lô dầu thô ấy. Tôi đã thấy bản sao chi phiếu của người thủ quỹ.

- Chắc chắn cô không có bộ óc của một tội phạm, Remy – Nattie nói và lắc mái tóc hoa râm – Anh ta nhận tiền của Maitland. Có lẽ họ đã sắp xếp một tỉ lệ ăn chia nào đó trên số tiền thu được khi bán lại lô dầu ấy một lần thứ hai. Có nhiều khả năng anh ta nhận được tiền ngay từ cái chi phiếu của người thủ quỹ ấy.

- Nếu kiểm tra sổ sách kế toán của Maitland thì có thể thấy được những chi phiếu với số tiền lớn ký cho những công ty chưa hề nghe ai nói đến. Số tiền ấy có thể đi qua vài ba công ty trước khi đến tay Cole – Nattie ngưng lại một chút, rồi dịu dàng hỏi – Cô định sẽ làm gì?

- Tôi không biết... - Remy bước tới cửa sổ và vén bức màn mỏng lên nhìn ra ngoài trời yên tĩnh của sáng chủ nhật – Tôi chưa chắc chắn. Trước tiên tôi phải tìm xem có phải Charlie chết vì tai nạn không. Ngày mai tôi sẽ đến văn phòng sĩ quan pháp y xem họ nói gì với tôi.

Một cô bé da đen đang đi qua trước nhà của Nattie trên vỉa hè. Nó mặc một cái áo dài nhiều nếp màu hồng, đội một cái mũ thật đẹp trên chòm tóc đánh thành bím và buộc những cái dải vào cằm. Remy muốn đi ra ngoài, cầm bàn tay nó, chạy tung tăng trên đường phố với nó, và cảm thấy lại sự ngây thơ vô tư lự như vậy. Nàng thở dài quay lại nhìn Nattie đang nhìn nàng.

- Tôi cần biết phải chăng chuyện này đã đi xa hơn là lường gạt, và đã trở thành một vụ giết người.

**Janet Dailey**  
Vũ Hội Hoá Trang  
Dịch giả: Văn Hoà  
**Chương 28**

Căn nhà im lặng hoàn toàn, sự im lặng nói lên không có một ai ở trong nhà. Remy chớp chớp đôi mắt còn ngái ngủ và nhìn quanh phòng khách, rồi tiến tới ngưỡng cửa vào nhà bếp. Trong đó cũng im lặng, chỉ có cái đồng hồ trên tường có hình con mèo với cặp mắt di động và cái đuôi ve vẩy, chê trách nàng dậy trễ. Kim đồng hồ chỉ 9 giờ. Remy đi thẳng tới chỗ pha cà phê ở trên quầy, cố thẳng sự đỡ đỡ vì ngủ quá ít và quá trễ.

Một mảnh giấy gài ở bình thuỷ tinh.

“Remy,

Vì cô đã gửi ví tiền ở bệnh viện, tôi nghĩ cô có thể cần ít tiền để đi ra ngoài.

Tôi đi làm.

Nattie”

Đính vào mảnh giấy là một tờ 20 đôla. Remy bỏ tờ giấy bạc vào túi xéo của cái áo dài bằng nhung cũng do Nattie cho mượn, giống như đôi hài nàng đang mang ở chân, cái áo ngủ bằng vải, và hộp phấn cùng hộp vẽ chân mày đang để trong phòng ngủ cho nàng bôi lên chỗ bầm ở mặt.

Remy rót một tách cà phê và mỉm cười, nhưng nụ cười tan biến ngay khi nàng nhìn thấy tờ báo gấp lại để trên quầy, bày ra trang đăng cáo phó, trên hết là cáo phó của “Aikens Charlie Leroy, 57 tuổi”.

Nàng thở dài, không cần được nhắc nhở tại sao nàng có cảm giác ỉu xìu như vậy. Nàng lơ đễnh vuốt mái tóc xoắn tung lên khỏi hai bên má và với tay cầm tờ báo lên, thì có tiếng xe hơi chạy vào đường tới nhà. Remy ngẩng lên cau mặt. Nattie không thể nào về nhà giờ này. Chắc là nàng đã nghe lầm, chiếc xe ắt hẳn chạy vào nhà kế bên.

Nhưng tiếng động của xe đánh sầm nghe gần lắm. Remy bước tới cửa sổ bên trên chậu rửa chén bát và dòm ra. Tuy nhiên nếu có xe ở đường vào nhà, nó không đậu gần để nàng có thể nhìn thấy từ cửa sổ của nhà bếp.

Chuông cửa reo lên hai lần liên tiếp, và nàng quay phắt lại nhìn ra phòng

khách. Có thể là một người bán hàng dạo. Nattie ắt hẳn đã không cho gia đình nàng biết nàng ở đây. Chắc chị ta đã không làm thế. Chuông cửa lại reo lên, tiếng chuông nghe inh ỏi và thúc giục. Một phút im lặng lại trôi qua và Remy căng thẳng, đứng yên chờ. Ai đó cũng sẽ bỏ cuộc sớm.

Nàng giật nảy mình vì bỗng nghe thấy tiếng gõ cửa thay thế tiếng chuông bấm. Có lẽ anh ta nghĩ rằng chuông hư.

“Anh ta”? Phải là một người đàn ông, một người đàn bà không gõ lớn và lâu như vậy. Dù ai ở ngoài đó, cũng không thể là một người bạn của Nattie, vì thế nào cũng biết chị ta đã đi làm.

Nghe tiếng vặn nắm cửa. Remy trăn mình cứng ngắc. Ai đó không chịu tin là không có người ở trong nhà. Nàng quay lại nhìn cửa sau. Nàng có nên... im lặng, không. Không còn vặn, gõ hay bấm chuông. Trong bao lâu? Anh ta đi chưa?

Nàng chạy nhanh ra và nhẹ nhàng đến khung cửa ra phòng khách, nép vào một bên để nếu có ai nhìn qua các cửa sổ ở trước nhà thì không thấy được nàng. Nàng nhìn ra cửa lớn phía trước, nửa trên cửa kính có rèm che. Không có bóng đen ở bên kia cửa, và ở các cửa sổ cũng không có. Và cũng không có tiếng mở hay đóng cửa xe và tiếng máy nổ.

Rồi nàng thấy... cái áo len mỏng màu dâu nằm chình ình trên tay vịn cái ghế nệm dài. Ai nhìn qua cửa sổ cũng có thể thấy nó, và ai đã biết nàng mặc đồ gì hôm thứ Bảy ắt cũng đã biết có nàng ở đây hoặc ít nhất cũng chắc chắn nàng “đã” ở đây.

Nàng nghe tiếng kêu ken két của cánh cửa lưới đặng sau nàng. Trời ơi! Anh ta đã đi vòng phía sau. Nàng vọt ra khỏi nhà bếp và chạy tới cửa trước. Cửa đang khoá. Nàng đẩy chốt an toàn và vặn nắm cửa.

- Remy!

Nàng ngoái lại nhìn hoảng hốt. Cole đã đứng bên trong khung cửa phòng khách, đôi mắt màu xám của anh ta nheo lại nhìn vào các vết bầm ở mặt nàng. Vì nhớ lại đêm ấy và vì bây giờ nàng đã chắc chắn rằng anh có tội, Remy trừng trừng nhìn anh ta, ý thức bên sườn nàng đang nhói lên và tim nàng đang đập thình thịch. Trông anh ta không có vẻ đe dọa, trong bộ đồ vest bốn nút bằng len màu xanh và thắt cravat. Nàng đã có ý nghĩ là anh ta

đe dọa nàng.

Cole đưa tay lên để trấn an nàng.

- Không sao cả, Remy! Tôi đây mà. Tôi không có ý định làm cô sợ.

Làm nàng sợ. Nàng đã sợ chẳng? Dĩ nhiên là có, cái hình bóng mặt nạ đầu heo luôn luôn ám ảnh nàng. Nàng cố không nghĩ đến nó, cố không nghĩ đến việc bị đánh đập, hành hung, sự đau đớn, sự sợ hãi. Nàng đã cố không để cho trí tưởng tượng hình dung ra chúng đã rình rập nàng, đi theo nàng, rồi ập đến bất ngờ, ngay giữa thanh thiên bạch nhật, giữa chỗ đông người, và biết rằng không có chỗ nào nàng còn được an toàn.

Nàng cảm thấy mình bắt đầu run, do phản ứng, chậm trễ. Cole tiến lên một bước, hai tay vẫn đưa ra đằng trước, và Remy thụt lùi nép vào cửa.

- Tôi sẽ không làm gì cô đâu, Remy.

Nàng muốn kêu thét lên rằng, anh ta đã làm cho nàng đau khổ rồi, anh ta đã gian lận, đã nói dối, đã phản bội lòng tin tưởng của nàng, tình yêu của nàng. Nhưng cũng như trong một cơn ác mộng, nàng không nói ra được tiếng nào.

- Tôi thề tôi sẽ không làm cho cô đau khổ. Tôi sẽ không bao giờ làm cho cô đau khổ – Anh ta nói như nói với một đứa trẻ.

Trời ơi, nàng cảm thấy mình như một đứa trẻ. Nàng quay mặt đi và dựa vào cánh cửa, rồi nước mắt bắt đầu tuôn xuống ròng ròng, không còn ngăn được nữa. Hai tên đánh nàng đã mãi mãi đập tan ảo tưởng nàng là bất khả xâm phạm. Chúng đã chứng minh rằng nàng yếu đuối, và địa vị cùng tên tuổi của nàng không bảo vệ được nàng. Nàng không muốn đối đầu với sự thật đó. Nàng đã phủ nhận nó. Nhưng hạt giống của sự sợ hãi đã được gieo xuống, nảy mầm, và với cái chết của Charlie, nó đã bắt rễ.

Nàng cảm thấy hai bàn tay anh ta đưa lên vai nàng và nàng trăn mình cưỡng lại.

- Không – Nàng thốt lên nghẹn ngào, và cố hất tay anh ta ra – Đừng động vào tôi. Đừng!

Nhưng tay anh ta vẫn dịu dàng kéo nàng quay lại về phía anh. Remy đưa hai tay lên để ngăn không cho anh ta ôm nàng vào, chống đỡ bằng tất cả sự yếu đuối của đàn bà. Nàng biết rõ như vậy và tức tối.

- Suyt, không cần gì nữa – Cole thì thầm – Cô an toàn rồi. Tôi sẽ không để cho ai làm cô đau đớn nữa.

Sự điên rồ là ở chỗ nàng thật sự cảm thấy an toàn trong vòng tay của anh ta, với bờ vai của anh ta kế bên sẵn sàng chờ nàng tựa đầu vào đó mà khóc. Nàng cố nén một tiếng nấc và hai tay anh ôm nàng vào sát hơn, nói tiếp:

- Cứ khóc đi, Remy – Anh ta nói hết sức dịu dàng – Sau những chuyện xảy ra cho cô, cô cần khóc lên cho hả. Chỉ có kẻ điên khùng mới không sợ. Và cô không phải là điên khùng.

Nàng không cố gắng cầm nước mắt lại nữa, nàng ngả vào anh ta, khóc lên nức nở, mơ hồ có cảm giác hai bàn tay anh ta vuốt lưng và vuốt tóc nàng, như lặng lẽ tái xác nhận giữa họ không có gì khác xưa. Nhưng nàng khóc chính vì vậy, vì không còn gì đứng đắn giữa họ, và sẽ không bao giờ trở lại như xưa, nhất là nỗi cảm nghĩ bất an của nàng, tình yêu giữa họ, và cái chết của Charlie.

Nàng không biết đã khóc vui như vậy trong bao lâu. Vào một lúc nào đó, nàng ý thức Cole chà má lên tóc nàng, lần vải len áo vest của anh ướm đầm nước mắt của nàng, và nàng có cảm giác trống rỗng vì đã khóc hết nước mắt.

- Làm sao anh biết tôi ở đây? – Remy nhe răng hỏi, mặt vẫn cúi gầm xuống, chưa dám ngẩng lên nhìn thẳng vào mặt anh ta.

- Tôi đã đi tìm khắp mọi nơi – Giọng anh ta đầy cảm động – Sáng nay trên đường đi đến văn phòng, tôi chợt nghĩ là cô hay nhắc đến Nattie nói này, Nattie nói nọ, nên tôi tạt vào đây xem sao.

Anh ta áp miệng lên tóc nàng, hai tay siết chặt mình nàng, nói tiếp một cách tha thiết.

- Khi tôi tự bảo mình rằng, thế là hết giữa đôi ta, không còn gì nữa, suốt cả ngày thứ Bảy tôi đã tự thuyết phục rằng, tôi không còn muốn cô, tôi không cần cô, tôi không yêu cô nữa. Rồi thì anh cô chạy vào căn hộ của tôi sáng Chủ nhật, vì tưởng cô có ở đấy. Tại sao, Remy? Tại sao anh ấy lại nghĩ vậy? Tại sao cô đến đây? Tại sao cô không ở nhà với họ?

Nhưng nàng chỉ lắc đầu, không trả lời được.

một giây sau, miệng anh ta sát vào tai nàng thì thầm:

- Không cần gì nữa, anh muốn sống cho đến già với em. Remy em hiểu anh nói gì không?

- Có!

Nàng thì thầm và tự hỏi có thể được chẳng? Họ có thể vượt qua được chẳng? Không chắc chắn, nàng dang ra xa anh một chút, hai bàn tay nắm hai vai áo vest của anh, mắt dán vào đó. Anh đỡ đầu nàng ngửa ra sau và đưa tay sờ lên chỗ bầm, rồi hôn lên đấy. Mối anh phớt lên mặt nàng quá dịu dàng êm ái làm nàng lại muốn khóc. Không phải “như” tình nhân, mà là tình yêu thuần túy.

Nàng nhắm hai mắt lại, nói rất khẽ:

- Cole... em nhớ lại rồi. Em nhớ đêm ấy ở trên cầu tàu, em biết việc ấy đã được làm như thế nào.

Nàng cảm thấy thân mình chàng, hai tay chàng cứng đờ ra. Nàng không dám nhìn lên mặt chàng, chưa dám.

- Em định làm gì sắp tới? – Giọng chàng hạ thấp, có vẻ dè dặt.

- Em không biết.

- Em giúp anh không? – Hai bàn tay chàng nắm chặt tay nàng như khẩn cầu

– Anh cần em, Remy.

Nàng mở mắt ra, nhìn vào nút cravat của chàng và do dự vì nghĩ đến Charlie. Nếu Maitland đã cho lệnh giết ông ấy, và nàng chắc chắn là Maitland, chứ không phải Cole. Có lẽ y đã hành động mà Cole không biết. Nhưng điều đó có làm thay đổi gì? Charlie vẫn chết.

Nàng đẩy chàng, vùng ra và lắc đầu:

- Tôi không thể giúp anh, Cole.

- Mẹ kiếp, tại sao lại không? – Anh ta nổi giận bùng lên, rồi thở dài – Tôi biết câu trả lời, phải không? Gia đình cô. Tôi nói thật đấy, tôi sẽ không để cho họ tiêu diệt tôi, dù rằng điều đó có nghĩa là tôi phải tiêu diệt họ.

- Cole, anh chỉ tiêu diệt bản thân anh mà thôi – Nàng cãi lại, và bây giờ mới chịu nhìn vào mắt anh ta – Tại sao anh không thấy được điều đó? Có lẽ nếu anh chịu hợp tác, công việc sẽ dễ dàng hơn cho anh nếu anh chỉ nói với họ...

- Tôi không thể, Remy, dù vì cô.

- Tôi không muốn chuyện này, Cole, tôi yêu anh, anh phải tin như vậy.  
Đôi mắt màu xám của anh ta chăm chú nhìn vào mặt nàng dò xét, có vẻ buồn rầu và ao ước một điều gì.

- Lạ thay, tôi tin cô. Nhưng câu chuyện bây giờ đã đi quá xa. Tôi không thể trở lui.

Charlie! Anh ta biết về vụ Charlie, nàng thì thầm nghĩ.

- Tôi cũng không thể đi trở lui – Nàng nói.

- Vậy thì không còn gì để nói, phải không?

- Không.

Anh ta nhìn ngay mặt nàng một lúc nữa, rồi mở cửa bước ra ngoài. Anh không hề quay lại nhìn nàng đứng ở khung cửa.

\*\*\*

Chiếc taxi chạy đến đậu lại sát lề. Remy đưa cho người tài xe 10 đôla còn lại của số tiền Nattie cho mượn.

- Giữ lại tiền thừa – Nàng nói, và bước xuống xe.

Nàng băng qua bờ cỏ, đi đến cạnh cổng bằng sắt uốn rồi dừng lại quan sát ngôi nhà có hàng cột trắng và hai cây mộc lan cân đối nhau ở bồn cỏ trước mặt nhà.

Nàng đẩy cổng bước vào, rồi đóng cổng lại và đi tới mặt tiền ngôi nhà. Như nàng đã trong đợi, cửa trước khóa kỹ. Nàng dỡ cái búa đồng nặng nề lên và gõ cửa hai lần, rồi đứng chờ.

Nattie ra mở cửa, mặc bộ đồng phục màu đen và đeo cái tạp dề trắng tinh. Chị ta nhìn Remy và thở dài buồn bã.

- Cô đã đến văn phòng sĩ quan pháp y. Tôi đã hy vọng cô sai lầm.

- Tôi cũng vậy – Remy bước vào nhà khi Nattie đóng cửa lại – Họ ở đâu cả?

- Trong phòng lộ thiên – Chị ta đáp và hất hàm về hướng ấy – Có cả ông Marc ở đấy. Họ đang lo lắng không biết cô ở đâu và chuyện gì đã xảy đến cho cô.

- Tôi biết.

Nàng có thể nghe tiếng nói xì xào, nhưng nàng tần ngần, vì lo sợ. Nhưng việc đó phải làm thôi, và nàng phải làm cho xong. Chỉ có nàng mới làm

được.

Nàng vừa đi được nửa đường tới cửa phòng lộ thiên thì Gabe thấy nàng:

- Remy!

Như một thác nước vừa được mở ra, tiếng nói của họ tới tấp hỏi han, trách móc, vừa dịu dàng vừa lo ngại. Nàng chờ cho họ nói xong, không nghe kỹ họ nói gì, không để cho họ làm nàng lạc hướng, đi xa điều mà nàng đã đến đây để làm gì. Dù rằng như vậy thì quá dễ cho nàng.

- Em có biết chúng ta đã lo ngại cho em đến chừng nào không? – Gabe đưa nàng đến cái ghế nệm dài, dịu dàng đỡ nàng ngồi xuống, và ngồi kế bên quàng tay qua vai nàng.

- Con đã ở đâu? – Cha nàng hỏi – Và con có ý gì khi bỏ đi như vậy? Con không biết rằng...

- Đừng la rầy nó Frazier. Ông không thấy nó mệt sao? – Mẹ nàng ấn vào tay nàng một tách nước trà – Uống đi con!

Nàng không uống, mà nhìn sững vào nước trà màu vàng nâu trong cái tách:

- Con nhớ lại con đã có mặt ở cầu tàu trong buổi tối chiếc Dragon đang bốc hàng.

Nghe nàng nói, tất cả đều sững sốt, im lặng. Nàng nói tiếp:

- Không hề có dầu thô trên chiếc tàu. Họ bơm nước lên tàu.

- Em... có chắc không Remy? – Gabe dè dặt hỏi.

- Chắc – Nàng liếc nhanh vào chú Marc, đang đứng ở cuối ghế nệm dài – Lance đã nói đúng. Cole dự phần vào chuyện đó, anh ta và Carl Maitland.

- Cole... - Cha nàng ngồi phịch xuống một cái ghế – Làm sao con biết?

- Bởi vì con đã thấy hai người đứng trên boong tàu, theo dõi họ bơm nước vào các bồn chứa trên đó. Thật tình đó là một việc rất khôn ngoan – Nàng ngạc nhiên thấy hai bàn tay lạnh ngắt – Maitland nhận tiền trả cho một lô dầu thực sự không có chuyện chở đi trên tàu, và bán lại cũng lô dầu đó cho người khác rồi chia tiền thu được với Cole. Trong khi đó, một liều thuốc nổ đưa chiếc tàu cỡ lớn xuống đáy biển, và công ty Crescent Line lãnh tiền bồi thường của công ty bảo hiểm về lô dầu thô chưa hề nhận được và về một chiếc tàu đã qua khỏi thời vàng son của nó.

Marc huýt lên một tiếng rồi lẩm bẩm:



- Tôi dám nói, thật là khôn ngoan.
- Và trước đây em đã biết thế – Gabe nhìn nàng. Remy miễn cưỡng gật đầu
- Tại sao em không cho chúng tôi biết trước đây?
- Em không biết nữa. Có lẽ vì em không chắc chắn. Có lẽ vì em không muốn tin rằng Cole nhúng tay vào chuyện đó. Có lẽ vì thế mà em có ý định lánh đi một mình vài hôm khi chúng ta ở Pháp. Có lẽ em đã định dứt khoát phải làm gì. Thật tình em không nhớ về các mặt đó – Nàng ngửa đầu nhìn lên trần nhà, cố nuốt nước bọt vào cổ họng khỏi khô – Bây giờ em đang phân vân không biết Cole có phải là người đàn ông đã cãi cộ với em lúc đó hay không, anh ta bảo lúc đó anh ta còn ở News Orleans...
- Anh ta bảo với em như vậy? – Gabe cau mày.
- Phải – Nàng bỗng bối rối trong khi Gabe đứng dậy đi đến cái xe đẩy chở bình đựng rượu whisky – Có phải vậy không?
- Lúc đó anh ta ở Marseille – Có tiếng nước đá lạnh canh trong ly. Gabe mở nút bình rượu Remy và liếc Marc với vẻ thách thức – Chỉ cách Nice 20 phút máy bay, phải không? Anh ta có thể bay đi và về trong chiếc máy bay của công ty mà không ai trong chúng ta hay biết cả, ngoại trừ Remy, dĩ nhiên.
- Có lẽ – Nàng sờ chỗ bầm trên gò má bên trái, đã hết sưng nhưng còn đau
- Nhưng cái này là một sự cảnh cáo của Maitland.
- Maitland – Gabe quay lại – Anh tưởng em không biết hai đứa đánh em là ai chứ?
- Không biết tên. Nhưng em nhận ra tiếng nói của một trong hai tên đó. Hẳn cũng là kẻ bắt gặp em tối đó trên cầu tàu. Em chắc chắn hẳn làm cho Maitland.
- Cái gì làm em nghĩ vậy?
- Nàng kể lại cho họ nghe về chuyến nàng vừa đến thăm khu cầu tàu, về việc Maitland thấy nàng ở đây với Charlie, và về đề nghị của Charlie cho nàng biết tên những người phu có tham dự vào việc bốc hàng lên chiếc tàu dầu, và về vụ Charlie chết đuối do “tai nạn”.
- Duy chỉ có điều đó không phải là tai nạn. Em đã đọc biên bản của pháp y sáng nay. Ông ta có một vết bầm trên má giống như em... như là bị một vật

gì đánh vào... như một cú đấm. Dĩ nhiên, người pháp y đưa ra thuyết ông ta bị trúng một vật gì dưới nước. Nhưng em biết ông bị đấm bất tỉnh, hoặc ít nhất bị choáng váng bởi cú đấm, rồi bị liệng xuống sông.

- Cái đó khó chứng minh – Gabe nói – Nếu không có nhân chứng.

- Có hai nhân chứng. Nhưng một đã thấy ông “sau khi” ông rơi xuống nước, và người kia có lẽ là người đã đánh ông ta.

Nàng cố nén cảm xúc. Chỉ bằng cách đó nàng mới kể hết được câu chuyện này.

- Em “suy đoán” rằng y đấm ông ta, nhưng em không nắm được như là một sự kiện đã xảy ra, phải không? – Gabe nói.

- Dĩ nhiên là không.

- Anh cũng nghĩ vậy – Gabe đến ngồi bên nàng, gài bàn tay vào bàn tay nàng - Em nghe đây. Kể từ nay, em hãy để cho chúng tôi lo liệu. Em đừng ráng sức lo liệu một mình nữa.

Nàng gượng mím cười và gật đầu, nhưng phải hỏi cho ra:

- Anh sẽ làm gì?

- Để bắt đầu – Marc xen vào – Cháu đã cho chúng ta biết điều chúng ta cần có để bắt buộc Buchanan phải từ chức, ngay trong ngày hôm nay. Và từ đó chúng ta tự do thương lượng để dàn xếp với công ty bảo hiểm.

- Khoan đã – Remy quay qua cha và Gabe – Anh sẽ không để cho họ thoát thân dễ dàng như vậy chứ?

- Theo em nghĩ, chúng ta nên vào đơn truy tố họ hay sao? – Gabe hỏi.

- Anh có nghĩ vậy không?

- Trên nguyên tắc, có. Trên thực tế, chỉ mất thì giờ vô ích – Anh ta nắm chặt tay nàng hơn, không cho nàng rút tay ra – Đây là một trọng tội do người trong giới trí thức phạm phải. Sẽ có nhiều hàng tit lớn trên mặt báo, nhiều tai tiếng xấu, nhưng khả năng người nào trong hai người bị ở tù thì rất mong manh.

- Ba thật không muốn công nhận điều đó, nhưng Gabe nói đúng – Cha nàng nói và thở dài nảo nuột – Và rồi thì còn có vấn đề chúng ta không thể bỏ qua sự kiện là Công ty Crescent Line có thể bị lôi kéo vào bất cứ một lời tố cáo nào là đã lường gạt tiền bảo hiểm. Cuối cùng, chúng ta có thể trở thành

bị cáo, và sẽ bị xử là có tội.

- Cái kiểu nổi tiếng ấy sẽ không có lợi cho ai cả – Marc phụ họa vào – Không có gì thành phố này thích bằng một vụ tai tiếng. Không khác gì khi một tai nạn xảy ra, các người lái xe đi ngang qua chỗ xảy ra tai nạn đều cho xe chạy chậm lại, vì muốn xem máu đổ nhiều không và xem người khác quần quai trong đau đớn để mình có thể cảm thấy hết sự sung sướng vì còn sống.

- Nhưng còn về Charlie thì sao? – Remy phản đối.

- Chúng ta sẽ điều tra thêm – Gabe trấn an nàng – Nhưng anh phải thẳng thắn mà nói, Remy, chỉ sự kiện ông ấy đã bằng lòng thu thập tin tức để cung cấp cho em chưa phải là lý do đủ để tố cáo bất cứ ai phạm tội giết người, nếu không có thêm chứng cứ. Một vết bầm chưa đủ, nhất là khi sĩ quan pháp y đã kết luận do chạm phải một vật gì dưới nước. Với bằng chứng chỉ có chừng đó, một luật sư của bị cáo không cần phải giỏi như E. Lee Bailey để chứng minh khách hàng của mình vô tội. Anh rất tiếc, nhưng...

- ... việc đó là như vậy – Nàng nói hết câu giùm cho anh ta, rút bàn tay ra khỏi tay anh, đẩy tách trà lên mặt bàn và đứng dậy không che giấu sự nóng nảy của mình.

- Anh e rằng là vậy!

- Remy, ba có cảm tưởng con tự trách mình về cái chết của ông ấy – Cha nàng dịu dàng nói trong khi nàng bước tới đứng bên cửa sổ – Con nghĩ rằng ông ấy ắt còn sống, nếu con không yêu cầu ông ấy giúp con. Nhưng đó là việc không ai trong chúng ta biết được. Dù cái chết của ông ấy là một tai nạn hay là một vụ cố sát, con cũng không có trách nhiệm.

Nàng muốn cãi lại, nhưng thôi, và chỉ nhìn các tia nắng xuyên qua tán lá sum sê của một cây sồi rọi vào các nhánh hoa hồng trợ trụ trong vườn hồng của mẹ nàng.

- Còn Maitland, chúng ta sẽ làm gì đối với y?

Nàng khoanh tay quanh bụng, không phải vì đau ở sườn, mà vì cảm thấy buồn nôn.

một' im lặng kéo dài, rồi Marc trả lời câu hỏi của nàng:

- Maitland... là một tình huống hơi khác. Tuy nhiên, y thật sự sống, và làm việc trong cộng đồng của chúng ta. Chắc chắn sẽ có thể dùng một số áp lực đối với anh ta. Chúng tôi có thể cam đoan như vậy với cháu, Remy.

- Chúng tôi biết cách lo liệu việc này – Cha nàng nói – Con đã làm nhiều hơn là đầy đủ phần mình. Bây giờ đến lượt chúng tôi.

- Dĩ nhiên – Nàng quay lưng lại cửa sổ, tránh những cặp mắt của họ – Xin lỗi, con phải về phòng, con cần thay áo.

- Trông con có vẻ mệt, con yêu quý – Mẹ nàng nói – Chuyện này đã làm cho con chịu đựng quá nhiều. Con có muốn mẹ bảo Nattie bưng khay thức ăn trưa lên phòng cho con không? Mẹ chắc con muốn nghỉ ngơi.

- Dạ, cảm ơn mẹ – Nàng lơ đãng đáp và ra khỏi phòng.

Nàng cảm thấy vô cùng khó chịu vì đã im lặng, chỉ nêu lên lấy lệ một vài câu phản đối lại những kế hoạch của họ nhằm che đậy vụ bê bối này thật nhanh và thật yên lặng. Nàng biết làm vậy là sai trái, tuy rằng lương tri cho nàng hiểu họ làm đúng. Cho dù Cole và Maitland bị xử và kết án lương gạt, sau một thời gian hoãn đi hoãn lại, và chống án kéo dài, có lẽ họ sẽ bị xử án treo và phạt vạ. Và công ty bảo hiểm vẫn sẽ nhắm vào công ty Crescent Line mà đòi số tiền bồi thường, sự quảng cáo xấu ấy để đổi lại cái gì? Một cái vỗ nhẹ lên bàn tay để an ủi.

Gia đình nàng chỉ làm theo một thông lệ về kinh doanh của họ. Nhưng nàng nghe theo họ vì một lý do ích kỷ hơn nhiều: nàng không muốn cho Cole bị trừng trị. Nàng vui mừng vì có một cách khác để xử lý việc ấy mà không bôi nhọ tên anh ta và liệt anh ta vào hàng tội phạm.

- “Ông hãy tha lỗi cho tôi, Charlie” – Nàng lẩm bẩm trong khi đi lên cầu thang về phòng ngủ của mình.

một làn gió nhẹ mát lạnh thổi qua bộ cửa lớn kiểu pháp vào hành lang ở lầu hai. Remy tần ngần rồi đặt khay đựng thức ăn trưa còn lại trên cái bàn thấp cạnh ghế, bước xuống đi ra đóng cửa. Nàng vừa kéo hai cánh lại thì một chiếc xe hơi chạy đến trước toà nhà và một người đàn ông tông cửa xe chạy vào.

Cole. Remy đứng lặng một lúc, nhìn sững anh ta đang sải từng bước dài đi vào nhà. Anh ta đến đây làm gì? Hành lang rộng che khuất anh ta, Remy

quay lui và nghe thấy tiếng thắng ken két của một chiếc xe hơi thứ hai, trong khi nàng bắt đầu băng qua phòng để dừng lại sau bộ cửa kiểu Pháp hé mở, và khay đồ ăn trưa trên bàn.

Tiếng búa đồng đập cửa vang âm lên, và Remy rảo bước trở ra, vừa đến đầu cầu thang thì thấy Nattie đã ra tới cửa trước. Nattie chỉ mới mở hé cửa ra thì Cole xô cửa đi vào nhà.

- Cô ấy ở đâu... tôi muốn gặp cô ấy, ngay bây giờ! - Tiếng anh ta oang oang như tiếng sấm rền từ xa xa.

- Cole!

Remy dừng lại ở giữa cầu thang, sừng sốt vì nét giận trên mặt anh ta khi quay lại, quai hàm cắn chặt, tất cả các thớ thịt trên mặt căng lên, làm mặt anh trông càng gầy gò và sắc cạnh. Trong khi Cole bước về phía cầu thang, Marc chạy ào vào qua cửa lớn, với vẻ bồn chồn bức tức. Ông thộp cánh tay Cole:

- Buchanan, tôi đã bảo anh...

- Và tôi đã bảo ông, tôi muốn nghe cô ta nói thế – Cole hất tay ông ta ra và bước đến chân cầu thang, mắt trừng trừng nhìn nàng – Tôi muốn nghe từ miệng cô nói.

- Mấy người nói chuyện gì vậy? – Remy nhìn vào chú nàng.

- Anh ta không tin...

- Ông đừng mớm lời cho cô ấy – Cole gắt – Để cô ấy tự nói lấy.

- Anh muốn nói... - Nàng bắt đầu.

- Cô hãy nói với tôi những gì đã nói với họ – Anh ta nghiêng răng nói.

Nàng nhắm mắt một lát, rồi mở ra nhìn vào mắt Cole, trong lòng đau khổ cả cho nàng lẫn cho anh ta.

- Tôi xin lỗi, Cole, nhưng tôi đã thấy anh đang cho bơm nước lên chiếc tàu đầu.

- Đó là một lời nói dối trắng trợn!

Nàng nao núng vì sự điên tiết trong giọng nói của anh ta, trong khi chú nàng lên tiếng nhắc:

- Buchanan, anh đã thú nhận có mặt ở đây với Maitland.

- Phải, mẹ kiếp, tôi có ở đây, nhưng...

- Cole, đừng nói nữa - Remy nói – Đừng làm cho chuyện này đã khó chịu càng khó chịu thêm.

Anh ta quay lại nàng gằn giọng:

- Sáng nay thì khó chịu không? Cô đã bảo là cô yêu tôi. Và lẽ ra tôi phải tin lời cô, phải không?

- Đó là sự thật. Tôi yêu anh thật.

- Cô hãy dành những lời ấy cho các bạn cô ở khu phố trên – Anh ta đáp – Một kẻ nào đó quen với loại đàn bà vừa mới nói yêu anh ta thì đâm ngay một nhát dao vào lưng người yêu của mình!

Anh ta xoay mình lại đối mặt với Marc:

- Các ông đã muốn tôi từ chức, thì bây giờ nhận được lời từ chức của tôi rồi đấy. Ông hãy bảo bà Franks dọn dẹp sạch sẽ bàn giấy của tôi và chở giùm đồ đạc của tôi về nhà cho tôi.

- Cole, khoan đã.

Remy định bước theo trong khi anh ta băng ra cửa, nhưng Marc níu nàng lại.

- Để anh ta đi, Remy – Cánh cửa đóng lại đánh rầm – Như vậy tốt hơn!

**Janet Dailey**  
Vũ Hội Hoá Trang  
Dịch giả: Văn Hoà  
**Chương 29**

Đêm Mardi Gras, hội trường của thành phố được trang hoàng lộng lẫy, xứng đáng với buổi dạ vũ được tổ chức ở đây, mà nhiều người cho rằng, đó sẽ là cuộc họp mặt của xã hội thượng lưu đáng kể nhất trong năm. Những tấm màn rủ xuống lung linh lấp lánh làm thành một tấm phông cầu kỳ cho cái kiệu của vị thần chủ quản buổi dạ vũ và triều thần của người. Bên trên những chiếc đèn treo lấp lánh sáng trưng, những thỏi thủy tinh rủ xuống từ mấy tầng của chiếc đèn, nắm bắt và phản chiếu ánh sáng. Về bên dưới, cái kiệu phủ lên các bậc cấp, và phủ hết toàn thể sân khấu. Sân khấu hiện giờ, còn trống, và không khí mỗi lúc càng náo nức chờ đợi.

Remy ngồi ở khu đặc biệt gần sàn khiêu vũ dành cho các bà lớn, cả ba mẹ, vợ, bạn và các cô gái đến tuổi trình diễn xã hội thượng lưu của các hội viên câu lạc bộ Mistick do thần Comus bảo trợ. Tóc nàng vấn lên đỉnh đầu thành những gợn sóng mềm mại, láng bóng. Mấy lớp son phấn tô thật khéo che hết các chỗ bầm trên mặt, mà nàng chắc chắn cái mặt nạ ấy có lẽ sẽ nứt ra nếu nàng mỉm cười, tuy rằng điều đó không đáng ngại chút nào, vì nàng chẳng thấy có gì để cười cả.

Nàng quay qua để nghe mẹ nàng nói gì đó, những sợi đeo các hạt ngọc bích và ngọc xanh ở đôi bông tai chạm vào vai chiếc áo dài có tay dính những hạt màu xanh. Câu nói của bà Sibylle không đáng phải trả lời, nên Remy quay đi không đáp và tiếp tục theo dõi lễ khai mạc buổi liên hoan.

Theo truyền thống lâu đời của các buổi dạ vũ hoá trang ở Cựu thế giới, lễ khai mạc khởi sự bằng một cuộc diễu hành dẫn đầu bởi nhóm triều thần của năm cũ mặc lễ phục dạ hội, theo sau là các hội viên của câu lạc bộ đại hội hoá trang dành riêng cho một số người. Họ mặc những bộ y phục có dính những hạt tròn và gắn những lông chim, trong khi người đội trưởng mang nón sắt che mặt chào mừng họ. Remy ngồi yên theo dõi, và làm ra vẻ chú ý khi những cô gái đến tuổi gia nhập xã hội thượng lưu trong năm nay, mặc

những áo dài màu trắng bắt buộc, được đưa ra trình diện.

Trong màn sau đó, nàng lơ đễnh mân mê những đồ trang sức đeo lủng lẳng ở cái dây nịt bằng các khoen vàng nàng mang quanh eo lưng, trên cái váy bằng lãnh màu ngọc bích, rồi gắng gượng chú ý vào màn giới thiệu các quan khách với thần Tổng quản Comus, mang mặt nạ, ngồi trên kiệu thếp vang và trang trí hoa hòe với hoàng hậu của ông ta.

Khi lễ giới thiệu kết thúc, các bản khiêu vũ được gọi tên bắt đầu diễn ra. Remy ngồi lại tại chỗ trong bản đầu, để cho mẹ nàng khiêu vũ với cha nàng, và Gabe với người bạn gái có hẹn của anh ta trong đêm nay. Tên nàng được gọi khi bản thứ nhì bắt đầu, và nàng khiêu vũ với cha nàng. Anh nàng nhảy với nàng bản thứ ba. Rồi nàng trở lại ghế ngồi. Sau đó không lâu là khiêu vũ chung, dĩ nhiên chỉ dành cho các hội viên câu lạc bộ và gia đình của họ.

Nàng nhìn theo đủ loại vải quay cuồng, lãnh, satin, sa, lụa... đính những hạt ngọc thay đá quý đủ màu, hồng đào, thanh thiên, hổ hoàng, tím và dĩ nhiên, trắng, và náo nức cho nghe dàn nhạc đánh lên bản “Nếu có bao giờ tôi hết yêu”. Ca khúc chính thức của lễ Mardi Gras, báo hiệu sự hội ngộ giữa Rex và Comus, và kết thúc buổi dạ vũ, một ca khúc được tấu nhạc rất chậm và thật nghiêm túc. Nghĩ đến đó, nàng sực nhớ lời ca:

“Nếu có bao giờ tôi hết yêu,  
thì cầu cho đầu cừu mọc trên cây táo,  
cho mặt trăng biến thành bánh phớ mát màu xanh,  
và các con sò có chân và bò cái đẻ trứng,  
nếu có bao giờ tôi hết yêu...”

Lần này nàng không còn có thể mỉm cười khi nhớ lại những lời ca khó tin mà dễ quên ấy. Nàng nén một tiếng thở dài và nhấp một ngụm rượu vang trắng mà Gabe đã đem lại cho nàng, xung quanh là tiếng nhạc, tiếng cười và tiếng nói rì rầm vui vẻ. Nàng làm gì ở đây? Nàng nghĩ thầm, rồi buồn rầu tự hỏi làm sao nàng có thể quên. Gia đình nàng đã nhất thiết yêu cầu nàng tham dự, để giữ thể diện.

Trong khoảng thời gian ngắn giữa lúc Rex đến bằng tàu chạy sông trong đêm trước, nhằm vào ngày Lundi Gras, và cuộc diễu hành của câu lạc bộ



Zulu trong buổi sáng ngày Mardi Gras, mọi người đều đã nghe tin: Cole Buchanan đã bị cách chức tổng giám đốc Công ty Crescent Line. Chính con người này đã có liên hệ tình cảm với Remy Jardin, một mối liên hệ đã có tất cả những dấu hiệu sẽ duy trì trọn đời họ. Nếu nàng không đi dự buổi dạ vũ, các bạn hữu rất quan trọng của gia đình nàng chỉ có thể đi đến kết luận là đã có sự chia rẽ trầm trọng trong gia đình nàng về quyết định trên. Chắc rằng đến bây giờ “vẻ bề ngoài” đã được giữ gìn thỏa đáng. Những người đáng kể đều đã trông thấy nàng. Có cần duy trì sự giả dối này cho đến phút chót không? Có khác biệt gì nếu nàng về nhà sớm hơn?

Nàng rời khỏi ghế, đi tìm cha hay anh nàng, không phải để hỏi ý kiến, mà để báo cho họ biết nàng ra về. Cả hai không có ở sàn nhảy, hay trong các nhóm đứng nói chuyện gẫu ở đó. Remy đoán ngay là cả hai đang ở trong quầy rượu phía sau, và nói chuyện về công việc làm ăn, về quyền lực và chính trị, xen lẫn với chuyện đánh golf, bóng bầu dục, và săn bắn, với các động nghiệp của họ. Chỉ ít người được mời uống rượu ở quầy rượu phía sau sân khấu, nhưng trong lúc này, Remy không thèm để ý là nơi đó cấm phụ nữ vào. Nàng quá chán ngán những quy định ra vẻ bí mật, dành riêng cho từng phe nhóm, mà họ tuân theo như trẻ con và sự quan tâm không ngớt đến vẻ bề ngoài.

Nàng bị một hội viên câu lạc bộ chặn lại ở cửa vào.

- Xin lỗi, không ai được phép vào phía sau này.

Remy định đáp lại rằng anh ta đang có ở đây thì sao, nhưng chỉ nói:

- Tôi cần gặp cha tôi, ông Frazier Jardin. Có chuyện khẩn cấp.

Anh ta ngần ngừ một chút, rồi nói:

- Được rồi, nhưng cô chờ ở đây, cô Jardin.

Vào một lúc khác, khi nàng cảm thấy gan dạ hơn, có thể nàng đã bước theo anh ta, nhưng tối nay Remy chỉ muốn ra khỏi nơi này. Nàng bắt đầu quay đi thì chợt thấy Gabe ở sau sân khấu. Suýt nữa nàng gọi tên anh ta, nhưng rồi nàng thấy người đàn ông đứng với anh ta, Carl Maitland. Nàng buông ly rượu vang rơi xuống đất và đưa bàn tay lên miệng để bịt một tiếng kêu sững sốt trong khi thụt lui một bước.

Tối đó là Gabe với Maitland! Gabe, chứ không phải Cole. Bây giờ nàng

nhớ đã thấy Cole với Maitland sớm hơn, lúc trời chưa tối. Vì thế hình ảnh của hai người đứng với nhau hiện ra rõ và sáng như vậy. Nhưng tối đó thì Gabe. Gabe. Làm sao nàng có thể lẫn lộn như vậy được? Nàng bỗng nghe tiếng người bác sĩ tâm thần Pháp nói rằng trí nhớ của nàng có thể trở lại theo thứ tự thời gian hay lộn xộn, từng mẫu không dính dáng đến nhau và không có nghĩa gì cả.

Gabe thấy nàng đứng đấy. Miệng anh ta bắt đầu nhếch lên để mỉm cười, nhưng mặt anh ta bỗng lộ vẻ sùng sốt và tái đi. Anh ta đã biết. Anh ta biết rằng nàng đã nhớ lại. Và Maitland. Ông ta cũng biết.

Nàng thấy mắt ông ta trừng lên, và ông ta giậm dừ bước tới một bước về phía nàng. Gabe tiến lên chặn ông ta lại. Remy thoáng thấy ông ta gạt Gabe ra, nàng liền quay đi và bỏ chạy, như một con thú đánh hơi thấy nguy hiểm, chỉ biết tự vệ bằng cách bỏ chạy.

Nàng cố gắng trà trộn vào đám đông vây quanh sàn nhảy, nhưng ngoái cổ liếc nhanh một cái, nàng thấy Maitland đang đi xéo ngay ra cửa chính. Nàng không thể đến đó kịp mà không bị ông ta chặn đầu.

Đổi hướng, Remy phóng qua một cửa hông vào một rừng hành lang kín mít xung quanh hội trường chính. Nàng do dự. Bây giờ làm sao đây? Nàng không thể suy nghĩ. Trí nàng như một cuộn film quay lại, hèn chi Gabe đã không muốn báo cảnh sát về vụ Charlie, hèn chi anh ta không muốn tố cáo Maitland, đồng lõa của anh ta trong tội ác, hèn chi anh ta đã muốn bưng bít câu chuyện rắc rối với công ty bảo hiểm, hèn chi anh ta đã hăng hái trút tội lên đầu Cole vậy.

Cole. Nàng thấy một dàn máy điện thoại dọc theo vách một buồng xép. Nàng chạy ngay lại đấy và cầm lên ống nói ở cái máy trong cùng. Nàng không có tiền lẻ, nên quay số của anh ta và bảo tính tiền cho số máy của nàng ở nhà.

Cầu cho anh ta có nhà – nàng khẽ lẩm bẩm và nhắm mắt lại khi nghe tiếng chuông reo.

- Vâng, tôi nghe – Giọng nói cộc lốc, trầm trầm, đúng là Cole.

- Cole, đây là Remy. Tôi...

Có tiếng cắt ngang rõ rệt ở đầu dây bên kia. Nàng đưa ống nói ra xa lỗ tai

và nhìn sững vào nó. Anh ta đã bỏ máy không nói với nàng! Nàng ngần ngừ, rồi quay lại lần nữa. Khi có tiếng anh trả lời, nàng nói một mạch thật nhanh:

- Hôm đó là Gabe, không phải anh. Em chỉ mới nhớ lại bây giờ, khi thấy anh ta đứng với Maitland. Xin anh đừng bỏ máy. Em đã sai lầm. Anh không dính dáng gì đến vụ ấy. Bây giờ em biết rồi.

- Lời thú tội của cô đến hơi trễ, Remy.

- Không – Nàng nghẹn ngào nói – Không thể trễ được, họ biết em nhớ chuyện gì đã xảy ra, và họ biết em biết về chuyện của Charlie Aikens. Em nghĩ rằng Maitland đã cho lệnh giết ông ấy. Bây giờ ông ta đang tìm kiếm em. Em không thể đi đến bất cảnh sát. Gabe có thể làm họ tin là em bị điên, mất trí nhớ, bị đánh đập, anh ta sẽ làm cho họ tin là em đã trở thành hoang tưởng, điên rồ, hay gì đó. Vụ đánh đập, Cole, đó là Maitland cảnh cáo làm cho em phải câm miệng lại. Chúa ơi, em nói chẳng ra đầu đuôi gì hết.

Nàng muốn cười lên như điên, nhưng nén lại và ngửa đầu ra sau cố dằn sự hoảng sợ.

- Em đang ở đâu, Remy?

- Ở hội trường, buổi dạ vũ của Comus.

- Hãy ở đây. Anh đến ngay.

- Không được. Hẳn đang lục tìm em...

- Và hình như đã tìm thấy cô – Một giọng nói cất lên và cổ tay nàng bị nắm chặt, ống nói bị gỡ khỏi bàn tay nàng.

Remy quay lui thì vừa kịp thấy cặp mắt lạnh lùng của Matiland, phóng đại qua cặp kính gọng vàng lịch sự của ông ta, rồi cánh tay nàng bị kéo giật ra sau nàng nâng lên cao. Đau quá, nàng há hốc miệng kêu lên một tiếng.

– Đừng kêu lớn, Remy – Maitland cảnh cáo bằng một giọng khô khan, tự tin – Tôi sẽ rầu lắm nếu làm cái mặt xinh đẹp của cô, nhất là khi các vết bầm cũ đang lành một cách tốt đẹp. Và sẽ lúng túng lắm nếu phải khiêng cô ra khỏi nơi này vì cô đã quá say. Cô hiểu tôi nói gì chứ?

- Vâng – Nàng lại nấc lên.

- Tốt. bây giờ chúng ta sẽ đi dạo một quãng, rất bình tĩnh và rất đàng hoàng. Được chứ?

Remy gật đầu. Những người bảo vệ mặc lễ phục đã hỏi trực ở cửa ra vào ngăn chặn những người “không đúng” vào dự dạ vũ, phải chăng ông ta nghĩ rằng có thể bắt nàng đi bộ qua mặt họ? Làm sao ông ta có thể giải thích được sự bạo hành đối với nàng? Hay là ông ta trông chờ nàng đi ngoan ngoãn bên cạnh ông ta? Nếu nàng có thể tạo ra sự ngờ vực đủ trong trí họ, đủ để làm ông ta phải buông nàng ra, bất kể ông ta sẽ dùng lời lẽ đáng tin đến thế nào với họ, nàng có thể bỏ chạy.

Ông ta dẫn nàng ra khỏi buồng xếp và trở lại hành lang bên hông. Thế nhưng ông ta không bắt nàng đi về hướng cửa chính, mà buộc nàng đi về hướng ngược lại. Họ đi đâu?

Đi được một quãng ngắn, Remy liền biết ngay. Có một cửa hông ở đây, một cửa để thoát ra khi có cháy, loại cửa mở được từ trong mà không mở được từ ngoài. Ông ta dẫn nàng đến đó, rồi vươn tay ra phía trước đẩy thanh sắt cài cửa, kéo cửa mở ra, tay kia nắm nàng chặt hơn.

Ông ta đẩy nàng bước qua khung cửa ra ngoài, trời đêm mát lạnh bao phủ quanh nàng khi nàng bước ra trong bóng tối dày đặc của tòa nhà. Nàng nghe tiếng cánh cửa đóng lại tự động, và cảm thấy thân mình ông ta áp vào lưng nàng.

- Ông đưa tôi đi đâu?

- Đi một vòng xe hơi.

Bãi đậu xe. Ở đó có nhiều người. Nhưng một lần nữa, ông ta không bắt nàng đi về hướng chờ đợi, mà bắt nàng đi nép vào trong bóng tối của tòa nhà, sát theo tường. Nàng nghe tiếng xích chìa khoá kêu leng keng, và thấy chiếc xe hơi hiệu BMW đậu sát cửa sau tòa nhà. Nàng rưng rờ.

Như cảm thấy thế, ông ta thì thầm:

- Tôi không ngờ công việc hóa ra thuận tiện đến thế.

- Ông sẽ không bao giờ thoát khỏi hậu quả của việc làm này – Nàng nói cứng.

Ông ta chặc lưỡi chế nhạo:

- Thiệt tình, Remy, cô nói nghe như trong một phim loại B cũ rích, hay một phim ti vi dở ẹt.

- Ông không lọt lưới trời đâu – Remy nói nữa, nàng cố giữ cho giọng nói

không lộ vẻ tuyệt vọng như trong lòng nàng đang cảm thấy – Trước là Charlie, bây giờ là tôi. Ông không thấy là đáng nghi hay sao?

- Cô có đọc báo hôm qua không? Trong đó có bài viết về một nữ sinh viên đại học LSU chết vì chích xi ke quá liều. Cô ta là một sinh viên danh dự, con một gia đình trung lưu có nề nếp, không phải thuộc loại thiếu nữ mà ta nghĩ là có dính dáng tới cocaine. Báo chí đăng như là một tin vặt, không đáng kể. Khi tôi đọc, tôi không khỏi nghĩ rằng, sẽ khác biệt chừng nào, nếu cô ta là con gái của một gia đình giàu sang, thuộc hạng có vai vế nổi bật trong xã hội. Họ chẳng cảnh sát mới chịu lấy các biện pháp chống lại bọn buôn lậu ma túy.

- Gia đình tôi sẽ không bao giờ tin một chuyện như vậy.

- Họ sẽ không còn cách nào khác – Ông ta đáp, rồi nói tiếp – Hơn nữa, gia đình là người cuối cùng ngờ vực khi con mình hút xì ke, cho đến khi có bằng chứng không thể chối cãi.

- Không! – Nàng lâm bẫm phản đối.

- Không khó chịu lắm đâu, Remy. Cô cứ nghĩ cô sẽ khoái trá đến thế nào khi cô đi luôn.

Nàng không thể bước lên chiếc xe ấy với ông ta. Bằng cách nào nàng phải bỏ chạy. Rồi nàng nhận ra ông ta phải hoặc là đổi tay đang giữ nàng, hoặc là mở khoá cửa xe bằng tay trái. Dù bằng cách nào, đó cũng là cơ hội may mắn cho nàng, có lẽ là cơ hội cuối cùng.

Ông ta kéo nàng đi tới cửa xe bên phía khách ngồi, và giữ nàng đứng lại, mình day ngang với cửa xe. Ông ta sẽ không đổi tay, mà có lẽ sẽ nắm nàng chặt hơn, như trước đó đã làm. Nàng sẽ phải cố gắng chịu đau. Vai nàng đau nhói lên khi xâu chìa khoá kêu leng keng và ông ta cúi xuống chiếc xe. Nàng cắn môi dưới, day đầu lại, tập trung chú ý vào chân ông ta. Nàng đá một phát hết sức mạnh vào một bên đầu gối của ông ta.

Remy thấy ngay chân ông ta khụy xuống và nghe ông ta rên lên một tiếng, tay ông ta đang nắm cổ tay nàng lỏng ra. Nàng vùng ra khỏi tay ông ta và bỏ chạy, một tay nắm chéo váy trước nâng lên, và tay kia đau nhức đến mấy cũng mặc kệ.

Nàng nghe tiếng ông ta lều bều:

- Đồ chó cái – Và rồi tiếng cửa xe đóng sầm.

Nàng dòm lui và thấy ông ta đang khập khiễng chạy theo nàng, ánh sáng từ một cửa sổ của hội trường rọi xuống trên cặp mắt kính của ông ta và trên nòng kim khí của một khẩu súng lục.

Nàng chạy đại về phía trước, chẳng biết về đâu. Trên đường phố nhiều xe qua lại. Nàng có nên vẫy một chiếc không? Nàng có dừng lại không? Họ có giúp nàng không, hay cứ chạy qua? Nếu nàng thử làm vậy, liệu có giúp cho Maitland có cơ hội bắt kịp nàng không, và bắt nàng lại? Nàng quay nhìn lui. Ông ta vẫn chạy theo, vẫn nường nhẹ cái chân đau, vẫn bị nó làm cho chạy chậm, vẫn cầm khẩu súng ở tay. Nàng phải tiếp tục chạy nữa.

Công viên với các đường đi ngoằn ngoèo, tối mờ mờ, các bụi rậm và các hồ nước yên tĩnh, có thể là nơi cho nàng lẫn trốn. Nàng có thể bỏ rơi ông ta ở đó.

Nàng chạy ra xa các bóng đèn đường, về hướng bóng tối của công viên, vừa thở vừa nấc lên nức nở. Nàng chìm ngay vào bóng tối của cây cối, gót giày lún xuống cỏ. Nàng vấp và ngã lăn ra, cả buồng phổi, hông, sườn và toàn thân nóng bừng lên như lửa đốt. Trong khoảnh khắc nàng chỉ nằm đó, cố lấy lại hơi thở, không chắc gì đứng dậy lại được. Nhưng nàng đứng dậy được, ngừng lại vừa đủ để lột đôi giày cao gót ra trước khi đi sấn tới, lần này đi chậm hơn, nép sát vào các bóng cây và giữ cả cái váy quấn quanh mình để nó khỏi kêu sột soạt gây tiếng ồn.

Có tiếng người chửi thề nho nhỏ. Remy đứng lặng một lúc. Nghe gần quá. Gần như thể có ai đang ở đây? Nàng đưa mắt lục tìm trong bóng tối và nhận ra một cử động. Có ai đằng kia. Có một khoảng trống giữa các bụi rậm ở đằng sau nàng. Nàng bắt đầu đi thụt lùi về phía đó, nhích lần từng bước. Ông ta sẽ thấy nàng chẳng? Liệu ông ta có thấy cái vạt áo trên của nàng sáng mờ mờ trong bóng tối không?

Một bàn tay thộp vào nàng từ phía sau, làm nàng thét lên và quay phắt lại. Vung tay đánh loạn lên để vung ra. Cả hai cánh tay nàng bị nắm chặt.

- Ngừng lại, Remy ngừng lại – Ai đó nói và lắc mạnh nàng khi nàng vẫn tiếp tục vung ra – Có nghe không? Ngừng lại!

Một điểm gì đó chọt lẳng vào trí nàng, giọng nói ấy, cảm giác của hai bàn

tay, các hình ảnh vụt hiện ra trước mắt nàng. Remy ngừng lại để nhìn vào mặt người ấy.

- Ba! – nàng thun lại trước hình ảnh của cha nàng – Ba là người đã đánh con. Ba là người đã cãi cọ với con ở quảng trường Massena! – Nàng lúc lắc đầu, không muốn tin, không muốn nhớ – Tại sao?

- Ba không muốn vậy – Ông lăm bắm – Nhưng con không chịu nghe. Con không chịu hiểu. Chúng ta có thể mất hết tất cả. Phố Wall, những vụ mua bán địa ốc ở Texas bị thua lỗ... tiền của không còn bao nhiêu, chúng ta đã liều hợp tác với Maitland trong một hành động phiêu lưu ở ngoài khơi. Khi việc đó cũng thất bại, hẳn ta phải trả lại tiền, trả lại số nợ đã mắc. Phần dư ra, chỉ là tiền lãi.

- Chúng ta là ai? Ba và Gabe ... - rồi nàng nhớ lại – Không, còn có cả Marc và Lance. Tất cả nhà.

- Lạy trời phù hộ, không ai bị gì cả.

- Chỉ có Charlie và Cole – Nàng đáp ngay.

- Buchanan giống như con mèo. Nó sẽ rơi xuống trên bốn chân. Charlie... là do lỗi...

- Ôi trời ơi! – nàng cúi gằm xuống, không nhìn vào mặt ông được, cố nhích ra xa.

Lá cây sột soạt và một tiếng nói khẽ cất lên cảnh giác:

- Frazier!

Cha nàng vừa quay lui, tay ông đang nắm giữ nàng lỏng ra thì Cole từ trong bóng cây bước ra, bàn tay phải của anh vung lên đánh vào quai hàm ông Frazier Jardin. Cha nàng dạt qua một bên, và Cole nắm cánh tay nàng, cặp mắt màu xám thoáng mím cười với nàng.

- Anh đã muốn làm vậy từ lâu – Rồi chàng chuôi tay xuống ôm eo lưng nàng, kéo nàng đi – Đi thôi! Ra khỏi nơi này!

- Maitland đang nấp ở đâu đó. Y có súng, Cole ạ.

Nhưng anh ta chỉ văng tục mấy câu mà không nói gì.

Từ một đường phố kế cận văng lên tiếng còi hụ của xe cảnh sát.

- Cole...

- Anh đã gọi cảnh sát trước khi ra đi – Anh ta kéo nàng đi chậm chậm dọc

theo các hàng rào bằng cây tươi – Rủi thay, họ đi thẳng tới hội trường. Có lẽ chúng ta có thể lừa Maitland bằng cách...

Ngay lúc đó Maitland bước ra từ bụi rậm ở ngay trước mặt họ, khẩu súng nhỏ nhưng dễ sợ chĩa ngay vào người họ.

- Hãy coi đây – Ông ta nói, giọng lạnh lùng - Chuyện gì đã xảy ra theo ý các người? một cuộc gây gổ giữa hai tình nhân, có lẽ là vậy. Trong lúc điên tiết vì bị hất hủi, chàng bắn nòng chết rồi tự sát. Nghe có lý lắm phải không?

Cole bước lên đứng chặn trước Remy, ngăn giữa Maitland và nòng:

- Có lý “chỉ” trong trường hợp ông tới gần được đủ để vết bồng của thuốc súng trên da người chết. Sao ông không thử làm vậy xem, Maitland?

Cole ngoắc ngoắc hai ngón tay, ra hiệu ông ta tới gần.

- Carl, không được – Tiếng cha nòng thét lên ghen ngào, và ông từ bụi rậm nhào ra đứng cách nòng mấy bước, mặt lộ vẻ khiếp hãi, hoảng hốt – Chúa ơi, nó là con gái của tôi. Anh không thể làm như vậy được!

- Tôi “chắc” ông sẽ ngăn cản tôi – Maitland chế nhạo một cách khinh miệt – Bằng cách nào, Frazier, khi ông còn chưa ngăn cản được cô ta? Đáng lẽ tôi phải nhớ là dòng họ Jardin nổi tiếng về chỗ không bao giờ hoàn tất được bất cứ việc gì họ đã khởi sự. Còn tôi, thì khác.

Có tiếng đập mạnh ở bụi rậm về phía tay phải của ông ta. Maitland quay phắt qua phía đó thì Cole lao mình đến giật khẩu súng, đẩy cánh tay ông ta lên cao trên trời. một tia lửa vọt ra ở nòng, kèm theo một tiếng độp nhỏ trong khi Cole cố giật súng khỏi tay Maitland.

Gabe từ bụi rậm chạy ra, và cùng lúc đó, Remy thấy khẩu súng, văng lên trời thành một vòng cung.

- Lượm nó, Remy! – Cole la lên.

Nó rơi đầu đó trong cỏ. Nòng chạy đến chỗ nòng nghĩ rằng khẩu súng đã rơi xuống đó, và hoảng hốt mò mẫm trong đám cỏ cắt xén ngăn. Rồi tay nòng đụng vào kim khí trơn và mát lạnh, nòng nhanh nhẹn cầm khẩu súng lên. Khi nòng quay lại, Gabe đang đứng trước mặt nòng. Anh ta ngần ngừ một giây, rồi chìa bàn tay ra:

- Đưa khẩu súng cho anh, Remy.



Nàng thụt lùi một bước, phân vân rồi lắc đầu.

- Mẹ kiếp, Remy, anh chắc chắn không cho ông ta động đến em. Anh đã cố gắng ngăn cản ông ta. Bây giờ hay đưa súng cho anh.

Đột nhiên Cole hiện ra bên cạnh nàng, thở hỗn hển và đưa tay cầm lấy khẩu súng ở tay nàng. Qua đuôi mắt, nàng thoáng thấy ánh đèn pha tiến về phía họ: cảnh sát đang đến.

**Janet Dailey**  
Vũ Hội Hoá Trang  
Dịch giả: Văn Hoà  
**Chương cuối**

Chuông nhà thờ chính tòa gióng lên giờ nửa đêm, báo hiệu lễ Mardi Gras kết thúc và bắt đầu mùa chay. Remy lắng tai nghe tiếng chuông đổ hồi và khẽ rùng mình, mắt nhìn vào các cành mimosa trơ trụi ở sân trong vẩy quanh bằng tường gạch.

Nàng nghe tiếng bước chân trên các phiến đá, và day lại thì thấy Cole bước qua khung cửa kiểu Pháp, vào cái vườn nhỏ bên ngoài dãy phòng của nàng, để đến với nàng. Chàng lặng lẽ đưa cho nàng một ly rượu brandy. Nàng cầm lấy và nhấp rượu, rồi quay trở lại nhìn ra sân.

- Lúc đó em đang tìm tới với anh. Em sắp sửa rời Nice sáng ngày hôm sau – Nàng buồn rầu nói, những ký ức đó bây giờ rất rõ ràng – Khi anh buộc tội gia đình em đã bày trò lường gạt ấy làm chúng ta cãi nhau dữ dội, em đã không tin lời anh. Tuy lúc ấy em vẫn băn khoăn mãi vì nhớ lại đêm đó, khi em thấy chiếc xe hơi hiệu Porsche màu đỏ của Gabe đậu ở đường trên bờ đê, nên ngừng lại để xem anh ta đang làm gì ở đấy. Em muốn tin rằng nước ngọt ấy là dùng để tắm và nấu ăn. Nhưng khi em đặt vấn đề ấy với Gabe, với tất cả nhà, ở Nice, họ đã...

- Anh biết – Cole nói và nhìn vào ly rượu, chàng vẫn đứng bên nàng.

- Em đã lắng nghe tất cả những lý lẽ của họ, những lời biện minh của họ. Họ bảo rằng dù sao công ty cũng sắp sửa khánh tận. Và theo kiểu họ nghĩ, họ phải rút được ra càng nhiều tiền càng tốt. Họ đang phá hủy công ty Crescent Line, và họ chẳng thèm quan tâm – Nàng kịp ngừng lại để nén tiếng nức nở – Em đã tưởng là em biết rõ họ, Cole ạ! Họ là gia đình em. Thấy họ như vậy, nghe họ nói như vậy... trời ơi, em đau lòng quá

- Anh biết.

Nàng run rẩy thở dài, biết rằng sẽ không bao giờ quên được cảm giác bị phản bội của những người mình tin cậy, yêu thương.

- Em đã biết là phải ngăn chặn họ. Anh và em phải nắm lấy quyền điều

khiến công ty. Chỉ có cách đó mới cứu vãn được công ty – Nàng ngừng lại một chút , rồi nói tiếp – Bây giờ em vẫn muốn như vậy.

- Sẽ không dễ dàng đâu, Remy!

- Dễ dàng! – Nàng cười to khi nghe nói chữ đó – Sẽ xấu xa, vô cùng xấu xa. Nhưng phải làm thôi, Cole ạ.

Chàng liếc nhìn nàng một cái, đôi mắt màu xám đậm tĩnh tâm nhấc.

- Bây giờ em nói như một người dòng họ Donovan.

- Có lẽ – Nàng đáp, miệng khẽ mỉm cười.

- Em biết không, em có thể điều đình với gia đình em để tiến tới một thỏa hiệp – Chàng nói – Họ phải ký giấy uỷ quyền toàn diện cho em và từ chức khỏi hội đồng quản trị. Đổi lại, em có thể bãi nại và rút lui những lời tố cáo họ trước pháp luật vừa làm tối nay.

- Em đã nghĩ đến chuyện đó – Nàng nói – Nhưng một khi ta bắt đầu thoả hiệp, thì biết đến đâu phải ngừng, hử Cole? Và cái gì biện minh cho hành động của em? Em sẽ lấy cớ là để tránh xảy ra một cuộc tranh giành quyền điều khiển công ty? Hay để tránh một vụ tai tiếng xấu xa và bảo vệ tên tuổi Jardin? Charlie đã chết vì giúp đỡ một phụ nữ mà ông ta chỉ biết là Remy Cooper, chứ không phải là Remy Jardin. Đã đến lúc cái tên Jardin không còn nên có nghĩa nhiều đến vậy.

- Hay có lẽ đã đến lúc nó phải có nhiều ý nghĩa hơn thế.

Nàng nhìn chàng và mỉm cười:

- Có lẽ vậy.

Chàng cụng ly với nàng, rồi quàng tay quanh ngực nàng, kéo nàng ngã vào vai mình.

**HẾT**

Lời cuối: Cám ơn bạn đã theo dõi hết cuốn truyện.

Nguồn: <http://vnthuquan.net>

Phát hành: Nguyễn Kim Vũ.

Đánh máy: PhongAnh

Nguồn: PhongAnh

VNthuquan.net

Được bạn: Ct.Ly đưa lên

vào ngày: 25 tháng 9 năm 2007